FREDRIK BACKMAN

Tác giả cuốn sách best-seller ***Người đàn ông mang tên Ove***

Hoàng Anh *dịch*

BEAR TOWN 2

Chúng tôi đấu với các bạn

Us Against You

Tiểu thuyết

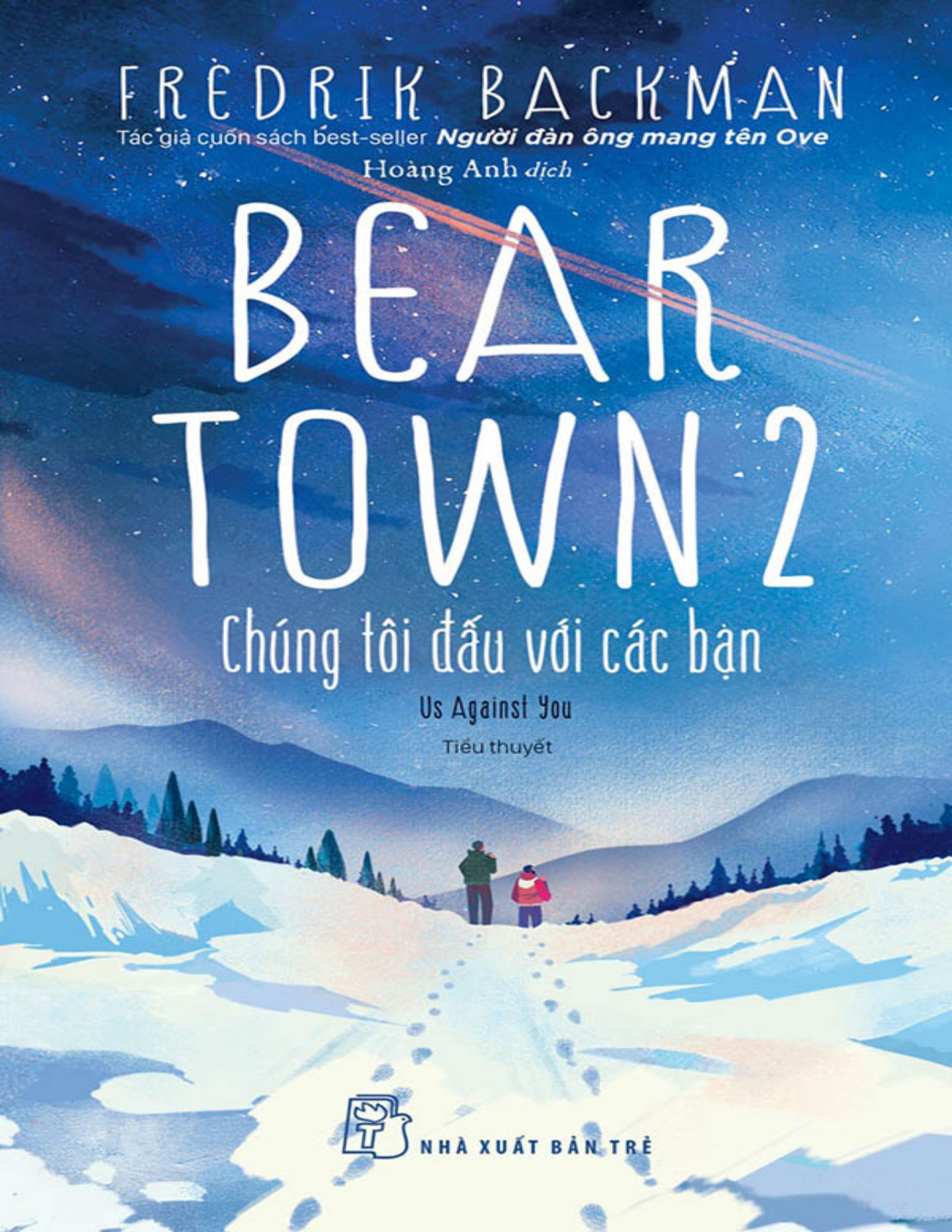

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Vi Mot Er (Eng.title: US Against You): copyright © Fredrik Backman 2017

Bản tiếng Việt © Nhà xuất bản Trẻ, 2023

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Chúng tôi đấu với các bạn**

Nguyên tác: **US against you**
Tác giả: **Fredrik Backman**
Dịch giả: **Hoàng Anh**
Phát hành: **NXB Trẻ**
Xuất bản: **NXB Trẻ**
ISBN: **978-604-1-26364-2**
Số trang: **680 pgs**
Khổ giấy: **13 x 20 cm**
Giá bìa: **225.000 đ**
Ngày phát hành: **12/2024 (TB L2)**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**
Hoàn thành: **03/2025**

FREDRIK BACKMAN – blogger và nhà báo, là tác giả của nhiều cuốn sách bán chạy. Các tác phẩm của Backman đã được xuất bản ở hơn 40 quốc gia. Tác giả hiện sống tại Stockholm (Thụy Điển) cùng vợ và hai con.

Blog: FredrikBackman.com

Twitter: @backmanland

Instagram: @backmansk

Đã xuất bản tại Việt Nam:

- Người đàn ông mang tên Ove
- Bà ngoại tôi gửi lời xin lỗi
- Britt-Marie đã ở đây
- Những kẻ âu lo
- Beartown - Thị trấn nhỏ giấc mơ lớn

“Những người lái xe ngang qua Beartown cho rằng thị trấn này không sống vì cái gì khác ngoài khúc côn cầu, và có lẽ họ đúng. Đôi khi người ta cần phải được phép sống vì một thứ gì đó để có thể cầm cự trước mọi điều còn lại. Chúng tôi không điên, chúng tôi cũng không tham lam. Bạn có thể nói về Beartown sao cũng được, nhưng con người nơi đây rất kiên cường và cần cù. Thế nên chúng tôi đã xây dựng một đội khúc côn cầu giống chúng tôi, một đội bóng khiến chúng tôi hãnh diện khi nhắc đến, bởi vì chúng tôi không giống bạn. Khi người dân của những thành phố lớn thấy một việc gì đó quá khó, chúng tôi chỉ nhoẻn cười và bảo họ: ‘khó là phải’. Sống ở đây chẳng dễ dàng, bởi thế nên chúng tôi mới làm được, còn bạn thì không. Chúng tôi vẫn đứng vững bất chấp thời tiết. Nhưng rồi đã xảy ra một chuyện khiến chúng tôi gục ngã.

... Đây là câu chuyện xảy ra sau đó, trong khoảng thời gian từ mùa hè cho tới mùa đông. Chuyện về Beartown và thị trấn Hed lân cận, về cái cách mà sự đối đầu giữa hai đội khúc côn cầu đã phát triển thành một cuộc giành giật từ tiền bạc, quyền lực cho tới sự sống còn. Đây là câu chuyện về các sân băng và những trái tim đang đập quanh đó, về con người và thể thao, về cách mà cả hai luân phiên nâng đỡ lẫn nhau. Về chúng tôi, những người mơ mộng và chiến đấu. Trong chúng tôi có người bị cưa đổ, có người gục ngã; chúng tôi sẽ có những ngày tuyệt vời và những ngày tồi tệ. Thị trấn này sẽ hoan hỉ, nhưng cũng sẽ bén lửa. Sẽ có một vụ nổ kinh thiên động địa.”

— trích Tác phẩm

“Cuốn tiểu thuyết xuất sắc của Backman mang bầu không khí của cả truyện dân gian Scandinavia lẫn bi kịch Hy Lạp. Bóng tối và sự nghiệt ngã tồn tại bên cạnh sự dịu dàng và bay bổng, tạo ra một chủ nghĩa hiện thực không giấu giếm khiến bầu không khí thị trấn nhỏ của bối cảnh trở nên sống động.”

— *Publishers Weekly*

“... người ta chỉ vờ như khúc côn cầu phức tạp, vì thật ra nó không phải vậy. Khi đã gạt bỏ hết những thứ vớ vẩn xung quanh nó, khúc côn cầu cực kỳ đơn giản: mỗi người một gậy, hai khung thành, và hai đội. Chúng tôi đấu với các bạn.”

“– Mẹ ơi, trở thành người khác có phải là một việc khả thi không? – Không. Nhưng trở thành người tốt hơn thì có thể.”

“Mẹ. Mẹ đã dạy con rằng con không cần phải mơ ước. Con có thể có mục tiêu.”

“Nói dối rất dễ, sự thật mới khó.”

“Ai được nhận nhiều cũng sẽ được kỳ vọng nhiều.”

“Một số người cứ như thế đó. Nếu không có một cuộc chiến, họ sẽ khơi mào.”

“Bất cứ người nào cảm thấy trách nhiệm trên vai đều không được tự do.”

FREDRIK BACKMAN
Hoàng Anh *dịch*

BEARTOWN 2

CHÚNG TÔI ĐẤU VỚI CÁC BẠN

Nhà Xuất Bản Trẻ

Beartown là một cộng đồng hư cấu.
Mọi sự tương đồng với những nơi chốn
có thật chỉ là ngẫu nhiên.

Tặng Neda. Anh vẫn đang cố gây ấn tượng với em.

Chỉ là để em biết.

1

Đây sẽ là lỗi của ai đó

Bạn có bao giờ chứng kiến một thị trấn sụp đổ chưa? Thị trấn của chúng tôi đấy. Chúng tôi có thể nói rằng bạo lực đã tràn đến Beartown mùa hè này, nhưng như thế là dối lòng. Bạo lực đã tồn tại sẵn ở đây rồi. Bởi vì đôi khi thù hận nhau là một việc dễ dàng đến nỗi thật khó mà hình dung nổi chúng tôi còn làm được điều gì khác.

Chúng tôi là một cộng đồng nhỏ giữa rừng, mọi người nói rằng chẳng có con đường nào dẫn tới đây, chúng chỉ chạy ngang qua mà thôi. Kinh tế ho sù sụ mỗi khi hít một hơi sâu, còn nhà máy vẫn đều đặn cắt giảm nhân công mỗi năm như một đứa trẻ tự nhủ rằng nếu gặm bớt mỗi cạnh một chút thì sẽ chẳng ai nhận ra chiếc bánh trong tủ lạnh đang nhỏ dần đi. Nếu trải tấm bản đồ hiện tại của thị trấn lên trên bản đồ cũ, bạn sẽ thấy con phố mua bán chính cùng với cái "rẻo" trung tâm đã teo tóp lại như miếng thịt trên chảo rán. Ngoài một sân băng thì chúng tôi chẳng có gì. Thế nhưng dân chúng ở đây vẫn bảo rằng: Anh còn cần cái quái gì nữa?

Những người lái xe ngang qua Beartown cho rằng thị trấn này không sống vì cái gì khác ngoài khúc côn cầu, và có lẽ họ đúng. Đôi khi người ta cần phải được phép sống vì một thứ gì đó để có thể cầm cự trước mọi điều còn lại. Chúng tôi không điên, chúng tôi cũng không tham lam. Bạn có thể nói về Beartown sao cũng được, nhưng con người nơi đây rất kiên cường và cần cù. Thế nên chúng tôi đã xây dựng một đội khúc côn cầu giống chúng tôi, một đội bóng khiến chúng tôi hãnh diện khi nhắc đến, bởi vì chúng tôi không giống bạn. Khi người dân của những thành phố lớn thấy một việc gì đó quá khó, chúng tôi chỉ nhoẻn cười và bảo họ: "Khó là phải." Sống ở đây chẳng dễ dàng, bởi thế nên chúng tôi mới làm được, còn bạn thì không. Chúng tôi vẫn đứng vững bất chấp thời tiết. Nhưng rồi đã xảy ra một chuyện khiến chúng tôi gục ngã.

Bởi vì trước câu chuyện này chúng tôi đã vướng vào một chuyện khác, và vẫn luôn cảm thấy tội lỗi vì nó. Đôi khi người tốt cũng làm những điều kinh khủng vì tin rằng mình chỉ đang cố bảo vệ người mà họ yêu quý. Một cậu thiếu niên, ngôi sao của đội khúc côn cầu Beartown, đã cưỡng hiếp một cô gái. Và chúng tôi lạc lối. Cộng đồng là tổng hòa các lựa chọn của nó, và khi hai trong số những đứa con của chúng tôi nói ra những điều trái ngược nhau, chúng tôi đã chọn tin người con trai. Bởi vì như thế dễ dàng hơn, bởi nếu cô gái nói dối thì cuộc sống của chúng tôi có thể tiếp tục như bình thường. Khi phát hiện ra sự thật, chúng tôi đã hoàn toàn sụp đổ, kéo theo thị trấn của mình. Thật dễ dàng để nói rằng lẽ ra chúng tôi phải làm khác đi, nhưng nếu là bạn, chắc bạn cũng không thể làm khác được. Nếu bạn e ngại, nếu bạn bị ép phải chọn phe, nếu biết mình phải hi sinh những gì, có lẽ bạn sẽ không can đảm được như mình nghĩ. Có lẽ bạn cũng chẳng khác chúng tôi nhiều như bạn kỳ vọng đâu.

Đây là câu chuyện xảy ra sau đó, trong khoảng thời gian từ mùa hè cho tới mùa đông. Chuyện về Beartown và thị trấn Hed lân cận, về cái cách mà sự đối đầu giữa hai đội khúc côn cầu đã phát triển thành một cuộc giành giật từ tiền bạc, quyền lực cho tới sự sống còn. Đây là câu chuyện về các sân băng và những trái tim đang đập quanh đó, về con người và thể thao, về cách mà cả hai luân phiên nâng đỡ lẫn nhau. Về chúng tôi, những người mơ mộng và chiến đấu. Trong chúng tôi có người bị cưa đổ, có người gục ngã; chúng tôi sẽ có những ngày tuyệt vời và những ngày tồi tệ. Thị trấn này sẽ hoan hỉ, nhưng cũng sẽ bén lửa. Sẽ có một vụ nổ kinh thiên động địa.

Một vài cô gái sẽ khiến chúng tôi hãnh diện, một vài cậu trai sẽ làm chúng tôi vĩ đại. Những thanh niên trong sắc áo khác nhau sẽ sống mái một trận trong khu rừng tăm tối. Một chiếc xe sẽ lao đi quá nhanh giữa màn đêm. Chúng tôi sẽ nói rằng đó là một tai nạn giao thông, nhưng tai nạn là khúc quanh của định mệnh, trong khi chúng tôi thừa biết lẽ ra đã có thể ngăn chặn vụ này. Đây sẽ là lỗi của một ai đó.

Vài người thân yêu của chúng tôi sẽ chết. Chúng tôi sẽ chôn cất những người con của Beartown dưới những cái cây đẹp nhất.

2

Trên đời có ba loại người

Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.

Điểm cao nhất của Beartown là một ngọn đồi nằm về phía nam của những ngôi nhà cuối cùng trong thị trấn. Đứng ở đó, bạn có thể quan sát từ những căn biệt thự khu Thượng, nhà máy, sân băng cho tới dãy nhà khiêm tốn nằm gần khu trung tâm, và những khối chung cư cho thuê ở khu Hạ. Hai cô gái đang đứng trên đồi phóng tầm mắt nhìn khắp thị trấn. Maya và Ana. Cả hai sắp tròn mười sáu, và thật khó mà khẳng định được hai đứa trở thành bạn bè bất chấp các khác biệt hay chính vì những khác biệt đó. Một đứa thích nhạc cụ, đứa kia thích súng. Sự kinh tởm mà chúng dành cho gu nhạc của nhau đã trở thành chủ đề tranh cãi ở mức độ thường xuyên gần bằng cuộc khẩu chiến mười năm về thú cưng giữa hai đứa. Mùa đông trước, chúng đã bị đuổi ra khỏi lớp giữa tiết lịch sử vì Maya lẩm bẩm: "Cậu có biết ai là người chó không, Ana? Hitler đó!" và Ana đáp trả: "Thế cậu có biết ai là người mèo không? Josef Mengele!"

Maya và Ana cãi nhau thường xuyên nhưng yêu thương nhau vô điều kiện, và từ hồi còn bé, có những ngày chúng cảm thấy dường như hai đứa phải đơn độc chống lại cả thế giới. Từ khi Maya gặp nạn vào mùa xuân vừa rồi, mọi ngày đều cho cảm giác như vậy.

Lúc này mới là đầu tháng Sáu. Ba phần tư thời gian của năm, nơi này chìm trong đông giá, nhưng hiện tại, trong vài tuần lễ thần tiên, mùa hè sẽ tràn ngập. Khu rừng xung quanh no nê ánh nắng, cây cối vui vẻ rì rào bên hồ, nhưng đôi mắt của hai đứa không dừng lại ở đó. Thời điểm này trong năm từng là lúc chúng phiêu lưu thỏa thích, dành cả ngày ngoài trời và chỉ quay về nhà vào lúc tối muộn, quần áo tả tơi, mặt mũi nhem nhuốc, nhưng đôi mắt ngời lên nét trẻ con. Giờ thì hết cả rồi. Cả hai đã là người lớn. Đối với một số bé gái, đó không phải là thứ được lựa chọn, mà bị ép buộc.

Bùm. Bùm. Bùm-bùm-bùm.

Một người mẹ đang đứng bên ngoài một ngôi nhà. Bà chất đồ đạc của con mình lên chiếc xe hơi. Chuyện này đã diễn ra bao nhiêu lần rồi nhỉ? Đã có bao nhiêu món đồ chơi được nhặt lên từ dưới sàn nhà, bao nhiêu con thú nhồi bông được dùng để chơi trốn tìm mỗi tối trước giờ đi ngủ, bao nhiêu đôi găng tay bị bỏ quên ở trường mẫu giáo? Bao nhiêu lần bạn tin rằng nếu thiên nhiên muốn con người duy trì nòi giống, thì lẽ ra sự tiến hóa phải cho các ông bố bà mẹ thêm các đôi tay phụ để có thể luồn xuống gầm của mọi chiếc sofa và tủ lạnh chứ? Mọi người đã mất bao nhiêu thì giờ cho việc đứng đợi con cái ngoài hành lang? Bao nhiêu sợi tóc bạc đi vì bọn trẻ? Bao nhiêu cuộc đời phải hi sinh vì cuộc đời của chúng? Điều gì làm nên một phụ huynh tốt? Không nhiều. Chỉ là tất cả mọi điều. Tất tần tật.

Bùm. Bùm.

Trên đồi, Ana quay sang cô bạn thân thiết của mình và hỏi:

– Cậu có còn nhớ hồi bọn mình còn bé không? Khi cậu luôn muốn hai đứa chơi trò làm mẹ ấy?

Maya gật đầu, không rời mắt khỏi thị trấn.

– Cậu vẫn còn muốn có con chứ? - Ana hỏi.

Đôi môi Maya chỉ hơi hé mở khi con bé trả lời:

– Chẳng biết nữa. Còn cậu?

Ana khẽ nhún vai đáp, nửa buồn nửa giận:

– Có lẽ khi tớ lớn.

– Lớn cỡ nào?

– Ai mà biết. Ba mươi, chắc vậy.

Maya im lặng hồi lâu, rồi hỏi tiếp:

– Thế cậu muốn có con trai hay con gái?

Ana đáp như thể đã cân nhắc câu trả lời cả đời:

– Con trai.

– Tại sao?

– Vì cuộc đời thỉnh thoảng đối xử với bọn con trai như rác rưởi. Còn đám con gái chúng mình thì gần như luôn bị đối xử như vậy.

Bùm.

Người mẹ đóng cốp xe lại, kìm nén những giọt nước mắt, vì biết chỉ cần một giọt rơi, cả dòng lệ sẽ tuôn trào. Dù lớn thế nào đi nữa, người ta không bao giờ muốn khóc trước mặt con. Dù ta có làm bất kỳ điều gì cho con cái, chúng cũng chẳng bao giờ ý thức được, bởi chúng đâu có hiểu sự vĩ đại của một thứ được nhận vô điều kiện. Tình yêu của một người làm cha mẹ thật lớn lao, liều lĩnh và vô trách nhiệm. Bọn trẻ con thật nhỏ bé khi chúng nằm ngủ trên giường, trong khi cha mẹ ngồi bên cạnh, với cõi lòng tan nát. Cả một đời sai sót, và vì cảm thấy áy náy, chúng ta dán những tấm hình hạnh phúc khắp nơi mà không bao giờ trưng ra các lỗ trống trong cuốn album, nơi tất cả những gì gây tổn thương được giấu đi. Những giọt nước mắt câm lặng trong căn phòng tối. Chúng ta nằm đó, lo sợ cho những điều có thể xảy đến với bọn trẻ, những điều mà chúng có thể phải đối diện, những tình huống có thể biến chúng thành nạn nhân.

Người mẹ đi vòng qua chiếc xe và mở cửa. Bà không khác mấy so với bất kỳ người mẹ nào trên đời, cũng yêu thương, hoảng sợ, đổ vỡ, tủi hổ, hụt hẫng. Bà từng thức canh bên giường thằng con trai khi nó mới ba tuổi, quan sát nó ngủ và lo sợ đủ thứ chuyện kinh khủng có thể ập đến với nó, như bao bậc làm cha làm mẹ khác. Bà chỉ chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ phải sợ hãi một điều hoàn toàn ngược lại.

Bùm.

Bình minh đã lên, thị trấn còn đang ngủ. Con đường chính dẫn ra khỏi Beartown vắng tanh, nhưng đôi mắt của hai cô gái vẫn dán chặt vào nó từ trên đỉnh đồi. Họ kiên nhẫn chờ đợi.

Maya không còn mơ thấy ác mộng về vụ cưỡng hiếp nữa. Không còn mơ về bàn tay của Kevin bịt miệng nó, trọng lượng cơ thể anh ta dập tắt những tiếng hét của nó, căn phòng đầy những giải thưởng khúc côn cầu trên các giá kệ, còn dưới sàn thì một chiếc cúc áo của nó nảy lưng tưng. Maya chỉ còn mơ về đường chạy phía sau khu Thượng. Từ vị trí đang đứng nó có thể trông thấy cung đường đó. Lúc Kevin đang chạy bộ một mình và nó bước ra khỏi bóng tối cùng một khẩu súng trên tay. Kê nòng vào đầu anh ta, trong khi Kevin run rẩy, khóc lóc van xin. Trong giấc mơ nó giết anh ta, hàng đêm.

Bùm. Bùm.

Một người mẹ làm cho con mình cười khúc khích được bao nhiêu lần? Đứa con làm mẹ cười thành tiếng được bao nhiêu lần? Những đứa trẻ khiến đầu óc chúng ta lộn tùng phèo khi nhận ra chúng cố tình làm như vậy, khi ta khám phá ra con mình có khiếu hài hước. Khi bọn trẻ pha trò, học cách điều khiển cảm xúc của chúng ta. Nếu chúng yêu thương chúng ta, chúng sẽ nhanh chóng học được cách dối trá, giả vờ hạnh phúc để không làm hỏng cảm xúc của bố mẹ. Chúng học rất nhanh những điều chúng ta muốn. Chúng ta có thể tự nhủ rằng mình hiểu thấu con cái, nhưng chúng có những album hình của riêng mình, và chúng lớn lên trong các lỗ trống của những cuốn album đó.

Đã bao nhiêu lần người mẹ đứng bên cạnh chiếc xe ở phía ngoài ngôi nhà, xem giờ, rồi sốt ruột gọi tên con trai mình? Bà không cần phải làm điều đó hôm nay. Thằng bé đã im lặng ngồi trên xe suốt nhiều giờ, trong khi bà chất đồ đạc lên xe. Cơ thể từng rất vạm vỡ của thằng bé tiều tụy đi thấy rõ sau những tuần lễ mà bà phải vất vả nhét thức ăn vào miệng nó. Đôi mắt của thằng bé hờ hững nhìn qua kính chắn gió.

Một người mẹ có thể tha thứ cho con trai mình đến mức nào? Làm sao bà lường trước được chuyện đó kia chứ? Không một ông bố bà mẹ nào có thể hình dung cậu con trai của mình sẽ lớn lên và phạm tội. Bà không biết hiện giờ thằng bé đang gặp những cơn ác mộng nào, nhưng nó la hét mỗi khi choàng tỉnh. Kể từ cái buổi sáng mà bà tìm thấy nó trên đường chạy, bất động vì lạnh và cứng đơ vì sợ. Thằng bé đã đái ướt quần, và trên má nó đóng băng hai dòng nước mắt tuyệt vọng.

Thằng bé đã cưỡng hiếp một cô gái, và không ai có thể chứng minh chuyện đó. Sẽ luôn có những người bảo rằng như vậy đồng nghĩa thằng bé đã thoát tội, rằng gia đình nó đã tránh được sự trừng phạt. Họ nói đúng, dĩ nhiên rồi. Nhưng mẹ của nó sẽ không bao giờ cảm thấy như vậy.

Bùm. Bùm. Bùm.

Khi chiếc xe bắt đầu lăn bánh trên con đường, đứng trên ngọn đồi cao Maya hiểu Kevin sẽ không bao giờ quay trở lại. Con bé đã hạ gục anh ta. Sẽ luôn có những người bảo rằng như vậy đồng nghĩa nó đã thắng.

Nhưng nó sẽ không bao giờ cảm thấy như vậy.

Bùm. Bùm. Bùm. Bùm.

Đèn phanh sáng lên trong giây lát, người mẹ liếc mắt lần cuối vào gương chiếu hậu, quan sát nơi từng là nhà mình và những vệt keo còn sót lại trên hộp thư, nơi các mẫu tự của cái họ "Erdahl" đã bị gỡ bỏ, từng chữ một. Bố của Kevin đang một mình chất đồ lên chiếc xe hơi còn lại. Ông đã đứng bên cạnh bà trên đường chạy, quan sát thằng con trai nằm đó với vệt nước mắt trên áo và nước tiểu trên quần. Cuộc sống của họ đã tan vỡ từ trước, nhưng đó là lần đầu tiên bà thấy những mảnh vỡ. Bố thằng bé từ chối giúp trong lúc bà nửa khiêng nửa kéo nó trên tuyết. Chuyện đó cách nay mới hai tháng. Kevin không rời nhà kể từ lúc ấy, còn bố mẹ nó thì gần như không nói nửa lời với nhau. Đàn ông định nghĩa bản thân theo những cách rạch ròi hơn phụ nữ, cuộc đời đã dạy bà như thế, và chồng con bà luôn xem mình như những người thắng cuộc. Từ khi bà có thể nhớ được, ông bố đã luôn rót vào tai ông con cùng một thông điệp: "Trên đời có ba loại người: người thắng, người thua, và người xem."

Giờ thì sao? Nếu không phải là những người thắng cuộc thì họ là ai? Người mẹ nhấc chân lên khỏi bàn đạp phanh, tắt radio, lái xe chạy xuôi theo con đường, rồi rẽ vào một khúc quanh. Cậu con trai ngồi cạnh bà. Ông bố bước lên chiếc xe kia, một mình chạy về hướng ngược lại. Lá đơn ly dị đã được gửi đi, cùng với nó là bức thư thông báo với nhà trường rằng ông bố đã chuyển đến thị trấn khác, còn bà mẹ thì đưa cậu con trai ra nước ngoài. Cuối thư có số điện thoại của bà mẹ, phòng

trường hợp có người nào đó ở trường đặt câu hỏi, nhưng sẽ chẳng ai gọi. Thị trấn này sẽ làm mọi điều có thể để quên đi chuyện gia đình Erdahl từng là một phần của nó.

Sau vài giờ im lặng trên xe, khi hai mẹ con đã ở xa Beartown đến nỗi không còn trông thấy khu rừng đâu cả, Kevin khẽ nói:

– Mẹ ơi, trở thành người khác có phải là một việc khả thi không?

Bà mẹ lắc đầu, cắn môi, và chớp mắt mạnh đến nỗi không nhìn thấy được con đường phía trước.

– Không. Nhưng trở thành người tốt hơn thì có thể.

Lúc đó Kevin mới chìa một bàn tay run rẩy ra. Bà mẹ nắm lấy nó như thể thằng bé mới lên ba tuổi, như thể Kevin đang lơ lửng trên miệng vực. Bà thì thầm:

– Mẹ không thể tha thứ cho con, Kevin. Nhưng mẹ sẽ không bao giờ bỏ rơi con.

Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm.

Đó là âm thanh của thị trấn này, nó vang lên khắp nơi. Có lẽ bạn sẽ chỉ hiểu được điều đó nếu sống ở đây.

Bùmbùmbùm.

Trên đỉnh đồi có hai cô gái đứng nhìn chiếc xe khuất dạng. Không lâu nữa cả hai sẽ tròn mười sáu. Một đứa đang cầm cây đàn guitar, đứa kia cầm khẩu súng.

3

Như một người đàn ông

Điều tồi tệ nhất mà chúng ta biết về người khác là ta phụ thuộc vào họ. Rằng những hành động của họ ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta. Không chỉ những người chúng ta chọn, những người chúng ta thích, mà tất cả bọn họ: những con người ngu ngốc. Kẻ đứng xếp hàng trước ta, kẻ không biết lái xe cho đàng hoàng, kẻ thích những chương trình truyền hình ngớ ngẩn, nói quá to trong nhà hàng, và có đứa con lây bệnh mùa đông cho con cái chúng ta tại trường mẫu giáo. Những kẻ đỗ xe ngang ngược, cướp công việc của chúng ta, và bỏ phiếu sai đảng, tất cả đều có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta, mọi nơi mọi lúc.

Lạy hồn, sao mà chúng ta ghét bọn họ đến thế.

Tại quán Da Gấu, một nhóm những ông già im lặng đang ngồi thành hàng. Người ta bảo họ ngoài bảy mươi, nhưng cũng có thể gấp đôi số tuổi đó. Họ gồm năm người cả thảy, nhưng có ít nhất tám ý kiến, và được gọi là "năm ông chú" vì tất cả luôn đứng cạnh bảng biên, bốc phét và cãi cọ tại tất cả các buổi tập của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. Sau đó họ đi đến quán Da Gấu, bốc phét và cãi cọ tại đây. Thỉnh thoảng họ tiêu khiển bằng cách làm cho nhau tưởng rằng chứng lẫn của tuổi già đã tác động tới mình: họ thay số nhà trong đêm hoặc giấu chìa khóa của nhau sau vài chầu rượu. Có lần bốn người trong nhóm đã kéo chiếc xe hơi của người thứ năm đi chỗ khác và thay bằng một chiếc xe thuê giống y hệt, để ông ta hốt hoảng nghĩ rằng đã đến lúc phải vào nhà dưỡng lão khi không tài nào nổ máy được vào sáng hôm sau. Khi đi xem khúc côn cầu, họ mua vé bằng những tờ tiền của cờ tỷ phú, và trong gần hết một mùa giải, cả nhóm giả vờ như tin rằng họ đang xem Thế vận hội Mùa đông 1980. Mỗi khi trông thấy Peter Andersson, vị giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, họ xổ tiếng Đức và gọi anh là "Hans Rampf". Chuyện đó

dần dà làm anh điên tiết và khiến năm ông chú vui hơn cả một chiến thắng vào phút bù giờ. Các cư dân của thị trấn thường nói rằng rất có thể các ông chú đã già thật rồi, cả năm người bọn họ, nhưng làm thế quái nào chứng minh được điều đó cơ chứ?

Ramona, bà chủ quán Da Gấu, đặt năm loại whisky lên mặt quầy. Nơi đây chỉ bán một thứ whisky, nhưng có đủ loại nỗi buồn. Các ông chú đã theo câu lạc bộ khúc côn cầu cả đời, hết lên đỉnh rồi lại xuống tận đáy của bảng xếp hạng. Nhưng hôm nay sẽ là ngày tồi tệ nhất cuộc đời họ.

Mira Andersson đang lái xe đến văn phòng thì điện thoại đổ chuông. Đang căng thẳng vì nhiều lẽ, chị thả điện thoại xuống ghế và xả một tràng từ ngữ bậy bạ ở cấp độ mà theo chồng chị bảo thì đến cánh thủy thủ cũng phải đỏ mặt. Khi rốt cuộc Mira cũng cầm máy, người phụ nữ ở đầu dây bên kia phải mất một lúc mới hoàn hồn được.

– Alô? - Mira gắt.

– Dạ... Xin lỗi chị, tôi gọi đến từ S Express. Chị có gửi email xin báo giá... - Người phụ nữ ngập ngừng.

– Từ... cô bảo từ đâu cơ? S Express á? Không, chắc cô nhầm số rồi. - Mira đáp.

– Chị có chắc không đó? Theo như tài liệu trong tay tôi thì...

Mira lại thả điện thoại xuống và tuôn một tràng lời lẽ mô tả bộ phận sinh dục giống với đầu của người thiết kế điện thoại, và lúc chị cầm điện thoại lên, người phụ nữ ở đầu dây bên kia đã tự giúp mình bằng cách cúp máy.

Mira không nghĩ nhiều về vụ việc nữa. Chị đang đợi một cú điện thoại từ chồng mình. Hôm nay Peter có một cuộc họp với hội đồng vùng về tương lai của câu lạc bộ khúc côn cầu, và mối lo mà Mira dành cho những hậu quả của nó giống như một sợi dây đai đang thít quanh bụng chị mỗi lúc một chặt. Khi chị ném điện thoại xuống ghế, ảnh nền cho thấy khuôn mặt của con gái Maya và con trai Lẹo của chị sáng lên trong giây lát trước khi màn hình tối lại.

Mira tiếp tục lái xe đến cơ quan, nhưng nếu dừng lại và tra cứu cái tên "S Express" trên mạng chắc chị đã nhận ra nó là một công ty dịch vụ chuyển nhà. Tại

những thị trấn không quan tâm nhiều đến đội khúc côn cầu của mình, đây có thể là một trò đùa vô hại, khi mạo danh gia đình Andersson để xin báo giá dịch vụ chuyển nhà, nhưng Beartown thì khác. Trong sự im lặng của khu rừng, bạn không cần phải hét lên để dọa dẫm.

Mira sẽ sớm phát hiện ra thôi, tất nhiên rồi. Chị là một phụ nữ thông minh, và đã sống ở đây đủ lâu. Beartown được biết đến vì nhiều thứ: những cánh rừng đẹp ngất ngây, khu vực hoang dã cuối cùng tại đất nước mà các chính trị gia chỉ muốn có thêm nhiều thành phố lớn mọc lên. Nơi đây có những con người thân thiện, khiêm nhường và cần cù, yêu thiên nhiên và thể thao, những khán giả sẵn sàng lấp đầy các khán đài bất kể giải đấu mà đội nhà đang tham gia là gì, những ông bà già hưu trí vẻ mặt xanh lè khi đi xem khúc côn cầu. Những người thợ săn có trách nhiệm, những thợ câu tài ba, những con người vững chãi như khu rừng và kiên cường như mặt băng, những hàng xóm biết giúp đỡ người có nhu cầu. Cuộc sống khó khăn thật, nhưng họ chỉ nhoẻn cười và nói: "Khó là phải." Beartown được biết đến vì những điều đó. Nhưng... ừ thì, thị trấn cũng nổi tiếng vì những chuyện khác.

Vài năm trước, một trọng tài khúc côn cầu lớn tuổi đã tâm sự với truyền thông về những kỷ niệm tồi tệ nhất cuộc đời cầm còi của mình. Vị trí số bốn, ba, hai thuộc về các trận đấu của những đội bóng thành phố lớn nơi đám đông cổ động viên giận dữ ném xuống sân những túi thuốc lá nhai, đồng xu và bóng chơi golf mỗi khi không hài lòng với một quyết định nào đó. Nhưng vị trí đầu tiên thuộc về một sân băng nhỏ nằm sâu trong rừng, nơi ông trọng tài đã tặng một quả phạt đền cho đội khách vào phút cuối của một trận đấu. Họ đã ghi bàn, đội Beartown thua trận, và ông ta đã liếc nhìn lên khu khán đài đứng nổi tiếng dành riêng cho "Bè Lũ", nơi luôn chật cứng những người đàn ông áo đen hát váng óc hoặc gào thét dữ tợn. Nhưng hôm đó bọn họ không hề cao giọng. Bè Lũ chỉ đứng đó, im lặng hoàn toàn.

Chồng của Mira, Peter Andersson, là giám đốc kỹ thuật của đội Beartown. Anh cũng là người đầu tiên nhận ra sự nguy hiểm. Anh lao vội tới bảng điện tử, và ngay khi tiếng chuông báo hết trận vang lên anh đã kịp tắt đèn. Trong bóng tối, đội an ninh đã dẫn tổ trọng tài rời sân và đưa họ đi ngay. Không một ai cần phải giải thích chuyện gì sẽ xảy ra nếu họ nán lại.

Chính vì thế mà những lời đe dọa ở đây không cần phải ồn ào. Một cú điện thoại cho dịch vụ chuyển nhà là đủ, và Mira sẽ sớm hiểu ra nguyên nhân.

Cuộc họp tại văn phòng của hội đồng vùng còn chưa kết thúc nhưng vài người ở Beartown đã được biết kết quả.

Phía bên ngoài tòa nhà hội đồng luôn có cờ phướn bay phấp phới: lá cờ quốc gia và lá cờ biểu trưng của vùng. Các chính trị gia địa phương có thể trông thấy chúng từ trong phòng họp. Còn vài ngày nữa là đến Hạ chí, lúc này Kevin và gia đình đã rời thị trấn được ba tuần. Họ đã thay đổi lịch sử khi làm như thế, không phải là những trang sử sắp tới, mà là những trang đã qua. Nhưng không phải ai cũng kịp nhận ra điều đó.

Một ủy viên hội đồng lúng túng bật ho và dũng cảm đưa tay cài khuy áo khoác, mặc dù đã có cả nửa tá bữa tiệc Giáng sinh trôi qua từ khi hành động đó còn khả thi. Ông nói:

– Xin lỗi anh, Peter, nhưng chúng tôi đã quyết định rằng sẽ là tốt nhất cho vùng nếu chúng tôi tập trung những nguồn lực của hội đồng vào một đội khúc côn cầu. Thay vì hai. Chúng tôi muốn tập trung cho... câu lạc bộ Hed. Như vậy là tốt nhất cho tất cả mọi người, kể cả anh, nếu anh chấp nhận điều đó. Căn cứ theo... tình hình.

Giám đốc kỹ thuật Peter Andersson đang ngồi phía bên kia chiếc bàn. Việc nhận ra mình bị phản bội như thế nào đã làm anh rơi tõm vào bóng tối, và giọng nói anh vang lên chỉ vừa đủ nghe:

– Nhưng chúng tôi... chúng tôi chỉ cần một sự hỗ trợ nhỏ trong vài tháng, cho đến khi tìm được thêm nhà tài trợ. Hội đồng chỉ phải đứng ra bảo lãnh cho khoản vay ngân hàng.

Anh im bặt, bối rối trước sự ngu ngốc của chính mình. Rõ ràng các thành viên hội đồng đã trao đổi với lãnh đạo của ngân hàng - là hàng xóm, họ vẫn chơi golf và đi săn nai sừng tấm cùng nhau kia mà. Quyết định này đã được đưa ra từ trước khi Peter bước vào phòng họp. Khi các ủy viên hội đồng yêu cầu anh đến, họ đã cẩn thận nhấn mạnh rằng đây sẽ là "một cuộc họp không chính thức".

Sẽ chẳng có biên bản nào. Những chiếc ghế trong phòng họp được xếp rất khít nhằm cho phép những người đàn ông đầy quyền lực có thể cùng lúc ngồi nhiều hơn một ghế.

Điện thoại của Peter rung lên. Một email vừa được gửi đến, thông báo rằng chủ tịch câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown đã từ chức. Chắc ông ta đã biết chuyện sắp xảy ra tại đây, và nhiều khả năng đã được đề nghị một chiếc ghế tại Hed. Peter sắp phải chịu đòn một mình.

Những chính trị gia ở phía bên kia bàn lúng túng ngọ nguậy. Peter có thể đọc được suy nghĩ của họ: "Đừng tự làm xấu mặt mình. Đừng cầu xin, đừng van vỉ. Hãy đón nhận như một người đàn ông."

Beartown nằm cạnh một cái hồ lớn, với một phía là bờ cát hẹp. Nó thuộc về các thanh thiếu niên của thị trấn vào thời điểm này trong năm, khi tiết trời ấm áp đến nỗi người ta gần như quên mất mùa đông Beartown kéo dài tận chín tháng. Giữa hàng đống những quả bóng bơm căng không khí và hormone có một thằng bé mười hai tuổi đeo kính mát đang ngồi. Tên nó là Leo Andersson. Năm ngoài không có mấy người ở đây biết tên nó, nhưng giờ thì tất cả đều biết và nhìn Leo chòng chọc như thể nó sắp nổ tung. Vài tháng trước, chị gái của Leo là Maya đã bị Kevin Erdahl cưỡng hiếp, nhưng cảnh sát không thể chứng minh được gì, nên Kevin thoát tội. Cư dân thị trấn bị chia rẽ, hầu hết đứng về phía Kevin, và sự thù hận leo thang đến mức họ tìm cách đuổi gia đình của Leo ra khỏi thị trấn. Người ta ném những cục đá có viết chữ CHÓ ĐẺ qua cửa sổ phòng chị gái của Leo, quấy rối Maya ở trường, triệu tập một cuộc họp ở sân băng để tìm cách hất bố của hai chị em khỏi chức vụ giám đốc kỹ thuật câu lạc bộ Beartown.

Một nhân chứng đã ra mặt tại cuộc họp. Đó là một thiếu niên cùng tuổi với Maya và tình cờ có mặt tại hiện trường khi vụ việc xảy ra. Nhưng điều đó cũng không thay đổi được gì. Cảnh sát án binh bất động, thị trấn giữ im lặng, người lớn chẳng làm gì để giúp Maya. Thế rồi vào một buổi tối, không lâu sau đó, một chuyện đã xảy ra. Không ai biết chính xác nó như thế nào, nhưng đột nhiên Kevin không ra khỏi nhà nữa. Mọi người đồn đoán rằng Kevin đã phát điên, và vào một buổi sáng cách đây ba tuần, gia đình nhà Erdahl lẳng lặng biến khỏi thị trấn.

Leo tưởng đâu mọi chuyện sẽ khá lên. Nhưng thay vào đó, tình hình chỉ càng tệ đi. Nó đã mười hai tuổi, và mùa hè này nó sẽ học được rằng người ta luôn chọn một lời nói dối đơn giản hơn là một sự thật phức tạp, bởi vì lời nói dối có một ưu

thế không thể chối cãi: sự thật luôn phải gắn liền với những gì đã thực sự xảy ra, trong khi lời nói dối chỉ cần đáng tin.

Khi cuộc bỏ phiếu tín nhiệm của các thành viên câu lạc bộ kết thúc với một ưu thế nhỏ nhất có thể nghiêng về ý kiến giữ bố của Leo ở lại với vị trí giám đốc kỹ thuật vào mùa xuân vừa rồi, bố của Kevin Erdahl đã lập tức coi đó là tín hiệu cho việc Kevin cần phải chuyển câu lạc bộ, từ Beartown sang Hed. Ông ta đã thuyết phục huấn luyện viên, gần như tất cả những nhà tài trợ và các cầu thủ giỏi nhất của đội tuyển trẻ ra đi cùng mình. Khi gia đình Kevin đột ngột rời thị trấn ba tuần trước, mọi thứ lại đảo lộn một lần nữa, nhưng kỳ quặc thay, không có gì thay đổi cả.

Vậy Leo còn chờ đợi gì nữa? Mọi người sẽ đột ngột nhận ra Kevin có tội và xin lỗi? Các nhà tài trợ và cầu thủ quay trở về Beartown, đầu cúi gằm? Còn lâu. Ở đây chẳng ai cúi đầu, vì lý do đơn giản cho những hành động tồi tệ nhất của nhiều người là chúng ta không bao giờ muốn thừa nhận mình sai. Lỗi lầm càng lớn và hậu quả càng nặng nề thì phần kiêu hãnh của ta có nguy cơ mất đi càng cao nếu ta lùi bước. Vậy nên không ai làm điều đó. Đột nhiên tất cả những người có quyền thế và tiền bạc tại Beartown đều chọn một chiến lược khác: họ ngừng thừa nhận mình từng là bạn của gia đình Erdahl. Người ta bắt đầu xì xầm, thoạt tiên còn dè dặt, nhưng càng về sau càng quả quyết hơn, rằng "thằng bé đó lúc nào cũng có vẻ lập dị" và "bố nó dồn quá nhiều áp lực lên nó, ai cũng thấy vậy". Sau đó, một cách kỳ lạ, những lời lẽ đó chuyển thành các bình luận kiểu như "nguyên cái gia đình đó, bọn họ chưa bao giờ... giống chúng ta. Ông bố không phải là người có gốc gác ở đây, ông ta chỉ mới dọn đến".

Câu chuyện lúc Kevin chuyển tới câu lạc bộ khúc côn cầu Hed là anh ta "đã trở thành nạn nhân của một cáo buộc ác ý" và "đối tượng của một cuộc săn phù thủy", nhưng giờ thì đã có một phiên bản khác: các nhà tài trợ và cầu thủ hoàn toàn không chuyển tới Hed vì theo chân Kevin, mà vì họ muốn "giữ khoảng cách với anh ta". Tên của Kevin đã bị xóa khỏi danh sách đăng ký của Hed, nhưng vẫn còn trong danh sách của Beartown. Nhờ cách này mọi người có thể tránh xa cả kẻ hiếp dâm lẫn nạn nhân, và tất cả những bạn bè cũ của Kevin có thể gọi anh ta là "thằng biến thái" trong khi vẫn gọi Maya là "con điếm". Nói dối rất dễ, sự thật mới khó.

Câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown bắt đầu được nhiều người gọi là "đội của Kevin" đến nỗi câu lạc bộ Hed tự động cảm thấy ngược lại. Hàng loạt email

được phụ huynh của các cầu thủ gửi cho cánh chính trị gia địa phương về "trách nhiệm" và "sự bất an", để rồi khi người ta cảm thấy bị đe dọa thì một lời tiên tri tự ứng nghiệm xuất hiện, mỗi lần đều kèm một biến cố nhỏ: đêm hôm trước, người nào đó đã viết "Bọn hiếp dâm!!!" lên một tấm bảng chỉ đường ở ngoại vi Beartown. Vài ngày tiếp theo một nhóm thiếu nhi tám tuổi từ cả Beartown lẫn Hed đã bị trả về nhà từ trại hè sau một vụ ẩu đả bắt nguồn từ việc mấy đứa trẻ con Hed hét to "đồ hiếp dâm!" vào mặt những đứa đến từ Beartown.

Lúc này Leo đang ngồi ở bờ hồ, cách đó năm mươi mét là đám bạn cũ của Kevin, những thanh niên mười tám tuổi to khỏe. Bọn họ đội mũ lưỡi trai màu đỏ in chữ Khúc côn cầu Hed. Chính họ là những kẻ đã từng viết trên mạng rằng Maya "đáng bị như vậy" và Kevin rõ ràng là vô tội bởi vì "thằng hâm nào muốn chạm vào con phò đó chứ?" Giờ thì cũng chính những thanh niên này tuyên bố rằng Kevin chưa bao giờ chơi chung nhóm với họ, và sẽ tiếp tục nhắc lại lời nói dối đó cho đến khi anh ta chỉ còn bị gắn với Beartown, bởi vì dù câu chuyện này có bị bóp méo đến đâu thì bọn họ vẫn tự biến mình thành anh hùng. Họ luôn thắng.

Leo ít hơn hầu hết những thằng trong đám đó sáu tuổi, nó nhỏ hơn và yếu hơn rất nhiều, nhưng một số đứa bạn đã bắt đầu bảo nó "phải làm gì đó". Rằng một trong những tên khốn kia "cần bị trừng trị". Rằng nó phải hành động "như một người đàn ông". Nam tính là một vấn đề hóc búa ở độ tuổi mười hai. Cũng như mọi lứa tuổi khác.

Đúng lúc đó Leo nghe thấy một âm thanh. Nó ngước mắt nhìn xuôi theo những chiếc khăn tắm. Khắp bờ hồ, những chiếc điện thoại di động bắt đầu rung lên. Thoạt đầu chỉ một, hai chiếc, sau đó tất cả đồng loạt, cho đến khi những âm thanh rì rì hòa quyện vào nhau, như một dàn hợp xướng vô hình với tất cả các nhạc cụ cùng so dây một lượt.

Tin tức đã ập đến.

Câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown không còn tồn tại.

"Chỉ là một câu lạc bộ thể thao, còn khối thứ quan trọng hơn." Nói như thế thật dễ dàng khi bạn tin rằng các môn thể thao chỉ là chuyện của các con số. Hoàn toàn không phải như vậy, và bạn chỉ hiểu được nếu tự đặt cho mình một câu hỏi đơn

giản: "Việc chơi khúc côn cầu cho cảm giác như thế nào đối với một đứa trẻ?" Câu trả lời không khó. Bạn có từng yêu ai bao giờ chưa? Đó, nó giống như vậy đó.

Một thiếu niên mười sáu tuổi đang chạy bộ trên con đường ở ngoại vi Beartown. Tên nó là Amat. Trong một gara sửa xe ở bìa rừng, một thanh niên mười tám tuổi mình mẩy lem luốc đang giúp bố lấy dụng cụ và sắp xếp các lốp xe. Tên nó là Bobo. Trong một khu vườn, một cô bé bốn tuổi rưỡi đang đánh những trái bóng dẹt vào một bức tường gạch. Cô bé tên là Alicia.

Amat đang hi vọng một ngày kia sẽ chơi đủ hay để nhờ môn khúc côn cầu đưa hai mẹ con mình đi khỏi nơi này. Đối với nó, thể thao là tương lai. Bobo thì chỉ mong sẽ có một mùa bóng nữa với đầy ắp tiếng cười và không phải lo lắng đến trách nhiệm, vì nó biết những ngày tháng sau đó sẽ giống hệt như cuộc đời mà bố mình đang trải qua. Với Bobo, thể thao là cơ hội cuối để vui chơi.

Còn đối với cô bé Alicia bốn tuổi rưỡi đang đánh bóng vào tường thì sao? Bạn có từng yêu ai bao giờ chưa? Thể thao với cô bé chính là như vậy đó.

Những chiếc điện thoại rung lên. Cả thị trấn khựng lại. Không gì lan nhanh hơn một tin tức tốt lành.

Thiếu niên mười sáu tuổi Amat dừng lại trên đường. Hai tay chống vào đầu gối, tim đập dồn: *bùm-bùm-bùm-bùm-bùm*. Thanh niên mười tám tuổi Bobo đưa một chiếc xe hơi khác vào trong gara và bắt đầu gõ một chỗ bị móp trên bảng số: *bùm-bùm-bùm*. Cô bé Alicia bốn tuổi rưỡi đứng trên một khoảng sân trong vườn. Với đôi găng tay còn quá rộng và cây gậy quá dài, cô bé vẫn đánh một trái bóng dẹt vào tường mạnh hết sức có thể: *bùm!*

Họ lớn lên trong một thị trấn nhỏ nằm giữa một khu rừng lớn. Nhiều người lớn trong vùng bảo rằng công việc ngày càng khó kiếm và mùa đông ngày càng tệ hại, rằng cây cối ngày càng rậm rạp và nhà cửa ngày một thưa thớt, rằng các nguồn tài nguyên thiên nhiên có thể nằm ở miền quê nhưng tất cả tiền của đều đổ dồn về những thành phố lớn khốn khiếp. "Bởi vì gấu đi ị trong rừng, và tất cả những người còn lại ị vào Beartown." Thật dễ dàng để bọn trẻ yêu khúc côn cầu, bởi vì bạn không có thời gian để suy nghĩ trong khi chơi bóng. Quên lãng là một trong những điều hay ho nhất mà thể thao có thể mang lại cho chúng ta.

Nhưng giờ thì các tin nhắn đã đổ tới. Amat ngừng chạy, Bobo bỏ búa xuống, và không lâu nữa ai đó sẽ phải cố gắng giải thích cho một bé gái bốn tuổi về chuyện sẽ xảy ra khi một câu lạc bộ khúc côn cầu "bị phá sản". Cố làm cho nó nghe giống như chỉ là một câu lạc bộ thể thao sụp đổ, mặc dù chúng không bao giờ bị như thế. Chúng chỉ ngừng tồn tại. Con người mới sụp đổ.

Tại quán Da Gấu người ta thường nói các cánh cửa nên được đóng suốt "để lũ ruồi khỏi bị lạnh". Họ cũng nói những điều khác, đại loại như: "Anh có ý kiến về khúc côn cầu à? Có thò thay vào túi quần anh cũng không chạm được mông mình kia mà!" "Cậu muốn bàn chiến thuật hả? Lúng túng như bò mắc cỏ thì bàn cái quái gì?" hoặc "Ông nghĩ sang năm đội ta sẽ chơi phòng ngự tốt hơn á? Đừng có đái vào chân tôi rồi đổ tại trời mưa nữa!" Nhưng hôm nay không một ai cãi cọ. Hôm nay tình hình hoàn toàn yên ắng. Thật không thể chịu nổi. Ramona rót whisky vào mấy cái ly một lần cuối cùng. Năm ông chú tuổi thất tuần hoặc hơn nâng ly chúc mừng chiếu lệ. Năm chiếc ly cạn đập xuống mặt quầy. *Bùm. Bùm. Bùm. Bùm. Bùm.* Họ đứng dậy và bỏ đi, mỗi người một ngả. Ngày mai họ có hẹn nhau nữa không? Để làm gì chứ? Trên đời này có cái quái gì khiến họ phải tranh cãi, ngoài chuyện một đội khúc côn cầu?

Có rất nhiều điều không được nhắc đến ở một thị trấn nhỏ, nhưng với một đứa nhóc mười hai tuổi thì không có bí mật nào cả, bởi vì tầm tuổi này bạn đã biết cần tìm thông tin ở đâu trên Internet. Leo đã đọc mọi thứ. Lúc này nó đang mặc một chiếc áo tay dài, bất chấp cái nóng. Leo giải thích rằng mình bị bỏng nắng, nhưng thật ra nó chỉ không muốn người khác nhìn thấy những vết gãi. Ban đêm nó gãi không ngừng, hận thù đã len lỏi vào dưới da nó. Leo chưa bao giờ đánh nhau, kể cả vì khúc côn cầu. Nó thường tự hỏi liệu mình có giống bố và không có chút xíu bạo lực nào trong người hay không. Nhưng giờ đây nó chỉ ước ai đó khiêu chiến với mình, vô tình va phải mình, cho nó một lý do để vớ lấy món đồ nặng gần nhất và đập vỡ mặt hắn.

"Anh chị em phải biết đùm bọc lẫn nhau," mọi người thường dạy dỗ bạn như vậy. "Đừng có cãi lộn! Đừng đánh nhau nữa! Anh chị em phải biết đùm bọc lẫn

nhau!" Leo và Maya lẽ ra đã có một người anh lớn, người có thể bảo vệ chúng. Anh tên là Isak. Anh đã chết trước khi hai đứa em chào đời vì một chứng bệnh khiến Leo không thể tin vào sự tồn tại của chúa trời. Leo gần như không thể hiểu được Isak đã từng là một người có thật, cho đến khi nó lên bảy và tìm thấy một cuốn album hình trong đó có ảnh chụp anh trai cùng với bố mẹ. Họ cười rất tươi trong những tấm ảnh. Họ ôm nhau thật chặt, và yêu thương nhau vô cùng. Ngày hôm đó Leo đã học được rất nhiều điều từ Isak, dù anh không còn tồn tại. Anh đã dạy nó rằng chỉ tình yêu thôi không đủ. Đó là một điều kinh khủng đối với một đứa trẻ bảy tuổi. Cũng như mọi lứa tuổi khác.

Bây giờ Leo đã mười hai tuổi và đang cố gắng trở thành một người đàn ông. Cho dù điều đó mang ý nghĩa gì chăng nữa. Hàng đêm nó thu mình lại bên dưới tấm mền, cố gắng ngừng gãi, cố không khóc thành tiếng, cố căm thù mà không để ai nhìn thấy hoặc nhận ra. Cố dập tắt ý nghĩ đang đập thình thịch nơi thái dương mình. Anh chị em phải biết đùm bọc lẫn nhau, nhưng nó đã không thể bảo vệ chị gái mình.

Nó đã không thể bảo vệ chị gái mình đã không thể bảo vệ chị gái mình đã không thể bảo vệ chị gái mình.

Đêm qua Leo gãi ngực và bụng cho đến khi một vết rách dài xuất hiện và máu rỉ ra. Sáng nay nó soi mình trong gương và nhận ra vết thương đó giống như một cái cầu chì nối với trái tim mình. Nó tự hỏi liệu cái cầu chì có đang nóng lên hay không. Và nó còn bao nhiêu thời gian.

4

Phụ nữ luôn là vấn đề

Thế hệ cũ từng gọi Beartown và Hed là "Gấu" và "Bò" đặc biệt khi hai thị trấn đụng độ nhau trong một trận khúc côn cầu. Chuyện diễn ra cách nay đã nhiều năm, và không ai còn nhớ chính xác liệu Hed có thực sự dùng hình ảnh con bò làm biểu trưng trên áo đấu từ trước, hay họ chỉ làm thế sau khi được ví von như vậy. Hồi đó có rất nhiều gia súc xung quanh Hed, vùng nông thôn thoáng đãng hơn, nên khi các ngành công nghiệp đến đây thì việc xây dựng nhà máy ở đó cũng dễ hiểu. Người dân Beartown có tiếng là chăm chỉ, nhưng rừng ở đây dày đặc hơn, vì vậy tiền bạc cuối cùng đều đổ vào thị trấn lân cận ở phía nam. Các thế hệ cũ thường nhắc đến cuộc đối đầu giữa Gấu và Bò, cách chuyện đó duy trì sự cân bằng, ngăn cản một trong hai giành được tất cả quyền lực. Có thể tình hình hồi ấy khác, việc làm và nguồn lực vẫn còn đủ cho cả hai thị trấn. Nhưng giờ thì khó khăn hơn nhiều, bởi vì suy nghĩ cho rằng bạo lực có thể được kiểm soát như vậy đúng là ảo tưởng.

Bạo lực không bao giờ có thể kiểm soát được. Chúng ta chỉ ao ước nó được kiểm soát mà thôi.

Maya đang ở nhà Ana. Đó là những phút giây cuối cùng hai đứa được bình yên trước khi tin nhắn đến, những thời khắc cuối cùng sau khi Kevin rời thị trấn và trước khi địa ngục mở toang trở lại. Hai đứa đã có ba tuần trong đó mọi người gần như quên mất sự tồn tại của Maya. Ba tuần tuyệt vời. Nhưng mọi chuyện sắp kết thúc.

Ana kiểm tra xem tủ cất súng có được khóa chưa, rồi đi lấy chìa khóa và kiểm tra các món vũ khí bên trong để bảo đảm chúng không nạp đạn. Con bé nói dối Maya khi bảo rằng mình sẽ "dọn dẹp một chút", nhưng Maya thừa biết Ana chỉ làm thế khi bố nó bắt đầu uống rượu trở lại. Dấu hiệu cuối cùng cho thấy chứng nghiện rượu của một người thợ săn đi quá giới hạn là ông ta quên khóa tủ hoặc cất vũ khí

đã nạp đạn sẵn bên trong. Chuyện đó chỉ xảy ra đúng một lần, hồi Ana còn bé và mẹ nó đã dọn ra ngoài, nhưng nó chưa bao giờ ngừng lo lắng.

Maya đang nằm dưới sàn nhà với cây guitar trên ngực, vờ như chẳng biết gì. Ana mang gánh nặng của việc làm con một người nghiện, và đó là một cuộc đấu tranh đơn độc.

– Ê này ngốc. - Cuối cùng Ana lên tiếng.

– Gì đó ngẫn? - Maya nhoẻn cười.

– Chơi bài nào đi. - Ana yêu cầu.

Maya cười khúc khích.

– Đừng có ra lệnh như thế, mình có phải nhạc công nô lệ của cậu đâu?

Ana nhăn mặt. Bạn không thể vun trồng một thứ tình bạn như thế. Nó tự mọc dại.

– Làm ơn đi mà!

– Cậu tự đi mà học, đồ lười biếng.

– Tớ không cần phải làm thế, đồ ngốc. Tớ có súng trong tay mà. Chơi ngay, không tớ bắn.

Maya cười sặc sụa. Hai đứa đã hứa với nhau điều này. Rằng khi hè đến, những người đàn ông trong cái thị trấn ngu ngốc này sẽ không thể lấy đi tiếng cười của chúng.

– Có gì khó nhọc đâu! - Ana đế thêm.

– Cậu thôi đi! Nếu muốn nghe thứ nhạc bíp bíp tưng tưng ngớ ngẩn của cậu thì mở máy tính lên mà nghe. - Maya vừa nói vừa cười.

Ana đảo mắt.

– Được rồi, tớ vẫn đang cầm súng đây! Nếu cậu chơi thứ nhạc rác rến của mình và tớ tự bắn vào đầu thì đó là lỗi tại cậu đấy.

Cả hai cùng cười vang. Maya chơi những bản nhạc vui tươi nhất mà mình biết, dù theo nhận xét của Ana thì chúng chẳng vui chút nào. Nhưng mùa hè này nó sẽ đón nhận mọi thứ mình có thể nhận.

Hai đứa bị cắt ngang bởi hai âm thanh rì rì phát ra từ những chiếc điện thoại. Chúng tiếp tục rung lên từng hồi.

Làm giám đốc kỹ thuật của một câu lạc bộ khúc côn cầu không phải là một công việc toàn thời gian. Mà là ba. Khi vợ Peter không buồn che giấu sự bực dọc của mình, chị thường nói: "Anh có hai cuộc hôn nhân, một với khúc côn cầu, một với em." Chị không nói thêm rằng phân nửa các cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly dị. Chị không cần phải làm thế.

Các chính trị gia địa phương trong phòng họp sẽ giảm nhẹ tầm quan trọng của cuộc họp này, bảo rằng nó "đơn thuần về thể thao". Lời nói dối lớn nhất mà Peter từng bắt mình tin vào là khúc côn cầu và chính trị không đi liền với nhau. Chúng luôn gắn liền, nhưng khi chính trị mang lại lợi ích cho chúng ta, chúng ta gọi đó là "hợp tác", và khi nó làm lợi cho người khác, chúng ta gọi đó là "tham nhũng". Peter nhìn ra cửa sổ. Luôn có những lá cờ phía trước tòa nhà để những gã khốn trong này biết được gió đang thổi chiều nào.

– Hội đồng... chúng tôi... theo quyết định thì chúng ta sẽ nộp đơn xin đăng cai giải vô địch trượt tuyết thế giới. Beartown và Hed cùng đăng cai. - Một ủy viên hội đồng lên tiếng.

Ông ta đang cố tỏ ra uy quyền, một điều khó làm khi bạn đồng thời phải nhặt vụn bánh bông lan bị rơi vào trong túi áo. Mọi người đều biết suốt mấy năm nay ông ta đã cố huy động vốn xây dựng một khách sạn kiêm trung tâm hội nghị, và giải vô địch thế giới sẽ mở ra cơ hội đó. Tình cờ thế nào em vợ ông ta cũng làm việc tại Liên đoàn Trượt tuyết, còn vợ ông ta có một công ty chuyên tổ chức những chuyến săn bắn dạng "phượt" trong rừng dành cho những doanh nhân giàu có đến từ các thành phố lớn, những kẻ rõ ràng không thể sống sót nếu mọi thứ không được phục vụ tận răng. Một ủy viên hội đồng khác nói thêm:

– Chúng ta cần nghĩ đến hình ảnh của vùng, Peter à. Những người nộp thuế rất lo lắng. Tất cả những tai tiếng này sẽ gây ra sự bất an…

Ông ta nói như thể sự bất an chính là vấn đề. Như thể VẤN ĐỀ không phải là vấn đề. Ông ta rót cho Peter một ít cà phê. Một kiểu người khác có lẽ đã ném luôn cái tách vào tường, nhưng Peter không có máu bạo lực. Anh thậm chí chưa từng đánh nhau trong các trận khúc côn cầu hồi còn thi đấu. Những người đàn ông này đã từng chế nhạo sau lưng anh vì điều đó, nhưng giờ đây họ không thèm giấu giếm nữa.

Họ biết điểm yếu của Peter là lòng trung thành, rằng anh cảm thấy mắc nợ thị trấn của mình. Khúc côn cầu ở đây đã mang lại cho anh tất cả mọi thứ, và nó rất giỏi nhắc anh nhớ điều đó. Trong phòng thay đồ ở sân trượt băng, có một tấm áp phích đề dòng chữ: "Ai được nhận nhiều cũng sẽ được kỳ vọng nhiều".

Một ủy viên hội đồng khác, người luôn tự hào rằng mình "nói thẳng nói thật", lên tiếng:

– Beartown không có đội trẻ, và đội A cũng chẳng khá khẩm gì! Các anh đã mất hết những cầu thủ giỏi nhất và gần như tất cả các nhà tài trợ về đội Hed. Chúng ta cần phải nghĩ đến những người nộp thuế!

Một năm về trước cũng chính người này đã được báo chí địa phương hỏi một câu quan trọng về kế hoạch tài trợ cho một sân băng đắt tiền mới. Ông ta đã đáp không chút do dự rằng: "Anh có biết những người nộp thuế ở Beartown muốn gì không? Họ muốn xem khúc côn cầu!" Thật dễ để đổ thừa cho người nộp thuế, bất kể quan điểm của bạn là gì.

Khoản tiền đó sẽ chui vào cùng những cái túi đang di chuyển tới Hed. Peter muốn phản đối nhưng không thể. Đút lót luôn xuất hiện trong những dự án đầu tư về thể thao, không lộ liễu dưới dạng "tài trợ", mà được che giấu dưới dạng "khoản vay" và "trợ cấp". Chẳng hạn như việc hội đồng "thuê" không gian đậu xe bên ngoài sân băng, mặc dù họ sở hữu khu đất. Hoặc như khi hội đồng trả tiền để "thuê sân băng cho mục đích sử dụng công cộng" đối với mọi thành viên của "công chúng" muốn trượt băng từ 2 giờ đêm đến 5 giờ sáng các ngày thứ Tư. Có thời điểm một trong những lãnh đạo câu lạc bộ cũng đồng thời góp mặt trong bộ máy điều hành của công ty trực thuộc hội đồng vùng, và bắt công ty mua những "gói tài trợ" đắt đỏ cho những trận khúc côn cầu không bao giờ diễn ra. Peter biết tất cả những

chuyện đó. Giám đốc kỹ thuật trước đây của câu lạc bộ tham nhũng liên tục. Lúc đầu anh còn phản đối, nhưng rồi cũng buộc phải chấp nhận vì "đó là luật chơi". Tại một thị trấn nhỏ, thể thao không sống sót được nếu không có sự hỗ trợ của hội đồng vùng. Anh không thể mở miệng về chuyện tham nhũng, vì các chính trị gia thừa hiểu anh biết được đến đâu.

Họ sẽ giải thể câu lạc bộ của anh. Họ chỉ muốn bảo đảm anh sẽ giữ mồm giữ miệng.

Trên những chiếc mũ đỏ của nhóm thanh niên mười tám tuổi vạm vỡ có hình một con bò đang lấy đà. Bọn họ càng lúc càng chiếm nhiều chỗ hơn trên bờ hồ, kéo giãn các ranh giới để xem liệu có ai dám ngăn lại hay không. Sự căm thù mà Leo dành cho bọn họ không có điểm dừng.

Khi Kevin rời khỏi thị trấn, mọi chuyện cũng thay đổi, nhưng đám bạn cũ của anh ta thích nghi rất nhanh chóng với tình hình mới. Tất cả những gì họ cần là một đầu lĩnh mới, và William Lyt, tiền đạo nhóm một kiêm hàng xóm cũ của Kevin, đã đứng ra trao cho bọn họ một phiên bản sự thật mà họ mong chờ. William đã nghe bố mẹ ra rả trên bàn ăn suốt mấy tháng qua rằng: "Chúng ta là nạn nhân, chúng ta đã bị cướp mất chiến thắng ở trận chung kết. Lẽ ra chúng ta đã thắng nếu Kevin được chơi! Nhưng Peter Andersson đã nhất quyết lôi chính trị vào cuộc! Và rồi anh ta tìm cách đổ trách nhiệm cho CHÚNG TA vì cái thằng tâm thần đó đã hãm hiếp một đứa con gái, dù chúng ta chẳng làm gì cả! Con biết vì sao không? Bởi vì Peter Andersson luôn thù ghét chúng ta. Mọi người nghe theo Peter chỉ vì anh ta từng là một cầu thủ chuyên nghiệp tại NHL, điều đó càng khiến anh ta nghĩ mình thượng đẳng. Nhưng theo con Kevin có bị ngăn cản chơi trận chung kết nếu đó không phải là con gái của Peter hay không? Nếu là em gái của bọn con thì con có nghĩ Peter vẫn gọi cảnh sát đến bắt Kevin ngay vào ngày diễn ra trận chung kết hay không? Peter là một kẻ đạo đức giả. Anh ta không bao giờ muốn trong đội bóng có những người đến từ khu Thượng, con có biết tại sao không? Bởi vì một số người trong chúng ta tình cờ sinh ra trong những gia đình khá giả, và điều đó không phù hợp với hình ảnh anh hùng cái thế mà Peter tự gán cho mình!"

Những lời lẽ của bố mẹ William dội lại từ đầu môi nó. Maggan Lyt mẹ nó mùa giải nào cũng tỏ ra khó chịu khi câu lạc bộ lấy bọn trẻ từ các khu nghèo của thị trấn làm hình ảnh tiêu biểu, để rồi khi các hóa đơn đến kỳ phải thanh toán, chính nhóm phụ huynh khu Thượng mới là những người mở ví. "Khi nào mọi người mới thấy mệt mỏi với việc chi trả cho các dự án thiện nguyện của Peter Andersson?" Maggan đã cằn nhằn như thế vào mùa xuân vừa rồi, khi biết được câu lạc bộ bắt đầu mở lớp dạy khúc côn cầu cho các bé gái từ bốn đến năm tuổi.

"Bọn họ muốn một câu lạc bộ của bọn con gái!" William lớn tiếng.

Câu nói có sức tác động vì nó rất dễ hiểu. Các đồng đội của William đều cảm thấy bị công kích và hiểu lầm từ sau vụ cưỡng hiếp. Thế nên thật nhẹ nhõm khi nghe được rằng Peter Andersson căm ghét chúng, bởi vì lý do dễ dàng nhất để căm thù ông ta chính là niềm tin rằng ông ta bắt đầu trước.

Peter nhìn quanh bàn. Anh được chờ đợi sẽ "tiếp nhận mọi chuyện như một người đàn ông", nhưng anh không còn dám chắc những tay chính trị gia này đang coi anh là gì: cậu bé đã được nuôi dưỡng bởi câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown ư? Người đã trở thành đội trưởng và dẫn dắt một đội bóng tỉnh lẻ vượt qua cả chặng đường dài để trở thành á quân quốc gia hai mươi năm về trước ư? Hay là cầu thủ nhà nghề NHL mà sau đó anh trở thành? Trước khi được thuyết phục quay về và làm giám đốc kỹ thuật khi câu lạc bộ đã tụt xuống tận đáy, nơi bất chấp tất cả anh đã xây dựng một đội trẻ xuất sắc nhất nước và khiến câu lạc bộ vô danh vụt sáng trở lại. Anh có là người nào trong những nhân vật đó không?

Hay anh chỉ là một người cha? Bởi con gái anh là nạn nhân của vụ cưỡng hiếp. Anh là người đã đi cùng con đến gặp cảnh sát và buổi sáng tháng Ba ấy. Anh là người đã đứng trên bãi đỗ xe phía ngoài sân băng và chứng kiến cảnh sát lôi cầu thủ ngôi sao của đội trẻ xuống khỏi xe buýt ngay trước khi họ lên đường thi đấu trận bóng quan trọng nhất đời. Anh biết những người đàn ông ở trong này và ngoài kia đang nghĩ gì: "nếu là con gái tôi, tôi sẽ giết kẻ đã làm điều đó với con bé." Không đêm nào trôi qua mà Peter không ao ước rằng mình là loại đàn ông như thế. Với dòng máu bạo lực trong người. Nhưng thay vào đó, anh chỉ đón lấy tách cà phê. Bởi vì nam tính là một vấn đề hóc búa ở mọi lứa tuổi.

Một chính trị gia bắt đầu giảng giải với giọng nửa đồng cảm nửa uy quyền:

– Giờ là lúc anh đóng vai một người đồng đội đó, Peter. Chúng ta cần hành động vì lợi ích của mọi người trong vùng. Danh tiếng tốt rất quan trọng đối với hi vọng đăng cai giải vô địch trượt tuyết thế giới. Chúng ta sẽ xây dựng một sân băng mới tại Hed và mở trường dạy khúc côn cầu ở đó...

Peter không cần lắng nghe nốt phần còn lại, anh đã nghe về viễn cảnh này, anh có mặt lúc nó được viết ra. Đầu tiên là sân băng và trường dạy khúc côn cầu, tiếp đến là trung tâm thương mại và đường kết nối cao tốc thuận tiện hơn. Một khách sạn kiêm trung tâm hội nghị và một cuộc thi trượt tuyết được truyền hình trực tiếp. Sau đó thì ai mà biết được? Có khi cả một sân bay cũng nên? Thể thao chỉ là thể thao cho đến khi một ai đó chẳng biết tí gì về thể thao bắt đầu kiếm chác từ nó, và thể thao đột nhiên trở thành kinh tế. Câu lạc bộ khúc côn cầu sẽ cứu toàn bộ hội đồng vùng, điều đó vẫn đúng. Chỉ có điều, không phải câu lạc bộ của Peter.

Một người đàn ông khác, với bộ não hình như đã đi nghỉ từ ít nhất vài giờ qua, dang rộng hai tay và nói:

– Đúng vậy, rõ ràng chúng tôi rất lấy làm tiếc về... vụ việc. Với con gái anh.

"Con gái anh." Không bao giờ là "Maya". Không bao giờ gọi tên con bé. Bởi vì điều đó cho phép họ ám chỉ điều mà họ đang muốn anh nghĩ đến: nếu là con gái của một người khác, liệu anh có cho phép Kevin chơi trận chung kết không? Các chính trị gia gọi nó là "vụ việc", trong khi các cố vấn quan hệ công chúng được hội đồng vùng sử dụng đều gọi nó là "vụ bê bối". Như thể vấn đề không phải là một cô gái bị cưỡng hiếp mà nằm ở việc chuyện đó bị công khai. Đội cố vấn đã giải thích với các chính trị gia rằng có những cộng đồng khác "từng bị ảnh hưởng bởi những bê bối tương tự khiến hình ảnh thương hiệu của họ bị xấu đi". Điều đó sẽ không xảy ra ở đây. Và cách dễ nhất để lấp liếm vụ bê bối là chôn vùi câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown. Như thế mọi người có thể hướng sự chú ý vào "một loạt biện pháp" cho thấy họ đang xây dựng một câu lạc bộ lớn hơn tại Hed với "đạo đức tốt hơn và trách nhiệm cao hơn" mà không phải giải thích cho việc những người đứng sau vẫn luôn là họ.

– Đám báo chí chết tiệt cứ gọi suốt. Mọi người đang căng thẳng, Peter à. Hội đồng cần lật sang trang mới!

Làm như các phóng viên không gọi cho gia đình anh vậy. Cả anh lẫn Maya đều không tiếp xúc với báo đài.

Họ đã xử lý mọi việc một cách đúng đắn và giữ mồm giữ miệng, nhưng điều đó chẳng thay đổi được gì. Họ đã không đủ kín miệng.

Trong khi thanh niên mười tám tuổi William Lyt dành cả mùa hè để tập hợp đội ngũ tại đội khúc côn cầu Hed dưới lá cờ thù hận chung chống lại Peter Andersson, có những mẩu chuyện khác tại những khu vực khác. Bố của William Lyt nằm trong ban lãnh đạo của câu lạc bộ golf. Ông chơi với giới chủ ngân hàng, chính trị gia, và được nể trọng không chỉ vì ông biết những người có tiền, mà còn vì ông là loại người "ăn nói thật lòng". Hội đồng cần sự hỗ trợ của cộng đồng doanh nghiệp để xin đăng cai giải vô địch trượt tuyết thế giới, nên cộng đồng doanh nghiệp đã ra một điều kiện quan trọng: một câu lạc bộ khúc côn cầu thôi, không hơn. Họ đã nói đó là chuyện "kinh tế có trách nhiệm". Họ nhấn vào chữ "trách nhiệm".

Vậy nên giờ đây, trên bờ hồ, vài ngày trước đêm Hạ chí, tất cả điện thoại di động của đám thanh thiếu niên gần như rung lên cùng một lúc. Ban đầu cả bờ hồ lặng ngắt, sau đó một nhóm các thanh niên mười tám tuổi phá lên cười vang đầy đắc ý. Trong đó kẻ to mồm nhất là William Lyt. William trèo lên một cái cây và treo hai lá cờ của câu lạc bộ khúc côn cầu Hed, để chúng căng gió vươn ra như những vết thương đẫm máu trên tán lá xanh, màu sắc của Beartown.

Nhóm của Lyt tập hợp lại thành một hình bán nguyệt bên dưới đám cây cối, chờ đợi rắc rối. Nhưng bọn họ quá to lớn, quá mạnh mẽ. Tất cả mọi người trên bờ hồ đều học cùng trường, do vậy không ai dám cả gan. Bờ hồ thuộc về Lyt sau chuyện ấy. Nó được phân chia theo cách mà mọi thế giới vẫn được phân chia, thành những người vâng lời, và những người không.

Những thiếu niên ngồi trên bờ hồ chứng kiến đám thanh niên lộng hành và căm ghét họ mà không thể làm gì được. Đó là những người yêu mến câu lạc bộ Beartown, nhưng không đủ mạnh để chống lại nhóm của Lyt, nên giờ đây họ phải trút sự tức giận của mình vào một người khác. Một người yếu thế hơn.

Maya và Ana đọc những tin nhắn ẩn danh, rồi đổi điện thoại cho nhau. "Lỗi tại mày." "Câu lạc bộ mà chết thì mày cũng thế, con phò!" "Bọn tao sẽ xử cả bố mày luôn!" Ana và Maya đã biết chuyện gì đang diễn ra, biết người sẽ hứng chịu sự thù hằn và những lời đe dọa.

Maya đi vào trong phòng vệ sinh để nôn thốc nôn tháo. Ana ngồi trên hành lang, ngay bên ngoài phòng. Nó được biết nhiều nhóm hỗ trợ gọi nạn nhân bị cưỡng hiếp là "những người sống sót". Bởi đó là điều họ làm mỗi ngày: sống sót qua những gì mình phải chịu, hết lần này đến lần khác. Ana tự hỏi liệu có từ nào dùng để chỉ những người còn lại, những kẻ để cho chuyện đó xảy ra. Người ta sẵn sàng phá nát cuộc sống của nhau chỉ để tránh phải thừa nhận rằng nhiều người trong chúng ta gánh chịu những phần nhỏ của một tội lỗi tập thể vì hành động của một đứa con trai. Sẽ dễ dàng hơn nếu bạn chối bỏ chuyện đó, nếu bạn tự nhủ rằng đây là một "sự cố đơn lẻ". Ana nghĩ đến việc giết chết Kevin vì điều mà anh ta đã làm với cô bạn thân của mình, nhưng chủ yếu con bé nghĩ đến việc nghiền nát toàn bộ thị trấn này vì tình cảnh mà mọi người vẫn đang đẩy Maya vào.

Những kẻ ngu ngốc sẽ không cho rằng Kevin là người đã kết liễu câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown, họ sẽ bảo chính "vụ bê bối" đã giết chết nó. Bởi lẽ vấn đề thực sự của họ không phải là việc Kevin hiếp dâm ai đó, mà là Maya bị cưỡng hiếp. Phụ nữ luôn là vấn đề trong thế giới của đàn ông.

Maya và Ana xách ba lô lên, bước ra ngoài cửa và đi thẳng vào rừng dù không biết nơi đến. Bởi lẽ bất kỳ nơi đâu cũng tốt hơn chỗ này. Ana không mang theo súng. Đó là một quyết định mà con bé sẽ hối tiếc.

Leo đợi cho đến khi trời bắt đầu tối. Thằng bé nấp một mình tại bìa rừng, chờ cho bờ hồ vắng người. Sau đó, nó lẻn tới chỗ cái cây, trèo lên đó, và châm lửa đốt những lá cờ đỏ. Nó quay lại cảnh những lưỡi lửa nuốt chửng các chữ cái và logo "khúc côn cầu Hed" cháy rụi. Sau đó, với một tài khoản ẩn danh, nó post đoạn clip lên mạng sao cho mọi người trong trường đều có thể xem được.

Người ta sẽ nói bạo lực đã tràn đến Beartown vào mùa hè này, nhưng điều đó không đúng, vì bạo lực đã tồn tại ở đây sẵn rồi. Bởi vì con người luôn phụ thuộc vào người khác, và chúng ta không thể tha thứ cho nhau vì chuyện đó.

5

Con người là hàng trăm thứ khác biệt

Một thanh niên ngực trần đeo ba lô đang đi bộ một mình qua khu rừng, trên cánh tay có một hình xăm con gấu. Một luật sư ăn vận lịch sự đang ngồi trong một văn phòng. Chị bày những tấm ảnh gia đình trên bàn làm việc và vừa mới tiếp nhận một cuộc điện thoại từ một công ty dịch vụ chuyển nhà mà không hiểu vì sao. Cùng thời điểm đó, một người lạ mặt lái xe Jeep trên con đường chính của thị trấn, với một danh sách nhiều cái tên trong hộc đựng găng tay.

Điện thoại của họ rung lên. Peter Andersson thậm chí còn chưa rời khỏi cuộc họp tại trụ sở hội đồng vùng, các chính trị gia đã kịp tuồn ra ngoài tin tức về việc giải thể câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. Họ đã học được từ các cố vấn quan hệ công chúng đắt giá của mình rằng họ "cần phải kiểm soát câu chuyện".

Thanh niên trong rừng, nữ luật sư tại văn phòng, và người lạ trên xe Jeep cùng cầm điện thoại lên. Tất cả đều có liên quan với nhau.

Con người là hàng trăm thứ khác biệt, nhưng trong mắt người khác chúng ta thường chỉ có cơ hội trở thành một thứ duy nhất trong số đó. Mira Andersson là luật sư được đào tạo chuyên sâu tại hai quốc gia khác nhau, sở hữu hai tấm bằng đại học, nhưng tại Beartown chị luôn là "vợ của Peter Andersson". Có những ngày chị thấy ghét bản thân vì căm thù chuyện đó quá mức. Vì như thế không đủ với chị, việc thuộc về một ai đó.

Chị ăn trưa tại bàn làm việc, vây quanh bởi hàng loạt mẩu giấy nhắn: màu hồng liên quan đến công việc, và màu vàng nhắc những thứ cần mua cùng các việc lặt vặt cần làm cho mọi thành viên trong gia đình. Bên cạnh máy tính của chị là những tấm ảnh chụp Leo và Maya. Cảm giác tội lỗi khi nhìn vào đôi mắt bọn trẻ có

thể hủy hoại Mira nếu nó không bị cắt ngang bởi tiếng chân bước nặng nề ngoài hành lang.

Mira suýt nữa đã mỉm cười, bất chấp mùa hè địa ngục này, bởi chị biết người đồng nghiệp nào của mình sắp lao vào phòng. Một phần có lẽ vì cô gái là người mê việc thứ hai còn nán lại cơ quan trước lễ Hạ chí, một phần vì cánh cửa không bao giờ mở ra khi cô gái đi qua, mà tự nó tránh đường. Cô gái cao hơn mét tám và gây ồn ào đủ nhiều để mở rộng chiều ngang tương đương. Đó là kẻ thua cuộc xấu tính nhất mà Mira từng biết, và câu nói cửa miệng của cô gái mỗi khi ai đó phàn nàn về công việc là "Ngậm miệng lại và gửi hóa đơn!" Như thường lệ, cô triển khai cuộc đối thoại từ giữa câu, như thể lỗi nằm ở phía Mira vì chị đã không có mặt khi câu nói bắt đầu:

– ... và giờ đến lượt tiệm pizza đóng cửa, Mira! "Nghỉ lễ." Cái quái gì thế? Loại người nào lại đóng tiệm pizza để nghỉ lễ cơ chứ? Nó lẽ ra phải là một dịch vụ công thiết yếu, giống như... bác sĩ và... lính cứu hỏa và... hiệu giày! Và em ở đây, nghĩ đến chuyện sẽ ngủ với anh chàng mặt buồn ngồi sau quầy lễ tân. Anh ấy luôn có vẻ rất buồn bã, mà đàn ông buồn bã thì luôn là số một trên giường! Chị đang ăn gì đấy? Còn nhiều không?

Mira thở dài như thể sắp thổi nốt những ngọn nến cuối cùng trên chiếc bánh sinh nhật. Chị giơ cái hộp nhựa đựng bữa trưa lên. Cô gái đồng nghiệp giả vờ nôn ọe.

– Rất trưởng thành. - Mira nói.

– Cái gì thế này? - Nữ đồng nghiệp rên lên.

Mira bật cười ngặt nghẽo. Chị không định làm thế, và chính điều đó làm nó càng tuyệt vời, vài giây bình thường trong đời. Cô gái có thói quen ăn uống của một thiếu nữ tuổi teen. Cô không bao giờ hỏi "Cái gì tốt?" mà toàn là "Cái gì nhiều nhất?" Cô đọc những tờ thực đơn như thể chúng là bản tuyên bố chiến tranh. Mira phác một cử chỉ khích lệ với chiếc nĩa của mình.

– Cái này được gọi là salad. Nó hơi giống thịt, nhưng em không cần phải giết bất cứ con vật nào. Đây, em thử đi!

Nữ đồng nghiệp nhăn mặt.

– Không đời nào, nó có mùi như xác chết ấy.

– Ồ thôi nào, thật á? - Mira ghê tởm hỏi lại.

– Chứ sao? - Cô gái ngạc nhiên.

– Em đúng là trẻ con!

– Chị mới trẻ con ấy! Ngậm miệng lại và gửi hóa đơn đi! - Cô gái lẩm bẩm, rồi buông mình xuống một chiếc ghế như thể vừa bị ném ra khỏi mái nhà.

Mira định nói gì đó thì điện thoại trên bàn đổ chuông. Chị cứ tưởng đó là Peter, nhưng giọng nói ở đầu bên kia vang lên đầy vui vẻ:

– Có phải Mira Andersson không ạ? Tôi gọi đến từ Dịch vụ vận chuyển Johansson, tôi đang giao đơn hàng năm mươi thùng giấy đựng đồ cho chị. Tôi để lại trong vườn nhà chị nhé?

Mira thậm chí không nghe hết câu. Chị vừa thấy nữ đồng nghiệp mở máy tính xách tay lên, đọc gì đó, và tái mặt. Tích tắc sau đó, điện thoại di động của Mira rung lên.

Peter đứng dậy. Tốp chính trị gia ở bên kia bàn không sỉ nhục anh bằng cách bắt tay, họ chỉ bước ra khỏi phòng. Tuy vậy, một người trong số họ dừng lại và nói với giọng giả lả:

– Ấn tượng lắm, Peter à, điều mà anh đã làm được cùng với đội trẻ mùa xuân vừa rồi. Một thành tích độc nhất vô nhị mà những chàng trai của thị trấn nhỏ chúng ta đã đạt được trước các đội bóng lớn, thật đấy. Giá mà họ thắng thì... có khi... anh hiểu rồi đấy.

Peter hiểu. Anh hiểu quá rõ. Trong một bộ môn thể thao nơi những câu chuyện cổ tích kiểu Lọ Lem đang bị đe dọa xóa sổ, nơi những trường dạy khúc côn cầu lớn hút hết tài năng từ các câu lạc bộ nhỏ, Beartown đã xoay xở giữ được lứa cầu thủ trẻ tài năng và xuất sắc nhất ở lại thi đấu cho thị trấn nhà. Họ đã vượt qua bán kết, nhưng phải thi đấu trận chung kết mà không có ngôi sao sáng nhất. Thế nên họ đã suýt thắng. Nhưng như thế không đủ.

Beartown là một thị trấn khúc côn cầu, những đứa trẻ ở đó được nuôi dạy với phương châm "Các thống kê không nói dối". Bạn hoặc là người giỏi nhất, hoặc

chẳng là gì, và người giỏi nhất không tìm cớ, họ tìm cách để chiến thắng. Bằng mọi phương tiện, bằng mọi giá. Người ta hay nhắc đến "tâm lý người chiến thắng", bởi vì người thắng có điều gì đó mà những người khác không có, một bộ não đặc biệt luôn mặc định rằng nó được sinh ra để làm anh hùng. Khi một trận đấu tiến đến những giây quyết định, người thắng đập gậy xuống mặt băng và thét bảo đồng đội chuyền bóng cho mình, bởi vì người thắng không đòi nhận bóng, mà yêu cầu có bóng. Khi hàng ngàn cổ động viên đứng dậy và ồ lên, hầu hết mọi người trở nên do dự và lùi bước, nhưng người chiến thắng vẫn tiến lên. Đó chính là kiểu tâm lý mà chúng ta đang nói tới. Mọi người đều mơ đến việc trở nên giỏi nhất, trở thành người đánh cú quyết định trong những giây phút then chốt cuối cùng của mùa bóng, nhưng có cực kỳ ít người trong chúng ta thực sự dám thử vận may khi tất cả mọi thứ phụ thuộc vào đó. Khác biệt chính là đây.

Hơi hai mươi năm trước, đội A của Beartown đã có cơ hội trở thành đội bóng xuất sắc nhất cả nước. Suốt cả mùa bóng, mọi người trong thị trấn nhắc đi nhắc lại cùng một câu: "Beartown chống lại tất cả!" Phóng viên báo đài tại các thành phố lớn cho rằng đội Beartown không có cơ hội nào. Các đối thủ thừa tiền coi đội bóng tỉnh lẻ không ra gì, nhưng lúc họ đến đây, một chuyện kỳ lạ xảy ra: khi chiếc xe buýt chở đội họ chạy xuyên qua khu rừng, khi họ tiến vào một sân băng xoàng xĩnh, trước mặt họ là các khán đài đã được biến thành những vách tường màu xanh gầm rú bao vây tứ phía, và gã khổng lồ run sợ. Mùa bóng năm đó, sân băng đúng là một pháo đài, toàn bộ thị trấn đổ về đó, đội bóng chơi với cả một cộng đồng hậu thuẫn. Không ai bận tâm chuyện các câu lạc bộ lớn có tiền, bởi vì đây là thị trấn khúc côn cầu. "Beartown chống lại tất cả."

Nhưng trận đấu cuối cùng của mùa bóng năm đó lại diễn ra trên sân khách, tại thủ đô. Vào những giây quyết định, Peter Andersson nhận bóng. Sâu trong rừng cả một cộng đồng sẽ sống hoặc chết tùy vào cây gậy của anh, vào khoảnh khắc như thế khoảng sai sót của một câu lạc bộ thể thao được phép nhỏ đến thế nào? Khoảng cách giữa đẳng cấp ưu tú và phần còn lại trong khúc côn cầu lớn kinh khủng: những đội bóng đỉnh bảng nhận hết tiền bản quyền truyền hình và hàng triệu tiền tài trợ, trong khi những đội dưới đáy phải học được rằng "đội giỏi nhất luôn thắng". Thế nên khi Peter nhận bóng, đó còn hơn một cú dứt điểm, hơn cả một trận đấu: đó là cơ hội để một thị trấn nhỏ hạ gục gã khổng lồ. Đáng lẽ đó đã là một câu chuyện tuyệt vời biết bao. Trong một buổi tối, sau tất cả những khốn khó mà các cư dân trong rừng phải trải qua, rốt cuộc Beartown có thể cảm nhận được thời của mình đã tới.

Đó lẽ ra đã là câu chuyện khiến mọi người yêu mến môn thể thao này: những kẻ mạnh nhất và giàu nhất không phải lúc nào cũng thắng.

Peter nhận bóng. Và bỏ lỡ cú ăn bàn. Một thị trấn nín thở, rồi không thở nổi nữa. Tiếng còi mãn cuộc vang lên, đối thủ của họ giành chiến thắng, mùa bóng tiếp theo Beartown văng khỏi giải ngoại hạng và chưa bao giờ quay lại đó.

Peter chuyển tới NHL để chơi chuyên nghiệp, nhưng rồi dính chấn thương. Sự nghiệp của anh trôi qua nhanh chóng như một giấc mơ. Sau đó anh về quê, và bất chấp tất cả, anh đã xây dựng một đội trẻ thành đội bóng giỏi nhất nước. Gần như giỏi nhất.

Tay chính trị gia đứng trên ngưỡng cửa nhún vai.

– Chiến thắng chữa lành mọi thứ, Peter à.

Ông ta hoàn toàn có thể nói thẳng hàm ý của mình: "Anh đã thua, Peter. Bởi vì những người chiến thắng đã thắng. Bởi vậy ta mới gọi họ là người chiến thắng." Người chiến thắng luôn đánh cú dứt điểm cuối cùng một cách chính xác. Người chiến thắng không lẫn lộn giữa thứ bên ngoài sân băng với những gì xảy ra trên sân. Người chiến thắng không yêu cầu cảnh sát lôi ngôi sao sáng nhất đội bóng ra khỏi chuyến xe đi tới trận đấu quan trọng nhất. Người thắng cuộc hiểu chiến thắng sẽ chữa lành mọi thứ trong cái cộng đồng này, còn vị trí thứ hai chẳng chữa được gì sất.

Tay chính trị gia hờ hững vỗ vai Peter.

– Nghe này, Peter, biết đâu đây lại là một cơ hội đối với anh? Cơ hội thử sức với một công việc khác? Và dành thêm chút thời gian cho gia đình?

Peter muốn bảo ông ta cút xuống địa ngục, nhưng thay vào đó anh chỉ im lặng rời khỏi tòa nhà. Anh đi vòng ra sau, dừng chân bên dưới một cầu thang, và khom người xuống một luống hoa. Khi đã chắc chắn không ai trong số những gã khốn kia có thể nhìn thấy mình đứng tại đây, anh nôn thốc nôn tháo.

Di động của anh đổ chuông. Là Mira gọi. Anh nhận ra tin tức đã lan truyền, nhưng không tài nào định thần để nghe máy được. Anh không muốn nghe thấy sự thất vọng trong giọng nói của vợ, và sợ chị sẽ nghe thấy tiếng nức nở của anh. Mira cứ tiếp tục gọi lại mãi, cho đến khi anh tắt điện thoại. Vấn đề của chuyện cống hiến cả đời cho một câu lạc bộ khúc côn cầu là anh không có chút ý niệm nào về việc sống

thiếu nó. Peter vào trong xe và lái đi, những ngón tay anh ghì trên vô lăng chặt đến nỗi máu bắt đầu rỉ ra từ những khóe móng rách toạc của anh.

Có một người lạ mặt ngồi trên một chiếc xe Jeep, quan sát con đường một cách yên lặng và chăm chú qua cặp kính mát, miệng rít một hơi xì gà rồi phả những vòng khói qua cửa sổ xe để mở. Đậu dưới bóng của mấy cái cây, chiếc xe Jeep han gỉ đủ tầm thường để không làm ai chú ý. Danh sách những cái tên vẫn đang nằm trong hộc găng tay với "Peter Andersson" đứng đầu. Khi Peter bước lên chiếc xe của anh và phóng đi, người lạ mặt bám theo sau.

6

Nếu không có một cuộc chiến, họ sẽ khơi mào

Thanh niên mười tám tuổi trong rừng cởi ba lô đặt xuống cỏ, rồi trèo lên một cái cây. Mùa hạ đã bắt đầu làm cho mái tóc dài sáng lên và làn da quanh hình xăm con gấu sẫm lại. Tên nó là Benjamin, nhưng chỉ có mẹ và các chị gái gọi thằng bé như thế, những người khác đều gọi nó là Benji. Cái tên đó hiếm khi gắn với những kỷ niệm thơ ấu tích cực - từ hồi mẫu giáo, người ta đã nói rằng cậu bé rồi sẽ vào tù hoặc ra nghĩa trang. Khúc côn cầu vừa là sự cứu rỗi, lại vừa là sự đọa đày của Benji, vì tất cả những tính xấu ngoài sân băng cũng chính là điều làm cho nó được ngưỡng mộ trên sân. Kevin là ngôi sao, Benji là người bảo vệ. Như hai anh em. Mỗi khi một cư dân Beartown nói rằng "Tôi đi xem đánh nhau nhưng hóa ra nó lại là một trận khúc côn cầu," họ luôn ám chỉ Benji.

Thế nên cả thị trấn bị sốc khi Kevin bị tố hiếp dâm, và cũng gần sốc tương đương khi Benji chọn đứng về phía Maya Andersson, chống lại người anh em của mình. Benji Ovich đã quyết định ở lại Beartown thay vì chuyển tới câu lạc bộ khúc côn cầu Hed. Benji đã làm điều đúng đắn. Để đổi lấy điều gì? Những tin nhắn chế giễu nặc danh liên tiếp bay tới, bảo rằng câu lạc bộ giờ đây đã chết. Rằng thằng bé đã chọn sai. Nó đã mất tất cả. Vài tháng trước nó còn thi đấu bên cạnh người bạn thân, tại một trong những đội bóng xuất sắc nhất cả nước. Giờ đây nó ngồi một mình trên cái cây này, hút cần phê lòi óc, chuẩn bị cho những ai nghi ngờ thấy rằng họ đã đúng: "Sớm muộn rồi thằng bé đó cũng sẽ làm hại bản thân hoặc người khác."

Mỗi khi Mira nhìn những tấm ảnh của Peter, Maya và Leo trên bàn làm việc, chị lại cảm thấy vô cùng xấu hổ trước việc chỉ ở cơ quan chị mới hình dung họ là một gia đình bình thường một cách dễ dàng hơn. Rằng bốn người họ không phải đang cháy ra tro trong lòng, rằng ngôi nhà của họ không rơi vào yên lặng bấy lâu nay vì họ không còn gì để nói.

Maya đã yêu cầu gia đình mình ngừng nhắc đến vụ cưỡng hiếp. Hồi đầu hè, khi cả nhà đang ngồi bên bàn ăn sáng, con bé đã tuyên bố gọn lỏn: "Con muốn lật sang trang mới." Peter và Mira cố mỉm cười gật đầu, nhưng đôi mắt họ khoan thủng bốn cái lỗ trên ván sàn. Bạn phải ủng hộ, bạn không thể nắm lấy vai con gái mình và thét lên rằng chúng ta cần nói về chuyện đó, rằng chính bố mẹ mới là người cảm thấy lo sợ, bị bỏ rơi và... ích kỷ. Bởi vì họ là thế mà, phải không? Ích kỷ.

Mira biết nhiều người không hiểu làm thế nào chị có thể tiếp tục đi làm và Peter tiếp tục quản lý câu lạc bộ, nhưng thật ra có những lúc, đó là điều duy nhất họ đủ sức quan tâm đến. Khi mọi thứ khác sụp đổ, bạn ném mình vào thứ duy nhất có thể kiểm soát được, nơi duy nhất mà bạn biết mình đang làm gì. Mọi thứ khác khiến bạn đau đớn quá mức. Thế nên bạn đến cơ quan và giấu mình tại đó, giống như những người leo núi đào lỗ trốn trong tuyết khi cơn bão ập tới.

Mira không ngây thơ, chị là một người mẹ, chị đã cố để nhìn ra một hướng đi phía trước. Kevin đã bỏ đi, chuyên gia tâm lý nói rằng Maya đã có tiến bộ trong điều trị hậu sang chấn, nên có lẽ mọi thứ vẫn có thể ổn thỏa. Đó là điều chị tự dặn lòng. Peter đã đi gặp hội đồng vùng, câu lạc bộ sẽ có tiền, mọi thứ sẽ được giải quyết êm xuôi.

Nhưng giờ đây chị vừa gác máy sau cuộc gọi từ một dịch vụ chuyển nhà khác. Chị đọc tin nhắn vừa nhận. Nó là của một nhà báo. "Chúng tôi đang cố gắng liên lạc với chồng chị để xin bình luận về việc giải thể câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown." Tin nhắn kế tiếp đến từ một người hàng xóm: "Gia đình cô sắp chuyển đi à?" kèm theo ảnh chụp màn hình từ một trang web của một công ty bất động sản, cho thấy ngôi nhà mà gia đình chị đang ở đã bị rao bán. Những tấm ảnh được chụp mới đây. Ai đó đã vào sân nhà chị sáng nay.

Mira gọi cho Peter, nhưng anh không nghe máy. Chị không biết chuyện gì sắp xảy ra. Nếu câu lạc bộ sụp đổ, lỗi thực sự của ai sẽ không còn quan trọng, vì mọi người trong thị trấn đã bắt đầu tìm con dê tế thần. Sẽ là lỗi của Peter. Lỗi của Maya. Tay giám đốc kỹ thuật. Đứa con gái hư hỏng.

Chị lại gọi cho anh. Hết lần này đến lần khác. Lần cuối cùng chị thử, điện thoại thậm chí còn thông báo không kết nối được. Nữ đồng nghiệp bật ngửa khi Mira giáng nắm đấm xuống bàn làm việc bằng hết sức bình sinh. Chị nghe thấy những ngón tay của mình kêu răng rắc, nhưng vẫn tiếp tục đấm với tất cả sức mạnh mà một trăm phụ nữ bên trong chị huy động được.

BÙM. BÙM. BÙM-BÙM-BÙM.

Benji co người lại, khói xì ra từ hai lỗ mũi. Người ta nói thuốc đưa ta lên tận mây xanh, nhưng với nó thì đó là mặt biển: không phải bay, mà là trôi. Thuốc giữ cho nó nổi bồng bềnh dù chẳng cần nỗ lực gì, trong khi những lúc khác nó có cảm giác như mình luôn phải bơi để sống sót.

Hồi còn bé, Benji luôn thích mùa hè, khi tán lá xanh cho phép bọn con trai ẩn nấp trên đó mà không bị nhìn thấy từ dưới mặt đất. Nó luôn có nhiều thứ cần trốn tránh, cũng giống như bất kỳ người khác biệt nào tại phòng thay đồ, nơi chúng ta được dạy cần phải làm một tập thể thống nhất, một đội, để giành chiến thắng. Benji đã trở thành thứ mà họ cần: người man rợ. Đáng sợ đến nỗi có lần, khi nó đang bị chấn thương, huấn luyện viên vẫn để nó ngồi ở băng ghế dự bị. Benji đã không ra sân một phút nào, nhưng đội đối phương vẫn chẳng dám đụng tới một cọng lông chân của Kevin.

Benji đã tự dạy mình một phần của sự cứng rắn đó: nó leo cây theo cách mà huấn luyện viên từng vừa cười vừa bảo rằng nó đã biến mình thành "nửa xe tăng, nửa khỉ" và khi đốn củi ở trại chó của chị gái, nó đấm cho chồng củi ngay ngắn lại để luyện các đốt ngón tay. Nhưng một phần sự cứng rắn đã tồn tại sẵn bên trong Benji, không thể được tiêm nhiễm vào hay đuổi ra, và điều đó khiến nó khó đoán. Hồi còn bé, vào mùa đông nọ, bọn con trai đã gọi Benji là "xe kéo", vì nó không được bố mẹ lái xe chở đi tập, mà tự đạp xe đạp, kéo theo túi dụng cụ khúc côn cầu phía sau trên một cái máng trượt. Biệt danh đó tồn tại được vài tháng, cho đến khi một thằng nhóc đi quá xa và Benji vào phòng thay đồ, phang máng trượt của mình vào nạn nhân làm gãy luôn hai cái răng. Sau vụ đó, chẳng còn mấy biệt danh tồn tại.

Lúc này Benji ngồi yên trên cây, nhưng trong lòng nó mọi thứ đang rối bời. Việc có bạn thân đối với một đứa trẻ giống như nắng hạn gặp mưa: đứa bé muốn lúc nào cũng được ở bên bạn, và khi bạn đi khỏi, nó cảm thấy như bị cắt chân cắt tay. Kevin và Benji xuất thân từ hai khu vực quá khác biệt của thị trấn, đến nỗi chúng dường như là hai loài sinh vật khác nhau, nhưng mặt băng đã là nơi cho cả hai tung hoành. Kevin có tài năng, còn Benji có vũ lực. Phải mất cả thập kỷ để mọi người nhận ra Benji cũng có một chút tài năng và Kevin bạo lực hơn họ tưởng rất nhiều.

Người ta có thể tha thứ cho bạn thân của mình đến mức nào? Làm sao lường trước được kia chứ? Vào một đêm trong mùa xuân vừa rồi, Kevin đã run rẩy đứng giữa khu rừng cách không xa nơi này, cầu xin Benji tha thứ cho mình. Benji đã quay lưng bỏ đi. Hai đứa chưa hề nói chuyện lại với nhau.

Vào buổi sáng Kevin đi khỏi thị trấn ba tuần trước, Benji đã ngồi trên đúng cái cây này, và đập ót vào thân cây, càng lúc càng mạnh. *Bùm. Bùm. Bùm.* Nó vừa lâng lâng vì thuốc, vừa nặng trĩu thù hận. Tai nó nghe thấy những giọng nói và thoạt đầu không rõ liệu mình có đang tưởng tượng ra hay không. Thế rồi nó trông thấy bọn họ. Nó nhìn rõ qua những cái cây khi họ tiến đến gần. Cơ bắp nó sắt lại.

Nó sắp làm đau một ai đó.

Nếu bạn muốn biết vì sao người ta sẵn sàng hi sinh mọi thứ vì tình yêu, bạn bên bắt đầu với câu hỏi họ đã xiêu lòng như thế nào. Đôi khi chúng ta chẳng cần gì để bắt đầu yêu, ngoài thời gian. Trong thâm tâm, mọi người trưởng thành đều biết rằng khúc côn cầu chỉ là trò chơi nhập vai, nó là một trò chơi được sáng chế ra, nhưng khi bạn mới năm tuổi đầu thì trái tim bạn khá nhỏ. Thế là bạn yêu nó với tất cả trái tim mình ngay lập tức.

Mẹ của Peter Andersson bị bệnh, bố anh thì uống nhiều đến mức quát tháo như thể con trai mình không có lỗ tai, và đánh đập anh như kẻ thù. Peter lớn lên với một cái đầu đầy những giọng nói thì thầm rằng anh chẳng được tích sự gì, và lần đầu tiên chúng im bặt là khi anh xỏ chân vào đôi giày trượt băng. Bạn không thể trao cho một cậu bé những thứ nó tìm thấy trong lớp khúc côn cầu để rồi tước đoạt hết mà không để lại hậu quả. Mùa hè đến, sân băng đóng cửa, cậu bé năm tuổi Peter Andersson lội bộ đến nhà huấn luyện viên đội A và đập cửa để hỏi "Bao giờ thì khúc côn cầu bắt đầu chơi ạ?"

Ông Sune, vị huấn luyện viên của đội A, đã mỉm cười đáp: "Mùa thu này." Lúc đó ông đã là một ông già với vòng bụng to đến nỗi chỉ có thể nói chuyện lòng vòng. "Còn bao lâu ạ?" "Đến mùa thu ấy á?" "Cháu không biết tính thời gian." "Vài tháng nữa." "Cháu có thể chờ ở đây được không?" "Chờ đến mùa thu sao?" "Vậy tức là lâu ạ?" Và đó là khởi đầu của một tình bạn trọn đời.

Sune không bao giờ hỏi về những vết bầm tím, cậu bé năm tuổi cũng không bao giờ thổ lộ về chúng, nhưng mọi trận đòn nhận lãnh ở nhà đều hiện rõ trong đôi mắt cậu khi lần đầu tiên cậu đánh một trái bóng dẹt trong mảnh vườn nhỏ của vị huấn luyện viên. Sune biết khúc côn cầu không thể thay đổi cuộc đời của một đứa trẻ, nhưng có thể trao cho nó một thứ khác. Một lối ra, và đi lên.

Sune đã dạy cho Peter biết thế nào là một câu lạc bộ. Đó không phải là một thứ để bạn đổ lỗi, cũng không phải thứ để bạn đòi hỏi này nọ. "Bởi vì nó là chúng ta, Peter ạ, câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown chính là chúng ta. Những điều tốt đẹp lẫn tệ hại nhất mà nó đạt được đều cho thấy những mặt tốt đẹp và tệ hại nhất của chúng ta." Ông đã dạy Peter cả những điều khác, chẳng hạn như luôn đứng vững lúc thắng cũng như lúc thua, và những cầu thủ tài năng nhất có trách nhiệm nâng đỡ cầu thủ yếu nhất bởi "ai được nhận nhiều cũng sẽ được kỳ vọng nhiều."

Buổi tối đầu tiên đó, Sune dẫn cậu bé năm tuổi quay về nhà. Hai người dừng lại khi còn cách nhà Peter một đoạn. Vị huấn luyện viên nói nếu hôm sau cậu đến nhà ông thì họ sẽ tiếp tục tập đánh bóng. "Hứa nhé?" Cậu bé hỏi. Sune chìa tay ra và nói: "Xin hứa. Và bé cũng phải giữ lời hứa của mình đấy nhé?" Cậu bé nắm lấy tay Sune và gật đầu. Sau đó, ông ngồi xuống một băng ghế và dạy cậu cách xem đồng hồ, để cậu có thể đếm từng phút cho đến ngày hôm sau.

Đôi khi, hầu như chẳng cần gì để bắt đầu yêu một thứ gì đó, ngoài thời gian. Cậu bé Peter Andersson năm tuổi đã mơ thấy cùng một điều hàng đêm trong vài năm: âm thanh của một trái bóng dẹt rời khỏi cây gậy và bay vào tường nhà.

Bùm.

Mẹ của Benji Ovich gần như không bao giờ nhắc đến bố nó, nhưng trong những dịp ngoại lệ hiếm hoi, bà luôn nhắm mắt và nói khẽ rằng: "Một số người cứ như thế đó. Nếu không có một cuộc chiến, họ sẽ khơi mào."

Benji từng được bảo rằng nó giống bố, dù nó không hiểu vì sao. Có lẽ bên trong hơn là bên ngoài. Nó biết bố đã chịu nhiều đau đớn, nhiều đến mức một hôm ông không thể chịu đựng thêm được nữa. Những người thợ săn ở vùng này không bao giờ dùng chữ "tự sát". Họ chỉ nói "Alain lấy khẩu súng của mình và đi vào rừng".

Benji luôn tự hỏi liệu ông có hoạch định chuyện đó từ trước, hay chỉ đột ngột làm luôn. Nó vẫn hay có cùng một câu hỏi khi thấy hình ảnh của những người cô đơn làm chuyện kinh khủng đó trên bản tin: Tại sao lại là ngày hôm nay? Sao không phải là một ngày khác? Chuyện này có suy tính hay chỉ cứ thế xảy ra?

Benji biết sự đau buồn và giận dữ có thể lập trình lại bộ não giống như các hóa chất và ma túy. Có lẽ trong đầu một số người đã luôn có một quả bom hẹn giờ chực chờ phát nổ. Có lẽ mẹ nó đã đúng, một số người chỉ chực chờ châm ngòi cuộc chiến.

Từ trên cây, Benji trông thấy Maya và Ana đi qua khu rừng, tiến về phía mình. Nó sẽ không bao giờ có thể giải thích được chuyện gì đã diễn ra trong đầu, chỉ biết là giống như một bản năng được kích hoạt. Một thứ gì đó bị tắt đi, thứ khác được bật lên. Benji trèo xuống đất, nhấc ba lô lên, rồi cứ thế vừa cầm ba lô vừa bắt đầu di chuyển giữa những cái cây.

Theo chân hai cô gái.

Maya và Ana đi lang thang trong rừng, càng lúc càng chậm lại. Hai đứa giữ im lặng với nhau. Dù sao thì chúng đã biết mọi điều đứa kia đang muốn nói. Chúng luôn biết Beartown không phải là một nơi dễ dàng để trưởng thành, nếu bạn khác biệt, và một trong những điều tệ hại nhất của việc trở thành người lớn là bắt đầu nhận ra có lẽ chẳng nơi nào dễ dàng cả. Những kẻ khốn nạn tồn tại ở khắp mọi nơi.

Hai cô gái chưa bao giờ có nhiều điểm chung, nàng công chúa và đứa trẻ hoang dã, nhạc công và thợ săn. Lần đầu chúng gặp nhau là khi Ana kéo Maya lên khỏi một cái lỗ trên băng, hồi hai đứa còn bé. Lúc ấy Maya chỉ vừa mới dọn về Beartown, trong khi Ana chưa từng có người bạn nào, thế nên có thể nói chúng đã cứu vớt đời nhau. Ana từng trêu Maya vì không thể đi lại khẽ khàng trong rừng, bảo rằng trông Maya giống như một con nai sừng tấm mang giày cao gót. Maya thì trêu rằng Ana trở nên như thế là vì mẹ của nó đã lang chạ với một con sóc.

Maya ngừng nói câu đó khi mẹ của Ana dọn đi nơi khác. Đổi lại Ana ngưng trêu chọc Maya chuyện cô bé bị phụ thuộc vào sóng wifi. Trong vài năm trời hai đứa ngang bằng với nhau, nhưng rồi tuổi dậy thì đã khiến cán cân lệch đi. Khi cả hai lên trung học, kiến thức về sinh tồn trong rừng của Ana chẳng còn chút giá trị nào,

trong khi Maya lại biết làm sao để sống sót giữa các hành lang trường học. Nhưng mùa hè này thì sao? Giờ đây chúng không còn an toàn ở bất kỳ nơi đâu.

Ana đi đằng trước, Maya bước theo sau, mắt nhìn vào mái tóc của cô bạn. Nó luôn thấy Ana vừa là người mạnh mẽ nhất vừa là người yếu đuối nhất mà mình biết. Bố của Ana uống rượu trở lại, đó không phải là lỗi của ai cả, chỉ đơn giản là vậy thôi. Maya ước gì mình có thể xua tan nỗi đau của Ana, nhưng nó chẳng thể làm gì hơn, cũng giống như Ana không thể xóa bỏ vụ cưỡng hiếp cho bạn mình. Cả hai đang rơi vào những vực thẳm khác nhau. Maya gặp ác mộng, và Ana có lý do riêng để không thể ngủ. Ana đi ngủ với lũ chó vào những buổi tối bố về muộn rồi quậy phá trong nhà bếp như một con quái vật đầy ứ nỗi buồn và những điều không nói. Những con chó nằm thành một vòng tròn bảo vệ xung quanh Ana mà không cần con bé yêu cầu. Những sinh vật đáng yêu. Bố chưa bao giờ giơ tay đánh con gái mình dù chỉ một lần. Nhưng khi bố đã uống rượu, con bé vẫn thấy sợ. Đàn ông không ý thức được trọng lượng của chính mình, không hiểu được sự kinh hoàng mà họ có thể gây ra cho ai đó chỉ bằng cách loạng choạng bước qua một cái cửa. Họ là những cơn cuồng phong băng qua rừng chồi khi say xỉn đi từ bàn bếp sang các phòng khác mà không ý thức được mình đang dẫm phải cái gì. Sáng hôm sau họ quên sạch, những vỏ chai rượu rỗng đã được dẹp, những chiếc ly đã được rửa, và ngôi nhà hoàn toàn yên tĩnh. Không ai nói gì. Họ không bao giờ có thể nhìn thấy sự hủy hoại mà họ để lại cho con cái mình.

Ana dừng bước và đưa mắt nhìn quanh. Maya nhìn bạn, mỉm cười yếu ớt. "Chết tiệt, mình yêu cậu quá đi mất," con bé nghĩ thầm, và Ana biết. Thế nên nó hỏi:

– Buộc phải mổ để mang cái mõm lợn hay mổ để gắn một cái đít lợn?

Maya cười vang. Đây là trò chơi của hai đứa từ hồi chúng còn nhỏ. Chọn cái này hay cái kia.

– Mõm. Cái đuôi quăn sẽ gây cộm khi mình ngồi chơi guitar.

– Cậu ngốc lắm!

– Ngốc á? Cậu có nghe được những gì thoát ra khỏi miệng cậu không đấy?

Ana khịt mũi, đưa mắt nhìn qua những cái cây.

– Thôi được, hỏi câu này vậy: Bất hạnh và sống trăm tuổi hay hạnh phúc rồi chết chỉ sau một năm?

Maya im lặng suy nghĩ. Nó không kịp trả lời vì Ana đã quay ngoắt lại, nhìn vào đám cây cối. Đáng lẽ con bé phải nhận thấy sớm hơn, nhưng Ana chỉ quen với việc theo dấu và săn thú, bị theo dõi thì không.

Một âm thanh khô khốc vang lên - tiếng cành cây bị gãy dưới sức nặng. Hai đứa đang ở xa thị trấn, đây là một nơi nguy hiểm nếu đụng độ với thú hoang.

Nhưng những cái cành kia không phải bị gãy do một con thú.

Sân băng Beartown đã đóng cửa và tắt đèn khi Peter đến nơi. Anh không bật đèn lên. Trên tường có những tờ giấy ngả vàng, và anh đã biết chúng viết gì mà không cần phải đọc. Những dòng chữ nhỏ thể hiện tiếng nói lớn: "Tập thể trước cá nhân;" "Lùi một bước, tiến ba bước;" "Ước mơ - Chiến đấu - Chiến thắng!" Và ngay gần cửa ra vào là nét chữ của chính anh: "Chúng ta đứng vững khi chiến thắng, đứng vững khi thất bại, chúng ta đứng vững bất chấp tất cả!"

Những người có đầu óc có thể cho rằng những câu khẩu hiệu đó rất ngớ ngẩn, nhưng bạn không trở thành người giỏi nhất trong thể thao chỉ nhờ đầu óc. Bạn phải là một người mơ mộng. Hồi Peter còn học tiểu học một thầy giáo đã hỏi các học sinh điều chúng muốn làm khi lớn lên. Câu trả lời của Peter là "Một cầu thủ chơi ở giải nhà nghề NHL." Anh vẫn còn nhớ cả lớp đã cười mình như thế nào, và anh đã dành cả đời để chứng minh bọn họ đã sai. Những kẻ có đầu óc cho rằng một cậu bé nhỏ xíu ở thị trấn Beartown hẻo lánh không thể nào thi đấu ở trình độ giỏi nhất thế giới, nhưng đầu óc của những người mơ mộng vận hành theo cách khác.

Vấn đề duy nhất là chuyện đó không bao giờ chấm dứt, bạn không bao giờ chứng tỏ đủ, những kẻ cười cợt chỉ nới rộng biên độ giới hạn mà thôi. Trong phòng thay đồ có một chiếc đồng hồ treo tường đã chết, nhưng chẳng ai buồn thay pin. Cần nhiều thời gian để học yêu thứ gì đó, nhưng mất ít thời gian hơn hẳn để xóa bỏ nó: chỉ một khoảnh khắc là đủ. Thể thao rất nghiệt ngã: một ngôi sao lớn có thể hết thời chỉ trong mười giây đi từ sân băng vào phòng thay đồ, một câu lạc bộ đã sống sót hơn nửa thế kỷ có thể bị sụp đổ chỉ sau vài phút họp hành ở hội đồng vùng. Peter

tự hỏi liệu bây giờ họ có phá bỏ sân băng để xây cái khách sạn kiêm trung tâm hội nghị hay một thứ vớ vẩn nào đó mà những người có tiền và quyền đang mơ đến. Họ chẳng bao giờ yêu bất cứ cái gì, họ chỉ chiếm hữu các thứ. Đối với họ, đây chỉ là những vách tường và trần nhà, không hơn.

Anh đi lên khán đài, dừng lại ở đoạn hành lang hẹp bên ngoài các phòng làm việc ở tầng trên. Bao nhiêu năm cuộc đời của anh đã diễn ra trong tòa nhà này? Bây giờ chúng có giá trị bao nhiêu? Nhiều khung ảnh treo trên tường ghi lại những khoảnh khắc vĩ đại nhất của câu lạc bộ: thời điểm thành lập năm 1951, mùa giải tuyệt vời hai mươi năm trước khi đội A đứng thứ hai toàn quốc, và lúc đội trẻ giành được huy chương bạc vào mùa xuân vừa rồi. Nhiều tấm ảnh trong số đó chụp Peter.

Trong cơn tức giận, anh gạt phăng tất cả khỏi bức tường. Anh bắt đầu từ một đầu của hành lang và hất từng khung hình khỏi móc. Kính vỡ văng khắp mặt sàn, nhưng Peter đã bước ra khỏi chỗ đó. Đèn của sân băng vẫn tắt khi anh đóng sầm cửa ra vào.

Người lạ ngồi trong bóng tối trên khán đài, quan sát Peter bỏ đi. Khi anh khởi động ô tô của mình trong bãi đậu xe, người lạ đi lên khu vực văn phòng và xem xét vụ phá hoại. Có những tấm hình cũ của Peter dưới các mảnh kính vỡ, nhưng cũng có những hình ảnh mới hơn của đội trẻ. Hai cầu thủ xuất hiện trong phần lớn các tấm ảnh. Người lạ lấy ủng gạt mảnh thủy tinh ra và cúi xuống một bức ảnh đã cũ của chính những cậu bé đó, rất lâu trước khi chúng trở thành ngôi sao của cả thị trấn. Một lễ trao giải khi chúng có lẽ mới mười, mười một tuổi. Hai đứa nắm tay nhau như anh em, trên lưng áo có in số và cái họ của chúng: 9 - ERDAHL và 16 - OVICH.

Người bạn thân nhất, môn thể thao yêu thích và một đội bóng mình đã cống hiến cả cuộc đời, liệu một thanh niên có khả năng làm gì nếu bị tước đoạt tất cả những điều đó cùng một lượt? Người lạ mặt cẩn thận vẽ một vòng tròn vào tập giấy của mình, xung quanh cái tên "Benjamin Ovich", sau đó đi trở xuống khán đài và ra khỏi sân băng. Châm một điếu xì gà mới. Trời ấm và không có gió, nhưng người lạ vẫn khum tay che ngọn lửa, như thể một cơn bão đang thổi tới.

Tim Ana và Maya đập thình thịch khi hai đứa quay lại và thấy Benji bước đi giữa đám cây cối. Mới đây từng là một cậu bé yêu quý câu lạc bộ và người bạn thân của mình, giờ Benji đã là một thanh niên với đồng tử trũng sâu. Một tay siết chặt nắm đấm, tay kia cầm búa.

Cứ hỏi bất kỳ ai ở Beartown, họ sẽ cho bạn biết chàng trai này luôn là một quả bom nổ chậm như thế nào.

7

Bắt đầu bằng ăn trưa

Ở Hed vẫn lưu truyền một câu nói cũ: "Hãy bảo với một người xa lạ rằng bạn ghét Beartown, bạn sẽ có một người bạn thân thiết." Đám trẻ con Hed nhanh chóng biết rằng câu lạc bộ khúc côn cầu Hed đạt thành tích tốt là điều quan trọng, nhưng quan trọng hơn, Beartown phải thi đấu tệ hại. Nửa đùa nửa thật, rõ ràng là thế. Các khán đài đầy những tiếng hò hét hăm dọa về chuyện "căm thù" và "giết" lẫn nhau, nhưng dĩ nhiên không có gì nghiêm túc. Cho đến khi chúng đột ngột nghiêm túc.

Khi mô tả lại cách thức mà bạo lực nổ ra giữa hai thị trấn, hầu hết chúng tôi không còn nhớ chuyện gì đã xảy ra trước: những lá cờ bốc cháy mà cậu bé mười hai tuổi Leo đã quay phim lại và đăng lên mạng, hay một đoạn video được ai đó ở Hed đồng thời đăng lên. Bởi vì không gì chạy nhanh hơn một câu chuyện sốt dẻo, bất cứ người Hed trưởng thành nào yêu thích đội đỏ và căm hận đội xanh đều không kìm được niềm vui khi hội đồng, tiền bạc, và quyền lực cùng lúc chọn một phía.

Do vậy một thành viên trong nhóm người hâm một câu lạc bộ Hed đã chặn đường một ủy viên hội đồng đang đi về nhà và quay lại cảnh mình chất vấn bà ta: "Xem nào, giờ thì những kẻ yêu thích khúc côn cầu ở Beartown sẽ làm gì đây?" Nữ chính trị gia, một phụ nữ trung niên căng thẳng, tỏ ra không biết phải trả lời như thế nào. Hoặc là biết rất rõ. Bởi vì bà ta đã đáp rằng: "Họ có thể bắt đầu hâm mộ đội Hed, phải không nào?"

Đêm đó nữ ủy viên hội đồng choàng tỉnh sau một tiếng động lớn. Sáng hôm sau, khi bước ra khỏi nhà, bà ta thấy một cái rìu cắm trên mui xe của mình.

Trong khi bà ta đi tới trạm xe buýt, một chiếc xe hơi với hai người áo đen ngồi bên trong chạy vượt qua. Họ không cần phải đưa mắt nhìn, bà vẫn biết mình đang bị theo dõi.

Quán Da Gấu vẫn ở nguyên chỗ nó ở, tại trung tâm Beartown. Đó là loại tửu quán có mùi thơm hơn khi bạn được phép hút thuốc trong nhà. Chủ của nó, bà Ramona, có một gương mặt khiến người ta nghĩ đến lớp ván sàn: cuộc đời đã để lại trên đó dấu vết giống như những chiếc ghế bị kéo tới kéo lui quá nhiều lần qua năm tháng, cộng thêm tác động của lượng thuốc lá đã khiến bà được nhận biệt danh "má Marlboro" từ phía những thanh niên coi Da Gấu là nhà. Ramona đã qua tuổi nghỉ hưu, nhưng không người nào biết trân trọng hình dạng cái mũi của mình dám nhắc đến điều đó. Bà đang tự rót bữa sáng cho mình vào một cái ly cao thì một người lạ mặt bước vào. Ramona ngạc nhiên nhướn mày.

– Vâng?

Người lạ nhìn quanh cái quán vắng hoe một với vẻ mặt khó hiểu.

– Tôi xin lỗi?

– Tôi có thể giúp được gì? - Ramona hỏi lại với giọng nghi ngờ.

Người lạ để đầu tóc bù xù, mặc quần jean, áo khoác thể thao, chân mang vớ dày xỏ trong đôi bốt nặng nề mà bạn chỉ đi nếu nhiệt độ trên điểm đóng băng là một sự kiện bất thường đối với bạn.

– Đây là một quán bar, đúng không?

Đôi môi Ramona cong lên đầy cảnh giác.

– Ờ.

– Có gì đáng ngạc nhiên nếu quán tiếp một người khách?

– Tùy vào người khách đó.

Người lạ dường như đồng tình với quan điểm của bà chủ quán.

– Tôi có một số câu hỏi.

– Vậy thì đằng ấy tới nhầm thị trấn rồi.

Cánh cửa phía sau lưng người lạ bật mở. Hai thanh niên bước vào.

Họ mặc áo khoác đen.

Ana và Maya cảm thấy mạch đập thình thịch ở cổ. Hai đứa không coi Benji là kẻ thù. Benji là một trong số ít cầu thủ ở lại Beartown khi Kevin và những người khác chuyển tới câu lạc bộ Hed. Nhưng Ana và Maya đã học được rằng lòng trung thành ở đây có thể thay đổi chóng vánh, và không được tin rằng một người đàn ông sẽ không bao giờ tìm cách làm hại bạn.

Benji dừng lại cách chỗ hai đứa vài mét, chiếc búa đong đưa trong tay, hình như muốn chờ họ phản ứng. Benji vẫn là người cơ bắp, nhưng mùa hè này đã mang đến cho cơ thể của nó một thứ khác, một khí chất dữ dằn. Ana không mang theo khẩu súng trường nào và cảm thấy hối tiếc. Con bé đã xem Benji chơi khúc côn cầu, nó biết điều khiến Benji trở nên giỏi và nguy hiểm hơn chính là sự khó đoán. Khi mọi việc diễn ra không suôn sẻ và Benji làm người khác bị đau, không một ai đoán trước được chuyện đó.

Tuy nhiên phần thân trên của Benji lúc này gần như không chuyển động. Khi Benji rốt cuộc cũng mở miệng, những từ ngữ được nói ra khá nhỏ và giật cục, từ bộ dây thanh âm đã không được dùng đến trong nhiều tuần. Benji thả chiếc búa xuống dưới chân Ana và nói:

– Em sẽ cần cái này. Tôi có một thứ. Cho hai người.

Mất một lúc lâu các cô gái mới hiểu ra Benji đã mang theo chiếc búa vì biết Ana và Maya cần được trang bị vũ khí thì họ mới dám đi cùng mình. Đó có thể là một nỗi buồn khôn tả đối với một người, khi biết rằng anh ta là một con thú hoang trong mắt người khác.

Hai người đàn ông áo đen dừng lại phía bên trong cửa, đã quen với việc bản thân sự hiện diện của họ cũng đủ để khiến một người lạ mặt nhớ rằng mình đã bỏ quên quần áo ở tiệm giặt ủi hoặc cần phải đi hiến máu gấp ở một trung tâm y tế cách đó hàng trăm cây số. Suốt trong vài tháng tới đây người lạ sẽ nhận ra có cả đống giai thoại về những nhân vật thường xuyên uống ở quán Da Gấu, nhưng không nhiều người sẵn sàng kể lại chúng. Họ không có biểu tượng, không trang web, vào những ngày thi đấu của câu lạc bộ Beartown thì không có cách nào phân biệt họ với những người đàn ông khác trên đường tới sân băng. Nhưng người lạ sẽ học được rằng "Bè

Lũ" đã cam đoan không ai điều hành câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown mà không nhận được sự chúc phúc hoặc nguyền rủa của họ, và bạn sẽ chỉ nhận ra họ có bao nhiêu người cả thảy sau khi họ đã trở thành kẻ thù của bạn. Hoặc người lạ không đủ thông minh, hoặc ngu ngốc đến mức không bận tâm chuyện đó.

– Đằng ấy có phải là nhà báo không đấy? - Ramona hỏi.

Bà không rõ người lạ chỉ đơn thuần là phớt lờ giọng điệu gây hấn của mình, hay thực sự bị một vấn đề sức khỏe nào đó ngăn cản việc tiếp nhận nó. Thế nên bà nói thêm:

– Trước đây đã có vài nhà báo tới hỏi vài câu, nhưng họ luôn quay về với hai bàn tay trắng. Và sau đó phải nâng hạn mức bảo hiểm nhà cửa.

Lời đe dọa trực tiếp dường như bay sượt qua mái tóc bù xù của người lạ mặt, lúc này đang bình thản quay người trên chiếc ghế để ngắm nghía cách bài trí, những bức tường phủ đầy những tấm ảnh, cờ hiệu và áo đấu.

– Theo tôi hiểu thì bà không phục vụ bữa trưa?

Những người đàn ông đứng trên ngưỡng cửa không rõ đó là một lời xúc phạm ngầm hay một câu hỏi lịch sự. Nhưng Ramona thình lình bật cười. Bà phác một cử chỉ ngắn gọn, và những thanh niên áo đen biến ra khỏi cửa.

– Đằng ấy không phải là nhà báo rồi. - Ramona nghiêng đầu nói với người lạ.

Sau đó, giọng điệu của bà thoắt chuyển thành hung dữ trở lại:

– Thế đằng ấy đang định làm cái quái gì ở Beartown?

Người lạ đặt hai bàn tay ngay ngắn trên mặt quầy.

– Tôi định bắt đầu bằng việc ăn trưa.

Mira lại gọi cho Peter nhưng không có ai bắt máy. Thật tình! Chị đã linh cảm một chuyện như thế này sẽ xảy ra, hội đồng vùng sẽ tìm ra một cách để chống lại Peter. Anh là người lãng mạn, trong khi chị là một luật sư, và chị đã hiểu ra cách tốt nhất giúp hội đồng lấp liếm vụ bê bối chính là chôn vùi câu lạc bộ.

Toàn bộ gia đình Andersson, từ Peter, Maya, Leo cho đến bản thân Mira, đều nhất trí ngay từ đầu hè rằng họ sẽ ở lại Beartown. Ở lại và chiến đấu. Nhưng chị không còn cảm thấy chắc chắn như vậy nữa. Bạn có thể ở lại một nơi chốn trong bao lâu, khi mà nó liên tục gạt bỏ bạn như một loài ký sinh trùng độc hại? Và nếu Peter không còn câu lạc bộ ở đây nữa, thì họ còn lại gì?

Đồng nghiệp của Mira đã quay lại, lúc này cô gái đang ngồi im lặng ở phía bàn bên kia, nhưng Mira vẫn nhớ những gì cô đã nói về Peter. "Anh ấy là một con nghiện, Mira à. Chị có thể cho rằng người nghiện luôn uống rượu hoặc xài thuốc hoặc cá cược vào lũ ngựa, nhưng vấn đề của chồng chị không phải là rượu chè hay cờ bạc. Vấn đề của anh ấy là sự đua tranh. Anh ấy không thể ngừng cố gắng giành chiến thắng. Peter không thể sống thiếu sức ép đó."

Đã bao nhiêu lần Mira nằm thao thức tự hỏi liệu điều đó có phải là sự thật? Chị lại gọi điện, một lần, hai lần, ba lần. Cuối cùng Peter cũng nghe máy. Anh đang giận dữ, dù điều đó không thể hiện ra giọng điệu. Chỉ có chị mới cảm nhận được. Sự thay đổi nhỏ xíu trong cách anh gọi tên chị. Mira khẽ nói:

– Em đã cố gọi điện, cưng à. Em đã... biết tin.

Peter không đáp. Chị bèn hỏi:

– Anh đang ở đâu?

Rốt cuộc câu trả lời cũng đến:

– Trong văn phòng, Mira. Anh đang họp. Mình nói chuyện sau nhé.

Căn cứ theo những tiếng ồn hậu cảnh, Mira có thể đoán anh đang ngồi trong xe hơi. Anh luôn làm thế mỗi khi thua một trận đấu hồi còn là cầu thủ: chui vào trong xe hơi và lái đi loanh quanh hàng giờ. Anh không bao giờ sử dụng vũ lực với bất kỳ ai, ngoài chính mình. Thế nên Peter sẵn sàng lái xe vào đêm tối mà không nghĩ tới chuyện có người ngồi nhà đợi anh, sợ hãi trước viễn cảnh đêm đó điện thoại sẽ đổ chuông và đầu dây bên kia không phải giọng nói của anh. Thay vào đó một cảnh sát viên sẽ hỏi: "Chị có phải là vợ của Peter Andersson không?" Rồi chị sẽ nghe thấy đầu dây bên kia khẽ vang lên một tiếng thở dài đồng cảm khi chị thì thầm đáp: "Vâng, tôi đây."

– Em không biết phải nói gì bây giờ. Em rất tiếc. - Mira nói vào điện thoại.

– Chẳng có gì để mà nói. - Peter đáp sẵng.

Mira lắng nghe những âm thanh hậu cảnh, tự hỏi anh đang phóng xe nhanh đến thế nào.

– Chúng ta cần nói chuyện…

– Chẳng có gì để mà nói. Họ đã thắng, họ muốn kết liễu câu lạc bộ, và họ đã tìm ra cách để thắng.

Mira cẩn thận lấy hơi như mọi khi, như thể chị đã làm gì sai.

– Em… có lẽ… Em biết lúc này anh đang cảm thấy như tận thế, nhưng…

– Đừng có bắt đầu, Mira.

– Ý anh là sao, "Đừng có bắt đầu?"

– Em hiểu ý anh mà!

– Em chỉ nói chuyện này có thể là một cơ hội để chúng ta bàn về việc làm một điều gì… khác.

Đã bao nhiêu lần chị hỏi anh câu này? "Đến bao giờ anh mới thôi dính líu với khúc côn cầu?" Đã bao nhiêu lần anh đáp "Sang năm"? Sang năm anh sẽ lùi lại, sang năm anh sẽ bớt việc, sang năm sẽ đến lượt chị tập trung thực sự cho sự nghiệp của mình. Mira đã đợi cái "sang năm" ấy hai chục năm rồi. Nhưng luôn có chuyện gì đó xảy ra khiến họ không thể thiếu anh, một cuộc khủng hoảng khiến anh trở nên quan trọng, và biến chị thành ích kỷ vì đòi hỏi một thứ quá phi lý như làm việc theo giờ công sở, và khi về nhà thì thực sự hiện diện ở nhà.

Giờ thì Peter nổi đóa. Có lẽ nó nằm ngoài dự tính của anh.

– Anh phải làm gì nữa đây, Mira? Trở thành một ông nội trợ hay gì?

Chị buộc lòng phải tự vệ. Chuyện này có lẽ cũng nằm ngoài dự tính của chị.

– Đừng có trút giận vào em! Em chỉ nói là có thể…

– Có thể gì, Mira? Câu lạc bộ này là cả cuộc đời anh.

Peter không nghe được gì ngoài tiếng thở của Mira. Chị cắn vào mặt trong của má để ngăn mình hét lên. Peter cố trấn tĩnh để nói lời xin lỗi, nhưng anh bị ngạt thở vì tất cả những cảm xúc hiện thời, và điều duy nhất bật ra từ miệng anh là:

– Em hiểu ý anh mà...

Chị đã nhường nhịn bao nhiêu năm rồi? Họ đã chuyển nhà sang Canada vì sự nghiệp khúc côn cầu của anh, họ dọn về Beartown cũng vì sự nghiệp khúc côn cầu của anh, đã bao nhiêu lần chị tin rằng không ai khác ngoài chính anh mới là người cần phải hiểu cho chị? Mọi cầu thủ khúc côn cầu đều bị cuốn theo nhu cầu được biết họ có thể chơi giỏi hơn như thế nào, nhưng điều đó cũng đúng với các luật sư. Sau khi họ quay về Beartown, có lần Mira đã uống quá nhiều vào buổi tối, và nói huỵch toẹt sự thật: "Sống ở đây về căn bản nghĩa là chấp nhận không bao giờ phát huy hết tiềm năng của mình." Lúc đó Peter tưởng là chị nói anh, và cảm thấy tổn thương. Người đàn ông cảm thấy tổn thương.

– Em hiểu ý anh mà! - Lúc này Peter lặp lại câu nói, và đúng vậy, chị hiểu đích xác điều anh muốn nói.

Vấn đề chính là ở đó. Khúc côn cầu là toàn bộ cuộc đời anh. Chị cúp máy.

Nữ đồng nghiệp của Mira chỉ kịp thụp xuống khi chiếc điện thoại bay vào tường.

Người lạ đặt lên mặt quầy một tờ giấy nhàu nhĩ, trên đó ghi một danh sách gồm nhiều cái tên.

– Bà có biết những người này không?

Bà già chủ quán đọc tờ giấy mà không chạm vào nó.

– Thực đơn trưa nay có thịt, khoai tây, và xốt. Khi nào ăn xong thì vui lòng rời khỏi đây theo hướng nào tùy thích.

Người lạ nhăn mũi.

– Bà không có món chay nào sao?

Ramona văng tục rồi biến vào trong bếp. Sau một tiếng "teng" của lò vi sóng, bà quay lại và cẩn thận đặt một đĩa thức ăn xuống quầy. Thịt, khoai tây, và xốt.

– Tôi ăn chay. - Người lạ nói.

– Ăn gì cơ? - Ramona gắt.

– Ăn chay.

– Thì đây, khoai tây và nước xốt. - Ramona đáp.

Bà cầm lấy một con dao và lôi miếng thịt ra khỏi đĩa thức ăn, thảy nó xuống mặt quầy, hệt như một bà mẹ điên tiết.

Người lạ quan sát hành động đó, rồi hỏi lại:

– Trong nước xốt có kem sữa không vậy?

Ramona uống nốt chỗ bia của mình, văng tục, rồi vớ lấy đĩa thức ăn và biến vào trong bếp một lần nữa. Bà quay lại với một chiếc đĩa khác. Trong đĩa chỉ có món khoai tây.

Người lạ điềm nhiên gật gù và bắt đầu ăn. Ramona khó chịu quan sát một lúc, trước khi đặt một ly bia xuống bên cạnh chiếc đĩa.

– Quán mời. Để có chút gì đó bổ dưỡng vào người.

– Tôi không dùng đồ uống có cồn. - Người lạ nói.

– Tôi cũng không. Tôi bỏ rượu rồi! - Ramona đáp, đoạn rót cho mình một ly bia khác và rít lên. - Cái này á hả? Thậm chí còn chưa được năm độ cồn! Khác nào sữa đâu!

Người lạ dường như cân nhắc việc hỏi Ramona xem bà vắt thứ sữa này từ loại bò nào, nhưng rồi quyết định không làm thế. Ramona rót hai ly whisky rồi uống cạn một ly. Người lạ không buồn đụng tới ly rượu còn lại.

– Không phải vì chất cồn. Nó tốt cho tiêu hóa. - Ramona tuyên bố.

Thấy người lạ vẫn không đụng đến ly rượu, bà già uống nốt nó luôn. Tốt cho tiêu hóa gấp đôi. Người lạ liếc nhìn những lá cờ và áo thi đấu treo trên tường.

– Ở đây mọi người luôn u mê với khúc côn cầu như thế này sao?

Ramona khịt mũi đáp:

– Ở đây chúng tôi không "u mê" với khúc côn cầu. Dân thành phố với món bắp rang và ghế VIP chết tiệt của bọn họ mới "u mê" với khúc côn cầu. Để rồi ngay hôm sau đã u mê với thứ khác. Đây không phải là một thành phố lớn.

Người lạ không phản ứng. Điều đó làm Ramona bực bội, vì bà thường giỏi đọc người khác hơn thế này. Người lạ ăn nốt đĩa thức ăn rồi đứng dậy, đặt tiền xuống quầy, nhét tờ danh sách vào trong túi, và quay lưng đi được nửa đoạn đường ra cửa trước khi Ramona lớn tiếng hỏi.

– Tại sao chỉ có đàn ông trong danh sách?

Người lạ quay người lại.

– Gì cơ?

– Đã đến tận Beartown để hỏi han về khúc côn cầu, thì tại sao trong danh sách chỉ toàn những cái tên đàn ông?

– Không đâu. Tên bà cũng có trong danh sách đấy.

Cửa ra vào mở ra rồi đóng lại. Người lạ lách qua những thanh niên mặc áo khoác đen đang đứng bên ngoài. Ramona bối rối đứng yên tại chỗ. Đây không phải là một cảm giác quen thuộc đối với bà, và chắc chắn bà không thích nó.

8

Khi một mối quan hệ đổ vỡ

Hồi còn nhỏ, Benji luôn ra khỏi nhà mỗi khi cây cối chuyển màu xanh, và dạo chơi hàng giờ liền trước khi trèo lên một cái cây trong số đó. Nếu gió thổi tới từ phía thị trấn, thằng bé sẽ hét lớn hết mức có thể, giải tỏa tất cả những gì gây đau đớn cho mình. Nếu gió thổi hướng ngược lại, Benji sẽ ngồi yên cho tới khi hai gò má tê dại đến mức không thể cảm nhận được những giọt nước mắt.

Chính ba người chị đã dạy Benji đi săn. Không phải vì họ muốn, mà vì trong lúc mẹ đi làm, thằng bé rõ ràng không thể ở nhà một mình mà không gây ra đủ thứ rắc rối. Điều duy nhất đáng tin về Benji luôn là tính không đáng tin của thằng bé. Nhưng trước sự ngạc nhiên của tất cả, thiên nhiên đã tiếp cận được nó, khi mà những người khác thất bại. Một người được dạy cách ở trong rừng lúc còn nhỏ cũng giống như có thêm một ngôn ngữ. Ở đây không khí cất lời, và Benji hiểu được. Buồn và hoang dã.

Các chị gái của Benji được bố dạy săn bắn, điều đó làm Benji ghét các chị, vì họ có cái để nhớ về ông. Thế nên khi gặp Kevin, đó là lần đầu tiên Benji có một thứ gì trong đời là của mình và chỉ của mình thôi. Mỗi khi hè đến, hai thằng bé biến vào chốn bí mật của mình, một hòn đảo nhỏ cây cối um tùm nằm giữa một cái hồ mà ngay cả cánh thợ săn cũng không lui tới. Tại đó hai đứa được là chính mình. Chúng bơi truồng trong hồ rồi nằm hong khô cơ thể trên những tảng đá, câu cá ăn và ngủ dưới bầu trời sao, có khi chẳng nói với nhau tiếng nào trong suốt vài ngày. Mùa hè đầu tiên, hai đứa ở đó hai mươi bốn tiếng, nhưng đến lúc chúng bước vào tuổi dậy thì, khoảng thời gian ấy kéo dài hàng tuần lễ trước khi mùa huấn luyện khúc côn cầu bắt đầu lại.

Trong những năm đầu tiên hai đứa chơi với nhau, Benji vẫn còn đái dầm mỗi khi mơ thấy bố. Nhưng trên hòn đảo nhỏ thì không bao giờ. Một khi thằng bé chèo thuyền ra hồ, đóng cái nêm vào giữa những tảng đá và buộc thuyền lại, những giấc mơ không thể với tới nó. Kevin là tất cả đối với Benji. Những đứa bạn thân chính là

tình yêu cả đời của chúng ta, và bọn họ làm tim chúng ta vỡ nát theo cách thức tồi tệ nhất.

Benji dẫn Ana và Maya tới bờ hồ cỏ dại um tùm. Không có doi đất nào ở đó, nhưng Benji lôi từ trong bụi cây ra một chiếc thuyền nhỏ rồi quẳng ba lô lên. Sau đó thằng bé nhảy xuống nước và bơi đi.

Thoạt đầu hai cô gái không hiểu mình đang chèo đi đâu. Ở giữa hồ chỉ có vài cái cây thấp và vài đảo đá, căn cứ theo mức nước thì thậm chí để cập thuyền vào đó cũng là việc khó khả thi. Nhưng Benji đã xuất hiện từ phía sau vài tảng đá và kéo chiếc thuyền về phía hòn đảo. Cánh tay Benji nhỏ nước long tong trong khi đôi chân trần ấn mạnh xuống mặt đất.

Ana tìm thấy vài cái nêm bằng kim loại trong ba lô và dùng chiếc búa được Benji đưa cho để đóng chúng vào một khe đá, rồi buộc thuyền lại. Maya xuống thuyền sau Ana, và chỉ đến lúc đó hai cô gái mới nhận ra mình đang nhìn thấy cái gì. Ở giữa hòn đảo nhỏ là một vuông đất trống khuất trong đám cỏ cao, không thể quan sát được từ ngoài hồ. Nó chỉ đủ rộng cho một chiếc lều hai người.

– Đây là một nơi ẩn náu hoàn hảo. - Benji lẩm bẩm, mắt nhìn xuống đất.

– Sao anh lại cho bọn em xem chỗ này? - Maya hỏi.

– Tôi không cần nó nữa.

Benji nói dối, con bé có thể nhận ra ngay. Trong một thoáng trông Benji như thể sắp thừa nhận điều đó. Nhưng thay vì làm thế, Benji chỉ giơ tay và nói tiếp với giọng thoáng chút ngượng ngùng:

– Nếu bơi ở đằng kia thì các em sẽ không bị nhìn thấy từ trong rừng đâu.

Maya và Ana không hỏi Benji từng chia sẻ hòn đảo này với ai. Giờ nó là của hai đứa. Điều hay ho nhất của thiên nhiên là nó không hoài niệm, đá và cây cối chẳng cần biết đến những người chủ cũ của mình. Khi Benji tiến về phía mép nước và chuẩn bị nhảy xuống thì Maya lên tiếng:

– Anh Benji!

Benji quay lại. Giọng Maya lạc đi:

– Em mong anh sẽ được nhận một kết thúc có hậu!

Benji gật đầu nhanh gọn rồi quay người để Maya không kịp nhận ra điều đó có ý nghĩa đến thế nào với mình. Hai cô gái ở lại trên đảo trong lúc Benji nhảy xuống hồ nước và bơi đi.

Ana dõi theo hai cánh tay của Benji khi chúng trồi lên khỏi mặt nước, nheo mắt nhìn cơ thể săn chắc trèo lên bờ hồ bên kia. Buồn và hoang dã. Con bé cắn môi dưới một cách thèm khát. Khi thấy Maya nhìn mình bằng ánh mắt buộc tội, Ana vặc lại:

– Gì chứ? Tớ chỉ đang nghĩ... anh ấy đâu cần phải bỏ đi, đúng không nào? Ý tớ là, Benji có thể ở đây và quan sát trong lúc tớ bơi lội...

Maya gõ ngón tay vào thái dương.

– Đầu cậu có vấn đề thật sự rồi.

– Gì cơ? Cậu không nhìn thấy hai cánh tay cơ bắp của anh ấy à? Tớ chỉ nói là anh ấy có thể canh chừng ở đây trong lúc...

– Cảm ơn! Đủ rồi! Nếu cứ tiếp tục lải nhải như thế thì cậu không thể ở trên hòn đảo của mình.

– Ơ? Hóa ra bây giờ hòn đảo đột nhiên là của riêng cậu à?

Maya bật cười ngặt nghẽo. Cô bạn thân thiết của nó đúng là người dở hơi và thông minh nhất nó từng biết, và theo cách sai trái của riêng mình Ana đang vất vả đưa mọi thứ về bình thường trở lại: bọn con trai, tình dục, cuộc sống, thế giới. Ana bắt đầu với thứ mà con bé luôn làm để tồn tại: tấu hài.

Hai đứa ở trên hòn đảo suốt gần như toàn bộ mùa hè. Ana thỉnh thoảng về nhà để lấy nhu yếu phẩm, nhưng chủ yếu nhằm dọn sạch đống vỏ chai rỗng khỏi căn bếp của bố. Con bé luôn quay lại trước khi trời tối, và luôn đảm bảo Maya có đủ thức ăn. Một buổi sáng nọ, Maya thức giấc và trông thấy bạn mình đang khỏa thân đứng ở mép nước, miệng chửi rủa trong khi hai tay cố gắng bắt cá, vì đã xem những kẻ ngu ngốc làm như vậy trên chương trình truyền hình thực tế về chủ đề sinh tồn. Từ lúc đó, Maya không gọi bạn bằng cái tên nào khác ngoài biệt danh "Gollum". Đáp lại, khi Ana trông thấy Maya cởi đồ lần đầu tiên, con bé chỉ vào khoảng da ở thắt lưng bị chia làm hai vùng do cháy nắng của bạn và bình phẩm: "Ngày nào đó cậu sẽ là người bố tốt. Chưa gì đã có làn da của ông bố nghỉ hè rồi kìa." Hai đứa cùng trải qua một mùa hè cuối cùng hò hát tưng bừng và nhảy nhót loạn xị, ngủ những

giấc không mộng mị dưới bầu trời đầy sao. Maya chơi cây đàn guitar của mình, bình thản và thoải mái. Nó còn chưa biết, nhưng mười năm nữa một trong những bài hát mà nó sáng tác ở đây sẽ là bài mở màn cho mọi buổi hòa nhạc khi nó đi lưu diễn. Lúc ấy trên hai tay nó sẽ có hai hình xăm, một cây đàn guitar và một khẩu súng trường, và bài hát đó sẽ được đề tặng cho cô bạn gái thân nhất. Tựa đề bài hát là "Hòn đảo".

Benji chạy bộ một mình ở một góc khác của khu rừng. Nó đã tìm được những nơi ẩn náu khác, qua năm tháng nó đã quen với điều đó. Benji đã trở thành một người không coi bất cứ điều gì là nghiễm nhiên; chỉ có bọn trẻ con mới xem một số thứ là tự động phải có, chẳng hạn như một người bạn thân. Được phép là chính mình. Được yêu người mình muốn. Đối với Benji chẳng có gì là nghiễm nhiên cả. Nó chạy bộ sâu hơn vào trong rừng cho đến khi não kêu gào đòi oxi và cơ thể không tài nào cảm nhận được gì nữa. Khi ấy Benji trèo lên một cái cây. Và chờ gió thổi.

Bạn phải biết giữ lời hứa. Đó là một trong những điều đầu tiên mà bọn trẻ con được dạy khi chúng bắt đầu tập nói. Hồi Maya còn nhỏ, con bé đã bắt bố hứa rằng nó có thể trở thành phi hành gia, và Peter đã hứa, bởi vì đó là điều các vị phụ huynh vẫn làm. Anh cũng đã hứa nhiều thứ khác: rằng không ai được làm đau con bé. Rằng mọi thứ sẽ ổn. Ngay cả khi sự thật không phải vậy.

Sau những gì xảy ra vào mùa xuân vừa rồi, Peter từng hỏi con gái xem liệu nó có muốn đi khỏi Beartown hay không. Maya đã đáp: "Không, bởi vì đây cũng là thị trấn của con." Anh đã hỏi xem mình có thể làm điều gì cho con bé, và nó trả lời: "Xây dựng một câu lạc bộ tốt hơn, vì tất cả mọi người." Thế là anh hứa.

Anh chưa bao giờ giỏi xoay xở với ngôn từ. Chưa bao giờ là kiểu ông bố có thể nói được với con cái và với vợ rằng mình yêu thương họ nhiều như thế nào. Anh vẫn luôn hi vọng rằng chỉ cần cho họ thấy mình có yêu thương là đủ. Nhưng bây giờ anh còn có thể cho họ thấy điều gì được đây? Ngoài việc anh là một kẻ thua cuộc?

Anh dừng xe tại vạch qua đường cho người đi bộ. Một ông bố trẻ đang sang đường cùng với cô con gái của mình, khoảng tám, chín tuổi. Anh ta cầm tay con gái, trong khi con bé thể hiện ra mặt rằng mình đã quá lớn cho chuyện đó. Peter phải cố kìm mình lại để không bước ra khỏi xe và thét bảo ông bố kia đừng bao giờ buông tay. Đừng bao giờ buông tay! Đừng bao giờ!

Khi Peter và Mira có Isak, cậu con trai đầu lòng, Mira từng bảo anh rằng "Đây là chúng ta của hiện tại. Mọi thứ khác đều xếp sau chuyện này. Trước hết, chúng ta là cha mẹ!" Peter hiểu điều đó, dĩ nhiên rồi. Mọi ông bố bà mẹ đều hiểu. Đó không phải là một quá trình tự nguyện, mà là một sự tấn công của cảm xúc. Bạn trở thành vật sở hữu của một người khác ngay từ lần đầu tiên nghe tiếng con mình khóc. Từ lúc ấy bạn thuộc về nó. Trước mọi thứ khác. Thế nên khi có chuyện xảy ra với con bạn, nó sẽ không bao giờ thôi là lỗi của bạn.

Peter chỉ muốn nhảy ra khỏi xe và quát vào mặt ông bố kia rằng: "Đừng bao giờ rời mắt khỏi con gái mình, đừng bao giờ tin một ai, và đừng cho phép con bé tiệc tùng!"

Khi Isak qua đời, mọi người từng hỏi anh: "Làm thế nào có người vượt qua chuyện đó được?" Câu trả lời duy nhất của Peter là bạn không thể. Bạn chỉ tiếp tục sống. Một phần của bộ ghi nhận cảm xúc trong anh đã chuyển sang chế độ tự vận hành. Nhưng còn bây giờ? Anh chẳng biết nữa. Anh chỉ biết khi có chuyện xảy ra với con gái mình, lỗi thuộc về ai không quan trọng, bởi vì nó sẽ không bao giờ thôi là lỗi của anh. Tại sao anh không ở đó? Tại sao không giết hắn? Tại sao không làm đủ?

Peter những muốn hét vào mặt ông bố đang băng qua đường rằng: "ĐỪNG BAO GIỜ BUÔNG TAY VÌ LŨ KHỐN KIA SẼ TƯỚC ĐOẠT TOÀN BỘ CUỘC SỐNG TỪ TAY ANH!"

Nhưng thay vào đó anh chỉ gào thét trong lòng, móng tay găm chặt vào tay lái.

Hòn đảo

Giờ đang là mùa hè

Hòn đảo là của chúng ta

Những người chỉ có mùa đông

Suốt một ngàn năm qua

Cậu đã suy sụp

Còn tôi gục ngã

Cậu treo sợi dây

Tôi thắt cái nút

Đã bao nhiêu lần chúng ta tìm cách chết đi

Trước khi kịp tròn mười sáu tuổi?

Đã có bao nhiêu bài hát về sự chia ly

Mà chỉ cậu mới hiểu hết?

Nhưng giờ đang là mùa hè

Hòn đảo là của chúng ta

Và cậu là của tôi

Suốt một ngàn năm

Mira từng ngủ gục trên sofa khi Peter về nhà muộn. Một chai rượu chưa mở và hai chiếc ly trên bàn, một mũi phi tiêu nhỏ lặng lẽ để nhắc nhở rằng chị đã phải chờ anh. Rằng việc anh chưa về nhà gây tổn thương cho người khác. Anh thường nhẹ

nhàng bế chị lên và đưa vào giường, rồi ngủ thiếp đi, phả hơi thở nặng nhọc vào lưng chị.

Một cuộc hôn nhân lâu dài được tạo nên từ những điều nhỏ nhặt đến nỗi khi chúng mất đi, chúng ta thậm chí không biết bắt đầu tìm kiếm từ đâu. Cách chị thường chạm vào anh, như thể không cố ý, khi anh đang rửa bát đĩa còn chị pha cà phê, và ngón tay út của chị gác lên ngón tay út của anh khi hai người đặt tay xuống bồn rửa cùng một lúc. Môi anh lướt nhanh trên tóc chị trong lúc anh đi ngang qua chị ở bàn bếp và hai người nhìn về hai hướng khác nhau. Hai người đã yêu nhau đủ lâu để dường như không còn chạm vào nhau một cách có chủ ý nữa, nó trở thành một thứ gì đó thuộc về bản năng: khi anh chị gặp nhau giữa hành lang và nhà bếp, cơ thể họ tự động tìm thấy nhau. Khi họ bước qua một cái cửa, tay chị chạm vào tay anh, như một sự tình cờ. Những đụng chạm nho nhỏ, hàng ngày, mọi lúc. Không thể xây dựng nên. Do vậy khi chúng biến mất, chẳng ai hiểu tại sao, nhưng đột nhiên hai con người sống trong hai vũ trụ song song thay vì ở cùng nhau. Một buổi sáng họ không nhìn vào mắt nhau, những ngón tay họ nằm cách nhau vài centimet trên mặt quầy bếp. Họ sượt qua nhau trên hành lang. Họ không còn va vào nhau nữa.

Đã quá nửa đêm khi Peter mở cửa trước. Mira biết anh hi vọng chị đang ngủ, nên chị giả vờ ngủ. Chai rượu trên bàn đã cạn, bên cạnh chỉ có một chiếc ly. Anh không bế chị vào giường, chỉ lúng túng đắp chăn cho chị trên sofa. Anh đứng yên một lúc, tuồng như đợi chị ngừng giả vờ. Nhưng khi chị mở mắt ra, anh đã vào trong phòng tắm. Anh chốt cửa, nhìn chằm chằm xuống sàn nhà, còn chị vẫn nằm bên ngoài nhìn chằm chằm lên trần nhà. Họ không biết liệu mình còn gì để nói với nhau không nữa. Mọi thứ đều có điểm dừng, và mặc dù mọi người luôn nói rằng "niềm vui được chia sẻ là niềm vui nhân đôi" dường như chúng ta vẫn nhất định tin rằng điều ngược lại đúng với nỗi đau buồn. Có lẽ không phải như vậy. Hai người đang chết đuối với cục chì buộc ở cổ chân không thể cứu được nhau: nếu nắm tay nhau họ sẽ chỉ chìm nhanh gấp đôi. Xét cho cùng, việc nâng đỡ trái tim tan vỡ của nhau là một điều không thể chịu đựng nổi.

Họ nằm ngủ ngoài tầm với của những ngón tay. Không có đôi môi nào đặt trên mái tóc, không có hơi thở nào phả vào chiếc lưng. Và đêm này qua đêm khác một câu

hỏi chậm rãi bén rễ trong đầu cả hai: Có phải mọi chuyện bắt đầu như thế này khi một mối quan hệ đổ vỡ?

9

Đêm nay nó sẽ cần ai đó để đánh

Những người hâm mộ thể thao đều biết một trận đấu không chỉ được định đoạt bởi những gì diễn ra, mà còn bởi những điều không xảy ra. Cú dứt điểm đập cột, trọng tài thổi phạt sai, đường chuyền lạc địa chỉ. Mọi cuộc bàn luận về thể thao sớm muộn đều trở thành một ngàn cái "nếu như" và hàng vạn cái "giá như". Cuộc sống của một số người cũng rơi vào bế tắc theo cùng một kiểu, từ năm này sang năm khác cùng một câu chuyện được lặp đi lặp lại với những con người xa lạ tại một quầy bar ngày càng vắng vẻ: một mối quan hệ sụp đổ, một đối tác kinh doanh gian trá, một vụ sa thải bất công, lũ con cái vô ơn, một tai nạn, một vụ ly hôn. Một lý do duy nhất vì sao mọi chuyện chìm vào địa ngục.

Khi đã rơi xuống đáy, tất cả mọi người đều có một thứ gì đó để nói về cuộc sống mà họ đáng lẽ phải đạt được. Các thành phố và thị trấn cũng tương tự như vậy. Thế nên nếu muốn hiểu những câu chuyện lớn của chúng, trước tiên bạn phải nghe những câu chuyện nhỏ hơn.

Tòa nhà hội đồng gần như bỏ không sau ngày Hạ chí do các chính trị gia đi nghỉ hoặc dành thời gian cho công việc thường ngày của họ. Nếu bạn muốn hiểu cách thức hoạt động của hội đồng địa phương, đây chính là nơi bạn nên bắt đầu: làm chính trị ở đây là một công việc bán thời gian, và mức lương vài ngàn krona mỗi tháng gần như biến nó thành một hoạt động thiện nguyện, nếu ta so với tổng số giờ làm việc. Do vậy, hầu hết ủy viên hội đồng đều là người làm công ăn lương nơi khác, hoặc có cơ sở kinh doanh riêng. Điều này đồng nghĩa họ cũng có các khách hàng, nhà cung cấp, sếp và đồng nghiệp. Tất nhiên, rất khó để khẳng định rằng bạn "độc lập" giữa những mối quan hệ như vậy, nhưng chẳng có cá nhân nào là một hòn đảo cả, đặc biệt là ở trong khu rừng này.

Một ủy viên hội đồng duy nhất tiếp tục làm việc mười tám tiếng mỗi ngày trong tòa nhà suốt mùa hè, dù chẳng mắc nợ bất cứ điều gì với bất kỳ ai tại đây. Người này có tên là Richard Theo. Đóng bộ com lê đen, Richard Theo đang ngồi trong phòng làm việc của mình và gọi hàng loạt cuộc điện thoại. Bị một số người căm ghét và nhiều người khác kiêng dè, chẳng bao lâu nữa y sẽ thay đổi số phận của một câu lạc bộ khúc côn cầu và hai thị trấn.

Vài ngày mưa tiếp nối đã biến Beartown thành một nơi khác: thị trấn không quen với mưa bằng tuyết. Mọi người phải ở trong nhà, trầm lặng và khó chịu hơn bình thường.

Chiếc xe Jeep chạy trên lớp bùn lầy vào trong rừng, trước khi dừng lại phía bên ngoài một gara nằm cạnh một ngôi nhà trông có vẻ xoàng xĩnh. Những chiếc xe hơi nằm chen chúc trên cỏ, chờ được sửa chữa. Một trong số đó khó tránh khỏi việc này: phần mui của nó có một chiếc rìu cắm vào.

Người lạ trông thấy một thanh niên mười tám tuổi với nắm tay to bằng chú lợn con nhảy lên chiếc xe rồi kéo lưỡi rìu ra khỏi lớp kim loại. Cơ bắp ở vai cậu ta căng đến nỗi tưởng như cổ cậu ta sắp rụt xuống tận bụng.

Một người đàn ông trạc tứ tuần có vóc dáng thô kệch, giống cậu thanh niên đến nỗi chẳng cần đến test ADN chứng nhận huyết thống, tiến lại chỗ chiếc xe Jeep và gõ vào kính cửa sổ.

– Lốp hả? - Anh làu bàu.

Người lạ quay kính xe xuống và bối rối hỏi lại:

– Lốp gì?

Người đàn ông đá vào bánh trước.

– Cũ lắm rồi, gai lốp mòn nhẵn như mặt đĩa than. Không phải cần thay sao?

– Ờ.

– Ờ? Thế tóm lại là có thay lốp mới hay không?

– Có. - Người lạ nhún vai như thể vừa được hỏi xem có cần thêm xốt cà chua vào chiếc burger của mình không.

Người đàn ông lẩm bẩm gì đó không rõ trước khi gọi to:

– Bobo! Mình có lốp mới cho loại xe này không?

Rõ ràng người lạ không đến để thay lốp, mà để xem giò xem cẳng một cầu thủ hậu vệ. Nhưng nếu cần phải thay lốp mới thì cứ thay thôi. Thế nên người lạ đưa mắt quan sát thanh niên mười tám tuổi vừa mới rút chiếc rìu chẳng khác nào vua Arthur ban nãy. Cậu ta biến vào trong xưởng sửa chữa, nơi không có nổi một tấm ảnh phụ nữ khêu gợi nào trên tường. Điều này khiến người lạ kết luận rằng trong nhà hẳn phải có một phụ nữ mà hai bố con không muốn gây sự. Tuy nhiên, trên tường có nhiều ảnh chụp các đội khúc côn cầu, cũ lẫn mới.

Người lạ hất hàm về phía chúng và Bobo, lúc này đang khệ nệ quay lại với một chiếc lốp mỗi bên tay, rồi hỏi ông bố:

– Con trai anh, thằng bé chơi giỏi không?

Khuôn mặt người đàn ông bỗng sáng lên với vẻ tự hào mà bạn chỉ có nếu chính bạn cũng từng là một hậu vệ:

– Bobo hả? Giỏi chứ! Hậu vệ chắc chắn nhất thị trấn đấy!

Việc anh dùng chữ "chắc chắn" không làm người lạ ngạc nhiên, bởi cả ông bố lẫn thằng con đều cho cảm giác rằng họ là kiểu cầu thủ chỉ có thể trượt băng theo một hướng. Anh chìa một bàn tay lấm đầy dầu mỡ ra, và người lạ bắt tay với sự nhiệt tình tương tự như lúc bạn được mời cầm một con rắn.

– Mọi người gọi tôi là Ủn. - Ông bố nhoẻn cười.

– Còn tôi là Zackell. - Người lạ đáp.

Người lạ rời khỏi xưởng cùng những chiếc lốp xe đã qua sử dụng ở mức giá tốt hơn mức hợp lý một chút và một ghi chú mới trong tờ giấy: "Bobo. Nếu cậu ta có thể học cách trượt băng."

Tờ giấy không chỉ là một danh sách. Nó là một đội hình.

Amat chạy một mình trên đường với chiếc áo đẫm mồ hôi cho đến khi mắt nhòa lệ và não không còn suy nghĩ.

Thằng bé là một trong những cầu thủ khúc côn cầu xuất sắc nhất mà thị trấn này từng có, nhưng không ai nhận ra cho đến mùa xuân vừa rồi. Amat sống cùng mẹ trong một căn hộ chung cư vào loại rẻ nhất ở đầu cuối của khu Hạ, phía bắc Beartown. Nó luôn chơi bóng với những món trang bị đã qua sử dụng, và luôn được bảo là quá nhỏ con, nhưng không ai trượt nhanh bằng nó. "Kết liễu chúng đi!" là câu nói cửa miệng của bạn thân Amat thay cho lời chúc may mắn. Tốc độ là vũ khí của thằng bé.

Khúc côn cầu là môn thể thao của loài gấu tại đây, nhưng Amat đã tự dặn mình phải chơi như một chú sư tử. Môn thể thao này đã mở lối cho nó hòa nhập vào cộng đồng, và có thể cũng là tấm vé thoát thân của nó. Mẹ Amat làm công việc tạp vụ ở sân băng trong mùa đông và ở bệnh viện vào mùa hè. Thằng bé hi vọng một ngày kia nó sẽ chơi bóng chuyên nghiệp và đưa mẹ đi khỏi đây. Mùa xuân vừa rồi nó đã có một cơ hội cùng đội trẻ. Nó đã không bỏ lỡ. Nó đã cho mọi người trong thị trấn thấy mình là một người chiến thắng, và con đường tới với ước mơ của nó rộng mở thênh thang. Đó là ngày đẹp nhất và cũng là đêm tồi tệ nhất trong đời Amat. Sau trận đấu, thằng bé được mời tới một bữa tiệc mà Maya Andersson cũng tham dự, và thứ duy nhất Amat khao khát mạnh hơn cả việc chơi bóng là hôn cô gái.

Amat đã uống rượu, nhưng sẽ không bao giờ quên được các chi tiết khi nó lảo đảo qua những căn phòng đầy thiếu niên đang say túy lúy hoặc phê tới nóc, vừa hát vừa cười, bước lên lầu, và nghe thấy Maya kêu cứu. Amat đã mở một cánh cửa và bắt gặp vụ cưỡng hiếp.

Khi Kevin nhận ra Amat đã thấy, anh ta cùng với Wiliam Lyt và một vài cầu thủ khác trong đội trẻ đã đề nghị với nó mọi thứ mà thằng bé mơ tới - một chỗ trong đội trẻ, vị thế ngôi sao, một sự nghiệp - để đổi lấy sự im lặng. Bố của Kevin thì cho tiền Amat và hứa sẽ tìm cho mẹ nó một công việc tốt hơn. Nếu ai đó kết tội Amat vì đã cân nhắc lời đề nghị, thì người này hẳn đã sống một cuộc sống có quy tắc đạo đức đơn giản. Chuyện đó không bao giờ đơn giản. Đạo đức là một thứ xa xỉ.

Bố mẹ của Kevin và các nhà tài trợ của câu lạc bộ đã triệu tập một cuộc họp và cố ép bố Maya rời câu lạc bộ. Cuối cùng Amat xuất hiện tại cuộc họp, đứng trước

toàn thể mọi người và thuật lại điều mà nó đã thấy Kevin làm. Giám đốc kỹ thuật của đội bóng đã vượt qua cuộc bỏ phiếu tín nhiệm và giữ được chiếc ghế của mình.

Sau đó thì sao? Lúc này Amat càng chạy nhanh hơn. Đôi chân nó đau nhức thêm, bởi vì chuyện quái gì đã diễn ra? Kevin không hề bị trừng trị. Maya không được đối xử công bằng, và Amat rời cuộc họp đó với hàng trăm kẻ thù. Lyt cùng đám bạn của anh ta đã tìm đến nó và đập nó nhừ tử. Nếu Bobo không đổi phe vào phút chót và bảo vệ Amat thì nó đã chết chắc.

Giờ đây cả Amat lẫn Bobo đều không được đón chào tại câu lạc bộ khúc côn cầu Hed. Amat là một kẻ gian lận, còn Bobo là đứa phản bội. Thế còn câu lạc bộ Beartown? Chẳng bao lâu nữa nó sẽ không còn tồn tại. Amat đang trên đường trở thành một người ngồi ở quầy bar trong bao mươi năm nữa để kể câu chuyện đầy những "nếu như" và "giá như". Thằng bé đã từng thấy những người như thế ở sân trượt băng, những người đàn ông tàn tạ với bộ râu ba ngày không cạo và bộ dạng bốn ngày say khướt. Những người mà cuộc đời đã lên đến đỉnh cao vào lúc họ hãy còn là một thiếu niên.

Amat có thể chuyển lên chơi chuyên nghiệp, cuộc đời của nó có thể thay đổi, nhưng thay vào đó, nó đang trên đường trở thành một kẻ hết thời vào tuổi mười sáu.

Mải tập trung vào những suy nghĩ trong đầu, Amat thậm chí không nhận thấy chiếc xe Jeep phía sau. Khi chiếc xe vượt lên trước, Amat không hề biết rằng mình đã bị bám đuôi trong suốt nhiều phút qua, và người lạ cầm lái có thể ghi nhận khoảng cách giữa thằng bé với Beartown cùng tốc độ chạy rất cao của nó. Người lạ viết vào trong tờ giấy: "Amat. Nếu tim cậu ta cũng lớn như hai lá phổi."

Benji ngồi tựa lưng vào tấm bia mộ của bố. Cơ thể nó đầy moonshine và cỏ. Hai thứ đó kết hợp với nhau có tác dụng như một loại cần dao. Nó đã sập nguồn. Hết chịu đựng nổi rồi.

Benji có ba người chị gái, và bạn có thể phân biệt họ chỉ bằng cách nhắc đến tên của thằng bé. Gaby đã có con và thường đọc truyện cho chúng nghe trước giờ đi ngủ, lên giường sớm vào các buổi tối thứ Sáu, đồng thời vẫn còn xem truyền hình

trên ti vi thay vì màn hình máy tính. Katia là một người pha chế của quán Nhà Kho tại Hed. Cô dành các buổi tối thứ Sáu cho việc rót bia và lùa những gã say rượu nặng ngót nghét một tạ qua cửa khi họ cố gắng bẻ răng của những tên bợm nặng hàng tạ khác. Adri là chị cả. Cô sống một mình tại trại chó giống nằm phía ngoài Beartown, săn thú, bắt cá và thích những người biết ngậm miệng. Nếu bạn nói ra cái tên "Benji", Gaby sẽ thốt lên đầy lo lắng: "Chuyện gì đã xảy ra với thằng bé?" trong khi Katia thở dài lẩm bẩm "Nó lại bày trò gì rồi?" Còn Adri sẽ ghì bạn vào tường và chất vấn: "Muốn gì ở em trai tôi?" Gaby lo lắng, Katia giải quyết rắc rối, Adri bảo vệ: đó là sự phân chia trách nhiệm của ba cô chị kể từ khi bố họ xách súng vào rừng. Cả ba đều hiểu họ không thể dạy dỗ một trái tim như của Benji, nhưng có thể thuần hóa nó. Thế nên khi Benji sống như một kẻ lang thang, thỉnh thoảng ngủ lại nhà, thỉnh thoảng vào rừng, thỉnh thoảng dạt sang nhà của các cô chị gái, họ tự động nhập vai của mình. Nếu thằng bé ở nhà Gaby, cô sẽ thức giấc trong đêm để kiểm tra xem nó có còn thở hay không, dù bây giờ Benji đã là một thanh niên mười tám tuổi. Khi nó sang chơi với Katia, cô sẽ nuông chiều và bỏ qua cho những lỗi lầm của thằng bé, vì không muốn nó ngừng đến thăm mình cùng với các rắc rối. Và khi Benji lưu lại ở trại chó của Adri, cô sẽ đi ngủ với chìa khóa tủ súng cất dưới gối. Để bảo đảm cậu em trai nhỏ không làm điều tương tự như bố họ từng làm.

Luôn có những người lớn trong thị trấn cho rằng Benji là một kẻ nổi loạn. Các chị gái của thằng bé thì thấy điều ngược lại mới đúng. Benji đã trở thành chính con người mà tất cả muốn nó trở thành, bởi vì một thiếu niên mang trong mình một bí mật lớn lao sẽ nhanh chóng hiểu được rằng đôi khi chỗ tốt nhất để che giấu nó là nơi mà mọi người có thể nhìn thấy.

Từ hồi còn bé Benji đã là người đầu tiên nhận ra Kevin có tố chất ngôi sao. Tại Beartown các cầu thủ như vậy được gọi là "cây anh đào". Do vậy Benji luôn tìm cách cho Kevin có đủ khoảng không trên băng để nở hoa. Benji có thể đánh nhau và lì đòn đến nỗi những người đàn ông trên khán đài từng phải thốt lên: "Một người chơi khúc côn cầu thực thụ. Đây không phải là môn thể thao dành cho những kẻ bịp bợm và yếu đuối, nó dành cho những người như Benji!" Thằng bé càng chiến đấu, họ càng nghĩ rằng mình hiểu nó rõ hơn. Cho đến khi nó trở thành người mà họ muốn.

Giờ Benji đã mười tám tuổi. Nó đứng dậy rồi cúi xuống tấm bia mộ, hôn vào dòng tên của bố. Sau đó thằng bé lùi lại một bước, siết nắm đấm chặt hết mức có thể và dồn toàn lực đấm vào cùng một chỗ. Máu chảy ròng ròng từ tay Benji trong

lúc nó băng rừng đi về phía Hed. Ngày mai là sinh nhật của ông Alain Ovich, và đây là lần đầu tiên Benji kỷ niệm ngày này mà không có Kevin. Đêm nay nó sẽ cần ai đó để đánh.

Thằng bé không nhìn thấy chiếc Jeep đậu dưới một cái cây. Người lạ bước qua màn mưa đến chỗ ngôi mộ, quan sát dòng tên khắc trên đá, rồi quay trở vào trong xe. Cây bút hí hoáy viết mấy chữ lên tờ giấy: "Ovich. Nếu cậu ta muốn chơi."

Benji. Amat. Bobo. Trong mọi câu chuyện lớn đều có nhiều câu chuyện nhỏ. Trong khi ba chàng trai Beartown tin rằng mình sắp sửa mất câu lạc bộ, một người lạ đã bắt đầu xây dựng một đội bóng với họ.

Chính trị gia Richard Theo đang ngồi một mình trong tòa nhà hội đồng khi màn đêm buông xuống. Y trông trẻ hơn so với tuổi bốn mươi của mình, một dị biệt di truyền mà y từng căm ghét mỗi khi sốt ruột săm soi cặp tinh hoàn nhẵn thín của mình và chờ đợi tuổi dậy thì xuất hiện, nhưng giờ y thấy sung sướng khi những người cùng lứa nhổ từng cọng râu bạc và nguyền rủa luật hấp dẫn mỗi khi đi tiểu. Theo đang mặc một bộ com lê. Các đồng nghiệp của y cùng lắm là mặc quần jean và áo khoác, vì vậy y thường bị chế giễu vì "trông như một bộ trưởng của chính phủ dù chỉ là một gã vô danh tỉnh lẻ". Điều đó không làm Theo bực bội. Y không ăn mặc cho công việc mình có, mà cho công việc mình muốn.

Theo lớn lên ở Beartown nhưng chưa bao giờ là một trong những đứa trẻ nổi tiếng, cũng chưa từng chơi khúc côn cầu. Y du học trong sự thờ ơ của mọi người. Làm việc cho một ngân hàng ở London, y mất hút nhiều năm trước khi đột ngột trở về nhà cùng những bộ com lê đắt tiền và một loạt tham vọng chính trị. Y tham gia đảng chính trị nhỏ nhất trong khu vực. Nó không còn là nhỏ nhất nữa.

Cách đây không lâu, Theo là gương mặt mà đám bạn học ngày xưa sẽ không nhớ nổi tên khi xem lại các bức ảnh cũ, nhưng điều đó đã thay đổi khi tờ báo địa phương đưa tin về hoạt động chính trị của y theo hướng tiêu cực. Họ biết tên y theo cách nào không quan trọng. Miễn là họ biết. Mọi quan điểm đều có thể thay đổi.

Theo không có mặt tại cuộc họp mà Peter được thông báo về số phận câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, bởi y không thuộc về giới cầm quyền. Tất cả các hội

đồng đều có một nhóm tinh hoa quyền lực chính trị mà bạn thuộc về hoặc không, và giới cầm quyền ở đây đã quyết định khép cửa với Theo. Tất nhiên họ bảo nguyên nhân nằm ở quan điểm chính trị khác biệt của y, nhưng Theo tin rằng sự thật là họ sợ mình. Y có thể lôi kéo người khác về phe mình. Họ gọi y là "người theo chủ nghĩa dân túy", nhưng điểm khác biệt duy nhất giữa Theo và các chính trị gia khác là y không cần những lá cờ: bọn họ có văn phòng nằm trên tầng cao nhất của tòa nhà hội đồng và chơi gôn với các lãnh đạo doanh nghiệp, trong khi văn phòng của Richard Theo nằm ở tầng trệt. Y thu thập thông tin từ những người bị mất việc làm thay vì từ những người sa thải họ, từ những người tức giận thay vì những người vui vẻ, vì vậy y không cần những lá cờ nói cho mình biết gió đang thổi chiều nào. Khi tất cả các chính trị gia khác đang chạy theo cùng một hướng, những người như Richard Theo sẽ đi theo con đường ngược lại. Và đôi khi đó là cách những người như y giành chiến thắng.

Cửa phòng làm việc của Richard Theo vang lên một tiếng gõ. Đã muộn, không ai trông thấy người lạ đến.

– Sao cậu đến muộn thế này! Thế nào, cậu suy nghĩ kỹ chưa? Có định nhận công việc hay không? - Richard Theo hỏi thẳng không rào đón.

Zackell đứng trên ngưỡng cửa với mảnh giấy viết những cái tên cầu thủ trong túi, và đưa ra câu trả lời một cách lãnh đạm đến độ khó mà xác định được đó là do thiếu nhiệt tình với công việc hay với cuộc sống nói chung:

– Lúc gọi cho tôi, anh đã đề nghị tôi làm huấn luyện viên đội A của câu lạc bộ Beartown. Nhưng câu lạc bộ đang trên bờ vực phá sản. Và cho dù không phá sản thì nó cũng đã có một huấn luyện viên. Ngay cả nếu như nó không có huấn luyện viên thì anh vẫn là một chính trị gia chứ không phải giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ. Thế nên trừ phi tôi nhầm lẫn nghiêm trọng về quy trình dân chủ, việc anh đề nghị chiếc ghế huấn luyện viên với tôi cũng chẳng khác nào anh hứa tặng tôi một con kỳ lân.

– Và... - Richard Theo đáp gọn lỏn.

– Tình cờ tôi là người mê kỳ lân. - Zackell thừa nhận theo cách khiến người nghe khó mà biết được câu nói đó là đùa giỡn hay nghiêm túc.

Theo nghiêng đầu.

– Cà phê không?

– Tôi không uống cà phê. Tôi không thích đồ uống nóng.

Theo rụt người lại như thể đang né tránh một lưỡi dao.

– Không uống cà phê thì khó mà hòa nhập được với thị trấn này đấy!

– Đó không phải là điều độc đáo duy nhất của nó. - Zackell đáp.

– Cậu thật kỳ lạ! - Theo chặc lưỡi.

– Câu này tôi cũng từng nghe rồi.

Theo vỗ tay xuống bàn rồi vui vẻ đứng dậy.

– Tôi thích như thế! Truyền thông cũng sẽ thích! Ghế huấn luyện viên chính thức được chuyển giao! Hãy để tôi lo liệu với tay giám đốc kỹ thuật. Tôi đang rất trông đợi vào sự hợp tác của hai chúng ta.

Nom Theo như đang nghĩ đến việc đập tay. Zackell thì thể hiện một cách rõ ràng rằng chuyện đó sẽ không xảy ra.

– Tôi tuyệt đối mong rằng chúng ta sẽ không bao giờ phải "hợp tác" với nhau. Tôi đến đây vì khúc côn cầu, không phải vì chính trị.

Theo vui vẻ dang hai tay ra.

– Tôi ghét khúc côn cầu, cậu cứ giữ món đó cho riêng mình đi nhé!

Bàn tay của Zackell ấn sâu vào trong túi chiếc áo gió thể thao.

– Đối với một người ghét khúc côn cầu thì hình như anh can dự vào đó hơi nhiều.

Đôi mắt Theo nheo lại một cách thích thú.

– Bởi vì khi tất cả mọi người chạy theo cùng một hướng, tôi sẽ đi hướng ngược lại, Zackell à. Đó là cách tôi chiến thắng.

10

Làm thế nào nói với các con bây giờ?

Đèn đuốc trong công ty luật đã tắt hết, ngoại trừ ở một phòng làm việc. Mira Andersson đang làm việc trong lúc đồng nghiệp của chị nằm dài trên hai chiếc ghế bành để xem các gói tour du lịch.

– Đi du lịch trọn gói cơ à? Em đâu có thích xin nghỉ làm? - Mira hỏi thẳng.

Nữ đồng nghiệp duỗi người như một con mèo bị xua đuổi.

– Em không thích. Nhưng với cơ thể này, Mira à, sẽ là tội ác chống lại nhân loại nếu nó không được phô diễn trong bộ bikini ít nhất một lần mỗi năm!

Mira bật cười. Thật tuyệt vời khi cô gái vẫn có thể khiến chị làm điều này một cách dễ dàng đến thế.

– Nhớ bảo chị khi em đã mua tour xong để chị có thể cảnh báo các bà vợ ở quốc gia đó nhốt kỹ chồng mình lại.

Cô gái gật gù với vẻ nghiêm túc:

– Và con trai. Với cả bố họ nữa, nếu em uống đủ say.

Mira phì cười. Sau đó chị chậm rãi chớp mắt và lẩm bẩm:

– Cảm ơn vì đã hiện diện…

Nữ đồng nghiệp nhún vai.

– Tại wif nhà em chậm.

Một cái cớ vớ vẩn, dĩ nhiên rồi. Cô vẫn còn nán lại công ty vì biết Mira không muốn về nhà sớm hôm nay và ngồi đợi Peter trong căn nhà trống trải. Cô không phán xét, cũng không bàn thêm về chuyện đó, chỉ ngồi nán lại trong căn phòng làm việc duy nhất còn sáng đèn.

Thật tuyệt khi có một người bạn như vậy.

"Đừng bao giờ yêu một câu lạc bộ khúc côn cầu. Nó không bao giờ đáp lại tình yêu của con đâu." Mẹ của Peter từng bảo anh như thế. Bà mềm mỏng hơn bố anh, dù đôi khi Peter thấy ông cũng có thể dịu dàng hơn, trước khi mẹ ngã bệnh. "Đừng bao giờ cho rằng con là cái gì đặc biệt," bố anh đã nói như thế. Tất nhiên Peter không nghe cả hai.

Anh đã gọi tất cả những người mình biết. Tất cả những người anh từng chơi cùng. Hỏi xin lời khuyên, xin tiền, xin cầu thủ để cứu câu lạc bộ. Mọi người đều thấu hiểu, mọi người thông cảm, nhưng khúc côn cầu được xây dựng trên những con số thống kê. Chẳng ai cho không bạn cái gì.

Điện thoại của anh đổ chuông: là anh bạn nối khố Đuôi Tôm, chủ siêu thị và cũng là nhà tài trợ cuối cùng của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown. Giọng nói của Đuôi Tôm run run khi anh lên tiếng:

– Chuyện này quá sức tởm, Peter à. Quá sức kinh tởm... họ đã đăng một thứ...

– Chuyện gì? - Peter hỏi lại.

– Tớ gọi cho cậu để cậu có thể ngăn bọn trẻ xem nó. Họ... lũ khốn nạn. Trên nhật báo hôm nay có một cái cáo phó. Tên cậu.

Peter không nói gì. Anh đã hiểu thông điệp. Bạn có thể tự nhủ nhiều lần rằng "sự chỉ trích thuộc về công việc" và bạn "không nên phiền lòng về nó." Nhưng chúng ta chỉ là con người. Nếu tên bạn xuất hiện trong một cái cáo phó thì bạn phiền lòng là chuyện tất nhiên.

– Mặc kệ bọn họ. - Đuôi Tôm khuyên nhủ, dù biết điều đó là không thể.

Bạn có thể cứu được một câu lạc bộ khúc côn cầu tại Beartown ngay cả khi mọi người không đứng về phía bạn. Nhưng nếu tất cả đều chống lại bạn thì không.

Peter gác máy. Anh phải về nhà, nhưng Maya đang đi cắm trại với Ana, còn Leo thì ngủ lại nhà bạn. Peter và Mira sẽ chỉ có một mình ở nhà, và anh biết chị sẽ nói gì. Chị sẽ cố thuyết phục anh bỏ cuộc.

Thế nên anh đảo đầu chiếc Volvo và lái đi. Rời khỏi Beartown, lao trên con đường, mỗi lúc một nhanh.

Trên tường phòng làm việc của Richard Theo có treo một bức tranh con cò. Theo đã nghiên cứu số liệu thống kê và biết cách đơn giản nhất để lay chuyển quan điểm của người khác là cho thấy mối liên hệ: chế độ ăn tồi tệ dẫn tới bệnh tật, rượu bia gây tai nạn giao thông, bần cùng sinh tội phạm. Y cũng biết các con số có thể được gọt giũa cho phù hợp với nhu cầu của một chính trị gia.

Chẳng hạn như, trong một cuốn sách của một nhà thống kê học người Anh, Theo đọc được rằng có những số liệu cho thấy lượng trẻ em sinh ra hàng năm ở những thị trấn có cò lớn hơn nhiều so với những thị trấn vắng cò. "Nó chứng tỏ điều gì? Rằng lũ cò đúng là làm nhiệm vụ giao trẻ con thật đấy!" Nhà thống kê học đã viết một cách mỉa mai như vậy. Dĩ nhiên điều đó không đúng, cò sinh sống ở những thành phố có nhiều ống khói, vì đó là chỗ cho chúng làm tổ. Nhiều ống khói tức là có nhiều ngôi nhà, nhiều cư dân, và nhiều em bé hơn.

Thế nên Richard Theo treo hình một con cò trên tường để tự nhắc bản thân mỗi ngày rằng dù có đang xảy ra chuyện gì cũng không quan trọng. Điều quan trọng nằm ở chỗ bạn diễn giải chuyện đó như thế nào với người khác.

Theo cũng quan tâm đến những loài vật khác, chẳng hạn như gấu và bò. Như mọi đứa trẻ trong vùng, y biết chúng là tên của các câu lạc bộ khúc côn cầu, nhưng khi bắt đầu nghiên cứu kinh tế, y biết được một câu chuyện khác. Ở phố Wall các tay môi giới chứng khoán gọi một thị trường sáng sủa với cổ phiếu tăng giá là thị trường "bò", còn thị trường ì ạch có xu hướng giảm điểm là thị trường "gấu". Cả hai đều cần thiết, và xung đột giữa hai loại giúp giữ cho nền kinh tế cân bằng.

Richard Theo cũng có cùng suy nghĩ đối với các câu lạc bộ khúc côn cầu, nhưng mục tiêu của y là hất đổ sự cân bằng. Bởi các cuộc bầu cử chính trị diễn ra rất đơn

giản: khi mọi chuyện suôn sẻ, khi mọi người đều hạnh phúc, giới cầm quyền sẽ thắng. Còn khi mọi người giận dữ và bất đồng, những người như Richard Theo thắng. Bởi vì để một người bên ngoài hất cẳng được giới cầm quyền thì cần phải có một xung đột. Trong trường hợp không có xung đột thì sao? Bạn phải tạo ra nó. Y bấm số điện thoại của một người bạn cũ tại London.

– Mọi người có đồng ý không? - Theo hỏi.

– Có, mọi người đều lên thuyền. Nhưng anh phải hiểu rằng những chủ nhân mới yêu cầu một số... bảo đảm chính trị. - Người bạn ở London nói.

– Họ sẽ có những gì họ muốn. Chỉ cần bảo đảm rằng họ đến đây và trưng ra bộ mặt vui vẻ trong những tấm hình đăng trên báo địa phương. - Theo đáp.

– Thế anh muốn gì?

– Tôi chỉ muốn làm bạn với họ. - Theo nhấn mạnh.

Người bạn ở London bật cười.

– Ở, phải rồi, như thường lệ.

– Đây là một thỏa thuận ngon lành đối với những người chủ mới. - Theo hứa hẹn.

Người bạn đồng tình:

– Một thỏa thuận rất ngon lành, không còn nghi ngờ gì nữa, và nó không thể xảy ra nếu không có kiến thức chuyên môn và các mối quan hệ chính trị của anh. Những chủ nhân mới đánh giá cao sự giúp đỡ của anh. Nhưng nghiêm túc nhé: tại sao anh quan tâm đến nhà máy như vậy?

Theo nhẹ nhàng đáp:

– Bởi vì nhà máy nằm ở Beartown. Tôi cần nó vì nó sẽ cho tôi một câu lạc bộ khúc côn cầu.

Người bạn London lại cười. Khi anh ta và Theo gặp nhau tại trường đại học bên Anh, Theo chỉ có một khoản trợ cấp học bổng nhỏ và rỗng túi. Mẹ y là giáo viên, còn bố là công nhân nhà máy, nhưng bố y hoạt động tích cực trong công đoàn và nổi tiếng là một nhà đàm phán cứng rắn đến nỗi mọi người khác nhau rằng các lãnh đạo nhà máy đã giao cho ông một vị trí quản lý cấp trung chỉ để khỏi phải thương

lượng với ông. Bố y đâm béo lên và dễ tính hẳn ra, chẳng mấy chốc ông không còn nguy hiểm nữa. Điều đó đã dạy cho Richard Theo những gì người ta có thể làm với quyền lực. Vì vậy, khi vào đại học, y đã chủ động tìm kiếm một kiểu người cụ thể, xuất thân từ những gia đình giàu có nhưng yếu đuối, bị bắt nạt và thiếu tự tin. Theo nhanh trí và hài hước, là một người bạn tốt và người đồng hành tuyệt vời trong các bữa tiệc, đồng thời cũng khá giỏi trong việc bắt chuyện với các cô gái. Đó là những phẩm chất có giá trị ở bất cứ đâu. Đổi lại, y có được những người bạn trung thành, những người sớm được thừa hưởng tiền bạc và quyền lực từ cha mẹ của họ. Chuyện đó đã dạy Theo giá trị của những mối quan hệ.

Khi quay về Beartown, y có thể tham gia bất kỳ đảng nào, nhưng lại chọn đảng nhỏ nhất, vì cùng một lý do khiến y quyết định bắt đầu sự nghiệp chính trị của mình ở đây thay vì ở một thành phố lớn: đôi khi làm một con cá lớn trong một cái ao nhỏ sẽ hiệu quả hơn làm một con cá nhỏ trong hồ nước lớn. Định hướng và màu sắc chính trị không quan trọng đối với Theo, y có thể dễ dàng đứng ở cực của cánh tả cũng như cánh hữu. Một số người được thúc đẩy bởi lý tưởng, trong khi Richard Theo được thúc đẩy bởi kết quả. Các chính trị gia khác nói rằng y là một "kẻ cơ hội" với "lựa chọn đơn giản cho những vấn đề khó", kiểu người mới lúc trước còn đứng cùng những kẻ thất nghiệp tại quán Da Gấu và hứa hẹn các khoản đầu tư của hội đồng vùng, nhưng ngay sau đó đã nâng ly cùng các doanh nhân khu Thượng và hứa cắt giảm thuế. Theo tìm kiếm những con vật tế thần đơn giản mỗi khi một tội ác xảy ra ở khu Hạ để có thể kêu gọi trên tờ báo địa phương về việc "tăng cường cảnh sát", đồng thời chỉ trích giới cầm quyền "không giám sát ngân sách của hội đồng". Y có thể ngồi với các nhà hoạt động môi trường và hứa sẽ ngăn chặn ảnh hưởng của cánh thợ săn đối với chính trị địa phương, nhưng khi nó phù hợp với chương trình nghị sự của mình, y có thể ngồi trong những căn phòng khác và thổi bùng sự tức giận của những người thợ săn trước hội yêu sói ở các thành phố lớn và đám ghét súng đạn trong các cơ quan chính phủ.

Theo đương nhiên giữ thái độ nước đôi đối với sự chỉ trích nhằm vào mình, bởi nó chỉ là một cách khác để nói rằng y không cần những lá cờ. Chính trị là vấn đề của chiến lược, không phải những giấc mơ. Thế nên y có thể khai thác được gì từ những sự việc xảy ra trong mùa hè này?

Từ lâu đã có tin đồn rằng bệnh viện ở Hed sẽ bị đóng cửa. Nhà máy ở Beartown đã liên tục cắt giảm nhân công trong nhiều năm qua. Và giờ thì câu lạc bộ khúc côn

cầu Beartown cũng bị đe dọa phá sản. Bạn cần phải biết chút ít về hướng gió để hiểu làm thế nào giành được thứ gì đó từ cả ba sự kiện.

– Một câu lạc bộ khúc côn cầu? Tôi không biết là anh thích thể thao đấy. - Người bạn London ngạc nhiên thốt lên.

– Tôi thích những thứ hữu ích cho tôi. - Richard Theo đáp.

Fatima và Ann-Katrin đang ngồi trên một chiếc xe hơi nhỏ chạy qua khu rừng. Con trai họ, Amat và Bobo, đã trở thành đồng đội vào mùa xuân vừa rồi, và con gấu trên hai chiếc áo đồng phục cũng đã đưa hai bà mẹ xích lại gần nhau. Ann-Katrin là y tá ở bệnh viện nơi Fatima làm tạp vụ trong mùa hè, thế nên hai người bắt đầu uống cà phê cùng nhau, và nhận ra rằng dù nơi sinh trong hộ chiếu của họ khác xa nhau, họ có cùng một tâm nguyện: làm hết sức, cười hết mình, và yêu thương con cái bằng tất cả những gì mình có.

Dĩ nhiên cuộc nói chuyện giữa hai người mẹ chủ yếu xoay quanh tin đồn bệnh viện sắp sửa bị giải thể. Fatima nói rằng một trong những điều đầu tiên chị học nói bằng thổ ngữ Beartown khi vừa mới chân ướt chân ráo đến đây cùng cậu con trai nhỏ là "chuyện đó khó là phải". Fatima thích người dân nơi đây vì họ không giả vờ rằng cuộc sống không phức tạp. Cuộc sống khó khăn, nó làm người ta tổn thương, và họ thừa nhận điều đó. Nhưng họ chỉ nhăn mặt và bảo: "Cái gì chứ? Khó là phải. Nếu không thì những gã ngu xuẩn trên thành phố cũng có thể làm được à?"

Ann-Katrin thì kể lại những câu chuyện của chị. Chuyện bố mẹ chị mất sớm, chuyện lớn lên trong rừng khi nền kinh tế ngày càng lụn bại, chuyện phải lòng một anh chàng to lớn vụng về tên là "Ủn" vì anh ấy chơi khúc côn cầu như một chú lợn lòi bị thương và chỉ biết trượt băng hết tốc lực theo đường thẳng. Ann-Katrin chưa bao giờ đi du lịch, chưa nhìn thấy thế giới, chị không có nhu cầu làm chuyện đó. "Những cái cây đẹp nhất đều ở đây cả rồi," chị nói với Fatima. "Và cánh đàn ông cũng không quá tệ, nếu chúng ta kiên nhẫn với họ."

Ủn cùng với ba đứa con của họ là điều giữ cho Ann-Katrin luôn bận rộn. Chị dậy sớm, cho ăn và mặc quần áo cho mấy đứa trẻ, giúp Ủn làm giấy tờ sổ sách của xưởng, rồi đi tới bệnh viện và hoàn tất những ngày làm việc dài dằng dặc đầy những

nỗi thống khổ của người khác. Sau đó chị lại về nhà với "đống bài tập cần làm, ngôi nhà cần dọn dẹp, và những giọt nước mắt thỉnh thoảng cần lau đi trên má."

Nhưng vào những buổi tối, Ủn có thể lẻn vào căn bếp khẽ khàng hơn mức cho phép của vóc người dềnh dàng. Và khi anh ôm chị, khi chị quay lại, nép vào anh và họ khiêu vũ với đôi bàn chân của chị đứng trên bàn chân anh để anh có thể mang theo trọng lượng cơ thể chị trong mọi bước nhảy, thì chẳng còn gì hơn thế. Nó là cả thế giới. "Chị có còn nhớ lúc bọn trẻ con còn bé không, Fatima? Khi chị đi tới trường mẫu giáo và chúng nó lao ầm ầm vào vòng tay chị ấy? Chúng cứ thế mà lao vào bởi vì chúng tin tưởng rằng chúng ta sẽ đỡ lấy chúng, và đó là khoảnh khắc đẹp nhất trên cuộc đời này." Fatima mỉm cười và đáp: "Chị biết không? Khi Amat chơi khúc côn cầu, khi thằng bé hạnh phúc, tôi cũng cảm thấy y như thế. Chị hiểu điều tôi nói mà, đúng không?" Ann-Katrin biết đích xác điều đó nghĩa là gì. Họ đã trở thành bạn bè như thế.

Khi Ann-Katrin ngã quỵ tại căng tin bệnh viện vào một buổi chiều trước đó vài tuần, Fatima là người đã đỡ chị. Fatima cũng chính là một trong những người đầu tiên được Ann-Katrin cho biết về bệnh tình của mình. Hai người cùng đi gặp bác sĩ, Fatima là người chở Ann-Katrin đi khám bác sĩ chuyên khoa ở một bệnh viện khác để Ủn có thể ở nhà và làm lụng trong gara. Lúc này hai người đang ngồi trên xe và sắp về đến nhà. Ann-Katrin mỉm cười mệt mỏi.

– Chị vất vả vì tôi quá. - Chị nói.

– Chị có biết điều tôi học được khi tới Beartown là gì không? - Fatima đáp lại với giọng cương quyết. – Rằng nếu chúng ta không trông nom nhau thì sẽ chẳng có ai khác làm chuyện đó.

– Gấu đi ị trong rừng, còn người ta thì ị vào Beartown. - Ann-Katrin bắt chước giọng điệu của mấy ông chú say xỉn tại quán Da Gấu, và hai người phụ nữ cười vang.

Khi họ dừng xe trước cửa gara, Fatima thì thầm:

– Chị phải nói cho Bobo biết về bệnh tình của mình.

– Tôi biết. - Ann-Katrin thút thít đáp, vùi mặt vào hai bàn tay.

Chị muốn đợi cho đến khi mùa bóng mới bắt đầu, để Bobo có nơi nào đó tiếp nhận những cảm xúc của mình. Nhưng không còn thời gian nữa. Bạn phải làm thế nào đây? Làm sao để nói cho con cái mình biết rằng bạn sắp chết?

Nhà Kho là một quán bar nằm ở ngoại vi Hed, nó có nhạc sống, bia rẻ và, giống như mọi chỗ tương tự, nó đã trở thành nơi gặp gỡ hiển nhiên của những con người đang cố quên đi các rắc rối của mình cũng như những người đang tìm kiếm chúng. Katia Ovich đang ngồi làm sổ sách trong phòng làm việc thì một bảo vệ của quán gõ cửa.

– Tôi biết cô không muốn bị quấy rầy, nhưng em trai cô đang ở trong quán. Với chiếc áo thun của nó.

Katia cúi đầu và thở hắt ra một hơi dài. Sau đó cô đứng dậy, vỗ vai anh bảo vệ và hứa sẽ lo liệu vụ việc.

Quả thực, Benji đang ngồi trong quán, một hành động mà bản thân nó không phải là vấn đề. Benji gần như đã lớn lên tại Nhà Kho, và mỗi khi quán thiếu nhân viên, nó sẵn sàng đứng vào quầy rót bia cho khách trước cả khi mình đủ tuổi để được mua. Nhưng hiện tại thì mọi chuyện đã khác. Khách quen của Nhà Kho cổ vũ cho câu lạc bộ khúc côn cầu Hed, họ cho phép Benji tới quán vì ba lý do: (1) họ quý Katia; (2) Benji chỉ là một cầu thủ của đội trẻ Beartown; (3) thằng bé đủ ý tứ để mặc áo dài tay.

Benji giờ đây đã mười tám tuổi, nếu tiếp tục chơi bóng thì mùa thu này nó sẽ ở trong đội Beartown A. Nó đang ngồi trong quán và mặc một chiếc áo thun phơi trọn hình xăm con gấu nơi cánh tay. Trong tuần này ai đó đã đăng một đoạn video ngắn quay cảnh lá cờ đỏ của câu lạc bộ Hed bốc cháy, và chính trị gia tuyên bố công khai khả năng phá sản của câu lạc bộ Beartown đã lĩnh nguyên một chiếc rìu vào mui xe của bà.

– Em có định khoác áo vào không đấy? - Katia hỏi ngay khi vào chỗ phía sau quầy bar.

Benji mỉm cười.

– Chào chị gái yêu quý của em.

Thằng bé luôn dùng chiêu này hồi còn nhỏ, và điểm yếu của Katia là cô không bao giờ có thể nổi giận được, vì cô muốn em trai yêu mình nhất trong ba người chị. Cô buồn bã thở dài.

– Làm ơn đi, Benji, em không thể làm chuyện này ở nơi nào khác được à?

Cô khoát tay chỉ vào ly bia của Benji. Katia biết cô không thể ngăn cản bất kỳ ai trong gia đình mình làm chuyện này chuyện kia, cô đã học được điều đó từ bé. Ngày mai sẽ là sinh nhật của bố cô.

– Đừng lo, chị gái yêu quý của em. - Benji đáp.

Như thể cô được lựa chọn. Katia nhìn thằng bé với ánh mắt khẩn khoản.

– Uống xong chỗ bia này rồi về nhà nhé, đồng ý không? Chị cần hoàn tất sổ sách kế toán. Cho chị thêm mười lăm phút nữa.

Benji chồm người qua quầy bar và hôn lên má chị gái. Katia cảm thấy vừa muốn ôm thằng bé vào lòng vừa muốn đánh đòn nó, như thường lệ. Cô nhìn quanh quán. Khách khứa chỉ mới lấp đầy chưa được một phần tư, và hầu hết họ đã quá già, hoặc say xỉn đến mức không thèm để ý tới hình xăm của Benji. Katia hi vọng cô kịp đưa em trai mình rời khỏi đây trước khi tình hình thay đổi.

Khi đôi chân của Amat không còn lại chút sức lực nào, thằng bé quay đầu chạy trở lại trên con đường, chậm hơn. Chạy được nửa đường thì nó gặp một chiếc Volvo. Xe của giám đốc kỹ thuật Peter Andersson. Có lẽ Amat nên dừng lại, lẽ ra nó nên cư xử đĩnh đạc hơn, nhưng thay vào đó nó lại nhảy loi choi và vẫy tay rối rít. Chiếc xe chạy chậm lại, gần như miễn cưỡng. Amat chồm người qua kính chiếu hậu đang quay xuống, và chữ nghĩa cứ thế lập bập tuôn ra giữa những hơi thở của thằng bé:

– Cháu chào... bác Peter, cháu chỉ muốn hỏi... những chuyện người ta nói về câu lạc bộ ấy, liệu... ý cháu là, liệu có còn đội trẻ vào mùa thu này không? Cháu muốn chơi bóng, cháu đã...

Peter lẽ ra không nên ngừng xe, lẽ ra anh nên làm tốt hơn là trút cạn nỗi niềm vào một cậu bé mười sáu tuổi. Trong một thoáng anh đã quên mất điều Amat đã làm vào mùa xuân vừa qua, anh quên lý do thằng bé không thể chuyển tới câu lạc bộ Hed là vì nó đã làm chứng ủng hộ Maya. Và cứu chiếc ghế của anh. Nhưng đôi khi sự đau đớn và giận dữ có thể gặm nhấm một người trưởng thành nhiều đến mức độ anh ta không thể nghĩ đến việc những người khác cũng có cảm xúc.

– Amat, bác đang bận nhiều việc lắm, chúng ta sẽ nói chuyện vào một lần khác.

– Khi nào ạ? Cháu không có chỗ nào để chơi bóng! - Amat thốt lên.

Nó không cố ý tỏ ra giận dữ, nhưng nó đang hoảng sợ. Cảm giác tội lỗi của Peter khiến anh gần như nghẹt thở, và vào những lúc như thế này có những chỗ trong tim bạn không nhận được đủ oxy. Anh gắt lên đáp lại:

– Cháu không có tai hả, Amat? BÁC CÓC CẦN QUAN TÂM TỚI CÁI ĐỘI TRẺ ĐÓ! Thậm chí bác còn không biết mình có CÂU LẠC BỘ nào không!

Chỉ lúc đó Amat mới nhận ra Peter đang khóc. Nó chậm rãi lùi ra xa. Peter lái xe đi với tâm trạng nặng trĩu. Trong cơn mưa anh đã không nhận ra nước mắt cũng đã rơi trên má thằng bé.

Một người đàn ông đang ngồi trong quán Nhà Kho, trạc hai mươi lăm, hai mươi bảy tuổi. Quần jean xanh, áo thun có cổ. Anh uống bia và đặt một cuốn sách mở trước mặt. Sau khi Katia quay trở về văn phòng, anh hỏi Benji:

– Tôi có nên chuyển chỗ không?

Benji quay về phía anh với cái nhếch mép bất cần mà mọi người khó lòng cưỡng lại.

– Để làm gì?

Người đàn ông mặc áo thun mỉm cười.

– Chị của em có vẻ như đang nghĩ rằng em sắp gặp rắc rối. Do vậy tôi tự hỏi liệu mình có nên chuyển chỗ hay không.

– Cái đó tùy vào việc anh thích rắc rối đến mức nào. - Benji đáp và uống chỗ bia của mình.

Người đàn ông mặc áo thun gật gù. Anh liếc nhìn bàn tay của Benji và thấy máu trên những đốt ngón tay.

– Tôi mới tới đây được bốn tiếng thôi. Rơi vào rắc rối bao nhanh thì hợp lý nhỉ?

– Tùy vào việc anh nghĩ mình sẽ ở lại bao lâu. Sách gì thế?

Câu hỏi đột ngột khiến người đàn ông không biết phải nói gì trong thoáng chốc, trước khi nhận ra có lẽ đó chính là điểm mấu chốt. Benji có nhiều cách để làm cho người đối diện chới với.

– À... hừm... đây là... tiểu sử của Friedrich Nietzsche. - Người đàn ông đáp và hắng giọng.

– Người với cái vực thẳm ấy hả? - Benji hỏi lại.

Người đàn ông mặc áo thun ngạc nhiên ra mặt.

– "Nếu bạn nhìn đủ lâu vào vực thẳm, vực thẳm cũng sẽ nhìn vào bạn." Phải, chính là Nietzsche.

– Anh có vẻ ngạc nhiên. - Benji nhận xét.

– Đâu có... - Người đàn ông nói dối.

Benji uống bia. Trong nhiều năm liền mẹ thằng bé đã trừng trị nó tội đánh lộn trong trường bằng cách bắt nó đọc báo. Nó không được phép đi tập khúc côn cầu cho đến khi bà đã kiểm tra xong mọi thứ: mục xã luận, tin quốc tế, văn hóa, chính trị. Được vài năm thì chuyện đó trở nên quá dễ dàng đối với Benji, nên bà bắt đầu thay báo bằng văn học kinh điển. Bà gần như không thể tự đọc những cuốn sách đó, nhưng bà biết con trai mình thông minh hơn người ta tưởng. Thế nên sự trừng phạt dành cho thói hư của thằng bé cũng là một lời nhắc nhở rằng: con giỏi hơn thế.

Benji cười khẩy rồi nói với người đàn ông mặc áo thun có cổ:

– Anh tưởng tôi sẽ dẫn câu "Thứ không giết bạn làm bạn mạnh mẽ hơn" khi anh nhắc tới Nietzsche à? Hay là "Trên thiên đường, tất cả những người thú vị đều vắng mặt"? Hay là... như thế nào nhỉ? "Và những người đang nhảy múa bị coi là điên khùng bởi những kẻ không biết nghe nhạc?"

– Tôi không nghĩ câu cuối là của Nietzsche. - Người đàn ông thận trọng đáp.

Benji uống bia theo cách khiến cho người đàn ông không thể xác định được đó là một nhầm lẫn hay một phép thử. Nó nói tiếp:

– Trông anh vẫn có vẻ ngạc nhiên.

– Tôi... không... ừ thì, thành thật mà nói, trông em không giống với một người hay dẫn Nietzsche. - Người đàn ông đáp và bật cười.

– Tôi trông không giống nhiều thứ lắm. - Benji nói.

Khóe miệng của thằng bé lại nhảy múa.

Hai mẹ con Bobo đi bộ một chuyến dài trong rừng tối hôm đó. Chị muốn nói với con trai mình việc làm một người lớn khó như thế nào và cuộc đời phức tạp ra sao, nhưng không biết phải bắt đầu từ đâu. Suốt quãng thời gian Bobo lớn lên, chị luôn cố dạy thằng bé rằng bạo lực là sai trái, nhưng mùa xuân vừa rồi nó đã vướng vào một cuộc ẩu đả tệ hại chưa từng thấy và suýt chút nữa đã bị chấn thương nghiêm trọng, dù vậy chị chưa bao giờ cảm thấy tự hào về Bobo hơn thế. Bởi vì nó đã bảo vệ Amat. Bobo chịu đòn vì bạn. Nó đã dám đứng lên vì một điều gì đó.

Trong nhiều năm trời chị đã hài lòng với việc Bobo là một đứa tình cảm. Những thằng con trai khác đỏ mặt xấu hổ khi được mẹ hôn lên trán trước mắt bạn bè, nhưng con chị thì không. Nó là kiểu con trai sẵn sàng nói những câu như: "Hôm nay tóc mẹ đẹp lắm". Giờ chị chỉ ước thằng bé gai góc hơn. Lạnh lùng hơn. Có lẽ nó sẽ tiếp nhận chuyện này dễ dàng hơn.

– Mẹ không được khỏe, Bobo... - Chị nói khẽ.

Bobo òa khóc khi được mẹ cho biết sự thật, nhưng chị còn khóc nhiều hơn. Nó không còn là đứa trẻ vẫn sà vào vòng tay mẹ nữa, nó đã đủ lớn để lồng ngực có chỗ cho những nỗi buồn to lớn nhất, đủ cao và khỏe để cõng mẹ về nhà sau khi chị nói rằng mình sắp chết. Chị thì thào vào cổ thằng bé:

– Con luôn luôn là người anh cả tốt nhất trên đời. Giờ con thậm chí phải trở nên tốt hơn thế.

Đêm hôm đó, chị nghe thấy thằng bé đọc Harry Potter cho hai em. Ủn pha một ít trà nhạt, và Bobo đi vào phòng tắm giữ tóc cho mẹ trong lúc chị nôn mửa. Khi chị đã nằm xuống giường, thằng con trai của chị lau má cho mẹ rồi nói:

– Mẹ có muốn nghe một chuyện ngớ ngẩn không? Mẹ biết không, mẹ luôn bảo con sẽ không bao giờ có bạn gái được vì đặt tiêu chuẩn cao quá. Đó là do lỗi của mẹ. Bởi vì con muốn tìm một người nào đó nhìn con theo cách mẹ và bố nhìn nhau.

Ann-Katrin áp cái đầu to thô kệch và vụng về của thằng bé vào trán mình. Chị rất muốn chứng kiến thằng bé lập gia đình, rồi làm cha. Cuộc đời đôi khi rất, rất, rất khắc nghiệt, đến nỗi gần như không thể chịu đựng nổi. Ngay cả khi nó phải như thế.

Katia đã gần làm xong sổ sách khi tay bảo vệ chạy vào. Cô biết thế là đã quá trễ. Không ai trong đám khách khứa ở Nhà Kho thèm tranh cãi với Benji về hình xăm trên tay thằng bé, nhưng có người đã gọi những kẻ không có cùng quan điểm bao dung với tính tự do như vậy của nghệ thuật. Một người trong số đó có hình xăm con bò trên cẳng tay. Lúc họ bước qua cửa quán, Benji còn quay sang người đàn ông mặc áo thun có cổ và bảo:

– Giờ đã đến lúc anh tránh xa tôi rồi đấy.

Thằng bé nhoẻn cười khi nói thế, giống như một đứa trẻ lén đặt túi xì hơi dưới đệm ghế trước khi người ta ngồi vào. Đám thanh niên trên ngưỡng cửa chẳng ai có thể trạng tốt như Benji, nhưng họ có những bốn người, trong khi nó chỉ có một mình. Benji nhảy phóc xuống khỏi chiếc ghế đẩu như thể rất hài lòng vì được đối đầu với nhiều người như thế, cho cán cân ngang bằng. Mấy người kia không lao vào, mà chính thằng bé đã đi thẳng tới chỗ họ, và điều đó khiến họ căng thẳng trong khoảng thời gian đủ lâu để Benji có lợi thế. Kẻ có hình xăm con bò đã vớ lấy một chai bia rỗng trên bàn, nên Benji quyết định tấn công anh ta trước. Nhưng nó không kịp làm điều đó.

Người đàn ông mặc áo thun có cổ trông thấy Katia lao ra khỏi văn phòng và ném mình vào giữa đám thanh niên. Cô đẩy người đang cầm chai bia vào tường và hét lớn:

– Chỉ một cái vung tay thôi, và anh sẽ phải ngồi nhà uống bia suốt một năm trời!

Kế đó cô quay người đối diện với Benji và thấy một điều quen thuộc trong ánh mắt thằng bé. Cũng giống như người chị cả Adri, và bố của mấy chị em: nếu không có chiến tranh, thì họ sẽ khơi mào.

– Benji, không phải ở đây, không phải hôm nay, làm ơn đi mà... - Katia khẽ gằn giọng.

Cô đặt hai bàn tay lên ngực cậu em trai, cảm thấy nhịp đập của trái tim bên trong. Tim thằng bé đang đập rất bình thản, hơi thở nó cũng ổn định. Bốn thanh niên kia muốn đập nó, thế mà nó không mảy may nao núng. Không gì khiến Katia sợ hãi hơn thế.

Benji nhìn thẳng vào mắt chị gái. Katia có đôi mắt của mẹ, và cô ít khi yêu cầu em trai làm bất cứ điều gì. Do vậy nó hôn lên má Katia, rồi mỉm cười khinh bỉ với bốn thanh niên trên ngưỡng cửa:

– Mấy người đang muốn đi vào hay đi ra? Tôi đang muốn về, nên nếu mấy người không quá bận nhòm hàng nhau thì làm ơn tránh đường.

Đám kia liếc nhìn Katia và mấy tay bảo vệ của quán, trước khi lùi ra. Quan điểm đã được nêu rõ: việc xuất hiện tại Hed với hình xăm con gấu không còn được chấp nhận nữa. Beartown có thể có một "Bè Lũ", nhưng ở đây cũng có những người đàn ông sẵn sàng nghênh chiến.

Trong lúc Benji bước qua cửa, thằng bé bật cười một tiếng. Những kẻ bị nó bỏ lại giận run người. Một trong số họ lẩm bẩm với Katia:

– May cho em cô là nó có cô đó, Katia. Cô vừa mới cứu mạng thằng bé.

Katia quắc mắt nhìn anh ta.

– Thật á? Anh nghĩ tôi vừa cứu mạng thằng bé sao?

Thanh niên kia cố gắng nở nụ cười tự tin, nhưng miệng anh ta khô khốc. Katia khịt mũi. Cô quay vào lấy đồ trong văn phòng rồi bước ra xe, nhưng Benji đã biến vào màn đêm, nơi cô không thể tìm thấy được.

Mọi môn thể thao đều ngu ngốc. Mọi trận đấu đều ngớ ngẩn. Hai đội tuyển, một trái bóng, hàng lít mồ hôi và những tiếng thở dốc, để làm gì? Để trong một vài khoảnh khắc vớ vẩn chúng ta có thể giả vờ rằng đó là thứ duy nhất quan trọng.

Đêm đó Ủn và Bobo dọn sạch sàn gara. Hai người ít khi nói chuyện với tư cách bố và con trai, và có lẽ họ lo rằng giờ đây họ có thể xiêu lòng với lựa chọn dễ nhất, khi trong nhà sẵn có mấy chai rượu, cũng giống như ở bất kỳ ngôi nhà nào khác.

Thế nên họ làm khác đi. Họ đưa hết mấy cái xe ra ngoài, dời chỗ máy móc thiết bị cho đến khi gara trống.

Sau đó, họ đi lấy mấy cây gậy khúc côn cầu và một trái banh tennis. Hai bố con đấu với ngau cả đêm, người đẫm mồ hôi, miệng thở hồng hộc, như thể đó là thứ duy nhất quan trọng.

Khi cánh cửa quán khép lại sau lưng Benji, nó đi bộ vài trăm mét vào trong rừng. Sau đó nó dừng chân, thọc tay vào trong túi và nhìn quanh. Như thể nó đang nghĩ đến việc có cách nào khác để làm phức tạp hóa tối nay hay thay vào đó nên trèo lên một cái cây và hút cỏ cho đến khi ngủ gục. Giọng nói phía sau lưng thằng bé vang lên một cách vừa bất ngờ vừa không.

– Tôi chưa bao giờ đánh nhau, chưa một lần nào, nên sẽ không hữu dụng lắm nếu em đang tìm kiếm điều đó. Nhưng tôi sẽ rất vui nếu được uống bia ở một chỗ khác. - Người đàn ông trong chiếc áo thun xanh tuyên bố.

Benji ngoái nhìn qua vai.

– Vậy anh có biết câu lạc bộ nào ngon lành quanh đây không?

Người đàn ông bật cười.

– Như đã nói, tôi mới ở đây được bốn tiếng đồng hồ. Nhưng... tôi có chỗ. Và một cái tủ lạnh.

Anh chưa bao giờ rủ người khác về nhà trước đó, mọi thứ diễn ra theo cách khác với anh. Nhưng Benji có gì đó khiến người ta hành động tự phát. Một cách liều lĩnh.

Hai người đi xuyên qua khu rừng. Người đàn ông đang thuê một căn nhà nhỏ ở khu cắm trại nằm ngay ngoại vi Hed, hướng về Beartown. Họ hôn nhau hồi lâu trên ngưỡng cửa. Khi người đàn ông choàng tỉnh trên giường vào buổi sáng hôm sau, Benji đã đi khỏi.

Người đàn ông tìm thấy quyển sách của mình ở nơi đã thả rơi nó, đâu đó giữa cửa ra vào và chiếc giường. Anh lật sách cho đến khi tìm thấy câu mình đang tìm:

"Người ta vẫn phải mang trong mình sự hỗn loạn thì mới có thể sinh ra một vì sao nhảy múa."

Cách đó không xa, một thanh niên đang đứng trong nghĩa trang, đánh bóng dẹt vào một tấm bia mộ với những đốt ngón tay bị thương đã đóng vảy và nhiều thứ tồi tệ hơn trong lòng. Ông Alain Ovich đã chết, và Kevin Erdahl có lẽ cũng thế. Benji là một người thích đàn ông, và nó đã mất tất cả những người mình yêu thương.

Khó mà có nhiều sự hỗn loạn trong bản thân mình hơn thế.

11

Cơ hội cuối để trở thành người chiến thắng

Không thể đo được tình yêu, nhưng điều đó không ngăn chúng ta nghĩ ra những cách thức mới để thử. Một trong những cách đơn giản nhất là không gian: em sẵn sàng dành bao nhiêu không gian cho con người anh hiện tại, để anh có thể trở thành con người mà anh mong muốn?

Mira đã từng đánh liều thảo luận điều này với Peter về khúc côn cầu trên băng: "Một cuộc hôn nhân cũng giống như một mùa bóng, phải không nào? Ngay cả đội bóng giỏi nhất cũng không thể luôn ở đỉnh cao trong mọi trận đấu, nhưng đủ giỏi để thắng ngay cả khi chơi tệ. Một cuộc hôn nhân cũng thế: anh không đo lường nó bằng những kỳ nghỉ, nơi anh thoải mái uống rượu buổi sáng và có những trận làm tình nhớ đời, nơi vấn đề lớn nhất là cát quá nóng và ánh nắng quá chói trên màn hình điện thoại khi anh muốn chơi game. Anh đo lường nó bằng cuộc sống thường nhật, tại nhà, ở mức độ thấp nhất của nó, bằng cách chúng ta nói chuyện và giải quyết vấn đề với nhau."

Peter đã nổi đóa, làm như thể chị muốn châm ngòi một cuộc cãi vã, anh đã hỏi chị muốn gì. Chị nói mình chỉ muốn "một cuộc tranh luận trưởng thành về các vấn đề của chúng ta". Anh cân nhắc điều đó trong một khoảng thời gian khá lâu trước khi đáp: "Anh gặp vấn đề với việc em luôn tống những hộp sữa chỉ còn vài giọt vào tủ lạnh, vì em không thèm súc nó và bỏ vào thùng rác."

Mira đã trố mắt nhìn anh và hỏi: "Anh thực sự nghĩ rằng đó là vấn đề lớn nhất trong cuộc hôn nhân của chúng ta à?" Bị mất mặt, anh lẩm bẩm: "Thế tại sao lại đi hỏi nếu em muốn chỉ trích câu trả lời của anh?" Chị đã phải day day hai bên thái dương. Anh thì dập mạnh cửa phòng sau lưng và bỏ đi chơi khúc côn cầu. Có một mối quan hệ như thế thì làm sao không phức tạp cho được.

Tối nay Mira đang ngồi ở bàn bếp. Chị đã đọc được cáo phó của chồng trên báo, Chai rượu trước mặt chị vẫn chưa mở, bên cạnh nó có hai chiếc ly. Chị xoay chiếc

nhẫn cưới, hết vòng này tới vòng khác, như thể đó là một cái đai ốc mà chị đang cố vặn chặt lại. Có lúc chị tìm cách tháo chiếc nhẫn ra, chỉ để xem cảm giác thế nào. Nó lạnh, lạnh lắm, như thể da chị tại chỗ đó mỏng hơn những nơi khác.

Đêm đã khuya khi Mira nghe thấy chiếc Volvo dừng lại trước nhà. Thật nực cười, chị biết thế, nhưng chị vẫn đi đến đứng ngay sau cánh cửa. Bởi khi chị nghe thấy tiếng bước chân của anh bên ngoài, chị muốn biết xem liệu anh đút chìa khóa vào ổ ngay lập tức hay không. Liệu anh có do dự. Liệu anh có đứng đó và hít thở vài cái trước khi thu hết can đảm để bước vào trong nhà.

Peter khựng lại, bàn tay đặt trên nắm cửa. Anh khẽ áp trán vào cánh cửa, như thể đang cố nghe xem ngôi nhà đang thở như thế nào, bên trong có ai còn thức hay không. Trước đó không lâu, có lần Mira tưởng anh đã ngủ, chị ra nói chuyện điện thoại với người nào đó trong bếp: "Hai chục năm nay anh ấy đã nói là sang năm sẽ để cho vợ tập trung vào sự nghiệp của mình. Sang năm. Peter thực sự tin rằng anh ấy là người duy nhất muốn biết xem mình có thể giỏi một việc gì đó đến mức nào hay sao?"

Hai mươi năm nay Peter đã tự nhủ rằng anh làm chuyện đó không phải vì bản thân anh, mà vì người khác. Anh đã trở thành cầu thủ khúc côn cầu chuyên nghiệp tại Canada để có thể chu cấp cho gia đình mình. Anh đã nhận vị trí giám đốc kỹ thuật ở Beartown vì gia đình anh cần một nơi lánh nạn sau cái chết của Isak. Anh đã chiến đấu cho câu lạc bộ vì anh đang đấu tranh cho thị trấn. Bởi câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown là niềm tự hào của cộng đồng này, cách duy nhất cái xứ nhà quê này làm cho các thành phố lớn biết vẫn còn có người sinh sống tại đây. Và vẫn có thể cho họ nếm mùi bại trận.

Nhưng giờ thì anh không còn chắc chắn nữa. Phải chăng anh đã ích kỷ? Anh cố không nghĩ đến mục cáo phó kia. Anh luôn có xu hướng lo âu về mọi thứ, từ hóa đơn cho tới chuyện máy pha cà phê có được tắt chưa, nhưng đêm nay có gì đó đã đổi khác. Đêm nay anh thấy lo sợ.

Anh chỉ vừa mới đút chìa khóa vào cánh cửa thì một âm thanh khác khiến anh giật nảy người. Một chiếc xe hơi ngoài phố vừa mở cửa.

Một bóng người đen ngòm bước xuống xe và tiến về phía anh.

Hai chiếc xe chạy qua khu rừng. Một chiếc chạy đến trại chó, và một người đàn ông mặc chiếc áo khoác đen không thể cài được nút trên bộ ngực vạm vỡ bước ra. Anh bắt tay Adri. Cô đã học trung học với anh gần nửa đời trước đó và thấy không có gì phải lấn cấn, ngoại trừ việc anh kém nhạy bén hơn cả một người bị thấp khớp loay hoay thao tác với chiếc máy ảnh dùng một lần. Có lần cô phải giải thích với anh rằng phía nam trên bản đồ không thực sự có nghĩa là dốc xuống, lần khác cô phải đính chính rằng các hòn đảo không trôi nổi trên biển mà thực sự được gắn cố định vào đáy đại dương. Gia đình anh không có nhiều nhánh trên cây phả hệ. Adri nhận thấy anh có một hình xăm mới trên bàn tay, một mạng nhện bất đối xứng đến mức khiến cô buột miệng thắc mắc:

– Cái quái gì đây... cậu thua cược hay gì à?

– Gì cơ? - Người đàn ông mặc áo đen hỏi lại và nhìn chằm chằm vào hình xăm trên bàn tay của mình, rõ ràng không chấp nhận được thực tế rằng nó trông giống như đã được thực hiện trong bóng tối.

Có người từng gọi anh là Spider ở trường vì anh có đôi chân vừa dài, vừa gầy, lại đầy lông lá. Anh là kiểu con trai không quan tâm người ta gọi mình là gì, miễn họ biết mình là ai, vì vậy anh chấp nhận sự xúc phạm đó. Anh đã trang bị cho mình ít nhất một chục hình xăm khác nhau theo chủ đề nhện kể từ đó, tất cả dường như được thực hiện bởi những gã say rượu ngồi trên máy sấy quần áo đang chạy.

Adri lắc đầu mệt mỏi và mở cốp xe của Spider, trong đó chất đầy rượu mạnh. Cô nhận thấy chiếc xe còn lại như thường lệ đang chờ đợi ở cuối con đường, tại bìa rừng. Người lái xe đang ngồi trên ghế để có thể cảnh báo họ nếu có bất kỳ vị khách không mời nào đến gần, nhưng thanh niên còn lại đã bước xuống. Adri cũng quen biết anh chàng từ nhiều năm nay, và - không giống như Nhện - người này hoàn toàn không đần độn. Vì vậy mà anh nguy hiểm.

Đó chính là Teemu Rinnius. Vóc dáng không quá to cao, tóc tai gọn gàng đến mức những người bạn thân thiết gọi anh là "nhân viên kế toán", nhưng Adri đã chứng kiến anh chàng đánh đấm và biết bên dưới mái tóc đó, đầu anh được đổ bê tông. Cú đá của Teemu mạnh đến nỗi trong thị trấn này, đến cả lũ ngựa cũng phải

e sợ khi đứng sau lưng anh. Hồi trẻ hơn thế này, Teemu và em trai khét tiếng tới mức cánh thợ săn có câu đùa rằng: "Có biết tại sao không nên hất anh em nhà Rinnius khỏi xe đạp không? Bởi vì nó có thể là chiếc xe đạp của mày!" Bây giờ thì họ không còn kể chuyện cười về anh nữa, và nếu người ngoài thị trấn đến hỏi han về Teemu Rinnius, thì ngay cả đứa trẻ nhỏ nhất cũng đủ khôn ngoan để hỏi lại: "Ai cơ?"

Teemu không mặc áo khoác đen, anh không cần phải làm thế. Anh mở cửa sau của chiếc xe và thả hai con chó ra. Chúng được mua từ Adri khi hãy còn là những chú cún con, vì vậy nếu có ai hỏi anh làm gì ở đây tối nay, Teemu có thể đáp rằng anh đang tính đến chuyện mua một con khác. Anh không có lịch giao hàng, không có lộ trình cố định; Adri nhận được một cú điện thoại trước vài giờ, sau đó Teemu xuất hiện khi trời đã tối. Cô gọi anh là "người bán lẻ", nửa trìu mến, nửa chế nhạo. Bản thân cô mới là người bán lẻ. Hai chiếc ô tô không thể đi từ nhà này sang nhà khác ở Beartown để giao các chai rượu mà không gây nghi ngờ, trong khi ai cũng biết tất cả những người thợ săn trong vùng thỉnh thoảng vẫn ghé vào trại chó để xem lũ chó con và uống cà phê. Có lẽ họ đến đây hơi quá thường xuyên, đặc biệt là trước những ngày lễ lớn. Nhưng nếu bạn hỏi bất kỳ ai quanh đây về Adri, bạn sẽ nhận được cùng một câu trả lời: "Cô ấy pha cà phê rất ngon."

Những người đàn ông mặc áo đen luôn đi hai xe và Teemu không bao giờ ngồi trên chiếc xe chở rượu. Có những cuộc điều tra của cảnh sát cho rằng anh là thủ lĩnh của "một băng nhóm cổ động viên quá khích tại câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, được biết đến với tên gọi Bè Lũ." Có hàng đống những câu chuyện về ảnh hưởng của họ đối với câu lạc bộ, rằng các cầu thủ được trả lương hậu hĩnh của đội A mà không thi đấu đủ tốt thường phải tự nguyện xé bỏ bản hợp đồng của mình, nhưng chẳng bao giờ có bằng chứng cho chuyện đó. Và tất nhiên cũng không có bằng chứng nào cho thấy Bè Lũ có liên quan trong chuyện buôn bán rượu lậu có tổ chức hay tiêu thụ xe gian. Chưa từng có bằng chứng nào cho thấy Bè Lũ đe dọa bất kỳ ai, như cách mà các mạng lưới tội phạm ở khắp mọi nơi thường sử dụng để thiết lập uy tín. Các cuộc điều tra của cảnh sát kết luận rằng Bè Lũ không cần làm vậy, vì họ sử dụng những trận đấu khúc côn cầu để tự phô trương bản thân. Bất kỳ ai nhìn thấy những chiếc áo khoác đen lố nhố trong khu vực khán đài đứng, hoặc nghe kể về những gì họ đã làm với cổ động viên của đội bóng đối thủ dám buông lời thách thức, đều tự khắc hiểu tính chất nghiêm trọng của tình hình nếu Bè Lũ xuất hiện trên ngưỡng cửa.

Nhưng dĩ nhiên tất cả đều là vớ vẩn. Đồn thổi và phóng đại bởi đám dân thành phố xem phim quá nhiều. Nếu bạn hỏi gần như bất kỳ người nào sống ở Beartown về Bè Lũ, họ sẽ đáp gọn lỏn: "Bè lũ nào?"

Khi Adri nhấc thùng rượu cuối cùng khỏi xe, cô trông thấy có một cái rìu to bên dưới nó. Cô đảo mắt.

– Thật tình, Teemu, cậu không thấy mọi thứ sẽ trở nên đáng ngờ nếu cất một cái rìu trên xe trong khi mọi cảnh sát trong vùng đều đã trông thấy ảnh chụp chiếc xe hơi của bà ủy viên hội đồng ở Hed hay sao?

Không có nhiều người dám nói chuyện với Teemu bằng giọng đó, nhưng anh chỉ tỏ ra thích thú.

– Adri, cậu nghĩ mà xem: sau những gì xảy ra với chiếc xe của người phụ nữ tội nghiệp đó, chẳng phải sẽ càng đáng ngờ hơn nếu bọn tôi không có chiếc rìu nào trên xe à?

Adri bật cười.

– Đúng là một lũ ngốc. Trừ cậu.

Teemu mỉm cười.

– Cảm ơn nhiều.

Lúc Ana đã ngủ thiếp đi trên đảo, Maya nằm thức và viết những ca từ về sự thù hận. Đôi khi nó tiếp tục lâu đến mức chuyển sang viết về tình yêu. Không phải thứ tình yêu sét đánh long trời lở đất, mà là loại tình yêu trọn đời nhàm chán. Nó không biết vì sao, nhưng nó nghĩ nhiều đến bố mẹ mình. Hồi còn bé, bạn chỉ muốn họ phi giới tính, nhưng đâu đó trong đời, những ký ức nhỏ xíu về tình cảm giữa bố mẹ bạn đã in hẳn trong ADN của bạn. Những cặp bố mẹ đã chia tay như bố mẹ của Ana có thể ngăn một đứa trẻ tin vào tình yêu vĩnh cửu. Nhưng những người bố mẹ gắn bó bên nhau cả đời thì ngược lại, họ khiến cho đứa con coi đó là điều hiển nhiên.

Maya vẫn còn nhớ những chi tiết không đáng kể như thế từ hồi còn bé. Cách mà mẹ nó phì cười khi mô tả phong cách ăn mặc của bố giống như "cảnh sát mặc thường phục ở sàn nhảy của trường". Hoặc là cách bố lắc đầu trước hộp sữa vơi gần

hết mỗi sáng và lẩm bẩm "Chào mừng đến với nỗ lực lập kỷ lục thế giới mới về tách cà phê nhỏ nhất." Cách mà mẹ nổi đóa khi những chiếc vớ nằm trên sàn nhà và bố trông như muốn đưa kẻ không chịu lau nước ở kệ úp chén bát ra trước tòa án chiến tranh. Cách mà mẹ dọn nhà đi hai vòng trái đất vì môn khúc côn cầu của bố, và bố lén lút nhìn mẹ đầy ngưỡng mộ mỗi khi mẹ nhận những cú điện thoại công việc trong bếp. Mặc dù mẹ là người thông minh nhất, hài ước nhất, cứng đầu nhất, hay cãi nhất mà bố từng gặp trong đời và bố vẫn không thể tin nổi mẹ là của bố.

Cách mà Maya và Leo không biết tên thật của bố mẹ trong suốt một thời gian dài vì hai người toàn gọi nhau là "cưng". Cách mà họ chưa bao giờ nhắc tới hai chữ "ly dị", ngay cả khi đang xung đột, vì họ biết đó là một quả bom nguyên tử, và nếu đem nó ra dọa nhau dù chỉ một lần thì từ đó về sau mọi cuộc cãi vã sẽ luôn kết thúc như vậy. Cách mà họ đột ngột ngừng càm ràm về những điều nhỏ nhặt, cách mà ngôi nhà giờ đây trở nên yên ắng hơn, cách mà họ gần như không nhìn vào mắt nhau nữa sau chuyện đã xảy ra với cô con gái. Cách mà họ không thể tỏ ra cho nhau thấy mình đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng như thế nào bởi chuyện đó.

Những đứa trẻ nhận ra bố mẹ để mất nhau theo những cách thức nhỏ nhất, những chi tiết không đáng kể, chẳng hạn như hai chữ "của con". Mỗi sáng Maya thường nhắn tin cho bố mẹ và vờ như đó là để làm họ ngừng lo lắng cho con gái, dù thật ra là ngược lại. Con bé đã quen với việc hai người gọi nhau là "bố" và "mẹ". Chẳng hạn như trong câu "Mẹ thực sự không có ý định cấm túc con một ngàn năm đâu, cưng à," hay "Bố không cố tình phá hỏng người tuyết của con, bố chỉ trượt chân thôi cưng." Thế rồi tự dưng một hôm, gần như là sơ suất, một trong hai người nhắn: "Con có thể gọi cho mẹ của con được không, mẹ đang rất lo vì con chưa về nhà đấy!" Trong khi người còn lại gửi cho Maya rằng: "Nhớ nhé, bố của con và mẹ yêu con hơn bất cứ thứ gì trên đời." Hai chữ hé lộ sự kết thúc của một cuộc hôn nhân. "Của con." Như thể họ không còn là của nhau nữa.

Maya ngồi trên hòn đảo, giữa một cái hồ nằm sâu trong rừng, và viết bài hát về chuyện đó, vì không thể chịu nổi việc ngồi nhà chứng kiến tất cả diễn ra.

Bãi mìn

Đó là một bãi mìn cậu đang bước đi trên

Mỗi chữ một quả bom, nhưng cậu vẫn tiếp tục

Cho đến khi một tiếng "tách" vang lên dưới chân

Và đã quá trễ để quay lại

Điều tồi tệ nhất của việc là nạn nhân là tôi cũng biến cậu thành nạn nhân

Tôi không thể cứu cậu, dù có muốn đến đâu chăng nữa

Tựa như tôi là người chết, nhưng cậu là người được chôn

Tôi là người bị phá nhưng cậu là người bị hỏng.

Những người đàn ông khoác áo đen bắt tay Adri rồi quay trở ra xe, nhưng Teemu vẫn nán lại và châm một điếu thuốc. Adri nhét một nắm thuốc lá nhai to bằng bàn tay trẻ con vào miệng. Cô không ngu, cô biết Bè Lũ là ai và họ có thể làm được gì, nhưng cô là một người thực dụng.

Vài mùa hè trước, Beartown hứng chịu một loạt những vụ đạo chích được tiến hành vào ban đêm bởi một băng nhóm đi xe van. Có lần một ông già đã bị đánh khi cố ngăn cản chúng. Lần khác thì một người hàng xóm gọi cho cảnh sát trong lúc vụ trộm đang diễn ra. Một cảnh sát duy nhất xuất hiện sau đó ba tiếng đồng hồ. Adri còn nhớ vài tháng trước đó đã diễn ra một loạt vụ săn trộm sói trong khu rừng cách đây không xa, và cảnh sát đã cử trực thăng, đội trọng án và đội đặc nhiệm tới tận nơi. Dù có nhìn nhận thế nào chăng nữa, khi chứng kiến lũ sói được bảo vệ tốt hơn con người, Adri vẫn tin tưởng gã khốn đang đứng cạnh mình hơn là những gã khốn trong chính quyền hoặc hội đồng vùng. Điều này không có liên quan gì với đạo đức cả. Hầu hết mọi người đều giống cô ở một điểm: thực dụng.

Khi băng đạo chích quay lại, nhóm áo khoác đen đã chờ sẵn. Tất cả mọi người ở Beartown đều đóng chặt cửa đêm đó, vặn âm lượng ti vi lớn hết cỡ, và không một ai thắc mắc sau này. Chẳng còn vụ trộm nào nữa. Teemu đúng là điên, Adri sẽ không tranh cãi với bất kỳ ai về điều đó, nhưng anh yêu thị trấn này cũng giống như cách cô yêu nó. Và Teemu yêu khúc côn cầu. Thế nên bây giờ anh đang nhăn nhở cười như một thằng điên.

– Benji sẽ chơi cho đội A vào mùa thu này, đúng không? Cậu chắc là hãnh diện lắm nhỉ! Mà cậu có xem lịch thi đấu chưa? Thằng bé có mừng không?

Adri gật đầu. Cô biết trên băng Benji là tất cả những gì Teemu muốn nơi một cầu thủ Beartown: kiên cường, không sợ hãi, tinh ranh. Và thằng bé là người ở đây, một người địa phương làm nên chuyện, một chàng trai nhà bên. Những người như Teemu thích điều đó. Và đúng là Adri đã xem lịch thi đấu, nó vừa được đăng lên mạng sáng nay. Câu lạc bộ Beartown sẽ thi đấu trận đầu tiên của mùa giải với đội Hed.

– Thằng bé sẽ thi đấu, nếu Beartown có một câu lạc bộ cho nó. - Cô cười khan.

Teemu mỉm cười, nhưng vẻ mặt anh thật khó diễn giải.

– Chuyện ấy thì chúng ta trông cậy vào Peter Andersson.

Adri ngó anh chàng. Chính Bè Lũ đã giúp cho Peter vượt qua cuộc bỏ phiếu tín nhiệm và giữ được ghế giám đốc kỹ thuật. Không ai chứng minh được, nhưng mọi người đều biết như thế. Không có những lá phiếu của Bè Lũ thì Peter đã bay chức. Nhưng giờ đây đội bóng đã mất hầu hết các nhà tài trợ về tay đội Hed, đó là một rủi ro rất lớn mà Bè Lũ đã chấp nhận. Bà chủ quán Da Gấu thường nói rằng "Teemu có thể không phân biệt được đúng sai, nhưng cậu ta biết điểm khác biệt giữa thiện và ác." Có lẽ Ramona nói đúng. Bè Lũ đã đứng về phía bố con vị giám đốc kỹ thuật và chống lại cầu thủ ngôi sao của đội, Kevin. Đó có thể là một áp lực nguy hiểm nếu giám đốc kỹ thuật khiến câu lạc bộ của Bè Lũ lâm vào tình trạng phá sản.

– Cậu trông cậy vào Peter thật à? Tôi vừa thấy cáo phó của Peter trên báo đấy.

Teemu nhướn mày.

– Có lẽ ai đó đang đùa thôi.

– Biết đâu ai đó từ phía khán đài của các cậu đang gửi một thông điệp?

Teemu gãi đầu với vẻ mặt giả vờ lo lắng.

– Khán đài lớn lắm. Tôi đâu thể kiểm soát hết toàn bộ.

– Nếu Benji bị mắc kẹt vào chuyện này, tôi sẽ giết cậu.

Teemu bật cười. Tiếng cười vang vọng trên những cái cây.

– Không nhiều người dám ăn nói như thế với tôi đâu, Adri.

– Tôi không thuộc số đông. - Cô đáp.

Teemu châm một điếu thuốc mới bằng mẩu đuôi của điếu cũ.

– Chính cậu là người đã dạy thằng bé chơi khúc côn cầu phải không?

– Tôi đã dạy nó đánh nhau.

Đám cây cối lại vang vọng tiếng cười của Teemu một lần nữa.

– Thế bây giờ ai thắng nếu hai người đấu với nhau?

Adri cụp mắt xuống. Giọng cô trầm lại.

– Tôi. Vì tôi có một ưu thế. Benji không thể làm đau những người mà nó yêu thương.

Teemu gật gù, rồi vỗ vai Adri và nói:

– Chúng tôi chỉ yêu cầu Benji làm một điều duy nhất trên băng thôi. Cũng giống như tất cả những người khác.

– Cố gắng hết sức và tận hưởng niềm vui chứ gì? - Adri giả vờ phỏng đoán.

Teemu cười khẩy. Cô cũng cười. Bởi cô biết anh muốn gì. Chiến thắng. Đó là tất cả những gì mọi người yêu cầu nơi bạn tại Beartown này. Teemu đưa cho cô chiếc phong bì và nói:

– Ramona nghe nói cô và Sune đã thành lập một đội khúc côn cầu nữ dành cho các bé gái năm tuổi. Cái này lấy từ ống mèo.

Adri ngạc nhiên ngước lên. "Ống mèo" là một cái hộp tiết kiệm nhỏ mà bà Ramona cất tại quán Da Gấu, dành cho những người khách quen bị mất việc làm và không thể thanh toán các hóa đơn. Mọi khoản tiền boa đều được bà bỏ vào trong đó, và tại quán Da Gấu mọi người boa nhiều hơn bạn tưởng. Teemu luôn trả gấp đôi cho ly bia của mình, vì có lần hồi anh còn nhỏ và vừa tống cổ một trong những gã bạn trai xấu tính của mẹ ra khỏi nhà, có người đã đến và tặng cho gia đình anh một chiếc phong bì tương tự. Teemu không để cho bất kỳ ai đánh mẹ mình một lần nào nữa, và khi đủ lớn để lập nên Bè Lũ, anh không bao giờ quên sự hào phóng của những vị khách quen tại quán Da Gấu. Thế nên anh chỉ đáp gọn lỏn:

– Dành cho gậy và giày trượt. Hay bất cứ thứ gì mà các cô bé cần.

Adri cảm động gật đầu. Lúc Teemu quay gót đi về phía chiếc xe hơi của mình, cô gọi với theo:

– Này, cho Peter Andersson một cơ hội đi! Chú ấy có thể tìm được cách cứu câu lạc bộ đấy!

Teemu đóng cốp xe lại, với chiếc rìu vẫn đang nằm bên trong.

– Tôi vẫn đang cho Peter một cơ hội đây. Nếu không thì giờ đây hắn ta đã không còn hiện diện tại thị trấn này.

Peter đứng trước cửa nhà. Anh buông tay nắm, rút chìa khóa ra khỏi ổ, và lo lắng quay mặt về phía con đường.

Richard Theo đang đi tới, trên người diện bộ com lê đen dù đang là giữa mùa hè. Trong trí nhớ của Peter thì hai người chưa từng nói chuyện với nhau, nhưng anh thừa biết Richard Theo là ai. Anh biết Theo đại diện cho kiểu chính trị nào, và anh không thích, vì nó gây hấn, khiến mọi người chống đối lẫn nhau, và trên hết, nhiều lần anh có cảm giác Richard Theo căm ghét khúc côn cầu.

– Chào Peter, hi vọng tôi không đường đột. - Theo lên tiếng.

Có gì đó đáng ngại trong giọng điệu niềm nở này.

– Tôi giúp gì được đây? - Peter hỏi lại, hơi bối rối.

– Không. Nhưng tôi có thể giúp anh. - Theo đáp.

– Như thế nào?

Tay chính trị gia nhếch mép cười.

– Tôi có thể cứu câu lạc bộ khúc côn cầu của anh, Peter. Tôi có thể cho anh cơ hội chót để làm một người chiến thắng.

12

Tôi đã sẵn sàng để bùng cháy trong này

Bất cứ ai từng dành cả đời để trở nên giỏi nhất về một chuyện gì đó sớm muộn rồi cũng sẽ nhận được cùng câu hỏi: "Tại sao?" Bởi vì nếu bạn muốn trở nên giỏi nhất về một chuyện gì đó, bạn phải hi sinh tất cả những thứ khác. Lần đầu tiên Mira gặp Peter trong một buổi tối ở thủ đô, khi anh vừa thua trận khúc côn cầu lớn nhất đời và thất thểu bước vào quán ăn của bố mẹ chị, đó cũng là câu mà chị hỏi anh. "Tại sao?"

Peter đã không thể trả lời một cách thấu đáo, và điều đó khiến chị tức điên, nhưng nhiều năm sau, khi hai người đã làm đám cưới, có con và chung sống, chị đọc được một câu nói có tuổi đời cả trăm năm của một nhà leo núi. Anh ta được hỏi rằng: "Tại sao anh muốn leo lên đỉnh Everest?" Nhà leo núi đã ngạc nhiên đáp như thể câu hỏi thật nực cười và câu trả lời quá rõ ràng: "Bởi vì nó ở đó."

Khi ấy Mira mới hiểu, bởi tại sao chị lại muốn học một đại học mà không một ai trong gia đình từng học? Tại sao chị lại chọn ngành luật trong khi tất cả mọi người đều bảo rằng nó quá khó? Tại sao? Để tìm hiểu xem liệu chị có làm được không. Bởi vì chị muốn leo lên ngọn núi đáng nguyền rủa đó. Bởi vì nó ở đó.

Do vậy chị biết chuyện gì đang diễn ra bây giờ, có khi trước cả Peter. Đứng ngay sau cánh cửa, chị nghe lỏm không sót chữ nào cuộc nói chuyện giữa chồng mình và Richard Theo. Chồng chị sắp tìm ra một cách cứu câu lạc bộ và biến mình thành người không thể thiếu một lần nữa. Cách mà anh luôn làm. Mira đứng trong hành lang cho đến khi nghe tiếng nổ máy của chiếc Volvo và thấy Peter phóng đi khuất qua cửa sổ. Chai rượu vẫn chưa mở. Chị cất hai cái ly vào chạn, và lớp da bên dưới chiếc nhẫn cưới lại lạnh toát lúc chị trèo vào giường. Một đêm nữa sẽ qua, sáng mai chị sẽ thức dậy và vờ như mọi chuyện đều ổn, dù biết mỗi ngày trôi qua đồng nghĩa với "sang năm" lại càng xa vời vợi.

Peter lái xe đi loanh quanh hàng giờ, một mình. Trong đầu anh tự chất vấn với cùng những câu hỏi: "Một câu lạc bộ khúc côn cầu đáng giá bao nhiêu? Nó dành cho ai? Nó được phép đắt giá bao nhiêu?" Đâu đó bên dưới chúng là những câu hỏi khác: "Mình có thể làm được gì ngoài khúc côn cầu? Mình sẽ là loại người nào nếu thiếu nó?"

Anh chưa từng yêu ai khác ngoài Mira, và anh biết chị sẽ rất mừng nếu anh từ bỏ khúc côn cầu, nhưng sâu thẳm bên trong, anh không rõ liệu chị có mừng thật không. Chị đã phải lòng một anh chàng có nhiều ước mơ và tham vọng, chị sẽ nhìn nhận anh như thế nào nếu năm tháng cứ trôi qua mà anh chẳng đạt được gì sất?

Khi bình minh ló dạng, ánh sáng tràn qua Beartown giống cách mà mẹ của Peter luôn nói về mùa hè: "Như thể chúa đang rót nước cam qua những ngọn cây." Anh ngồi bên ngoài siêu thị với đôi mắt nhắm, tự hỏi mình cùng những câu bên trên, hết lần này đến lần khác.

Điều đầu tiên mà Richard Theo nói với anh đêm qua chính là: "Anh không thích kiểu làm chính trị của tôi, đúng không?" Peter đã trả lời một cách thận trọng rằng: "Với tất cả sự tôn trọng, tôi không đồng tình với những gì anh theo đuổi. Anh là một người cơ hội." Theo đã gật đầu mà không tỏ ra bực mình: "Anh chỉ là một kẻ cơ hội cho đến khi anh chiến thắng, và đặt chân vào giới cầm quyền." Trông thấy vẻ mặt ghê tởm của Peter, Theo nói thêm: "Với tất cả sự tôn trọng, Peter à, chính trị chính là nhận ra thế giới này phức tạp, cho dù những người như anh cứ thích nó đơn giản."

Peter lắc đầu. "Anh đi lên nhờ vào sự bất đồng. Kiểu làm chính trị của anh tạo ra xung đột. Và bài trừ." Theo mỉm cười một cách khoan dung. "Thế khúc côn cầu thì sao? Anh nghĩ nó đang làm gì với những người không ở trong cuộc? Anh có còn nhớ tôi hồi ở trường không?"

Peter luống cuống hắng giọng và đáp: "Anh học sau tôi vài lớp, đúng không?" Theo lắc đầu, chẳng tỏ vẻ giận dữ, cũng không buộc tội, chỉ buồn bã. "Chúng ta học cùng lớp đó, Peter."

Peter không rõ liệu Theo có cố tình gài chuyện để làm anh chới với hay không, nhưng nó đã phát huy hiệu quả. Khi anh nhìn xuống đất với bộ mặt xấu hổ, tay chính trị gia đã mỉm cười sung sướng và giải thích một cách thẳng thắn lý do vì sao

y đến gặp anh. "Tôi có quen một số người bên London. Tôi biết công ty nào sắp mua lại nhà máy của Beartown."

"Tôi thậm chí còn không biết nó bị rao bán!" Peter đã thốt lên như thế, nhưng Theo chỉ nhún vai đáp: "Công việc của tôi là biết những chuyện không ai biết, Peter à. Tôi cũng biết kha khá về anh. Đó là lý do tôi đến đây."

Leo thức giấc trong ngôi nhà trống vắng vào buổi sáng hôm sau. Mẹ thằng bé để lại một lời nhắn trên bàn bếp: "Mẹ đi làm, bố của con đến sân băng. Gọi mẹ nếu cần. Có một ít tiền ở trên quầy đấy. Yêu con! Mẹ X." Leo không còn là một đứa trẻ nữa. Nó cũng nhận thấy mấy chữ "của con". Bố của con. Không phải nửa kia của mẹ.

Thằng bé đi vào trong phòng của chị gái, đóng cửa lại, và co người nằm dưới sàn. Maya cất những quyển sổ ghi chép đầy thơ và nhạc dưới gầm giường. Leo đã đọc chúng với nhiều dạng nước mắt khác nhau. Đôi khi là của chị, đôi khi của chính nó. Maya chưa bao giờ giống những cô chị lớn khác, chuyên mắng mỏ và đẩy những đứa em ra khỏi phòng mình. Hồi Leo còn bé, nó đã được cho phép vào đây. Maya để nó ngủ trên giường mình những khi nó sợ, khi hai đứa nghe lỏm bố mẹ trong bếp và biết hai người đau đớn như thế nào vì Isak. Mặt sàn bên cạnh giường ngủ của Maya luôn là nơi an toàn nhất đối với Leo. Nhưng giờ nó đã lớn, và Maya đang dành cả mùa hè ở ngoài rừng cùng với Ana. Thằng bé từng xin lời khuyên của chị về tất cả mọi thứ, nên lúc này nó chẳng biết phải hỏi ai về điều mà một đứa em trai nên làm cho chị gái khi chị bị cưỡng hiếp. Hoặc về những gì nó có thể làm cho bố mẹ khi hai người bỏ nhau. Hoặc về những gì nó phải làm với tất cả sự thù hận trong lòng.

Ở cuối một quyển sổ của Maya, Leo tìm thấy một trang có tiêu đề "Que diêm". Nó cẩn thận xé trang đó và nhét vào túi quần. Sau đó nó đi tới bờ hồ.

Leo vẫn cứ gãi suốt, thật mạnh và thật sâu. Nó thả ống tay áo xuống che cổ tay.

Những ngày mưa có thể là cơ hội để những cái đầu nóng ở Beartown và Hed nguội đi, nhưng William Lyt thích đổ mồ hôi để vượt qua chúng. Huấn luyện viên của nó

đã từng nói rằng anh chưa bao giờ thấy ai chơi với "nhu cầu được nhìn nhận lớn như vậy". Có thể anh chỉ tìm cách làm cho William nói ra những mặc cảm của mình, nhưng thằng bé coi đó là một lời khen.

Trong suốt quãng đời thơ ấu của mình, William đã tranh đấu để trở lại là bạn thân nhất của Kevin. Khi hai đứa còn nhỏ, chúng thường chạy xe ô tô có bàn đạp bên ngoài nhà Kevin và chơi khúc côn cầu dưới tầng hầm nhà William. Sau đó, chúng bắt đầu luyện tập khúc côn cầu, và đột nhiên Benji xuất hiện. Kevin không bao giờ đứng cạnh William trong các bức ảnh của đội kể từ đó. William đã làm mọi thứ có thể để phá bĩnh Benji, trêu chọc bộ quần áo cũ rẻ tiền và gọi thằng bé là "xe kéo". Cho đến khi Benji phang cái máng trượt tuyết vào mặt William, khiến nó bay mất cả răng cửa lẫn sự tôn trọng của phòng thay đồ. Mẹ của William đã yêu cầu trừng phạt Benji vì "vụ hành hung", nhưng câu lạc bộ không làm gì cả.

Lớn hơn một chút, William cố gắng lấn lướt Benji bằng cách khoe khoang về những đứa con gái mà nó tuyên bố đã ngủ cùng, tỏ ra mình là một người bạn tốt hơn trong các bữa tiệc so với thằng nghiện ngập leo cây kia. Tất nhiên là nó nói dối: nó là trai tân lâu hơn hầu hết các thành viên trong đội. Thế rồi một ngày nọ, Kevin bước vào phòng thay đồ và hét lên: "William! Bạn gái của mày đang đợi ngoài này!" Bối rối, William đứng dậy và đi ra ngoài. Hành lang trống không, nhưng có một gói mười đôi vớ dày màu trắng nằm dưới sàn. Kevin phá lên cười: "Như vậy để mẹ mày sẽ khỏi phải giặt giũ mỗi khi mày 'ngủ' với một trong những đứa 'bạn gái'!" William không bao giờ quên cả đội đã cười nhạo mình như thế nào. Đặc biệt là Benji. William đã dành nhiều năm chơi bóng với một nhu cầu được nhìn nhận đến tuyệt vọng, nhưng giờ thì sao? Khúc côn cầu Hed là một khởi đầu mới cho nó, một cơ hội để rốt cuộc cũng trở thành một nhà lãnh đạo. Nó sẽ không bao giờ để mình trở thành thằng nhóc đi vớ trắng kia nữa.

Trong khi trời mưa vào mùa hè này, William tập tạ không ngừng và xem đoạn video quay những lá cờ màu đỏ của Hed bốc cháy. Hết lần này đến lần khác. Nó hi vọng tìm ra một manh mối về danh tính của thằng khốn hèn nhát đã đăng đoạn video lên mạng, và cuối cùng cũng phát hiện ra điều gì đó: bàn tay cầm chiếc bật lửa trong đoạn video rất nhỏ, tay của một học sinh cấp hai, và khi thủ phạm xắn tay áo lên, làn da cẳng tay đầy những vết trầy xước.

William gọi cho những đứa to con nhất đội. Chúng mua thuốc lá và đi tới bờ hồ.

Que diêm

Nếu có một căn phòng tối và người ta nhốt đứa sợ bóng tối nhất vào đó

Nếu nó bị bỏ lại với nỗi sợ ghê gớm nhất bởi vì cuộc đời là một tên khốn

Nếu nó là cậu, và cậu tìm thấy một que diêm duy nhất trong túi

Cậu sẽ châm lửa, dù căn phòng nồng mùi ga

Mưa và tuyết chỉ cách nhau có vài độ

Mọi ngôi nhà được xây lên rồi đốt

Cậu đã cho tôi thấy những thứ tôi sợ hơn cả cái chết

Nên tôi sẵn sàng bùng cháy trong này nếu có thể làm điều đó cùng cậu

---

Khi những ngày nắng quay trở lại Beartown, bờ hồ lại đầy ắp những thiếu niên giả vờ như đang không nhìn cơ thể của nhau. Lúc đầu mọi thứ rất vui vẻ và ồn ã, nhưng không lâu sau đó một sự im lặng đáng sợ bao trùm lên tất cả. Hai thanh niên trèo lên một cái cây và treo lá cờ mới của câu lạc bộ khúc côn cầu Hed. William Lyt lượn lờ quanh những chiếc khăn tắm rồi dừng lại trước mọi đứa học sinh cấp hai để giơ điếu thuốc ra hỏi:

– Có lửa không?

Không ai nhìn vào mắt William. Nó túm lấy cánh tay của từng đứa con trai, kiểm tra xem có vết trầy xước nào không? Có lẽ bản thân nó cũng không thực sự rõ mình đang mong đợi điều gì, bởi vì ai mà dám thú nhận tại đây? Nhưng ít ra nó muốn dọa thủ phạm một phen. Để hắn không thách thức đội bóng Hed nữa. Với mỗi cái lắc đầu và đôi mắt cụp xuống đất của bọn nhóc, tim William lại nhẹ nhõm

đi một chút. Với mỗi đứa nhỏ không dám hút thuốc sau sự việc này, nó lại cảm thấy mình lớn hơn đôi chút.

Thế rồi nó nghe thấy tiếng xoẹt đó. Một lần, rồi một lần nữa, và sau đó là tiếng xèo xèo khi ngọn lửa bốc lên. Sau lưng William một giọng trẻ con cất lên:

– Tôi có bật lửa đây!

Những ngón tay của Leo không hề run rẩy. Hai ống tay áo xắn cao. Những vết sẹo trên cẳng tay thằng bé được phơi bày rõ mồn một.

"Cái gì? Ý anh là sao? Anh biết nhiều thứ về tôi á?" Peter đã khó nhọc thốt lên như thế vào đêm trước. Richard Theo đáp lại với giọng tỉnh bơ, gần như vui vẻ: "Tôi biết câu lạc bộ khúc côn cầu Bear town cầm cự được ba tháng là cùng trước khi phá sản, kể cả khi anh bạn Đuôi Tôm của anh sang nhượng thêm một siêu thị nữa. Và tôi cũng biết huấn luyện viên đội A của anh đang lâm bệnh."

Peter há hốc mồm nhìn Richard Theo. Hồi đầu hè Sune bắt đầu gặp vấn đề với quả tim của mình: Adri Ovich đã tìm thấy ông trên sàn nhà khi ông không xuất hiện tại buổi học trượt băng của đội bóng nữ mới vừa thành lập. Tại bệnh viện cô gái gọi điện cho Peter, nhưng Sune đã yêu cầu hai người không được tiết lộ với bất kỳ ai khác. Đó chỉ là "một sự nhắc nhở" và ông không muốn trở thành "một lão tử vì đạo chết tiệt".

Tất nhiên họ đã giữ lời. Nhưng Peter ngậm miệng chủ yếu vì bản thân anh nhiều hơn là vì Sune: anh không thể chiêu mộ một huấn luyện viên mới khi không có tiền tài trợ, không thể thuyết phục các cầu thủ tái ký hợp đồng mà không có huấn luyện viên, và không có cầu thủ thì không đời nào anh thu hút được cả nhà tài trợ lẫn một huấn luyện viên mới.

"Như tôi đã nói," Richard Theo hạ giọng, "công việc của tôi là biết chuyện. Tôi có bạn bè làm trong bệnh viện. Tôi cũng muốn làm bạn với anh." Tiếp đó, một cách điềm tĩnh và chỉn chu, y nói cho Peter biết đề xuất của mình: những chủ nhân mới của nhà máy yêu cầu một cam kết chính trị khi tái thiết nhà máy.

Theo có thể thu xếp chuyện đó. Nhưng các chủ sở hữu cũng nhận ra họ "cần tài trợ cho cư dân địa phương", và y đã thuyết phục họ rằng "cách nhanh nhất để thu phục trái tim đám cư dân ấy là thông qua khúc côn cầu".

Peter nhăn mặt và phải gắng hết sức để giữ cho giọng nói không run rẩy khi anh đáp: "Theo những gì tôi nghe được, các đảng chính trị khác không muốn hợp tác với anh. Lý do nào khiến tôi tin rằng anh có thể hiện thực hóa được tất cả chuyện này?"

Theo thủng thẳng đáp: "Hôm qua sân băng đã nhận được một hóa đơn tiền điện khổng lồ chưa thanh toán. Nếu anh dám gọi điện thoại kiểm tra thì anh sẽ thấy nó đã được trả. Như vậy đủ là bằng chứng chưa?"

Peter cảm thấy vô cùng bối rối. "Sao lại là câu lạc bộ của chúng tôi? Sao anh không tiếp cận câu lạc bộ Hed?" Tay chính trị gia lại mỉm cười. "Beartown có tiếng là cần cù. Và điều các anh đạt được hai mươi năm trước, khi cả thị trấn đồng lòng đứng sau đội bóng, nó có một sức mạnh biểu tượng. Các anh hay nói như thế nào nhỉ? 'Beartown chống lại tất cả' à?"

Peter gằn giọng phản đối: "Tôi không nghĩ anh thích khúc côn cầu." Theo chỉnh lại khuy cài tay áo và đáp: "Lập trường chính trị của tôi sẽ luôn là tiền nộp thuế nên được dành cho chăm sóc sức khỏe và công ăn việc làm, Peter à, chứ không phải thể thao."

Peter gãi đầu và cố không tỏ ra nao núng khi đáp: "Tức là anh sẽ để cho tiền của người nộp thuế đổ vào nhà máy, đổi lại những chủ sở hữu mới sẽ tài trợ cho câu lạc bộ khúc côn cầu? Và như thế anh sẽ trở thành chính trị gia cứu được cả công ăn việc làm lẫn đội khúc côn cầu ở Beartown. Cũng như tiết kiệm một khoản tiền thuế... để chi cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe... Chết tiệt. Anh sẽ thắng cuộc bầu cử sắp tới nhờ tất cả những chuyện đó."

Theo đút tay vào túi quần, nhưng không hề tỏ ra tự mãn. "Anh biết không, Peter, chúng ta có rất nhiều điểm chung. Chúng ta chỉ đang chơi những trò chơi khác nhau. Và để tôi chơi được ván cờ của mình, tôi cần thắng cuộc bầu cử tới. Còn để anh chơi được trận đấu của mình, anh cần một câu lạc bộ."

William mười tám tuổi và có lẽ nặng gấp đôi cậu bé mười hai tuổi đứng trước mặt. Nhưng Leo không lùi bước. Thằng nhóc đáp lại ánh mắt của William với đôi mắt cho thấy mình không còn gì để mất.

Cả bờ hồ đang quan sát, cho dù William muốn tránh việc đánh một thằng nhóc nhỏ hơn mình sáu tuổi, thì lúc này nó cũng không còn đường lui. Bàn tay nó siết chặt quanh cổ Leo để giữ cho đầu đứa ranh con ở yên một chỗ, nhưng có điều gì đó xảy ra với thằng nhóc mười hai tuổi lúc đó: cú bóp cổ dẫn tới cơn hoảng loạn, miệng Leo há ra theo bản năng khi móng tay của William cắm sâu vào lớp da thịt dưới cằm. Thằng nhóc thở hổn hển, mắt ngấn nước. Chỉ có hai phản ứng tự nhiên: hoặc tuyệt vọng nắm lấy tay kẻ tấn công, hoặc đấm ngược lên, mạnh hết sức có thể. Cú đấm đầu tiên của Leo trượt vào không khí, nhưng thằng nhóc vung bừa một lần nữa và cú đấm thứ hai trúng vào mang tai William. Không ai cho bạn biết trước khi bạn đánh nhau lần đầu, nhưng bị đánh trúng tai sẽ đau kinh khủng. William chỉ buông lỏng cú siết chừng nửa giây, và Leo chộp ngay lấy cơ hội. Thằng nhóc đấm bằng tất cả sức lực của mình, ngay vào hàm dưới của William, và nghe thấy tiếng những chiếc răng của kẻ tấn công mười tám tuổi va chạm mạnh vào nhau. Chắc William đã cắn phải lưỡi, vì khi nó lao vào Leo, máu trào ra từ miệng nó. Và mọi chuyện kết thúc. William quá to con, thằng nhóc mười hai tuổi không có cơ hội nào.

Peter đã một lần nữa lắc đầu với Richard Theo, nhưng không còn mang tính chất thách thức nữa. "Anh và tôi chẳng có điểm chung nào. Anh chỉ quan tâm đến quyền lực." Tay chính trị gia bật cười ha hả lần đầu tiên kể từ đầu cuộc đối thoại. "Anh thực sự nghĩ mình không chính trị bằng tôi sao, Peter? Mùa xuân vừa rồi, khi con gái anh tố cáo Kevin Erdahl tội hiếp dâm và các nhà tài trợ tìm cách hất cẳng anh khỏi ghế giám đốc kỹ thuật, anh đã vượt qua được cuộc bỏ phiếu tín nhiệm chẳng qua là nhờ... Bè Lũ chống lưng. Đúng chưa nào?"

Những giọt mồ hôi lạnh nhỏ từ tóc xuống gáy Peter và lăn dài theo cột sống của anh. "Chuyện đó... tôi không hề tác động... tôi chưa từng yêu cầu..." anh lắp bắp, nhưng Theo đã gạt phắt đi: "Tất cả là chính trị hết. Mọi người đều cần đồng minh."

Mạch đập vang lên dồn dập trong tai Peter khi anh hỏi lại: "Anh muốn gì ở tôi?" Theo trả lời một cách thẳng thắn: "Khi mọi chuyện trở thành chính thức, anh sẽ tham gia vào một cuộc họp báo. Chỉ cần mỉm cười với các ống kính và bắt tay những người chủ sở hữu mới. Đổi lại, anh sẽ được bơm vốn và được kiểm soát hoàn toàn câu lạc bộ. Không ai có thể can thiệp vào công việc của anh. Anh sẽ có cơ hội xây dựng nên một đội hình chiến thắng. Tất cả những gì tôi cần là... tình bạn của anh. Chuyện đó đâu có nhiều nhặn gì, đúng không?"

Theo lại mỉm cười, và trước khi Peter kịp đáp, tay chính trị gia đề cập đến chi tiết quan trọng nhất: "Còn một việc cuối cùng này: các chủ sở hữu mới chắc chắn không muốn bị dính với bất kỳ hình thức bạo lực nào. Thế nên khi tham gia cuộc họp báo đó, anh cần tách mình khỏi Bè Lũ. Và tuyên bố xóa sổ khu khán đài đứng của sân băng."

Peter thốt nên lời. Theo dường như đã lường trước điều đó. Y hào hiệp giải thích thêm vài điều rồi ra về, bỏ lại anh đứng đó, không rõ trong bao lâu.

Khi Peter leo lên chiếc xe hơi của mình và lao thẳng vào đêm tối, một ý nghĩ cứ vang lên trong đầu anh: Kiểm soát câu lạc bộ ư? Với một ngân sách tử tế ư? Anh từng bị buộc tội là hơi "tự cao về mặt đạo đức", và có lẽ mọi người đúng về điều đó. Anh vẫn coi một câu lạc bộ khúc côn cầu không chỉ là thể thao: nó nên là một thế lực không thể bị mua chuộc và không bị chi phối bởi tiền bạc hay chính trị.

Nhưng anh đã sẵn sàng để hi sinh bao nhiêu trong số các lý tưởng của mình? Anh đã sẵn sàng để đương đầu với những kẻ thù nào? Liệu anh có giành được quyền lực? Liệu anh có thể giành chiến thắng?

Anh đang trên đường tìm ra các câu trả lời.

Richard Theo lên xe và lái xuyên đêm đến một sân bay nhỏ, nơi một người bạn của y vừa hạ cánh. Theo bắt tay bạn và nhận được câu nói:

– Tốt hơn chuyện này nên đáng để tôi dành thời gian.

Theo ngỏ ý xin lỗi.

– Có một số chuyện tốt nhất không nên thảo luận qua điện thoại.

– Ờ. - Người bạn gật gù.

Theo nói tiếp:

– Tôi có thể bảo đảm rằng những người bạn London của chúng ta sẽ nhận được toàn bộ sự đầu tư chính trị cho mảnh đất và nhà máy mà họ đã mua. Nhưng đổi lại tôi cần một số thứ. Có một băng nhóm cổ động viên hung hãn đang hủy hoại câu lạc bộ. Một ủy viên hội đồng thì chẳng thể làm được gì để ngăn chặn bọn chúng, nhưng một nhà tài trợ sộp mới thì có thể... hừm... tận dụng sức ảnh hưởng của mình.

Người bạn gật gù.

– Lại cái câu lạc bộ khúc côn cầu nữa à? Sao nó lại quan trọng đến thế với anh?

Theo mỉm cười đáp:

– Nó có tính biểu tượng.

– Thế anh muốn gì?

– Chủ nhân mới nên đưa ra điều kiện cần cho thỏa thuận tài trợ rằng giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ phải tuyên bố công khai cắt đứt với đám cổ động viên bạo lực, xóa sổ khu khán đài đứng của sân băng.

– Nghe có vẻ chẳng to tát mấy nhỉ.

– Ừ. Nhưng quan trọng là nó phải phát xuất từ các chủ sở hữu, không phải từ tôi.

Người bạn hứa. Họ bắt tay nhau. Và người bạn lên máy bay.

Richard Theo lên xe và nghĩ suốt quãng đường về rằng chỉ có người chưa từng đặt chân đến Beartown mới cho rằng điều họ vừa nói không phải là "chuyện to tát". Đó là lý do tại sao y luôn đi trước những người khác một bước. Chẳng ai buồn tìm tòi nghiên cứu nữa.

– William! William! - Một trong những thành viên đội bóng rít lên ở đâu đó.

Leo quá chóng mặt nên không rõ là từ đâu. Nó đang nằm ngửa và không thể nhìn thấy gì giữa cơn mưa nắm đấm giáng xuống mình.

William có thời gian để giơ tay lên lần cuối, nhưng một đồng đội khác đã ôm chặt nó và lặp lại:

– William!

Liếc qua khóe mắt, William thấy bạn mình hất đầu về phía con đường phía sau bờ hồ. Một chiếc ô tô đã dừng ở đó. Hai người đàn ông mặc áo khoác đen đã bước xuống. Họ không đi tới bờ hồ, họ không cần phải làm thế. Bè Lũ chưa bao giờ tham gia vào những hoạt động của thanh thiếu niên thị trấn, luôn có một ranh giới giữa tính chất nghiêm túc của đội A và tính vui chơi của đội thiếu niên. Nhưng William không còn là học sinh cấp ba, và chuyện này không còn chỉ là khúc côn cầu nữa.

William buông Leo ra, và lúng túng đứng dậy. Những người mặc áo khoác đen không nhúc nhích. William khạc máu ra, nước bọt đỏ tươi chảy cả xuống chiếc áo thun.

– Đủ rồi... - Nó lầm bầm thật nhỏ để không ai nghe thấy sự run rẩy trong giọng nói của mình.

William quay gót bỏ đi. Những thằng chung đội bóng với nó cũng làm theo. Hai người đàn ông mặc áo khoác đen vẫn đứng trên đường cho đến khi một trong những người bạn của William hiểu ra vấn đề và trèo lên cây, hạ mấy lá cờ của đội Hed xuống. Hai người mặc áo khoác đen bỏ đi không nói một lời, nhưng điều mấu chốt đã được thực hiện. Đội Hed không được bén mảng tới lãnh địa của Beartown nữa.

Leo ngồi xuống tấm khăn của mình, không thèm lau vết máu của William trên mặt. Cổ họng thằng bé đau đến mức nó tin chắc có thứ gì đó đã gãy ở bên trong. Một trong những người bạn của Leo tiến đến vỗ vai thằng bé, một người khác đưa cho nó một điếu thuốc. Cả đời Leo chưa bao giờ hút thuốc, nhưng nó không thể không bắt đầu ngay bây giờ. Thuốc lá làm nó đau khủng khiếp nhưng cũng cực kỳ dễ chịu.

Nó đã không lùi bước trước William Lyt và không còn lá cờ đỏ nào treo trên cây vào mùa hè này. Leo có thể hài lòng với điều đó, nhưng trái tim của thằng bé mười hai tuổi bây giờ đập ở một tần số khác, bởi vì nó đã khám phá ra một điều gì đó. Adrenaline. Bạo lực. Giống như một sự mê muội. Vì vậy, sáng mai, mẹ của

William Lyt sẽ mở hộp thư bên ngoài ngôi nhà của họ và thấy trong đó chứa đầy bật lửa.

Những người như William Lyt không thể bỏ qua kiểu khiêu khích đó. Những người như Leo Andersson tin vào chuyện đó.

13

Và họ cho thằng bé một đội quân

"Mọi thứ đều có giá của nó, ai cũng phải trả gì đó!" Đó là câu nói cửa miệng của chồng bà Ramona hồi ông còn sống. Điều đầu tiên mà ông hỏi một người vừa mua sắm bất cứ thứ gì, cho dù đó là một chiếc xe hơi hay một cái lò nướng bánh mì đã qua sử dụng, chính là "Mua hết bao nhiêu?" Và bất luận câu trả lời như thế nào, ông sẽ cằn nhằn "Bị lừa rồi! Tôi mà mua thì chỉ phân nửa giá đó thôi!" Ramona phát ốm vì nghe câu đó quá nhiều, nhưng giờ bà chỉ ước gì được nghe thêm một lần nữa. Ông yêu bà và khúc côn cầu. Ông từng nói rằng vòng tròn giữa sân băng Beartown là chiếc nhẫn cưới của họ, nên ông không cần một chiếc khác trên ngón tay. Khi cuộc sống khó khăn, ông chẳng bao giờ bảo rằng "Mọi chuyện sẽ ổn," mà chỉ nói: "Sắp tới trận khúc côn cầu." Nếu ai đó nói "Hè đến rồi," ông sẽ đính chính ngay là: "Sắp đến mùa giải mới." Ông sắp xếp các tờ lịch sao cho năm mới bắt đầu vào tháng Chín, bởi vì một năm của ông bắt đầu khi đội Beartown thi đấu trận đầu tiên.

Mười một mùa giải đã trôi qua kể từ khi ông bỏ bà ra đi. Hôm nay một người bán hàng qua điện thoại ngồi ở đâu đó đã bấm gọi mà không thực sự quan tâm xem chủ nhân số máy là ai.

– Có phải ông Holger không ạ? Hôm nay ông thế nào ạ? - Anh chàng hớn hở cất tiếng khi có người nhấc máy.

– Holger chết được mười một năm rồi. Và trước lúc đó ông ấy cũng chẳng khỏe khoắn gì đâu. Cậu muốn gì? - Ramona đáp trong lúc đứng ở quầy bar với bữa sáng thứ hai trong tay.

Người gọi điện lo lắng gõ bàn phím.

– Có phải là quán Da Gấu không ạ?

– Phải. - Ramona đáp.

– Cháu hiểu rồi... xin lỗi bà, nhưng trong hệ thống của cháu ông Holger vẫn được ghi nhận là một đồng sở hữu của quán...

– Nó vẫn là quán của chúng tôi. Chính vì thế mà tôi phải làm tất cả mọi việc suốt thời gian qua.

– Thế ạ. Trong này ghi gì nào... có phải... bà Ramona đấy không ạ?

– Phải.

Anh chàng bán hàng thở phào và bắt đầu lại.

– Tuyệt vời! Hôm nay bà thế nào ạ?

– Này cậu, thời nay có nhiều công nghệ có thể giúp mấy người như tôi tìm ra nơi ở của những người như cậu đấy.

– Ơ... cháu xin lỗi?

– Cậu nghe rồi đó.

Một khoảng lặng ngắn tiếp nối. Sau đó anh chàng bán hàng hắng giọng, và vì một lý do nào đó không rõ, anh huy động hết sự can đảm để đọc thuộc lòng, có phần hơi vội vàng:

– Xin giới thiệu với bà các gói thuê bao sản phẩm chăm sóc da ạ! Mỗi tháng bà sẽ nhận được tám món sản phẩm qua đường bưu điện, bà sẽ chỉ giữ lại những món mình muốn và gửi trả miễn phí số còn lại...

– Tám cơ á? - Ramona thắc mắc giữa hai ngụm bữa sáng.

– Vâng ạ!

– Này cậu, nói tôi nghe xem, cậu thực sự nghĩ một người có nhiều da đến thế sao?

Anh chàng bán hàng không có kịch bản trả lời cho câu hỏi này, nên thay vào đó anh cố nói tiếp:

– Hiện tại bọn cháu đang chạy một chương trình khuyến mãi rất hấp d...

Giọng nói của Ramona vừa tiếc nuối vừa khó chịu, như thể sắp bảo anh chàng rằng con mèo của anh ta đã bị cán và bà rất tiếc vì nó chỉ kịp nhảy tránh ở hai cú đâm xe đầu tiên của bà.

– Này cậu, những người cậu gọi chắc còn đang bận vật lộn với cuộc sống của mình. Tám sản phẩm chăm sóc da á? Mọi người chỉ muốn sống qua ngày thôi.

Anh chàng bán hàng đáp với chất giọng chua chát và tuyệt vọng:

– Cháu cũng thế.

– Cậu dùng bữa sáng chưa? Đó là cữ bia quan trọng nhất trong ngày. Có lẽ cũng tốt cho làn da nữa. Đầy Vitamin.

– Cháu sẽ thử.

– Cậu biết gì không, nhóc? Nếu có lần nào ghé qua Beartown, quán tôi sẽ đãi cậu một chầu.

– Beartown? Cháu chưa từng nghe nói có nơi nào được gọi như vậy.

Ramona cúp máy. "Mọi thứ đều có giá của nó," ông Holger từng nói như thế trước khi rời bỏ bà, và khi chôn cất ông, mục sư cũng đã nói cùng một ý: "Sự đau buồn là cái giá chúng ta phải trả cho tình yêu, Ramona. Một trái tim tan vỡ đổi lấy một trái tim toàn vẹn." Lúc đó ông ta hơi xỉn, dĩ nhiên rồi, ông mục sư đáng ghét. Nhưng điều đó không ngăn cản ông nói đúng. Ai cũng đều phải trả gì đó, dù là con người hay cả một cộng đồng.

Đã từng có thời mọi người bán hàng qua điện thoại đều biết tới Beartown. "Beartown? Thị trấn có đội khúc côn cầu, đúng không ạ?"

Trên cái sân nằm cạnh các tòa chung cư ở khu Hạ, vài đứa trẻ đang chơi khúc côn cầu với một khoảng tường là cầu môn và mấy chai soda là cột dọc. Đứng ở cửa sổ nhà mình, Amat quan sát bọn trẻ. Nó từng chơi bóng với hai đứa bạn thân thiết, Zacharias và Lifa. Chơi kiểu đơn giản thôi. Một trái bóng tennis, mỗi đứa một gậy, chia làm hai đội.

Nhưng giờ chúng đã mười sáu tuổi, sắp là những người trưởng thành. Khu Hạ ngày một tệ hại hơn, hoặc do chúng đã đủ lớn để nhìn ra sự thật xung quanh mình. Nếu muốn hiểu về khu Hạ, bạn cần biết rằng mọi người sống ở đây nhìn lên phần còn lại của Bear town giống như người Beartown nhìn lên những thành phố lớn: "Với họ chúng tôi chỉ tồn tại trong những tít báo tiêu cực."

Có lần Lifa bảo Amat như thế này: "Người ta yêu quý cậu nếu cậu chơi khúc côn cầu giỏi, nhưng chỉ khi cậu thắng họ mới biết cậu đến từ Beartown. Lúc cậu thua, họ sẽ nói cậu đến từ khu Hạ." Lifa đã ngừng chơi khúc côn cầu nhiều năm nay, thằng bé đã thay đổi, trở nên cứng rắn hơn. Giờ nó đi chung với nhóm của anh trai, chạy xe máy để giao những thứ mà Amat không biết là gì trong ba lô đeo sau lưng. Hai đứa ngày càng ít gặp nhau hơn.

Trong khi đó, Zacharias ngồi nhà cày game máy tính hàng đêm rồi ngủ cả ngày. Bố mẹ thì đi nghỉ hè với họ hàng, thằng bé giống như đang ở một đất nước khác vì chỉ sống trên mạng. Hồi đầu hè Amat còn sang nhà Zacharias hàng ngày để rủ bạn đi chạy, nhưng Zacharias chỉ tìm cách dụ dỗ nó chơi game và ăn bánh sandwich, nên Amat không sang nữa, để tránh bỏ phí cả một mùa hè chẳng làm gì. Không làm gì thì sẽ chẳng đi đến đâu, nó biết điều đó.

Thế nên Amat tập luyện một mình, đặt tạ trên giường rồi nâng lên, chống đẩy cho đến khi bật khóc, và chạy bộ đến khi nôn mửa. Tối đến, nó đi xuống phòng giặt và dùng gậy rê bóng dẹt hoặc bóng tròn qua các chai thủy tinh, mỗi lúc một nhanh. Cứ cách ngày thì mẹ nó lại về nhà muộn vì phải chăm một người bạn bị bệnh mà Amat không biết tên. Amat không nói với Fatima là nó rất nhớ mẹ, vì nó không muốn mẹ cảm thấy áy náy. Fatima là kiểu người quan tâm đến tất cả những ai cần mình, và con trai chị đã đủ lớn để biết xếp hàng.

Nhưng tối nay Amat không tập. Nó cũng không đi ngủ. Những đứa trẻ khu Hạ trạc tuổi nó buổi tối đã lên đồi chơi. Đó là một quả đồi ở bìa rừng, nhô lên trên khu mỏ cũ. Amat có thể trông thấy chúng từ ban công nhà mình. Bọn trẻ đang nướng xúc xích và hút cỏ, trò chuyện vu vơ rồi cười. Đơn giản chúng là... những thiếu niên.

Mọi thứ đều có giá của nó. Người ta nói phải mất mười nghìn giờ luyện tập để thực sự giỏi một thứ gì đó, vậy Amat sẽ tốn thêm bao nhiêu thời gian nữa để rời khỏi đây? Nó thậm chí không có đội bóng. Sau tất cả những gì đã từ bỏ vào mùa

xuân vừa rồi để đứng lên và nói ra sự thật về chuyện Kevin đã làm với Maya, Amat chẳng còn lại gì. Ngay cả người bố đáng ghét của Maya cũng không bận tâm.

Amat mặc áo ấm, ra khỏi nhà và đi về phía quả đồi. Hầu hết những đứa đang nướng xúc xích đều biết nó từ nhỏ, nhưng vẫn nhìn Amat như thể thằng bé là một con thú bị nhốt trong lồng vừa xổng ra. Amat ngừng lại, ngượng ngùng nhìn xuống đất, cho đến khi ai đó đột nhiên bật cười và đưa cho nó một điếu thuốc mà nó không buồn hỏi thứ ở bên trong.

– Đây, siêu sao, đến giờ quẩy rồi! - Người vừa đưa thuốc cho Amat lên tiếng với một nụ cười.

Cô bé thật dễ thương. Khói thuốc cũng vậy. Amat nhắm mắt trôi lềnh bềnh, và khi được cô bé nắm tay, nó nghĩ rằng nói cho cùng mình có thể ở lại đây. Mọi thứ khác xuống địa ngục hết: khúc côn cầu, câu lạc bộ, những đòi hỏi, áp lực. Nó sẽ làm người bình thường, chỉ một đêm thôi. Hút thuốc cho đến khi nổ tung và tan biến vào màn đêm.

Nó thấy mình cầm lon bia trên tay, không rõ là từ đâu. Vì vậy, khi một bàn tay khác bất ngờ đánh mạnh vào cánh tay của Amat đến nỗi khiến nó làm rơi cả lon bia lẫn điếu cần, Amat hét lên "CHÓ CHẾT!?" và theo bản năng quay lại đẩy mạnh vào ngực kẻ tấn công ngu ngốc.

Lifa, thằng bạn thơ ấu của Amat, giờ đã lớn. Ngực thằng bé chẳng mảy may di chuyển. Thay vào đó, Lifa túm áo Amat và thô bạo ném bạn mình xuống sườn dốc.

Đuôi Tôm, chủ nhân chuỗi siêu thị với vóc dáng to lớn và nặng nề, người gần như luôn có tâm trạng tốt hơn một chú chó labrador dưới vòi nước tưới, chỉ sững sờ ngồi đó nghe Peter thuật lại toàn bộ câu chuyện. Hai người đang ở trong văn phòng của Đuôi Tôm, phía cuối siêu thị, nơi chất đầy những hồ sơ sổ sách của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. Đuôi Tôm là nhà tài trợ lớn cuối cùng và đang dành trọn thời gian để cố tìm xem mình có thể duy trì hoạt động của câu lạc bộ bao lâu khi không có sự hỗ trợ từ hội đồng vùng.

– Tớ chẳng hiểu gì cả… tại sao Richard Theo lại muốn cậu chống đối… - Anh đứng lên đóng cửa phòng lại trước khi nói nhỏ nốt câu. – … Bè Lũ?

Peter day day hai quầng thâm mắt.

– Các chủ sở hữu mới của nhà máy muốn tài trợ một "môn thể thao của gia đình". Hình ảnh đó đẹp hơn trong mắt truyền thông. Họ đã nói với Theo rằng họ muốn xóa sổ "bọn hooligan". Và sau vụ lưỡi rìu trên xe bà ủy viên hội đồng thì...

– Nhưng chuyện đó sẽ diễn ra như thế nào? - Đuôi Tôm chất vấn.

Peter mệt mỏi nhắm mắt lại.

– Mình sẽ phải tuyên bố tại một cuộc họp báo rằng câu lạc bộ sẽ dẹp bỏ khán đài đứng.

– Bè Lũ đâu phải những người duy nhất ở đó...

– Mình biết. Nhưng tất cả mọi người trong băng Bè Lũ đều xem bóng từ khán đài đứng. Richard Theo chẳng bận tâm chuyện gì sẽ xảy ra, hắn chỉ muốn biết nó sẽ trông như thế nào.

Đuôi Tôm mở to mắt.

– Hắn là một thằng khốn, tay Theo đó. Tất cả mọi người đều biết Bè Lũ đã bỏ phiếu giữ cậu ở lại tại cuộc họp mùa xuân vừa rồi. Vậy nên việc cậu cắt đứt với họ trên giấy trắng mực đen quả là... cạn tàu ráo máng.

– Và Richard Theo sẽ nhận được tất cả những gì hắn muốn: nhà máy, công ăn việc làm, câu lạc bộ khúc côn cầu. Hắn sẽ được ghi công cho tất cả mọi thứ và chẳng bị chê trách gì. Ngay cả Bè Lũ cũng không thù hắn, người họ căm hận sẽ là mình. Và chúng ta sẽ cho Theo tất cả những gì hắn cần để thắng cuộc bầu cử hội đồng lần tới.

– Cậu không thể làm thế, Peter. Bè Lũ sẽ... cậu biết bọn nó như thế nào mà... trong băng đó có vài đứa siêu điên rồ, và khúc côn cầu là thứ duy nhất tụi nó có!

Đuôi Tôm biết điều đó vì một vài thành viên của Bè Lũ hiện đang làm việc trong kho của siêu thị. Họ rất chăm chỉ, và biết cách bảo đảm cho tất cả những người làm cùng ca phải chăm chỉ giống mình. Nếu kho bị đột nhập thì Đuôi Tôm không cần phải gọi cho công ty dịch vụ bảo vệ, vì họ sẽ lo liệu. Đổi lại, anh thu xếp các ca làm việc của họ sao cho họ không bao giờ phải xin nghỉ làm để đi xem những trận du đấu của câu lạc bộ Beartown, và lỡ như cảnh sát tìm đến sau đó một tuần thì tên của họ vẫn xuất hiện trong bảng chấm công đúng vào thời điểm xảy ra "một

vụ gây rối liên quan đến hooligan". "Hooligan nào cơ? Ở đây chẳng có ai là hooligan vào làm cả," ông chủ của họ luôn thốt lên như thế. "Bè chống lũ hả? Ở đây không có bè chống lũ."

Peter vặn hai bàn tay vào nhau.

– Giải pháp thay thế của cậu là gì? Richard Theo chỉ quan tâm đến quyền lực, việc đặt sinh mệnh câu lạc bộ vào tay hắn và những nhà đầu tư hoàn toàn xa lạ đúng là... điên rồ. Nhưng thật tình mà nói, Đuôi Tôm, nếu không làm thế câu lạc bộ sẽ tiêu trong vòng ba tháng!

– Tớ có thể bán một siêu thị khác hoặc vay một khoản tiền nhờ siêu thị này. - Đuôi Tôm đề xuất.

Peter đặt một bàn tay nặng nề lên vai anh bạn chí cốt.

– Mình không thể yêu cầu cậu làm điều đó, Đuôi Tôm, cậu đã làm quá nhiều cho câu lạc bộ rồi.

Đuôi Tôm tỏ ra phật ý.

– Câu lạc bộ? Câu lạc bộ là của cậu và tớ.

Khuôn mặt nghiêm túc của Peter giãn ra thành một nụ cười nhẹ.

– Cậu nói hệt như Sune, hồi tụi mình còn nhỏ, ông ấy hay bảo rằng: "Chúng ta là câu lạc bộ". - Peter bắt chước ông huấn luyện viên già.

Đuôi Tôm và Peter từng ghét mùa hè khi hai người còn nhỏ, vì lúc đó sân băng bị đóng cửa. Họ trở thành những người bạn thân thiết trong một bãi đậu xe trống, anh, Đuôi Tôm, cùng với Ủn và một vài người khác, những đứa trẻ không quan tâm đến việc bơi lội dưới hồ hay chơi đánh trận giả trong rừng. Họ chơi trên đường nhựa với những cây gậy cũ và một quả bóng tennis cho đến khi trời tối, lết về nhà với đầu gối trầy xước và mười chiếc cúp vô địch thế giới trong tim. Bây giờ họ đang ngồi tại chính bãi đậu xe năm nào, bởi vì đây là nơi Đuôi Tôm xây dựng siêu thị đầu tiên của mình. Anh đặt tay lên tấm ảnh cũ của đội bóng trên tường và nói với Peter:

– Tớ không làm chuyện này vì câu lạc bộ, ngốc ạ, tớ làm vì cậu. Khi chúng ta đấu trận chung kết hai mươi năm về trước và cậu nhận được bóng cho cú đánh quyết định ở cuối trận, cậu có nhớ ai đã chuyền bóng không?

Liệu Peter có nhớ? Tất cả mọi người đều nhớ. Đuôi Tôm là người chuyền bóng, và Peter dứt điểm ra ngoài. Có thể với Đuôi Tôm họ đã giành được huy chương bạc, nhưng Peter chỉ biết họ đã đánh mất huy chương vàng. Đó là lỗi của anh. Giờ đây Đuôi Tôm lấy mu bàn tay quệt nước mắt và nhẹ nhàng nói:

– Nếu có một trăm cơ hội để làm lại, lần nào tớ cũng sẽ chuyền bóng cho cậu, Peter. Tớ sẽ bán hết chuỗi siêu thị của mình vì cậu. Đó là những gì cậu làm khi có một ngôi sao trong đội: cậu tin tưởng anh ấy. Cậu chuyền bóng cho anh ấy.

Ánh mắt của Peter găm chặt vào sàn nhà.

– Tìm đâu ra những người bạn trung thành như cậu, Đuôi Tôm?

Đuôi Tôm đỏ mặt tự hào.

– Trên băng. Chỉ có trên băng mà thôi.

Một người đàn ông già nua lê chân bước vào quán Da Gấu, một mình. Ramona chưa bao giờ nhìn thấy ông ta mà không có bốn người còn lại trong nhóm "năm ông chú". Trông ông như đã già thêm nửa cuộc đời, như thể năm tháng đã dồn lại và ập vào ông cùng một lượt.

– Họ tới đây chưa? - Ông thắc mắc, đề cập đến những người bạn thân thiết mà ngày nào ông cũng đi chơi cùng, suốt trong quãng thời gian mọi người có thể nhớ được.

Ramona lắc đầu và hỏi lại:

– Ông không gọi cho họ sao?

Ông già có vẻ khổ sở.

– Tôi không có số điện thoại của họ.

Năm này qua năm khác, ngày này qua ngày khác, năm ông chú đều đến sân băng để xem khúc côn cầu hoặc ngồi trong quán Da Gấu để nói về khúc côn cầu. Họ sử dụng cùng một loại lịch, trong đó năm mới bắt đầu vào tháng Chín. Họ cần số điện thoại của nhau để làm gì?

Ông già lơ đãng đứng một lúc trước quầy bar. Sau đó ông quay về nhà. Ông và những người bạn của mình từng là năm người đàn ông ngồi trong quán bar hàng ngày để bàn luận về thể thao. Họ không muốn trở thành năm người đàn ông ngồi trong quán bar mỗi ngày và chỉ uống rượu.

Những đứa trẻ xung quanh vỉ nướng im phăng phắc. Trong một thời gian ngắn, Lifa đã từ một đứa trẻ tầm thường phát triển thành một trong những người mà không ai ở đây muốn dây vào. Nó không cần phải cao giọng.

– Ai đưa cho Amat một ly bia hay điếu thuốc nào khác thì sẽ không bao giờ được tham gia tiệc nướng ở đây nữa. Hiểu chưa?

Dưới chân dốc, Amat ho sặc sụa trong lúc nhỏm dậy. Zacharias lo lắng đứng phía sau lưng thằng bé với một ít phô mai dính trên chiếc áo sơ mi của mình. Khi Lifa đến nhà Zacharias ít phút trước và bảo rằng nó nghe nói Amat đang ở trên đồi, Zacharias đã cố gắng thuyết phục Lifa vào nhà để ăn một chiếc sandwich nướng, nhưng Lifa chỉ lườm cho đến khi Zacharias mặc quần dài vào và ngậm miệng lại.

– Tôi chỉ đang tiệc tùng thôi mà, Lifa! Tự lo chuyện của cậu đi! - Amat cố gắng thốt lên.

Lifa giơ nắm tay lên, nhưng rồi lại bỏ xuống. Nó chỉ thất vọng quay về khu chung cư. Zacharias đỡ Amat dậy và thì thầm:

– Chuyện này không giống cậu, Amat...

– Cái gì mà "không giống tôi"? Chẳng có "tôi" nào cả! Tôi thậm chí còn không có đội bóng để chơi!

Amat nghe thấy giọng điệu của mình thật đáng thương. Lifa leo trở lên đồi, cùng với một đám trẻ đang cầm gậy trên tay. Lifa huých vào vai một đứa.

– Hãy cho bọn anh biết em là ai khi chơi bóng!

Cậu bé e thẹn hắng giọng và nhìn Amat qua mấy lọn tóc khi đáp.

– Em là... anh ấy.

Vài viên sỏi rơi khỏi tóc Amat. Lifa ấn một ngón tay vào ngực thằng bé.

– Cậu có cảm thấy tiếc cho bản thân mình không?

– Tôi không... - Amat chưa kịp nói thêm thì Lifa đã ngắt lời và chỉ về phía tòa chung cư của chúng:

– Zach và tớ đã chơi khúc côn cầu cùng cậu trong cái sân đó hàng ngày, cậu nghĩ rằng lần nào bọn tớ cũng cảm thấy VUI VẺ hả? Cậu không nghĩ Zach thích chơi game trên máy tính hơn hay sao?

– Rất, rất thích. - Zacharias vừa xác nhận vừa phủi chỗ phô mai trên áo.

Mắt Lifa rực cháy.

– Bọn tớ đã chơi với cậu hàng đêm vì bọn tớ có thể thấy cậu máu chiến như thế nào, Amat. Cậu có thể đạt được những gì.

– Bây giờ tôi thậm chí còn không có đội bóng, tôi... - Amat phàn nàn, nhưng Lifa gạt đi:

– Câm miệng! Cậu phải rời khỏi đây, và cậu có biết tại sao không? Bởi vì dù cậu có bỏ cuộc hay không thì những đứa trẻ ở đây cũng sẽ làm theo cậu. Do vậy, cậu nên tập luyện! Bởi vì khi cậu là một cầu thủ chuyên nghiệp của giải NHL và được phỏng vấn trên truyền hình, cậu sẽ nói với họ rằng cậu đến từ đây. Từ khu Hạ, và cậu đã làm được. Và mọi đứa trẻ trong chung cư kia sẽ biết điều đó. Chúng sẽ muốn được như cậu, không phải như tớ.

Nước mắt đang chảy dài trên khuôn mặt của Lifa nhưng nó thậm chí còn không thèm che giấu chúng.

– Đồ khốn ích kỷ! Cậu không thấy mọi người ở đây sẵn sàng trả những gì để đổi lấy tài năng của cậu hay sao?

Hai bàn tay của Amat run lên. Lifa bước tới và ôm ghì nó như thể hai đứa lại là những cậu nhóc tám tuổi. Lifa hôn lên tóc Amat và thì thầm:

– Bọn tớ sẽ chạy cùng cậu. Tất cả những đứa ngốc ở đây sẽ tập chạy cùng cậu suốt cả mùa hè, nếu cần phải làm thế.

Lifa không đùa. Nó đã chạy tới chạy lui trên đường bên cạnh Amat đêm đó cho đến khi ngã gục, và sau khi Amat cõng nó về nhà, Zacharias thay vào chỗ trống. Khi Zach không thể tiếp tục, những đứa trẻ khác thay thế thằng bé. Hai chục đứa trẻ

điên rồ đã hứa với Amat sẽ không hút thuốc và uống rượu chừng nào thằng bé còn cần người luyện tập cùng.

Mười năm sau, khi Amat thi đấu chuyên nghiệp, nó sẽ không quên câu chuyện này. Lúc ấy trong những đứa trẻ ở đây một số đã chết vì sốc thuốc, một số chết trong bạo lực, một số vào tù, và số khác tự sát. Nhưng một số sống cuộc đời đáng tự hào. Và họ đều biết rằng tại đây, trong mùa hè này, cả bọn đã chạy bộ vì một điều gì đó. Amat sẽ được phỏng vấn trên truyền hình, và khi được phóng viên hỏi về xuất thân, nó sẽ đáp: "Tôi đến từ khu Hạ." Khi đó tất cả những đứa mất nết ở đây sẽ hiểu rằng Amat vẫn nhớ đến mình.

Amat không có đội bóng. Thế nên họ đã cho nó một đội quân.

14

Một người lạ

Peter đi bộ một mình xuyên qua Beartown. Anh đi ngang ngôi nhà liên kế nơi anh đã mất mẹ và phải tránh né nỗi đau buồn của bố, ngang qua sân băng nơi anh đã tìm thấy một ngôi nhà mới, dọc theo bờ hồ, và băng qua bãi đậu xe nơi anh đã tìm thấy những người bạn thân thiết của mình, Đuôi Tôm và Ủn. Khi Peter được ký hợp đồng chơi chuyên nghiệp, anh đã chơi khúc côn cầu cùng họ vào buổi tối cuối cùng trước khi chuyển tới Canada, với bóng tennis trên mặt đường nhựa, giống như hồi còn bé. Anh đã gần như tê liệt vì căng thẳng, nhưng bạn anh đã nói: "Thôi nào, khúc côn cầu là một môn thể thao đơn giản. Nếu gạt bỏ tất cả những thứ vớ vẩn xung quanh nó, các khán đài, đám đông, bảng xếp hạng và tiền bạc, thì nó cực kỳ đơn giản. Mỗi người một gậy, hai khung thành và hai đội."

Tất nhiên ông Sune, huấn luyện viên của họ, là người đã nói đi nói lại câu ấy. Họ luôn tìm đến ông để xin lời khuyên về cuộc sống lẫn về khúc côn cầu: ông già giống như người cha của họ hơn cả các ông bố ruột. Thế nên lúc này đó cũng là điểm đến của Peter. Anh băng qua thị trấn để tới nhà của người thầy cũ và nói với ông rằng anh được cho một cơ may cuối cùng giải cứu câu lạc bộ.

Ông già đã sụt cân khá nhiều do chứng bệnh tim. Đôi vai ông xuôi hẳn, chiếc áo thun có biểu tượng con gấu rộng thùng thình ở phần bụng. Không lập gia đình và cũng không có con cái, ông giống như một vị tướng già đã dành cả đời phụng sự môn khúc côn cầu. "Sao ông ấy già thế này?" Peter tự hỏi, và dường như đọc được suy nghĩ của anh, ông Sune mỉm cười yếu ớt rồi đáp:

– Dạo này trông anh không giống những nụ hồng mới nhú nữa rồi, Peter.

Một chú chó con vui vẻ há miệng ngáp bên cạnh đôi chân của ông già, khiến ông cúi xuống quở nó:

– Ít ra mày cũng phải giả vờ được dạy dỗ tốt chứ.

– Ông có khỏe không? - Peter hỏi.

Sune vỗ vai anh như một người cha và hất hàm về phía những quầng thâm mắt của anh.

– Bộ dạng của anh cũng giống như tâm trạng của tôi. Tôi giúp gì được cho anh?

Peter bèn kể cho Sune nghe tất cả mọi chuyện: cách anh cứu được con gấu trên chiếc áo ông mặc, nhưng với sự giúp sức của một nhà tài trợ hùng mạnh mà anh chẳng biết tí gì và một chính trị gia không ai tin tưởng. Cùng với điều kiện anh phải xóa sổ khán đài đứng và đuổi cổ Bè Lũ, những người đã giúp anh giữ được công việc vào mùa xuân vừa rồi.

Sune lắng nghe chăm chú. Sau đó ông hỏi:

– Anh có muốn dùng cà phê không?

– Tôi đến đây là để xin lời khuyên của ông. - Peter sốt ruột nhấn mạnh.

Sune lắc đầu và khịt mũi.

– Vớ vẩn. Khi tôi còn là huấn luyện viên của anh và anh chuẩn bị thực hiện một cú phạt đền, anh luôn quay về băng ghế dự bị để mọi người tưởng rằng anh xin tôi lời khuyên. Anh thật tử tế, có cách để thể hiện sự tôn trọng với huấn luyện viên cũ, nhưng cả anh và tôi đều biết anh luôn có quyết định của mình. Và lúc này anh cũng đã quyết định rồi. Vào uống cà phê đi. Vị chẳng ngon đâu, nhưng được cái nặng đô.

Peter vẫn bướng bỉnh đứng nguyên tại chỗ trên hành lang.

– Nhưng ngay cả khi tôi *có thể* cứu câu lạc bộ... nếu ông không thể huấn luyện đội bóng, thì tôi cũng không có huấn luyện viên!

Đáp lại anh là tiếng cười khùng khục của Sune. Chỉ khi Peter đi theo ông vào bếp, anh mới nhận ra nguyên do. Hai người đàn ông không đơn độc. Có một người lạ đang ngồi ở bàn bếp. Sune chớp chớp mắt một cách hài lòng.

– Đây là Elisabeth Zackell, chắc anh cũng nhận ra rồi. Cô ấy vừa đến được ít phút và nói rằng cô ấy ở đây để tiếp quản công việc của tôi.

Mira Andersson đang ngồi trên bậc thềm bên ngoài ngôi nhà nhỏ. Chờ một người đàn ông không xuất hiện. Chị biết nữ đồng nghiệp của mình chắc sẽ thốt lên: "Đàn ông á! Chị có biết vì sao không nên tin vào đàn ông không? Bởi vì họ yêu *đàn ông*! Chẳng ai yêu đàn ông nhiều bằng chính họ, Mira! Họ thậm chí không thể xem thể thao nếu những người thi đấu không phải là đàn ông! Những gã đàn ông nhễ nhại mồ hôi, hồng hộc tranh đấu với những gã đàn ông khác, và trên khán đài có hàng vạn đàn ông cổ vũ, đó chính là điều đàn ông muốn. Em dám cá họ sẽ sớm phát minh ra một loại phim khiêu dâm chỉ có đàn ông đóng nhưng dành cho đám đàn ông dị tính, không hẳn bị kích thích bởi đàn ông nhưng lại không tin rằng phụ nữ có khả năng làm tình một cách đàng hoàng!"

Cô đồng nghiệp của Mira đã làm chị cười, rất nhiều. Chẳng hạn như lần một người đàn ông mặc com lê hắt xì giữa một cuộc họp rất to mà không buồn che miệng, cô bạn đồng nghiệp của chị đã thốt lên: "Trời đất! Thử tưởng tượng nếu anh có kinh nguyệt mà xem! Không thể giữ cho dịch cơ thể ở trong người giữa nơi đông đúc!"

Nhưng hôm nay đồng nghiệp của Mira không tài nào chọc chị cười nổi, cô chỉ làm chị cảm thấy xấu hổ. Trong suốt những năm tháng làm bạn với nhau, cô luôn nói rằng hai người nên khởi nghiệp cùng nhau. Mira chưa bao giờ cần tìm cớ vì đó chỉ là một mơ ước vui vẻ, một thứ để nói đến vài tháng một lần sau một chai rượu và sự ngạo mạn tăng vọt. Hôm nay đồng nghiệp của Mira đã lao vào phòng chị, vẫy vẫy một tờ báo trên tay: "Nó trống rồi!" Nơi mà họ đã mơ đến từ nhiều năm qua là một địa điểm sẽ giúp Mira và cô bạn đồng nghiệp không gặp chút khó khăn nào trong việc dụ dỗ khách hàng rời bỏ các hãng luật hiện tại. Nó sẽ rất hoàn hảo.

Chỉ có điều Mira đã đáp lại như thường lệ: "Hiện tại thì chị không thể, với công việc của Peter, và bọn trẻ. Chị cần ở bên Maya." Cô gái đã chồm người qua bàn Mira. "Chị biết các khách hàng sẽ đi theo chúng ta mà. Em đã tiết kiệm đủ tiền rồi. Nếu không phải bây giờ, thì bao giờ?" Mira cố gắng tìm cớ, nhưng thứ duy nhất chị sử dụng được là thời gian. Mở một công ty đòi hỏi bạn phải cày cuốc mười sáu tiếng đồng hồ mỗi ngày, bảy ngày mỗi tuần, làm sao chị có thể sắp xếp được điều đó với những chuyến đưa đón con đi tập khúc côn cầu, đi học đàn, bán xổ số và xoay tua phục vụ tình nguyện tại căng tin sân băng?

Nữ đồng nghiệp đã nhìn thẳng vào mắt chị một cách nghiêm nghị và nói: "Chị là bốn người phụ nữ khác nhau, Mira. Chị luôn cố gắng trở thành tất cả, lúc nào

cũng vậy. Một người vợ tốt, một người mẹ tốt, một nhân viên tốt. Chị định sẽ tiếp tục trong bao lâu?"

Mira giả vờ nhìn chăm chú vào một tài liệu quan trọng trên màn hình máy tính của mình, nhưng cuối cùng chị bỏ cuộc và lẩm bẩm: "Em bảo là bốn mà. Vợ, mẹ, nhân viên... người thứ tư là ai?" Nữ đồng nghiệp cúi tắt màn hình máy tính, rầu rĩ gõ lên lớp kính và nói: "Là chị, Mira. Khi nào thì đến lượt người phụ nữ này?" Mira đã ngồi thừ ra và nhìn vào đôi mắt của chính mình, phản chiếu trên màn hình tối om.

Giờ thì chị đang ngồi trên bậc thềm nhà. Uống rượu. Chờ một người đàn ông không xuất hiện.

Peter chìa tay ra, và Elisabeth Zackell bắt nó như thể không thực sự muốn làm thế. Ngôn ngữ hình thể của chị hơi khác thường, như thể có một Elisabeth Zackell nhỏ xíu trong đầu đang cố gắng điều khiển mọi thứ bằng một cái cần gạt.

– Tôi đã xem cô chơi ở Thế vận hội. - Peter thừa nhận.

Zackell dường như không biết phải làm gì với thông tin đó. Ông Sune bèn xen vào:

– Vì Chúa, Peter, tuyển thủ với hai trăm bốn mươi lần khoác áo đội tuyển quốc gia đang đứng trước mặt anh đấy! Huy chương Olympic và giải vô địch thế giới! Cô ấy đã có chứng chỉ huấn luyện viên! Nếu Zackell là một người đàn ông, anh sẽ phải quỳ xuống mà xin cô ấy tiếp quản công việc của tôi đấy.

Peter cầm tách cà phê lên, buông người ngồi xuống bàn bếp, và đưa mắt nhìn Elisabeth Zackell một cách hối lỗi.

– Nhưng nếu cô là đàn ông thì cô đã có chỗ trong một câu lạc bộ hàng đầu, đúng không nào?

Zackell công nhận bằng một cái gật đầu cộc lốc.

– Tôi chưa từng có cơ hội huấn luyện một đội bóng giỏi, vì vậy tôi quyết định chọn một đội tệ hại và làm cho nó tốt lên.

Lông mày của Peter giật giật vì phẫn nộ, Sune bật cười, và Zackell rõ ràng không biết mình đã nói gì để nhận lại hai phản ứng đó.

– Các anh tệ thật mà, đúng không nào?

Peter cười gượng.

– Làm sao cô biết chúng tôi cần một huấn luyện viên mới? Sune đã giữ bí mật về căn bệnh của mình…

Anh bỏ lửng câu nói khi nhận ra câu trả lời. Zackell không cần phải nói ra cái tên Richard Theo. Peter uống một chút cà phê rồi thốt lên, một phần cho chính mình:

– Anh ta thật khôn ngoan, Theo. Một huấn luyện viên nữ…

– Có phải con gái anh bị hiếp không? - Zackell ngắt lời Peter.

Hai người đàn ông lúng túng hắng giọng. Zackell bối rối ra mặt.

– Không phải hả? Bị cưỡng hiếp, ý tôi là vậy. Bởi một cầu thủ mà hai người đã đào tạo?

Peter đáp khẽ:

– Ra là vì thế mà cô đến đây? Như một chiêu trò truyền thông của Theo? Một huấn luyện viên nữ tại nơi từng là một câu lạc bộ toàn nam giới? Truyền thông sẽ thích lắm đây.

Zackell sốt ruột đứng dậy.

– Tôi không tiếp chuyện báo chí. Anh có thể làm điều đó. Và tôi mặc kệ trò mèo của Richard Theo. Tôi tới đây không phải để làm một huấn luyện viên nữ.

Peter và Sune đưa mắt nhìn nhau.

– Thế cô muốn làm gì? - Ông Sune hỏi lại.

– Một huấn luyện viên. - Zackell đáp.

Ông Sune gãi bụng. Như ông vẫn nói, người ta chỉ vờ như khúc côn cầu phức tạp, vì thật ra nó không phải vậy. Khi đã gạt bỏ hết những thứ vớ vẩn xung quanh nó,

khúc côn cầu cực kỳ đơn giản: mỗi người một gậy, hai khung thành, và hai đội. Chúng tôi đấu với các bạn.

Một tiếng động vang lên ngoài vườn. Sune nhìn lên và nhoẻn cười, nhưng Peter quá bận tâm với những suy nghĩ của chính mình nên không nhận ra âm thanh đó ngay.

– Tôi... - Anh lên tiếng, cố gắng tỏ ra mình là một người đàn ông trưởng thành, một giám đốc, một lãnh đạo.

Nhưng tiếng động đó lại ngắt lời anh. *Bùm!* Cậu bé mơ mộng trong Peter nhận ra âm thanh đó ngay lập tức. Anh nhìn Sune dò hỏi. Những tiếng *bùm-bùm-bùm!* lại vang lên ngoài vườn.

– Cái gì vậy? - Peter hỏi.

– Phải rồi! Hình như tôi quên chưa nói? - Ông Sune cười toe toét như bạn vẫn làm khi bạn chưa quên điều gì đó.

Peter đứng dậy, đi theo tiếng động ra cửa. Ở phía sau nhà, một bé gái bốn tuổi rưỡi đang đứng đánh những trái bóng dẹt vào tường, mạnh hết sức có thể.

– Anh có nhớ khi anh đến đây và làm điều tương tự không, Peter? Cô bé này còn giỏi hơn, đã biết xem giờ khi đến đây! - Sune vui vẻ nói.

Peter dõi mắt theo chuyển động của trái bóng dẹt bay vào tường, và thấy mình quay về ngày bé. Đó là một trò chơi đơn giản. Bé gái đánh hụt một cú và tức giận đập cây gậy vào tường. Nó gãy đôi. Chỉ khi đó nó mới quay người lại và bắt gặp ánh nhìn của Peter. Theo bản năng nó thu người lại. Những ký ức ấu thơ vỡ ra trong lồng ngực anh.

– Tên cháu là gì? - Anh hỏi khẽ.

– Alicia. - Con bé đáp.

Peter nhìn thấy những vết bầm của con bé. Anh cũng từng có những vết bầm tương tự. Anh biết nó sẽ nói dối về nguồn gốc của chúng, bọn trẻ con bảo vệ bố mẹ chúng đến mức không thể tin nổi. Peter bèn khom người xuống và hứa hẹn bằng tất cả những nỗi tuyệt vọng thời thơ ấu đang làm giọng anh run rẩy:

– Bác biết cháu từng bị đánh mỗi khi phạm lỗi. Nhưng khúc côn cầu sẽ không bao giờ đối xử với cháu như vậy. Cháu có hiểu điều bác nói không? Khúc côn cầu sẽ không bao giờ làm cháu đau.

Bé gái gật đầu. Peter đi lấy một cây gậy khác. Alicia tiếp tục tập đánh bóng. Sau lưng hai người, ông Sune lên tiếng:

– Tôi biết anh đã quyết định rời câu lạc bộ, Peter. Nhưng cũng hữu ích khi được nhắc rằng câu lạc bộ mà anh đang cứu là dành cho ai.

Peter chớp mắt khi nhìn ông già, hơi nhiều hơn thường lệ.

– Ông đã huấn luyện đội A của Beartown cả cuộc đời. Chẳng lẽ ông lại chịu mất công việc đó vào tay một... người lạ?

Anh cố hết sức che giấu chuyện hai chữ "người lạ" không phải là lựa chọn đầu tiên của mình. Hơi thở của Sune nghe thật nặng nhọc khi ông đáp:

– Tôi luôn biết câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown không chỉ là một câu lạc bộ. Tôi không tin vào các mục tiêu và bảng biểu, tôi tin vào những dấu hiệu và biểu tượng. Tôi nghĩ việc nuôi dưỡng con người quan trọng hơn đào tạo ngôi sao. Và anh cũng vậy.

– Thế ông có cho rằng cái cô Elisabeth Zackell ở trong nhà bếp kia cũng nghĩ như thế không?

Sune mỉm cười, khẽ lắc đầu.

– Không. Zackell khác chúng ta. Nhưng hiện tại có khi đó chính là điều câu lạc bộ này cần.

– Ông có chắc không? - Peter chất vấn.

Sune xốc lại sợi dây nịt. Quả tim của ông đã làm chiếc quần tây trở nên quá rộng. Dĩ nhiên ông không muốn từ bỏ công việc, ai mà muốn điều đó. Nhưng ông đã dành cả đời cho câu lạc bộ, nên ông sẽ là loại lãnh đạo nào nếu không sẵn sàng dằn cái tôi xuống khi câu lạc bộ lâm nguy?

– Khi quái nào thì anh mới chắc chắn về bất cứ chuyện gì, hả Peter? Tất cả những gì tôi biết là con gấu đáng ra phải tượng trưng cho điều tốt đẹp nhất của thị trấn này, thế mà giờ đây người ta muốn chôn vùi nó như một thứ đại diện cho

những phẩm chất tồi tệ nhất của chúng ta. Và nếu ta để bọn khốn đó thỏa nguyện, nếu ta để chúng chuyển hết tiền sang Hed vì nó phù hợp với ý định của chúng, thì ta đang gửi tín hiệu gì tới những đứa trẻ trong thị trấn này? Rằng chúng ta chỉ là một câu lạc bộ ư? Rằng đây là điều sẽ xảy ra nếu có người dám đứng lên nói ra sự thật ư?

– Zackell khác ông ở điểm nào? - Peter hỏi.

– Cô ấy là một người chiến thắng.

Hai người không còn gì để nói. Họ chỉ đứng đó xem Alicia đánh bóng vào tường. *Bùm-bùm-bùm-bùm-bùm*. Peter đi vào phòng vệ sinh, vặn vòi nước, rồi đứng trước gương mà không nhìn vào đó. Khi anh bước ra, Zackell đã đi giày.

– Cô đi đâu thế? - Anh hỏi.

– Chúng ta nói xong rồi mà, không phải sao? - Zackell nói như thể chị vừa tuyển mộ chính mình.

– Rõ ràng chúng ta cần trao đổi về đội bóng. - Peter giải thích.

– Tôi sẽ pha thêm cà phê. - Ông Sune vừa nói vừa lách qua chỗ họ để đi vào bếp.

– Tôi không uống cà phê. - Zackell thông báo.

– Cô không uống cà phê sao? - Ông già hỏi lại.

– Tôi đã nói với ông ngay khi vừa tới đây.

– Tôi tưởng cô chỉ đùa!

Peter đứng giữa hai người và đưa lòng bàn tay lên giụi mắt.

– Nào, nào? Đội bóng! Khi nào chúng ta mới bàn bạc về đội bóng?

Elisabeth Zackell trông giống như đang có một Elisabeth Zackell nhỏ xíu chạy loanh quanh trong đầu, cố tìm cái công tắc phù hợp.

– Đội nào? - Chị hỏi lại.

Trò chơi có thể đơn giản, nhưng con người thì không. *Bùm-bùm-bùm*.

15

Vidar Rinnius

Không lâu nữa đội ngũ nhân viên của trường Beartown sẽ có cuộc họp đầu tiên trước học kỳ mùa thu. Họ sẽ thảo luận về ngân sách, kế hoạch giảng dạy và sửa chữa phòng tập thể dục, như thường lệ. Nhưng rồi một giáo viên sẽ hỏi về việc một cậu học trò có tên là Vidar đột ngột xuất hiện trong danh sách lớp. Thầy hiệu trưởng sẽ lúng túng hắng giọng. "Phải, cậu ta từng là học sinh ở đây trước kia, và bây giờ quay trở lại. Chúng tôi chỉ mới vừa được thông báo..." Người giáo viên sẽ thắc mắc chuyện cậu học trò đã đi đâu giữa hai khoảng thời gian đó. Có phải cậu ta học ở một ngôi trường khác? "Hừm, Vidar đã học tại... một hệ thống giáo dục đặc biệt," thầy hiệu trưởng sẽ thừa nhận như vậy. "Ý thầy là trường giáo dưỡng?" Người giáo viên sẽ hỏi như thế, và hiệu trưởng sẽ đáp: "Tôi nghĩ nó giống với một... trung tâm cai nghiện nhiều hơn." Người giáo viên hình như không hiểu mà cũng chẳng quan tâm về sự khác biệt giữa hai nơi đó.

Ở cuối phòng họp, một giáo viên sẽ thì thào: "Tội tàng trữ ma túy và hành hung. Nó đã cố giết một cảnh sát!" Một giáo viên khác sẽ gắt lên: "Tôi không muốn có thằng tâm thần đó trong lớp mình!" Một người khác thì hỏi lớn tiếng: "Tưởng đâu Vidar lĩnh án lâu hơn chứ?" nhưng không nhận được câu trả lời. Một người khác nữa sẽ hỏi với giọng căng thẳng: "Vidar á? Họ của thằng bé là gì?" Mi mắt của thầy hiệu trưởng sẽ chớp nhanh hơn cả nhịp đập cánh của chim ruồi khi ông đáp: "Rinnius. Vidar Rinnius. Đó là em trai của Teemu Rinnius."

Elisabeth Zackell gãi đầu. Thật khó để xác định mái tóc của chị được thiết kế bởi một nhà tạo mẫu tóc hay do sơ suất. Chị bước qua ngưỡng cửa nhà ông Sune với đôi giày dành cho nhiệt độ âm và to hơn chân mình ít nhất hai số, rồi châm một điếu xì gà. Peter đi theo chị, vẻ mặt lo lắng thấy rõ.

– Cô định làm gì? - Anh hỏi.

Zackell rõ ràng không giỏi đoán ý người khác khi cho rằng anh muốn ám chỉ điều xì gà.

– Cái này hả? Ờ... tôi không biết. Tôi ăn chay, không dùng cà phê hay thức uống có cồn. Nếu tôi cũng không hút thuốc thì sẽ chẳng có người bình thường nào tin tôi nữa, - Chị đáp, không phải như lời bông đùa, mà như đã suy ngẫm nghiêm túc về vấn đề này.

Peter thở dài mạnh đến nỗi bật ho.

– Cô không thể xuất hiện tại đây và nghiễm nhiên cho rằng mình sẽ tiếp nhận công việc huấn luyện mà không cho tôi biết cô định làm gì với đội bóng của chúng tôi!

Zackell rít một hơi khói rồi nghiêng đầu sang một bên.

– Cái đội mà các anh đang có á hả?

– Phải! Đó là đội bóng mà cô cần huấn luyện!

– Hừm... Đội A của các anh? Vô vọng. Một mớ những kẻ quá lứa hết thời chẳng ma nào thèm nhận.

– Nhưng cô có thể làm họ chơi tốt lên. Có phải cô đang định nói như thế?

Zackell chậc lưỡi. Không phải theo lối thân thiện hay quyến rũ, mà giống như hạ cố.

– Không. Trời ơi, không. Chẳng có cách nào làm cho một đội bóng vô dụng chơi tốt được cả. Tôi đâu phải Harry Potter.

Peter bị một ít khói bay vào mắt và nổi đóa.

– Thế cô đang làm gì ở đây? Cô muốn gì?

Zackell lấy từ trong túi ra một mảnh giấy nhàu nhĩ. Chị phà khói ra xa khuôn mặt Peter, một cách ngập ngừng, như thể không thực sự muốn xin lỗi vì đã hút thuốc, mà lấy làm tiếc vì anh không hút.

– Anh đang bực hả?

– Tôi không... bực. - Peter đáp, cố gắng trấn tĩnh lại.

– Trông anh hơi bực đó.

– Hm, tôi không... cô cứ kệ đi, được không?

– Người ta nói tôi không giỏi xử sự với... con người. Cảm xúc, những thứ như thế. - Zackell thừa nhận, khuôn mặt vẫn trơ ra.

– Cô không nói chắc chẳng ai biết! - Peter mỉa mai.

Zackell đưa cho anh mảnh giấy.

– Nhưng tôi là một huấn luyện viên giỏi. Và tôi nghe nói anh cũng là một giám đốc kỹ thuật giỏi. Nếu anh có thể khiến những cầu thủ có tên trong danh sách này chơi hết mình cho tôi trên sân băng, tôi sẽ biến họ thành những người chiến thắng.

Peter đọc những cái tên: Bobo. Amat. Benji.

– Đây chỉ là những thanh thiếu niên. Một trong số này mới mười sáu tuổi. Cô định sẽ xây dựng đội A từ họ sao?

– Không. Họ sẽ phải gánh vác nó. Cậu này sẽ là đội trưởng mới. - Zackell ngắt lời anh.

Peter trố mắt, hết nhìn Zackell lại nhìn vào cái tên mà chị đang chỉ.

– Cô sẽ cho cậu ta làm đội trưởng? Của đội A?

Zackell đáp như thể đó là điều tự nhiên nhất trên đời.

– Không. Anh sẽ làm điều đó. Bởi vì anh giỏi xoay xở việc nhân sự.

Tiếp đến, chị đưa cho Peter một mảnh giấy khác. Trên đó có cái tên Vidar. Anh nhìn nó, rồi thốt lên:

– KHÔNG ĐỜI NÀO!

– Vậy là anh biết Vidar?

– Biết thằng đó?! Nó... nó...

Peter run lên và bắt đầu đi vòng quanh phòng như chiếc kim của một cái đồng hồ canh giờ luộc trứng. Ông Sune đứng trên ngưỡng cửa với món cà phê trên tay. Zackell từ chối nhưng vẫn bị dí cái tách vào tay. Ông già nhe răng cười với mảnh giấy.

– Vidar? Cậu bé đó. Có vẻ như cậu ta không thể chơi trong đội bóng của cô được rồi. Do… cách biệt địa lý.

Giọng điệu của Zackell mang tính chất thông báo nhiều hơn là tự đắc khi đáp:

– Tôi đã được bảo đảm rằng cậu ta sẽ sớm ra khỏi đó.

– Ra khỏi… trung tâm cai nghiện? Làm sao có chuyện đó được? - Ông Sune lắp bắp.

Zackell không nói ra cái tên Richard Theo. Chị chỉ đáp:

– Đó không phải việc của tôi. Vấn đề là tôi cần một thủ môn, và cậu ta hình như là thủ môn giỏi nhất mà Beartown có.

Peter đang ghì chặt bản thân theo nghĩa đen vì giận dữ.

– Vidar là một tên tội phạm… một… kẻ tâm thần! Thằng đó không được phép chơi trong đội bóng của tôi!

Zackell nhún vai.

– Đây không phải là đội bóng của anh! Nó là đội bóng của tôi. Anh vừa hỏi tôi muốn gì đúng không? Tôi muốn chiến thắng. Và tôi không thể làm được điều đó chỉ với lứa cầu thủ hết thời không ma nào thèm nhận của đội A. Anh phải cho tôi nhiều hơn thế.

– Cụ thể là gì? - Peter làu bàu, thất vọng tựa người vào vách tường.

Zackell phả ra một bụm khói thuốc.

– Một băng du côn.

Teemu Rinnius bước vào quán Da Gấu. Bà Ramona chồm người qua quầy và thân mật vỗ má anh. Teemu đang xách hai túi tạp phẩm, trong đó một chứa đầy thuốc lá. Sau khi ông Holger rời bỏ Ramona, bà không đi ra ngoài nữa. Teemu chưa bao giờ chỉ trích bà về điều đó, anh chỉ thu xếp sao cho bà không bao giờ thiếu thốn bất cứ thứ gì. Thế nên bà cũng hiếm khi chỉ trích những quyết định trong cuộc sống của anh. Đạo đức luôn gây tranh cãi, nhưng cả hai đều biết đa số mọi người chỉ đang

cố gắng sống qua ngày. Như bà Ramona thường nói, "Mọi người đang bơi qua đống phân của mình."

Teemu trông gần như vô hại với mái tóc chải chuốt và cái cằm cạo nhẵn. Còn Ramona trông cũng khá tỉnh táo nếu người ta ghé quán bà đủ sớm vào buổi sáng.

– Mẹ cậu thế nào? - Bà hỏi.

– Ổn, mẹ tôi ổn. - Teemu đáp.

Mẹ của Teemu luôn mệt mỏi, Ramona biết. Chị ta quá đắm đuối với thuốc ngủ và những gã đàn ông lầy lội. Khi Teemu đủ lớn, anh đủ sức tống khứ bọn đàn ông ra khỏi nhà, nhưng với thuốc ngủ thì anh chẳng thể làm gì được. Trong đôi mắt xanh của mình, Teemu mang theo tất cả cuộc sống mà anh mong mẹ mình có được, có lẽ đó là lý do tại sao Ramona tự cho phép bà quan tâm đến Teemu nhiều hơn tất cả những người đàn ông khác đã đến và đi khỏi Da Gấu trong những năm qua. Nhưng hôm nay, đôi mắt xanh ấy bừng sáng với một thứ khác: niềm hi vọng.

– Vidar vừa gọi! Bà có biết thằng bé đã nói gì không? - Anh reo lên.

Có những cuộc điều tra của cảnh sát cho rằng Teemu Rinnius nguy hiểm chết người. Có rất nhiều người cho rằng anh là tội phạm. Nhưng tại một quán rượu ở Beartown, anh mãi mãi chỉ là một cậu bé, hoang mang và háo hức.

– Gì thế này? Hỏi đố à? Nói thẳng ra đi nào! - Ramona sốt ruột giục.

Teemu bật cười.

– Họ sắp thả thằng bé! Em trai tôi sắp về nhà!

Ramona thậm chí còn không biết phải làm gì với đôi chân, rốt cuộc bà nhảy được hai vòng tròn trước khi thốt lên:

– Chúng ta cần rượu whisky ngon hơn!

Teemu đã đặt sẵn một chai trên quầy. Ramona nhanh chóng đi vòng qua quầy bar và ôm chầm lấy anh.

– Lần này chúng ta sẽ chăm sóc em trai cậu tốt hơn. Lần này chúng ta sẽ không buông xuôi!

Bà già chủ quán và anh thanh niên cười vang. Hai người quá hạnh phúc để có thể tự hỏi: Vì sao Vidar được thả sớm như vậy? Bàn tay nào đã can thiệp vào?

Chính trị là một chuỗi bất tận những thương lượng và thỏa hiệp, và ngay cả khi các quá trình thường là phức tạp, nền tảng lại luôn đơn giản: ai cũng muốn được nhận, bằng cách này hay cách khác. Thế nên hầu hết các bộ phận của mọi hệ thống quan liêu đều vận hành theo cùng một cách: cho tôi cái gì đó, tôi sẽ cho anh cái gì đó. Những nền văn minh đã được chúng ta xây dựng như vậy.

Richard Theo rất thích chiếc xe hơi của mình. Y lái nó hàng ngàn cây số mỗi năm. Công nghệ có thể tốt cho nhiều thứ, nhưng nó để lại dấu vết. Email, tin nhắn, thư thoại, tất cả đều là những kẻ thù tồi tệ nhất của một chính trị gia. Thế nên y lái xe đi cả quãng đường dài để trao đổi kín đáo về những chuyện mà về sau sẽ không có người nào có thể chứng minh được.

Peter Andersson đã đúng. Theo đã liên hệ Elisabeth Zackell vì nhận ra giá trị truyền thông của chị. Một huấn luyện viên nữ tại một câu lạc bộ nổi tiếng với bạo lực nam tính độc hại. Theo cũng hiểu giá trị của chiến thắng, nên khi Zackell xem hết danh sách các cầu thủ của đội Beartown A, y đã hỏi chị cần gì. Chị đã đáp: "Trước tiên á? Một thủ môn. Hai năm trước ở đây có một cầu thủ trẻ chơi bóng với thông số tốt. Vidar Rinnius. Cậu ta dường như đã bốc hơi. Chuyện gì đã xảy ra với cậu ta?" Theo chẳng biết gì về khúc côn cầu, nhưng y hiểu con người.

Thật dễ dàng để tìm ra trung tâm cai nghiện đang điều trị cho Vidar. Sau nhiều năm tháng Theo đã trở thành một người bạn tốt với nhân viên của kha khá cơ quan công quyền khác nhau. Vì vậy, y đã gọi cho Zackell và hỏi: "Cậu cần Vidar đến mức nào?" Zackell trả lời: "Nếu anh có thể hứa cho tôi cậu ta, và tôi tìm được thêm ba cầu thủ giỏi ở Beartown, thì tôi có thể thắng."

Richard Theo đã phải dùng tiền đổi lấy vài sự giúp đỡ cá nhân. Y phải trả giá bằng một vài lời hứa và nhiều dặm lái xe. Nhưng Vidar Rinnius sẽ được thả sớm hơn nhiều so với dự kiến. Không có điều luật nào bị vi phạm, thậm chí không có bất kỳ quy định nào bị bẻ cong. Điều duy nhất diễn ra là Richard Theo quen thân với chủ tịch của ủy ban phù hợp, và sự vụ tình cờ được giao cho một người phụ trách mới, người cho rằng "yêu cầu điều trị Vidar cần được đánh giá lại".

Vidar mới mười bảy tuổi khi bị bắt vì tội hành hung và tàng trữ ma túy, do đó cậu ta buộc phải đi điều trị cai nghiện tại một trung tâm phù hợp. Bộ máy quan liêu có thể phức tạp, có thể mắc sai lầm, nhưng tận tâm: Thỉnh thoảng có nên đánh giá lại những yêu cầu điều trị hay không? Với tình trạng thiếu chỗ nghiêm trọng trong các trung tâm cai nghiện, liệu có phải là vô trách nhiệm hay không khi để cho một thanh niên ngồi trong đó lâu hơn mức cần thiết?

Trong báo cáo của mình, người phụ trách mới nêu rõ rằng Vidar Rinnius đã từng là một cầu thủ khúc côn cầu triển vọng trước khi bị đưa vào trung tâm, và việc cải tạo cậu ta cho một "cuộc sống vì cộng đồng" sẽ càng thuận lợi nếu "thanh niên này được trao cơ hội làm tiếp công việc có ý nghĩa dưới một hình thức cởi mở hơn". Thông thường, việc trả tự do được thực hiện theo từng bước, thông qua các cơ sở điều trị khác, nhưng những thứ đó có thể được cân nhắc lại nếu cậu ta có một "chỗ ở an toàn và ổn định". Thế là một căn hộ tại khu Hạ thuộc sở hữu của công ty quản lý bất động sản công Beartown tình cờ được phát hiện đang bỏ trống. Tất nhiên, Richard Theo không liên quan gì đến chuyện này, nếu không thì nó sẽ bị coi là hành vi tham nhũng. Và tất nhiên, người phụ trách hồ sơ của Vidar Rinnius cũng không đến từ Beartown, vì như thế sẽ rất đáng ngờ. Nhưng mẹ vợ anh ta, người vừa qua đời, tình cờ lại là người Beartown. Vợ của người phụ trách được thừa kế một khu đất nhỏ bên bờ hồ, và sau vài tháng nữa, một cách hoàn toàn tình cờ, một lá đơn sẽ được gửi cho hội đồng vùng, xin phép xây dựng một số ngôi nhà cho thuê ở đó. Thường thì những đơn xin kiểu đó bị loại thẳng tay vì việc xây dựng quá gần với hồ nước sẽ không được cấp phép, nhưng trong trường hợp này, vợ người phụ trách sẽ đủ may mắn để được chấp thuận.

Một chữ ký trên một tờ giấy đổi lấy một chữ ký trên một tờ giấy khác. Bộ máy quan liêu vận hành trôi chảy. Elisabeth Zackell có được thủ môn của mình, Teemu Rinnius nhận lại em trai, và Peter Andersson sẽ có những kẻ thù nguy hiểm. Trên hết, Richard Theo sẽ có mọi thứ mình muốn. Ai cũng muốn được nhận gì đó, khác biệt duy nhất chỉ là hệ giá trị mà họ chọn.

Khi Peter rời khỏi ngôi nhà liên kế, ông Sune và Zackell đưa cô bé Alicia về nhà.

– Cháu có được quay lại ngày mai để tập thêm không ạ? - Alicia hỏi.

Ông Sune hứa rằng cô bé sẽ được phép làm điều đó. Khuôn mặt của Zackell vẫn trơ ra. Sune nhắc chị không được hút thuốc trước mặt trẻ con. Zackell gặp khó khăn trong việc xác định căn nguyên của yêu cầu đó là do hút thuốc rất xấu hay do con bé đang cố gắng bỏ thuốc và không muốn bị cám dỗ.

Sau khi Alicia đã chạy vào trong nhà, ông Sune quay sang Zackell, cau mày hỏi:

– Có thật cô muốn đưa Vidar vào đội không vậy?

– Cậu ta là một thủ môn giỏi, không phải vậy sao? Tôi đã xem các thông số của mùa bóng cuối cùng cậu ta được thi đấu. Dữ liệu bị sai à?

– Vidar có thể là thủ môn giỏi nhất mà thị trấn này từng có. Nhưng cậu ta cũng có… nhiều vấn đề.

– Cậu ta có chơi được hay không?

– Chơi được không đồng nghĩa với chơi bền. - Sune lưu ý.

– Khúc côn cầu là khúc côn cầu. Nếu cậu ta đủ giỏi thì cậu ta là người phù hợp. Tại sao Peter lại giận dữ với cậu ta như vậy?

Sune phải cố hết sức để không cười.

– Peter không… giận dữ.

– Anh ta có vẻ giận dữ.

– Vidar có vấn đề với… việc kiểm soát xung năng của mình. Cậu ta khó kiểm soát bản thân. Còn Peter thì không thích… lộn xộn.

– Lộn xộn?

– Vidar… hừm, tôi nên bắt đầu từ đâu nhỉ? Anh trai cậu ta là…

– Một hooligan. Cổ động viên quá khích. Người cầm đầu nhóm "Bè Lũ". Tôi có nghe chuyện đó. - Zackell ngắt lời.

Sune hắng giọng.

– Ờ… hừm… không hẳn là có "Bè Lũ" nào ở đây… chuyện đó hơi bị thổi phồng một chút bởi truyền thông. Nhưng đúng là… có lần một vụ đánh nhau đã nổ ra bên ngoài sân băng giữa các cổ động viên sau một trận đấu của đội A. Teemu có liên

quan. Các cầu thủ đội trẻ sẽ chơi trận đấu ngay tiếp sau, nhưng khi trận đấu diễn ra thì thủ môn của Beartown đã biến mất. Bởi vì Vidar đang ngồi trong một chiếc xe cảnh sát. Cậu ta đã ra khỏi sân và lao vào đám đánh nhau, chân vẫn đi giày trượt. Lần khác, Vidar đột nhập vào sân băng và chạy xe máy quanh khán đài. Cậu ta... hơi quá chén. Một lần khác Vidar nghe nói Peter vừa phát biểu về các cổ động viên quá khích trong một cuộc họp ban lãnh đạo, thế là cả đêm cậu ta đi thu gom bóng dẹt. Tất cả. Từ sân bóng, các cửa hàng, gara nhà người ta... chúng tôi đã phải nhờ khán giả của một trận đấu thuộc giải nhi đồng ngày hôm sau đi về nhà tìm xem có trái bóng dẹt nào còn sót lại hay không, để trận đấu có thể bắt đầu. Và một lần khác Vidar đã đánh vào... vùng nhạy cảm của một trọng tài. Ngay giữa trận đấu. Peter đuổi cổ cậu ta khỏi đội bóng, thế là Vidar đột nhập vào sân và ị lên bàn anh ấy.

Zackell gật đầu, không lay chuyển.

– Và Peter không thích lộn xộn?

Sune cười.

– Là người có thể nổi khùng nếu bị ai đó đánh đổ cà phê lên bàn của mình, Peter gặp khó khăn trong việc tha thứ cho bãi phân. Anh ta sẽ không để cho cô đưa Vidar vào danh sách đội bóng.

Zackell rõ ràng tỏ ra hoàn toàn không hiểu những chuyện này liên quan gì với nhau.

– Ông có thủ môn nào giỏi hơn Vidar tại Beartown không?

– Không.

– Tôi huấn luyện một đội khúc côn cầu. Cách duy nhất tôi biết để làm điều đó là đối xử công bằng với mọi người, chứ không phải cào bằng, coi ai cũng như ai. Một người chơi giỏi là một người chơi giỏi.

Sune gật đầu.

– Trời đất ơi, Peter và cô sẽ xung đột với nhau kinh khủng đấy.

– Như vậy là không tốt sao?

Sune mỉm cười.

– Không phải. Một câu lạc bộ năng động cần những con người thật sự cháy, và mọi người chỉ bắt lửa từ những cọ xát.

– Đám cháy rừng cũng vậy.

– Cô đang phá hỏng phép ẩn dụ của tôi. - Sune thở dài.

– Ẩn dụ là gì? Xin lỗi ông, tôi không giỏi...

– Về con người? Cảm xúc? - Sune phỏng đoán.

– Lòng vòng. Tôi cần những cầu thủ... lao thẳng tới mục tiêu.

– Do vậy mà cô cần Peter. Anh ta động viên họ, cô huấn luyện họ.

– Vâng.

– Peter sẽ không đời nào nói chuyện với Vidar. Nhưng tôi có thể nói chuyện với anh trai của Vidar.

– Anh trai của Vidar?

– Phải.

– Thế còn ba cầu thủ kia? Benji, Bobo, và Amat? Peter có nói chuyện với họ không?

– Không.

– Không á?

– Nếu cô muốn Peter động viên Benji, Bobo, và Amat, cô không cần anh ta phải nói chuyện trực tiếp với họ. Peter chỉ cần nói chuyện với mẹ và chị gái họ.

– Đây là một thị trấn rất lạ lùng. - Zackell thốt lên.

– Câu này chúng tôi đã từng được nghe. - Sune nói.

16

Beartown chống lại tất cả

Mẩu tin trên trang web của tờ báo địa phương lan truyền nhanh chóng. Có lẽ bởi không có nhiều tin tức khác để bàn luận. Cũng có thể bởi khúc côn cầu tại đây quan trọng hơn ở những nơi khác. Hoặc bởi vì gió tình cờ đổi chiều lúc này, nhưng hầu hết mọi người không nhận ra.

"Câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown được cứu bởi một nhà tài trợ mới: Giám đốc kỹ thuật Peter Andersson tham gia những cuộc thảo luận bí mật," tờ báo giật tít. Bên dưới vài dòng là tiết lộ tiếp theo: "Nhiều nguồn tin cho biết nữ tuyển thủ khúc côn cầu quốc gia Elisabeth Zackell sẽ là huấn luyện viên mới của đội A, huấn luyện viên nữ đầu tiên trong lịch sử Beartown."

Tờ báo không nêu rõ nguồn tin của họ là ai, chỉ úp mở rằng đó là "một người rất thân cận với câu lạc bộ".

Các chính trị gia cần xung đột để thắng cử, nhưng họ cũng cần các đồng minh. Richard Theo biết chỉ có hai cách khiến một người không thích y ngả về phe y: một kẻ thù chung, hoặc một người bạn chung.

Cùng trong ngày mà Peter Andersson gặp Elisabeth Zackell, một phóng viên của tờ báo địa phương đã gọi điện cho một ủy viên hội đồng vùng khác. Nhưng Richard Theo là người nghe máy. "Tôi e rằng người mà cô muốn liên hệ đang đi nghỉ, tôi chỉ tình cờ đi ngang qua và nghe thấy điện thoại đổ chuông," y đã nhã nhặn mở lời như thế.

"Ồ... tôi vừa nhận được một email của trợ lý ông ấy yêu cầu tôi gọi... có tin mật gì đó về câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown thì phải."

Theo có biệt tài giả ngu siêu hạng. Việc trợ lý của tay chính trị gia kia sử dụng mật mã email gồm một từ tục tĩu tiếp nối bởi dãy số 12345 chỉ là một sự tình cờ đáng mừng.

– Tin mật về khúc côn cầu Beartown à? Chắc là về nhà tài trợ mới của đội chăng? - Theo hào hiệp tiết lộ.

– Gì cơ? - Nữ phóng viên thốt lên.

Theo giả vờ do dự.

– Xin lỗi cô… tôi cứ tưởng tin đó ai cũng biết cả rồi… tôi thật ngu ngốc… có lẽ tôi vừa nói nhiều hơn những gì được phép. Chắc chắn tôi không phải là người cô cần gặp để trao đổi về chuyện này.

Nữ phóng viên hắng giọng.

– Anh có thể… nói thêm một chút được không?

– Tôi có thể tin rằng tên tuổi tôi sẽ được cô giữ kín không?

Phóng viên hứa ngay, và Theo rộng lượng tuyên bố y "không muốn cướp công của Peter Andersson, vì chính anh ấy là người đã làm mọi chuyện!"

Khi tin tức xuất hiện trên trang web của tờ báo, Theo bèn đi tới siêu thị, yêu cầu gặp ông chủ, và được hướng dẫn đi vào khu vực kho.

Đuôi Tôm đang đảo hàng trong kho, một cựu cầu thủ khúc côn cầu đồ sộ lái một chiếc nâng nhưng mặc com lê như thường lệ. Hồi Đuôi Tôm còn trẻ, anh gặp khó khăn trong việc thu hút sự chú ý của các cô gái, vì vậy anh bắt đầu ăn mặc đẹp hơn những người khác. Lúc họ mặc áo thun, anh khoác áo jacket, còn khi họ mặc com lê đi dự đám tang, anh xuất hiện với áo lễ phục đuôi tôm. Và chết danh Đuôi Tôm từ đó.

– Tôi là Richard Theo. - Tay chính trị gia nói, dù điều đó chẳng cần thiết.

– Tôi biết anh là gã quái nào, chúng ta học cùng trường mà. - Đuôi Tôm làu bàu rồi nhảy xuống khỏi chiếc xe nâng.

Theo giơ ra một cái thùng giấy. Đuôi Tôm nhận nó với thái độ cảnh giác.

– Tôi muốn giúp câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. - Theo nói.

– Người dân ở đây không muốn để cho một chính trị gia kiểm soát câu lạc bộ. - Đuôi Tôm đáp.

– Một chính trị gia... hay là chính trị gia *này*? - Theo mỉa mai.

Giọng nói của Đuôi Tôm đầy cảnh giác, nhưng không lỗ mãng:

– Tôi nghĩ anh cũng đã biết tiếng tăm của mình. Anh muốn gì ở tôi?

– Tôi muốn chúng ta giúp đỡ lẫn nhau. Bởi anh và tôi có một người bạn chung, Đuôi Tôm à, và tôi cho rằng điều đó quan trọng hơn là có kẻ thù chung.

Ông chủ siêu thị mở thùng giấy, nhòm vào bên trong, và cố không tỏ ra ngỡ ngàng, nhưng hoàn toàn thất bại.

– Trời đất... tôi phải làm gì với mấy cái này?

– Mọi người đều nói anh là người bán hàng giỏi nhất Beartown. Vậy hãy bán chúng đi. - Theo đáp.

Y đút tay vào túi chiếc quần đắt tiền. Y đang mặc một chiếc áo sơ mi trắng phẳng phiu bên trong một chiếc gilê màu xám, đeo cà vạt lụa đỏ, và đi đôi giày đánh xi bóng loáng. Không ai ăn mặc như thế ở Beartown, ngoại trừ Theo và Đuôi Tôm. Ông chủ siêu thị lại nhìn xuống cái thùng giấy một lần nữa. Ngoài gia đình mình anh chỉ yêu mỗi hai thứ: thị trấn quê hương, và câu lạc bộ khúc côn cầu của nó. Vậy nên ngay khi Richard Theo quay gót bỏ đi, y thoáng thấy Đuôi Tôm mỉm cười.

Trong thùng giấy toàn là áo thun. Trên những chiếc áo in dòng chữ BEARTOWN CHỐNG LẠI TẤT CẢ. Đuôi Tôm bán sạch số áo trong chưa đầy một giờ đồng hồ.

Luôn có người thua trong mọi mối quan hệ. Chúng ta có lẽ không muốn thừa nhận điều đó, nhưng trong chúng ta có người luôn nhận được nhiều hơn một chút, và trong chúng ta luôn có người từ bỏ dễ dàng hơn một chút.

Mira đang ngồi trên bậc thềm nhà, hít thở qua mũi, nhưng hai lá phổi chị dường như không thể đầy. Những cánh rừng này có thể làm một người ngạt thở

nếu anh ta mong đợi một thứ gì khác, nhưng làm sao bạn có thể níu giữ một gia đình nếu chỉ nghĩ đến việc hít thở của chính bạn? Chị đã được đề nghị những công việc tốt hơn, ở xa Beartown. Chị đã được đề nghị vị trí quản lý tại hãng luật mình đang công tác, nhưng nó sẽ đồng nghĩa với những ngày làm việc dài hơn và cuối tuần ngắn lại. Điều đó là không thể, vì cuối tuần là những buổi học đàn, tập luyện và thi đấu khúc côn cầu. Chị còn phải bán các tờ chương trình, rót cà phê, làm mẹ của hai đứa trẻ và làm vợ một người nào đó.

Và như một lẽ đương nhiên, đồng nghiệp của chị, một người phản đối kịch liệt chế độ một vợ một chồng, cứ liên tục bảo chị "đừng có chấp nhận đống rác đó!" Nhưng hôn nhân là gì nếu bạn gạt bỏ tình yêu? Một cuộc đàm phán. Trời ạ, hai người đồng ý xem một chương trình truyền hình đã khó, huống hồ cùng nhau định hình cả cuộc đời? Ai đó phải hi sinh một cái gì đó.

Peter bước ra khỏi chiếc Volvo với bó hoa trên tay. Mira còn một chiếc ly thứ hai trên bậc thềm sau lưng mình. Cờ trắng. Cuối cùng chị mỉm cười, chủ yếu là với những bông hoa.

– Anh mua chúng ở đâu vào giờ này?

Peter đỏ mặt.

– Anh hái trộm trong vườn. Ở Hed.

Đó chỉ là một câu lạc bộ khúc côn cầu. Chỉ là một trò chơi. Trò chơi nhập vai. Sẽ luôn có những người cố nói với Alicia điều đó, và đương nhiên con bé sẽ không bao giờ nghe bọn họ. Nó mới bốn tuổi rưỡi thôi, và ngày mai nó sẽ lại gõ cửa nhà ông Sune. Ông già sẽ dạy nó đánh bóng vào tường nhà mình mạnh hơn. Những vết tích trên tường sẽ giống như bức vẽ của mấy đứa cháu mà các ông lão vẫn gắn trên cửa tủ lạnh: những vết khắc nhỏ theo thời gian để cho thấy người mà chúng ta yêu thương đã lớn lên tại đây.

– Trường mẫu giáo thế nào? - Ông Sune hỏi.

– Bọn con trai ngu ngốc lắm. - Con bé bốn tuổi rưỡi đáp.

– Vả vào mặt chúng nó. - Ông già khuyên.

Bé gái bốn tuổi rưỡi nói rằng nó sẽ làm thế. Bạn đã nói thì phải giữ lời. Tuy vậy, khi ông Sune đưa nó về nhà sau đó, ông nói thêm:

– Nhưng mà cháu phải là một người bạn tốt với những đứa không có bạn bè. Và cháu phải bảo vệ những đứa yếu hơn. Cho dù chuyện đó khó khăn, dù cháu thấy nó phiền toái, dù cháu sợ hãi. Cháu luôn phải là một người bạn tốt.

– Tại sao?

– Bởi vì một ngày kia cháu sẽ trở thành người giỏi nhất. Và khi đó huấn luyện viên sẽ cho cháu làm đội trưởng. Khi đó cháu phải nhớ rằng người nào được nhận nhiều cũng sẽ được kỳ vọng nhiều.

Con bé còn chưa hiểu điều đó nghĩa là gì, nhưng nó sẽ nhớ như in từng từ từng chữ. Hàng đêm, cho đến thời điểm đó, nó sẽ mơ thấy cùng một âm thanh. *Bùm. Bùm. Bùm-bùm-bùm*. Câu lạc bộ của con bé sẽ tiếp tục tồn tại. Nó sẽ đủ may mắn để không bao giờ hiểu cặn kẽ những gì đã xảy ra vào mùa hè này, câu lạc bộ đã ở gần bờ vực tiêu tan đến mức nào, và làm thế nào sống sót được. Và cái giá phải trả của chuyện đó.

Khi bạn sống cùng với một người đủ lâu, bạn thường phát hiện ra rằng mặc dù hai người có thể có cả trăm xung đột vào buổi đầu mối quan hệ, rốt cuộc các bạn chỉ có một mà thôi. Các bạn cứ rơi vào cuộc tranh cãi cũ, hết lần này đến lần khác, chỉ là chúng khoác những vỏ bọc mới.

– Có một nhà tài trợ mới... - Peter mở đầu.

– Báo chí đã công khai chuyện đó trên mạng rồi, mọi người đang bàn tán về nó. - Mira cho biết.

– Anh biết em đang muốn nói gì. - Peter nói trong lúc đứng dưới chân bậc tam cấp của ngôi nhà.

– Không. Bởi vì anh chưa hỏi. - Mira đáp và nhấp một ngụm rượu.

Peter cũng không hỏi. Thay vào đó anh nói:

– Anh có thể cứu câu lạc bộ. Anh đã hứa với Maya rằng anh...

Mira miết nhẹ những ngón tay của anh, nhưng giọng chị không hề khoan nhượng:

– Đừng có lôi con gái anh vào chuyện này. Anh cứu câu lạc bộ chỉ vì bản thân anh mà thôi. Anh muốn chứng tỏ với tất cả những ai không tin tưởng anh tại thị trấn này rằng họ đã sai. Một lần nữa. Anh không bao giờ thôi chứng minh điều đó.

Peter nghiến răng lại.

– Vậy anh nên làm gì? Để cho câu lạc bộ tiêu tùng trong khi những người dân quanh đây...

– Điều họ nghĩ không quan trọng.

Chị ngắt lời anh, nhưng bị anh ngắt lời lại:

– Cái chết của anh đã được báo trước trên báo kìa! Ai đó đang dọa sẽ giết anh!

– Ai đó đang dọa sẽ giết chúng ta, Peter! Thế quái nào mà anh cứ luôn chọn khi nào thì gia đình này là đội của anh, khi nào không?

Những giọt nước mắt của anh rơi xuống tóc chị. Anh quỳ xuống trước mặt chị.

– Anh xin lỗi. Anh biết mình không có quyền đòi hỏi nhiều hơn ở em. Anh yêu em và các con. Hơn bất cứ thứ gì...

Chị nhắm mắt lại.

– Bọn em biết, cưng à.

– Anh biết những hi sinh của em vì khúc côn cầu. Anh biết.

Mira cố giấu nỗi tuyệt vọng của mình bên trong mi mắt. Mỗi mùa thu, đông, và xuân, cả gia đình lại sống theo nhịp điệu được áp đặt bởi khúc côn cầu, được bay lên tận mây xanh khi đội nhà thắng, và rơi cắm đầu xuống khi đội thua. Mira không biết liệu chị có cầm cự nổi thêm một mùa bóng nữa hay không. Nhưng chị vẫn đứng đậy và nói:

– Tình yêu là gì nếu chúng ta không sẵn sàng hi sinh kia chứ?

– Cưng à, anh... - Peter bỏ lửng câu nói.

Mira đang mặc một chiếc áo thun màu xanh, với dòng chữ BEARTOWN CHỐNG LẠI TẤT CẢ in trên đó. Chị cắn má, tan nát cõi lòng vì điều mình đang từ bỏ, nhưng tự hào với lựa chọn này.

– Đuôi Tôm mới gọi cho em. Anh ấy bán chúng trong siêu thị. Hàng xóm của chúng ta sẽ đồng loạt mặc chúng khi họ về nhà. Trời đất ơi, Peter, cả hai người đều đã hơn chín mươi rồi đó. Có ông bà cụ chín mươi nào lại đi mặc áo thun không?

Chị mỉm cười. Bối rối, Peter vội nhìn đi nơi khác.

– Anh không hề biết rằng Đuôi Tôm...

Mira vuốt má anh.

– Anh ấy quý anh. Trời ơi, anh ấy quý anh lắm cưng à. Trong thị trấn này có thể có những người ghét anh, và anh không thể làm gì để thay đổi được chuyện đó. Nhưng số người yêu thương anh đông hơn nhiều, và anh cũng không thể làm gì để thay đổi được chuyện đó. Đôi khi em ước anh trở nên không cần thiết với họ, và em không cần phải chia sẻ anh, ngay từ lúc cưới anh em đã biết một nửa trái tim anh thuộc về khúc côn cầu.

– Không phải thế... làm ơn... em hãy bắt anh từ chức đi, anh sẽ làm ngay!

Chị không làm thế. Chị tránh cho anh việc phải thừa nhận rằng anh đang nói dối. Bạn sẽ làm như vậy nếu bạn yêu một người. Chị bảo anh:

– Em là một trong số những người yêu thương anh. Và em ở trong đội của anh, bất chấp tất cả. Hãy đi cứu câu lạc bộ của anh đi.

Câu trả lời của anh khẽ khàng đến mức gần như không thể nghe được:

– Sang năm, cưng à, cho anh thêm một mùa bóng nữa thôi... sang năm...

Mira đưa cho chồng ly rượu vang. Nó đầy một nửa hoặc vơi một nửa. Chị hôn môi anh, và anh thì thầm:

– Anh yêu em.

Hơi thở của anh hòa vào hơi thở của chị. Chị đáp:

– Chiến thắng nhé, cưng. Nếu anh thực sự phải làm chuyện này thì... hãy thắng.

Sau đó chị vào trong nhà. Gửi một email cho cô đồng nghiệp: "Chị không thể thuê nó. Không phải năm nay. Xin lỗi em." Rồi chị vào giường. Có ba người phụ nữ đi ngủ đêm đó. Chỉ ba người mà thôi.

Đêm đó phóng viên tờ báo địa phương gọi cho Peter và hỏi thẳng:

– Anh xác nhận tin đồn phải không? Có phải câu lạc bộ đã có một nhà tài trợ mới? Có phải anh cứu được câu lạc bộ? Anh đã chỉ định một huấn luyện viên nữ à? Có phải Beartown sẽ chơi trận đầu tiên trong mùa với Hed?

Với mỗi câu hỏi Peter đều trả lời với cùng một chữ duy nhất. Sau đó anh gác máy.

"Phải."

17

Đánh hơi mùi máu và bắt lửa

Trên bức tường trong phòng làm việc của Richard Theo, bên cạnh bức tranh con cò, có một tờ giấy được in ra từ trang web của Liên đoàn Khúc côn cầu. Đó là lịch thi đấu của Beartown ở mùa giải năm nay. Đối thủ đầu tiên: đội Hed.

Một con ruồi bay vào phòng qua cửa sổ mở. Theo không giết mà để nó vù vù lượn quanh, càng lúc càng lạc lối. Y đang đọc một cuốn sách về chủ nghĩa khủng bố, trong đó một nhà sử học sử dụng một tiệm đồ sứ để làm ví dụ minh họa: một con ruồi đơn độc chẳng thể hất đổ dù chỉ là một tách trà, nhưng một con ruồi bay vo ve trong tai của một con bò cho đến khi con thú hoảng sợ lao bừa vào tiệm đồ sứ sẽ có thể gây ra những thiệt hại lớn vô cùng.

Richard Theo không cần phá hoại; y bằng lòng với xung đột. Do vậy y dành nhiều thời gian lắng nghe mọi người. Những người đi siêu thị, trong tiệm bán dụng cụ sửa chữa, ở quán Da Gấu, tại khu Thượng, khu Hạ; y luôn nhìn vào mắt mọi người: thay vì bày tỏ ý kiến, y nhìn thẳng vào mắt họ và đặt câu hỏi. "Các chính trị gia chúng tôi có thể giúp được gì cho cậu?" "Bác hình dung Beartown như thế nào sau mười năm nữa?" "Năm rồi anh đã nộp bao nhiêu tiền thuế? Anh có nhận được giá trị gì từ nó không?" Nhờ vậy Theo hiểu được người dân trong vùng đang lo lắng về ba thứ: công ăn việc làm, dịch vụ y tế, và khúc côn cầu.

Y ngồi vào máy tính và bắt đầu viết. Suốt cả mùa hè tờ báo địa phương liên tục đăng bài xoay quanh tin đồn bệnh viện Hed sắp đóng cửa. Theo đã nhiều lần đăng bình luận bằng nửa tá tài khoản ảo khác nhau. Y không bao giờ gây thù chuốc oán, không tìm cách lôi kéo sự chú ý về mình, chỉ kín đáo đổ thêm dầu vào ngọn lửa đang cháy âm ỉ. Khi một phụ nữ có thai băn khoăn không biết chuyện gì sẽ xảy ra với khoa sản, Theo đã dùng tài khoản ảo để hỏi han: "Thế chị có nghe ngóng được gì không?" Người phụ nữ đáp: "Tôi biết một người làm trong bệnh viện. Chị đó nói bệnh viện sắp bị đóng cửa rồi!!" Tài khoản ảo của Theo bèn ca thán: "Chỉ mong chính phủ không tăng thuế xăng dầu, không thì có khi tự đẻ con trên xe hơi cũng

chẳng được." Khi một người đàn ông vừa bị sa thải khỏi nhà máy ở Beartown đáp: "Chính xác! Đám dân quê chúng ta luôn là người chịu thiệt", một tài khoản ảo khác của Theo bồi thêm: "Tại sao họ lại đổ tiền của chúng ta vào bệnh viện Hed thay vì mở một bệnh viện mới tại Beartown các bác nhỉ?"

Người phụ nữ mang thai và người đàn ông thất nghiệp được nhiều người khác giận dữ hùa theo, với giọng điệu mau chóng trở nên cay độc, và Theo chỉ khẽ đẩy cho cơn thịnh nộ đi đúng hướng khi viết: "Hóa ra trong khi phụ nữ ở đây phải đẻ con trên xe hơi, thì hội đồng vùng luôn có tiền để hỗ trợ đội khúc côn cầu Beartown à?"

Bệnh viện và khúc côn cầu không dùng chung ngân sách, những quyết định liên đới thậm chí còn không được đưa ra bởi cùng các chính trị gia, nhưng nếu bạn hỏi một câu đủ khó, sẽ luôn có một số người chọn câu trả lời dễ nhất. Thế nên ngày qua ngày, trong những câu bình luận ở nhiều nơi trên mạng, Richard Theo làm điều mà y giỏi nhất: tạo ra xung đột, khiến cho cái này đối đầu với cái kia. Nhà quê đấu với thành thị. Bệnh viện đấu với khúc côn cầu. Hed đấu với chúng tôi.

Chúng tôi đấu với các bạn.

Và giờ đây, càng lúc càng có nhiều người, thuộc mọi độ tuổi và đến từ tất cả các khu vực của thị trấn, mặc chiếc áo thun xanh lá cây mang dòng chữ BEARTOWN CHỐNG LẠI TẤT CẢ.

Chính trị không bao giờ là hoàn toàn tuyến tính, những thay đổi lớn không tự nhiên xảy ra mà luôn bắt nguồn từ một loạt nguyên nhân nhỏ. Đôi khi chính trị là tìm huấn luyện viên cho một câu lạc bộ khúc côn cầu, đôi khi chỉ là trả lời điện thoại khi tất cả các chính trị gia khác đang đi nghỉ. Phóng viên gọi cho Richard Theo lần thứ hai cũng chính là người làm việc thời vụ đã liên hệ lần đầu. Lần này cô ta cố gắng giải tỏa cơn khát tin tức bằng các câu hỏi thăm dò đơn giản như "những người nổi tiếng ở địa phương của chúng ta ăn mừng Hạ chí như thế nào?" Dĩ nhiên Richard Theo "vừa là một chính trị gia vừa là một người nổi tiếng," và y đã rất tử tế trong lần cuối cùng họ nói chuyện. Y không bỏ lỡ cơ hội:

– Tôi đang ở Hed để xem các hoạt động ăn mừng Hạ chí. Cô cũng biết hội đồng vùng luôn chi tiền cho lễ hội ở Hed phải không? Nhưng tất nhiên tôi muốn ăn mừng Hạ chí ở Beartown hơn.

– Ý anh là hội đồng vùng nên tổ chức lễ hội Hạ chí tại Beartown à? - Cô phóng viên chất vấn.

– Tôi nghĩ vào những thời điểm như thế này, có lẽ người đóng thuế ở Beartown đang lo rằng mọi nguồn lực của hội đồng dường như đều dành cho Hed. - Theo nói.

– Nghĩa là sao ạ?

– Cô chỉ cần xem các bình luận trên trang tin của báo mình là rõ ngay mà. - Theo đề xuất.

Nữ phóng viên cúp máy và nhanh chóng tìm thấy những bình luận bên dưới các bài báo về việc đóng cửa bệnh viện. Lúc này thì Theo đã kịp xóa hết những bình luận của y, nhưng rất nhiều người khác đang nhắc đi nhắc lại rằng: "Hóa ra Beartown phải tự đi tìm tài trợ trong khi HỘI ĐỒNG VÙNG tài trợ cho Hed? Tại sao có tiền cho câu lạc bộ Hed nhưng cho BỆNH VIỆN thì không?"

Phóng viên lại gọi cho Theo lần nữa. Y nhã nhặn bảo rằng mình "chưa từng được tham gia vào bất cứ cuộc thảo luận nào liên quan đến bệnh viện" và đề nghị cô ta gọi cho lãnh đạo của đảng lớn nhất trong hội đồng vùng. Phóng viên gọi cho ông ta và được biết ông ta đang nghỉ hè bên Tây Ban Nha. Cô lập tức đi thẳng vào vấn đề:

– Sao các ông lại chuyển toàn bộ tiền đầu tư của hội đồng vùng từ câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown sang câu lạc bộ Hed? Đội Hed có thể tự tìm nhà tài trợ để hội đồng dồn ngân sách cho bệnh viện của họ kia mà?

Có lẽ chính trị gia đang thư giãn quá mức, hoặc vừa uống một ly rượu, khi ông ta đáp:

– Nghe này, cô em, đó đâu phải là cùng một khoản tiền, cô không hiểu sao? Hai ngân sách hoàn toàn khác nhau! Về chuyện khúc côn cầu, chúng tôi đang tập trung những nguồn lực của hội đồng vào nơi mà chúng tôi tin sẽ thu được kết quả tốt, và hiện giờ đó là Hed, không phải Beartown.

Phóng viên lập tức dẫn lại lời của ông ta trong bài báo mạng, nhưng bỏ mấy chữ khúc côn cầu đi. Thông điệp chỉ còn là "Chúng tôi đang tập trung những nguồn lực của hội đồng vào nơi mà chúng tôi tin sẽ thu được kết quả tốt, và hiện giờ đó là Hed, không phải Beartown". Phần bình luận bên dưới lập tức tràn ngập những câu như: "Thấy chưa! như thường lệ, Hed được nhận mọi thứ!! Họ nghĩ ở Beartown này chúng ta không đóng thuế hay gì?!" Hoặc: "Như bình luận bên trên đã nói, tại sao tiền cho khúc côn cầu Hed thì có, mà để xây trung tâm y tế cho Beartown thì không???" Và: "Cái đám chính trị gia này coi thứ nào quan trọng hơn vậy? Khúc côn cầu hay trung tâm y tế?"

Phóng viên lại gọi cho tay chính trị gia đang nghỉ hè bên Tây Ban Nha và hỏi:

– Theo ông thứ gì quan trọng hơn? Khúc côn cầu hay bệnh viện?

Ông ta hắng giọng và cố gắng giải thích:

– Cô không thể so sánh đơn giản như vậy được.

Nhưng nữ phóng viên cứ tiếp tục truy vấn cho đến khi ông ta gắt lên:

– Tất nhiên cô phải hiểu là theo tôi bệnh viện quan trọng hơn khúc côn cầu chứ!

Nữ phóng viên lập tức dẫn lời ông ta và thêm thắt chút đỉnh về bối cảnh của cuộc phỏng vấn: "Theo lời ủy viên hội đồng, phát biểu từ dinh thự mùa hè của ông tại Tây Ban Nha". Bài báo cũng đề cập rằng chính trị gia sở hữu dinh thự mùa hè ở Tây Ban Nha sống tại Hed nhiều hơn tại Beartown.

Khi phóng viên gọi cho Richard Theo lần nữa để xin một cuộc phỏng vấn, y hỏi xem cô ta có phiền không nếu nó diễn ra tại trụ sở hội đồng vùng, vì y đang làm việc xuyên hè. "Làm một ủy viên hội đồng địa phương không phải là một công việc, nó là một đặc quyền," y cho biết.

Bài báo tiếp theo trưng ra tấm ảnh Richard Theo đang ngồi một mình trong phòng ăn của tòa nhà hội đồng, bận rộn với công việc. Khi trả lời cho câu hỏi "Khúc côn cầu hay trung tâm y tế?" Theo đáp: "Tôi tin rằng những người đóng thuế xứng đáng có được một xã hội mà trong đó chúng ta không cần phải cân nhắc lựa chọn giữa chăm sóc sức khỏe với việc tập luyện thể thao và giải trí."

Chẳng bao lâu nữa một bài báo khác sẽ xuất hiện trên trang mạng của báo địa phương. Không ai biết làm thế nào một phóng viên thời vụ có thể đào được một tin tức như thế, nhưng đột nhiên cô ta trưng ra được các tài liệu chứng minh rằng một số ủy viên cao cấp của hội đồng vùng đã thảo luận kín về bệnh viện Hed vào mùa xuân vừa rồi. Theo đó, các vị trí công việc tại một khoa của bệnh viện có thể được duy trì nếu một khoa khác "đang tốn kém chi phí nhiều hơn" bị đóng ngay lập tức. Không hiểu thế nào mà bài báo khui ra được từ một "nguồn đáng tin" rằng khoa mà các "chính trị gia cao cấp trong chính quyền" muốn giữ lại có đông nhân viên người Hed, trong khi khoa bị dọa đóng cửa có nhiều nhân viên người Beartown.

Về sau của thông tin trên hóa ra không đúng, nhưng lúc đó thì nó chẳng còn quan trọng nữa, vì suốt cả mùa hè tít của bài báo đã là: "Thêm nhiều người thất nghiệp cho Beartown".

Phần bình luận bên dưới chỉ làm điều mà nó vẫn luôn làm: đánh hơi mùi máu và bắt lửa.

Vào một thời điểm của mùa hè, một nữ chính trị gia đến gara của Ủn để lấy chiếc xe hơi đã bị rạn kính chắn gió do ảnh hưởng của lưỡi rìu xui xẻo cắm vào mui. Bobo đã sửa và sơn lại xe, nhưng khi nữ chính trị gia rút ví, thằng bé lắc đầu quầy quậy rồi cho biết chi phí đã được thanh toán. Nó không nói ai là người trả, nhưng bà ta vẫn hiểu. Bà lái xe về nhà, vẫn còn lo sợ sẽ trông thấy một người đàn ông mặc áo khoác đen, nhưng trước cửa nhà bà chẳng có thứ gì đe dọa cả. Chỉ có một bó hoa. Tấm thiệp đính kèm có ghi dòng chữ: "Xin đừng sợ hãi, chị vẫn có bạn bè, chúng ta sẽ không để cho những thế lực đen tối chiến thắng! Richard Theo!"

Người phụ nữ gọi điện cảm ơn Theo. Y nhã nhặn bảo rằng mình không cần gì cả, và bà cảm thấy tôn trọng Theo vì điều đó. Nụ cười nở trên môi Theo lúc y gác máy. Y thường làm việc theo kế hoạch, nhưng không phải mọi lúc, thỉnh thoảng y chỉ hành động như một vận động viên khúc côn cầu giỏi: phản ứng nhanh. Sau buổi họp trước ngày Hạ chí giữa Peter và các chính trị gia cầm quyền xoay quanh số phận của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, nữ ủy viên hội đồng bị cắm rìu vào xe không dám bước ra khỏi tòa nhà. Richard Theo đi ngang chỗ bà ta đứng bên cạnh máy bán cà phê, và hỏi: "Trông chị có vẻ lo lắng, có chuyện gì vậy?"

Nữ chính trị gia đại diện cho một đảng đã công khai "giữ khoảng cách" theo nghĩa mạnh nhất với Richard Theo, nhưng một câu nói tử tế có thể làm được nhiều việc. Bà ta nói với y: "Ôi, tôi cũng chẳng biết nữa. Mọi người đều nói rằng câu lạc bộ Beartown sắp phá sản, nhưng trước giờ tôi có quan tâm thể thao đâu! Tôi nên trả lời thế nào khi bị hỏi đây?"

Theo đã đặt tay lên vai bà ta và nói với giọng cảm thông: "Có gì trầm trọng đâu. Hội đồng vẫn còn một câu lạc bộ khác mà. Chị chỉ cần nói mọi người hãy bắt đầu cổ động cho đội Hed là được."

Thế là nữ chính trị gia rời khỏi tòa nhà, và trong lúc một cổ động viên đội Hed đang quay phim, bà ta đã nói y như vậy. Sau đó bà nhận một lưỡi rìu cắm vào mui chiếc xe hơi của mình. Ngày hôm sau các thành viên trong đảng của bà ta chẳng hề tỏ ra cảm thông mà chỉ chế giễu: "Làm thế nào chị lại ngớ ngẩn đến mức bảo mọi người cổ động cho đội Hed?" Không thể nói rằng Richard Theo đã xui mình phát ngôn như thế, nên bà chỉ biết im lặng, và những người kia cứ tiếp tục trêu chọc cho đến khi bà bật khóc sau lưng họ.

Tối hôm đó Theo vào phòng làm việc của bà ta, lắng nghe và chia sẻ, thậm chí còn xin lỗi. Nữ chính trị gia có thêm những kẻ thù mới, nên bà ta cần một người bạn. Theo đề nghị đem chiếc xe của bà ta đi sửa, hứa hẹn thanh toán chi phí, và bảo bà ta không có gì phải lo. Y chở bà ta về nhà và dặn bà ta báo ngay khi cảm thấy bị đe dọa, bất kể thời điểm. "Chị đừng lo, chị vẫn có những người bạn tốt," y đã nhắc lại như vậy, rồi bồi thêm: "Tôi sẽ xem xét yêu cầu câu lạc bộ trừng trị các cổ động viên quá khích đã tấn công chị. Tôi sẽ buộc họ loại bỏ chúng cùng với khu vực khán đài đứng khỏi sân băng!"

Không một ai trong đảng của nữ chính trị gia xui xẻo hỏi thăm gì, không ai chìa tay cho bà ta, nên bà nắm lấy bàn tay duy nhất làm thế. Nó thuộc về một người biết phản ứng nhanh.

Ủy viên hội đồng đi nghỉ hè bên Tây Ban Nha nhận ra sai lầm của mình ngay khi đọc được bài báo. Ông nhanh chóng kết thúc kỳ nghỉ và quay về nhà. Người gặp ông tại sân bay là Richard Theo.

– Cậu làm gì ở đây? - Ông ta hỏi.

– Tôi muốn giúp anh. - Theo đáp.

Ông chính trị gia bật cười.

– Thật sao? Chúng ta chưa bao giờ cùng một... phe.

Nhưng ông ta đang tò mò, và bị dồn vào chân tường bởi các bài báo xoay quanh chuyện bệnh viện. Theo bèn lấy cho ông ta một ly cà phê, rồi hào hiệp giải thích rằng "anh và tôi đều muốn những điều tốt nhất cho vùng", rằng "chẳng ai được lợi gì từ sự mâu thuẫn và lo âu". Ông chính trị gia dành một ít giây phút để nguyền rủa "con mụ phóng viên khốn khiếp", sau đó Theo bất ngờ thốt lên:

– Anh nghe vụ nhà tài trợ mới của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown chưa?

Ông ta gật đầu và làu bàu đáp:

– Biết rồi! Tất cả mọi người đều nói về chuyện đó, nhưng hình như không ai biết nhà tài trợ bí hiểm kia thực sự là ai.

Theo chồm người tới trước và tiết lộ:

– Đó là công ty sắp mua lại nhà máy Beartown. Họ đã liên hệ với tôi, nhưng tôi có thể để anh đứng ra họp báo khi thương vụ chính thức hoàn tất. Sẽ có nhiều việc làm mới cho cả vùng.

Ông chính trị gia lắp bắp:

– Làm thế nào...? Thậm chí tôi còn chưa từng nghe...

Không đi sâu vào chi tiết, Theo giải thích rằng y hay tin nhờ một số người bạn cũ, quen từ hồi còn làm ngân hàng bên London. Y cũng cho ông ta biết những điều mà các chủ sở hữu mới của nhà máy đang mong đợi từ phía hội đồng vùng:

– Rõ ràng họ cần một mức độ thiện chí nhất định từ phía chính quyền. Đầu tư vào... hạ tầng chẳng hạn.

Ông chính trị gia hiểu ngay hàm ý của câu nói: trợ cấp đất, giảm tiền thuê, ít nhiều hỗ trợ việc tái cấu trúc nhà máy. Nhưng ông cũng thấy được giá trị của việc làm người hứa hẹn tạo công ăn việc làm mới tại cuộc họp báo.

– Sao cậu lại nói cho tôi biết chuyện này? - Ông ta ngờ vực hỏi lại.

– Bởi vì tôi không muốn trở thành kẻ thù của anh. - Theo đáp.

Ông ta bật cười với câu trả lời đó.

– Cậu là một tay mặc cả khét tiếng. Cậu muốn gì?

Richard Theo bình thản trả lời:

– Một ghế trong các cuộc thương lượng tương lai. Anh chỉ cần nhắc đến tôi và đảng của tôi trong buổi họp báo, mở ra cánh cửa hợp tác, và những đảng khác sẽ nối gót anh.

– Cậu muốn được tôi tẩy trắng danh tiếng chính trị à?

– Tôi đang cho anh cơ hội trở thành chính trị gia giúp bảo toàn được công ăn việc làm cho Beartown.

Ngoài mặt tỏ ra khó khăn, nhưng bên trong ông ta đã xiêu lòng. Do vậy ông ta chỉ yêu cầu một điều duy nhất từ Theo:

– Tất cả những việc làm mới ở nhà máy phải được dành cho người Beartown! Trong bất kỳ tình huống nào, đảng của tôi không được gắn với chuyện thiên vị cho Hed vào lúc này!

Richard Theo long trọng hứa. Điều đó chẳng nhiều nhặn gì. Y không có gì phản đối ông ta cả, hai người thật ra khá giống nhau, và đó chính là vấn đề. Ông ta biết gần như tất cả những người có tiền trong vùng, nhưng ông ta cũng được biết đến như một người yêu thể thao, luôn làm hết sức để ủng hộ các câu lạc bộ khúc côn cầu, đó là một sự kết hợp quá nguy hiểm. Richard Theo cần một đối thủ dễ đánh bại hơn. Vì vậy, khi chính trị gia có dinh thự mùa hè bên Tây Ban Nha đã lái xe về nhà, Theo ngay lập tức gọi cho người bạn của mình ở London.

– Xong việc rồi. Chủ sở hữu mới sẽ có những gì họ cần. Chỉ có một chi tiết nhỏ mới nảy sinh…

Những người chủ mới của nhà máy hiểu ngay khi Theo giải thích rằng, trước những cuộc tranh luận sôi nổi ở địa phương xung quanh việc đóng cửa bệnh viện, "các chính trị gia sở tại" sẽ đánh giá cao nếu các chủ sở hữu mới hứa rằng đa số những việc làm mới sẽ được dành cho người Hed.

Làm như thế để không ai nghĩ rằng Beartown đang được thiên vị.

Vào một buổi tối cuối hè, Richard Theo gõ cửa một ngôi nhà. Nữ chính trị gia ngạc nhiên ra mặt khi mở cửa. Bà mời y vào trong, nhưng Theo chỉ mỉm cười cáo lỗi và bảo rằng mình không muốn làm phiền. Y có thể trông thấy chồng con bà ta đang ở trong nhà.

– Những chủ sở hữu mới của nhà máy sắp sửa công khai mọi chuyện. Họ sẽ công bố các việc làm mới và tuyên bố tài trợ cho câu lạc bộ Beartown. Họ sẽ tổ chức một cuộc họp báo với những người đã góp phần làm cho thỏa thuận đạt được. - Theo thông báo.

Người phụ nữ đủ khôn khéo để biết chuyện đó sẽ ảnh hưởng tới mình như thế nào. Bà nói:

– Chúc mừng cậu. Nó sẽ là chiếc lông trên mũ cậu ở cuộc bầu cử sắp tới.

Theo mỉm cười.

– Tôi sẽ không tham gia họp báo. Nhưng đảng của chị sẽ ở đó, tất nhiên rồi, vì các chị vẫn là đảng chiếm ưu thế trong hội đồng vùng mà.

– Vị trí của tôi không đủ cao để tham gia vào cuộc họp báo. Nhất là sau vụ... cậu biết rồi đó, lưỡi rìu trên mui xe.

Theo hài lòng khi nghe thấy trong giọng điệu của bà ta có sự tức giận pha lẫn sợ hãi. Anh nói:

– Thế nếu tôi có thể thu xếp cho chị có mặt, bên cạnh lãnh đạo đảng của chị thì sao?

– Cậu không thể làm được chuyện đó... lẽ nào?

Nữ chính trị gia im bặt, nhưng thấy Theo không nói gì, bà ta nói tiếp:

– Cậu muốn gì ở tôi?

– Tôi muốn làm bạn chị.

– Tôi phải nói gì tại cuộc họp báo? - Bà ta nói với giọng hơi hào hứng quá.

– Sự thật. Rằng không chỉ Beartown cần công ăn việc làm, mà Hed cũng thế. Một chính trị gia có trách nhiệm luôn nghĩ cho cả vùng.

Bà ta lắc đầu, mi mắt chớp chớp.

– Tôi không thể... cậu phải thấy rằng tôi không thể nào...

Theo chạm vào tay chị ta một cách điềm tĩnh và trấn an:

– Chị đang sợ hãi. Đừng sợ. Sẽ không có ai đụng đến chị đâu.

Nữ chính trị gia có thể đọc được sự nghiêm túc trong mắt Theo. Bà ta thốt lên:

– Vậy là cậu muốn tôi yêu cầu họ dành một phần việc làm của nhà máy cho người dân Hed sao?

Theo gật đầu.

– Một nửa.

– Cậu có chút khái niệm gì về sự căm thù mà dân Beartown sẽ dành cho tôi không?

Richard Theo nhún vai.

– Có, nhưng người Hed sẽ yêu quý chị. Và Hed đông dân hơn. Đằng nào cũng bị một nơi ghét rồi, chị phải cố gắng giành được tình cảm của nơi còn lại. Chị không thắng cử bằng cách có ít kẻ thù nhất được đâu, chị chỉ thắng khi có nhiều bạn nhất.

– Chuyện này có hợp pháp không? Liệu cậu... Lỡ đảng của tôi đuổi cổ tôi thì sao?

– Chị hiểu lầm tôi rồi. Chị sẽ không chỉ có một chỗ trong đảng của mình. Chị sẽ là người lãnh đạo nó.

Và Richard Theo rất nghiêm túc khi nói như vậy.

18

Một phụ nữ

Mùa hè Beartown có thể quyến rũ bất kỳ ai, khi hương hoa hồng nồng nàn hơn trong những căn phòng sẫm tối, khi ánh sáng gây choáng ngợp tại một nơi đã quá quen với bóng tối. Cây xanh đột nhiên bừng nở xung quanh chúng tôi, trời sáng gần như cả đêm, những làn gió ấm đuổi bắt nhau qua các góc tường như lũ bê mới được thả vào bãi chăn. Thế nhưng, chúng tôi đã học được rằng đừng bao giờ tin vào không khí nóng, nó phù du, không đáng tin và luôn phụ bạc. Cây cối rũ bỏ trang phục cực nhanh ở vùng này của đất nước, đồng loạt trút lá như người ta tuột phăng áo ngủ; chẳng mấy chốc ngày đã ngắn đi và đường chân trời ngày càng xích lại gần hơn. Nhanh hơn chúng tôi mong đợi, mùa đông buông xuống, trắng lốp, và xóa đi mọi màu sắc của các mùa khác. Thế giới lại trở thành một trang giấy trắng, một trang giấy mới phẳng phiu, đông cứng khi chúng tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Chúng tôi đã đưa những chiếc thuyền lên khỏi hồ, bỏ lại một phần của chúng tôi dưới lòng thuyền. Những con người tháng Bảy của chúng tôi, những con người của mùa hè, giờ đây phải nằm lại trên lớp gỗ vùi sâu dưới tuyết trong nhiều tháng đến nỗi chúng tôi gần như quên hẳn vào mùa xuân năm sau.

Tháng Chín đang trên đường tới. Khoảng thời gian thuộc về những người yêu khúc côn cầu. Năm mới của chúng tôi bắt đầu.

Fatima và Ann-Katrin đang hoàn tất ca trực của mình tại bệnh viện. Mọi bác sĩ đi ngang qua đều chỉ muốn nói về khúc côn cầu. Tiết lộ trên tờ báo địa phương về một "nhà tài trợ mới đầy bí hiểm" sắp cứu câu lạc bộ Beartown là chủ đề bàn luận chính tại Beartown lẫn Hed. "Mùa bóng mới sẽ hấp dẫn lắm đây!" một y tá thốt lên như thế trong phòng nhân viên và nhanh chóng vấp phải sự phản đối của một y tá cổ động cho đội bóng kia: "Nhà tài trợ mới đó đáng ra phải là của Hed!" "Vùng này

không đủ lớn cho hai đội khúc côn cầu," một người khác bình luận. "Thế hả? Vậy sao không dẹp đội Hed, nếu nó không thể tồn tại mà không nhận tiền của hội đồng?" người kia đáp trả.

Ban đầu, đó là một cuộc nói chuyện thân thiện, nhưng Fatima và Ann-Katrin đã theo dõi môn khúc côn cầu ở những thị trấn này đủ lâu để biết rằng nó sẽ sớm dẫn đến xung đột thực sự, không chỉ trong bệnh viện mà ở khắp mọi nơi. Tất cả những cảm xúc tốt nhất và tồi tệ nhất của mọi người dành cho nhau sẽ bùng nổ khi hai đội Beartown và Hed gặp nhau. Ở đây thể thao không chỉ là thể thao. Đặc biệt trong mùa giải này.

Khi Fatima và Ann-Katrin bước ra từ bệnh viện sau ca trực, một người đàn ông mặc áo khoác thể thao đang đứng đợi họ trên bãi đậu xe.

– Peter? Anh đang làm gì ở đây vậy? - Ann-Katrin ngạc nhiên hỏi khi nhận ra giám đốc kỹ thuật của đội khúc côn cầu Beartown.

– Tôi cần nói chuyện với cả hai người. - Peter đáp.

– Chuyện gì vậy? - Ann-Katrin thắc mắc.

– Về hai cậu con trai.

Ann-Katrin và Fatima bật cười, nhưng rồi họ nhận ra anh không đùa.

– Anh có ổn không đấy, Peter? - Fatima lo lắng hỏi.

Anh gật đầu.

– Chúng tôi đã có một huấn luyện viên mới, đúng như tin tức đã lan truyền. Và cô ấy muốn xây dựng đội bóng... với nòng cốt là Amat và Bobo.

Ann-Katrin cố gắng dò xét giọng điệu của Peter. Chị hỏi:

– Và anh không nghĩ đó là một ý hay?

Khóe miệng Peter nhếch nhẹ, nhưng anh cụp mắt đáp:

– Tôi vẫn luôn cố xây dựng một câu lạc bộ mà... không đơn thuần là một câu lạc bộ. Tôi muốn đó là nơi nuôi dưỡng những người đàn ông cũng nhiều như những cầu thủ. Tôi không muốn chiến thắng là thứ quan trọng nhất. Nhưng giờ đây...

chúng tôi đã có một nhà tài trợ mới. Và nếu không thắng mùa giải này... nếu chúng ta không thắng được đội Hed và lên hạng... thì tôi không biết liệu năm tới mình có còn ở đây nữa hay không.

– Cứ nói những gì anh muốn nói đi. - Ann-Katrin sốt ruột thúc giục.

Lồng ngực Peter phập phồng.

– Tôi sợ rằng câu lạc bộ có thể đòi hỏi ở Bobo và Amat nhiều hơn những gì hai đứa có thể đáp ứng.

– Kiểu thế nào? - Fatima chất vấn.

Peter quay sang đáp:

– Hôm nọ Amat đã chặn tôi lại trong lúc tôi đang lái xe. Thằng bé hỏi tôi liệu nó có được chơi trong đội trẻ hay không và tôi... tôi đã không phải với nó...

– Ai cũng có những khoảnh khắc tồi tệ, không vì thế mà anh xấu hơn người khác. - Fatima mỉm cười đáp.

– Thằng bé đã hỏi về đội trẻ, nhưng Chúa ơi... chúng tôi không muốn nó chơi ở đội trẻ. Chúng tôi muốn nó chơi trong đội A!

Fatima nuốt khan.

– Với... với những cầu thủ đã trưởng thành sao?

Peter không cố che giấu sự thật:

– Chuyện đó sẽ là một đòi hỏi lớn kinh khủng đối với Amat. Tất cả những đối thủ lớn tuổi hơn sẽ nhắm vào nó. Nhiều tài năng trẻ đã bị từng bị bẻ gãy vì điều đó. Là người nhỏ tuổi nhất đội, bị bủa vây bởi những gã đàn ông trưởng thành... sẽ không dễ dàng cho Amat.

Ánh mắt Fatima rất quả quyết:

– Chưa có ai từng hứa với con trai tôi rằng mọi thứ sẽ dễ dàng.

Peter bối rối gãi râu.

– Lẽ ra tôi nên nói với Amat rằng cha con tôi nợ thằng bé vì nó đã đứng lên và nói ra sự thật trong cuộc họp ấy...

Fatima lắc đầu.

– Anh có thể cảm ơn thằng bé, nhưng Maya không nợ nó bất cứ điều gì. Với con trai tôi, thứ nó muốn chỉ là được chơi khúc côn cầu. Thế nên nó sẽ chơi bóng nếu anh cho nó một chỗ trong đội hình.

Peter cảm kích gật đầu, rồi quay sang nói với Ann-Katrin:

– Tôi sẽ không nói dối cô...

Ann-Katrin mỉm cười:

– Anh mà dám.

Chị là vợ Ủn, người bạn nối khố của Peter, và đã chứng kiến anh già đi ở khoảng cách gần không kém chồng mình. Do vậy Peter nói thẳng:

– Mùa bóng này chúng tôi cần Bobo. Hàng hậu vệ của chúng tôi đang thiếu người. Nhưng thành thật mà nói, thằng bé chưa đủ giỏi để chơi bóng ở trình độ cao hơn... nên nếu đội thắng, nếu Bobo giúp chúng tôi lên hạng... nó sẽ không có cơ hội tranh suất trong đội hình ở mùa giải tới. Năm nay sẽ là mùa giải cuối cùng. Tôi sẽ đòi hỏi Bobo đổ mồ hôi, máu và nước mắt, thằng bé sẽ phải đặt khúc côn cầu lên trên tất cả, từ trường học cho tới các cô gái... mọi thứ. Nhưng đáp lại tôi chỉ có thể cho nó một thứ.

Ann-Katrin thở phì phò. Chị đang đau nhức toàn thân. Ngẫm lại Peter cứ tưởng rằng chị có vẻ ốm yếu và mệt mỏi vì mới xong ca trực. Như mọi người khác, anh không hay biết gì về bệnh tình của chị. Ann-Katrin cũng không muốn mọi người thương hại mình. Nhưng chị muốn chứng kiến con trai chơi khúc côn cầu một lần cuối. Thế nên chị mỉm cười đáp:

– Một năm ư? Một năm là cả thiên thu rồi.

Chồng của Ann-Katrin đã phải ngừng chơi khúc côn cầu vì bị chấn động não quá nhiều lần. Bác sĩ đã buộc anh phải từ bỏ, và anh đã im lặng hàng mấy tuần lễ, xót thương bản thân như thể đang dự tang lễ của chính mình. Suốt trong nhiều tháng anh không tài nào đến gần sân băng được, vì anh cảm thấy như mình đã phụ lòng cả đội bóng. Cả đội bóng! Bởi vì anh không bất tử. Bobo thừa hưởng sức mạnh và đôi vai rộng từ bố, nhưng thằng bé cũng kế thừa luôn nhu cầu được thuộc về một đội ngũ. Hai người ghét bị ở một mình. Họ cần được cảm thấy yêu quý và chấp

nhận, thế nên khi Ủn không còn phòng thay đồ để lui tới nữa, chuyện đó giống như một phần cơ thể anh bị cắt bỏ. Anh sẽ đánh đổi điều gì để được thêm một năm? Một trận đấu cuối? Một khoảnh khắc cuối được cảm thấy vận mệnh cả đời nằm trong mấy khúc ruột, với các khán giả hò reo và phần thưởng nằm ngay trước mắt?

Ann-Katrin gần như không đứng vững nổi khi chị về đến nhà tối hôm đó, và Ủn sẽ phải cõng chị từ xe vào. Người đàn ông to lớn vụng về đó sẽ đưa chị vào nhà, và khi chị mệt quá không khiêu vũ nổi, anh sẽ chậm rãi dìu chị xoay tròn trong vòng tay mình trong bếp. Chị sẽ ngủ thiếp đi với đôi môi anh trên cổ và đôi tay khao khát của anh dưới lớp vải áo. Bobo sẽ đọc *Harry Potter* cho em trai và em gái nghe trong phòng ngủ. Sáng hôm sau, Ann-Katrin sẽ lại đi gặp bác sĩ.

Một năm ư? Chúng ta sẵn sàng đánh đổi những gì để được thêm một năm? Một năm là cả thiên thu.

Năm ông chú lại tề tựu quanh quầy phục vụ trong quán Da Gấu. Họ đã có một chủ đề tranh luận mới.

– Một phụ nữ? Làm huấn luyện viên khúc côn cầu? Đó có thực sự là một ý hay không vậy? - Một người hỏi.

– Tôi thấy cái trò bình đẳng giới này đã đi hơi xa rồi đấy. - Một người khác đáp.

– Im đi! Cô ta có lẽ đã quên môn khúc côn cầu nhiều hơn những gì mà hai ông từng biết đó. - Người thứ ba phản đối.

– Ông nghĩ vậy sao? Ông còn không phân biệt nổi giữa đóng băng và kem, suốt mùa giải trước tôi đã phải ngồi như một con chó dẫn đường và nói cho ông biết trái bóng đang ở đâu! - Người thứ tư chặc lưỡi.

– Bây giờ có chó biết nói nữa à? Ông nói dối về việc xem giải vô địch thế giới năm 1987 ở Thụy Sĩ chưa đủ sao! - Người thứ năm nói.

– Tôi nói thật mà! - Người thứ tư khẳng định.

– Ồ vậy ư? Làm tốt lắm, vì giải vô địch thế giới năm 1987 được tổ chức ở Áo! - Người thứ năm vạch trần.

Cả năm người họ cười ầm lên. Sau đó, người đầu tiên, hoặc có thể là người thứ hai, lên tiếng:

– Nhưng sao lại là một huấn luyện viên khúc côn cầu nữ? Đó có phải là một ý hay không vậy?

– Cô ta cũng ngủ với phụ nữ, theo lời họ nói. Chúng ta sẽ có một kẻ như thế trong thị trấn sao? - Người thứ hai thắc mắc, trừ phi đó chính là người đầu tiên.

Người thứ tư hoặc thứ năm phản đối:

– Ở đây có lẽ đã có những kẻ như thế rồi. Bây giờ đám đó nhan nhản khắp nơi.

Người đầu tiên khịt mũi.

– Nếu tụi nó kín đáo một chút thì chẳng sao, nhưng hà cớ gì cứ phải làm rùm beng lên kia chứ? Mọi thứ bây giờ cứ phải chính trị hóa lên hay sao?

Người thứ ba chồm tới trước trên chiếc ghế đẩu, và thật khó mà xác định được thứ kêu răng rắc là chiếc ghế hay xương khớp của ông ta khi ông ta gọi thêm bia.

Trong lúc được bà Ramona phục vụ, ông ta nói:

– Tôi đã bảo các ông rồi, nếu huấn luyện viên mới này đánh bại đội Hed ngay trận đầu tiên, cô ta có ngủ với vợ tôi cũng chẳng sao.

Năm ông chú bật cười, cả năm người, với nhau lẫn với chính mình.

Ramona đem hạt ra cho năm lão già khốn khiếp. Óc chó cho bọn dốt nát.

Peter bấm chuông cửa nhà gia đình Ovich. Mẹ của Benji là người mở cửa.

– Peter! Vào đây nào, ăn chút gì đi! - Bà ra lệnh như thể anh đến muộn, dù anh đã không gặp bà suốt một khoảng thời gian dài chẳng biết là bao lâu nữa.

Benji không có nhà, và điều đó làm anh càng mừng. Anh không đến đây để gặp thằng bé. Cả ba cô chị của nó đều đang ở trong bếp: Adri, Katia và Gaby. Bà mẹ lần lượt gõ vào trán các cô vì không nhanh chóng dọn thêm một bộ đồ ăn cho khách.

– Tôi sẽ không nán lại lâu đâu, tôi ăn rồi. - Peter cố gắng nói, nhưng Adri đã nắm lấy tay anh.

– Suỵt! Nếu chú từ chối đồ ăn của mẹ, chú là người đàn ông dũng cảm hơn cháu tưởng đấy!

Peter mỉm cười, lúc đầu còn đùa giỡn, nhưng sau đó hốt hoảng. Ở nhà Ovich, mọi người đùa giỡn rất nhiều, nhưng không phải về bữa tối. Do vậy anh ăn nhiều gấp ba lượng mà mình có thể xử lý, cộng thêm cà phê và bốn loại bánh quy, lại còn mang phần còn thừa về nhà trong hộp nhựa và giấy nhôm. Adri hài lòng đi theo anh ra cửa.

– Chú chỉ có thể tự trách mình vì đã đến vào bữa tối.

Peter đưa một tay xoa bụng.

– Tôi chỉ muốn nói chuyện về Benjamin.

– Tất cả mọi người đều hiểu, đó là lý do tại sao bọn cháu để mẹ nói chuyện với chú về đủ thứ khác. - Adri cười toe toét hơn.

Cô trấn tĩnh lại khi nhìn thấy sự nghiêm túc trong mắt Peter.

– Chúng tôi có một huấn luyện viên mới. Elisabeth Zackell.

– Mọi người biết tin cả rồi. Chuyện đó thậm chí còn được lên báo.

Peter đưa mảnh giấy nhàu nhĩ cho cô gái. Adri đọc những cái tên trên đó, nhưng thứ khiến cô há hốc mồm chính là chữ (C) bên cạnh tên của em trai mình. Peter bèn nói:

– Elisabeth Zackell muốn Benji làm đội trưởng.

– Của đội A? Các cầu thủ trưởng thành? Benji...

– Tôi biết, nhưng Elisabeth Zackell dường như... phải nói thế nào nhỉ? Cô ta không huấn luyện theo cách của những người khác. - Peter khổ sở giải thích.

Adri mỉm cười.

– Cảm ơn Chúa vì điều đó. Nhưng em trai cháu làm đội trưởng á? Zackell có ý thức được chị ta đang tự đặt mình vào đâu không vậy?

– Elisabeth Zackell bảo rằng cô ta không cần một đội bóng, cô ta muốn có một băng du côn. Theo cháu ai sẽ du côn hơn Benji nào?

Adri nghiêng đầu.

– Chú muốn gì ở cháu?

– Cháu phải giúp tôi kiềm chế thằng bé.

– Chẳng ai làm được chuyện đó.

Peter căng thẳng gãi gáy.

– Tôi chưa bao giờ giỏi xử sự với người khác. Nhưng Elisabeth Zackell thì...

– Còn tệ hơn? - Adri đoán.

– Phải! Sao cháu biết?

– Ông Sune đã gọi cho cháu. Ông ấy nói chú sẽ đến.

– Và cháu đã để tôi ngồi đó suốt bữa tối, hoàn toàn vô dụng? - Peter thốt lên.

– Chú sắp nói có gì đó không ổn với đồ ăn của mẹ đấy à? - Adri nói với giọng gay gắt đến độ Peter phải lùi lại và giơ hai tay lên, giống một người bị cướp trong một bộ phim cao bồi.

– Làm ơn đi Adri, cháu phải giúp tôi. Chúng tôi cần Benji nếu muốn có cơ hội thắng.

Adri nhìn xuống mảnh giấy trong tay.

– Nhưng chú cần một Benji thủ lĩnh. Du côn mà không càn rỡ.

– Chúng tôi cần một Benji không giống... Benji thường ngày.

– Cháu sẽ làm những gì có thể. - Adri hứa hẹn.

Peter gật gù cảm kích.

– Và chúng tôi cần cháu huấn luyện cho đội bóng nữ, nếu cháu vẫn đủ sức làm. Chú không thể trả lương cho cháu, và chú biết đó sẽ là một công việc bạc bẽo...

– Nó không bạc bẽo.

Peter có thể thấy được ngọn lửa bên trong cô gái. Thứ mà người ta chỉ hiểu được nếu là một người chơi khúc côn cầu. Hai người tạm biệt nhau sau một cái bắt tay quả quyết, vị giám đốc kỹ thuật và người chị, ông bố và huấn luyện viên đội bóng nữ. Nhưng trước khi Peter đi, Adri hỏi anh:

– Chú nhận được tiền từ ai thế? "Nhà tài trợ bí hiểm" mà báo chí nhắc đến ấy, họ là ai? Họ muốn gì?

– Ai bảo là họ muốn gì?

– Tất cả những người giàu đều muốn gì đó. Đặc biệt khi nó có liên quan đến tiền và khúc côn cầu.

– Tôi không thể nói gì trước khi mọi thứ được chính thức hóa. Cháu hiểu điều đó mà, đúng không? - Peter hỏi.

Adri đáp với giọng gần như đe dọa, nhưng thật ra đó là một sự đồng cảm:

– Chỉ cần chú đừng quên những người đã đứng lên vì câu lạc bộ lúc tình hình khó khăn nhất.

Adri không cần phải nhắc đến Bè Lũ. Peter biết cô gái ám chỉ điều gì với mấy chữ "những người đã đứng lên".

– Tôi sẽ làm hết sức. - Anh hứa.

Mặc dù cả hai đều biết điều đó không bao giờ là đủ trong cái thị trấn này.

19

Đúng chiếc áo thun có cổ màu xanh dương

Trời vẫn còn ấm khi học kỳ mùa thu bắt đầu tại trường Beartown. Mặt trời tỏa nắng, những đám mây nhẹ trôi trên cao, nhiệt độ vẫn đang lừa dối một cách nguy hiểm về những chiếc áo ngắn tay và bàn ghế ngoài trời, nhưng nếu bạn sống tại đây cả đời, bạn có thể cảm thấy mùa đông đang đến. Cái lạnh chẳng bao lâu nữa sẽ thổi qua các mặt hồ, những bông tuyết sẽ rơi, nặng trĩu như mấy đôi găng tay cách nhiệt, và bóng tối sẽ ụp xuống thị trấn, như thể Beartown bị đánh úp từ phía sau bởi một gã khổng lồ chuyên nhét các tòa nhà vào một cái bị đen ngòm để đem về trang trí cho mô hình tàu hỏa dưới căn hầm bí mật của gã.

Có cảm giác như tại Beartown, mọi năm chấm dứt vào tháng Tám, và đó là lý do khiến người ta dễ dàng yêu thích một môn thể thao khởi đầu vào tháng Chín. Bên ngoài tòa nhà trường học, ai đó đã treo những lá cờ màu xanh lên mấy cái cây. Chuyện này có vẻ vô hại đối với nhiều người, nhưng với những người khác, đó là một sự khiêu khích.

Nó không bắt đầu tại đây. Nhưng nó tệ hơn từ đây.

Ana và Maya dừng chân cách cổng trường một trăm mét, hít thở thật sâu và nắm tay nhau. Suốt cả mùa hè hai đứa được tự do, nhưng nhà trường là một hòn đảo khác, không phải nơi bạn có thể ẩn náu cùng đứa bạn thân nhất, mà là nơi bạn bị đánh dạt vào sau một tai nạn khủng khiếp nào đó. Tất cả những đứa học sinh đều là người bị đắm tàu, không ai được chọn người bầu bạn, chúng chỉ cố gắng sống sót cho đến khi học kỳ trôi qua và chúng có thể rời khỏi đây.

– Có chắc cậu không muốn tớ cầm theo súng không đó? - Ana hỏi.

Maya bật cười.

– Khá chắc.

– Tớ sẽ không bắn ai hết. Dù thế nào cũng không bắn tan xác. - Ana hứa.

– Cậu có thể đổ thuốc nhuận tràng vào máy pha sữa trong nhà ăn nếu có đứa nào đó cư xử ngu ngốc. - Maya nói.

– Và vặt tất cả bóng đèn trong nhà vệ sinh, dán băng keo lên tất cả các bồn cầu. - Ana gật gù.

– Bệnh quá. - Maya bật cười.

– Đừng để lũ khốn thấy cậu khóc. - Ana thì thầm.

– Không bao giờ. - Maya đáp.

Hai đứa cùng nhau bước vào trường. Những ánh mắt găm vào da thịt chúng, sự im lặng làm thái dương chúng chực chờ bùng nổ, nhưng Ana và Maya vẫn bước đi trong tư thế ngẩng cao đầu. Hai đứa chống lại cả thế giới. Quãng đường tới tủ cất đồ của Maya chỉ dài chưa tới năm mươi mét, nhưng sẽ không có điều gì trong đời làm chúng sợ nhiều như vậy nữa. Hai cô gái xuyên thẳng qua ngôi trường đầy những tiếng xầm xì mà không cụp mắt xuống, dù chỉ một lần. Chẳng còn gì quan trọng sau những gì chúng đã thấy.

William Lyt đang đi trên hành lang, vây quanh bởi bốn thằng bạn cùng lớp. Có thể chúng không chủ động gây thù chuốc oán, có thể chúng chỉ rẽ qua một góc tường và vô ý đâm sầm vào Bobo. Nhưng vụ ẩu đả xảy ra ngay tức thì, gần như là bản năng, với tất cả sự vụng về của nó, và trong đoạn hành lang hẹp, những học sinh chạy dạt ra như thể vừa đụng phải một tổ ong. Hồi mùa xuân, khi Amat đứng lên nói trước cuộc họp rằng nó đã thấy Kevin cưỡng hiếp Maya, một nhóm thanh niên đã tìm đến khu Hạ để trừng trị thằng bé. Bobo đi cùng bọn chúng, nhưng đổi phe vào phút chót. Nếu nó không cùng gánh trận đòn thù, chắc Amat đã tiêu đời. Cuộc chiến đó vẫn chưa chấm dứt.

Ai đó xô Bobo làm nó ngã ngửa trên hành lang. Mọi người la hét, nhưng Lyt và đồng bọn nhanh chóng im lặng. Xuất hiện phía sau Bobo vài mét, Benji không nói tiếng nào mà chỉ đứng đó với đôi mắt nheo lại và mái tóc rối bù, như thể đêm qua

vừa ngủ dưới băng ghế cạnh đó. Hai tay đút túi, ánh mắt kiêu hãnh, tự tin vào ảnh hưởng của mình đến nỗi thậm chí không tỏ ra dọa dẫm.

– Chúng ta giải quyết ngay bây giờ hay mày muốn gọi thêm đồng bọn trước, hả William? - Benji hỏi.

Những đứa đi cùng nhìn Lyt chờ một sự hướng dẫn. Lyt đáp trả ánh mắt của Benji, nhưng không được lâu. Nó cũng thốt ra được một lời sỉ nhục, nhưng nghe không thực sự thuyết phục:

– Không cần, chúng ta sẽ giải quyết chuyện này trên băng. Chúc mày may mắn với mụ huấn luyện viên đồng tính chết tiệt kia. Mụ ta hợp với mày lắm đó. Mày luôn chơi bóng như bọn ẻo lả mà!

Benji kiễng chân, Lyt nhón gót. Khi các giáo viên lao vội tới trên hành lang, Lyt nhanh chóng giơ tay lên với họ, giả vờ rằng vì họ mà nó phải bỏ đi. Nhưng Benji vẫn đứng yên, không hạ mắt xuống, và bất cứ ai chứng kiến đều hiểu điều đó có ý nghĩa gì đối với trật tự quyền lực trong trường.

Một trong số các học sinh đặc biệt chú ý đến sự việc là Leo Andersson.

Maya và Ana đang đứng cạnh ngăn tủ của Maya thì nghe thấy tiếng ồn ào và la hét. Cứ như thể các tòa nhà trong trường được xây dựng theo chuẩn âm học sao cho những tiếng ồn luôn vọng đến tai bạn cho dù bạn đang đứng ở đâu, như vậy đám học sinh sẽ không bao giờ có thể thoát khỏi nhau. Maya trông thấy các giáo viên trong trường nhanh chóng chạy về phía vụ huyên náo và một số học sinh năm cuối lao vào nhau ở cuối một đoạn hành lang. Con bé cảm thấy ngớ ngẩn ngay khi câu hỏi bật ra khỏi miệng mình:

– Giờ này họ đánh nhau về chuyện gì vậy?

Một nữ sinh cùng tuổi quay phắt lại cách Maya vài bước chân, mỉa mai đáp:

– Đừng có giả ngu, đồ dối tr…

Một người bạn đã kịp ngăn lại trước khi đứa con gái nói hết câu. Như thể làm vậy thì mọi chuyện sẽ khác đi. Có lẽ Maya đã nhìn đối phương hơi lâu quá. Đứa con gái mở to mắt, bấm móng ngập vào lòng bàn tay và hét lên:

– Làm như mày không biết họ đánh nhau vì cái gì! Chắc mày thích lắm hả? Mọi rắc rối trong cái thị trấn này đều là vì mày! Maya Andersson, đứa công chúa xinh xẻo của Beartown!

Con bé nói ra cái tên của Maya với giọng điệu như đang phỉ nhổ vào một tấm bia mộ. Đám bạn đi cùng kéo nó ra chỗ khác. Trên ba lô của nó có dán biểu trưng màu đỏ của câu lạc bộ Hed - cả bạn trai và anh trai nó đều chơi bóng tại đó. Hai người từng là bạn của Kevin Erdahl.

Maya và Ana đứng nguyên tại chỗ, ấn lưng vào cửa tủ mạnh đến nỗi có thể cảm thấy lớp kim loại rung theo nhịp tim của mình. Câu chuyện này sẽ không bao giờ kết thúc. Không bao giờ. Maya nhẫn nhục thốt lên:

– Họ căm ghét mình vì những gì nữa đây? Một nạn nhân vụ cưỡng hiếp, một con khốn dối trá hay... một công chúa?

Ana đứng bên cạnh cô bạn, mắt nhìn xuống sàn, rồi hắng giọng thật to và đề xuất:

– Nghe đây... nếu cái này an ủi được, thì tớ vẫn nghĩ cậu chỉ là một đứa con gái ngu ngốc hoàn toàn tầm thường!

Miệng của Ana cố gắng giữ sự nghiêm túc, nhưng không thể cưỡng lại việc nở một nụ cười rộng hoác:

– Cậu đúng là một con khốn...

– Theo lời một kẻ ngu ngốc! - Ana đáp trả.

Maya bật cười thành tiếng.

Bạn không bao giờ được để cho lũ khốn thấy bạn làm điều ngược lại.

Bobo lồm cồm bò trên sàn như một con hươu thừa cân. Amat vội chạy tới và cùng Benji nhọc nhằn đỡ Bobo đứng dậy.

Amat nhoẻn cười:

– Sao anh nặng mà dễ bị đánh ngã vậy?

Bobo, người không được biết đến vì trí tuệ sắc sảo, bỗng đáp trả đầy bất ngờ:

– Tại cậu bé quá to nên trọng tâm của tớ bị lệch thôi.

Tiếng cười của Amat và Benji vọng khắp hành lang. Ba đứa là những thành viên còn sót lại của đội trẻ Beartown mùa bóng vừa rồi, và lúc này dường như chỉ cần thế là đủ.

– Hai anh có biết em sẽ được tập với đội A hôm nay không? - Amat hào hứng chia sẻ.

Bobo gật đầu, nhưng vẻ mặt bỗng trở nên bối rối.

– Ý của thằng Lyt là gì khi nó dùng chữ "huấn luyện viên đồng tính"?

Amat và Benji trố mắt nhìn Bobo:

– Đội Beartown có huấn luyện viên mới rồi mà?

Nét mặt Bobo thể hiện sự ngơ ngác. Tin đồn ở Beartown có thể lan truyền nhanh chóng, nhưng không đủ nhanh để đến được tai Bobo.

– Cái đó thì biết, nhưng đồng tính? Đội A sẽ có một huấn luyện viên đồng tính sao?

Benji không nói gì. Amat hắng giọng đáp:

– Bobo... em nói là đội A mà.

– Cậu định nói tớ không được lên đội A hả? - Bobo vặc lại.

Amat nhún vai.

– Nếu bọn em cần thêm chướng ngại vật khi tập luyện, thì có. Đôi giày trượt của anh luôn nhanh hơn khi không có chân anh xỏ vào...

Benji bật cười ngặt nghẽo khi Bobo cố gắng tóm lấy Amat, nhưng thằng bé quá nhanh nhẹn.

Cả ba đều đang đùa, nhưng trong thâm tâm, không đứa nào dám chắc Bobo có đủ giỏi hay không. Chúng có cơ may nào lên đội A được hay không. Và chuyện đó sẽ đưa chúng tới đâu? Nếu chúng không còn là cầu thủ khúc côn cầu nữa?

Ngôi trường dần dần đầy ắp giáo viên và học sinh. Một học kỳ mới, mức độ háo hức và lo lắng ngang nhau, những cuộc hội ngộ với cả người bạn yêu lẫn người bạn ghét, và việc hiểu rằng không có cách nào tránh được chuyện hai nhóm đó hít thở chung bầu không khí.

Trong phòng hiệu trưởng, cô Jeanette, một giáo viên trẻ tuổi, cố gắng một lần chót để thuyết phục người đàn ông mặc com lê đang day day thái dương trước mặt mình.

– Cho tôi một cơ hội đi! Hãy để tôi biến nó thành một phần của giáo dục thể chất!

Thầy hiệu trưởng thở dài đáp:

– Làm ơn, Jeanette. Sau tất cả những gì đã xảy ra mùa xuân vừa rồi, tôi chỉ muốn lèo lái ngôi trường này qua một học kỳ mà không có bê bối nào và không thu hút sự chú ý của truyền thông. Vậy mà cô lại muốn dạy bọn trẻ đánh lộn?

– Đó không phải là đánh lộn… trời ạ… nó là võ thuật mà! - Jeanette thốt lên.

– Lúc nãy cô bảo nó là gì cơ?

– MMA. Võ thuật tự do. - Jeanette kiên nhẫn nhắc lại.

Thầy hiệu trưởng đảo tròn mắt.

– Võ thuật? Cô không thấy kỳ quặc khi gọi nó là võ thuật à? Nghệ thuật ở đâu trong mấy cái mũi máu me đó kia chứ?

Jeanette siết chặt hai bàn tay vào nhau trên đùi, có lẽ là để ngăn mình ném gì đó vào ông ta.

– Võ thuật dạy cho các môn sinh tính kỷ luật, sự tôn trọng cơ thể của mình và của người khác. Tôi đã có địa điểm mở lớp, tại khu trại chó của Adri Ovich, thầy chỉ cần để cho tôi hỏi các học sinh xem các chúng nó có quan tâm không, và....

Thầy hiệu trưởng lau kính kỹ quá mức cần thiết.

– Tôi rất xin lỗi. Các phụ huynh sẽ nổi điên lên. Họ sẽ xem chuyện này như cô đang dạy bạo lực cho bọn trẻ. Chúng ta không thể đối diện với những tranh cãi thêm nữa.

Nói xong thầy hiệu trưởng đứng dậy để tiễn Jeanette ra khỏi phòng làm việc của ông. Tuy nhiên, đúng lúc thầy mở cửa thì một bàn tay suýt nữa đập vào mặt ông. Người đàn ông đứng phía ngoài đang định gõ cửa.

– Tôi có cảm giác năm học này sẽ rất dài. - Thầy hiệu trưởng lẩm bẩm.

Đứng phía sau thầy hiệu trưởng, Jeanette không tài nào giấu được sự tò mò của mình.

– Xin chào! - Cô lên tiếng.

Người đàn ông trên ngưỡng cửa mỉm cười.

– Tôi... hôm nay tôi bắt đầu làm việc tại đây, đúng không ạ? - Anh nói.

– Đúng rồi! Thầy giáo triết học và lịch sử của chúng ta đây rồi! - Thầy hiệu trưởng reo lên, tay vớ lấy vài tờ giấy từ một cái kệ trước khi bổ sung. - Và toán học, khoa học và... Pháp văn? Thầy biết tiếng Pháp à?

Nam giáo viên đứng trên ngưỡng cửa hình như định phản đối, nhưng Jeanette đã mỉm cười ra hiệu rằng anh nên chấp nhận thì hơn. Thầy hiệu trưởng ấn một chồng sách và tài liệu vào tay anh.

– Tốt hơn thầy nên đi nhận lớp đi! Lịch dạy của thầy nằm ở trên cùng đó.

Nam giáo viên nói lời cảm ơn rồi bỏ đi. Thầy hiệu trưởng nhìn theo dáng anh rồi thở dài và nói:

– Vừa tốt nghiệp. Tôi biết lẽ ra tôi nên mừng khi cậu ta tự nguyện đến đây, nhưng vì Chúa, Jeanette, cô nghĩ cậu ta bao nhiêu tuổi?

– Hai lăm, hoặc hai sáu là cùng? - Jeanette đoán mò.

– Và cô đã thấy bộ dạng cậu ta rồi đấy.

– Tôi nào có để ý gì. - Jeanette ngây ra.

– Cái trường này đang sục sôi lên vì hormone, thế mà chúng ta lại nhận một anh thầy nom chẳng khác nào thành viên của một nhóm nhạc thần tượng! Đến phải cấm cửa một nửa số nữ sinh mất thôi. - Thầy hiệu trưởng lầm bầm đáp.

Jeanette húng hắng ho.

– Với cả một số nữ giáo viên nữa.

– Gì cơ? - Thầy hiệu trưởng thốt lên.

– Sao ạ? - Jeanette hỏi lại với vẻ mặt hồn nhiên.

– Cô vừa mới nói gì?

– Không hề! Tôi đến giờ dạy rồi!

Thầy hiệu trưởng lẩm bẩm với vẻ mặt không vui:

– Cô có thể dán tờ rơi quảng cáo lớp võ thuật của mình. Một tờ duy nhất thôi đấy, Jeanette!

Nữ giáo viên gật đầu và lỉnh ra ngoài hành lang. Cô đính bốn tờ rơi lên bảng thông báo và không rời mắt khỏi cái hông của nam giáo viên mới trong lúc theo sau anh trên hành lang nhà trường.

Giáo viên mới quay lưng viết lên bảng trong khi từng nhóm học sinh bước vào. Khi chuông báo vang lên, âm thanh của nó gần như chìm khuất dưới tiếng kéo ghế ken két và thả ba lô thình thịch dưới sàn nhà, cùng những lời tán gẫu đầy hào hứng về những chuyện đã diễn ra trong dịp hè, cũng như vụ đánh nhau vừa rồi trên hành lang.

Benji là người bước vào lớp sau cùng, và gần như không ai để ý tới nó. Mái tóc vẫn rối bù, một bên vạt áo sơ mi jean vẫn còn bỏ ngoài thùng, như thể nó vừa mới mặc quần trong một căn phòng tối. Nom Benji giống như lúc nó bước xuống giường trong một ngôi nhà nhỏ tại một khu cắm trại nằm giữa Beartown và Hed trước đó không lâu, sau một đêm đầy Nietzsche, bia lạnh và những bàn tay ấm.

Tất cả những học sinh khác còn đang bận rộn với nhau hoặc làm việc riêng nên không thấy nam giáo viên quay về phía cửa lớp và há hốc mồm. Benji không phải là một người dễ bị bất ngờ, nhưng nó cũng khựng lại, trái tim đập dồn trong lồng ngực.

Người thầy giáo đang mặc đúng chiếc áo thun có cổ màu xanh dương anh đã mặc đêm nọ.

20

Bọt cạo râu trong giày

Quan tâm đến người khác khó lắm. Mệt mỏi thực sự, vì đồng cảm là một việc phức tạp. Nó đòi hỏi bạn chấp nhận rằng cuộc sống của những người khác cũng đang diễn ra trong mọi thời điểm. Bạn không có nút tạm dừng để bấm vào khi mọi thứ trở nên quá sức mình, và những người khác cũng vậy.

Khi buổi học kết thúc, học sinh túa ra khỏi phòng như thể nó vừa bắt lửa, cũng như mọi ngày. Benji tình cờ là đứa đi ra sau cùng. Nó rất giỏi tỏ ra hờ hững. Anh thầy thì đang toát mồ hôi hột, phần cổ của chiếc áo thun màu xanh lấm chấm những vệt ẩm.

– Thầy... thầy không hề biết là em còn đi học, Benjamin. Nếu thầy biết thì... thầy cứ nghĩ em lớn hơn. Đó là một... sai lầm! Thầy có thể mất việc. Chúng ta đáng lẽ không nên qua đêm với nhau... Thầy không có thói quen... Chỉ là em... em...

Benji tiến lại gần nam giáo viên. Hai bàn tay của anh ta đang run lên.

– Chỉ là một sai lầm. Em chỉ là một sai lầm. - Benji nói nốt thay cho anh ta.

Nam giáo viên khó nhọc gật đầu với đôi mắt nhắm nghiền. Benji nhìn ngấu nghiến đôi môi anh ta trong vài giây. Khi anh ta mở mắt ra trở lại, thằng bé đã đi mất.

Bobo đi thẳng về nhà như thường lệ, quẳng ba lô vào phòng, thay quần áo, rồi bước ra phụ giúp bố sửa xe hơi trong gara. Như nó vẫn luôn làm. Nhưng hôm nay, người nhìn đồng hồ liên tục không phải là Bobo, mà là Ủn.

– Được rồi, Bobo. Ta đi thôi! - Ủn nói khi đã đến lúc.

Bobo gật đầu nhẹ nhõm, và trút bỏ bộ đồ bảo hộ. Ủn nhận ra bộ đồ đã trở nên quá chật đối với thằng bé. Trong lúc Bobo đi lấy dụng cụ chơi khúc côn cầu, Ủn tần ngần một lúc, muốn lên tiếng rồi lại thôi, có lẽ vì anh không muốn con thấy anh bồn chồn như thế nào. Kỳ vọng của những người cha có thể dễ dàng bóp nghẹt con trai họ.

Tuy vậy, cuối cùng anh vẫn buột miệng hỏi:

– Con có lo không?

Đó là một câu hỏi ngớ ngẩn, vì Bobo đang căng cứng như một con mèo đuôi dài lách qua giữa hai cái ghế bập bênh. Đây là buổi tập đầu tiên của thằng bé với đội A. Nó đã mười tám tuổi, và khúc côn cầu có một cách rất sòng phẳng để cho bọn trẻ con biết khi nào thì chúng trưởng thành. Bobo lắc đầu, nhưng đôi mắt ngầm thừa nhận. Ủn nhoẻn cười:

– Hạ thấp đầu và ngậm miệng lại. Cố gắng hết sức. Và đi một đôi giày mà con không thích.

Bobo buột miệng thốt lên âm thanh mà đã lâu nó không phát ra, kể từ những lần ngơ ngác không hiểu một chuyện gì đó hồi bé:

– Ủa?

– Những cầu thủ lớn hơn trong đội A sẽ bơm bọt cạo râu vào trong giày của con lúc con đang tắm. Họ sẽ cho con nếm trải cuộc sống địa ngục lúc đầu, nhưng con chỉ cần chấp nhận như vậy. Hãy nhớ, đó là dấu hiệu cho thấy họ nể con. Khi họ không đụng tới con mới đáng lo, bởi điều đó đồng nghĩa họ biết con đang trên đường ra khỏi đội bóng.

Bobo gật đầu. Ủn nom như sắp vỗ vai cậu con trai, nhưng thay vào đó lại với lấy một món dụng cụ trên băng ghế phía sau lưng thằng bé. Bobo quay gót để vào nhà thay giày. Ủn hắng giọng nói với theo:

– Cảm ơn con vì đã giúp bố hôm nay.

Bobo không biết phải đáp lại như thế nào. Nó giúp bố sửa xe mỗi ngày, nhưng chưa bao giờ được bố cảm ơn. Ủn nói thêm:

– Bố ước gì cuộc đời con đỡ phức tạp hơn. Bố ước con chỉ cần lo chuyện học hành, khúc côn cầu, bọn con gái và bất cứ thứ gì mà đám bạn bè của con bận tâm. Bố biết công việc sửa xe rất vất vả, giờ lại thêm chuyện của mẹ con...

Anh im bặt. Bobo nói nốt câu:

– Có gì đâu, bố.

– Bố rất tự hào về con. - Ủn nói, mắt vẫn nhìn xuống phía dưới mui xe của một chiếc Ford.

Bobo đi lấy một đôi giày cũ.

Amat là người ít tuổi nhất trong phòng thay đồ. Nó đang cố gắng hết sức để thu mình hơn nữa, cảm nhận được những cái nhìn chằm chằm từ những cầu thủ lớn tuổi hơn và biết họ không muốn có nó ở đây. Ngồi cạnh Amat là Bobo, sự chênh lệch về vóc dáng giữa hai đứa khiến tình hình càng tệ hơn. Những cầu thủ thuộc lứa cũ, lớn tuổi hơn, những người không tìm được đội bóng khác khi câu lạc bộ ngấp nghé bờ vực phá sản vào mùa hè vừa qua và sẽ tiêu tùng nếu mất vị trí vào tay mấy thằng đàn em, lập tức nhắm vào Bobo. Chỉ là những chuyện lặt vặt: ai đó huých vai, ai đó khác vô tình đá vào dụng cụ của nó trên sàn. Khi họ bắt đầu pha trò với nhau, Bobo cố gắng đưa ra những bình luận hài hước trong tuyệt vọng. Rõ ràng nó đang cực kỳ cố gắng để được chấp nhận, và chính vì thế mà mọi chuyện chỉ càng trở nên tồi tệ hơn. Amat khẽ huých cùi chỏ vào Bobo, ra hiệu giữ im lặng, nhưng Bobo đã vào guồng.

Một trong những cầu thủ lớn hơn càu nhàu:

– Vậy là chúng ta có một huấn luyện viên nữ à? Lão giám đốc kỹ thuật không thể có cách làm truyền thông nào khác hay sao? Bây giờ chúng ta sẽ trở thành phong trào chính trị hết à?

– Làm gì có chuyện mụ ta được nhận nhờ thành tích, chẳng qua do hạn ngạch thôi! - Cầu thủ khác gầm gừ.

– Mọi người có biết cô ta đồng tính chưa? - Bobo lớn tiếng tham gia, hơi háo hức quá.

Các cầu thủ lớn tuổi phớt lờ nó. Nhưng một người chợt nói:

– Chắc ả thích húp sò lắm, nhìn là biết.

– Ủa? Húp sò là sao? Khoan đã... hiểu rồi! Tôi hiểu rồi! - Bobo hét lên.

Chẳng ai đáp lại. Những cầu thủ lớn tuổi hơn chỉ tiếp tục câu chuyện của họ:

– Một đội khúc côn cầu không thể chỉ là một đội khúc côn cầu sao? Mọi thứ sao cứ phải chính trị hóa lên? Việc họ thay thế con gấu trên áo chúng ta bằng cầu vồng lục sắc chỉ là vấn đề thời gian!

Như thể bị sét đánh trúng, Bobo thốt lên:

– Và chúng ta sẽ buộc phải thi đấu với bộ váy xòe của bọn múa ba lê!

Nó đứng phắt dậy, làm động tác kiễng chân xoay người vụng về, rồi vấp phải một băng ghế, mất thăng bằng và ngã ngửa vào hai túi đồ thể thao. Thế rồi một chuyện xảy ra: hai cầu thủ lớn hơn bật cười thành tiếng. Cười vào mặt Bobo hơn là cười cùng nó, nhưng chừng nào họ còn nhìn tới, miễn là họ đang nhìn, nó nhận được sự chú ý của họ. Bobo đứng dậy và làm một động tác xoay người khác. Một trong những cầu thủ lứa cũ giả vờ nghiêm túc và hỏi:

– Cậu là Bobo, phải không?

– Phải! - Bobo gật đầu.

Những người khác cười toe toét chờ đợi, thừa biết anh ta đang trêu chọc nó.

– Cậu nên cho cô ta xem thằng nhỏ của cậu. - Anh ta nói.

– Ủa?

Anh chàng hơn tuổi chỉ vào Bobo một cách trịnh trọng.

– Huấn luyện viên mới. Cô ta là một con mụ đồng tính. Cho cô ta thấy súng của cậu! Như vậy cô ta có thể thấy mình đã bỏ lỡ những gì!

– Thả con mãng xà ra khỏi lồng đi nào, Bobo! Cậu đâu đến nỗi gà, đúng không? - Một cầu thủ khác thúc giục, và ngay sau đó tất cả bọn họ đều hét lên, như thể Bobo đang chuẩn bị thực biện cú nhảy xa.

– Nhưng cô ấy... cô ấy sẽ không... nổi giận chứ? - Bobo bối rối hỏi lại.

– Cô ta sẽ chỉ thấy cậu có khiếu hài hước đáng nể thôi! - Một trong những cầu thủ lớn tuổi háo hức đáp.

Ngẫm lại thì thật dễ dàng để nói rằng Bobo quá ngu, nhưng khi bạn mười tám tuổi và đang đứng trong phòng thay đồ đầy những người đàn ông trưởng thành, những người đột nhiên cổ vũ bạn, thì nói lời từ chối là việc khó nhất trên đời.

Thế nên, khi Elisabeth Zackell đi ngang qua hành lang, Bobo nhảy phóc ra khỏi phòng thay đồ, trần truồng như ngày mới đẻ. Nó mong đợi nữ huấn luyện viên mới bị sốc. Hoặc ít nhất là nhảy dựng. Nhưng Zackell thậm chí không nhướn mày.

– Chuyện gì? - Chị hỏi.

Bobo lúng túng đáp:

– Em… Hừm… bọn em nghe nói cô là người đồng tính nữ, nên…

– BOBO MUỐN CHO CÔ THẤY CON CHIM CỦA NÓ ĐỂ CÔ BIẾT MÌNH ĐANG BỎ LỠ NHỮNG GÌ!!" - Ai đó hét lên từ phòng thay đồ, tiếp nối bởi hai chục thanh niên cười hềnh hệch.

Zackell chống tay vào đầu gối và nghiêng người về chỗ giữa hai chân Bobo một cách thích thú.

– Cái này á hả? - Chị thắc mắc, tò mò giơ tay chỉ.

– Ủa. - Bobo thốt lên.

– Đây là con chim mà cậu đang nói đến à? Ồ, tôi đã từng thấy phụ nữ có âm vật còn lớn hơn nó nữa kìa.

Nói đoạn Zackell quay người đi ra sân băng mà không nói thêm lời nào.

Toàn thân Bobo đỏ bừng khi nó bước vào phòng thay đồ.

– Nó… được rồi, cô ấy đã nói… âm vật không thể nào lớn như vậy, phải không? Ý tôi là… âm vật có thể lớn cỡ nào? Áng chừng thôi?

Phòng thay đồ rung chuyển với những tràng cười nhạo báng. Cười vào nó, không phải với nó. Nhưng Bobo vẫn mỉm cười bẽn lẽn, bởi vì đôi khi một sự chú ý bất kỳ cũng có thể được coi là một sự công nhận.

Amat ngọ nguậy bên trong các thiết bị bảo hộ của mình, đưa mắt nhìn Bobo, và tin rằng chuyện này rồi sẽ kết thúc tồi tệ.

Khi buổi tập bắt đầu, các cầu thủ tập trung xung quanh vòng tròn trung tâm với thái độ ung dung, hợm hĩnh ra mặt, để cho Elisabeth Zackell thấy rằng chị không được chào đón. Chị dường như không nhận ra ám chỉ nào, mà cứ thế tiến ra với sáu cái xô trong tay.

– Mấy cậu giỏi cái gì ở Beartown?

Khi không có ai trả lời, chị nhún vai.

– Tôi đã xem tất cả trận đấu của mấy cậu ở mùa giải trước, vì vậy tôi biết mấy cậu hoàn toàn vô dụng trong hầu hết mọi việc. Sẽ thực sự hữu ích nếu mọi người cho tôi biết mình giỏi cái gì.

Ai đó cố lẩm bẩm một câu đùa - "uống rượu và làm tình" - nhưng thậm chí nó còn không gây ra nhiều hơn tiếng ồn hơn một tiếng ư ử tắc nghẹn từ những người còn lại trong đội. Sau đó, ai đó đột nhiên phá lên cười, không phải vì lời nhận xét mà vì điều gì đó đang xảy ra trên băng phía sau lưng Zackell. Bobo vừa trượt ra khỏi khu vực kỹ thuật, với cơ thể nặng hơn một tạ, trên người mặc chiếc váy mà nó lấy trộm từ kho đồ của những vận động viên trượt băng nghệ thuật. Bobo thực hiện ba cú xoay người liên tiếp và nhận được tràng pháo tay cổ vũ từ những cầu thủ lớn tuổi hơn đứng ở vòng tròn trung tâm. Elisabeth Zackell để cho nó tiếp tục, mặc dù giờ đây họ không còn cười nhạo Bobo nữa mà đang cười nhạo chị.

Nhưng khi Bobo đang thực hiện cú xoay người thứ tư, tiếng cổ vũ đột ngột dừng lại, và trước khi Bobo biết điều gì đã ập đến với mình thì mọi thứ trở nên tối đen. Khi mở mắt ra, nó thấy mình đang nằm trên băng, gần như nghẹt thở. Elisabeth Zackell đang cúi người nhìn nó và nói với giọng tỉnh bơ:

– Tại sao không ai dạy cậu trượt băng đúng cách?

– Ủa?

– Cậu nặng nề như một chiếc xe ủi, nhưng tôi đã thấy cậu rút lưỡi rìu từ mui xe ô tô. Nếu cậu biết trượt băng đúng cách, tôi sẽ không bao giờ có thể hạ gục cậu dễ

dàng như vậy. Và cậu sẽ không hoàn toàn vô giá trị trong vai trò một vận động viên khúc côn cầu. Vậy tại sao chưa từng có ai dạy cậu?

– Em... Em không biết. - Bobo hổn hển đáp, vẫn nằm ngửa với phần ngực đau như thể bị cán qua chứ không phải bị đẩy ngã.

– Cậu giỏi cái gì ở Beartown? - Zackell hỏi nghiêm túc.

Bobo không trả lời ngay, vì vậy Zackell từ bỏ và quay trở lại vòng tròn trung tâm. Thanh niên mười tám tuổi từ từ nhỏm dậy trên băng, tuột chiếc váy ra và thốt lên với giọng vừa tức giận vừa nhục nhã:

– Làm việc chăm chỉ! Chúng tôi rất giỏi làm việc chăm chỉ ở Beartown. Mọi người có thể nói rất nhiều điều tồi tệ về thị trấn này, nhưng chúng tôi biết thế nào là CẦN CÙ!

Các cầu thủ lớn tuổi ngọ nguậy. Nhưng không ai phản đối. Elisabeth Zackell bèn nói:

– Được rồi! Vậy thì đó là cách chúng ta giành chiến thắng. Chúng ta cần cù hơn tất cả những người khác. Nếu cần, mọi người có thể ói vào một trong những cái xô này. Tôi nghe nói giám đốc kỹ thuật không thích lộn xộn, nên tôi dám chắc anh ta không muốn người khác ói mửa trên băng. Tôi đoán mấy cậu đã quen với trượt băng cự ly dài?

Các cầu thủ rên rỉ thành tiếng, và Zackell diễn giải nó là "vâng". Chị đặt những chiếc xô trên tay xuống mặt băng. Phần còn lại của buổi tập bao gồm các bài tập thể lực nặng. Trượt băng tới lui với tốc độ tối đa từ đầu này tới đầu kia sân, rồi trượt ngang, đảo vòng, tập luyện, tập luyện nữa, tập luyện mãi. Không một chiếc xô nào còn trống khi họ hoàn thành. Và người duy nhất còn đứng được ở cuối buổi tập là Amat.

Lúc đầu, những cầu thủ lớn tuổi hơn cố gắng ngăn cản Amat, không lộ liễu mà bằng những động tác nhỏ, nhìn như tình cờ: thúc cùi chỏ trong nhóm đông, kéo áo thi đấu của nó khi nó chuẩn bị cởi ra, một cú huých kín đáo để làm nó mất thăng bằng. Hầu hết những cầu thủ trên băng đều nặng hơn Amat ba mươi đến bốn mươi ký, vì vậy họ chỉ cần tựa vào nó là đủ. Họ làm điều này không phải do lỗi của nó, Amat không cố thể hiện hay thu hút sự chú ý về mình, đơn giản là nó quá giỏi. Nó làm cho những người khác trông thật chậm chạp, và họ không thể chịu đựng được

điều đó. Hết lần này đến lần khác họ ngáng chân nó, và hết lần này đến lần khác nó đứng dậy. Trượt băng nhanh hơn, chiến đấu mạnh mẽ hơn, đào sâu hơn vào bên trong bản thân. Ánh mắt ngày càng đen kịt lại.

Không ai biết đến khái niệm thời gian nữa; Elisabeth Zackell không hề tỏ dấu hiệu là đã xong việc. Lần lượt từng người trong những cầu thủ lớn tuổi đổ gục. Khi họ nhìn chằm chằm xuống mặt băng, Amat tiếp tục trượt. Dù Zackell nhiều lần ra lệnh cho nó trượt từ đầu này sân đến đầu kia, chị không thể làm nó kiệt sức. Áo thi đấu của Bobo đã ướt đẫm mồ hôi, nhưng Amat vẫn đứng vững. Bobo nằm dài trên băng, gần như bất tỉnh, trong lòng tràn ngập cả niềm tự hào lẫn sự ghen tị khi nhìn bạn mình tập luyện, tập luyện nữa, tập luyện không ngừng.

Amat là người trẻ nhất trong đội. Khi đứng dưới vòi hoa sen sau buổi tập, hai bắp đùi run lẩy bẩy khiến nó gần như không thể giữ thăng bằng. Lúc lê chân vào phòng thay đồ với chiếc khăn quấn quanh eo, nó thấy đôi giày của mình chứa đầy bọt cạo râu.

Và điều đó thật đáng giá.

Khi Elisabeth Zackell đi qua sân băng sau khi buổi tập kết thúc khá lâu, một cầu thủ đang ngồi một mình trong phòng thay đồ. Bobo có kích thước của một con bò sữa, nhưng trông vẫn nhỏ như một chú nhím sợ sệt. Đôi mắt ươn ướt của nó nhìn chằm chằm vào một đôi giày chưa được ai bơm bọt cạo râu vào. Điều duy nhất mà các cầu thủ lớn tuổi nói khi nó bước ra khỏi phòng tắm là "Cảm ơn rất nhiều vì buổi tập thể lực, đồ khốn! 'Chúng tôi rất giỏi làm việc chăm chỉ!' Làm thế quái nào mày có thể nói một điều ngu ngốc đến thế với một huấn luyện viên khúc côn cầu?"

Amat đã cố gắng an ủi Bobo. Bobo gượng cười gạt đi, và Amat đã quá kiệt sức để tiếp tục. Sau khi thằng bé và tất cả những cầu thủ khác đã ra về, Bobo vẫn ngồi ở chỗ cũ, nhỏ xíu giữa thế giới rộng lớn.

– Nhớ tắt đèn sau khi ra về. - Zackell nói, bởi vì chị không phải là người bận tâm đến vụ cảm xúc.

Bobo khịt mũi.

– Làm thế nào cô nhận được sự tôn trọng? - Nó hỏi, và Zackell tỏ ra cực kỳ không thoải mái.

– Hừm... nước mũi tèm lem đầy mặt rồi kìa. - Chị nói, khoát tay làm hiệu trước mặt mình.

Bobo lau mặt, và Zackell trông giống như đang cuộn mình trong tư thế bào thai.

– Em muốn được họ tôn trọng. Em muốn họ cũng bơm bọt cạo râu vào giày của em! - Bobo nói.

Zackell rên lên.

– Cậu không cần phải được tôn trọng. Điều đó không quan trọng như mọi người nghĩ đâu.

Bobo bặm môi.

– Xin lỗi vì đã khoe chim với cô. - Nó lí nhí.

Zackell cố nặn một nụ cười.

– Để biện hộ cho cậu thì, nó chỉ là một con chim non. - Chị nói, và giơ ngón tay cái ngón trỏ lên đo một khoảng cách vài centimet trong không khí.

Bobo bật cười. Zackell thọc tay vào túi và nhỏ nhẹ cho thằng bé một lời khuyên:

– Cậu cần phải trở nên hữu ích cho đội, Bobo. Khi đó, họ sẽ tôn trọng cậu.

Chị bỏ đi mà không đợi nó hỏi thêm. Bobo sẽ trằn trọc cả đêm để cố hiểu ý nghĩa câu nói của vị huấn luyện viên mới.

Trên đường về nhà, Bobo tạt vào siêu thị và mua bọt cạo râu để không làm bố buồn. Khi Ửn trông thấy đôi giày của con trai, anh ôm chầm lấy nó. Chuyện đó không xảy ra thường xuyên.

21

Người nằm trên mặt đất

Sune chậm rải đi qua sân băng, hít thở phì phò bằng mũi. Không phút giây nào ông không nhớ công việc huấn luyện của mình, nhưng giờ ông khó lòng leo lên các khán đài được nữa. Khúc côn cầu trẻ hoài trong khi tất cả những người liên quan đến nó đều già đi, và khi không cần chúng ta nữa, nó vứt bỏ chúng ta không thương tiếc. Nó đã phát triển và tồn tại như thế, hết thế hệ này tới thế hệ khác.

– Zackell! - Ông già kêu lên với giọng hụt hơi khi trông thấy người phụ nữ đã tiếp quản công việc của mình.

– Vâng? - Chị trả lời trong lúc đang đi về phía phòng thay đồ.

– Buổi tập hôm nay thế nào?

– Thế nào à? - Zackell lặp lại, như thể đó là một từ tiếng nước ngoài.

Sune dựa người vào tường và mỉm cười yếu ớt.

– Ý tôi là... Làm huấn luyện viên tại thị trấn này không dễ. Nhất là khi cô không phải... cô biết rồi đấy.

Ông suýt nói "không phải đàn ông".

– Làm huấn luyện viên ở bất kỳ đâu cũng đều không dễ.

Sune buồn bã gật đầu.

– Tôi nghe nói một trong các cầu thủ đã cho cô xem... bộ phận sinh dục của mình...

– Dễ gì. - Zackell đáp.

Sune lúng túng bật ho.

– Thằng bé có phô bày bộ phận sinh dục không?

– Cái đó dễ gì được tính. - Zackell chỉnh lại, giơ ngón cái và ngón trỏ của mình lên.

– Ồ, chỉ là... Cô biết đấy, đàn ông ấy mà, đôi khi họ... - Sune bỏ lửng câu nói và cụp mắt nhìn xuống giữa hai chân mình.

Zackell tỏ ra khó chịu.

– Làm sao ông biết có người khoe hàng với tôi?

Sune hiểu lầm rằng chị bực bội vụ cơ quan sinh dục.

– Tôi có thể nói chuyện với chúng nó nếu cô muốn, tôi hiểu cô cảm thấy bị xúc phạm, nhưng...

– Ông không được "nói chuyện" với cầu thủ của tôi. Tôi là người nói chuyện với bọn họ. Và người duy nhất quyết định tôi có bị xúc phạm hay không là tôi.

Sune nhướn mày.

– Chắc cô không thường xuyên bị xúc phạm, tôi đoán vậy?

– Cảm thấy bị xúc phạm là một cảm xúc.

Zackell cứ như đang nói về các món dụng cụ. Sune đút tay vào túi và lẩm bẩm:

– Làm huấn luyện viên ở Beartown không hề dễ dàng. Đặc biệt là nếu mọi chuyện bắt đầu đi sai hướng. Tin tôi đi, tôi đã làm công việc của cô cả đời trước khi cô đến. Và có những người trong thị trấn này không thích một huấn luyện viên khúc côn cầu... giống cô.

Ông già nhìn sâu vào đôi mắt người phụ nữ và thấy tính cách mà ông luôn thiếu: sự bất cần. Trong thâm tâm, Sune luôn bận lòng. Ông muốn mọi người thích mình: từ các cầu thủ cho đến hội cổ động viên, những lão già và cánh phụ nữ trong quán Da Gấu. Toàn bộ thị trấn. Nhưng Elisabeth Zackell không sợ ý kiến, bởi vì chị biết điều mà tất cả các huấn luyện viên thành công đều biết: họ sẽ thích chị khi chị giành chiến thắng.

– Tôi đi kiếm cái gì bỏ bụng đây. - Chị nói, cố giữ giọng điệu vừa thân thiện vừa không thân thiện.

Sune gật đầu. Ông lại cười. Trước khi bỏ đi, ông nói ra một suy nghĩ cuối cùng:

– Còn nhớ Alicia, người đã từng đánh bóng trong vườn nhà tôi không? Hôm nay con bé đến sân băng, bảy lần. Nó lẻn ra khỏi trường mẫu giáo để xem đội A tập luyện, tôi đưa về và nó lại lẻn ra. Nó sẽ tiếp tục làm chuyện này suốt mùa thu.

– Không thể nhốt bọn trẻ con lại được à? - Zackell hỏi, có lẽ không hiểu được những gì Sune đang cố gắng làm cho chị hiểu.

Sune giải thích:

– Trẻ em coi mọi thứ mà chúng lớn lên cùng là điều hiển nhiên có. Sau khi xem cô huấn luyện đội A, Alicia sẽ cho rằng phụ nữ đương nhiên phải làm công việc đó. Khi con bé đủ lớn để chơi ở một đội A nào đó, có lẽ sẽ không có huấn luyện viên nữ nào nữa, chỉ là... huấn luyện viên thôi.

Câu chuyện có một ý nghĩa nhất định với Sune. Một ý nghĩa hệ trọng. Ông không biết liệu nó có ý nghĩa gì với Zackell hay không, bởi vì thành thực mà nói có vẻ như là không: nom Zackell có vẻ như chỉ muốn đi ra ngoài để ăn tối. Nhưng đói cũng là một cảm xúc.

Ngay trước khi Zackell bước ra khỏi cửa, một tia khác lạ lóe lên trong mắt chị, một điều mà chị đang bận tâm. Chị hỏi:

– Tình hình thủ môn của tôi thế nào rồi? Cậu Vidar đó?

– Tôi sẽ trao đổi với anh trai cậu ta. - Sune hứa.

– Không phải ông cũng đã hứa là Peter sẽ nói chuyện với các chị gái của Benjamin Ovich hay sao?

– Chuyện đó xong rồi mà? - Sune ngạc nhiên.

– Vậy tại sao Benjamin không tập luyện hôm nay?

– Cậu ta không đến tập sao? - Sune ngỡ ngàng thốt lên.

Ý nghĩ về việc Benji không đi tập thậm chí còn chưa từng xuất hiện trong đầu Sune. Không chỉ những đứa trẻ mới coi mọi thứ là hiển nhiên.

Trong một ngôi nhà gỗ tại khu cắm trại có một người đàn ông mặc áo thun xanh. Anh có những bài giảng cần chuẩn bị, một công việc giảng dạy mà anh đã mất nhiều năm theo đuổi, nhưng chẳng thể làm được gì. Ngồi trong căn bếp nhỏ với cuốn sách triết học đặt trên bàn trước mặt, anh nhìn ra cửa sổ, hi vọng nhìn thấy một chàng thiếu niên với đôi mắt buồn và trái tim hoang. Nhưng Benji không đến. Anh cảm thấy thật lạc lõng. Hôm nay, anh đã nhìn thẳng vào mắt Benji và nói rằng cậu là một sai lầm, cho dù lỗi lầm thuộc về anh.

Mọi người trong thị trấn này đều biết Benji nguy hiểm vì nó đánh mạnh nhất. Tuy nhiên, dường như rất ít người nhận ra rằng mọi thứ trong nó đều như thế - luôn luôn đánh mạnh nhất, đập mạnh nhất. Kể cả trái tim.

Trong ngôi nhà của gia đình Ovich, Gaby bước vào phòng Benji. Hai đứa con của cô đang chơi với đống Lego nằm vương vãi khắp sàn. Gaby có thể mắng mỏ em trai mình rất nhiều lần, nhưng trên đời này không có ông cậu nào tốt hơn Benji. Con cô sẽ lớn lên với ấn tượng rằng căn phòng này trong ngôi nhà của ngoại, căn phòng của cậu, chính là chốn an toàn nhất vũ trụ. Không có điều xấu xa nào có thể xảy ra với chúng ở đây, không ai dám làm gì chúng, bởi vì cậu sẽ bảo vệ chúng trước tất cả mọi người, tất cả mọi chuyện. Có lần một đứa đã nói với Gaby như thế này: "Mẹ ơi, trong tủ đồ của cậu Benji có ma. Ma trốn trong đó vì sợ cậu!"

Gaby mỉm cười và đang định bước ra khỏi phòng thì một suy nghĩ bỗng bật lên trong đầu. Cô quay lại và hỏi bọn trẻ:

– Các con lấy đâu ra chỗ Lego này?

– Nó ở trong mấy món quà. - Bọn trẻ hồn nhiên đáp.

– Quà nào?

Bọn trẻ chuyển sang chế độ phòng vệ, như thể đang bị tố tội ăn trộm:

– Quà trên giường cậu Benji! Trên đó có ghi tên của bọn con mà mẹ! Quà là của bọn con!

Chuông cửa vang lên. Gaby không đi bộ ra mở cửa. Cô chạy.

Người mở cửa là chị cả Adri. Amat đang đứng phía ngoài. Thằng bé chỉ tỏ ra lo lắng khi thấy vẻ mặt của Adri, nhưng cô lập tức hiểu ra mọi chuyện.

– Anh Benji có nhà không ạ? - Amat hỏi, dù đã đoán được câu trả lời.

– Chết tiệt! - Adri kêu lên.

Gaby lao tới cửa, hét lớn:

– Benji để lại quà cho bọn trẻ!

Amat lo lắng hắng giọng.

– Anh Benji hôm nay không đi tập. Em chỉ muốn kiểm tra xem anh ấy có việc gì không!

Mấy chữ cuối Amat phải nói với theo Adri vì cô đã chạy vụt ra ngoài, hướng về phía khu rừng.

Benji thỉnh thoảng cũng nghỉ tập, nhưng không bao giờ là buổi tập đầu tiên của mùa bóng. Đôi chân nó quá muốn quay lại mặt băng, đôi tay nó nhớ cây gậy, bộ não nhớ những cú lao vun vút qua sân băng. Nó sẽ không bỏ lỡ cơ hội chơi bóng hôm nay, nhất là khi Beartown sẽ đối đầu với Hed ở ngay lượt đấu đầu tiên. Trừ phi có điều gì đó không ổn.

Ramona đứng sau quầy, như mọi khi, với cảm xúc xáo trộn được giữ ở mức tối thiểu. Bà đã chứng kiến thị trấn này phát triển mạnh mẽ, nhưng trong những năm gần đây bà cũng chứng kiến nó sa sút. Cư dân của Beartown biết cách làm việc, nhưng họ cần một nơi để làm việc. Họ có thể chiến đấu, nhưng họ cần có thứ gì đó để làm mục tiêu.

Điều duy nhất bạn có thể tin cậy ở mọi thị trấn, dù lớn hay nhỏ, đó là nó luôn có những người tuyệt vọng. Chuyện này không liên quan gì với nơi chốn, chỉ là do cuộc sống, thứ có thể hủy hoại chúng ta. Và nếu điều đó xảy ra, thật dễ dàng để tìm đến một quán rượu, những quán bar có thể nhanh chóng trở thành nơi gửi gắm nỗi buồn. Những ai không còn gì để bám víu có thể nắm chặt chiếc cốc, những người

đã chán gục ngã có thể náu mình trong đáy chai, bởi vì từ đó bạn không thể ngã xuống thêm quá xa.

Tại đây, Ramona đã nhìn thấy đến rồi đi nhiều con người yếu đuối, một số gượng dậy, trong khi số khác sụp đổ. Mọi chuyện chuyển biến tốt đẹp với một số, trong khi số khác, như Alain Ovich chẳng hạn, thì xách súng đi vào rừng.

Ramona đã đủ lớn để không nhảy cẫng lên vui sướng khi mọi sự suôn sẻ cũng như không chôn vùi bản thân lúc sa cơ, và bà cũng biết thật dễ dàng để người ta đặt những kỳ vọng vô lý vào một đội khúc côn cầu trong một mùa thu như thế này. Bởi vì thể thao không phải là thực tế, và khi thực tế trở thành địa ngục, chúng ta cần những câu chuyện cổ tích, do chúng khiến ta cảm thấy rằng nếu chúng ta trở thành người giỏi nhất ở một lĩnh vực nào đó, biết đâu mọi thứ khác cũng sẽ thay đổi theo chiều hướng có lợi cho chúng ta.

Ramona chẳng thể biết được. Mọi chuyện có bao giờ quay đầu được không? Hay chúng ta chỉ cố làm quen với nó?

Điều cuối cùng mà Alain Ovich làm trước khi cầm khẩu súng đi vào rừng là để lại những món quà cho bọn trẻ con trên giường chúng. Không ai rõ vì sao có người lại nghĩ đến một việc như vậy, nhưng hình như ông đã hi vọng rằng bọn trẻ sẽ nhớ đến ông theo cách đó. Rằng ông có thể đi đủ xa vào rừng để chúng có thể tin rằng ông đã từ bỏ chúng, như thế chúng có thể tưởng tượng rằng ông là một đặc vụ và được gọi tham gia vào một chiến dịch tuyệt mật, hoặc một phi hành gia chuẩn bị bay vào không gian. Có lẽ ông đã hi vọng rằng bọn trẻ sẽ có một tuổi thơ, bất chấp tất cả.

Nhưng mọi chuyện đã không diễn ra như vậy. Adri, người con cả của ông, sẽ không bao giờ có thể giải thích được làm thế nào cô biết ông đã ở đâu. Cô chỉ có một linh cảm về nơi đó. Có lẽ vì vậy mà lũ chó thích Adri, vì cô có một sự nhạy cảm cao độ với những thứ mà người ta thường bị thiếu. Cô đã không hét gọi "Bố ơi!" trong khi di chuyển giữa đám cây rừng, bọn trẻ con nhà thợ săn không bao giờ làm vậy, chúng biết mọi người đàn ông trong rừng đều có thể là bố của ai đó, do vậy nếu bạn muốn gọi bố mình, bạn phải gọi bằng tên của ông ấy, giống như một người xa lạ. Adri không thể làm một người xa lạ, cô sinh ra với một phần của ông Alain trong

mình. Ông không bao giờ có thể đi vào rừng đủ xa để cô con gái không tài nào tìm thấy được.

Một quán rượu có thể là một nơi chốn buồn bã, bởi vì nhìn chung, cuộc sống luôn cho chúng ta nhiều dịp để thương tiếc hơn là ăn mừng, nhiều đám ma hơn đám cưới. Nhưng Ramona biết một quán rượu đôi khi cũng có thể là những thứ khác: những vết nứt nhỏ ở khối đá mà bạn mang trong ngực. Quán rượu không phải lúc nào cũng là nơi tốt đẹp nhất trên đời, nó chỉ không nhất thiết luôn là nơi tệ hại nhất.

Mấy tuần lễ vừa qua đầy rẫy những tin đồn. Nghe nói nhà máy đã bị bán, và Beartown đã trải qua đủ nhiều cuộc khủng hoảng để biết rằng điều đó có thể đồng nghĩa với một sự phá sản. Thật dễ dàng để gọi thái độ này là "hoài nghi", nhưng hoài nghi chỉ là một phản ứng hóa học trước quá nhiều lần vỡ mộng. Tại quán Da Gấu, không chỉ có những thanh niên nhắc đến thất nghiệp, giờ đây tất cả mọi người đều lo lắng. Trong một cộng đồng nhỏ, bớt đi một chủ nhân là một thiên tai, mọi người đều quen biết ai đó bị ảnh hưởng, cho đến khi nó lan đến bản thân họ.

Và có lẽ cũng thật dễ dàng để gọi mọi người là "hoang tưởng" khi họ nhất quyết đòi các chính trị gia tập trung nguồn lực vào Hed và mặc kệ nếu Beartown không sống sót thêm một thế hệ nữa, nhưng điều tồi tệ nhất của sự hoang tưởng nằm ở chỗ: cách duy nhất để bạn chứng tỏ mình không bị hoang tưởng về một điều gì đấy là nó phải trở thành sự thật.

Một số trẻ em không bao giờ hoàn toàn thoát khỏi cha mẹ, chúng bị điều khiển bởi chiếc la bàn của họ, nhìn đời bằng đôi mắt họ. Khi những điều khủng khiếp xảy ra, rất nhiều người trở thành sóng, nhưng những người khác lại trở thành đá. Sóng xô dạt khi gió nổi lên, nhưng đá chỉ căng mình hứng chịu, bình tĩnh chờ đợi cơn bão đi qua.

Adri chỉ là một cô bé, nhưng cô đã giật khẩu súng trường khỏi tay cha mình và ngồi xuống một gốc cây, nắm lấy tay ông. Có lẽ đó là cú sốc, hoặc có lẽ cô muốn chào từ biệt cả ông lẫn chính mình. Kể từ đó Adri trở thành một con người khác. Khi

đứng dậy và đi bộ xuyên rừng trở lại Beartown, cô không hét lên cầu cứu một cách sợ hãi mà đi thẳng đến nhà của những người thợ săn giỏi hơn, khỏe hơn, để nhờ họ giúp khiêng cái xác. Khi mẹ cô ngã xuống sàn nhà phía trong cửa và gào thét, Adri đã đỡ lấy bà, vì cô đã khóc xong. Cô đã sẵn sàng để trở thành tảng đá. Và luôn như vậy kể từ đó.

Katia và Gaby giống mẹ, trong khi Adri và Benji giống bố. Những người tạo ra xung đột và đi tìm chiến tranh. Kể từ đó, mỗi khi Adri vào rừng tìm em trai, cô biết rằng mình sẽ tìm thấy thằng bé, như thể nó có nam châm trong da. Nhưng đó không phải là điều khiến cô sợ hãi. Cô sợ tìm thấy nó đã chết, lần nào cũng vậy. Những người em trai không bao giờ hiểu được những điều họ khiến chị gái mình phải trải qua. Sự lo âu giấu sau đôi mắt, lời nói ẩn sau lời nói khác, chìa khóa tủ súng nhét dưới gối hàng đêm.

Benji không phải đang ngồi trên một cái cây. Nó đang nằm dưới đất.

Elisabeth Zackell bước vào quán Da Gấu. Giờ ăn tối đã trôi qua từ lâu, nhưng chị vẫn kéo ghế ngồi vào trong một góc, và bà Ramona đem cho chị một đĩa khoai tây lớn trước khi được yêu cầu.

– Cảm ơn. - Huấn luyện viên nói.

– Tôi không biết những người ăn chay giống cô ăn thứ gì, ngoại trừ khoai tây. Nhưng có nấm trong rừng. Sắp vào mùa rồi! - Ramona đáp.

Zackell ngước lên. Ramona gật đầu một cách dứt khoát. Bà chủ quán cũng không phải kiểu người đa cảm, nhưng đây là cách để nói rằng bà mong chị nán lại lâu hơn một chút.

Cơ thể của Benji nằm bất động, đôi mắt mở to thất thần, vô cảm. Adri vẫn nhớ bàn tay của cha mình như thế nào khi cô đứng đó, trên một cái gốc cây, hồi còn nhỏ. Cô nhớ nó lạnh ra sao, và bất động như thế nào, khi không có mạch đập.

Một cách thận trọng, dịu dàng lạ thường và không gây ra bất kỳ tiếng động nào, người chị gái nằm xuống bên cạnh cậu em trai. Cô nắm lấy tay nó, chỉ để cảm nhận hơi ấm và mạch đập.

– Em sẽ giết chị mất. Sao em dám nằm trên mặt đất trong khi chị đi tìm em, hả thằng quỷ! - Adri thì thầm.

– Em xin lỗi. - Benji thì thầm đáp lại.

Nó không say, cũng không phê thuốc. Hôm nay nó không chạy trốn cảm xúc. Điều này càng khiến Adri càng lo lắng hơn.

– Có chuyện gì vậy?

Những tia sáng cuối cùng của mùa hè lấp lánh trên hàng mi còn đọng nước mắt của Benji.

– Không có gì. Chỉ là một... sai lầm.

Adri không đáp. Cô không phải kiểu chị gái thích bàn luận về những trái tim tan vỡ, cô là kiểu chị gái đi lôi em trai mình từ trong rừng về. Cô chờ cho đến khi họ ở đủ gần thị trấn rồi mới nói:

– Huấn luyện viên mới đang nghĩ đến việc cho em làm đội trưởng đấy.

Trong mắt Benji, Adri bắt gặp một thứ mà đã từ lâu cô không trông thấy.

Sự lo sợ.

Zackell đã ăn gần xong lúc Ramona quay lại bàn và đặt một ly bia xuống trước mặt chị.

– Của khách quen mời đó. - Bà nói.

Chị nhìn về phía năm ông chú già đang ngồi ở quầy bar.

– Họ hả?

Ramona lắc đầu.

– Vợ họ.

Trong một góc khác của quán, có năm bà già đang ngồi. Những mái đầu bạc, những chiếc túi xách để trên bàn, những bàn tay nhăn nheo cầm ly bia. Vài người trong số họ có con cháu làm việc trong nhà máy, vài người khác từng làm tại đó. Những bà lão có cơ thể già cỗi nhưng khoác lên đó là những chiếc áo thun mới tinh. Giống hệt nhau. Màu xanh lá cây, với dòng chữ in trên đó, tựa như một khẩu hiệu chiến tranh:

BEARTOWN

CHỐNG LẠI

TẤT CẢ

22

Đội trưởng

Beartown không có mùa thu thực sự, mùa thu chỉ là một cái chớp mắt trước khi mùa đông ập tới. Tuyết thậm chí chẳng thèm để cho những chiếc lá phân hủy trong yên bình. Màn đêm sập xuống nhanh chóng, nhưng ít ra trong những tháng này cũng có nhiều ánh sáng: một câu lạc bộ chiến đấu và sống sót. Một ông già đặt bàn tay trấn an lên vai một cô bé bốn tuổi rưỡi. Khúc côn cầu còn hơn cả một trò chơi. Nó là ly bia trên bàn một người lạ. Những chiếc áo thun xanh tuyên bố rằng chúng tôi sẽ chiến đấu bên nhau, bất chấp mọi chuyện. Những chàng trai với ước mơ lớn. Những người bạn trở thành cả một đạo quân.

Đáng tiếc thay, đó không phải là những gì chúng tôi sắp nhớ đến trong vài tháng ngắn ngủi này. Nhiều người trong chúng tôi sẽ nhìn lại và chỉ nhớ về... sự hận thù. Bởi vì đó là cách cuộc sống vận hành, dù tốt hay xấu: người ta luôn định nghĩa những giai đoạn khác nhau bằng những khoảnh khắc tồi tệ nhất của họ. Thế nên chúng tôi sẽ chỉ nhớ mối thâm thù mà hai thị trấn dành cho nhau. Dĩ nhiên chúng tôi sẽ không kể lể về chuyện đó, ở đây không ai làm như thế. Thay vào đó chúng tôi sẽ nói về những trận khúc côn cầu, để khỏi phải nhắc đến những đám tang diễn ra đồng thời với chúng.

Màn đêm đã bao phủ Beartown và Hed khi một bóng người gầy guộc len lỏi qua khu rừng. Trời đã bắt đầu lạnh, ngày còn chưa để lộ, nhưng màn đêm thì thành thật, không che giấu nhiệt độ âm đằng sau những tia nắng mặt trời. Bóng người rùng mình và bước nhanh hơn, một phần vì kích động, một phần để giữ ấm.

Sân băng của Hed không có hệ thống báo động, tòa nhà cũ kỹ có đầy cửa hậu mà ai đó quên khóa. Bóng người không có một kế hoạch đột nhập cụ thể nào, chỉ đi vòng quanh tòa nhà và lần lượt xoay thử các tay nắm cửa. Không có cơ hội nào. Tuy

vậy, bóng người gặp may với một cửa sổ phòng vệ sinh, và dùng hết sức lực của một đứa trẻ mười hai tuổi để mở nó ra.

Leo trèo qua cửa sổ vào bên trong tòa nhà rồi nhanh chóng di chuyển bất chấp bóng tối. Nó đã thi đấu ở đây đủ nhiều để biết vị trí của các tủ cất đồ. Đội A có tủ riêng. Hầu hết các ô tủ không có tên, nhưng vài cầu thủ tự hào về danh tiếng của mình đến mức không thể cưỡng lại cơ hội viết tên lên cái nhãn dán trên cửa tủ. Leo dùng ánh đèn điện thoại để tìm kiếm ô tủ của William Lyt. Tiếp đó, nó làm điều mà mình đã định làm khi tìm đến đây.

Adri, Katia, và Gaby Ovich cùng nhau đập cửa quán Da Gấu sau giờ đóng cửa. Bà Ramona hét toáng lên: "TÔI CÓ SÚNG ĐÃ NẠP ĐẠN ĐÓ!" thay cho câu nói: "Tôi e rằng quán đã đóng cửa" nhưng ba cô gái nhà Ovich vẫn bước vào trong. Ramona nhảy dựng khi thấy cả ba người.

– Tôi đã làm gì à? - Bà hổn hển.

– Không có gì, chỉ là chúng cháu có việc cần bà giúp. - Katia đáp.

– Không có gì á? Khi ba người bước qua cửa một lượt thì một mụ già không thể không nghĩ đến khả năng bị ăn đòn, quỷ tha ma bắt, mấy đứa không hiểu sao? - Ramona rên rỉ, tay ôm ngực một cách cường điệu.

Ba cô gái nhe răng cười. Ramona cũng thế. Bà đặt bia và whisky lên mặt quầy, rồi trìu mến vỗ má họ.

– Lâu lắm rồi bà không gặp các cháu. Cả ba vẫn quá xinh đẹp đối với thị trấn này.

– Mấy lời thảo mai đó sẽ không giúp ích gì cho bà đâu ạ. - Adri nói.

Ramona gật đầu đáp:

– Bởi thế nên chúa mới ban cho chúng ta rượu mạnh.

– Bà có khỏe không? - Gaby hỏi.

Ramona khịt mũi.

– Bà bắt đầu lão hóa rồi. Và nó đúng là khốn khiếp, phải nói thực lòng như vậy. Lưng thì đau, mắt thì mờ. Bà chẳng sợ chết, nhưng cái vụ già lão này thì, bà không thể hiểu được mục đích của nó.

Ba chị em nhà Ovich mỉm cười. Ramona dằn mạnh cái ly không xuống mặt quầy rồi nói tiếp:

– Thế nào? Bà giúp được gì cho các cháu?

– Chúng cháu cần một công việc. - Adri đáp.

Khi ba cô chị bước ra khỏi quán Da Gấu thì cậu em trai của họ đang tựa người vào tường. Adri hất điếu thuốc khỏi tay Benji, Katia dựng cổ áo thằng bé một cách mạnh bạo, còn Gaby thì thấm nước bọt vào mấy ngón tay rồi vuốt lại tóc cho nó. Họ mắng Benji và thừa nhận mình yêu thằng bé trong cùng một câu nói, theo cách mà chỉ họ có thể làm được. Sau đó, họ đẩy nó qua cửa. Bà Ramona đang đứng phía sau quầy, chờ đợi.

– Các chị gái của cháu bảo là cháu cần việc làm.

– Hình như vậy. - Benji lẩm bẩm.

Ramona có thể thấy đôi mắt của Alain Ovich trên gương mặt của con trai ông.

– Các chị gái của cháu nói là cháu không thể ngồi yên, cháu cần phải được bận rộn. Họ không thể ngăn cháu dính vào một quầy bar, nhưng ít nhất cũng có thể bảo đảm cháu đứng đúng phía. Bà đã nói với Adri là cho cháu làm công việc pha chế chẳng khác nào bảo con chó săn canh chừng miếng thịt tươi, nhưng con bé không phải là loại người mà cháu có thể nói lý được, Adri ấy. Còn Katia thì thề sống thề chết rằng cháu có thừa kinh nghiệm đứng sau quầy bar của nó tại Hed. Có phải đó là nơi bọn Đỏ gọi là Nhà Kho không vậy?

Benji gật đầu. "Bọn Đỏ" là cách bà Ramona gọi những kẻ đến từ Hed.

– Cháu không còn được chào đón tại đó nữa, vì một xung đột về gu thẩm mỹ đã phát sinh giữa cháu và... dân địa phương. - Benji giải thích.

Ramona không cần phải vén tay áo của Benji lên để nhận ra có một hình xăm con gấu nằm bên dưới. Bà hay xiêu lòng trước những chàng trai yêu thị trấn này nhiều hơn mức độ mà lý trí bảo họ.

– Cháu có biết rót bia mà không trào bọt ra ngoài không?

– Có ạ.

– Những người muốn mua chịu sẽ nhận được gì?

– Một cái tát lật mặt?

– Công việc này là của cháu!

– Cảm ơn bà.

Ramona hừ mũi.

– Không cần phải nói như thế. Bà chỉ chấp nhận chuyện này vì sợ ba cô chị của cháu mà thôi.

Benji mỉm cười.

– Ai có lý trí mà chẳng sợ ạ.

Ramona khoát tay chỉ về phía những chiếc kệ trên tường.

– Chúng ta có hai loại bia, một loại whisky, phần còn lại chỉ để trang trí. Cháu rửa ly và dọn dẹp, và nếu có đánh nhau thì đừng có dính vào, nghe chưa?

Benji không phản đối. Khởi đầu như thế là tốt. Thằng bé dọn dẹp đống gỗ tạp và vỏ lon đã nằm ở sân sau suốt nhiều tháng trời. Nó khỏe như trâu và biết ngậm miệng. Hai phẩm chất ưa thích của bà Ramona.

Khi đến giờ tắt đèn và đóng cửa, Benji giúp bà lão trèo cầu thang lên căn hộ của mình trên gác. Ở đó bà vẫn còn để những tấm ảnh chụp ông Holger chồng mình ở khắp nơi. Ông và đội khúc côn cầu Beartown là tình yêu thứ nhất và thứ nhì của bà. Các bức tường được treo đầy cờ phướn màu xanh.

– Giờ thì cháu có thể hỏi những gì cháu muốn hỏi. - Ramona dịu dàng vỗ má cậu thanh niên.

– Cháu có muốn hỏi gì đâu ạ. - Benji nói dối.

– Cháu đang tự hỏi liệu bố mình có từng đến quán Da Gấu hay không. Liệu ông ấy có từng ngồi vào quầy bar dưới lầu trước khi… bỏ đi vào rừng hay không.

Hai bàn tay Benji biến vào trong túi quần jean, và tuổi tác biến mất trong giọng nói của thằng bé.

– Ông ấy trông như thế nào ạ? - Thằng bé hỏi.

Bà già thở dài.

– Không quá tệ. Cũng không quá khá.

Benji quay người về phía cầu thang.

– Cháu mang rác đi đổ đây. Hẹn gặp bà tối mai.

Ramona giữ tay Benji lại và thì thầm:

– Cháu không cần phải giống ông ấy, Benjamin. Cháu có đôi mắt của bố, nhưng bà nghĩ cháu có thể trở thành một người khác.

Benji không thấy xấu hổ khi khóc trước mặt bà.

Sáng sớm hôm sau, Elisabeth Zackell thò đầu vào trong phòng làm việc của Peter Andersson. Peter đang vật lộn với chiếc máy pha cà phê. Chị quan sát. Peter bấm một cái nút, và dòng nước màu nâu ộc ra từ dưới chân đế của chiếc máy. Anh hoảng hốt bấm nút loạn xạ, đồng thời vươn tay trong tư thế chênh vênh đáng kinh ngạc trên một chân đế với lấy cuộn giấy thấm.

– Vậy mà tôi mới là người kỳ cục vì không uống cà phê. - Zackell bình phẩm.

Peter ngẩng lên, cơ thể vẫn đang thực hiện điệu nhảy lau dọn, miệng chửi thề với một cung cách mà Zackell tin rằng rất khác với anh:

– Chó đ... mẹ k... khỉ gió.

– Tôi quay lại sau vậy?

– Không, không... tôi... cái của nợ này đúng là ác mộng, nhưng nó là quà tặng của con gái tôi! - Peter thú thật với vẻ mặt bối rối.

Zackell không có phản ứng gì.

– Tôi sẽ quay lại sau. - Chị chốt hạ.

– Không! Tôi... xin lỗi, tôi giúp gì được cho cô? Cô nhận được lương chưa? - Anh dò hỏi.

– Tôi cần sợi dây thừng...

– Mấy nhà tài trợ mới ấy, hợp đồng giữa chúng tôi chưa xong. Nhưng đáng lẽ lúc này mọi người đều đã được nhận lương. - Peter nói luôn, tay lau mồ hôi trán.

Zackell lặp lại:

– Tôi tới gặp anh không phải vì chuyện lương lậu. Tôi cần một sợi dây thừng.

– Dây thừng...? - Peter ngó ra.

– Tôi cần dây thừng và súng bắn sơn. Tôi có thể mua chúng ở đâu?

– Súng băn sơn...? - Peter vẫn ngớ ra.

Zackell giải thích với giọng đều đều:

– Bắn súng sơn là một trò chơi mô phỏng chiến tranh tiến hành trên một địa hình được thiết kế riêng. Hai đội chơi sẽ bắn những viên đạn sơn vào nhau. Tôi cần những khẩu súng đó.

– Tôi biết súng bắn sơn là gì. - Peter nói.

– Giọng điệu của anh nghe như là ngược lại. - Zackell đáp.

Peter gãi đầu, khiến một chút cà phê dính lên trán. Anh không nhận ra điều đó, và Zackell cũng tránh làm anh hốt hoảng bằng cách giữ im lặng.

– Cô có thể tìm thấy dây thừng ở tiệm bán đồ đối diện với quán Da Gấu.

– Cảm ơn nhiều. - Zackell đáp.

Chị đã đi ra hành lang trước khi Peter đặt câu hỏi:

– Mà cô cần dây thừng để làm gì? Cô không định treo ai lên chứ hả?

Peter tiếp tục gào với theo, mối lo lắng chân thành lộ rõ trong giọng nói:

– ZACKELL! CÔ KHÔNG ĐỊNH TREO AI LÊN CHỨ HẢ? CHÚNG TA ĐÃ CÓ ĐỦ RẮC RỐI RỒI!!!

Huấn luyện viên trước đây của Benji, David, từng nói rằng ngay đến đám tang của chính mình nó cũng có thể đi muộn. Nếu các đồng đội không kiểm tra xem số 16 đã ở trên băng hay chưa thì Benji hoàn toàn có thể nằm ngủ khò trong phòng thay đồ lúc trận đấu bắt đầu. Thỉnh thoảng nó bỏ tập, thỉnh thoảng nó xuất hiện trong trạng thái phê thuốc hoặc say xỉn. Nhưng hôm nay nó đến đúng giờ, thay đồ ngay lập tức rồi đi thẳng ra sân băng. Elisabeth Zackell quay về phía Benji như thể ngạc nhiên vì một cầu thủ khúc côn cầu đi tập luyện khúc côn cầu. Benji hít một hơi thật sâu rồi nói lời xin lỗi theo cách mà bạn được dạy nếu có một người chị lớn dữ đòn:

– Em xin lỗi vì đã không đi tập hôm qua.

Zackell nhún vai.

– Cậu có đi tập hay không, tôi đếch quan tâm.

Benji thấy năm sợi dây thừng to nằm trên băng, mỗi sợi dài vài mét. Zackell đang cầm một khẩu súng bắn sơn trong tay: tiệm ngũ kim ở Beartown không có món này, nhưng một cửa hàng tương tự ở Hed có một khẩu trong kho. Vệt sơn tung tóe trên lớp kính cường lực ở một góc sân băng cho thấy Zackell đã tập bắn đạn sơn.

– Cô đang làm gì vậy? - Benji ngạc nhiên hỏi.

– Cậu làm gì ở đây sớm vậy? - Zackell đáp.

Benji nhìn đồng hồ. Nó đến đúng giờ, nhưng trên băng chỉ có hai cầu thủ khác là Amat và Bobo. Benji làu bàu:

– Chị em nói cô đang nghĩ đến chuyện để em làm đội trưởng. Đó là một ý tồi.

– Ờ. - Zackell gật đầu đáp.

Benji chờ cho huấn luyện viên nói tiếp, nhưng không thấy gì, nên nó hỏi:

– Sao lại là em?

– Vì cậu là một thằng hèn. - Zackell đáp.

Benji từng được ví với nhiều thứ trong đời, nhưng đây là lần đầu tiên có người gọi nó như thế.

– Cô đang nói linh tinh đấy.

Zackell gật đầu.

– Có thể. Nhưng tôi đang cho cậu thứ mà cậu sợ nhất: chịu trách nhiệm về người khác.

Đôi mắt Benji tối sầm lại. Khuôn mặt Zackell tỉnh bơ như không. Amat đang đứng phía sau hai người với đôi giày trượt nhúc nhích sốt ruột. Cuối cùng nó hết kiên nhẫn và thốt lên:

– Buổi tập đáng lẽ phải bắt đầu rồi! Sao cô không đi gọi những người còn đang ở trong phòng thay đồ ra?

Zackell hờ hững nhún vai.

– Tôi á? Sao tôi lại phải bận tâm chuyện đó?

Benji nheo mắt nhìn Zackell. Càng lúc càng bực bội, nó lại nhìn đồng hồ. Rồi nó rời khỏi sân băng.

Nhiều cầu thủ lớn tuổi trong phòng thay đồ vẫn chưa thay xong trang phục khi Benji bước vào.

– Bắt đầu tập rồi. - Nó nói.

Một số người có thể buộc người khác lắng nghe mình mà không cần cao giọng. Nhưng dẫu vậy, một cầu thủ hiểu sai ý Benji và đáp:

– Cô ta đâu có bận tâm việc chúng ta đúng giờ hay không!

Benji đáp rất ngắn gọn, nhưng sự im lặng tiếp nối mới đáng sợ:

– Tôi thì có.

Uy quyền là năng lực khiến người khác làm điều bạn muốn. Tất cả những cầu thủ lớn tuổi hơn trong phòng thay đồ đều có thể làm cho một thanh niên mười tám tuổi trở nên bất lực bằng cách ngồi yên trên các băng ghế. Nhưng Benji cho họ ba mươi giây, và khi nó quay ra sân băng, bọn họ cũng đứng dậy, lục tục đi theo.

Đó không phải là thời điểm Benji trở thành đội trưởng. Đó chỉ là lúc tất cả mọi người - kể cả bản thân thằng bé - nhận ra nó đã là đội trưởng rồi.

Benji không muốn làm thủ lĩnh đội bóng của mình, nhưng vẫn phải làm. Trong khi đó tại Hed, William Lyt không muốn gì hơn là chiếc băng đội trưởng, nhưng lại không được nhận. Đúng là bất công, nhưng thể thao vốn dĩ không công bằng. Cầu thủ dành nhiều thời gian nhất để luyện tập không phải lúc nào cũng trở thành người giỏi nhất và cầu thủ xứng đáng được làm đội trưởng không phải lúc nào cũng là người phù hợp nhất. Người ta vẫn nói rằng khúc côn cầu không phải là môn thể thao dựa vào đánh giá chủ quan: "Chúng tôi chỉ tính các bàn thắng". Tất nhiên, điều đó không hoàn toàn đúng. Khúc côn cầu tính đến mọi thứ, nó chứa đầy số liệu thống kê, nhưng lại không thể đoán trước. Nó bị chi phối quá nhiều bởi những thứ không nhìn thấy được. Chẳng hạn, một thuật ngữ thường được sử dụng để mô tả những cầu thủ tài năng là "tố chất lãnh đạo", mặc dù đây là một khái niệm hoàn toàn không thể đo lường được vì dựa trên những thứ không thể dạy dỗ: sức hút, uy quyền, sự yêu thương.

Khi William Lyt còn nhỏ và Kevin Erdahl được làm đội trưởng, William đã nghe huấn luyện viên nói với Kevin:

"Em có thể ép buộc mọi người vâng lệnh mình, nhưng em không bao giờ có thể ép buộc họ theo mình được. Nếu em muốn họ chơi cho em, họ phải yêu quý em."

Có lẽ không ai yêu quý Kevin hơn William, và nó đã làm tất cả những gì có thể để tình cảm đó được đáp lại. Nó trung thành tuyệt đối, kể cả sau vụ cưỡng hiếp; nó theo Kevin đến câu lạc bộ Hed trong khi bạn thân nhất của Kevin là Benji chọn ở lại Beartown. William còn tập hợp những người phe mình và đánh gục Amat, kẻ đã chỉ điểm Kevin, cùng Bobo, thằng phản bội đã cố gắng bảo vệ thằng nhóc đó.

Khi Kevin đột ngột bỏ đi, William ở lại Hed, thất vọng nhưng vẫn trung thành. Nó có cùng một huấn luyện viên mình từng có ở Beartown, David. Chính anh là người đã thuyết phục William và hầu hết các cầu thủ khác của Beartown chuyển câu lạc bộ. Không phải bằng cách bảo vệ Kevin, mà bằng những lập luận đơn giản nhất thể thao có thể đưa ra: "Chúng ta chỉ quan tâm đến khúc côn cầu. Không phải chính trị. Điều gì xảy ra bên ngoài sân băng sẽ nằm ngoài sân băng."

William tin tưởng David, và trong thâm tâm nó hi vọng rằng với việc cả Kevin lẫn Benji đều đã rời đội, có lẽ David cuối cùng sẽ ghi nhận lòng trung thành của nó.

Nhưng không có một lời cảm ơn, không có một lời động viên nào. Nó vẫn bị phớt lờ.

Vì vậy, khi William vào phòng thay đồ hôm nay, mở ngăn tủ đựng đồ của mình và nhìn thấy thứ mà ai đó đã để lại dưới đáy tủ, mọi thứ xảy ra theo hướng mà không có số liệu thống kê nào đo lường được. Một chiếc bật lửa. Cùng loại mà William thấy trong thùng thư nhà mình mùa hè vừa qua, cùng loại mà Leo cầm ở bờ hồ.

Đúng lúc ấy, một đồng đội của William bước qua cửa phòng và nói:

– Ê, Lyt, mày có biết tin gì về Benji chưa? Huấn luyện viên mới tại Beartown cho nó làm đội trưởng đó!

23

Tất cả những gì cần thiết cho điều duy nhất có giá trị

Người ta vẫn nói làm lãnh đạo là đưa ra những quyết định khó khăn, khó nuốt và khó ưa. "Làm công việc của cậu đi," các nhà lãnh đạo thường xuyên được bảo như vậy. Tuy nhiên, điều bất khả thi của công việc này là một người lãnh đạo chỉ có thể tiếp tục lãnh đạo chừng nào còn có người đi theo mình, và phản ứng của mọi người với sự lãnh đạo luôn giống nhau: Nếu những quyết định của anh có lợi cho tôi, anh là người công bằng; còn nếu cũng những quyết định đó không mang lại lợi ích cho tôi, anh là một bạo chúa. Bởi vì có một sự thật đơn giản đến khó chịu là chúng ta hiếm khi muốn điều tốt nhất cho mọi người. Chúng ta thường chỉ muốn những điều tốt nhất cho mình.

Đầu Peter nặng trĩu suy tư khi anh tắt máy tính, cất các tập hồ sơ lên giá và theo các bậc thang khán đài đi xuống sân băng. Anh tiến đến khu vực xem đứng ở cuối sân. Fatima đang quét dọn cách đó không xa. Peter vẫy tay, nhưng chị chỉ gật đầu đáp lại. Chị không thích lôi kéo sự chú ý. Chị phải hoàn tất công việc trước khi buổi tập của đội A bắt đầu vì không muốn Amat xấu hổ trước mặt đồng đội. Làm như thể thằng bé từng xấu hổ về mẹ mình, anh nghĩ thầm.

Xét trên mọi phương diện, Fatima giống với một cư dân Beartown điển hình nhiều hơn Peter: nói năng nhỏ nhẹ, kiêu hãnh, cần cù, và hoàn toàn không chấp nhận những thứ rác rưởi. Hồi đầu hè, khi tài khoản của câu lạc bộ trống rỗng, Peter nhận ra chị chưa được nhận lương, nhưng lúc anh gọi điện, chị chỉ nói: "Anh đừng lo, Amat và tôi xoay xở được." Peter biết Amat vẫn đi nhặt vỏ lon để có thêm thu nhập mỗi cuối tháng, nên anh đã đáp với giọng điệu đầy xấu hổ rằng: "Chị phải được trả lương, câu lạc bộ có nghĩa vụ..." Nhưng Fatima đã ngắt lời anh: "Câu lạc bộ? Nó cũng là câu lạc bộ của tôi. Câu lạc bộ của con trai tôi. Và chúng tôi sẽ xoay xở được." Để nói ra câu đó phải là một con người đặc biệt, và một câu lạc bộ đặc biệt.

Giờ đã là mùa thu, và Fatima đã được nhận lương. Peter cũng vậy. Sáng nay anh đã cố gắng thanh toán các hóa đơn, và vì máy tính giở chứng, anh phải gọi điện tới ngân hàng. Người đàn ông ở đầu dây bên kia đã bối rối thông báo rằng mọi hóa đơn đã được thanh toán. Không sót một cái nào. Tất tần tật. Richard Theo không hứa lèo, nhà tài trợ mới đã rót tiền, mặc dù cuộc họp báo thậm chí còn chưa diễn ra. Peter sẽ cứu được câu lạc bộ của anh. Nhưng vì sao anh vẫn không thôi lo lắng?

Buổi tập của đội A bắt đầu. Mọi người trên băng đều coi là hiển nhiên việc ánh đèn bật sáng hàng ngày, thù lao được nhận hàng tháng, và cổ động viên kéo nhau đi xem bóng hàng tuần. Trong môn khúc côn cầu, tiền bạc luôn là một thứ sẵn có. Chúng tôi không bao giờ trưởng thành: trên băng chúng tôi vẫn là những đứa trẻ ham chơi, chỉ cần một trái bóng dẹt, vài người bạn, đèn bật sáng, và thế là chơi thôi!

Nhưng Peter biết cái giá phải trả. Anh đang đứng ngay đó. Gỗ và kim loại trần trụi, bã kẹo cao su đầy dưới đất, thanh lan can móp méo. Nhưng khi những người mặc áo khoác đen giậm nhảy ở đây, khán đài sẽ rung bần bật, và khi họ hát hò, nóc sân sẽ bay bổng lên: "Chúng ta là những con gấu, chúng ta là những con gấu, chúng ta là những con gấu, những con gấu đến từ Beartown! CHÚNG TA... LÀ... NHỮNG CON GẤU! CHÚNG TA... LÀ..."

Đó là một bức tường vững chãi phía sau lưng bạn khi mọi chuyện suôn sẻ, ngược lại nó sẽ là một thế lực khủng khiếp chống lại bạn. Chưa từng có ai ở câu lạc bộ chỉ trích Bè Lũ nhiều hơn Peter: khi họ đánh lộn, anh tìm cách lắp đặt camera giám sát trong nhà thi đấu, khi các cầu thủ nhận mức lương cao có màn trình diễn đáng thất vọng đột nhiên muốn xé bỏ hợp đồng, anh cố gắng chứng minh những người đó bị đe dọa bởi đồng đảng của Teemu. Trong nhiều năm liền, những người đàn ông mặc com lê ngồi trong phòng họp đã tranh cãi với Peter vì anh "gây hấn một cách không cần thiết", bởi trên thực tế họ cũng thấy sợ. Họ cho phép Bè Lũ sử dụng bạo lực ở thị trấn này chừng nào điều đó còn phục vụ cho họ. Giờ thì sao? Giờ đây Peter đã có một cơ hội để dẹp bỏ Bè Lũ, nhưng anh lại do dự. Tại sao? Vì anh cảm thấy mình nợ họ trong cuộc bỏ phiếu tín nhiệm vừa rồi chăng? Vì anh hèn nhát chăng? Hay vì Richard Theo? Có phải Peter đang sợ rằng anh chỉ đang thay sức ảnh hưởng của Bè Lũ bằng sự chi phối của các chính trị gia? Ai là kẻ tồi tệ hơn: những người mang hình xăm trên cổ, hay những kẻ đeo cà vạt trên đó?

Trong những năm Peter mới làm công tác lãnh đạo, Mira từng nhắc nhở anh rằng "chúng ta không phải một gia đình đang lẩn trốn xung đột". Chị luôn có làn

da dày hơn anh, người luật sư máu nóng ham thích chiến thắng nhiều hơn tay giám đốc kỹ thuật hòa nhã. Nhưng giờ thì Peter lại là người đi tìm xung đột và Mira là người do dự. Có lẽ Richard Theo đã đúng khi bảo anh ngây thơ. Cuộc sống vốn phức tạp, nhưng anh cứ ước nó đơn giản.

Hồi Peter còn thi đấu bên Canada, huấn luyện viên của anh có lần đã nói: "Chiến thắng không phải là mọi thứ. Nó là thứ duy nhất!". Nhưng Peter thiếu một "bản năng sát thủ". Khi đội mình dẫn bàn xa trong các buổi tập, anh giảm tốc độ để không làm đối phương bẽ mặt. Phương châm của huấn luyện viên là "Đừng bao giờ nhấc chân khỏi cổ địch thủ", nhưng Peter lại không làm theo. Chiến thắng là đủ, anh không cần phải nghiền nát đối thủ. Có lần trong lúc đấu tập, đối phương lật ngược tình thế sau khi bị dẫn 5-0. "Chỉnh đốn lại cái đầu cậu!" Huấn luyện viên đã gào lên như thế. Nhưng Peter không sao làm được điều đó.

Có lẽ chính vì thế mà anh đã bỏ lỡ cú dứt điểm thành bàn trong trận chung kết hai mươi năm về trước, và biết đâu đó cũng là nguyên nhân khiến anh do dự khi sắp phải thực hiện lời hứa với Richard Theo. Để một người sống sót được, số lượng kẻ thù của anh ta cần có giới hạn. Peter biết anh cần làm công việc của mình, anh chỉ không chắc đó là việc gì.

Peter nhìn Elisabeth Zackell trên băng. Anh ước gì mình giống chị. Zackell không nhấc chân khỏi cổ họng của bất kỳ ai.

Elisabeth Zackell chia các cầu thủ thành hai đội, và dùng dây thừng buộc các thành viên của từng đội lại với nhau. Nếu một người bị ngã, cả đội sẽ ngã theo.

– CÁI TRÒ ĐÀN BÀ CHẾT TIỆT GÌ THẾ NÀY? - Một trong số các cầu thủ cũ la lối khi bị kéo ngã bởi một đồng đội và va đập mạnh với mặt băng, nhưng Zackell không bận tâm.

Họ phải nỗ lực cho đến khi học được cách hợp tác và di chuyển cùng nhau, như một thể thống nhất. Họ đổ mồ hôi hột và nôn mửa không chỉ một lần. Chỉ khi ngay cả Amat cũng khuỵu xuống, Zackell mới cho phép họ tháo dây. Sau đó, chị lấy khẩu súng sơn của mình. Một trong những cầu thủ lớn tuổi thì thầm:

– Con mụ chết tiệt đó bị úng não à...

Ai mà biết được, có thể Zackell đọc được môi của anh ta khi chị nói:

– Tôi hiểu có rất nhiều điều để nói về "phụ nữ". Tôi chỉ có thể suy đoán rằng các cậu lo ngại mình sắp chơi bóng như đàn bà nếu được huấn luyện bởi một phụ nữ.

Các cầu thủ co người lại. Một số vẫn còn đang ói vào xô. Zackell bắn một viên đạn sơn vào xà ngang của khung thành, làm thanh kim loại kêu lên và chỗ sơn màu vàng văng tung tóe.

– Tôi đã từng huấn luyện một đội bóng nữ. Họ rất tệ trong việc xử lý những tình huống bóng dội trước khung thành và không muốn cản phá những cú dứt điểm vì sợ đau. Thế nên tôi bắt họ bỏ hết đồ bảo hộ ra rồi trượt băng từ vạch giữa sân tới khung thành và chạm vào đó, trong khi tôi dùng súng sơn bắn vào họ. Mỗi lần đến đích, họ được thưởng một chai bia. Các cậu có biết họ đã nói gì với tôi không?

Không ai đáp, nên chị tự trả lời luôn:

– Họ bảo tôi đi chết đi. Nhưng dĩ nhiên bọn họ là... phụ nữ. Các cậu là gì?

Những thanh niên trên băng nhìn chằm chằm, nhưng Zackell chỉ chờ đợi. Một phút trôi qua. Một số người bắt đầu cười một cách lo lắng, nhưng Zackell đứng bất động với khẩu súng bắn đạn sơn trong tay.

– Cô đang... đùa đúng không? - Ai đó cuối cùng lên tiếng.

– Tôi không nghĩ vậy. Người ta bảo tôi không có khiếu hài hước. - Zackell đáp.

Thế rồi một cầu thủ khác đứng dậy, đặt mũ bảo hiểm xuống mặt băng, rồi cởi áo thun và bỏ các miếng bảo hộ ra, cho đến khi nửa trên cơ thể hoàn toàn trần trụi.

– Thế này được chưa, hay phải phơi bày cả hàng họ ra luôn? - Benji hỏi.

– Vậy được rồi. - Zackell đáp và nã một phát đạn sơn sượt qua cổ Benji.

Tất cả những cầu thủ khác đều thụp xuống, nhưng Benji không hề nao núng. Nó cứ thế trượt đi, nhằm thẳng hướng khung thành. Trước khi nó chạm được vào xà ngang lần đầu, Zackell bắn trúng được hai phát. Ở lần thứ hai và lần thứ ba, chị tốn đạn gấp đôi. Theo lời của người bán hàng, những viên đạn súng sơn bay với tốc độ 90 mét mỗi giây, thế nên Zackell được khuyến cáo chỉ bắn vào "những người

mặc đồ bảo hộ ở khoảng cách ít nhất 10 mét." Benji ở trần nên khi bị trúng đạn sơn vào lưng, nó oằn người đau đớn trong lúc nước sơn nhểu từ trên bả vai xuống.

Những cầu thủ lớn tuổi hơn quan sát, lúc đầu không tin vào mắt mình, nhưng sau đó càng lúc càng bị cuốn vào diễn biến. Cuối cùng người nào đó hét lên một con số, không ai nhớ đó là "tám" hay "chín", nhưng dần dà cả đội cùng đếm mỗi khi Benji chạm tay vào xà ngang. Cuối cùng, họ hét lên số bia mà nó giành được. MƯỜI BỐN. MƯỜI LĂM. MƯỜI SÁU. Zackell nạp đạn cho khẩu súng trường, và Benji lại lao đi. Không một người bình thường nào hành xử như vậy. Mấu chốt nằm ở đó. Zackell không muốn một đội trưởng bình thường.

Có lúc chị bắn trúng xương quai xanh của Benji và nhìn thấy trong mắt nó điều mà nó có thể làm được. "Mình có thể thắng được bất cứ thứ gì với điều này," chị nhủ thầm.nBenji không ngừng trượt băng, chị cũng không ngừng bắn, cho đến khi nó giành được cả một két bia. Zackell đi lấy chỗ bia để trên băng ghế dự bị. Lúc trao thưởng cho Benji, chị tuyên bố:

– Bất cứ người nào cảm thấy trách nhiệm trên vai đều không được tự do, Benjamin. Thế nên cậu mới lo sợ.

Đối với một người không giỏi xoay xở với các cảm xúc, xem ra chị cũng không tệ. Benji đi vào phòng thay đồ, mình mẩy bầm dập, đau nhức và dính đầy sơn. Tại đó nó chia sẻ chỗ bia với các đồng đội. Cả Amat cũng uống, thằng bé không dám từ chối.

Benji tiếp tục đi vào phòng tắm và ở trong đó một lúc lâu. Khi nó quay lại thì bia đã hết, và trong giày nó toàn bọt cạo râu.

Peter đứng sau tấm bảng biên trong lúc Zackell thu dọn dây thừng.

– Cô có những phương pháp huấn luyện… thật thú vị. Chúng có thực sự giúp các cầu thủ chơi hay hơn không? - Anh hỏi với giọng nhã nhặn hết mức có thể trong lúc cố không thở gấp khi nhìn những vệt sơn tung tóe khắp sân băng.

– Tốt hơn? Làm sao tôi biết được? - Zackell đáp với giọng tỉnh bơ.

– Cô phải có lý do nào đó để sử dụng những phương pháp như vậy chứ? - Peter hỏi lại.

Anh bị đau nửa đầu. Richard Theo đã hứa rằng anh sẽ có "toàn quyền kiểm soát" câu lạc bộ này, nhưng anh không cảm thấy như vậy.

– Hừm, các huấn luyện viên khúc côn cầu bọn tôi không nắm rõ những việc mình làm như bọn tôi tỏ ra đâu, hầu hết chỉ là thử và sai. Hình như anh cũng biết rồi mà.

Peter cảm thấy cơ bắp ở lưng thắt lại.

– Cô có một... quan điểm rất khác biệt về thuật lãnh đạo.

Zackell nhún vai.

– Nếu các cầu thủ cho rằng tôi là một kẻ ngu dốt, thì họ có một chủ đề để bàn tán với nhau. Đôi khi một tập thể cần một kẻ thù để đoàn kết lại.

Peter nhìn theo trong lúc chị bỏ đi. Anh dám thề là chị đã nhếch mép cười khi nói ra câu vừa rồi. Sau đó anh đi lấy các thiết bị vệ sinh và dành nhiều giờ cọ sạch các vệt sơn trên sân.

Tiếp đến, lẽ ra anh nên về nhà để uống rượu cùng vợ và lăn ra ngủ trên chiếc giường của họ. Nhưng anh và Mira chưa làm lành với nhau. Họ chỉ mới ngừng tranh cãi, và đó là hai việc khác nhau. Họ không la hét vào mặt nhau, nhưng cũng không thực sự trò chuyện với nhau. Gia đình họ ngày càng trở nên yên lặng, giống như một căn phòng đã bề bộn đến mức thà xây bít luôn cánh cửa còn hơn bắt tay vào dọn dẹp. Peter nhận ra anh đang cố tìm thêm việc cho mình, để khi về đến nhà thì mọi người đã đi ngủ hết.

Anh thà nằm trên giường, nửa đêm nửa hôm giở cuốn hướng dẫn sử dụng của chiếc máy pha cà phê ra đọc thay vì gọi điện hỏi con gái, người đã tặng anh chiếc máy đó, và thú nhận rằng anh không biết mình đang làm gì nữa. Hay đúng hơn là, anh không biết mình đang đấu tranh vì ai.

Huấn luyện viên đội Hed A tên là David. Mái tóc hung của anh đã nhiều tháng nay chưa cắt, khuôn mặt anh trắng bệch vì ngay cả vào những ngày hè rực nắng nhất, ánh sáng mặt trời cũng không thể len lỏi tới phòng chiếu video của sân băng. Anh đã dành toàn tâm toàn ý cho công việc, anh buộc phải làm thế. Bạn gái anh đang

mang bầu, và câu lạc bộ Hed là tấm ván bật giúp đưa sự nghiệp anh lên tầm cao hơn, nếu như anh giành chiến thắng.

David chưa bao giờ muốn huấn luyện đội bóng này. Anh muốn huấn luyện đội của Beartown cơ. Anh đã đào tạo một nhóm các cậu bé ở đó cho đến tuổi thiếu niên, họ lẽ ra đã giành chức vô địch lứa tuổi và trở thành trụ cột của đội A: Kevin và Benji trên băng, David trong khu vực kỹ thuật. Mọi việc đã gần như xảy ra theo cách đó. Gần như.

David rời Beartown không phải để bênh vực cho hành vi hiếp dâm. Ít nhất đó không phải là cách anh nhìn nhận sự việc. Anh thậm chí không biết liệu Kevin có phạm tội hay không, thằng bé chưa bao giờ bị kết tội và anh không phải luật sư hay cảnh sát. Anh chỉ là một huấn luyện viên khúc côn cầu. Nếu các câu lạc bộ khúc côn cầu bắt đầu kết án các cầu thủ vì những điều thậm chí tòa án còn chưa kết tội họ, thì mọi chuyện sẽ đi đến đâu? Khúc côn cầu phải được phép trở thành khúc côn cầu. Cuộc sống bên ngoài sân băng phải tách biệt với cuộc sống trong sân.

Do vậy, David rời Beartown không phải vì thứ Kevin bị cáo buộc, mà vì Peter Andersson đã thu xếp để thằng bé bị bắt cùng ngày với trận chung kết. Bằng cách này, cả đội đã bị trừng phạt, không chỉ Kevin. David không thể chấp nhận điều đó. Thế nên anh đã ra đi, và mang theo gần như tất cả những cầu thủ giỏi nhất của Beartown.

Anh không hối hận về quyết định của mình. Điều tiếc nuối duy nhất của David là Benjamin Ovich. Thằng bé tượng trưng cho mọi thứ mà David muốn nơi một đội bóng, nhưng khi cần nhất thì anh lại không thể tiếp cận được nó. Benji đã ở lại Beartown, trong khi những cầu thủ giỏi khác chuyển tới Hed. Mùa xuân vừa rồi, anh cũng đã chứng kiến nó hôn một cậu bé khác. Benji không biết David đã biết chuyện, và rõ ràng những người khác cũng thế. Thực lòng mà nói, anh chỉ mong không một ai khác phát hiện ra. Beartown không phải là nơi anh muốn một cầu thủ khúc côn cầu bị phát giác chuyện đó, cho dù anh sẽ quay lại đây với tư cách là đối thủ vào mùa thu này.

David có tự hào về bản thân không? Chắc chắn không. Vậy sao anh không đến gặp Benji và nói cho thằng bé nghe sự thật: rằng anh xấu hổ vì đã làm một người thủ lĩnh tồi đến mức nó không cảm thấy đủ an tâm để thổ lộ bí mật với anh. Sao anh không đi xin lỗi? Có lẽ vì cùng một lý do mà tất cả chúng ta đều phạm phải

những lỗi lầm ngu ngốc nhất: thật khó để thừa nhận ta đã sai. Và lỗi lầm càng lớn, điều đó càng khó hơn.

David chưa bao giờ cho rằng mình là một người tốt, nhưng anh tin mình có thể làm tất cả mọi thứ vì sự tốt đẹp của khúc côn cầu. Anh đặt đội bóng, câu lạc bộ, môn thể thao lên hàng đầu. Anh không bao giờ để cho nó bị chính trị hóa. Kể cả lúc này.

Một tiếng gõ cửa vang lên. William Lyt đang đứng phía ngoài.

– Thầy có biết Benji đã được phong làm đội trưởng của đội Beartown A chưa? - Tiền đạo to xác kêu ầm lên.

David gật đầu.

– Đây là Hed. Không phải Beartown. Đừng bận tâm về những chuyện họ đang làm.

William run rẩy toàn thân trên ngưỡng cửa, không tài nào bỏ đi được, dù nét mặt của huấn luyện viên cho thấy cuộc đối thoại đã kết thúc.

– Trong đội chúng ta có ai mặc áo số mười sáu chưa? - William hỏi.

Nó không hề nói ra câu đó như một lời buộc tội, nó chỉ đang yêu cầu huấn luyện viên yêu thương mình. Và vấn đề chính là ở đó: tình yêu cũng giống như sự lãnh đạo. Có đòi hỏi cũng đâu thể giành được.

– Em không cần bận tâm chuyện đó. - David lạnh lùng đáp.

Mười sáu là số áo của Benji ở Beartown. David từ chối trao nó cho bất kỳ ai tại Hed.

– Vậy thì ai sẽ làm đội trưởng? - William hỏi với giọng tức tối.

David trả lời câu hỏi mà anh thực sự muốn hỏi:

– Em còn quá nhỏ, William.

Đó là một cách đặc biệt để làm tan nát trái tim ai đó, khi một vận động viên khúc côn cầu nhận ra trong mắt huấn luyện viên của mình rằng anh ta thực sự muốn một người khác.

– Thầy có nói điều tương tự nếu em là Benji không?

David là một người trung thực. Anh lắc đầu.

William Lyt ra sân với nhu cầu khẳng định mạnh mẽ hơn bao giờ hết. David giả vờ không hiểu, nhưng tất nhiên anh thừa hiểu. Không phải ngẫu nhiên mà anh thành công như vậy trong vai trò huấn luyện viên, anh biết lời nói của mình mang lại những gì. Trong suốt quá trình lớn lên của các cậu bé, anh đã chứng kiến William cạnh tranh với Benji về mọi thứ mà không thắng một lần nào. David biết ghen tị là một cảm giác tồi tệ, nhưng nó cũng có thể là một động lực. Vì vậy, anh cố tình điều tiết nó, bởi vì thuật lãnh đạo chỉ là thao túng cảm xúc để thu được kết quả. David biết những gì anh đang làm là nguy hiểm, anh biết William có thể ghét Benji đến mức sẽ làm thằng bé bị chấn thương trong trận đấu. Nhưng tất cả các đội khúc côn cầu giỏi nhất đều có người chơi ở lằn ranh và đôi khi vượt qua nó. William chơi tốt nhất khi thù hận.

David vẫn yêu quý Benji hơn bất kỳ cầu thủ nào khác mà anh từng huấn luyện, và anh cảm thấy xấu hổ vì thằng bé không dám nói cho anh biết bí mật của mình. Có lẽ một ngày nào đó David có thể bù đắp cho điều đó, với tư cách là một con người. Nhưng những cảm giác đó thuộc về cuộc sống bên ngoài sân băng, còn đây là cuộc sống bên trong. Ở đây, Benji là một đối thủ. Nếu William đi quá giới hạn trong trận đấu, thì đành vậy thôi. Nếu Benji dính chấn thương thì nó sẽ chấn thương thôi. David là một huấn luyện viên khúc côn cầu, anh chỉ làm công việc của mình. Tất cả những gì cần thiết cho điều duy nhất có giá trị.

Chiến thắng.

Benji nâng tạ một mình ở trại chó khi trời tối. Trước khi nhấc thanh tạ, nó đã tháo đồng hồ ra. Một chiếc đồng hồ cũ kỹ, nặng nề và móp méo, không hợp với thằng bé chút nào. Nhưng nó được David tặng. Họ đã không nói với nhau một lời nào kể từ khi David đổi câu lạc bộ, nhưng Benji đi đâu cũng đeo chiếc đồng hồ trên tay.

William Lyt chống đẩy cho đến khi cánh tay đau đớn cũng nhiều như mọi bộ phận khác. Nó ngủ thiếp đi trong lúc vẫn cầm cái bật lửa tìm thấy trong tủ cất đồ của

mình. Nó biết kẻ đã để lại chiếc bật lửa đó. William có thể không nghĩ đến chuyện làm hại Benji, chưa đâu, nhưng điều đó không có nghĩa rằng nó không thể làm đau một người khác.

24

Nhưng con gấu bên trong cô bé chỉ vừa mới thức dậy

Ramona vừa đùng đùng bước xuống cầu thang nối với căn hộ của bà vừa tuôn ra hàng tràng rủa xả, để đi xem ai là kẻ đập cửa quán Da Gấu vào lúc ngưng phục vụ như thế này. Bà tưởng mình sẽ thấy một gã say, nhưng thực tế không phải vậy.

– Ông đang làm gì ở đây, hả lão già ngu ngốc? Ít nhất đã bốn chục năm trôi qua kể từ lần cuối cùng ông đập cửa đòi uống rượu giữa đêm hôm khuya khoắt! Hồi đó ông đã không được toại nguyện, và bây giờ cũng sẽ như thế! - Bà quát vào mặt Sune trong lúc đưa tay cài nút chiếc áo ngủ.

Sune cười lớn đến nỗi làm chú cún con phía sau lưng hoảng sợ.

– Tôi cần một lời khuyên, Ramona. Hai, có lẽ vậy.

Bà để cho ông bước vào và đem cho con chó bát nước. Nó uống sạch rồi bắt đầu tấn công mấy món đồ gỗ.

– Thế nào? - Bà làu bàu.

– Tôi cần bà nói chuyện với Teemu Rinnius giúp tôi. - Sune nói.

Nếu người hỏi là ai khác, Ramona sẽ hỏi lại "Teemu nào?" Nhưng với ông Sune thì không. Ông già đã dành cả đời xoay xở với những cậu con trai trái tính trái nết nhưng có năng khiếu chơi khúc côn cầu, trong khi bà lão thì dành cuộc đời mình xử lý những người chẳng có tài cán gì sất.

– Về chuyện gì? - Bà hỏi.

– Câu lạc bộ.

– Tôi tưởng ông thôi làm huấn luyện viên rồi. Ông còn vướng bận gì với câu lạc bộ?

– Họ giữ tôi lại vì các bà đấy. Tôi trông cũng còn ngon mắt lắm.

Ramona cười sặc sụa với chất giọng khàn khàn sau cả thập kỷ hút thuốc. Bà nghiêm túc lại và nói:

– Người ta đang đồn, Sune à. Báo chí nói một "nhà tài trợ mới" và giám đốc kỹ thuật đã có những "buổi họp kín". Những chuyện như thế khiến Teemu và nhóm của cậu ấy khó chịu. Đây là câu lạc bộ của họ.

– Nó không chỉ là câu lạc bộ của họ. - Sune đính chính.

Ông không thể không thấy đây là một thị trấn ác mộng khi người ta cố gắng làm ai đó hạnh phúc. Nếu câu lạc bộ phá sản, Peter sẽ bị quy trách nhiệm, nhưng giờ đây anh đã xoay xở để cứu nó về mặt tài chính, và anh vẫn bị ném đá. Ramona đặt ba ly whisky xuống quầy. Một cho ông Sune, hai cho bà.

– Ông thấy huấn luyện viên mới thế nào? Thỉnh thoảng cô ta đến đây ăn khoai tây đấy. - Ramona nói.

– Zackell ấy à? Tôi chẳng biết nữa. Cô ấy điên lắm. Dường như cô ấy chẳng buồn bận tâm những gì Peter Andersson nghĩ...

– Khởi đầu thế là tốt.

– Nhưng tôi đang lo Teemu và nhóm của cậu ta sẽ chẳng vui vẻ gì với việc có một huấn luyện viên nữ.

Ramona khịt mũi.

– Họ yêu quý câu lạc bộ của mình, ông cũng biết rồi đấy. Họ chỉ đang lo cô ta được chọn vì giá trị truyền thông. Họ không muốn ăn quả lừa, và cũng không muốn khúc côn cầu dính dáng với các tuyên ngôn chính trị.

Sune đảo mắt.

– "Tuyên ngôn chính trị." Bây giờ người ta dùng chữ này à? Phụ nữ không được phép ngủ với bất kỳ người nào họ thích hay sao?

– À há! Không ai hiểu những người đồng tính nữ hơn tôi, vì theo tôi thấy thì họ đã vớ được tấm vé số trúng giải! Với đàn ông thì không cần lý luận, ông chỉ cần đuổi cổ họ!

– Vậy vấn đề với Zackell là gì?

– Vấn đề là các chàng trai cho rằng cô ta bị dắt mũi bởi Peter Andersson, các nhà tài trợ mới và đám chính trị gia. Chưa kể họ không muốn có thêm một huấn luyện viên... - Bà bỏ lửng.

– Giống tôi? Nhu nhược? - Sune nói nốt.

Ông thừa biết người ta nói gì về mình. Họ nói rằng ông đã để cho các nhà tài trợ cùng đám chính trị gia chi phối câu lạc bộ suốt những năm vừa qua và nhấn chìm nó mà không phản kháng. Họ nói đúng. Ông đã quá già, quá mệt mỏi để tranh cãi. Ông luôn tin rằng khúc côn cầu là đủ để giữ cho câu lạc bộ đi đúng hướng về mặt tài chính lẫn tinh thần, nhưng ông đã sai ở cả hai khía cạnh.

– Tôi không có ý chỉ trích. - Ramona khẽ nói.

– Ô, họ đúng mà. Tôi ước mình đã mang lại cho thị trấn này nhiều điều vui vẻ hơn. Nhưng Zackell không giống tôi.

– Về mặt nào?

– Cô ấy là loại người biết chiến thắng.

– Ông đến đây vì lời khuyên của tôi, thì đây: các chàng trai cần bằng chứng.

Sune thở dài.

– Vậy bà hãy bảo Teemu rằng ngay khi em trai cậu ta được thả, thằng bé nên đến thẳng sân băng.

Ramona cứng người. Chuyện đó đòi hỏi nhiều công sức.

Peter lại về nhà muộn. Mira đang ngồi ở bàn bếp với chiếc máy tính của mình, chị đi làm về sớm để nấu ăn cho bọn trẻ, giặt giũ và dọn dẹp. Lúc này chị đã làm việc trở lại, nhưng không có người quản lý nào chứng kiến: chị đã làm việc nhiều hơn bất kỳ đồng nghiệp nào của mình nhưng vẫn bị mang tiếng là người luôn về nhà sớm. Việc làm mẹ có lẽ cũng giống như gia cố móng hay sửa chỗ dột trên mái nhà: nó đòi hỏi thời gian, công sức lẫn tiền bạc, và khi hoàn thành, mọi thứ trông giống hệt như ban đầu. Chẳng ai ca ngợi bạn vì nó. Nhưng nán lại thêm một giờ trong văn

phòng thì giống như treo một bức tranh đẹp hay một cái đèn mới: tất cả mọi người đều nhìn thấy.

Peter nói chuyện với chị, chị nói chuyện với anh, nhưng không giao tiếp bằng mắt. "Hôm nay em thế nào?" "Ổn, còn anh?" "Cũng ổn. Bọn trẻ con ăn chưa?" "Rồi, trong tủ lạnh còn thức ăn đấy." "Sáng mai em đưa con đi học được không? Anh cần đến sân băng sớm." Chị đáp "Được" dù thực ra trong lòng gào lên *"Thế còn công việc của em?"* Anh nói "Cảm ơn" dù trong lòng đang thì thầm *"Anh cảm thấy như đang chết chìm"*. Chị đáp "Không có gì" dù rất muốn hét thật to *"Giúp em với!"* Không ai nói thêm gì nữa, dù cả hai đều đang muốn nói *"Anh nhớ em"* hoặc *"Em nhớ anh"*. Peter rời khỏi căn bếp mà không luồn tay vào tóc chị. Mira ngồi yên tại chỗ và không thở vào gáy anh.

Ramona trố mắt nhìn Sune.

– Ông đang đùa đấy à?

– Không. Zackell không biết đùa.

– Cô ta để cho Vidar tiếp tục chơi bóng sao? Peter nói gì về chuyện này?

– Zackell không quan tâm điều Peter nghĩ.

Ramona chậc lưỡi. Bà luôn quý anh em nhà Rinnius hơn những chàng trai Da Gấu khác. Teemu tuần nào cũng mua nhu yếu phẩm giúp bà, Vidar thì từng làm bài tập ở đây. Nhiều năm về trước, ngay sau khi ông Holger qua đời, hai anh em nghe thấy người ta nói là bà "bắt đầu lẫn, có lẽ do bệnh Alzheimer". Không phải như vậy, đó chỉ là triệu chứng hoàn toàn bình thường của một trái tim tan vỡ. Đọc trên mạng và biết được rằng người ta có thể trì hoãn quá trình lão hóa của bộ não, họ bèn ép bà chơi ô chữ. Mỗi sáng họ lại đem tới cho bà một ô chữ mới. Ramona mắng họ và yêu họ vô điều kiện cũng vì thế. Do vậy lúc này bà chỉ hỏi:

– Thế ra anh chàng Peter vừa bị Vidar ị một bãi lên bàn, vừa bị Zackell xem như cục phân à? Chuyện này sẽ không kết thúc tốt đẹp đâu.

– Ừ. - Sune đồng tình.

Ramona gãi cằm bằng ly rượu của mình.

– Nó không giống như ông chống lại Peter đâu.

– Ừ. - Sune công nhận.

– Tại sao? Cô ta đặc biệt đến thế sao, cô huấn luyện viên ấy?

Sune thở hắt ra, khiến cho đám lông mũi bay phấp phới.

– Hoặc chúng ta chiến thắng, hoặc chết cả nút, Ramona. Vidar từng là một thủ môn thần sầu, và nếu thằng bé vẫn còn duy trì phong độ, thì tôi sẽ liều mạng chấp nhận... cá tính của nó.

Ramona mỉm cười.

– Khi quỷ sứ già đi, hắn đâm ra sùng đạo.

– Bà có thể can thiệp để Teemu đưa Vidar đến sân tập được không? - Sune hỏi.

Ramona nhướn mày.

– Nghe này, ông già, ông có nhớ Vidar từng chơi khúc côn cầu như thế nào không vậy? Ông đã phải lôi thằng bé ra khỏi sân băng khi buổi tập kết thúc! Và bây giờ thì nó đang bị giam giữ chỉ vì... trời ạ, ông sẽ không thể tách nó ra khỏi cái sân băng đó, bất kể dùng biện pháp gì!

Ramona đã không nói ra điều bà đang nghĩ: rằng bà sẽ đích thân lôi Vidar tới sân băng nếu cần phải làm thế. Bà đã không thể cứu được Teemu, tính nóng giận khiến cậu ta không thể thay đổi. Nhưng có lẽ Vidar vẫn có thể có một cuộc sống khác, và Ramona sẽ không bỏ lỡ cơ hội, dù có phải trả giá bằng mạng sống của mình.

Sune gật đầu và nhấm nháp ly rượu. Nó làm mắt ông ươn ướt.

– Ừ, cứ thế đã.

Ông im lặng. Ramona khịt mũi.

– Còn việc gì khác à?

Sune cảm thấy xấu hổ vì đã bộc trực đến thế.

– Tôi còn muốn nhờ bà một điều. Không phải chuyện câu lạc bộ, việc riêng thôi. Số là có một cô bé tên Alicia. Bốn tuổi rưỡi, sống ở...

– Tôi biết nó mà. - Ramona nói với giọng rầu rĩ, không phải vì bà biết cô bé đó, mà vì tất cả các chủ quán bar đều biết mấy người lớn sống trong ngôi nhà đó.

– Bà có thể để mắt đến nó giúp tôi được không?

Ramona rót thêm rượu.

– Ông có chắc là ông đến đây không phải để lừa tôi lên giường không đấy? Lúc này ông đang thú vị hơn bao giờ.

Sune mỉm cười.

– Tôi sợ mình sẽ lên cơn đau tim trước khi bà kịp cởi xong áo ngực mất, nhưng xin cảm ơn vì lời đề nghị.

Ramona uống rượu. Rồi bà nói với giọng buồn bã:

– Tôi không nói điều này với bất kỳ ai trong thị trấn. Nhưng Peter cũng là một chàng trai mà tôi rất quý. Vậy nên ông hãy nhắc cậu ta nhớ những ai đã đứng lên vì Beartown, vì cậu ta. Bất kể những gì mà hội tài trợ mới kia yêu cầu.

Sune gật đầu. Ông biết bà đang ám chỉ khu vực khán đài đứng của Bè Lũ. Thị trấn này rất kém trong việc giữ bí mật.

– Tôi sẽ làm hết sức. - Ông nói.

Nhưng điều đó là không đủ.

Peter dừng lại trước cửa phòng Leo. Thằng bé đã mười hai tuổi, gần dậy thì. Anh nhớ lại hồi nó mới đẻ, khoảnh khắc vỡ òa khi anh nghe thấy con trai mình khóc tiếng khóc đầu đời. Khi anh được đón nhận cơ thể trần trụi mong manh ấy, đỡ lấy cái đầu nho nhỏ, với đôi mắt nhắm tịt, cái miệng cất lên những tiếng khóc lo lắng của nó... và khi chúng im bặt. Lần đầu tiên anh nhận ra con người bé nhỏ ấy ngủ yên trên tay mình. Chúng ta sẵn sàng làm gì cho con mình vào khoảnh khắc ấy? Và chưa sẵn sàng làm gì?

Nhưng năm tháng vùn vụt trôi qua. Những ông bố cần sống cho hiện tại, nhưng các giám đốc kỹ thuật không bao giờ được phép làm điều đó. Những ông bố cần nắm giữ những khoảnh khắc, vì tuổi thơ giống như bong bóng xà phòng, bạn

chỉ có vài giây để tận hưởng. Nhưng các giám đốc kỹ thuật cần phải nghĩ cho trận đấu sắp tới, mùa giải tiếp theo, xa hơn, cao hơn.

Peter đứng đó với hai cây gậy trong một tay và trái banh tennis trong tay kia. Leo từng khiến anh điên đầu khi nó mè nheo đòi anh ra chơi trên lối ra vào trước cửa nhà. "Bố ơi, bố dời chiếc xe đi chỗ khác được không? Bố ơi, mình chơi đi. Bố ơi? Một chút thôi mà! Xem ai ghi năm bàn trước!" Lúc thì Peter đang ngồi với chiếc đầu điều khiển từ xa trong tay để xem băng ghi hình của một trận đấu, lúc lại vật lộn với một đống giấy tờ sổ sách và chiếc máy tính bỏ túi để cân đối thu chi, nên anh đáp:

"Con làm bài tập trước đã." Sau khi thằng bé làm bài tập về nhà xong, thì đã quá muộn. "Mai nhé," ông bố hứa. "Vâng ạ," cậu con trai trả lời. Những người đàn ông luôn bận rộn, trong khi các cậu bé không ngừng lớn lên. Những cậu con trai muốn thu hút sự chú ý của bố mình cho đến thời điểm bố chúng muốn sự chú ý của chúng. Kể từ lúc đó, chúng ta chỉ còn biết ao ước giá như mình đã ngủ cùng con thường xuyên hơn, khi đầu chúng vẫn còn gối vừa lên ngực chúng ta. Giá như chúng ta dành nhiều thời gian hơn để ngồi trên sàn trong lúc bọn trẻ chơi đùa. Ôm hôn chúng khi còn được chúng cho phép.

Peter gõ cửa phòng Leo, và thằng bé mười hai tuổi nói vọng ra mà không buồn mở cửa:

– Dạ-ạ-ạ?

– Bố… dời xe trên lối đi rồi đó. - Người bố nói với giọng khấp khởi.

– Thế ạ?

– Ừ… Bố đoán có lẽ con thích… chơi một ván?

Anh nắm trái banh tennis trong tay mạnh đến nỗi để lại vệt mồ hôi trên lớp lông xanh của nó. Leo đáp không khoan nhượng:

– Con còn phải làm bài tập. Mai nhé bố!

Peter suýt nữa đã mở cửa và hỏi con lần nữa. Nhưng thay vào đó, anh cất gậy, ngồi một mình trên chiếc sofa với trái banh tennis trong tay, rồi ngủ thiếp đi ngay tại chỗ.

Mira gập máy tính lại. Nhòm vào phòng con trai. Thằng bé giả vờ ngủ, chị giả vờ tin. Chị đi qua phòng khách, đắp cho Peter một cái chăn, và khựng lại, tuồng như để vuốt mấy sợi tóc vương trên trán anh. Nhưng không.

Chị ngồi một mình trên thềm nhà, ngắm nghía cùng những ngôi sao mà chị đã ngước nhìn từ một nơi nào đó trên thế giới. Hôm nay đồng nghiệp đã đưa cho chị một chiếc phong bì. Nó là của một phụ nữ lớn tuổi mà cả Mira lẫn cô bạn đều xem là thần tượng trong nhiều năm, người giám đốc, nhà đầu tư thiên tài đã thay đổi định hướng và lập ra một quỹ từ thiện lớn, đại diện bởi các nghệ sĩ và được ủng hộ bởi nhiều tỉ phú. Mira và cô bạn đồng nghiệp đã gặp bà tại một hội thảo hồi năm ngoái, họ đã lôi kéo được sự chú ý của bà, và lúc chia tay, bà đã đưa danh thiếp của mình cho Mira, dặn rằng: "Tôi luôn tìm kiếm những người thông minh có một chút lửa bên trong. Hãy liên hệ nếu cô cần một công việc." Mira không coi đề nghị đó là nghiêm túc, có lẽ chị không dám tin, và coi nó như một giấc mơ hão huyền nho nhỏ. Nhưng chiếc phong bì ngày hôm nay chứa một thư mời tới dự buổi hội thảo lớn do quỹ của người phụ nữ ấy tổ chức, sau vài tuần nữa, tại Canada.

"Sao bà ấy lại mời chúng ta? Bà ấy cần sử dụng dịch vụ của công ty này à?" Mira đã hỏi giữa những hơi thở đứt quãng.

Chỉ lúc đó chị mới nhìn thấy sự ghen tị trong mắt cô đồng nghiệp. Chị xem lại mặt trước phong bì, và nhận ra chỉ có tên của mình trên đó. Cô gái cố gắng hết sức để tỏ ra tự hào, nhưng vẫn nói năng như một bé gái sắp mất người bạn kiệt xuất vào tay thế giới rộng lớn: "Bà ấy chỉ mời mỗi chị thôi, Mira. Bà ấy không muốn sử dụng dịch vụ của công ty. Bà ấy muốn cho chị một công việc."

Mira ngồi trên bậc thềm trước nhà với chiếc phong bì trên tay, mắt ngước lên nhìn những ngôi sao trên trời. Người ta có thể trông thấy cũng những ngôi sao này từ Canada. Chị từng chuyển sang đó sống để Peter có thể thi đấu tại giải NHL, với những cầu thủ xuất sắc nhất thế giới. Chị biết anh sẽ nói gì nếu chị bảo là mình muốn tham dự cuộc hội thảo. "Em có thực sự phải đi vào lúc này không? Câu lạc bộ đang gặp nhiều vấn đề, cưng à. Có thể để sang năm được không!"

Mira sẽ không bao giờ giải thích được. Peter sẽ không bao giờ hiểu chị cũng có giải đấu NHL của riêng mình.

Ramona gọi điện cho Teemu. Hai người trao đổi ngắn gọn với nhau, vì cả hai đều không muốn người kia nghe thấy sự yếu đuối trong giọng nói của mình. Ramona không nói rằng bà muốn Vidar có một cuộc sống tốt đẹp hơn so với anh trai. Và Teemu không nói rằng đó cũng là điều anh muốn. Ramona nhờ Teemu giúp một việc, rồi gác máy và chờ cho đến khi anh gọi lại để thông báo rằng việc đó đã xong.

Teemu đứng bên ngoài một ngôi nhà nhỏ nằm ở khu khác của thị trấn, đợi cho đến khi ánh đèn trong phòng trẻ tắt đi. Khi anh biết chỉ người lớn trong nhà còn thức, Teemu không bấm chuông. Anh cũng không gõ cửa. Họ sẽ không bao giờ biết được làm thế nào anh vào được trong nhà. Anh chỉ lù lù xuất hiện, trong lúc họ bấu lấy cạnh bàn bếp và cố chụp lại những cái ly mà đôi tay run rẩy của mình vừa đánh rơi. Teemu biết họ đã nhận ra anh là ai, do đó anh chỉ việc nhấc chiếc túi đựng dụng cụ khúc côn cầu lên, thả xuống bàn, và hỏi:

– Alicia sống ở đây à?

Họ sợ hãi gật đầu.

– Từ giờ trở đi, ống mèo của quán Da Gấu sẽ chi trả tiền dụng cụ chơi khúc côn cầu cho con bé hàng năm, chừng nào nó còn muốn chơi bóng. Tôi không biết trong gia đình con bé có anh chị em hay không, nhưng giờ nó đã có nhiều ông anh trai. Và kẻ nào đánh nó sẽ phải giải trình với từng người một trong chúng tôi.

Teemu không đợi họ trả lời. Lúc anh rời khỏi ngôi nhà, không ai dám nhúc nhích trong suốt vài phút đồng hồ, nhưng chiếc túi đựng dụng cụ chơi bóng sau đó được đem lên phòng Alicia. Cô bé bốn tuổi rưỡi đang mơ thấy tiếng những trái bóng dẹt va vào bức tường, và trong suốt một thời gian dài nó sẽ không có vết bầm tím nào khác ngoài những vết nhận lĩnh khi té ngã trên băng. Nó sẽ chơi khúc côn cầu vào tất cả các ngày, và một ngày kia nó sẽ trở thành người giỏi nhất.

Đêm nay Alicia đi vào giấc ngủ rất nhanh. Nhưng con gấu bên trong cô bé chỉ vừa mới thức dậy.

25

Bài hát của mẹ

William Lyt cũng giống như mọi thiếu niên khác, thường xuyên chênh vênh giữa tham vọng và vực thẳm. Nó thích một con bé cùng lớp, hồi mùa xuân vừa rồi hai đứa cùng tham gia một bữa tiệc, con bé đã hôn lên má nó trong khi say rượu, và nó vẫn còn mơ về nụ hôn đó. Thế nên khi đứng cạnh ngăn tủ cất đồ của con bé hôm nay, lớp vỏ bọc vỡ vụn và nó hỏi:

– Này... cậu có... ý tớ là... cậu có muốn làm gì đó ở đâu đó không? Sau giờ học ấy? Cậu và... tớ?

Con bé nhìn nó với vẻ ghê tởm.

– Làm gì đó? Với cậu?

Nó hắng giọng.

– Ừ.

Con bé khịt mũi.

– Này! Tôi là người Beartown, và đối với một số người trong chúng tôi, nó có một ý nghĩa nhất định! Tôi mong là Benji sẽ nghiền nát các người trong trận đấu!

Chỉ đến khi con bé bỏ đi William mới nhận ra con bé đang mặc chiếc áo thun mang dòng chữ BEARTOWN CHỐNG LẠI TẤT CẢ. Đám bạn của con bé cũng mặc chiếc áo đó. Khi chúng đi ngang qua chỗ William, một đứa còn bồi thêm:

– Kevin là thằng hiếp dâm, và mày cũng chẳng hơn gì!

William đứng đó, máu nóng ngùn ngụt bốc lên. Cả đời nó đã cố làm điều đúng đắn. Nó đã tham gia mọi buổi tập, trân trọng đội trưởng, nghe lời huấn luyện viên. Nó luôn tuân thủ các quy định, làm những gì được bảo, nuốt sự kiêu hãnh vào

trong. Benji thì luôn làm ngược lại. Và ai là đứa được mọi người yêu mến, bất chấp tất cả?

Làm sao William có thể cảm thấy gì khác ngoài hận thù trong chuyện này?

Khi quay người, nó trông thấy Leo đang đứng ở cuối hành lang. Thằng ranh con mười hai tuổi vừa chứng kiến giây phút yếu mềm nhất của nó và đang nở nụ cười như dao găm đâm nát lớp da nó. William chui vào trong nhà vệ sinh và đấm vào đùi mình cho đến khi chảy nước mắt.

Sau buổi học, Maya và Ana thay quần áo thể dục rồi chạy vào trong rừng. Đó là ý tưởng của Ana, một ý tưởng kỳ cục, vì Maya luôn ghét chạy bộ, và cho dù Ana dành cả đời để chạy xuyên rừng, nó không làm chuyện đó như một bài tập thể dục. Nó không bao giờ chạy theo vòng. Dẫu vậy, Ana vẫn ép Maya ra ngoài, vì con bé biết ngay cả khi Kevin không còn hiện diện ở Beartown nữa, chúng vẫn phải lấy lại những gì đã bị anh ta cuỗm mất. Hoàng hôn. Sự đơn độc. Sự can đảm để đeo tai nghe khi trời tối, và sự tự do không cần ngoái nhìn qua vai suốt cả chặng đường.

Hai đứa chỉ chạy ở những chỗ có đèn. Chúng không nói gì, nhưng đều nghĩ về cùng một điều: đàn ông chẳng bao giờ bận tâm về ánh đèn, đó không phải là một vấn đề đối với họ. Khi đàn ông sợ bóng tối, họ sợ lũ ma quỷ và quái vật, còn nếu con gái sợ bóng tối, chúng sợ đàn ông.

Hai đứa chạy lộ trình dài. Dài hơn mức cả hai tưởng tượng. Nhưng chúng đột ngột dừng lại trước nhà Ana một quãng, gần cung đường chạy qua khu Thượng. Đó là con đường được chiếu sáng tốt nhất của Beartown, nhưng nó không phù hợp. Đó là nơi Maya đã chĩa súng vào đầu Kevin.

Maya thở gấp. Nó không tài nào dấn thêm được dù chỉ một bước. Ana đặt một bàn tay lên an ủi bạn.

– Ngày mai chúng ta sẽ thử lại.

Maya gật đầu. Hai đứa quay về nhà của Ana. Đến trước cửa nhà, Maya nói dối với bạn rằng nó ổn, rằng nó có thể tự mình quay về nhà, vì Ana đang rất nỗ lực để làm mọi thứ bình thường trở lại, và Maya không thể làm bạn mình thất vọng.

Nhưng khi còn lại một mình, Maya ngồi xuống một gốc cây và òa khóc. Nó nhắn tin cho mẹ: "Mẹ đến đón con được không?"

Vào những lúc như thế, không có người mẹ nào trong khu rừng này hay bất cứ khu rừng nào khác phóng xe nhanh hơn giữa những hàng cây.

Không ai biết chính xác bạo lực bắt nguồn từ đâu, đó là lý do vì sao người đánh luôn có thể tìm được một lời biện minh hợp lý. "Lẽ ra mày không nên khiêu khích tao." "Mày biết tao mà." "Lỗi của mày, mày đáng bị như vậy, mày tự chuốc lấy!"

Leo chưa từng có bạn gái. Khi một đứa con gái lớn hơn hai tuổi tiến đến chỗ nó bên cạnh tủ cất đồ ở trường, Leo cảm thấy một cơn say dữ dội mà nó sẽ không bao giờ trải qua lần nữa.

Cô bé mỉm cười và nói:

– Tớ đã thấy cậu đứng lên chống lại William Lyt ở bờ hồ. Can đảm lắm!

Leo phải bám vào cửa tủ khi cô bé đi khỏi. Vào giờ ăn trưa, cô bé ngồi cùng bàn với nó. Chiều hôm đó sau buổi học, cô bé xuất hiện trên hành lang và hỏi xem nó có muốn đưa mình về nhà hay không.

Leo thường được bố hoặc mẹ đón để kịp đi tập khúc côn cầu, nhưng dạo gần đây hai người rút vào trong thế giới riêng của mình, và Leo không có ý định chơi bóng vào mùa thu này. Giờ nó muốn trở thành một điều gì khác, chưa rõ là gì, nhưng khi cô bé nhìn mình, nó đã nghĩ: "Mình muốn trở thành người can đảm trong mắt bạn ấy." Nó bèn nhắn tin cho bố mẹ rằng mình sẽ ghé qua nhà bạn. Hai người sẽ nhẹ nhõm vì không phải đi đón nó.

Cô bé mười bốn tuổi và cậu bé mười hai tuổi đi qua đường hầm chui dưới trục đường chính của thị trấn, vốn nối liền trường học với khu dân cư ở phía bên kia. Leo hít sâu một hơi, huy động đủ dũng khí rồi vươn tay nắm lấy tay cô bé. Đường hầm tối, cô bé gỡ tay mình ra và bỏ chạy. Leo ngạc nhiên trố mắt nhìn, nghe thấy tiếng đôi giày thể thao của cô chạm vào lớp bê tông. Rồi những âm thanh khác vang lên, phát ra từ những đôi giày khác. Chúng đi vào bóng tối từ cả hai đầu đường hầm. Một trong số đó là anh trai của cô bé, Leo đã không nhìn thấy chiếc áo đỏ bên trong áo khoác của cô.

Chính quyền thành phố đã đào đường hầm này từ nhiều năm trước, sau áp lực mạnh mẽ từ các nhóm phụ huynh cho rằng bọn trẻ con không nên băng qua con đường đông đúc. Đường hầm sẽ bảo vệ lũ trẻ. Nhưng giờ đây nó trở thành một cái bẫy.

Khi Mira đón Maya, cô con gái giả vờ rằng mọi thứ đã ổn trở lại. Nó bắt đầu thành thạo chuyện ấy. Nó nói là mình bị lật cổ chân khi đang chạy bộ cùng Ana, và Mira rất vui. Chị rất vui! Bởi vì một cổ chân bị lật là bình thường. Nó thuộc về cuộc sống của một đứa trẻ mười sáu tuổi bình thường.

– Con có định làm gì không? Mẹ con mình có thể chạy xe tới Hed và uống cà phê. - Mira đề nghị với kinh nghiệm tích lũy từ tất cả những lần luyện tập chống từ chối của một bà mẹ có con cái ở tuổi dậy thì.

Tim Mira hẫng một nhịp khi cô con gái của chị bất ngờ đáp:

– OK mẹ.

Hai người uống cà phê và trò chuyện với nhau. Thậm chí họ còn cười thành tiếng, như thể mọi chuyện hoàn toàn bình thường, và dĩ nhiên Mira chính là người phá hỏng nó. Bởi chị không thể ngăn mình hỏi:

– Việc điều trị thế nào rồi? À, tư vấn tâm lý chứ nhỉ? Mẹ không biết hai cái khác nhau ra sao, nhưng mà... Mẹ biết con không muốn nói chuyện với bố con và mẹ, nhưng mẹ chỉ muốn con hiểu rằng... rằng con có thể làm điều đó nếu muốn.

Maya khuấy cà phê. Cùng chiều kim đồng hồ, rồi ngược chiều kim đồng hồ.

– Chuyện đó ổn mà mẹ. Con ổn.

Mira rất muốn tin điều đó. Chị cố giữ cho giọng nói không run rẩy khi đáp:

– Bố con và mẹ đã nói chuyện với nhau. Mẹ sẽ giảm giờ làm một thời gian, để có thể ở nhà nhiều hơn một chút...

– Cần gì phải thế ạ? - Maya thốt lên.

Mira ngạc nhiên ra mặt.

– Mẹ tưởng con sẽ mừng nếu mẹ... ở nhà nhiều hơn?

– Tại sao con phải mừng?

Mira thu người lại.

– Mẹ đã không phải là một người mẹ tốt, cưng à. Mẹ đã quá tập trung vào sự nghiệp của mình. Lẽ ra mẹ nên dành nhiều thời gian hơn cho con và Leo. Lúc này khi bố con phải dồn toàn bộ sức lực vào câu lạc bộ, thì...

– Bố luôn tập trung mọi sức lực vào câu lạc bộ mà! - Maya ngắt lời.

Mira chớp mắt.

– Mẹ không muốn con nhớ đến mẹ như một người mẹ chểnh mảng. Nhất là bây giờ. Mẹ muốn con cảm thấy rằng con có một... người mẹ bình thường.

Đến đây thì Maya bỏ cái thìa xuống. Nó chồm người qua bàn.

– Mẹ thôi đi. Mẹ biết con rất tự hào về nghề nghiệp của mẹ kia mà! Những người khác có một bà mẹ bình thường, còn con có một hình mẫu. Tất cả những bà mẹ khác phải nói với con cái họ rằng chúng có thể làm bất cứ công việc gì khi lớn lên, nhưng mẹ không cần làm thế, vì mẹ đang cho bọn con thấy điều đó hàng ngày.

– Cưng à, mẹ... - Mira lạc giọng giữa chừng.

Maya lau nước mắt cho mẹ và thì thầm:

– Mẹ. Mẹ đã dạy con rằng con không cần phải mơ ước. Con có thể có mục tiêu.

Có thể William Lyt không muốn làm tổn thương bất cứ ai. Có một loại người thích làm tổn thương người khác, nhưng chưa chắc nó là một trong số đó. Một ngày nào

đó có lẽ nó sẽ tự nghĩ về chuyện vì sao chúng ta trở thành con người mà chúng ta trở thành. Trừ phi nó trở thành một người cả cuộc đời bị vây quanh bởi những lời biện minh cho hành vi bạo lực: "Đáng lẽ cậu không nên chọc tức hắn ta." "Cậu thừa biết hắn là người như thế nào." "Cậu đã tự chuốc lấy."

Đám bạn đi cùng nó, nhưng William không nhận được sự ủng hộ vô điều kiện. Họ không đi theo nó vì yêu mến hay ngưỡng mộ như trường hợp của Kevin và Benji, họ chỉ theo nó vì nó khỏe. Vì vậy, nó phải nghiền nát tất cả những ai thách thức mình, bởi vì sự thiếu tôn trọng giống như những tia lửa trong khu rừng mùa hè, nếu bạn không dập tắt chúng ngay lập tức, ngọn lửa sẽ lan rộng cho đến khi bạn bị mắc kẹt.

Người của William đứng chặn hai đầu đường hầm. Nó đi vào trong. Mọi chuyện không nhất thiết đi quá giới hạn, vì William bắt đầu bằng câu nói:

– Giờ thì không cứng cỏi nữa ha.

Nếu Leo tỏ ra sợ hãi, mọi chuyện có thể đã dừng ở đó. Nếu thằng bé mười hai tuổi chỉ run bần bật và khuỵu xuống van xin William tha cho. Nhưng không phải William nhìn thấy sự sợ hãi trong mắt Leo, mà ngược lại. Do vậy thằng bé mười hai tuổi hỏi với giọng chế giễu:

– Thế anh thì cứng cỏi cỡ nào, Willie? Có bao giờ dám đánh anh Benji đâu! Lúc nào thi đấu với đội Beartown thì kiếm cái tã mà mặc vào!

Có lẽ Leo không thực sự hiểu vì sao mình lại nói như thế. Trừ phi nó bất cần. Con bé kia đã lừa nó, nó sẽ mang trong lòng cục tức mãi mãi để tự nhắc rằng nó đã cảm thấy gì khi con bé bỏ chạy và nó nhận ra bọn họ đã lập kế hoạch, đã cười nhạo nó như thế nào khi làm điều đó. Và thêm vào đó là sự góp phần của bạo lực, của adrenaline, của những tần số khác nhau trong tim mọi người.

Leo rút gì đó từ trong túi ra và quăng xuống trước mặt William Lyt. Một chiếc bật lửa. William lập tức ra đòn. Cú đấm đập vào mặt Leo nặng như một khúc gỗ. Leo ngã xuống và lật sấp người lại để cho máu khỏi chảy vào mắt. Nó biết mình sẽ không có cơ hội thắng William nếu đánh nhau. Nhưng có nhiều cách để tránh thất bại. Nó trông thấy William ứa lệ căm giận khi co chân đá, và kịp thời né tránh, đồng thời đạp mạnh vào hạ bộ William. Sau đó nó đứng dậy và đấm cật lực.

Ngón đòn có thể là đủ nếu Leo to khỏe hơn và William thấp bé hơn. Nhưng nắm đấm của Leo còn yếu, lại trượt mục tiêu phân nửa, William chỉ hơi loạng choạng. Những thằng con trai đứng ở hai đầu đường hầm không nhúc nhích. Những ngón tay William nắm áo Leo và siết chặt như một gọng kìm. Sau đó thằng con trai mười tám tuổi húc đầu vào mũi đứa nhóc mười hai tuổi. Choáng váng, Leo ngã xuống đất. Sau đó ư? Trời ạ!

Sau đó William Lyt đạp không ngừng.

Bài hát của mẹ

Mẹ đã hỏi "Mẹ có phải là một người mẹ tốt không?" Luôn là như vậy, cùng một câu...

... câu trả lời mà mẹ đang tìm kiếm, mẹ nên biết rằng

Mẹ là sức mạnh bên trong

Mẹ là tất cả những gì con có thể trở thành

Mẹ đã dạy con giá trị của lời "xin lỗi", nhưng lần duy nhất mẹ nhượng bộ là khi mẹ đang nhắm đích

Mẹ đã dạy con sự khiêm tốn của nước mắt nhưng chưa bao giờ để con xin lỗi vì đã tồn tại

Mẹ không mặc cho con những bộ quần áo mỏng manh, mẹ cho con một bộ áo giáp

Mẹ đã dạy con rằng con gái không cần phải ước mơ - chúng ta có thể có mục tiêu.

Những thằng con trai đứng ở hai đầu đường hầm im lặng. Có thể một số trong đó cảm thấy mình nên can thiệp, hét lên rằng như vậy đủ rồi, rằng đứa nhỏ chỉ mới mười hai tuổi, vì Chúa. Nhưng thật dễ để trở nên vô cảm, bạn có thể nhìn những chuyện diễn ra trước mắt mình như thể đang xem một bộ phim. Có thể bạn còn cảm thấy sợ hãi và nghĩ thầm: "May quá không phải mình," trừ phi bạn bị sốc đến mức tê liệt.

William có thể nào đánh chết Leo trong đường hầm không? Chẳng ai biết. Bởi vì có một người đã ngăn nó lại.

Cô giáo Jeanette có rất nhiều tật xấu nhỏ mà cô gắng hết sức giấu giếm với cả học sinh lẫn các đồng nghiệp ở trường. Cô bẻ khớp ngón tay khi lo lắng, thói quen đó bắt đầu từ hồi cô chơi trong đội khúc côn cầu nữ của Hed ngày bé. Lớn lên, cô học quyền Anh, rồi võ thuật, và có thêm nhiều thói quen kỳ lạ từ đó. Cô giãn cơ mỗi khi bồn chồn, khởi động trước giờ lên lớp buổi sáng như thể sắp tham gia một trận đấu. Cô là võ sĩ giỏi, thực sự giỏi suốt một khoảng thời gian, thậm chí có thể là người giỏi nhất. Trong một năm tròn tuyệt vời cô đã là một võ sĩ chuyên nghiệp, hầu như không ai trong thị trấn này biết điều đó, bởi vì cô bị chấn thương và mọi chuyện diễn ra như thường lệ: hoặc bạn là người giỏi nhất hoặc bạn là tất cả những người còn lại. Cô học sư phạm, mất đi ngọn lửa trong lồng ngực và bản năng sát thủ. Một huấn luyện viên từng nói với cô: "Jeanette, cô phải muốn lên võ đài và phá tan giấc mơ của một cô gái khác, nếu không cô không thuộc về nơi này." Có thể đó là sự thật, cô ước nó không phải như vậy, nhưng hình như thể thao đúng là tàn nhẫn như vậy.

Cô không thấy nhớ những áp lực và sự căng thẳng, cô chỉ nhớ adrenaline. Không điều gì trong một cuộc sống bình thường có thể thay thế được nó, nỗi sợ tốt cho cuộc sống khi cô bước lên võ đài và chỉ có cô cùng cô gái đối phương. Cô chống lại tôi. Ngay ở đây và ngay bây giờ.

Cô cố gắng tìm kiếm những cú hích khác. Công việc giảng dạy thường cho cảm giác tuyệt vọng, nhưng lâu lâu cũng có những khoảnh khắc tươi sáng nho nhỏ, giúp tất cả những giờ làm việc dài dằng dặc và đồng lương xúc phạm trở nên đáng giá: khi cô tiếp cận được ai đó. Thậm chí có thể là cứu một điều gì đó. Không có nhiều công việc cho bạn cơ hội làm chuyện ấy.

Buổi chiều, sau giờ học, cô leo lên mái nhà theo lối cầu thang bí mật. Ở trên đó, đằng sau một chiếc quạt thông gió ngay bên trên phòng ăn, một giáo viên có thể đứng quan sát gần như toàn cảnh Beartown và hút một điếu thuốc mà không bị ai nhìn thấy. Đó là thói quen tồi tệ nhất của cô.

Cô có thể trông thấy đường hầm từ đó, nó chui qua bên dưới con đường chính, được đào nhằm bảo vệ lũ trẻ. Cô thấy Leo và đứa con gái bước vào. Chỉ có con bé chạy ra ngoài. Jeanette nhìn thấy William và đám bạn ập vào từ hai đầu đường

hầm. Cô vứt điếu thuốc và lao bổ đến cầu thang. Đây là một ngôi trường nhỏ trong một thị trấn nhỏ, nhưng tòa nhà cho cảm giác như dài vô tận nếu bạn chạy qua nó trong hoảng loạn.

Mira và Maya về đến nhà. Khi Maya mở cửa đi vào phòng mình, Mira thoáng thấy những chiếc vé xem ca nhạc dán trên tường. Chị vẫn nhớ lần đầu tiên, có khi còn nhớ rõ hơn con gái. Lần đó Maya và Ana đã cất vé xem ca nhạc trong túi cả tuần lễ. Hai đứa lén mua phấn mắt và tô thật đậm, rồi cắt ngắn ống quần jean đến khi khoe da thịt tối đa. Chị thả hai đứa ở bên ngoài chỗ xem ca nhạc và bắt chúng hứa quay lại điểm hẹn ngay khi buổi diễn kết thúc. Cả hai vừa hứa vừa cười, và chúng chỉ là những đứa trẻ con nhưng Mira biết chị đã tuột mất chúng, dù chỉ là một chút, vào thời điểm đó. Maya và Ana nắm tay nhau chạy về phía sân khấu cùng hàng trăm cô gái đang hú hét khác, và mùi vị tự do lần đầu nếm trải ấy là thứ mà bạn không bao giờ tước đoạt được của người khác. Âm nhạc đã thay đổi Maya và Ana, dẫu cho sau này chúng có gu thưởng thức hoàn toàn khác nhau và không ngừng tranh luận về thứ âm nhạc "rác rưởi" hay nhạc "bíp-bíp", đó vẫn là điểm chung của hai đứa: âm nhạc đã cứu rỗi một thứ gì đó lẽ ra đã bị mất đi trong chúng. Óc tưởng tượng, sức mạnh, một quả cầu nhỏ phát sáng trong lồng ngực luôn nhắc nhở chúng rằng: "Đừng để cho lũ khốn bảo bạn phải như thế nào, hãy đi con đường riêng của mình, nhảy múa, hát thật to và trở thành người vĩ đại nhất!"

Bây giờ Maya đã mười sáu tuổi, con bé vừa hôn lên má mẹ mình rồi đi vào phòng. Người mẹ ngồi lại trong bếp, nghĩ đến tất cả những mẩu tin trong những năm gần đây về các cô gái bị giẫm đạp và đè chết tại những buổi biểu diễn ca nhạc, về những kẻ khủng bố mang bom tới sân vận động, hồi đó nếu chị biết thì sao nhỉ? Liệu chị có để các cô gái đi xem ca nhạc không? Không đời nào. Làm sao bạn có thể làm điều đó một lần nữa, khi bạn biết cả thế giới này muốn làm hại con mình?

Jeanette sẽ luôn tự hỏi nếu cô chạy đến nơi sớm hơn thì sao. Liệu William có dễ dàng bỏ qua? Liệu Leo có bớt thù hận đi? Liệu những thằng con trai đứng ở hai đầu đường hầm có tự thấy rằng mọi chuyện đã đi quá xa?

Cô gạt cơ thể dềnh dàng của William sang bên. May mà nó nhận ra Jeanette đủ nhanh để không đấm cho cô một quả. Trong mắt cô lóe lên sự hoang dã, đôi mắt của một chiến binh, không phải của một giáo viên. William hổn hển lấy hơi. Nó thậm chí không dám nhìn vào Leo khi lẩm bẩm:

– Nó là đứa bắt đầu trước! Nó tự chuốc lấy!

Jeanette sẽ luôn cảm thấy xấu hổ vì hành động của mình ngay sau đó. Cô không có lời biện minh nào. Nhưng tất cả những chuyện đã xảy ra vào mùa xuân vừa rồi, vụ cưỡng hiếp nhằm vào một nữ sinh trong trường cô dạy, sự im lặng và thái độ hèn hạ mà mọi người thể hiện sau đó đã khiến cô vô cùng xấu hổ và tức giận. Không chỉ mình cô, cả thị trấn này nổi giận. Cô thấy điều đó trong mắt William Lyt, chỉ có điều nó đang giận dữ vì những chuyện khác. Chúng ta hiếm khi trút giận vào những người đáng phải chịu, chúng ta chỉ trút nó lên người ở gần nhất.

– Em vừa nói cái gì? - Jeanette rít lên.

– Nó tự chuốc lấy chuyện này! - William Lyt lặp lại.

Cú đá mạnh vào đầu gối khiến cơ thể thằng bé tan biến, nó gục xuống như một con thú bị trúng đạn. Khả năng giữ thăng bằng của cô hoàn hảo đến mức lúc William ngã xuống đất, cô đã đứng thẳng trên hai bàn chân, thậm chí có thể thoải mái huýt sáo nếu muốn.

Tuy nhiên, ngay khi nhận ra mình đã làm gì, phổi cô thắt lại. Huấn luyện viên võ thuật luôn nói với cô: "Đừng bao giờ mất kiểm soát! Đừng để cảm xúc dẫn dắt, Jeanette. Bởi vì đó là lúc cô làm những chuyện cực kỳ ngu ngốc!"

Trong bếp, Mira tuyệt vọng khóc thầm, vùi mặt vào chiếc áo chui đầu để con gái không nghe thấy. Ở phía bên kia cánh cửa, cô con gái, dưới bức tường dán đầy những tấm vé xem hòa nhạc, đang trùm chăn khóc trên giường để mẹ không nghe thấy. Nó mừng vì lừa được bố mẹ dễ dàng như vậy. Mừng vì họ muốn gia đình hạnh phúc nhiều đến nỗi tin tưởng ngay cả khi con cái họ nói dối.

Maya biết bố mẹ mình cần được giành lại quyền kiểm soát cuộc sống của họ, theo cách riêng của họ. Lấy lại những gì Kevin đã lấy từ họ. Mẹ phải cảm thấy mẹ đủ tốt, bố phải cứu câu lạc bộ, bởi vì họ cần cảm thấy rằng họ có thể làm được điều

gì đó. Đứng lên, phản công, chiến thắng. Họ không thể sợ bóng tối, bằng không họ sẽ không thể sống sót cùng nhau. Cô con gái có thể nghe thấy bố mẹ cãi cọ, kể cả khi họ không nói tiếng nào. Chỗ trong bếp trước đây từng có hai ly rượu nay nó chỉ thấy một ly. Nó biết bố về nhà ngày càng muộn hơn, cảm thấy bố nán lại ngoài cửa càng lúc càng lâu hơn trước khi bước vào trong nhà. Nó thấy những phong bì đựng thư mời tham dự các cuộc hội thảo mà mẹ không bao giờ nhắc đến việc tham dự. Maya biết nếu hai người chia tay, họ sẽ nói lỗi không phải do nó. Và nó biết họ nói dối.

Nó là người bị Kevin làm hại. Nhưng họ mới là những người gục ngã.

William Lyt ngập ngừng đứng lên.

– May cho cô là tôi không đánh phụ nữ. - Nó hổn hển nói.

– Tôi thành thật khuyên em đừng có thử! - Jeanette đáp, dù những tiếng nói lý trí trong đầu cô đang gào lên "Im đi, Jeanette!"

– Tôi sẽ tố cô, đồ...

– Và em sẽ nói gì? - Jeanette cắt ngang.

Cô ngu ngốc, cô biết, nhưng cô là một người phụ nữ giận dữ trong một trị trấn giận dữ, và những quy tắc thông thường dường như không còn áp dụng cho bất kỳ ai quanh đây nữa. Những đứa con trai đứng ở hai lối vào đường hầm đã rút lui. Chúng không phải là những chiến binh, mà chỉ là một lũ bắt nạt đơn thuần, chúng chỉ cứng rắn khi thắng thế. William thì khác, Jeanette có thể nhận ra điều đó, bên trong thằng bé có điều gì đó khiến nó trở nên tồi tệ hơn. Nó nhổ nước bọt xuống đất, nhưng không nói gì nữa. Có lẽ khi quay lưng bỏ đi, nó sợ mình đã giết Leo, trừ phi bộ não của nó bóp nghẹt suy nghĩ đó, viện cớ: "Đáng lẽ thằng nhỏ không nên khiêu khích tôi. Nó biết mình sẽ kết thúc ra sao."

Khi đường hầm không còn ai, Jeanette cúi xuống Leo. Khuôn mặt thằng bé đẫm máu, nhưng hơi thở đều đặn, và trước sự ngạc nhiên của Jeanette, đôi mắt của nó vẫn mở. Bình tĩnh và cảnh giác. William đã đá và đạp lên người Leo, nhưng chắc chắn phải có thứ gì đó giữ chân nó lại, vì khuôn mặt Leo còn nguyên vẹn. Không có

gì bị gãy, cơ thể Leo đầy những vết bầm tím, nhưng chúng có thể được che giấu dưới lớp quần áo, cũng giống như những chỗ trầy xước, còn chỗ sưng tấy trên mắt và mũi có thể được giải thích với mẹ bằng một lời nói dối rằng nó đã bị một quả bóng đập vào trong giờ thể dục.

– Cô không nên làm thế. - Leo nói với nữ giáo viên.

– Ừ. - Jeanette gật gù.

Cô tưởng đó là dấu hiệu của sự cân nhắc, nhưng ý Leo không phải thế.

– Cô có bao giờ xem phim tài liệu về thiên nhiên hoang dã chưa? Lũ thú hoang luôn nguy hiểm nhất khi chúng bị thương. - Thằng bé nói và cảm thấy vị tanh của máu trong miệng.

Ngay khi cơn mưa đòn ngừng lại, nó đã bắt đầu nghĩ xem mình có thể trả thù như thế nào. Nó có thể thấy William chọn đạp vào đùi thay vì đầu gối, nhằm vào những phần mềm thay vì đánh gãy răng, giẫm vào vai thay vì bẻ gãy tay. Leo không coi sự nhân nhượng đó là sự tử tế, mà chỉ xem như sự yếu đuối. Thù này nó sẽ trả.

Khi Leo đứng lên, Jeanette nói:

– Chúng ta cần phải báo cáo vụ việc này lên th...

Leo lắc đầu.

– Em bị ngã. William chỉ cố gắng giúp em đứng dậy. Và nếu cô nói khác đi, em sẽ bảo họ là cô đã đá vào một học sinh!

Nữ giáo viên lẽ ra nên phản đối, ngẫm lại thì thật dễ dàng trách cứ cô vì đã không làm vậy. Nhưng bạn học được cách ngậm miệng lại giữa chốn rừng rú này, dù tốt hay xấu. Cô biết chị gái của Leo là ai, cô biết nó có toàn bộ lý do để tức giận. Nếu cô báo cáo điều này với nhà trường hoặc cảnh sát, thằng bé sẽ không bao giờ tin tưởng cô nữa. Cô sẽ không bao giờ có cơ hội tiếp cận nó nữa. Do vậy cô chỉ nói:

– Ta thỏa thuận thế này nhé: tôi không báo cáo chuyện này với bất kỳ ai, còn em thì đi tới trại chó của Adri Ovich. Em có biết nó nằm ở đâu không?

Thằng bé gật đầu và lau máu mũi bằng ống tay áo.

– Để làm gì ạ?

– Tôi mở lớp dạy võ thuật ở đó.

– Cô muốn dạy em đánh lộn?

– Tôi muốn dạy em không đánh lộn.

– Em không muốn hỗn hào, nhưng có vẻ như cô khá tệ trong việc không đánh lộn đó.

Khuôn mặt Jeanette giãn ra thành một nụ cười xấu hổ. Leo bắt đầu bước đi, chậm rãi và đau đớn, nhưng khi Jeanette tìm cách giúp đỡ, nó gạt phắt. Không phải theo cách hung dữ, nhưng rõ ràng không mở ra cơ hội thương lượng nào. Leo biết cô giáo đang cố gắng làm điều gì. Cô đang cố cứu nó.

Cô sẽ không thành công.

26

Thị trấn này sẽ là của ai?

Bạn cố gắng trở thành một phụ huynh tốt trên mọi phương diện, nhưng bạn chẳng bao giờ biết mình phải làm thế nào. Đó không phải là một nhiệm vụ khó khăn, mà đơn giản là bất khả thi. Peter đứng bên ngoài phòng ngủ của con gái mình, tay cầm cặp dùi trống. Con bé từng là đứa con gái nhỏ của anh, bảo vệ nó là nhiệm vụ của anh, nhưng giờ đây anh thậm chí không dám nhìn vào mắt nó, bởi anh quá xấu hổ.

Hồi Maya còn bé, có lần hai bố con nằm trên chiếc giường chật chội vào một trong những đêm mà họ cảm thấy giống như hai người cuối cùng trên trái đất. Con bé đã ôm cổ anh mà ngủ, và anh gần như không dám thở. Tim nó đập nhanh như tim thỏ, còn tim anh điều nhịp. Anh hạnh phúc đến nỗi cảm thấy hoảng sợ, cảm thấy mãn nguyện đến mức chỉ có thể nghĩ đến những mảnh vụn nếu cuộc sống tan vỡ một lần nữa. Trẻ con khiến chúng ta dễ bị tổn thương. Đó là vấn đề đối với những giấc mơ: bạn lên đến đỉnh núi và nhận ra mình sợ độ cao.

Giờ con bé đã mười sáu. Bố nó đứng bên ngoài cửa phòng con, không dám đưa tay lên gõ. Anh từng gọi con là "Bí ngô" hồi nó còn bé. Maya chưa từng thích khúc côn cầu, nên khi nó phải lòng cây guitar, Peter học chơi trống để có thể hòa tấu cùng con trong gara. Chuyện đó theo năm tháng ngày một thưa dần vì anh luôn bận rộn. Công việc, nhà cửa, cuộc sống. Anh cứ nói "mai nhé" ngày càng thường xuyên hơn. Những khi con bé cầm cặp dùi trống tiến lại, anh đều hỏi: "Con đã làm bài tập về nhà chưa đấy?"

Nhưng giờ thì anh đang đứng đây với dùi trống trong tay. Anh ngập ngừng gõ cửa phòng Maya. Như thể hi vọng con bé không nghe thấy.

– Dạ-ạ-ạ? - Maya làu bàu.

– Bố đang định xem xem con... có cây guitar ở đó không. Con có muốn... chơi nhạc trong gara không?

Maya ra mở cửa. Sự thương hại của nó nghiền nát anh.

– Con đang học bài mà bố. Để mai được không ạ?

Anh gật đầu.

– Được chứ. Dĩ nhiên rồi, Bí ngô. Mai nhé…

Maya hôn lên má anh và đóng cửa phòng lại. Anh chỉ kịp nhìn thoáng đôi mắt con. Anh đang cố tìm cách trở lại làm bố con bé, nhưng không biết phải tiến hành như thế nào. Bạn chẳng bao giờ biết được.

Tối hôm đó, các thành viên của gia đình Andersson tề tựu trong ngôi nhà nhỏ, nhưng xa cách nhau hết mức có thể. Maya trên giường với tiếng nhạc vặn lớn trong tai nghe. Mira dưới bếp xử lý những email của chị. Peter trong phòng tắm chốt cửa, nhìn chằm chằm chiếc điện thoại của anh.

Leo che giấu những vết bầm tím trên cơ thể mình dưới bộ đồ thể thao dày sụ và đổ thừa vết bầm trên mặt là do bị bóng đập vào trong giờ thể dục. Có lẽ họ tin thằng bé. Trừ phi họ chỉ muốn tin nó. Mỗi người đều chìm đắm trong nỗi lo âu của riêng mình tối nay, nên không ai hay biết khi Leo mở cửa sổ và lẻn ra ngoài.

Peter gọi điện cho Richard Theo. Y nghe máy sau hồi chuông thứ ba.

– Vâng? - Theo lên tiếng.

Peter nuốt nước bọt, dù miệng anh đang khô khốc, và thứ duy nhất anh nuốt vào trong là lòng kiêu hãnh của mình.

– Tôi muốn hỏi một chút về… thỏa thuận của chúng ta. - Anh nói.

Anh đang thì thầm trong phòng tắm vì không muốn bị các thành viên khác trong gia đình nghe thấy.

– Thỏa thuận nào nhỉ? - Theo khôn khéo hỏi lại.

Peter hít một hơi thật sâu.

– Có lẽ hơi khó để... kiếm một người thợ mộc tại Beartown vào lúc này.

Đó là cách Peter xin Theo đừng ép anh tháo dỡ khu khán đài đứng của sân băng. Đừng ép anh đối đầu với Bè Lũ. Không phải bây giờ. Nhưng y nói ngay:

– Tôi không hiểu anh đang nói về chuyện gì. Tuy nhiên... nếu chúng ta có một thỏa thuận, anh và tôi, thì tôi mong đợi anh giữ lời. Không có ngoại lệ nào. Bởi vì bạn bè phải làm như thế!

– Anh đang yêu cầu tôi làm một việc... nguy hiểm. Anh biết một chính trị gia địa phương đã bị bổ rìu vào xe, và tôi... tôi còn gia đình.

– Tôi có yêu cầu anh làm gì đâu. Nhưng anh là dân thể thao, và tôi không nghĩ dân thể thao lại đi bảo vệ bọn hooligan. - Richard Theo đáp với giọng khinh miệt.

Peter giữ chiếc điện thoại bên tai hồi lâu sau khi tay chính trị gia đã gác máy. Anh có thể thấy cáo phó của mình hiện lên khi nhắm mắt lại. Anh sẽ cứu được câu lạc bộ này, nhưng anh đang đưa gia đình mình vào những mối nguy hiểm nào? Anh sẽ trao cho thị trấn này một đội khúc côn cầu. Nhưng thị trấn này sẽ là của ai?

Người ta thường nói "Một lỗ rò nhỏ có thể làm đắm cả con tàu lớn". Nhưng đôi khi nó không đủ nhanh đối với một số người. Richard Theo gọi điện sang London. Sau đó một email được gửi từ chủ nhân mới của nhà máy tới giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown. Nội dung của nó rất đơn giản: với tư cách là nhà tài trợ mới, người gửi yêu cầu một sự bảo đảm rằng ông Peter Andersson "giữ lời hứa về việc tạo ra một sân vận động thân thiện với gia đình và được lắp đầy đủ ghế ngồi". Không hề nhắc nhở tới Bè Lũ hay "bọn hooligan". Email đó không bao giờ đến được hộp thư điện tử của Peter. Nó có một sai sót tưởng như vô hại - người gửi đã đánh máy một chữ "s" thay vì hai trong khung địa chỉ người nhận.

Nếu sau đó có ai hỏi thì tất cả mọi người đều rối tinh lên: Peter nói anh chưa bao giờ nhận được email chính thức, nhà tài trợ nói chuyện đó đã được thỏa thuận trực tiếp giữa đôi bên, và càng khó hiểu rõ thực hư điều gì đang diễn ra, người ta càng tin rằng những người trong cuộc đang giấu giếm gì đó.

Sẽ không có ai giải thích được một cách chính xác làm thế nào bản sao của email kia đột ngột rơi vào tay của tờ báo địa phương. Phóng viên sẽ nhắc đến một

"nguồn đáng tin cậy". Một khi tin tức đã lan ra thì nơi phát xuất của nó không còn quan trọng nữa.

Rốt cuộc sẽ không có người nào chứng minh được ý tưởng dẹp bỏ khu khán đài đứng là của ai.

Các thành viên của Bè Lũ luôn ôm ghì lấy nhau khi gặp mặt và đấm vào lưng nhau khi chia tay. Một số người xem đó là dấu hiệu của bạo lực. Nhưng với bọn họ thì không phải vậy.

Teemu Rinnius vẫn sống ở nhà mẹ. Các cuộc điều tra của cảnh sát cho rằng đó là vì anh không thể tự mua ngôi nhà của mình bằng số tiền kiếm được một cách bất hợp pháp, và anh để mặc mọi người tin vào điều đó. Sự thật là anh không thể bỏ rơi mẹ một mình được. Ai đó phải là tay hòm chìa khóa. Có rất nhiều câu đùa tếu về anh em nhà Rinnius, chẳng hạn như "Ba môn phối hợp là gì đối với anh em nhà Rinnius? Đi bộ đến hồ bơi và đạp xe trở về nhà!" hoặc "Anh em nhà Rinnius ngồi trong ô tô, ai cầm lái? Cảnh sát!" Khi Vidar làm thủ môn đội khúc côn cầu thiếu niên, trên khán đài có người chế giễu: "Đương nhiên là gia đình đó phải sinh ra thủ môn giỏi rồi, tay nhám quá mà!" Câu đùa này chỉ được nói ra đúng một lần, và bạn muốn nói gì thì nói về anh em nhà Rinnius, nhưng không ai giỏi toán hơn họ. Họ đã làm toán cả đời: còn bao nhiêu viên thuốc trong mấy cái lọ cất ở tủ phòng tắm, mẹ đã ngủ bao nhiêu giờ. Khi Vidar bị bắt, trách nhiệm đó đổ lên đầu Teemu. Tình hình càng trở nên tồi tệ hơn sau khi thằng bé được đưa đi cai nghiện, vì mẹ anh chỉ muốn ngủ lâu hơn và sâu hơn. Vidar luôn là cậu bé con yêu quý của bà, cho dù nó có làm gì đi chăng nữa.

Lúc này Teemu đang ngồi bên bàn bếp của mẹ. Bà đang lúi húi với những cái chảo, và anh không quen với điều này. Bà cười thành tiếng, đã lâu bà không làm thế. Khi Teemu nói với mẹ rằng Vidar sẽ được thả sớm, bà đã lau dọn toàn bộ căn nhà trong niềm vui sướng. Sáng hôm sau, lần đầu tiên trong năm anh thấy số viên thuốc trong lọ không thay đổi so với hôm trước.

– Con tôi, con tôi. - Mẹ anh vui vẻ hát một mình bên bếp lò.

Bà không hề hỏi vì sao Vidar lại được thả và ai là người thu xếp, nhưng chuyện đó làm Teemu cảm thấy lo lắng. Anh tự nhủ mình chỉ muốn điều mà mọi người đều muốn: đón cậu em trai về nhà, làm cho mẹ hạnh phúc, sống một cuộc đời đơn giản. Nhưng sự thật không phải vậy: anh cũng phải bảo vệ họ, đó luôn là tránh nhiệm của anh, nỗi ám ảnh của anh.

– Con tôi, con tôi, về nhà với mẹ đi con! - Mẹ anh hát.

Tâm trí Teemu đi lang thang đâu đó. Bè Lũ chưa bao giờ có tổ chức hoặc quy củ kiểu quân đội như người ta nghĩ. Mọi người đều nói "Bè Lũ nào?" hoặc "Teemu nào?" khi được người lạ hỏi, nhưng điều đó không hoàn toàn được dàn dựng. Anh không phải là một tên độc tài, nhóm áo đen về cơ bản chỉ là một nhóm bạn, được gắn bó bởi hai thứ tình yêu dành cho khúc côn cầu và cho nhau. Đám chính trị gia, ban lãnh đạo câu lạc bộ và nhà báo nói xấu về các "hooligan" rất nhiều khi điều đó phục vụ cho mục đích của bọn họ, nhưng những gã khốn tham lam đó không yêu quý câu lạc bộ hay thị trấn này giống như các thành viên Bè Lũ.

Hai người bạn thân của Teemu là Spider và Woody có thể chiến đấu như lũ thú hoang. Nhưng họ chưa bao giờ tấn công người vô tội, và khi cơn bão tồi tệ nhất thế kỷ ập đến thị trấn vài năm về trước, họ đã đi từng nhà để chặt bớt cây cối trong vườn, gia cố mái nhà, chằng chống cửa nẻo mà chẳng đòi hỏi được trả công. Khi đó thì các nhà báo và ban lãnh đạo câu lạc bộ ở đâu? Những cuộc điều tra của cảnh sát gọi Woody và Spider là thành viên băng nhóm, nhưng hiện tại hai người không thể đi ngang qua những ngôi nhà đó mà không bị mời cà phê. Teemu không phải là một đứa trẻ, anh biết những người trong nhóm không có trái tim vàng. Nhưng họ có danh dự. Theo cách riêng của họ.

Hồi còn bé Spider từng bị bắt nạt và không bao giờ muốn đi tắm sau buổi học thể dục, do đó một nhóm con trai trong lớp đồn anh đồng tính. Chúng đẩy anh vào phòng tắm và dùng khăn bông cuộn tròn tẩn cho anh một trận. "Bê đê" là từ sỉ nhục tồi tệ nhất chúng có thể nghĩ ra, thứ yếu ớt nhất mà một đứa con trai có thể trở thành. Do vậy kể từ đó Spider ghét hai thứ: đám đồng tính nam và bọn bắt nạt.

Sau một trận đấu trên sân khách cách đây sáu hay bảy năm gì đó, Bè Lũ bị cảnh sát bắt. Cậu em trai của Teemu, lúc ấy mới mười hai tuổi, đã ngồi ăn một mình tại quán McDonald's trong khi một băng cổ động viên đối phương đang kéo đến đó. Khi Spider nhận ra tình hình, anh vùng thoát khỏi cảnh sát. Chó, ngựa cùng một đơn vị phản ứng nhanh đều không thể ngăn anh lại được. Spider và Vidar đã cầm

cự trước mười gã cổ động viên đối phương trong hai mươi phút. Spider làm bốn gã phải đi bệnh viện, còn cậu bé mười hai tuổi Vidar đã đạp gãy một cái ghế rồi dùng các chân của nó làm vũ khí. Một chiến binh, ngay từ hồi đó.

Woody thì khác. Anh xuất thân từ một gia đình hạt nhân, sống ở vùng rìa khu Thượng và làm việc trong doanh nghiệp của bố. Nhưng bên trong thì Woody cũng giống như Spider. Hồi anh còn ở tuổi thiếu niên, chị họ anh bị cưỡng hiếp bởi một thằng du đãng nào đó trong lúc đi nghỉ. Lúc Teemu phát hiện ra, anh đã phải xoáy một chiếc xe hơi, lái xuyên đêm để tới sân bay vừa kịp lúc ngăn Woody lên một chuyến bay. Bởi vì Woody đã định đi sang đất nước kia quậy tung lên. Woody đã khóc nấc vì uất hận trong vòng tay Teemu, với hai nắm đấm siết chặt sau lưng.

Giờ Woody đã có bạn gái. Cô làm công việc hành chính ở công ty quản lý bất động sản công Beartown, và hai người vừa đón một bé gái đầu lòng. Chính Woody đã thuyết phục Teemu rằng Bè Lũ nên đứng về phía Maya Andersson thay vì Kevin Erdahl. "Tôi không bận tâm việc chúng ta có thể rơi xuống hạng đấu thấp nhất quả đất, tôi vẫn sẽ đứng trên khán đài đó. Nhưng tôi sẽ không đứng về phía một kẻ hiếp dâm!" Anh đã nói như vậy. Bè Lũ đã đưa ra lựa chọn của mình trong cuộc bỏ phiếu tín nhiệm bố Maya hồi mùa xuân vừa rồi, và giờ thì họ phải gánh hậu quả.

Họ đã bỏ phiếu giữ lại Peter Andersson, để rồi con chuột cống đó rước đám tài trợ mới về đòi dẹp bỏ khu vực khán đài dứng. Điện thoại của Teemu đổ chuông không ngừng. Người của anh muốn gây chiến.

– Nhưng mẹ không hiểu tại sao con không thể sống ở đây cùng mẹ! - Mẹ của Teemu thình lình lặp lại, lôi Teemu ra khỏi dòng suy nghĩ.

– Sao cơ? - Anh lẩm bẩm.

Bà vứt chiếc phong bì của công ty quản lý bất động sản công lên bàn.

– Theo như trong này thì Vidar có một căn hộ đứng tên nó! Vậy là sao? Nó có mẹ mà!

Chỉ khi đó những mảnh ghép mới vào đúng chỗ trong đầu Teemu.

Khi người đàn ông mặc com lê rời khỏi tòa nhà hội đồng và mở cửa chiếc xe hơi của mình, một bóng người đột ngột xuất hiện từ phía sau. Richard Theo cảnh giác nhưng không ngạc nhiên. Y nhanh chóng định thần và hỏi:

– Cậu là ai?

Teemu Rinnius tiến tới trước hai bước. Anh không chạm một ngón tay nào vào Theo, nhưng đứng đủ gần để hai người có thể cảm nhận được hơi thở của nhau, đồng nghĩa với việc tay chính trị gia cảm thấy sợ hãi. Điều đó xảy ra với tất cả chúng ta, những người không biết đánh nhau, bất luận chúng ta có tiền hay quyền lực, hay biết rằng tòa án có thể đòi lại công lý cho chúng ta. Không ai có thể bảo vệ chúng ta trong một bãi đậu xe tối tăm trong vài giây, thời gian đủ để một người như Teemu tấn công và đánh gục chúng ta. Chúng ta biết điều đó. Teemu cũng vậy. Nên anh nói:

– Ông biết tôi là ai. Em tôi, Vidar, đang bị giam cầm nhưng thình lình được thả ra. Tôi không rõ vì sao, nhưng rồi tôi nghe nói huấn luyện viên mới của đội Beartown muốn có nó trong đội hình. Không câu lạc bộ khúc côn cầu nào có thể đưa được em trai tôi ra khỏi bệnh viện đó. Nhưng biết đâu một chính trị gia lại làm được?

Mạch đập của Richard Theo tăng lên, nhưng y vẫn cố giữ cho giọng nói mình không run rẩy:

– E rằng tôi không hiểu cậu đang nói chuyện gì.

Teemu nhìn Theo với ánh mắt đe dọa trong giây lát trước khi lùi lại và cho tay chính trị gia một chút không khí để thở. Teemu giơ một ngón tay cảnh báo để y hiểu ở Beartown không chỉ có mỗi mình y biết thu thập thông tin.

– Mẹ tôi đã nhận được một lá thư từ công ty quản lý bất động sản công. Em trai tôi đã được cấp một căn hộ và chúng tôi đã kiểm tra xem ai yêu cầu. Chính là ông.

Theo gật đầu.

– Nhiệm vụ của tôi là giúp đỡ người dân thị trấn. Tất cả mọi người.

Việc thông tin của Theo xuất hiện trong sổ sách của công ty bất động sản công có thể là một sai lầm, dĩ nhiên rồi. Trừ phi đó là một thông điệp mà y tin Teemu rồi

sẽ tìm ra. Xét cho cùng, anh bạn Woody của cậu ta có một người bạn gái làm trong văn phòng của công ty bất động sản công kia.

Teemu gằn giọng:

– Ông giở trò với nhầm người rồi! Ông muốn gì ở gia đình tôi?

Richard Theo giả ngu. Đó là một động thái rất can đảm.

– Tôi đâu phải loại người đòi hỏi điều gì đó ở người khác. Nhất là những người nằm trong nhóm... các cậu gọi là gì nhỉ? Bè Lũ à?

– Bè lũ nào? - Teemu hỏi lại.

Khuôn mặt thanh niên áo đen thậm chí không sắt lại, anh đã trải qua nhiều năm luyện tập sự ngây thơ giả tạo, và điều đó khiến Theo cảm thấy rất ấn tượng. Y giơ hai tay lên và nói:

– Thôi được, tôi xin thú nhận. Tôi biết cậu là ai. Và tôi nghĩ chúng ta có thể làm bạn, Teemu.

– Vì sao?

– Vì chúng ta có rất nhiều điểm chung. Chúng ta không phải lúc nào cũng làm điều nên làm, nhưng chúng ta sẽ làm những việc phải làm. Truyền thông khoác cho tôi một hình ảnh nguy hiểm và xấu xí, đơn giản vì tôi không tuân theo những luật lệ mà giới cầm quyền đã tạo ra nhằm ngăn chặn những người như chúng tôi. Dám cá là cậu cũng thấy mình giống như vậy.

Teemu nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất.

– Bộ com lê của ông bằng cả tháng lương một người bình thường.

– Cậu không phải là một người xấu, Teemu à. Cậu quan tâm đến bạn bè, gia đình, và mong muốn một cuộc sống tốt hơn cho em trai mình. Không phải vậy sao?

Teemu không buồn chớp mắt.

– Nói thẳng ra đi nào.

– Chuyện là, tôi không ảo tưởng gì về xã hội này, cậu cũng vậy. Chúng ta thuộc về hai nhóm khác nhau, chúng ta là những con người khác nhau, nhưng chúng ta theo đuổi lợi ích của mình với cùng cách thức.

– Ông thì biết cái quái gì về tôi chứ!

Tay chính trị gia mỉm cười.

– Có thể tôi không biết. Nhưng tôi đã xem rất nhiều phim kinh dị hồi còn trẻ, nên tôi biết con quỷ luôn kinh khủng nhất vào thời điểm trước khi người ta trông thấy nó. Óc tưởng tượng của chúng ta luôn gây hoảng sợ nhiều hơn những gì chúng ta nhận thức được. Tôi nghĩ cậu đã dựng nên Bè Lũ theo cách đó. Có lẽ các cậu không đông đảo như người ta tưởng. Cậu để cho trí tưởng tượng của người khác biến các cậu thành đáng sợ hơn thực tế.

Teemu nhíu mày. Cử chỉ duy nhất mà anh cho phép bản thân làm.

– Không có Bè Lũ nào cả.

Theo nói với giọng tự tin:

– Dĩ nhiên là không rồi. Nhưng ai cũng cần bạn bè, Teemu à. Bởi vì bạn bè giúp đỡ lẫn nhau.

– Bằng gì?

Richard Theo nhẹ nhàng đáp:

– Khu khán đài đứng trong sân băng.

Leo đi lang thang vô định xuyên qua Beartown. Những chỗ sưng tấy và bầm dập sau cuộc tấn công trong đường hầm làm giảm tốc độ di chuyển của thằng bé, nhưng nó cần đi lại, cần bước ra ngoài trời và tự chứng tỏ với bản thân rằng nó không sợ hãi.

Thoạt đầu nó hướng tới phía khu Thượng, về phía ngôi nhà của William Lyt, giống như đứa trẻ bị bỏng tay vì bếp lò mà vẫn không thể ngăn mình chạm vào đó lần nữa. Nhưng thấy các ngôi nhà ở đó im lặng và tối om, Leo bèn đi vào trung tâm thị trấn. Có mấy người đàn ông đang đứng hút thuốc bên ngoài quán rượu Da Gấu. Hai trong số đó là Woody và Spider. Leo đứng trong chỗ tối và bắt chước điệu bộ của họ, châm một điếu thuốc lá rồi phả khói lên trời. Thằng bé mười hai tuổi hi

vọng rằng nếu nó trông giống bọn họ, nó cũng có thể trở thành giống như họ, loại người mà không ai muốn đụng vào.

Richard Theo không hề tỏ ra tự mãn khi nhắc đến "khu khán đài đứng". Cho dù điều đó khiến Teemu chú ý ngay lập tức.

– Khu khán đài đứng thì sao? - Teemu hỏi lại, giả vờ như chưa biết gì.

Richard Theo từ tốn trả lời:

– Nghe đồn các nhà tài trợ mới muốn dẹp bỏ nó.

Chiếc mặt nạ của Teemu rơi xuống, sự giận dữ vụt hiện lên.

– Nếu Peter Andersson dám đụng vào khán đài của chúng tôi, ông ta sẽ... - Anh im bặt.

Theo nhắc lại một cách nhã nhặn:

– Như tôi đã nói, tôi muốn làm bạn cậu.

– Vì sao?

Rốt cuộc tay chính trị gia cũng đi thẳng vào vấn đề:

– Bởi vì mùa xuân vừa rồi các thành viên của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown đã bỏ phiếu tín nhiệm giám đốc kỹ thuật Peter Andersson, và các cậu đã giúp anh ta vượt qua nó. Tôi là một chính trị gia. Tôi hiểu giá trị của một người có thể làm người khác bỏ phiếu theo ý muốn của mình.

Teemu nhìn Theo với ánh mắt ngờ vực:

– Vậy là ông sẽ thuyết phục Peter không đụng tới khán đài đứng?

Lời nói dối của tay chính trị gia bật ra trơn tru:

– Không. Peter không muốn lắng nghe các chính trị gia. Anh ta chẳng chịu nghe ai sất. Anh ta muốn một tay thao túng câu lạc bộ. Nhưng tôi có thể nói chuyện với các nhà tài trợ mới. Họ là những người có tư duy, và họ đánh giá cao những... người hâm mộ nhiệt thành. Không phải các cậu là vậy sao?

Teemu nhay nhay mặt trong của má.

– Điều gì sẽ xảy ra với Peter?

– Tôi chẳng biết tí gì về khúc côn cầu, nhưng các giám đốc kỹ thuật thỉnh thoảng cũng bị sa thải, đúng không? Gió có thể đổi chiều rất nhanh.

– Tốt hơn ông nên hi vọng nó không đổi chiều chống lại em trai tôi. - Teemu gằn giọng.

Richard Theo nghiêng người và nói:

– Tôi có thể cho cậu thứ cậu muốn. Khán đài của cậu, câu lạc bộ của cậu, và đội bóng Beartown với các cầu thủ người Beartown. Chúng ta làm bạn được chưa?

Teemu chậm rãi gật đầu. Tay chính trị gia bước lên xe.

– Vậy thì tôi không giữ chân cậu nữa, Teemu, vì tôi biết cậu có việc cần làm tại Hed tối nay.

Mí mắt Teemu giật nhẹ. Theo khoái chí với khoảnh khắc đó. Nếu bạn muốn điều gì đó từ một người, bạn cần phải hiểu động cơ thúc đẩy anh ta, và Teemu là một người bảo vệ. Hồi còn nhỏ, anh đã chiến đấu với người lớn trong bếp để bảo vệ mẹ mình, khi còn là một thiếu niên, anh đã thành lập Bè Lũ để bảo vệ em trai mình, nhưng đó không phải là tất cả. Thật dễ dàng để tin rằng anh thậm chí không yêu thể thao, rằng đó chỉ là cái cớ cho bạo lực và là hành vi phạm pháp. Nhưng nếu bạn nhìn vào mắt Teemu khi anh nói về câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown, bạn sẽ nhận ra thị trấn này là nhà của anh. Khán đài đứng là nơi duy nhất anh không phải lo lắng, không bị đè nặng bởi trách nhiệm với những người xung quanh. Khúc côn cầu là thế giới kỳ diệu của Teemu, cũng giống như đối với các giám đốc kỹ thuật, huấn luyện viên và cầu thủ. Những người như Teemu sẽ luôn bảo vệ nơi chốn hạnh phúc nhất của họ bằng các vũ khí khủng khiếp nhất. Teemu hỏi lại:

– Ông đang nói cái gì vậy? Tại sao tôi có việc cần làm ở Hed?

Richard Theo mỉm cười đáp:

– Cậu chưa xem đoạn video à?

Đúng lúc đó điện thoại của Teemu rung lên khi một tin nhắn được gửi tới. Ngay lập tức là một tin nhắn khác. Rồi một tin nhắn khác nữa.

Leo vẫn đứng trong bóng tối bên kia đường khi những người đàn ông bên ngoài quán Da Gấu nhận được một loạt tin nhắn dồn dập đến nỗi điện thoại di động của họ phát ra tiếng động như máy bắn bi. Họ xem cùng một đoạn video, tất cả bọn họ, Leo không nhìn thấy nhưng nghe được họ nói về điều gì.

– Lũ Hed khốn nạn đó đáng bị xử tử! - Một người kêu lên.

Một người khác nhìn vào điện thoại và nói với giọng gay gắt:

– Teemu vừa nhắn tin cho tôi. Anh ấy đã xem đoạn video. Anh ấy muốn chúng ta đi đón những người khác.

Leo mất chưa đầy một phút để tìm ra đoạn video trên điện thoại di động của mình, mọi người ở trường đã bắt đầu lan truyền tin tức, và Leo hiểu chuyện gì sắp xảy ra. Thằng bé chạy về phía khu rừng. Nếu nhanh chân, nó sẽ đến Hed trước Bè Lũ.

Sắp có một cuộc chiến.

Teemu Rinnius đi bộ đến trại chó trong bóng tối. Adri nhìn thấy anh từ cửa sổ, anh không mang theo chai rượu nào, và đi một mình.

– Em trai cậu có ở đây không? - Anh hỏi cô.

Adri nhận ra ánh mắt của Teemu.

– Nó đang ở trên mái nhà. - Cô đáp.

Teemu mỉm cười rất tươi.

– Tôi muốn đãi thằng bé một chầu bia. Cậu có tham gia không?

Adri chậm rãi lắc đầu.

– Nếu nó bị thương, tôi sẽ giết cậu.

Teemu giả vờ không hiểu:

– Bị thương? Vì uống bia sao?

Adri giơ bàn tay lên nắm lấy cằm Teemu.

– Cậu đã nghe rõ rồi đấy.

Teemu mỉm cười. Adri quay vào nhà. Cô biết chuyện gì sẽ xảy ra tối nay. Cô chỉ ước Benji không tham gia vào trận chiến, nhưng thà như thế còn hơn là nằm trong rừng lẩm bẩm về "những sai lầm". Cô kiểm tra xem chìa khóa tủ cất súng có ở dưới gối không, rồi đi ngủ.

Benji đang hút thuốc trên mái gian nhà phụ, dưới bầu trời sao. Teemu leo lên thang rồi ló đầu qua mép mái.

– Cậu có muốn uống bia không, Ovich?

Có điều gì đó trong giọng nói của anh, một tiếng cười kìm nén.

– Hả? Bây giờ sao? - Benji hỏi, ngay lập tức tỉnh táo.

Teemu đưa cho nó chiếc điện thoại của mình và bật đoạn video đang được lan truyền trên mạng.

– Có ai đó đốt áo đấu của Beartown giữa quảng trường Hed.

– Tôi cần quan tâm đến chuyện đó sao? - Benji hỏi lại.

Teemu đã bắt đầu xuống thang trong khi trả lời, vì anh biết chắc Benji sẽ đi theo mình:

– Mặt trước của chiếc áo đó in hình con gấu của tôi. Còn mặt sau in tên của cậu.

Giọng nói của Teemu không giận dữ, mà vui vẻ nhiều hơn. Nếu ai đó nhìn thấy Benji leo xuống từ mái nhà, họ sẽ hiểu tại sao: Teemu hiểu thằng bé, họ là những người giống nhau.

– Anh định làm gì? - Benji mỉm cười hỏi.

– Tôi đang định đãi cậu một chầu bia. Nghe nói bia ở Hed ngon lắm.

27

Hận thù và hỗn loạn

Teemu và Benji đi qua cổng chào của thị trấn, điềm tĩnh và không vội vã. Họ dừng lại trên quảng trường chính của Hed. Trên mặt đất là phần còn lại của chiếc áo bị đốt. Trời tối, nhưng họ không cần phải bật đèn để biết có những cặp mắt đang dõi theo mình từ tất cả các ô cửa sổ. Họ cùng nhau đi tới lui trên con phố chính của Hed với một chai bia trên tay. Ngực để trần, hình xăm con gấu lấp loáng như những ngọn đèn trong đêm. Họ chờ cho đến khi có thể chắc chắn rằng những cú điện thoại đã được gọi, những cơ thể được đánh thức, và những thanh sắt được bỏ vào cốp xe. Rồi họ bình thản rời khỏi Hed, đi bộ hai trăm mét vào rừng, đến một khoảng đất trống. Sáu thanh niên mặc áo khoác đen đang đợi họ. Mười lăm phút sau, một nhóm đông gấp đôi từ phía Hed kéo tới. Chuyện đó chẳng thành vấn đề, vì không phải ai đến từ Hed cũng biết đánh nhau, trong khi nhóm của Teemu toàn những chiến binh thiện nghệ. Anh đem theo Spider, Woody và những người giỏi nhất.

Hơn hết, anh có Benji.

Một cuộc ẩu đả trong khu rừng tăm tối thì không thể có tổ chức hay dàn dựng được. Không có gì ngoài hận thù và hỗn loạn. Đó không phải là nơi dành cho những thế đá hoặc đòn đánh đẹp mắt. Điều bạn cần làm chỉ là đứng vững trên đôi chân mình, sống sót, và làm sao cho càng nhiều đối thủ bị hạ gục trước khi bạn ngã xuống càng tốt. Không bao giờ lùi bước, không ngừng tiến tới, ở đó không có luật lệ và cũng không có cờ trắng. Bạn có thể giết chết một ai đó dù không cố ý, bạn có thể lỡ đá hoặc đấm trúng vào chỗ hiểm của họ. Bạn biết mình đang dấn thân vào chuyện gì khi đến đó, và họ cũng vậy. Đó là một trải nghiệm kinh khủng đối với mọi người, nếu bạn không cảm thấy sợ hãi thì tức là bạn chưa từng trải qua một trận hỗn chiến ở mức độ tàn khốc tương tự. Bạn phải đào sâu bên trong mình, tìm kiếm một thứ gì đó, một thứ kinh khủng, không thể kiểm soát. Bản thể chân thực nhất của bạn.

Bạo lực là thứ dễ hiểu và cũng khó hiểu nhất trên đời. Một số người trong chúng ta sử dụng nó để giành lấy quyền lực, số khác chỉ dùng để tự vệ, một số luôn dùng, số khác không hề. Nhưng còn có một loại người nữa, không giống với tất cả những loại trên, những người đánh đấm hoàn toàn vô mục đích. Hãy hỏi những người đã từng nhìn vào một đôi mắt như vậy khi chúng đen kịt lại, và bạn sẽ nhận ra mình thuộc về một loại khác. Không ai có thể biết được những người này thiếu một điều gì đó mà tất cả những người khác đều có, hay là ngược lại. Liệu có điều gì đó bùng nổ, hoặc bật lên bên trong khi họ siết nắm đấm lại hay không.

Hầu như tất cả các trận chiến đều có thắng có thua từ rất lâu trước khi chúng bắt đầu, bộ não phải hoạt động và trái tim phải đập trước khi đôi tay bạn có thể làm điều tương tự. Và bạn sẽ sợ hãi, nếu không phải sợ bị đánh thì cũng là sợ bị đánh bại, nếu không phải sợ đau thì là sợ nhục, nếu không phải sợ bị thương thì cũng là sợ làm người khác bị thương. Đó là lý do tại sao adrenaline xuất hiện, cơ chế bảo vệ sinh học của cơ thể: móng vuốt giương cao, sừng hạ thấp, móng guốc nhấc lên, răng nanh nhe ra.

Cú ra đòn đầu tiên ư? Cái đó chẳng quyết định gì cả, chẳng nói lên điều gì về bạn. Ngược lại, phần còn lại của trận đánh sẽ phơi bày mọi thứ. Bất cứ ai cũng có thể tung ra một cú đấm vì tức giận, hoặc vì sợ hãi, hoặc chỉ đơn thuần theo bản năng. Nhưng dùng hết sức bình sinh thoi vào quai hàm của một người khác cũng giống như đấm vào một bức tường gạch, và một điều gì đó sẽ xảy ra khi bạn nghe thấy tiếng răng rắc của những đốt xương ngón tay mình. Khi đối thủ gục xuống, loạng choạng lui lại, và bạn thấy nỗi sợ trong mắt hắn. Có khi hắn còn giơ cả bàn tay run rẩy lên để cầu xin sự thương hại... Khi đó bạn sẽ làm gì? Bạn có đánh tiếp không? Bạn có đấm tiếp vào cùng vị trí, mạnh hơn? Điều đó biến bạn thành một người khác. Bởi vì hầu hết mọi người không thể làm được như vậy.

Không một người nào từng chứng kiến bạn tung ra cú đấm thứ hai ấy còn dám gây sự với bạn nữa.

Teemu và Benji lãnh ấn tiên phong, cùng nhau. Đối phương khom người thủ thế quanh họ. Kẻ đầu tiên lao vào Benji dường như đã chọn nó, nhưng đó là một quyết

định sai lầm. Anh ta cao to và nặng hơn, nhưng những cái đó ở đây chẳng có nghĩa lý gì. Khi Benji đã đấm trúng cú đầu tiên, nó giữ anh ta bằng tay còn lại để có thể đấm tiếp vào đúng vị trí đó với một lực mạnh hơn.

Benji chẳng cảm thấy gì khi buông tay và nghe thấy đối thủ ngã đập đầu xuống đất với một tiếng thịch, giống như khi một đứa trẻ đánh rơi cái bánh mì cuộn quế trên bãi biển. Benji từng cảm thấy luồng adrenalin, thậm chí cả niềm vui. Nhưng có gì đó đã đổ vỡ, nó đã vượt qua một giới hạn nào đó.

Benji khựng lại. Trong đầu nó lóe lên một ý nghĩ, và bạn lẽ ra không nên cho phép mình làm thế. Không phải trong rừng sâu, giữa bóng tối, với những kẻ có vũ khí vây quanh. Ai đó lẻn tới từ phía sau để phang một thanh sắt vào đầu gối nó, và Benji nhận ra một cách quá muộn màng rằng đám Hed có thể thua trận đêm nay, nhưng sẽ thắng trận khúc côn cầu sắp tới.

Chúng ta chỉ hiểu người khác khi biết được những nỗi sợ hãi lớn nhất của họ. Benji nghe thấy tiếng thét, rất lớn. Nó nghe thấy trước khi cảm thấy đau đớn. Nó chờ đợi cơ thể mình gục xuống, đầu gối gãy rắc dưới lực phang của thanh sắt. Nó còn kịp thắc mắc liệu mình có mất cơ hội giành chiến thắng trước đội Hed, hay mất luôn sự nghiệp thi đấu. Sau cả quãng đời trên sân băng mà không bị chấn thương nghiêm trọng nào, giờ đây đầu gối của nó sẽ không bao giờ lành lặn nữa, không thể, và nó còn kịp nghĩ rằng lạ làm sao nó không sợ hãi. Nó không thất vọng. Nó bất cần. Bao nhiêu năm tháng tập luyện, bao nhiêu giờ thi đấu? Nó không mảy may bận tâm. Nó đứng tại chỗ, ngỡ ngàng nhận ra những thứ đó chẳng có nghĩa lý quái gì. Nhưng rồi nó vẫn đứng. Mất vài giây nó mới nhận ra mình không bị thương. Thanh sắt kia đã không quật trúng đích.

Trong góc mắt, Benji trông thấy một cậu nhóc con không lớn hơn mười hai tuổi đang vung vẩy thứ gì đó một cách lung tung và cuồng loạn quanh nó. Kẻ định phang thanh sắt vào Benji ngã xuống đất. Tiếng thét vừa nãy là của hắn ta, không phải của Benji. Thằng nhỏ đang cầm một cái cành cây. Nước mắt tuôn tràn trên gương mặt nhỏ xíu.

Benji biết thằng nhỏ là ai. Leo Andersson, em trai của Maya Andersson. Một người nào đó tung cú đấm trúng vào mắt thằng nhỏ. Leo loạng choạng lùi lại, và Benji nhận ra mình đang nghĩ rằng như vậy không ổn chút nào. Nó không quay

người để ra đòn, thay vào đó, nó chụp lấy cánh tay của Leo và chạy. Leo lên dốc, chui vào rừng, biến đi thật xa giữa những thân cây. Những tiếng la ó vang lên sau lưng Benji. Nó biết đám Hed kia sẽ lan truyền việc Benji Ovich đã cúp đuôi chạy trốn như thế nào. Như một thằng hèn. Nó mặc kệ. Leo chật vật bám theo ở những bước chân đầu tiên, nhưng rồi thằng nhỏ nhanh chóng bắt nhịp và bỏ chạy vào đêm tối.

Leo bắt đầu hiểu được Benji từ đêm ấy. Biết được nỗi sợ của Benji. Benji không sợ đánh nhau, cũng không sợ bị đánh, hay thậm chí bị chết. Điều Benji sợ là nhìn thấy một đứa nhóc mười hai tuổi bị đánh và cảm thấy mình có trách nhiệm. Bất cứ người nào cảm thấy trách nhiệm trên vai đều không được tự do.

Hai người chạy một mạch về Beartown. Leo thở hồng hộc nhưng không dừng lại cho đến khi Benji ngừng chạy. Hai bàn chân của thằng nhóc mười hai tuổi đau nhói. Leo tự hỏi liệu mình có bị viên sỏi nào chui vào trong giày không, và đưa mắt nhìn xuống, rồi ngỡ ngàng nhận ra mình không còn mang giày. Chắc chiếc giày đã bị tuột trong lúc đánh lộn, và Leo đã chạy quãng đường mà không nhận ra điều đó nhờ adrenalin. Những ngón chân của nó rướm máu.

– Tên em là Leo, và...

Hơi thở Benji có kiểm soát, như thể chỉ vừa ngủ trưa bên một ô cửa sổ ngập nắng.

– Em là em trai của Maya Andersson. Anh biết rồi.

Giọng điệu của Leo lập tức thay đổi.

– Đừng có giảng giải vì sao em không nên đánh nhau, bởi vì em...

Benji đột ngột giơ tay lên.

– Em là em trai của Maya. Ngoài chị gái em thì có lẽ không ai ở đây có quyền muốn đấm vào mặt ai đó nhiều hơn.

Leo bắt đầu bình tĩnh lại, và gật đầu.

– Em đã không suy nghĩ... Em nấp trong rừng và chỉ muốn xem đánh nhau... nhưng anh đã không để ý tới gã cầm thanh sắt khi gã định...

Benji mim cười.

– Nếu thằng đó nhắm vào đầu anh thì chẳng thành vấn đề, ở đó chẳng còn gì nhiều để mà phá hủy. Nhưng nó nhắm vào đầu gối, và anh nợ em một lời cảm ơn vì đã can thiệp để hắn không thành công. Mắt em có bị sao không?

– Không có gì đáng lo đâu.

Benji vỗ vai Leo.

– Em chì lắm. Khi lớn lên, em sẽ nhận ra điều đó vừa tốt vừa xấu.

Leo nhổ nước bọt rồi lặp lại những từ ngữ đã nghe thấy những thanh niên đứng ngoài quán Da Gấu nói ban nãy:

– Mấy thằng chó đó! William Lyt và đám bạn chó chết của nó, cùng đám bê đê hâm mộ chúng nó ở Hed. Em căm thù tất cả bọn chúng!

Benji chớp mắt một cách buồn bực khi nghe thấy những lời đó, nhưng không đến mức để cho Leo nhận ra.

– Khuya rồi. Em nên về nhà đi.

– Anh có dạy em đánh nhau như anh được không? -

Leo hỏi với giọng ngưỡng mộ.

– Không.

– Tại sao?

Quai hàm Benji trễ xuống, và ruột gan nó thắt lại. Nó có thể thấy Leo bị ấn tượng bởi khả năng gây đau đớn cho người khác của mình. Benji không biết nó ghét ai nhất vì điều đó.

– Em không có thứ đó trong đầu, Leo. - Benji khẽ nói.

Leo đáp trả với không chỉ giọng nói, mà toàn bộ cơ thể:

– Kevin đã hiếp chị em! Em là loại đàn ông gì nếu không...

Benji ôm Leo vào lòng, và thì thầm vào tai thằng nhỏ:

– Anh cũng có chị gái, và nếu ai làm điều tương tự với họ, anh cũng sẽ vô cùng giận dữ.

Leo lắp bắp trong cơn tuyệt vọng:

– Nếu Kevin hãm hiếp một trong các chị gái của anh, chắc anh đã giết hắn!

Benji biết thằng nhỏ nói đúng, nên đành nói thật:

– Vậy thì đừng trở thành một người như anh. Bởi vì khi đó, sẽ là quá muộn để em thay đổi.

28

Thứ bê đê bóng gió!

Sáng hôm sau Maya và Ana dừng lại cách trường học một trăm mét. Hai đứa bắt đầu làm như thế hàng ngày. Nó đã trở thành một nghi thức tập trung năng lượng để tạo thành lớp áo giáp bảo vệ bản thân. Ana hắng giọng rồi hỏi một cách nghiêm túc:

– Được rồi... bị tiêu chảy hàng ngày trong suốt phần đời còn lại, hay luôn phải đi vệ sinh mà không đóng cửa?

Maya phá lên cười.

– Dạo này cậu quan tâm đến phân quá nhỉ? Chẳng lẽ lúc nào cậu cũng nghĩ đến nó hay sao?

– Trả lời câu hỏi đi! - Ana ra lệnh.

– Đó là một câu hỏi ngu ngốc.

– Cậu mới ngu ngốc! Tiêu chảy hay mở cửa... luôn luôn mở cửa. Bất luận cậu đi vệ sinh ở đâu. Trong suốt phần đời còn lại!

Maya cười khúc khích.

– Mình sắp đến giờ học rồi.

Ana nhún vai.

– Làm sao chúng ta có thể chơi trò này cả đời khi cậu không hiểu luật! Cậu phải trả lời. Đó là mấu chốt của trò chơi!

Maya lắc đầu trêu ngươi, Ana xô bạn một cái, Maya bật cười và xô lại, nhưng Ana đã nhảy tránh một cách khéo léo khiến Maya ngã chúi.

Ana ngồi lên người cô bạn, khóa chặt hai tay và quát:

– Trả lời mau trước khi tớ phá hỏng lớp trang điểm của cậu!

– Tiêu chảy! Tiêu chảy! - Maya vừa cười vừa hét lên.

Ana đỡ bạn đứng dậy. Hai đứa ôm chầm lấy nhau.

– Mình yêu cậu, đồ ngu. - Maya thì thào.

– Chúng ta chống lại thế giới. - Ana khẽ đáp.

Thế là hai đứa đã sẵn sàng cho một ngày mới.

Có gì đó phập phồng ở vị trí nằm giữa bụng và ngực bạn, tựa như lá cờ bay phần phật giữa trận cuồng phong, vào khoảnh khắc đầu tiên khi bạn phải lòng một ai đó. Khi ai đó nhìn bạn, trong vòng vài ngày sau nụ hôn đầu tiên, khi điều này vẫn là bí mật nho nhỏ không thể lý giải: bạn muốn một người. Đó là một điểm yếu không gì nguy hiểm bằng.

Khi buổi học bắt đầu, ai đó đã viết lên cánh cửa ngăn tủ cất đồ của Benji mấy chữ: "Chạy đi, Benji, chạy đi!" Bởi vì người ta biết nó đã làm gì đêm qua. Nó đã là người bất khả xâm phạm tại thị trấn này trong một khoảng thời gian lâu đến nỗi một vết nứt nhỏ xíu trong bộ giáp cũng được kẻ thù khai thác một cách không nhân nhượng. Nó đã trốn đánh nhau. Nó đã bỏ chạy. Nó không phải như người ta nghĩ. Nó là một thằng hèn.

Họ quan sát nó bước đến, chờ đợi một phản ứng khi nó đọc mấy chữ đó, nhưng Benji làm như không hề trông thấy chúng. Có lẽ vì vậy mà bọn họ sợ nó không hiểu. Thế nên khi cả buổi học trôi qua mà Benji chẳng tỏ ra xấu hổ hay tiếc nuối gì cả, có người hét lên: "Chạy đi, Benji, chạy đi!" lúc thằng bé đi ngang qua căng tin. William Lyt và đám bạn đang ngồi ở cái bàn trong góc. Không thể biết được đứa nào đã khiêu khích, nhưng Benji quay lại và làm điều mà mọi người chờ đợi.

Nó chạy. Nó lao thẳng về phía chúng. Hết tốc lực, với nắm đấm siết lại. Những học sinh khác dạt ra hai bên, bàn ghế xô lệch và đổ nghiêng. Khi Benji dừng phắt lại trước William Lyt một bàn chân, một trong số những đứa bạn của William đã kịp chui xuống gầm bàn, hai đứa khác nhảy vào lòng nhau, và một đứa khác nữa lui ra sau nhanh đến nỗi bị va đầu vào tường.

Nhưng William Lyt không nhúc nhích dù chỉ một thớ cơ. Nó ngồi yên, mắt mở ra nhìn trừng trừng vào đôi mắt của Benji. Và Benji có thể thấy chính mình trong William. William cũng đã vượt quá giới hạn. Cả căng tin lặng phát, nhưng hai thanh niên mười tám tuổi có thể nghe thấy tiếng tim đập của nhau. Bình tĩnh và cảnh giác.

– Chân đau không, Ovich? Nghe đồn mày đã chạy xuyên qua cả khu rừng. - Lyt cười khẩy.

Thoạt đầu Benji có vẻ nghĩ ngợi. Rồi nó tháo giày, cởi vớ, và thả tất cả vào lòng Lyt.

– Đi nào, William. Cơ hội chơi ba duy nhất của mày đó.

Quai hàm Lyt cứng lại, và câu trả lời bật ra khó nhọc hơn nó muốn:

– Chúng ướt đẫm mồ hôi. Giống đồ của một thằng hèn.

William cố không để cho ánh mắt mình hướng xuống chiếc đồng hồ đeo tay của Benji, nhưng thất bại. Nó biết Benji có được chiếc đồng hồ này từ ai, nên sự ghen tỵ gặm nhấm nó tan tành khi Benji nhoẻn cười.

– Tao đã tìm mày trong rừng. Nhưng mày đâu dám tham gia đánh nhau khi quân số hai bên tương đương nhau, đúng không? Mày chỉ cứng rắn trong clip thôi. Chính vì thế mà đội bóng của mày chẳng bao giờ tin tưởng mày.

Những đốm đỏ bắt đầu xuất hiện trên má William.

– Tao đâu biết có đánh nhau. Tao ở nhà mà. Chính tao là người đã đốt chiếc áo đó. - William vặc lại.

– Không, mày không đủ đàn ông để làm điều đó đâu. - Benji nói.

Nó quay gót và bỏ đi. Chỉ khi đó William mới hét lên một câu. Benji không nghe được rõ ngoài mấy chữ "thứ bê đê bóng gió!"

Benji dừng lại để không ai trông thấy nó rơi xuống vực thẳm vừa mở toang trước mặt. Nó thọc tay vào túi quần cho mọi người khỏi thấy chúng run rẩy. Nó không quay lại để William Lyt không thấy những gì đang xảy ra, và cất giọng hỏi:

– Mày vừa nói gì?

Được khích lệ bởi ưu thế bất ngờ, William lặp lại câu nói:

– Tao vừa mới nói huấn luyện viên của mày là thứ bê đê bóng gió! Mày tự hào lắm hả? Chơi bóng dưới sắc áo cầu vồng?

Benji khép áo khoác lại để nhịp tim của nó không phơi bày mồn một qua lớp vải sơ mi. William Lyt còn hét to câu gì nữa, và đám bạn của nó cười vang. Benji bước ra hành lang, và trong đám đông nó nhìn thấy một chiếc áo thun có cổ. Màu xanh lá. Đôi mắt của người giáo viên khẩn khoản như muốn nói "Xin lỗi" dù biết điều đó là không đủ.

Khi đó trong lòng Benji bỗng có gì đó phập phồng. Một lá cờ vừa bung ra trước trận gió kinh thiên. Nó không thể để cho bất kỳ ai làm mình trở nên yếu đuối, không phải vào mùa bóng này. Nó bước ra khỏi cổng trường, cố tình đi chậm rãi, nhưng ngay khi khuất tầm mắt những người trong trường, nó bỏ chạy. Thẳng vào trong rừng. Và đấm vào mọi cái cây trên đường.

Một thằng bé nhỏ tuổi hơn dừng bước cạnh một ngăn tủ cất đồ khác trong trường. Mười hai tuổi. Mình mẩy bầm dập. Hôm qua nó đã vớ một cái cành cây và không ngần ngại lao mình vào một cuộc ẩu đả để quật vào chân của kẻ dám đánh lén Benjamin Ovich. Đó là chuyện không nhỏ ở vùng này.

Hôm nay, trên tủ để đồ của nó treo lủng lẳng một thứ. Thoạt đầu, nó còn tưởng đó là một túi rác. Sai lầm trầm trọng. Đó là một chiếc áo khoác đen. Không có logo hay biểu tượng gì trên đó, chỉ là một chiếc áo khoác màu đen thông thường. Chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng lại vô cùng ý nghĩa đối với Leo. Chiếc áo quá rộng đối với thằng bé, vì họ muốn cho nó biết nó không thể trở thành một phần của họ cho đến khi lớn hơn. Nhưng họ đã treo chiếc áo khoác đen tại đó để mọi người trong trường đều nhận được thông điệp.

Giờ đây Leo đã có nhiều anh trai. Đừng có dại mà đụng vào nó lần nữa.

Phải tin tưởng lắm mới đánh nhau bên cạnh một người nào đó. Chính vì thế mà những người hung bạo rất trân trọng sự trung thành và cực nhạy bén trước những dấu hiệu phản bội dù là nhỏ nhất: nếu bạn quay người bỏ chạy, bạn khiến tôi gặp nguy hiểm, làm tôi yếu đi. Benji biết nó đã làm Teemu và Bè Lũ thất vọng. Và điều đó không được chấp nhận.

Dẫu vậy, nó trấn tĩnh lại sau vài giờ trong rừng và đi bộ về thị trấn. Nó lau nước mắt trên mặt và chỗ máu ở tay. Nó không để ai biết có gì không ổn xảy ra với mình, mọi thứ phải tiếp tục như bình thường. Cho dù những chiếc áo thun xanh đã làm nó tan nát cõi lòng, dù nó biết Bè Lũ có thể muốn trừng trị nó vì đã trốn chạy khỏi trận chiến trong rừng. Bởi nó còn biết đi đâu ngoài Beartown?

Benji đi đến chỗ làm. Nó đứng rót bia sau quầy ở quán Da Gấu. Khách khứa càng đông, nó càng tránh tiếp xúc bằng ánh mắt với người khác. Nhiều nhân vật đã tham gia trận chiến trong rừng xuất hiện. Spider, người theo bà Ramona có trí khôn của "củ khoai tây nghiền", nhưng trung thành. Lúc ở trong rừng Benji đã thấy anh ta luôn đứng phía sau lưng Teemu, không phải vì sợ, mà để bọc lót cho thủ lĩnh. Spider đã bị bắt nạt suốt thời thơ ấu vì quá gầy gò và gàn dở, nhưng anh ta đã tìm được một chỗ cho mình trong Bè Lũ. Một sự tận tâm như thế không thể mua được bằng tiền.

Bên cạnh Spider là một người có vóc dáng hoàn toàn trái ngược, thấp đậm và rụt cổ, với bộ ria dày như rái cá. Anh ta tên là Woody vì làm nghề thợ mộc, giống như bố mình. Có lần người ta đã hỏi Woody xem anh có thích một biệt danh giàu tính ẩn dụ hơn không, nhưng Woody chỉ khịt mũi hỏi lại: "Anh là bê đê hay gì?" Nếu có thông minh hơn Spider thì anh ta cũng giấu điều đó rất kỹ. Gaby từng nói về anh bạn cùng lớp đó như thế này: "Cậu ta không phải thiên tài, nhưng cũng không phải người xấu." Woody thích nhất là được vui vẻ: nhậu, khúc côn cầu, gái, nhảy đầm, và đánh lộn. Nếu có bất kỳ rắc rối nào xảy ra, anh ta sẽ góp mặt ngay mà không nghĩ đến hậu quả, nhất là những vụ ẩu đả trong rừng.

Woody và Spider còn có những người bạn khác, những chiến binh lì lợm, coi đánh nhau gần như là một sở thích. Tựa như môn đánh golf. Một trong số những người cùng làm với Woody dễ thương đến nỗi sẵn sàng chúc bạn cuối tuần vui vẻ khi gặp bạn vào ngày thứ Ba, phòng khi không gặp lại trước thứ Sáu. Một người khác nuôi bốn con mèo. Người nuôi bốn con mèo thì làm sao nguy hiểm được.

Những thành viên của Bè Lũ không hề cực đoan. Thứ làm cho họ nguy hiểm đơn giản là việc họ đi đâu cũng có nhau. Chống lại mọi thứ, vượt qua mọi thứ, vì nhau. Benji còn nhớ trong một cuốn sách nó đọc, một nhà báo nào đó đã viết về thể thao và tính bạo lực như thế này: "Mọi băng nhóm mà bạn không thuộc về đều là một mối đe dọa".

Có những người Beartown lớn lên cùng Teemu nhưng hiện giờ đang làm công việc văn phòng. Họ mặc áo sơ mi trắng thay cho áo khoác đen, nhưng nếu anh gọi thì họ vẫn có mặt. Một trong số đó đã làm cha và đang học đại học để cho con mình một cuộc sống tốt hơn. Anh ta nhận được tiền hỗ trợ hàng tháng từ ống mèo của quán Da Gấu, do khoản vay ưu đãi sinh viên không đủ trang trải. Một người khác có chị gái sống ở thành phố lớn từng bị bạn trai bạo hành mà cảnh sát không làm gì cả. Người thứ ba có một ông cậu sở hữu một xưởng in từng bị một băng nhóm bảo kê đe dọa. Người chị giờ đây đã có một gia đình hạnh phúc với một người đàn ông tốt hơn, và ông cậu cũng không còn bị quấy nhiễu nữa. Nếu Teemu cần, họ sẽ có mặt. Họ rất trân trọng sự trung thành và cực nhạy bén trước sự phản bội.

Cả Spider lẫn Woody đều không nhìn Benji lúc này, nhưng thằng bé biết nếu muốn đánh nó tối nay thì họ sẽ không cần báo trước.

Maya và Ana chia tay nhau sau giờ học. Ana nói dối rằng mình phải chăm sóc lũ chó, dù thật ra nó đi xem tình hình bố thế nào. Maya thì nói dối rằng nó sẽ chạy bộ, dù thật ra nó định về nhà và chui lên giường, trùm chăn kín mít. Nó cảm thấy xấu hổ vì nhiều lý do. Hai đứa giống như chị em, chúng chưa bao giờ giữ bí mật với nhau. Nhưng Kevin đã phá hủy một thứ gì đó giữa chúng.

Đã gần đến giờ đóng cửa của quán Da Gấu. Khách khứa ở một góc quán kín đáo dạt ra. Không khí lắng xuống, không đủ để khách vãng lai chú ý, nhưng Benji không phải khách vãng lai.

– Hai bia. - Teemu lên tiếng và nhìn nó bằng ánh mắt cứng rắn.

Benji gật đầu, tay rót bia. Teemu quan sát hai bàn tay của thằng bé. Chúng không run rẩy. Benji hiểu tình thế của mình, và nó không sợ. Teemu lấy một ly bia,

rồi để ly còn lại trên mặt quầy. Mất một lúc lâu Benji mới hiểu ra. Nó chậm rãi cầm lấy ly bia còn lại. Teemu nghiêng người tới trước và cụng ly với nó. Để cho tất cả mọi người đều trông thấy.

– Cậu là một phần của chúng tôi, Ovich. Nhưng chúng tôi không thể dẫn cậu vào rừng nữa. Hôm qua tôi đã sai lầm. Cậu có thể bị chấn thương, và chúng tôi cần cậu lành lặn trên băng.

– Một thằng bé đã xuất hiện trong rừng... Leo...

Teemu nhăn mặt.

– Chúng tôi biết rồi. Nó chì lắm. Nếu cậu không đưa nó đi, chắc nó sẽ đánh nhau đến chết.

– Nó chỉ là một thằng bé. - Benji nói.

Teemu duỗi cổ, và có tiếng răng rắc vang lên.

– Những thằng con trai rồi sẽ trở thành đàn ông. Nếu cảnh sát đặt câu hỏi với Leo...

– ... nó sẽ không nói một lời! - Benji cam đoan.

– Chúng tôi tin điều đó. - Teemu đáp.

Benji có thể thấy Teemu khá thích thú với việc cậu con trai của giám đốc kỹ thuật mơ tưởng đến chiếc áo khoác đen. Trong nhiều năm trời Peter đã nỗ lực hạn chế tác động của Bè Lũ với câu lạc bộ, nhưng giờ lại không thể ngăn được ảnh hưởng của Bè Lũ trên con trai mình. Teemu lại nghiêng người tới trước và cụng ly với Benji.

– Cậu có biết tin em trai tôi sắp về chưa? Và huấn luyện viên của cậu sẽ cho thằng bé vào đội! Cậu và em trai tôi! Và Amat, người nhanh như một chú sóc ăn phải ớt. Cả Bobo đầu bò nữa! Các cậu không giống như đám cầu thủ già cỗi, hám tiền kia. Hầu hết bọn họ đâu có muốn sống ở Beartown! Họ chỉ muốn đi khỏi đây. Nhưng các cậu, các cậu làm nên đội bóng của Beartown do người Beartown dẫn dắt!

Trước khi buổi tối kết thúc, Spider, Woody, và hàng tá những chiếc áo khoác đen đến cụng ly với Benji. Giờ nó đã là một phần trong số họ. Bạn có thể nghĩ rằng

điều đó khiến cho mọi chuyện dễ dàng hơn khi bí mật của Benji bị phơi bày, nhưng thật ra là ngược lại.

29

Nó giết anh ta ở đó

Sự lo âu là một thứ thực sự đáng sợ.

Maya đi bộ về nhà, bên ngoài cứng như sắt, nhưng bên trong tựa một ngôi nhà xây bằng những lá bài. Chỉ cần một cơn gió nhẹ là xong. Hôm nay đó chính là hàng người trong căng tin. Đám đông. Ai đó vô tình lùi vào nó, Maya không biết tên của cậu ta, và cậu ta cũng không để ý. Hai cơ thể chỉ hơi chạm vào nhau. Đó không phải là lỗi của cậu ta. Nhưng Maya đã rơi tõm xuống địa ngục trong thoáng chốc.

Hồi nó và Ana còn nhỏ, hai đứa từng đếm bướm trong mùa hè. Giờ tình hình đã khác, Maya đếm chúng theo một cách khác. Nó biết lũ bướm sẽ chết khi cây cối trút lá.

Sự lo lâu. Đó là một thứ đặc biệt. Gần như tất cả mọi người đều biết lo âu là thế nào, nhưng không ai miêu tả được. Maya soi mình trong gương, tự hỏi tại sao không thấy được sự lo âu. X-quang cũng không cho thấy được - sao có thể như vậy? Làm sao một thứ tác động mạnh mẽ đến thế bên trong chúng ta lại không xuất hiện trên phim chụp như những vết sẹo cháy đen khắc sâu vào xương tủy? Làm sao nỗi đau nó đang cảm thấy rõ mồn một lại không hiện rõ trong gương? Nó đã trở nên rất giỏi giả vờ. Đi tới trường, ngồi trong lớp học, làm bài tập. Chơi guitar có thể hữu ích, trừ phi nó chỉ tưởng tượng như thế. Maya nhìn chồng sách về "huấn luyện tinh thần" mà bố đọc. Chúng nói rằng bộ não phải điều khiển cơ thể, nhưng đôi khi điều ngược lại là cách duy nhất để tồn tại. Nó từng thấy những người lớn bị trầm cảm cũng làm như vậy: tiếp tục di chuyển, tập thể dục, dọn dẹp và cải tạo nhà nghỉ mát mùa hè, tìm kiếm những thứ thôi thúc họ dậy khỏi giường vào mỗi buổi sáng như mấy cái cây cần tưới, những việc lặt vặt cần đi giải quyết, bất cứ thứ gì, để khỏi có thời gian nghĩ tới cảm xúc của mình. Như thể họ hi vọng rằng những hoạt động thể chất ấy, những nghi thức nhỏ hàng ngày ấy, có thể ru ngủ sự lo âu.

Maya đã học được cách kiểm soát làn da của mình, không để cho nó bốc cháy theo ngọn lửa đang thiêu đốt trong lòng. Con bé tin rằng nếu có thể lừa được những người khác thì rốt cuộc nó sẽ lừa được chính mình. Nhưng những thứ nhỏ nhất cũng có thể làm nó bị lôi tuột trở lại: một đèn giống như cái ở trong góc phòng ngủ của Kevin, âm thanh cọt kẹt của ván sàn giống như lúc có người bước lên gác ngôi nhà của bố mẹ anh ta, sau khi nó đã la hét khản cổ. Có khi suốt mấy tuần lễ liền mọi việc đều ổn thỏa, để rồi thình lình một tiếng động hoặc một mùi gì lôi ngược nó về chỗ đó. Trên giường của anh ta. Với bàn tay anh ta siết cổ nó, và bịt miệng nó với một sức mạnh khủng khiếp.

Thằng con trai ở căng tin trường học chỉ sượt nhẹ qua người Maya và chẳng hề hấn gì vì chuyện đó, nhưng lửa đã bốc cháy trong lòng con bé. Maya kìm nén cơn hoảng loạn trong mình tựa như một quả bom.

Khi người ta nói về vụ cưỡng hiếp, họ luôn dùng thì quá khứ. Con bé "đã bị", "đã chịu đựng", "đã vượt qua".

Nhưng nó đã vượt qua đâu, nó vẫn đang vượt qua kia mà. Không phải nó đã bị cưỡng hiếp, nó vẫn đang bị. Vụ việc đó chỉ kéo dài vài phút với Kevin, nhưng là bất tận đối với Maya. Tưởng như con bé sẽ mơ về cung đường chạy bộ đó mỗi đêm, trong suốt phần đời còn lại. Và nó giết anh ta tại đó, lần nào cũng vậy. Để rồi choàng tỉnh với những móng tay bấu chặt vào lòng bàn tay, và tiếng hét trong miệng.

Sự lo âu. Đó là một kẻ thống trị vô hình.

Đồn cảnh sát Hed bị quá tải công việc nhưng lại có quá ít nhân viên, giống như mọi đồn cảnh sát ở những thị trấn nhỏ khác. Thật dễ để chế giễu những lần đến hiện trường muộn và những cuộc điều tra không bao giờ kết thúc, như thể các nhân viên công lực cố tình làm như vậy. Nhưng cảnh sát cũng không khác gì những nhóm ngành nghề khác quanh đây: nếu cho họ thời gian và cơ hội làm công việc của mình, họ sẽ làm. Cho họ một nhóm cổ động viên khúc côn cầu mặc áo đỏ phải nhập viện vì bị đánh tơi tả bầm dập, họ sẽ hỏi những câu cần hỏi. Cho họ một khu rừng mà họ biết, rốt cuộc họ sẽ tìm thấy một thứ gì đó.

– Ở đây! - Một cảnh sát kêu lên sau khi họ đã mất gần một giờ đồng hồ kiểm tra toàn bộ trảng đất trống trong rừng mà họ cho là nơi đã diễn ra trận hỗn chiến.

Anh ta ném thứ gì đó cho đồng nghiệp của mình.

Một chiếc giày. Cỡ chân của một đứa trẻ mười hai tuổi.

Leo đang ngồi trên bậc thềm nhà. Maya ngạc nhiên hỏi:

– Sao em ngồi đây?

– Em làm mất chìa khóa. - Thằng bé lí nhí đáp.

Maya nhìn Leo với ánh mắt nghi ngờ. Con bé nhận ra em trai mình đang mang một đôi giày cũ xấu xí.

– Giày mới của em đâu rồi?

– Em chán đi rồi. - Leo nói dối.

– Em đã năn nỉ mẹ mua cho suốt mấy tháng trời!

Maya mong đợi em trai mình đáp trả, nhưng thằng bé chỉ nhìn chằm chằm mặt đất. Mặt Leo sưng húp, một bên mắt tím bầm, mà theo lời nó nói với mọi người nguyên nhân là do bị một quả bóng đập vào trong giờ thể dục, nhưng không ai chứng kiến chuyện đó. Ngoài ra, Maya đã nghe thấy những lời xì xào ở trường hôm nay về chiếc áo khoác đen treo trên tủ đồ của Leo.

– Em có... ổn không? - Maya thận trọng hỏi.

Leo gật đầu.

– Đừng mách mẹ là em làm mất chìa khóa nhé.

– Chị sẽ không mách đâu. - Maya thì thầm.

Hai đứa đã làm rất nhiều chuyện không phải với nhau, nhưng không bao giờ mách lẻo về nhau. Maya là người đã dạy Leo điều đó, vào một buổi tối khi con bé mới mười hai tuổi và về nhà muộn hơn cam kết sau khi tham dự bữa tiệc lớn đầu tiên của mình nhưng đã né được sự phát hiện của bố mẹ bằng cách gõ cửa sổ phòng

Leo và trèo vào. "Chị em mình không được mách lẻo về nhau," con bé đã nói với đứa em trai ngái ngủ của mình như vậy, và thằng bé đủ thông minh để hiểu rằng một ngày nào đó bản thân nó sẽ được hưởng lợi từ thỏa thuận đó.

Tối hôm ấy, một cảnh sát viên xuất hiện trước cửa nhà. Peter biết anh ta. Con trai anh ta từng chơi khúc côn cầu trong nhóm của Leo. Có lẽ cũng vì thế mà lời lẽ của anh cảnh sát chất chứa đầy sự áy náy:

– Tôi rất xin lỗi vì làm phiền anh giờ này, Peter, nhưng chúng tôi đang điều tra một vụ việc xảy ra tại khu rừng ngay ngoại vi Hed. Một vụ ẩu đả. Một số người đã bị thương nghiêm trọng. Bè Lũ có dính líu.

Peter đi thẳng tới một kết luận sai lầm:

– Anh thừa biết là câu lạc bộ không có liên quan gì với Bè Lũ, nếu anh...

Người cảnh sát ngắt lời Peter bằng cách giơ ra một chiếc giày.

– Chúng tôi tìm thấy cái này tại hiện trường.

Peter cầm lấy chiếc giày của con trai mình, và giữ nó bằng một bàn tay run rẩy. Lần cuối anh cầm một chiếc giày bị tuột của con trai là khi nào? Hồi Leo mới hai tuổi? Hay ba tuổi? Làm thế nào chân nó đã to đến thế này?

Người cảnh sát nói tiếp:

– Lẽ ra tôi đã không biết chiếc giày này của ai, nếu con trai tôi không nằn nì suốt mấy tuần qua, đòi tôi mua cho một đôi y hệt. Tôi đã nói với thằng bé là đôi giày quá đắt tiền, nhưng nó gào lên ăn vạ vì tất cả "*mọi người* đều mang đôi này!" Khi tôi bảo nó đưa ta một cái tên, nó đã cho tôi tên của con trai anh.

Peter cố giữ cho giọng nói của mình ổn định. Đôi giày này quá đắt đỏ đối với một đứa nhỏ mười hai tuổi. Mira và anh đã mua chúng cho Leo trong dịp hè vì hai người cảm thấy có lỗi về... mọi chuyện.

– Tôi... đây chỉ là một đôi giày bình thường... có lẽ có hàng tá đứa nhỏ mười hai tuổi...

Người cảnh sát giơ ra một thứ khác. Một chùm chìa khóa nhà.

– Chúng tôi cũng đã tìm thấy thứ này. Nếu anh đóng sập cửa vào mặt tôi lúc này, tôi có cảm giác mình sẽ mở nó ra được đấy.

Peter không phản bác nữa. Anh cầm lấy chùm chìa khóa. Im lặng gật đầu.

– Leo cần phải tới đồn cảnh sát để được thẩm vấn. - Người cảnh sát nói.

– Nó mới có mười hai…

Người cảnh sát lấy làm tiếc, nhưng không nhượng bộ.

– Peter, chuyện này nghiêm trọng đấy. Đám người ở Hed đã từng đánh nhau với Bè Lũ trước đây, nhưng lần này thì khác. Ba trong số họ vẫn đang nằm viện vì chấn thương nghiêm trọng. Họ sẽ trả thù, và rồi Bè Lũ sẽ lại đáp trả. Đây không phải là một trò chơi. Sớm muộn rồi sẽ có ai đó bị giết chết.

Peter bất giác ghì chặt chiếc giày và chùm chìa khóa vào ngực.

– Tôi… Leo chỉ… ít ra tôi cũng có thể tự mình chở thằng bé tới đồn được chứ?

Người cảnh sát gật đầu.

– Vợ anh là một luật sư, đúng không?

Peter đã hiểu hàm ý của anh ta. Anh sợ hãi vô cùng. Sau khi chiếc xe cảnh sát đi khuất, anh không mở cửa phòng con trai bằng tay. Anh dùng chân đạp tung nó.

Khoảnh khắc sau, hai bố con đứng đối diện nhau và lớn tiếng tranh cãi, nhưng họ chưa bao giờ xa cách nhau đến thế.

Và viên cảnh sát nói đúng. Ai đó sẽ chết. Sớm thôi.

Maya nhốt mình trong phòng tắm. Nó nghe thấy bố la mắng Leo, sau đó mẹ thét bảo bố đừng quát tháo nữa, và hai người cãi nhau xem ai là người có quyền la hét ở đây. Họ sợ hãi, tức giận, bất lực. Bố mẹ luôn là vậy.

Maya đã nhìn thấy ảnh của bố mẹ trước khi họ có con. Khi đó họ còn trẻ và hạnh phúc, họ không bao giờ cười như thế nữa, kể cả trong những tấm ảnh. Họ đã

từng yêu đến mức ngấu nghiến nhau, những đầu ngón tay của bố luồn vào mái tóc của mẹ, mẹ có thể làm bố dựng tóc gáy chỉ bằng một ánh mắt. Bọn trẻ có một phản ứng thuần túy sinh học chống lại tình yêu của bố mẹ dành cho nhau, nhưng khi nó mất đi, chúng sẽ căm ghét chính mình.

Maya ngồi trên sàn phòng tắm, hết mở rồi lại đóng cửa máy sấy. Tạch, tạch, tạch. Âm thanh đó nghe thật dễ chịu, cho đến khi con bé trông thấy chiếc áo thun nằm bên trong. Áo của Leo. Chỉ có thằng bé mới khờ đến mức đem sấy khô một chiếc áo thun. Maya lôi chiếc áo ra. Những vệt máu vẫn còn thấy được trên đó. Con bé biết em trai mình đã làm gì, bản thân nó đã từng đốt quần áo mình sau cái đêm ở nhà Kevin. Leo đã tham gia đánh nhau, và Maya biết thằng bé đánh nhau vì ai.

Con bé nghe thấy tiếng bố quát tháo: "Mày muốn chơi trò du côn với đám hooligan đó hả? Mày điên hay sao?" Leo lớn tiếng cãi lại: "Ít ra họ cũng làm gì đó! Chứ bố có làm cái quái gì đâu? Bố chỉ để mặc cho đám Hed chó chết đó ức hiếp thị trấn mình!" Mẹ Maya bèn gào lên, to hơn tất cả: "CÁC NGƯỜI ĐỪNG CÓ ĂN NÓI NHƯ THẾ TRONG NHÀ TÔI!"

Tạch, tạch, tạch. Maya lại đóng mở cánh cửa máy sấy. Con bé biết những người trong gia đình mình không phải đang cãi nhau về cách ăn nói, về cuộc hỗn chiến trong rừng, hay về thị trấn của bất kỳ ai. Họ đang cãi nhau về nó. Tất cả mọi người đều làm vậy.

Nó từng đếm bướm với Ana và trò chuyện về "hiệu ứng cánh bướm". Cú đập cánh của một con bướm có thể gây tác động tàn khốc cho cả vũ trụ, khi mà chỉ một luồng không khí nhỏ nhoi nó tạo ra cũng có thể dẫn tới một trận bão ở bên kia địa cầu. Maya đang chứng kiến cả một thị trấn sụp đổ sau quyết định của mình. Nó chính là nguyên nhân, tất cả những cuộc đối đầu và tình trạng bạo lực này chính là hiệu ứng. Nếu nó không hiện diện ở đây, chưa từng gặp Kevin, chưa từng bước vào phòng anh ta tại bữa tiệc đó, chưa từng say, chưa từng mê muội, nếu nó chỉ nói đồng ý và không chống trả. Đó là điều con bé đang nghĩ, đó là cách mặc cảm tội lỗi vận hành. Giá như nó chưa bao giờ tồn tại thì đã không có chuyện này xảy ra. Bố nó đang gào lên: "Bố mẹ không nuôi dạy mày để mày đi đánh nhau!" Và Leo đáp trả: "AI ĐÓ TRONG GIA ĐÌNH NÀY PHẢI CHIẾN ĐẤU, VÀ BỐ QUÁ HÈN!"

Maya nghe thấy tiếng một cánh cửa đóng sập. Bố nó đã đùng đùng bỏ ra ngoài. Mù quáng vì nỗi đau.

Đêm đó Maya viết một bài hát mà nó sẽ không bao giờ trình bày. Bài hát mang tên "Hãy nghe tôi."

Mọi người đàn ông tôi biết, mọi người cha, anh em và con trai

Luôn là những nắm đấm này. Các người lấy ý tưởng đó từ đâu?

Luôn là bạo lực này, luôn là những lỗ tròn và một khối vuông,

Ý tưởng ngớ ngẩn mà các người đưa ra, rằng chúng tôi muốn các người chiến đấu vì chúng tôi.

Nếu muốn làm điều gì đó cho chúng tôi,

Hãy bỏ vũ khí xuống vì tôi,

Khép cánh cửa địa ngục cho tôi,

Hãy là một người bạn với tôi,

Cố gắng trở thành những người đàn ông tốt với tôi.

Anh khoác lác về tất cả những gì sẽ làm cho tôi

Thế khi nào anh sẽ ngừng hủy hoại các thứ vì tôi?

Muốn biết những gì anh có thể làm cho tôi không?

Hãy bắt đầu bằng việc lắng nghe tôi.

Bên ngoài phòng tắm, mẹ thì thầm hỏi Maya xem nó có ổn không. Maya nói dối là có. Sau đó mẹ nói là bố mẹ phải đi Hed để giải quyết… một việc. Cứ như thể Maya không biết gì. Nó bèn đáp là mẹ đừng lo, nó cần học bài, gặp mẹ sau.

Khi mẹ quyết định đưa Leo ra khỏi phòng, thằng bé không phản đối. Thằng bé đã mặc quần áo và đi đôi giày mới. Họ đi tới đồn cảnh sát của Hed, cánh cửa đóng lại sau lưng họ, và Maya vẫn ngồi trên sàn trong phòng tắm, không tài nào thở được. Nó đứng dậy, cảm thấy mình cần không khí đến mức tuyệt vọng và hoảng loạn. Nó phải rời khỏi nhà ngay lập tức, rời khỏi thị trấn này. Nó chỉ biết một nơi cho việc đó, và một người bạn. Nó bèn nhắn tin cho Ana một từ duy nhất: "Đảo?"

Maya chuẩn bị ba lô và bỏ điện thoại di động vào túi. Nó không cần đợi câu trả lời, vì biết Ana sẽ đến. Ana không bao giờ bỏ rơi nó.

30

Họ không phải loại người được nhận kết thúc có hậu

Tất nhiên là Ana sẽ đến thôi. Bạn không thể vun trồng được một tình bạn như của họ. Nhưng cũng có những thứ khác mà bạn không thể vun trồng: bố mẹ giống như một loài cây mà bạn không thể lựa chọn, với bộ rễ ăn sâu và trói chân bạn theo cách mà chỉ có con cái của một kẻ nghiện ngập mới hiểu được.

Khi điện thoại di động của con bé đổ chuông thì Ana đang ở trong rừng. Đó là Ramona. Bà già cay nghiệt nhưng không xấu tính, bà đã gọi rất nhiều cuộc tương tự trong những năm qua, và luôn nói theo cách giống nhau: thông cảm nhưng không hạ cố. Bà nói bố của Ana đang "say khướt". Điều đó có nghĩa là người ta đã phải lôi ông ra khỏi quán Da Gấu và ông không thể về nhà một mình. "Trời bắt đầu lạnh rồi," Ramona nói, để không làm Ana xấu hổ vì bố con bé đã nôn thốc nôn tháo và cần quần áo sạch. Bà biết con bé hiểu. Ramona đã quan sát mọi người uống say cho đến khi họ gục ngã trong nửa thế kỷ, và biết được rằng một số trẻ em phải nhìn thấy điều tồi tệ nhất của chất cồn để tránh xa nó.

Thế nên bà nói tiếp: "Bố cháu cần được hộ tống về nhà, Ana." Và con bé khựng lại giữa rừng, gật đầu, miệng đáp khẽ: "Cháu đang đến đây." Nó luôn đến. Nó không bao giờ bỏ rơi bố.

Sự lo âu. Nó chiếm hữu chúng ta mà không để lại dấu vết nào.

Ana không gọi Maya, vì Maya có bố mẹ hoàn hảo. Một người mẹ không bao giờ bỏ rơi gia đình và một người bố không bao giờ say xỉn. Họ giống như chị em, Maya và nó, nhưng có một điểm chung mà họ không bao giờ có, đó là sự xấu hổ. Ana không thể chịu đựng nổi việc Maya nhìn thấy bố mình trong tình trạng như vậy.

Maya ngồi một mình trên hòn đảo cả đêm. Mắt nhìn chiếc điện thoại. Rốt cuộc nó cũng nhận được một tin nhắn, nhưng không phải từ Ana. Lại một kẻ ẩn danh. Nó vẫn còn nhận được các tin nhắn, nhưng không đề cập đến chúng với Ana nữa. Nó không muốn tiếp tục làm bạn buồn. "Cô em có muốn mút súng để nhận 300 krona không?" Tin nhắn có nội dung như vậy. Maya thậm chí không biết liệu những kẻ nhắn tin có hiểu vì sao bọn họ tiếp tục làm vậy hay không. Rất có thể tác giả tin nhắn là một gã ở Hed muốn sỉ nhục nó, hoặc một đứa con gái nào đó ở trường căm ghét nó, hoặc một nhóm trẻ con thách nhau xem đứa nào dám "nhắn tin cho con nhỏ bị Kevin Erdahl cưỡng hiếp". Maya sẽ luôn chỉ là như vậy đối với bọn họ. Nạn nhân, con điếm, kẻ nói dối, công chúa.

Hồi hè, Ana đã chôn một chai rượu đắt tiền ngoài này. Đó là món quà mà bố của Ana nhận được từ một ông già hàng xóm tặng sau khi biếu ông ta thịt thú rừng săn được. Ana không đành lòng vứt chai rượu đi, nhưng cũng không dám cất nó trong bếp, giữa những mảnh vụn trái tim của bố. Do vậy con bé đã chôn chai rượu trên hòn đảo. Maya đào cái chai lên và uống. Nó bất chấp chuyện mình có đang tỏ ra ích kỷ. Nhưng say xỉn chẳng mang lại chút nhẹ nhõm hay yên bình nào, chỉ có sự cay đắng. "Mình luôn tin rằng cậu sẽ đến," nó nhắn gửi bằng ý nghĩ tới cô bạn thân. "Mình cũng đã tin cậu khi Kevin đẩy mình vào giường anh ta. Cô bạn thân nhất của mình sẽ xuất hiện, mình đã nghĩ như thế, vì cô ấy sẽ không bao giờ bỏ rơi mình!" Maya ném cái chai rỗng vào một thân cây. Nó vỡ tan, và một mảnh thủy tinh dội ngược lại, cắt vào cánh tay con bé. Máu rỉ ra từ vết thương. Maya chẳng cảm thấy gì.

Dạo gần đây đêm nào Ana cũng mơ thấy mình bị ngạt thở trong một cỗ quan tài có kẻ nào đó ngồi lên nắp để nó không thể mở được, và cho dù nó có đập mạnh thế nào vào lớp gỗ, cũng chẳng có ai nghe thấy. Ana không kể với Maya về giấc mơ đó, vì có vẻ như Maya đang khá lên, và Ana không muốn làm bạn bị xúc động. Ana cũng không nói vì về các tin nhắn, vì hình như Maya không còn nhận được chúng nữa, và Ana không muốn bạn mình nhớ đến những thứ khủng khiếp đó. Ting, ting. Hình dương vật của một thằng nhóc. Đôi khi còn tệ hơn. Con bé không thể hình dung nổi loại khoái cảm bệnh hoạn nào bọn họ có thể cảm thấy trong việc làm thế, nó cũng không biết bọn họ có coi mình là con người hay không. Có lẽ nó chỉ là một con vật. Một sản phẩm để tiêu thụ.

Đây không phải là cuộc sống mà một thiếu niên như Ana hình dung. Người lớn thường nói bạn nên tận hưởng tuổi mười sáu, vì đó là thời điểm đẹp nhất trong đời. Với Ana thì không. Nó yêu tuổi thơ của mình, khi cô bạn thân còn hạnh phúc và bố nó là một người anh hùng mà nó tôn thờ. Hồi Ana bốn, năm tuổi, hai người đàn ông đi mô tô tuyết đã mất tích giữa một trận bão ở phía bắc thị trấn. Các lực lượng cứu hộ khẩn cấp huy động cánh thợ săn, những người nắm tường tận địa hình, và bố của Ana đã khăn gói lên đường giữa đêm hôm khuya khoắt. Ana đứng trên ngưỡng cửa, van xin bố ở lại. Nó đã nghe về cơn bão trên radio và đủ lớn để biết rằng những ông bố không phải lúc nào cũng quay về nhà sau những vụ việc như thế. Tuy nhiên, bố của Ana chỉ khom người, đưa tay đỡ lấy đầu con bé, và thì thầm: "Chúng ta không phải loại người bỏ rơi người khác, con à."

Một trong hai người mất tích đã bị chết cóng, nhưng người kia thì sống. Chính bố của Ana đã tìm thấy ông ta. Vài mùa đông sau, khi Ana lên sáu, con bé đang chơi trên hồ sau khi hoàng hôn xuống thì nghe thấy một tiếng hét. Một đứa trẻ trạc tuổi nó đang ở dưới nước và bắt đầu lạnh cóng. Mọi đứa trẻ Beartown đều đã được dạy cách di chuyển trên băng để giúp người bị rơi xuống nước, nhưng điều đó không có nghĩa là mọi đứa đều dám làm chuyện đó trong bóng tối. Nhưng Ana không do dự dù là trong thoáng chốc.

Bố con bé đã làm nhiều chuyện ngu ngốc trong đời, nhưng ông đã nuôi dạy một cô con gái biết cứu mạng con gái của một người khác. Ana về đến nhà trong tình trạng ướt như chuột lột và lạnh đến mức môi chuyển sang màu xanh, nhưng khi mẹ nó hét lên: "Chuyện quái gì đã xảy ra vậy?" nó chỉ tươi cười đáp: "Con đã tìm được một người bạn thân!"

Mẹ của Ana bỏ đi sau đó vài năm vì không thể chịu nổi khu rừng, bóng tối và sự yên lặng. Ana ở lại. Nó và bố chơi bài, kể những câu chuyện tiếu lâm cho nhau nghe, và thỉnh thoảng khi ông thực sự có tâm trạng tốt, ông có thể làm nó nhảy dựng. Ông rất giỏi chuyện đó. Ông có thể nấp sau cánh cửa và nhảy ra hù một cái, làm Ana kêu ré lên rồi cười như nắc nẻ.

Ana yêu bố, kể cả những khi ông buồn. Có lẽ ông luôn buồn, ở sâu thẳm trong lòng. Ana không rõ ông trở nên buồn bã từ khi mẹ bỏ đi, hay là mẹ dứt áo vì ông vẫn luôn ủ ê từ trước. Một số người có cái tâm buồn bã. Bố của Ana có thể ngồi một mình trong bếp uống rượu và khóc lóc. Ana thấy thương bố, vì thật kinh khủng khi người ta chỉ có thể khóc lúc say xỉn.

Ana có xu hướng cho rằng mình có hai người bố, một tốt và một xấu, và con bé đã mặc định trong đầu rằng mình cần phải bảo đảm sao cho khi người bố xấu trỗi dậy mỗi buổi tối, ông không hủy hoại cơ thể đến mức người bố tốt không thể sử dụng nó vào sáng hôm sau.

Ana tìm thấy bố ở phía sau quán Da Gấu. Ông đang ngả người vào một bức tường, ngủ khò. Trong vài giây kinh hoàng, Ana không thể bắt được mạch của bố và phát hoảng lên. Nó tát vào mặt ông cho đến khi ông làu bàu và mở mắt ra. Lúc thấy con gái mình, ông cất giọng nhừa nhựa:

– Ana-a-a hả?

– Dạ.

– Bố có... làm... con sợ không?

Ana cố gượng cười. Bố nó lại ngủ tiếp. Ana phải huy động hết sức lực của một cô gái mười sáu tuổi để nâng phần thân trên của ông dậy, cởi chiếc áo dính đầy chất nôn rồi mặc cho ông chiếc áo khác. Hầu hết mọi người sẽ chẳng bận tâm, nhưng Ana biết người bố tốt của mình đang ở đâu đó bên trong. Người bố vẫn đọc truyện cho nó nghe sau khi mẹ bỏ đi, và biết đến cả những bài hát ru chứ không chỉ mỗi whisky. Nó muốn người bố ấy thức dậy trong chiếc áo sạch vào sáng hôm sau. Ana quàng tay bố qua vai mình rồi giúp ông đứng dậy.

– Giờ chúng ta về nhà thôi, bố.

– Ana...

– Vâng. Sẽ ổn thôi mà bố. Bố chỉ đang trải qua một buổi tối tệ hại. Sáng mai mọi thứ sẽ tốt hơn.

Ông sụt sịt.

– Xin lỗi con.

Đó là điều tồi tệ nhất. Những cô con gái không có khả năng tự vệ trước mấy chữ đó. Bố Ana gục ngã, và nó cũng ngã theo.

Nhưng có người đã chụp lấy nó.

Giọng nói của Mira vang dội khắp đồn cảnh sát. Làm sao bạn có thể vạch một ranh giới rạch ròi giữa việc làm một luật sư và làm mẹ khi con trai bạn chỉ mới mười hai tuổi đầu? Chị đã không quát mắng Leo trong suốt chuyến đi tới đây, bởi Peter đã la lối đủ cho cả hai người. Cho mọi người. Thế nên bây giờ chị hét, trút toàn bộ sự tức giận và bất lực của mình vào các sĩ quan cảnh sát.

Peter đang ngồi thừ người trong một căn phòng, bên cạnh Leo. Con trai anh ngồi thẳng người bướng bỉnh, còn anh thì không xuống, chẳng còn chút năng lượng hay sức sống nào. Lần cuối anh quát mắng thằng bé là lúc nào? Nhiều năm về trước ư? Bố của Peter là người ưa dùng vũ lực, và bà Ramona từng nói với anh rằng "những ông bố và vũ lực cũng giống như những ông bố và rượu mạnh - hoặc con trai họ cũng hung bạo và nghiện rượu nặng hơn, hoặc không hề". Có lần Peter đã cố tìm cách giải thích điều đó với Leo như thế này: "Bố không tin vào bạo lực, Leo à, vì ông nội con từng đánh đòn bố vì tội làm đổ sữa ra bàn. Con biết không, trận đòn không dạy bố cách để không đánh đổ các thứ. Nó chỉ làm bố sợ sữa." Anh không rõ liệu Leo có hiểu hay không. Anh không biết phải nói gì hơn. Anh đã gọi con trai mình bằng đủ thứ khủng khiếp tối nay, nhưng Leo dường như cứ trơ trơ. Nó tiếp nhận cơn thịnh nộ của bố mẹ mà không hề chớp mắt, và khi cảnh sát đặt câu hỏi với thằng bé, bố của nó rùng mình, anh lạnh người như thể cửa sổ đang mở. Chính vào lúc đó anh nhận ra mình đang mất đứa con trai mười hai tuổi.

Leo từng chơi khúc côn cầu vì bố nó yêu khúc côn cầu. Nó chưa bao giờ yêu thích môn này, nhưng vẫn tham gia đội bóng vì thích cảm giác được thuộc về một tập thể và sự gắn bó. Peter có thể thấy giờ đây thằng bé đã tìm được những thứ đó, ở một nơi nguy hiểm. Khi cảnh sát hỏi Leo điều gì đã xảy ra trong cuộc ẩu đả giữa rừng, thằng bé đáp: "Cháu không hiểu chú đang nói gì." Khi cảnh sát hỏi vì sao họ tìm thấy chiếc giày và chùm chìa khóa của nó tại đó, thằng bé đáp: "Cháu trèo cây, nên có thể đã đánh rơi chúng." Cảnh sát hỏi Leo có thấy ai trong băng Bè Lũ đánh nhau không. "Bè Lũ nào ạ?" Thằng bé đã hỏi lại như vậy. Cảnh sát giơ ra cho nó xem tấm hình chụp Teemu Rinnius, và Leo đã nói: "Cháu không biết đây là ai. Chú vừa nói tên anh này là gì nhỉ?"

Anh coi như mất thằng bé rồi, Peter biết. Bởi anh sợ sữa, còn Leo chẳng sợ gì cả.

Benji xách túi rác qua cửa hậu của quán Da Gấu, và chính là người đã đưa tay chụp lấy Ana. Khi thằng bé đỡ cả hai bố con Ana dậy, con bé òa khóc. Ana khóc như chưa từng được khóc. Benji ôm Ana vào lòng, con bé áp mặt mình vào ngực thằng bé, và Benji vuốt tóc con bé.

Ana không nhắc đến chuyện mình đã quen cõng bố về như thế nào. Benji cũng không nhắc đến chuyện mình chưa từng có cơ hội cõng bố.

– Tại sao mọi người uống nhiều như vậy? - Ana hỏi trong tiếng nấc.

– Bởi vì nó làm mọi thứ yên lặng. - Benji trả lời thật lòng.

– Gì cơ?

– Tất cả những thứ nhảm nhít mà em không thể ngừng nghĩ tới.

Ana chậm rãi buông Benji ra rồi luồn tay vào mái tóc của bố, trong khi đầu ông gật gù theo nhịp ngáy. Con bé nói khẽ như một lời ru:

– Thật khủng khiếp khi người ta chỉ có thể chịu đựng mọi thứ lúc say xỉn.

Benji nâng cơ thể dềnh dàng của người thợ săn lên, quàng một cánh tay của ông qua vai mình.

– Còn hơn là không có gì, anh nghĩ thế…

Nói đoạn thằng bé nửa cõng, nửa dìu bố của Ana về nhà, trong khi con bé đi bên cạnh. Một lúc sau, rốt cuộc Ana cũng huy động đủ dũng khí để hỏi:

– Anh có ghét Maya không?

– Không. - Benji đáp.

Thằng bé không hề giả ngu mà trái lại, rất hiểu câu hỏi của Ana, và Ana mềm lòng vì lẽ đó. Con bé nói:

– Ý em không phải là… anh có ghét Maya vì bạn ấy đã bị hiếp… anh có ghét Maya vì bạn ấy tồn tại hay không? Nếu Maya không có mặt vào đêm đó… thì anh vẫn có mọi thứ, người bạn thân, đội bóng… cuộc đời anh thật hoàn hảo. Anh đã có tất cả. Nhưng giờ thì…

Benji đáp với giọng bình thản:

– Anh sẽ ghét Kevin nếu buộc phải ghét ai đó.

– Thế anh có ghét Kevin không?

– Không.

– Vậy anh ghét ai? - Ana hỏi, nhưng nó đã biết câu trả lời.

Benji ghét hình ảnh phản chiếu của mình. Ana cũng vậy. Bởi lẽ ra họ phải ở đó. Lẽ ra họ nên dừng việc đó lại. Những người đáng lẽ phải xuống địa ngục không phải là hai người bạn của họ. Lẽ ra luôn phải là Ana và Benji. Bởi vì họ không phải là loại người được nhận kết thúc có hậu.

Thật khó để trách cứ Ana, chính vì lý do đó. Ai cũng có những thời điểm mà sự khao khát được người ta chạm vào làn da của mình trở nên không thể chịu đựng nổi.

Họ đã về đến nhà. Benji đã đặt bố của Ana xuống giường và giúp con bé dẹp hết đống chai rỗng trong bếp. Không thể nào giận một cô gái mười sáu tuổi vì đã để cảm xúc vượt quá tầm xử lý của bộ não.

Benji chạm vào vai Ana trong thoáng chốc và nói với giọng gần như không nghe được:

– Chúng ta không được giống như bố mình.

Benji quay lưng bước ra cửa, và Ana đuổi theo, túm tay, rồi áp hẳn người mình vào người Benji. Đôi môi con bé chạm vào môi anh. Nó cầm tay Benji rồi luồn vào trong áo mình. Sau này ngẫm lại nó không biết mình ghét nhất Benji ở điểm nào: vì Benji không muốn có nó, hay vì anh quá tử tế khi thể hiện điều đó.

Benji không đẩy con bé ra, thằng bé có thể ném một người đàn ông trưởng thành qua căn bếp, nhưng gần như không chạm vào con bé khi tránh ra. Ánh mắt của Benji không giận dữ, chỉ thông cảm, và Chúa ơi, con bé sẽ căm ghét Benji vì điều đó. Vì Benji thậm chí không để cho nó cảm thấy mình bị hắt hủi. Benji chỉ khiến con bé cảm thấy mình thương hại nó.

– Xin lỗi em. Nhưng em không muốn... đây không phải là điều em muốn, Ana... - Benji khẽ nói.

Benji nhẹ nhàng đóng cửa ra vào sau khi ra về. Ana ngồi trên sàn nhà, đầm đìa nước mắt. Con bé gọi cho Maya. Cô bạn nghe máy sau hồi chuông thứ mười:

– Annaaa-à? Cái chết tiệt gì? Nói cho mà biết chai rượu ngu ngốc của cậu hết rồi! Cậu đã không ĐẾN! Cậu đã nói sẽ ra đảo nhưng rồi cậu không đến!

Ana bàng hoàng khi nghe thấy giọng nói say xỉn của Maya. Nó cúp máy và lao ra cửa.

Thật khó mà trách con bé về chuyện diễn ra sau đó. Khó, nhưng mà cũng rất dễ.

Chính trị là một thứ khó hiểu. Có lẽ chẳng ai hiểu được nó một cách trọn vẹn. Chúng ta hiếm khi biết được tại sao sự quan liêu của một xã hội lại diễn ra như thế, bởi không thể nào buộc ai đó tội tham nhũng khi thật dễ dàng để đổ lỗi cho sự thiếu năng lực. Một cú điện thoại gọi đến đồn cảnh sát, một sĩ quan cảnh sát và một nữ nhân viên thuộc cơ quan chức năng bước vào một căn phòng khác. Mira rất tức giận và sắp đánh nhau đến nơi, nhưng khi sĩ quan cảnh sát quay lại, chị được thông báo rằng Leo có thể về nhà. "Xét đến độ tuổi còn nhỏ của cậu bé." Mira hét lên rằng đây chính xác là những gì chị đã kêu gào trong hơn một tiếng đồng hồ vừa qua, nhưng rồi chị nhận ra đây chính là những gì họ muốn. Họ sẽ giả vờ rằng chính chị, một luật sư, đã thuyết phục họ. Nhưng chị có thể đánh hơi thấy điều đó không đúng. Một người nào đó đã thực hiện cuộc gọi kia.

Lúc Mira, Peter và Leo rời khỏi đồn cảnh sát, Peter trông thấy một chiếc xe hơi quen thuộc. Anh bảo Mira và Leo đi tiếp. Mira cố gắng hiểu, nhưng giả ngu. Peter chờ cho đến khi vợ con khuất dạng rồi mới tiến lại gần chiếc xe hơi màu đen. Anh gõ vào cửa kính của chiếc xe. Người đàn ông mặc com lê đen ngồi bên trong mở cửa ra.

– Chào Peter. Thật ngạc nhiên khi chạm mặt anh tại đây. - Tay chính trị gia lên tiếng.

Peter rất kinh ngạc khi người ta có thể nói dối trơn tru như vậy.

– Con trai tôi đã bị cảnh sát thẩm vấn về một cuộc ẩu đả giữa hai nhóm cổ động viên quá khích. Thế rồi đột nhiên họ không còn câu hỏi nào nữa. Anh cũng không tình cờ biết chuyện này, phải không? - Peter gắt gỏng.

Anh không thể che giấu cảm xúc, cả sự giận dữ, lo lắng, lẫn sự thất bại trong vai trò một bậc cha mẹ. Richard Theo ngầm khinh thường Peter vì điều đó.

– Dĩ nhiên là không rồi. - Theo đáp với giọng hòa nhã.

– Để tôi đoán thử nhé: anh có rất nhiều người bạn, đúng không? - Peter giận dữ hỏi.

Theo phủi một giọt nước bọt bắn vào ống tay áo mình.

– Anh cũng có bạn bè mà, Peter. Không lâu nữa anh sẽ được biết về thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp báo có sự tham dự của nhà tài trợ mới. Một số chính trị gia cũng sẽ có mặt, cùng các đại diện của cộng đồng doanh nghiệp địa phương, những nhân vật quan trọng trong vùng. Là một người bạn của anh, tôi sẽ rất cảm kích nếu anh có mặt.

– Và đó là nơi tôi phải phát ngôn chống lại Bè Lũ.

Richard Theo giả vờ kinh hãi.

– Anh sẽ phát ngôn chống lại bạo lực, Peter à. Thứ bạo lực mà chính con trai anh dường như cũng đang bị lôi vào!

Peter cảm thấy như sắp nghẹt thở.

– Tại sao anh cứ cố nhằm vào Bè Lũ như vậy?

Theo đáp:

– Bởi vì bọn họ sử dụng bạo lực để thao túng. Một nền dân chủ không thể cho phép điều đó. Bất cứ người nào trở nên quyền lực nhờ vào việc dùng vũ lực để leo lên đỉnh đều cần phải bị phản đối. Đụng đến quyền lực, anh có thể hoàn toàn chắc chắn về một điều này, Peter à: không ai đã nắm được quyền lực lại tự nguyện buông bỏ nó bao giờ.

Peter căm ghét giọng điệu của mình khi anh hỏi:

– Và tôi nhận được gì từ chuyện đó?

– Anh á? Anh có được sự kiểm soát câu lạc bộ. Anh có thể tiêu tiền của nhà tài trợ như thế nào tùy thích. Thậm chí họ có thể để cho anh chọn lựa một thành viên của ban lãnh đạo!

– Một thành viên ban lãnh đạo?

– Bất cứ người nào anh thích.

Peter nhìn xuống đôi giày của mình. Giây lát sau anh khẽ nói:

– OK.

Không bao lâu nữa anh sẽ đứng giữa cuộc họp báo ấy, nói ra tất cả những gì cần nói. Không có đường lui. Bây giờ anh đã là người chống lại Bè Lũ.

Richard Theo lái xe bỏ đi mà không hề cảm thấy mình độc ác, y chỉ thực dụng. Một người như Teemu Rinnius có thể tác động tới việc bỏ phiếu của người khác trong các cuộc bầu cử. Theo cần phải trao cho Teemu một thứ gì đó để đổi lấy phiếu bầu. Thứ duy nhất mà Teemu quan tâm là khu vực khán đài đứng của sân băng. Richard Theo không thể trao nó lại cho Teemu nếu như nó không bị tước đoạt trước.

Ana không lao ra khỏi cửa với ý định làm tổn thương bất kỳ ai, nó chỉ không thể chịu đựng nổi việc ở lại trong nhà. Con bé không cố tình bám theo Benji đi qua khu rừng, nó chỉ tình cờ bắt gặp chiếc áo trắng của anh lấp ló phía trước, giữa những thân cây. Benji đang bước đi chậm rãi, như thể đôi chân chưa đạt được thỏa thuận với phần còn lại của cơ thể. Ana rất giỏi lần theo dấu vết thú rừng, chuyện đó đã trở thành bản năng của con bé. Thế nên nó bám theo Benji. Có lẽ nó chỉ muốn biết anh đi đâu, liệu có phải anh đang đi gặp một cô bạn gái hay không. Ana tự nhủ chuyện đó sẽ dễ dàng hơn với nó nếu thấy anh ở bên một người nào đó hấp dẫn hơn nó bội phần. Khu rừng nhanh chóng trở nên tối đen, nhưng Ana vẫn có thể lần theo đốm lửa đỏ của điếu thuốc Benji đang hút và mùi khói ngòn ngọt mà anh để lại phía sau.

Đi được nửa đường tới Hed, Benji đổi hướng và đi theo một lối mòn tới khu vực cắm trại. Anh dừng chân trước một căn nhà nhỏ, và gõ cửa. Ana nhận ra ngay người đàn ông mở cửa. Đó là một giáo viên dạy ở trường. Sau này con bé sẽ không

nhớ nổi mình đã nghĩ gì hay cảm thấy gì, khi chứng kiến Benji quấn lấy thầy giáo và hai người hôn nhau.

Thật dễ dàng để trách cứ Ana vì mọi chuyện con bé làm lúc này. Nó rất đau đớn, nhưng có lẽ tất cả mọi người đều như vậy. Nó chưa bao giờ cảm thấy cô đơn như bây giờ, và nỗi cô đơn đẩy người ta đến chỗ đưa ra những quyết định tồi tệ, nhưng không ai hơn được những thiếu niên mười sáu tuổi. Con bé rút điện thoại ra chụp hình Benji cùng nam giáo viên. Sau đó nó đăng các tấm ảnh lên mạng.

Và cổng địa ngục mở toang.

31

Bóng tối

Bùm!

Chúng ta luôn nói về những bí mật như đồ đạc cá nhân. "Bí mật của tôi." Bởi vì chúng chỉ là như thế chừng nào chúng còn nằm ngoài tầm với của những người khác. Chúng ta không thể mất chúng một phần, chúng ta mất chúng hoàn toàn hoặc không mất gì cả. Ngay khi chúng lan rộng khắp thế giới, chúng trở thành một vụ động đất, một trận tuyết lở, một cơn sóng thần. Có thể đó chỉ là một bình luận vội vàng, một ý nghĩ vu vơ, hoặc một vài bức ảnh được đăng lên mạng bởi một người có trái tim tan vỡ, nhưng trước khi chúng ta kịp hiểu câu chuyện diễn ra như thế nào thì đá đã lăn, tuyết đã lở và những bức tường nước đã trở thành không thể vượt qua, thế là mọi chuyện không thể rút lại được nữa. Giống như khi ta nắm bắt mùi hương của tháng Bảy và cố giữ nó trong lòng bàn tay. Giờ thì mọi người đều đã biết. Họ đều đã biết điều mà không ai được biết.

Benji bị đánh thức bởi nó.

"BÙM!" Chỉ một tiếng duy nhất, nhưng đủ mạnh để làm rung chuyển các bức tường của căn nhà gỗ. Tiếp đó là sự im lặng. Anh thầy giáo trở mình trên giường trong khi Benji ra khỏi phòng, lom khom tiến về phía cửa ra vào. Nó không biết tại sao, nhưng sau này ngẫm lại nó sẽ nhớ mình đã hoảng sợ vào lúc đó. Nó biết mình thật ngu ngốc khi đến đây, khi họ hôn nhau trên bậc thềm.

Một ngày nào đó Benji sẽ nhận ra đó là vì nó đang yêu. Chính vì thế mà nó đã không cẩn thận. Nó mở cửa căn nhà gỗ, ló đầu ra ngoài, nhưng kẻ đang đợi nó trong bóng tối không xuất hiện. Nó đang định quay trở vào trong nhà thì nhận ra nguồn gốc của tiếng động.

Bùm.

Giống như tiếng trái bóng dẹt đập vào tường nhà, hoặc tiếng trái tim đập trong lồng ngực, hoặc tiếng một con dao cắm vào lớp gỗ trên cánh cửa của một căn nhà nhỏ ở khu cắm trại. Một mẩu giấy, bốn chữ cái. Chữ cái thứ hai được vẽ thành một cái bia bắn hình tròn, và một con dao xuyên qua ngay phía trên, găm chặt vào lớp gỗ, tạo thành dấu sắc của chữ O.

BÓNG

Ana đi lững thững trong rừng như thể đang lên cơn sốt. Tuyết đang rơi nhanh, sớm và sâu trong năm nay, ngay cả đối với vùng này của đất nước: một cơn bão mùa thu đang chuẩn bị kéo đến. Rất dễ đánh giá thấp sức mạnh của cái lạnh, nó có thể giết chết bạn nhanh như thế nào. Kẻ giết người với giọng nói êm ái ấy thì thầm bảo bạn ngồi xuống một lát và nghỉ ngơi nếu bạn mệt mỏi. Nó khiến bạn nghĩ rằng mình đang toát mồ hôi, nó thôi thúc bạn cởi quần áo. Tuyết và nhiệt độ âm có thể gây ra ảo giác giống như mặt trời thiêu đốt trên sa mạc.

Ana biết tất cả những chuyện đó, bởi vì con bé luôn cảm thấy thoải mái khi ở trong rừng hơn là ở giữa phố thị. Giống sóc hơn giống người, như Maya vẫn thường trêu chọc con bé. Khi trèo lên cây, Ana bỏ lại thực tại phía sau, thời gian ngừng trôi, và những gì xảy ra tại đây không thể ảnh hưởng đến cuộc sống trong thị trấn. Con bé luôn thích tưởng tượng như vậy, và chính vì thế mà tác động của điều vừa làm chỉ ảnh hưởng đến nó khi nó về tới nhà. Chỉ khi về đến cửa ngôi nhà của bố, cơn hoảng loạn mới xâm chiếm Ana, mạnh mẽ và tàn nhẫn, và ngực nó đau đến mức ngạt thở. Thật dễ dàng để nghĩ rằng những gì chúng ta đăng lên mạng chỉ giống như la hét trong phòng khách, trong khi thực tế nó giống như hét lên từ trên mái nhà. Thế giới ảo của chúng ta luôn gây ra hậu quả cho thực tại của người khác.

Ana rút điện thoại ra xóa ảnh của Benji và thầy giáo, nhưng đã quá muộn. Nó đã tung bí mật của họ như đám tro trên biển, và không bao giờ có thể thu lại được.

Phản ứng tự phát của chúng ta hiếm khi là những khoảnh khắc đáng tự hào nhất. Người ta nói rằng suy nghĩ đầu tiên của một người là trung thực nhất, nhưng điều đó thường không đúng. Thông thường nó chỉ là ngu ngốc nhất. Nếu không thì chúng ta cần gì nghĩ lại nữa?

Peter gõ cửa Da Gấu vào lúc sáng sớm. Ramona mở một cửa sổ của căn hộ trên gác, bà quấn mình chiếc áo ngủ và tức giận ra mặt.

– Sao không đốt quán luôn đi! Đánh thức người ta vào cái giờ như thế này!

Nhưng bà dịu lại, bởi vì ngày xưa Peter cũng đã từng là một cậu bé. Bà gọi anh đến đưa người cha say xỉn về nhà nhiều lần tới nỗi từ đó anh hầu như không động đến rượu bia. Cuộc sống của anh luôn xoay quanh việc cố gắng sửa chữa mọi thứ. Làm hài lòng tất cả mọi người. Che giấu lỗi lầm của người khác. Chịu trách nhiệm. Peter thú thực:

– Sắp có một cuộc họp báo đấy, Ramona. Nhà máy có những chủ nhân mới người nước ngoài, họ chính là nhà tài trợ bí ẩn mà mọi người bàn tán bấy lâu nay. Tôi sẽ phải đứng đó tuyên bố với các phóng viên rằng tôi sẽ cho tháo đỡ khu khán đài đứng và... xóa sổ nhóm cổ động viên quá khích.

Dù Ramona có bị sốc hay không thì bà cũng không thể hiện ra.

– Chuyện đó thì liên quan gì tới tôi?

Peter hắng giọng.

– Họ sẽ để cho tôi chọn một thành viên ban lãnh đạo. Bất kỳ người nào tôi thích.

– Tôi tin chắc Đuôi Tôm là lựa chọn hoàn hảo.- Ramona khịt mũi.

– Đuôi Tôm lại muốn người đó là bà. Và tôi cũng vậy. - Peter đáp.

Một bụm khói chui ra từ một bên lỗ mũi của Ramona, dấu hiệu duy nhất cho thấy bà bị bất ngờ.

– Cậu bị va đầu vào đâu à, cậu bé? Cậu thừa biết tôi... với những gì cậu đang định làm với Teemu và các chàng trai? Những chàng trai của tôi! Khán đài đứng... nó cũng chính là câu lạc bộ chết tiệt của họ!

Peter đứng thẳng lưng, dù giọng nói của anh xuôi xị:

– Tôi đang làm tất cả những gì có thể vì muốn tốt cho câu lạc bộ. Nhưng tôi cũng được bảo rằng không ai tự nguyện từ bỏ quyền lực. Do vậy tôi sẽ cố gắng thuyết phục rằng tôi làm chuyện này không vì động cơ vị kỷ, tôi cần đưa vào ban lãnh đạo một người không phải lúc nào cũng đồng tình với tôi. Một người sẽ chiến đấu chống lại tôi.

Ramona tiếp tục im lặng hút thuốc.

– Nếu cả hai chúng ta cùng chiến đấu cho điều chúng ta tin tưởng, thì kết cục sẽ là một trong hai người phải ra đi.

Peter gật đầu.

– Nhưng nếu chúng ta cùng chiến đấu vì câu lạc bộ, thì câu lạc bộ sẽ hưởng lợi.

Ramona quấn chiếc áo ngủ chặt hơn quanh mình. Bà suy nghĩ một hồi lâu. Rồi bà nhíu mày hỏi:

– Cậu có muốn ăn sáng không?

– Kiểu nào?

– Tôi có thể pha một ít cà phê. Hoặc bất cứ món nào mà một kẻ bài trừ bia rượu như cậu thích uống.

Bà Ramona đã được một ghế trong ban lãnh đạo câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown như thế. Nhưng cuộc thảo luận giữa hai người bị gián đoạn trước khi kết thúc. Di động của Peter đổ chuông trước. Người gọi là Đuôi Tôm, và anh ta hỏi luôn: "Cậu có nghe chuyện của Benjamin chưa?" Nhờ vậy mà bà Ramona cũng biết chuyện. Bà sẽ xấu hổ đến hết đời vì đã phản ứng giống như Peter. Suy nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu họ là: "Lại chuyện này nữa!"

Phản ứng tự phát của chúng ta thường rất ngu ngốc.

Khi sự thật về một người nào đó bị phát giác, nó cũng giống như một ngọn lửa, tàn phá và tàn nhẫn. Sự thật về Benji bùng nổ ở Beartown và Hed, và những người từng có lý do dù là nhỏ nhất để ghen ghét hoặc nghĩ xấu về thằng bé giờ đây đã nhìn thấy vết nứt trên bộ giáp của nó. Họ cắm dao vào đó mạnh hết sức có thể, tất cả bọn họ.

Rất ít người dám nói thẳng vào mặt Benji, vì vậy họ phải làm điều mọi người vẫn làm: nói về nó, không nói với nó. Benji phải bị phi nhân hóa, bị biến thành một món đồ. Có hàng ngàn cách để làm điều đó, nhưng không có gì đơn giản hơn cách chúng ta hầu như luôn sử dụng: xóa một cái tên.

Thế nên khi "sự thật" được lan truyền, không ai viết "Benjamin" hay "Benji" trên điện thoại di động và máy tính của mình. Họ dùng những từ như "thằng cầu thủ khúc côn cầu", "học sinh" hoặc "thanh niên". Hay là "thằng bóng".

Sau này một số sẽ nói rằng họ không ghét người đồng tính, họ chỉ ghét Benji. Nhiều người sẽ tuyên bố rằng "chúng tôi chỉ ngạc nhiên vì đó là... cậu ta, chứ không phải ai khác". Ai đó sẽ giải thích rằng "nếu từng có ít nhất có một số... tín hiệu... thì có lẽ câu chuyện đã được kiểm soát tốt hơn".

Một số người sẽ đưa ra những phân tích văn hóa phức tạp về thực tế rằng giới thể thao, nhất là môn khúc côn cầu, tượng trưng cho nam tính lý tưởng sâu đậm đến mức khi đó cú sốc càng lớn hơn. Những người khác thì cho rằng các phản ứng không gay gắt như "giới truyền thông" khiến chúng ta tin vào. Rằng chuyện đó đã bị thổi phồng.

Có thể một giọng nói sẽ tuyên bố rằng "chúng tôi không hề phản đối họ" và một giọng nói khác sẽ đế thêm rằng "chúng tôi không muốn thị trấn... đầy những người như họ". Vài giọng nói khác sẽ thẽ thọt rằng: "Có lẽ tốt nhất là cậu ta dọn đi, vì lợi ích của bản thân, bởi ở đây có gì nhiều nhặn cho cậu ta đâu, phải không nào? Tốt hơn cậu ta nên đến một thành phố lớn. Vì lợi ích của cậu tạ, đương nhiên rồi. Nói thế không phải tôi phản đối họ, không hề. Nhưng mà... mọi người biết rồi đấy."

Một số trò đùa trên mạng có thể chỉ là trò đùa, đó là cách giúp người ta được miễn tội. "Tôi biết ngay mà, mẹ tôi đã làm meringue đãi sinh nhật hồi tôi còn học tiểu học và Benji chỉ toàn ăn những cái có hình quả chuối!" Những người khác thì bóng gió: "Không biết thằng đó và Kevin đã làm gì trong phòng thay đồ khi những người khác đã về nhà!"

Mọi thứ khác sau đó cũng giống như té nước theo mưa. Tin nhắn SMS từ các sim điện thoại trả trước và những bình luận ẩn danh trực tuyến: "Bê đê." "Bóng." "Đồng tính." "Thằng lại cái." "Thứ tởm lợm!!!" "Trái tự nhiên, biến thái!' "Chúng tao biết ngay từ đầu!" "Không có chỗ cho bọn đồng tính ở Beartown!!" "Bọn tao sẽ tìm mày và xẻo cái hình xăm của mày! Con gấu không phải là biểu tượng của bọn gay!" "Không có kẻ hiếp dâm và đồng tính nam ở Beartown!" "Mày cũng bệnh y như Kevin!!" "Cầu cho mày dính HIV!!" "Chết đi con!" "Cút khỏi đây nếu mày muốn sống!!!" "Lần tới con dao sẽ cắm vào người mày, chứ không phải cánh cửa!"

Maya đang ngồi ở nhà trước máy tính. Con bé đọc mọi thứ mà lũ khốn viết về Benji, nhớ lại những gì bọn chúng viết về mình. Không có gì thay đổi, mọi thứ chỉ bắt đầu lại. Bố của Maya thường nghe một đĩa hát cũ trong đó một người đàn ông hát rằng mọi thứ đều có vết nứt, rằng đó là cách mà ánh sáng len vào. Maya xem đi xem lại những bức ảnh của Benji và thầy giáo, nhưng trước mắt nó hiện lên những hình ảnh khác. Mùa hè vừa rồi, khi ở trên đảo với Ana, Maya đã bật nhạc trên điện thoại của Ana, một bài gì đó có tiếng đàn guitar và giọng ca buồn rũ. Ana đã gào lên rằng: "không bật nhạc rác trên đảo của tôi!" và Maya cười khúc khích, giơ điện thoại ra xa tầm tay của nó rồi hét toáng: "không bật nhạc bíp bíp trong rừng, như vậy là sự hủy hoại môi trường!" Ana cố giật lại điện thoại, Maya nhảy ra xa nhưng bị vấp và vô tình làm chiếc điện thoại rơi xuống một tảng đá. Lớp kính của ống kính sau bị nứt, không nhiều, chỉ đủ để mọi bức ảnh của Ana sau đó đều có một đường nhỏ trong cùng một góc.

Maya tưởng Ana sẽ nổi điên lên, nhưng Ana chỉ cười và nói: "Bây giờ tớ sẽ thấy vết nứt đó mỗi khi chụp ảnh, tức là cậu hiện diện trong tất cả các bức ảnh của tớ rồi, đồ ngu!"

Maya yêu quý người bạn thân nhất của mình vì điều đó, nhưng giờ thì nó đang ngồi một mình trước máy tính, nhìn đi nhìn lại ảnh của Benji và thầy giáo, và tất cả những gì nó có thể thấy là đường lằn ở góc trên. Cùng một đường ở mọi tấm ảnh.

Một vết nứt nhỏ, gần như vô hình. Nơi tất cả bóng tối chui ra.

Rất lâu sau này, không ai trong chúng tôi có thể chứng minh một cách chính xác ai đã nói gì, hoặc những hình ảnh khác xuất hiện trên mạng thực sự đến từ đâu. Nhưng mọi người đều được xem những tấm ảnh chụp Benji hôn thầy giáo. Nhiều người không quan tâm, nhưng họ im lặng, vì vậy chỉ số người còn lại được lắng nghe. Và đó là cách họ bào chữa cho mình: Họ chỉ quan tâm thôi mà. Quan tâm đến thị trấn, đến đội khúc côn cầu, đến chính Benjamin. Họ quan tâm đến trường học. Họ quan tâm đến bọn trẻ.

Một nhóm phụ huynh đã gọi cho hiệu trưởng và yêu cầu triệu tập một cuộc họp. Maggan Lyt, mẹ của William Lyt, là một trong số họ. Chị có chân trong ban đại diện phụ huynh và chỉ làm công việc của mình. "Chuyện này không hề cá nhân," Maggan tuyên bố rõ ràng như thế trong cuộc họp, "chúng tôi không có ý xấu với bất kỳ ai, chúng tôi chỉ là những phụ huynh lo lắng." Nhưng Maggan yêu cầu rằng giáo viên kia đương nhiên phải bị sa thải. "Không phải vì anh ta... khác biệt, tất nhiên là không! Nhưng chúng tôi không thể dung thứ cho việc anh ta có quan hệ tình dục với một học sinh! Không phải sau tất cả những gì đã xảy ra! Đầu tiên là vụ hiếp dâm và giờ là chuyện này? Không quan trọng là con trai hay con gái, rõ ràng mọi người nên được đối xử như nhau đúng không?"

Chuyện nọ luôn được gắn với chuyện kia, khi nó thuận tiện cho chúng ta.

"Làm sao chúng tôi có thể yên tâm với việc giáo viên này dạy dỗ con cái chúng tôi khi chúng tôi không biết rõ về... chủ trương của anh ta?" Một phụ huynh đã thắc mắc như vậy.

Khi hiệu trưởng hỏi lại ý chị ta muốn nói gì khi dùng chữ "chủ trương", Maggan Lyt đáp:

"Ông biết rõ điều chúng tôi muốn nói!"

"Còn cái này nữa!" Một phụ huynh khác đã lớn tiếng chất vấn như thế và ném một mảnh giấy lên bàn hiệu trưởng.

"Nó nằm trên bảng thông báo ở hành lang! Vậy là cái cô Jeanette này sắp dạy học sinh đánh nhau hay sao!?" Maggan Lyt đế thêm.

"Đó là... võ thuật... cô ấy cho học sinh tập luyện..." thầy hiệu trưởng cố gắng nhưng bị ngắt lời, đúng như dự kiến.

"BẠO LỰC! Huấn luyện sử dụng BẠO LỰC! Thế đấy, một giáo viên có quan hệ tình dục với học sinh và một giáo viên khác muốn đánh nhau với chúng! Ông đang điều hành kiểu trường học nào ở đây?"

Và rồi Maggan Lyt nói:

"Tôi sẽ gọi cho hội đồng vùng!"

Maggan nói là làm. Người đầu tiên trả lời chị là Richard Theo.

Maya đập cửa nhà Ana khiến lũ chó sủa như thể con bé sắp phá sập cả ngôi nhà. Ana ra mở cửa, nhợt nhạt và vô hồn, suy sụp và ghê tởm bản thân. Nhưng Maya giận quá không kìm được cơn giận, nó chỉ biết gào lên:

– CẬU CHỤP HÌNH! SAO CẬU CÓ THỂ LÀM ĐIỀU ĐÓ?

Ana thở hổn hển và nức nở đến nỗi gần như không thể nói ra lời:

– Tớ đã... Tớ đã hôn anh ấy, Maya! Tớ đã hôn anh ấy! Anh ấy có thể nói rằng.... anh ấy đã có thể NÓI gì đó, bởi vì tớ chỉ... tớ đã nghĩ anh ấy có một cô gái khác, nhưng anh ấy... tớ đã hôn anh ấy! Tớ... giá như anh ấy nói rằng anh ấy là...

Maya không để cô bạn nói hết, con bé chỉ lắc đầu, nhổ một bãi nước bọt xuống mặt đất giữa mình và người bạn không còn thân thiết nữa.

– Cậu cũng giống như những người khác trong thị trấn này, Ana. Ngay khi không đạt được thứ mình muốn, cậu nghĩ rằng mình có quyền làm tổn thương người khác.

Ana khóc nhiều đến nỗi không thể đứng nổi. Con bé gục xuống trước cửa. Maya không đỡ bạn dậy, con bé đã bỏ đi rồi.

Có lẽ mọi người nói đúng, có lẽ chuyện đó không mang tính cá nhân. Có thể đó chỉ là giọt nước tràn ly đối với một số người từ lâu đã nhận ra mình bị dồn vào chân tường. Công ăn việc làm biến mất dần, các chính trị gia tham nhũng, bệnh viện

phải đóng cửa và nhà máy đổi chủ. Các nhà báo chỉ xuất hiện ở đây khi có tiêu cực xảy ra, và tất cả những gì họ muốn là tô vẽ dân chúng như những kẻ hẹp hòi và định kiến. Nhưng có lẽ một số người trong vùng cảm thấy đột nhiên mọi việc bị chính trị hóa quá nhiều. Quá nhiều thay đổi áp lên những người làm việc chăm chỉ, những người vốn đã chịu đựng quá đủ. Nó thậm chí có thể chẳng liên quan đến Benji, người thầy giáo, Elisabeth Zackell hay bất kỳ ai khác. Những gì người ta viết trên mạng có thể chỉ là "nội dung xấu đơn lẻ". Có lẽ không ai có ý gì xấu cả, "chỉ là trong lúc nóng nảy, người ta có thể phản ứng thái quá một chút, vậy thôi". Có lẽ chúng tôi sẽ giải thích điều đó bằng cách nói rằng đã có nhiều chuyện xảy ra cùng một lúc, nó là một vấn đề rất phức tạp, và mọi người phải được phép có cảm xúc.

Chúng tôi luôn phải bảo vệ cảm xúc của những kẻ tấn công. Như thể họ là những người cần sự thông hiểu của chúng tôi.

Thông tin một giáo viên trong trường có "quan hệ tình cảm với một học sinh" và hiện đang "bị đình chỉ công tác chờ điều tra" nhanh chóng xuất hiện trên tờ báo địa phương. Lúc đầu, phần bình luận tỏ ra thận trọng, nhưng ngay sau đó các câu hỏi xuất hiện: "Mọi người có nghĩ đó là trùng hợp ngẫu nhiên hay không? Đầu tiên là huấn luyện viên và bây giờ là một giáo viên??" Không ai dùng từ "phụ nữ", không ai nói ra hai chữ "đồng tính". Mọi người đều nói "những người như vậy" hoặc "người giống họ". Có người viết: "Bạn cũng không được phép phản đối, vì như vậy bạn sẽ bị coi là người kỳ thị! Nhưng bạn phải phản ứng vì lợi ích của trẻ em, phải không? Chúng ta sẽ sống ở một thị trấn như thế nào đây? Tại sao chúng ta phải trở thành một kiểu thử nghiệm cho mọi thứ?"

Hầu hết mọi người thậm chí không đề cập đến Benji. Như vậy dễ dàng hơn. Nhưng một tấm ảnh xuất hiện. Lần đầu tiên nó được đăng là từ một tài khoản ẩn danh ở đâu đó, không ai nhớ ở đâu và ngay sau khi nó bắt đầu lan truyền, tài khoản đó bị xóa. Không ai hỏi tấm ảnh đến từ đâu, tin đồn bay theo mọi hướng, nhưng điều đó không thành vấn đề. Điều quan trọng duy nhất là những gì hình ảnh đó trưng ra.

Đó là một cái mũ bảo hiểm. Có vẻ như nó được chụp hình trên một băng ghế trong phòng thay đồ, và ở một bên mũ có hình chú gấu, logo của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. Một dải màu cầu vồng được vẽ vòng quanh mũ. Kèm theo là vài dòng của một người ẩn danh: "Tôi thấy nó thật tuyệt! Tôi thậm chí không thích

khúc côn cầu, nhưng tôi nghĩ chúng ta nên nhân cơ hội này làm một việc mang tính biểu tượng ở câu lạc bộ, để thể hiện sự ủng hộ của chúng ta! Như một động thái chính trị, đi liền với khúc côn cầu!"

Thế rồi hình ảnh đó lan ra khỏi Beartown, và một tờ báo ở một thành phố lớn đã đăng lại nó trên trang web của mình, cùng lời chú thích như sau: "Cầu thủ khúc côn cầu công khai mình đồng tính - và đây là lời đáp trả đáng ngưỡng mộ của câu lạc bộ!"

Lúc các phản ứng bắt đầu xuất hiện thì Richard Theo đã đóng máy tính. Y đã đóng cửa sổ sau khi thả cho những con ruồi cuối cùng bay đi. Ngoài kia rất lạnh, chúng sẽ sớm chết cóng. Nhưng chúng đã có mùa hè của mình, đã hoàn thành mục đích sống.

Trong lúc Richard Theo rời phòng làm việc của y, ai đó đã kịp viết trên mạng như thế này: "Beartown sẽ không trở thành một thị trấn cầu vồng giẻ rách, và câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown sẽ không trở thành một đội bóng cầu vồng giẻ rách! Bè Lũ sẽ không đời nào cho phép chuyện đó xảy ra!"

Khi hình ảnh được phát hiện là làm giả bởi một phần mềm máy tính thông dụng, các nhà báo trên toàn quốc bắt đầu gọi điện cho giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ Beartown để chất vấn: "Tại sao ông không muốn thể hiện sự ủng hộ đối với các cầu thủ khúc côn cầu đồng tính? Tại sao ông né tránh những chiếc mũ bảo hiểm có biểu tượng cầu vồng lục sắc?"

Peter Andersson cố gắng thanh minh dù không biết mình đang thực sự muốn nói gì. Mọi chuyện diễn biến quá nhanh. Rốt cuộc anh không dám nghe điện thoại nữa.

Nhưng khi phóng viên tờ báo địa phương gọi cho Richard Theo và hỏi ý kiến về những "bê bối" xung quanh câu lạc bộ Beartown, tất nhiên Theo có một câu trả lời cực kỳ đơn giản: "Tôi không nghĩ chúng ta nên nhập nhằng giữa khúc côn cầu và chính trị. Hãy chỉ để các chàng trai chơi bóng mà thôi."

Câu nói đó sẽ được nghe càng lúc càng nhiều trong những ngày sắp tới. "Hãy chỉ để các chàng trai chơi bóng mà thôi!" Nó mang ý nghĩa khác nhau đối với những người khác nhau.

Maya dần quen với một ngôi nhà không có âm thanh gì khác ngoài tiếng lạch cạch khe khẽ của bàn phím và con chuột máy tính. Leo đang ngồi trong phòng của thằng bé, gần với màn hình đến nỗi mọi thứ khác biến mất, như thường lệ. Maya cảm thấy ghen tị với sự thoát ly của em trai mình.

– Em đang làm gì thế? - Con bé hỏi.

– Chơi game. - Thằng bé đáp.

Maya đứng trên ngưỡng cửa thêm một lúc, mở miệng định nói gì đó, nhưng không thốt nên lời. Nó bèn đóng cửa phòng lại và đi xuống bếp. Có lẽ Leo nghe thấy trong tiếng bước chân của chị gái mình có điều gì không ổn, trừ phi thằng bé đã biết những thứ mà người khác bỏ qua, bởi vì không rời mắt khỏi màn hình, nó gọi với theo:

– Chị có muốn chơi không?

32

Rồi nó lấy khẩu súng và đi vào rừng

Khúc côn cầu là môn thể thao dễ nhất thế giới, nếu bạn ngồi trên khán đài. Thật dễ dàng để nói những gì lẽ ra mọi người nên làm khi chúng ta biết những gì họ đã làm không có hiệu quả.

Peter đến sân trượt băng với tầm nhìn co hẹp lại như đi trong đường hầm. Điện thoại cứ đổ chuông, anh không trả lời. Anh gọi cho Benji, nhưng thằng bé không nghe máy. Peter mở email của mình. Đúng là một trận tuyết lở.

Anh gù người về phía trước, mù dở vì chứng đau nửa đầu, và không thể thở được. Trong vài phút, anh sợ mình bị đột quỵ. Anh vẫn nhớ rất rõ những email và tin nhắn khó chịu gửi đến sau khi Maya tố cáo Kevin với cảnh sát. Nó đã bắt đầu lại. Mọi thứ lại xảy ra một lần nữa.

Hầu hết mọi người không viết thẳng ra, thay vào đó họ sử dụng các chữ như "mất tập trung" và "chính trị". "Chỉ là chúng tôi không muốn câu lạc bộ bị mất tập trung và chính trị hóa trong thời điểm cận kề trận đấu với Hed, Peter!" Tất cả mọi người đều có ý tốt, rõ ràng là thế. Tất nhiên, không ai phản đối Benjamin. "Nhưng vì lợi ích của thằng bé, có lẽ sẽ tốt hơn nếu nó được... nghỉ ngơi một chút? Anh biết mức độ nhạy cảm của... một số người... không phải chúng tôi, nhưng có những người có thể phản ứng tiêu cực, Peter! Chúng tôi chỉ quan tâm đến lợi ích tốt nhất của thằng bé mà thôi!" Tất nhiên rồi. "Hãy chỉ để các chàng trai chơi bóng mà thôi!" một số khác thúc giục.

Chỉ là không phải tất cả các chàng trai.

Nhưng trong số đó có một email khác biệt. Nó đến từ một trong những phụ huynh của cầu thủ đội nhi đồng và đính kèm một bức ảnh được chụp trong phòng thay đồ

của đội A, nhưng không phải chụp Benji. Nó cho thấy Elisabeth Zackell, dường như đang nghiêng người về phía trước để nhìn vào... bộ phận sinh dục của Bobo. Đó có thể là một trò đùa vô hại khi nó xảy ra, nhưng ai đó trong đội A đã chụp ảnh. Không ai biết tấm ảnh đã lan truyền như thế nào, nhưng một email khác của một phụ huynh khác cũng được gửi đến với cùng một bức ảnh. Sau đó tiếp tục một email khác nữa. "Đầu tiên là giáo viên ngủ với học sinh, kế đến là giáo viên dạy học sinh đánh nhau và bây giờ là CÁI NÀY???!!"

Các email tiếp đó tuân theo cùng một sự tăng cấp như mọi khi: những cái đầu tiên thể hiện sự quan tâm. Sau đó căm ghét. Tiếp đến là đe dọa. Cuối cùng là một email ẩn danh: "Nếu con khốn và thằng bê đê đó luyện tập thêm một buổi nữa với Beartown, ông sẽ gặp rắc rối to đấy!!!"

Thật dễ dàng để có động thái khôn ngoan khi ngẫm lại, khúc côn cầu thật dễ dàng khi quan sát từ trên khán đài. Nếu Peter không có một cô con gái được coi là kẻ thù của toàn bộ câu lạc bộ khúc côn cầu vào mùa xuân vừa rồi, thì bây giờ anh có thể đã phản ứng tốt hơn. Hoặc có thể tệ hơn. Nhưng bản năng của anh đang loạn hết cả lên, vì vậy cuối cùng anh in ra tấm ảnh chụp Zackell và Bobo, đi tìm huấn luyện viên dưới sân băng và quát:

– Zackell! Cái quái gì... đây là gì?

Zackell đang đứng đánh bóng một mình, chị bình tĩnh trượt tới bảng biên và nhìn vào tấm ảnh.

– Đây là tôi. Còn đây là Bobo. Và thứ tí hon này là một cái dương vật.

– Nhưng cô... nó là... chuyện gì vậy...

Zackell gõ gậy vào mặt băng. Chị nhún vai đáp:

– Anh biết rồi đấy. Đội khúc côn cầu thử nắn gân vị huấn luyện viên mới. Đó là chuyện giữa họ và tôi.

Peter ôm đầu như thể nó bị nứt và anh vừa dùng keo gắn nó lại, nên phải giữ một lúc cho keo khô.

– Làm ơn đi Zackell... chuyện không còn chỉ là giữa cô và họ nữa. Ai đó đã đăng tấm ảnh lên mạng! Toàn bộ thị trấn đã...

Zackell mân mê lớp băng dính trên cây gậy.

– Tôi là một huấn luyện viên khúc côn cầu. Không phải thị trưởng. Vấn đề của thị trấn là vấn đề của thị trấn. Ở đây bọn tôi chỉ chơi bóng.

Peter rên rỉ.

– Xã hội không vận hành như vậy, Zackell. Mọi người sẽ diễn giải chuyện này là... họ không quen với... đầu tiên là chuyện của Benji, và bây giờ đến chuyện này, giữa cô và cái...

– Dương vật này? - Zackell thử điền vào chỗ trống.

Peter quắc mắt lườm cô.

– Chúng ta đã nhận được một lời đe dọa! Hôm nay chúng ta phải hủy buổi tập!

Zackell dường như không nghe thấy, thay vào đó chị hỏi:

– Còn Vidar thì sao? Thủ môn mới của tôi? Anh có định cho cậu ta chơi bóng không đây?

– Cô có nghe tôi nói không vậy? Chúng ta đã bị đe dọa! Kệ mẹ Vidar đi! Chúng ta phải hủy buổi tập!

Zackell lại nhún vai.

– Tôi nghe rồi. Tôi có điếc đâu!

Chị quay ra sân băng, như thể anh đã nói xong. Rồi chị tiếp tục thản nhiên đánh bóng. Peter xông vào văn phòng và triệu tập các cầu thủ đội A. Mọi người đều trả lời trừ Benji. Peter giải thích mối đe dọa trong email. Tất cả các cầu thủ đều hiểu. Không một ai trong số họ ở nhà.

Khi buổi tập bắt đầu, cả đội tập trung lại trên băng, đối diện Zackell. Chị gõ gậy xuống băng và hỏi:

– Các cậu có hay tin câu lạc bộ bị đe dọa chưa?

Các cầu thủ gật đầu.

– Nếu tôi huấn luyện các cậu và Benjamin chơi bóng với chúng ta, có vẻ như câu lạc bộ sẽ "gặp rắc rối to". Vậy nên nếu các cậu không muốn tập ngày hôm nay, tôi sẽ không trách các cậu.

Không ai nhúc nhích. Rất nhiều thứ rác rưởi đã được gán cho đội bóng này, nhưng họ không phải là những người dễ bị dọa. Zackell gật đầu.

– Được rồi, vậy đi. Tôi hiểu hiện nay đang có... nhiều thứ cảm xúc vây quanh. Nhưng chúng ta là một đội bóng. Chúng ta chơi khúc côn cầu.

Các cầu thủ lứa cũ chờ đợi chị hỏi xem ai là kẻ đã đăng ảnh lên mạng. Nhưng Zackell thậm chí không đả động đến chuyện đó. Có thể hành động ấy giúp chị có được sự tôn trọng của họ, vì sau cùng một trong số họ nói:

– Chủ yếu bọn tôi đến đây vì bia mà!

Tràng cười sau đó thật tự do. Kể cả Bobo cũng bớt xấu hổ ra mặt.

Chỉ là ngôn từ. Sự kết hợp của những con chữ. Làm sao chúng có thể làm người khác tổn thương được?

Benji đang đứng trong trại chó của Adri, những con chó chơi đùa trên tuyết quanh chân thằng bé. Chúng không mảy may quan tâm, và Benji ước gì những người khác cũng làm như vậy. Nó không muốn thay đổi thế giới, không muốn bất cứ ai phải thích nghi theo mình, nó chỉ muốn chơi khúc côn cầu. Bước vào phòng thay đồ mà không gây ra sự im lặng vì người ta không dám pha trò nữa. Nó chỉ muốn tất cả mọi thứ bình thường: gậy và băng, một quả bóng và hai khung thành, ý chí chiến đấu và chiến thắng. Chúng tôi đấu với các bạn, với tất cả những gì chúng tôi có. Nhưng bây giờ thì chuyện đó đã kết thúc. Benji không còn là một trong số họ nữa.

Một ngày nào đó có thể Benji sẽ tìm được từ để diễn tả cảm giác là người khác biệt như thế nào. Nó vật chất như thế nào. Bị gạt bỏ là một hình thức kiệt quệ ăn sâu vào xương tủy bạn. Những người cũng giống như những người khác, thuộc về chuẩn mực và số đông, thì không thể hiểu được điều đó. Làm thế nào họ hiểu được?

Benji đã nghe tất cả các cuộc tranh luận, đã ngồi cạnh những người lớn trên khán đài và trong xe buýt trên đường du đấu, những người đã khẳng định "không

có bọn đồng tính trong môn khúc côn cầu". Có những câu pha trò, những câu đùa giỡn thường gặp, kiểu như "bóng bay cho trẻ con và bóng chúa cho sư tử!" nhưng chúng không ảnh hưởng nhiều đến Benji. Tác động sâu hơn là những lựa chọn từ ngữ mà mọi người coi là hiển nhiên, khi từ "bê đê" được dùng để sỉ nhục. "Mày chơi như bọn bê đê ấy!" "Trọng tài bê đê quá!" "Tại sao con máy pha cà phê bê đê này không hoạt động?" Bốn chữ cái vỏn vẹn để mô tả sự yếu đuối, ngu ngốc và bất cứ thứ gì không hoạt động trơn tru. Bất cứ thứ gì sai hỏng.

Tất nhiên, có những người lớn không bao giờ nói ra chữ đó. Một số người trong số họ dùng những từ khác. Họ nói mà không nghĩ ngợi gì, nhưng những mẩu đối thoại nhỏ ấy đã tích lũy trong lòng Benji qua nhiều năm. "Mấy đứa đó không đăng ký chơi khúc côn cầu, thế đấy. Làm sao mà được? Với phòng thay đồ và những thứ liên quan? Chúng ta có nên có ba phòng thay đồ không?" Những người nói ra mấy câu như vậy là các phụ huynh bình thường, những người tốt bụng và hào phóng đã làm mọi thứ cho đội khúc côn cầu của con cái họ. Họ không bỏ phiếu cho các đảng phái cực đoan, không trù cho ai chết, cũng không mơ đến bạo lực. Họ chỉ nói những điều hiển nhiên như: "Có lẽ mấy đứa đó không cảm thấy thoải mái khi chơi khúc côn cầu, chúng có thể thích những thứ khác, nên nhớ rằng khúc côn cầu là một môn thể thao khó!" Đôi khi họ nói thẳng: "Khúc côn cầu là môn thể thao của đàn ông!" Họ dùng từ "đàn ông," nhưng dù hãy còn là một cậu bé im lặng ngồi chầu rìa, Benji đã hiểu rằng thật ra họ muốn nói đến "những người đàn ông thực thụ".

Chỉ là ngôn từ. Chỉ là những con chữ. Chỉ là một con người.

Hôm nay Benji không tập cùng đội, vì nó biết mình không còn là một người trong số họ nữa. Thay vào đó, nó không biết mình là ai. Và nó không biết liệu mình có muốn như vậy không.

Khi buổi tập bắt đầu, Sune đang ngồi trên khán đài. Peter buông người xuống ghế bên cạnh ông già.

– Anh đã báo cảnh sát về mối đe dọa chưa? - Sune thắc mắc.

– Họ không biết liệu nó có nghiêm trọng hay không. Có thể chỉ là một đứa trẻ con nào đó.

– Cố gắng đừng lo lắng.

– Tôi không biết phải làm gì... - Peter thừa nhận với giọng yếu ớt.

Sune không mang lại sự thoải mái, không bao giờ. Ông đòi hỏi mọi người chịu trách nhiệm.

– Anh không biết *nên* làm gì hay anh không biết *phải* làm gì, Peter?

Peter thở dài.

– Ông hiểu ý tôi mà. Đây là một tình huống cực kỳ khó xử lý... Zackell và đội bóng...

Sune hất đầu về phía sân băng.

– Họ đã chọn đến đây. Hãy để các chàng trai chơi bóng.

– Thế còn Benjamin? Làm thế nào tôi có thể giúp thằng bé?

Sune chỉnh lại nếp gấp áo thun quanh bụng:

– Anh có thể bắt đầu bằng cách ngừng suy nghĩ rằng Benji mới là người cần giúp đỡ. Thật ra những người khác mới cần giúp đỡ.

Bị tổn thương, Peter vặc lại:

– Đừng có đến đây nói rằng tôi thành kiến...

Sune khịt mũi:

– Tại sao anh vẫn dính vào môn thể thao này, hả Peter?

Peter hít một hơi sâu.

– Tôi không biết làm sao dừng lại được.

Sune gật gù.

– Tôi tự nhủ rằng mình vẫn đang ở đây vì sân băng là chỗ duy nhất tôi biết mọi người hoàn toàn bình đẳng với nhau. Trên băng, anh là ai không quan trọng. Quan trọng là anh chơi bóng được.

– Mặt băng có thể bằng phẳng. Nhưng thể thao thì không. - Peter phản đối.

– Ừ, và đó là lỗi của chúng ta. Của anh, của tôi, và của mọi người khác.

Peter dang hai tay ra.

– Vậy chúng ta nên làm gì?

Sune nhướn mày.

– Chúng ta sẽ đảm bảo rằng đứa trẻ tiếp theo nói ra điều gì đó khác biệt về bản thân sẽ nhận được một cái nhún vai. Chúng ta cần nói "Rồi sao? Chuyện đó chẳng có gì quan trọng, phải không?" Và một ngày nào đó có thể không còn những vận động viên khúc côn cầu đồng tính và huấn luyện viên khúc côn cầu nữ nữa. Chỉ những vận động viên khúc côn cầu và huấn luyện viên khúc côn cầu mà thôi.

– Con người đâu có đơn giản như thế. - Peter nói.

– Con người? Chúng ta là con người! - Sune đáp.

Peter đưa tay xoa mắt.

– Làm ơn đi, Sune... Các phóng viên đã cố gọi cho tôi suốt mấy tiếng vừa qua... Tôi... Trời đất ơi, có lẽ họ đúng. Có lẽ chúng ta phải làm một điều gì đó mang tính biểu tượng vì Benjamin. Nếu chúng ta sơn lại những chiếc mũ bảo hiểm... liệu có ích lợi gì không?

Sune ngả người ra sau.

– Anh nghĩ đó là điều Benjamin cần sao? Thằng bé đã không muốn nói ra. Một kẻ đê tiện nào đó vẫn tiết lộ. Tôi dám chắc nhiều nhà báo rất muốn biến nó thành một kiểu tượng đài vào lúc này, và nhiều gã ngu ngốc ở phe bên kia đang muốn trút hết mọi hận thù vào nó. Nhưng cả hai phe đều chẳng biết cái quái gì về khúc côn cầu. Họ sẽ biến mọi trận đấu có Benjamin thành một cuộc chiến giữa hai ý thức hệ mâu thuẫn, một gánh xiếc chính trị, và đó có lẽ là điều mà thằng bé sợ nhất: trở thành một gánh nặng của cả đội. Một sự xao nhãng.

Peter bực bội chất vấn:

– Vậy theo ông Benjamin muốn chúng ta làm gì?

– Chẳng làm gì cả.

– Chúng ta phải làm gì đó!

– Anh có bận tâm vì xu hướng tính dục của thằng bé không? Liệu chuyện đó có làm thay đổi cách anh nhìn nhận thằng bé không?

– Dĩ nhiên là không!

Sune vỗ vai Peter.

– Tôi là một lão già ngu ngốc, Peter. Không phải lúc nào tôi cũng biết cái gì đúng cái gì sai. Benjamin đã là nguyên nhân của đủ thứ chuyện vớ vẩn bên ngoài sân băng trong những năm vừa qua, từ đánh lộn tới hút cần, và có trời biết còn gì khác nữa. Nhưng thằng bé là một cầu thủ giỏi, thế nên như anh và tất cả những người khác vẫn luôn nói: "Chuyện đó chẳng liên quan gì với khúc côn cầu." Vậy tại sao chuyện này lại liên quan? Hãy để thằng bé sống cuộc đời của nó. Đừng bắt nó trở thành một tượng đài. Nếu chúng ta không thoải mái với xu hướng tính dục của nó, thì vấn đề không nằm ở Benjamin. Vấn đề nằm ở chính chúng ta!

Peter đỏ mặt và nuốt khan.

– Tôi... tôi không có ý...

Sune gãi gãi món tóc lưa thưa còn sót lại trên đầu.

– Những bí mật kéo trì con người ta xuống. Anh có hình dung việc mang theo một bí mật về bản thân như thế cả đời là như thế nào không? Khúc côn cầu là nơi ẩn náu của thằng bé. Mặt băng có lẽ là chỗ duy nhất nó cảm thấy mình giống như mọi người. Đừng tước mất điều đó từ tay nó.

– Vậy tôi phải làm gì?

– Hãy để nó giành được suất thi đấu chính trong đội chỉ vì năng lực của bản thân, giống như những cầu thủ còn lại. Giờ đây nó bắt đầu bị đối xử khác với mọi người. Đừng để cho điều đó diễn ra tại đây.

Peter im lặng một lúc lâu. Cuối cùng anh lên tiếng:

– Ông luôn bảo rằng chúng ta "còn hơn cả một câu lạc bộ khúc côn cầu". Có phải đó chính là thứ chúng ta cần bảo đảm vào lúc này?

Sune ngẫm nghĩ. Cuối cùng ông khẽ nói với giọng buồn bã:

– Có lẽ thế. Như tôi đã nói, Peter, tôi là một lão già. Đôi khi tôi còn không biết mình đang nói cái quái gì nữa kia mà.

Benji không giống bố. Nó không làm điều mà ông Alain Ovich đã làm. Nó không để lại bất kỳ món quà nào, không đưa ra bất kỳ dấu hiệu hay biểu tượng nào.

Mẹ và các chị gái đã gọi điện cho nó. Họ đã đọc được những chuyện trên mạng giống như mọi người, và đang rất lo lắng. Thế nên nó bảo họ mọi việc vẫn ổn. Nó rất giỏi điều đó. Nó đi tới trại chó của Adri, vì đêm qua một con chó bị bệnh. Adri phải đưa chó đi bác sĩ thú y và bây giờ vẫn còn đang ngủ.

Benji đóng cửa phòng dưới nhà đủ mạnh để đánh thức chị gái, và Adri nhanh chóng ngủ lại. Cô chỉ ngủ thực sự sâu khi biết cậu em trai đang ở nhà, ở trường hợp ngược lại thì cô chợp mắt trong lo lắng. Benji mang rác đi đổ, gấp chăn gọn gàng và cất vào tủ như lời chị bảo. Sau đó nó ra xem lũ chó. Chúng cũng ngủ khi Benji nhón gót quay lên gác, cẩn thận tránh những tấm ván kêu cọt kẹt, bước chậm rãi như một thằng bé đang chơi trò ú òa.

Nó rón rén luồn tay vào bên dưới chiếc gối của Adri và lấy chiếc chìa khóa. Nó hôn lên trán chị mình một lần cuối.

Rồi nó lấy khẩu súng và đi vào rừng.

Sau buổi tập, Zackell đứng hút thuốc trong bãi đậu xe. Peter bước ra ngoài, dừng lại bên cạnh chị và hỏi:

– Cô có thực sự muốn cho Vidar vào đội không vậy?

Zackell phà khói thuốc qua lỗ mũi và đáp:

– Có.

Peter rên lên.

– Vậy thì thử việc công khai đi. Bất cứ ai không bị ràng buộc hợp đồng với câu lạc bộ khác đều có thể tham gia ứng tuyển. Vidar đủ giỏi thì cậu ta có thể chơi bóng. Nhưng cậu ta chỉ được vào đội hình nếu trình độ đủ đáp ứng yêu cầu, giống như mọi người khác.

Peter mở cửa để đi vào trong sân, nhưng Zackell đã hỏi với theo:

– Tại sao anh giận cậu ta như vậy? Giận dữ là bình thường nếu ai đó ị lên bàn anh à?

Peter phải nén cơn buồn nôn khi nhớ đến "tấm danh thiếp" mà Vidar bỏ lại. Đó không phải là thứ mà bạn có thể dễ dàng tống khứ được, cả trên mặt bàn lẫn trong trí nhớ. Nhưng anh lắc đầu và đáp:

– Vidar không đáng tin. Một đội bóng cần phải tin được thủ môn của mình, nhưng Vidar là người hoàn toàn không thể đoán trước được. Ích kỷ. Cô không thể xây dựng một đội bóng từ những kẻ ích kỷ.

– Thế tại sao anh lại đổi ý? - Zackell thắc mắc.

Peter không biết phải nói gì. Anh bèn trả lời thành thật:

– Tôi muốn câu lạc bộ này là nơi chúng ta làm cho con người ta tốt lên. Biết đâu chúng ta có thể biến Vidar thành một người tốt hơn. Và có lẽ cả chúng ta nữa.

Những bông tuyết xoay tròn trong gió, và Peter hoảng hốt nhận ra đã quá trễ. Benji có lẽ sẽ không bao giờ quay lại nữa. Người ta có thể nói đủ thứ về Benjamin Ovich, nhưng thằng bé chưa bao giờ là một kẻ ích kỷ.

Người ta rồi sẽ nói chuyện này chỉ liên quan tới một cá nhân. Dối trá. Chúng tôi sẽ nói rằng: "Những chuyện như thế này chẳng phải là lỗi của ai cả," dù điều ngược lại mới đúng. Trong thâm tâm chúng tôi đều biết sự thật. Nó là lỗi của nhiều người. Lỗi của chúng tôi.

33

Không dậy nữa

Khi dừng lại, Benji đã tiến sâu vào rừng hơn bao giờ hết. Tuyết vẫn tiếp tục rơi, những bông tuyết do dự khẽ chạm vào da thằng bé để rồi tan chảy dưới hơi ấm cơ thể và giận dữ luồn lách qua những sợi lông trên cẳng tay của nó. Nhiệt độ dưới không làm má Benji ửng hồng, những ngón tay nó cứng đờ quanh khẩu súng trường, khói từ miệng tạo thành những đám mây càng lúc càng nhỏ hơn. Cuối cùng, nó không thở nữa.

Một khoảng lặng kéo dài. Rồi một phát súng duy nhất vang vọng giữa đám cây rừng.

Ở Beartown, chúng tôi chôn cất những người thân yêu của mình dưới những cái cây đẹp nhất. Một đứa trẻ phát hiện ra cái xác, nhưng nó không bình tĩnh đi xuyên qua Beartown như Adri đã làm khi tìm thấy cha mình là Alain Ovich nhiều năm trước. Nó chạy.

Amat và Bobo đang ngồi trong phòng thay đồ. Họ sẽ nhớ đến cuộc trò chuyện này như là mẩu đối thoại cuối cùng, tiếng cười giòn giã cuối cùng của họ, trước khi hai người hay tin một người qua đời. Khi đó họ sẽ có cảm giác mình không bao giờ cười lớn như vậy được nữa.

– Bọn con gái đánh giá thế nào là gợi cảm nhỉ? - Bobo hỏi.

Thằng bé nói ra như cách mà nó dùng để diễn đạt tất cả mọi chuyện: như thể bộ não của nó là một cái máy pha cà phê đang bật mà ai đó quên đặt bình hứng ở

dưới, khiến cho những giọt ý tưởng rơi thẳng xuống mâm nhiệt bên dưới và bắn tung tóe khắp nơi.

– Làm sao em biết được? - Amat nhún vai đáp.

Cách đây chưa lâu Bobo đã hỏi liệu có phải kính áp tròng được làm từ sứa không. Một lần khác, thằng bé thắc mắc: "Cậu có biết việc để chìa khóa trên bàn là xui xẻo như thế nào không? Được rồi, nhưng nếu ai đó mượn chùm chìa khóa của tớ và đặt chúng lên bàn khi tớ thậm chí không có ở đó, thì tớ vẫn gặp xui xẻo à!?" Mùa xuân vừa rồi, nó đã tò mò hỏi: "Làm thế nào cậu biết mình có một thằng nhỏ đẹp?" Hôm nọ ở trường, nó hỏi Amat "quần đùi nên dài bao nhiêu?" và gần như ngay sau đó lại thắc mắc: "Ở môi trường chân không, giống như ngoài vũ trụ ấy, nếu cậu khóc ở đó... thì nước mắt chảy như thế nào?"

– Tớ đã nghe một số đứa con gái ở trường nói rằng một diễn viên gì đó rất quyến rũ vì anh ta có "cằm gọn và gò má cao". Làm thế nào cậu biết mình có chúng?

– Em chắc chắn là anh có. - Amat đáp.

– Cậu nghĩ thế thật à? - Bobo hỏi lại với giọng khấp khởi hi vọng.

Khuôn mặt thằng bé chẳng có hình thù gọn ghẽ gì mà trông giống củ khoai tây luộc nhiều hơn, nhưng Amat vẫn tử tế gật đầu.

– Em tin chắc là anh gợi cảm, Bobo à.

– Cảm ơn nhé. - Bobo đáp, nhẹ nhõm ra mặt, như thể vừa gạch được một dòng trong danh sách những mối lo âu, rồi hỏi tiếp. - Thế cậu có bao giờ là bạn thân thiết của ai chưa?

Amat rên lên.

– Thôi mà, Bobo... dĩ nhiên em có một người bạn thân.

Bobo lắc đầu.

– Không phải, tớ muốn hỏi rằng cậu có từng là bạn thân thiết của ai đó hay chưa? Tớ có nhiều bạn thân, nhưng hình như chưa bao giờ là bạn thân của ai đó. Cậu có hiểu ý tớ không?

Amat gãi đầu.

– Em nói thật nhé? Em hiếm khi hiểu được anh đang nói cái quái gì.

Bobo bật cười. Amat cũng vậy. Tiếng cười vang và sảng khoái nhất trong một thời gian dài.

"Trong rừng con không bao giờ một mình." Mọi đứa trẻ trong vùng đều được dạy như thế. Benji dừng lại khi thấy con thú xuất hiện, cách đó chừng mười mét. Thằng bé đã từng đi săn trong rừng cả đời, nhưng đây là lần đầu tiên trông thấy một con gấu to đến thế.

Benji đang đi ngược chiều gió nên con vật chưa đánh hơi được nó. Khoảng cách quá gần khiến con gấu có thể cảm thấy bị đe dọa, và Benji không có cơ may chạy thoát. Tất cả bọn trẻ con Beartown từ bé đều đã được dạy rằng: "Đừng có chạy, đừng la hét, nếu con gấu tiến đến chỗ con, hãy thu mình nằm dưới đất và giả chết, dùng ba lô che chắn đầu! Chỉ chiến đấu khi con đã chắc chắn mình không còn lựa chọn nào khác!"

Khẩu súng rung lên trong tay Benji. Nó không nên bắn. Quả tim và hai lá phổi của con vật được che chắn bởi đôi vai mạnh mẽ, chỉ những thợ săn cực kỳ thành thục mới có cơ may bắn hạ một con gấu mà vẫn sống đủ lâu để kể lại chiến tích đó. Benji biết. Nhưng tim nó đang đập dồn, nó nghe thấy giọng nói của chính mình gầm lên từ sâu trong lòng, rồi nó bắn một phát đạn vào không khí. Hay là vào con gấu, nó cũng chẳng nhớ nữa. Và con vật biến mất. Con gấu không bỏ chạy, không lao trở vào trong rừng, mà chỉ... biến mất. Benji đứng trên tuyết, và khu rừng nuốt lấy vọng âm của phát súng, cho đến khi chẳng còn lại gì ngoài tiếng gió. Thằng bé hoàn toàn không dám chắc mình có đang mơ hay không. Liệu con gấu có thật hay nó chỉ tưởng tượng, một mối đe dọa thực sự hay hão huyền. Benji tiến đến chỗ con gấu vừa đứng, nhưng chẳng thấy dấu vết nào trên tuyết. Dẫu vậy, nó vẫn còn cảm nhận được ánh mắt con vật, giống như khi bạn thức giấc vào lúc sáng sớm và chẳng cần mở mắt cũng biết người kế bên đang quan sát mình.

Benji hít thở thật sâu. Có một cảm giác bất khả chiến bại trong việc quyết định tự sát nhưng không làm. Một sức mạnh đối với bản thân. Nó đi bộ về nhà mà không cảm thấy cơ thể này thuộc về mình, không biết giờ đây con người trong đó sẽ là ai.

Nhưng ít ra nó cũng quay về nhà.

Amat và Bobo vẫn đang cười thì Bobo bỗng im bặt, trước khi Amat kịp hiểu chuyện. Bobo vẫn luôn bị nói rằng nó hơi chậm trong việc tiếp nhận, nó đã quá thuộc những lời chế giễu đó: "Thằng nhóc không thể đổ nước ra khỏi một chiếc ủng ngay cả khi nó bị thủng lỗ ở phần mũi và nứt ở đế", hoặc "Bobo ngu ngốc đến độ không thể khắc tên mình vào tuyết bằng nước tiểu." Nhưng điều đó không có nghĩa nó là một đứa óc rỗng. Mẹ nó luôn bảo rằng bộ não của nó vận hành theo cách khác với mọi người.

Thế nên Bobo đã chờ đợi chuyện này. Bề ngoài nó có thể tỏ ra vô lo, nhưng trong lòng nó đã chuẩn bị cho khoảnh khắc này từ khi mẹ dắt nó vào rừng và nói với nó rằng mình đang lâm bệnh.

Đứa trẻ chạy xuyên thị trấn, băng qua cửa sân băng, điên cuồng phẩy tay ra hiệu với những người đang cố hỏi xem nó đi đâu. Một vài người nhận ra nó là em gái của Bobo. Một trong số họ còn đoán được sự tình và thốt lên: "Ôi, không..."

Khi em gái của Bobo dừng lại trên ngưỡng cửa phòng thay đồ và nức nở: "Mẹ không dậy nữa, bố thì đang đi lấy một chiếc xe, và mẹ không dậy nữa dù em có hét thật to!" thì thằng bé đã chết lặng với nỗi đau trong lòng. Những giọt nước mắt của Bobo rơi xuống tóc của đứa em gái, chủ yếu là vì con bé. Con bé đã đủ can đảm chạy xuyên qua thị trấn, nhưng giờ đây đang suy sụp, và chỉ còn biết trông cậy vào anh mình.

Chỉ khi ấy con bé mới thấy đủ an toàn trong vòng tay anh để dám vỡ vụn thành hàng ngàn mảnh nhỏ. Trong suốt cuộc đời này, con bé sẽ luôn chạy đến chỗ anh trai mình mỗi khi buồn, và lúc này, khi ôm con bé vào lòng, Bobo biết mình đủ mạnh mẽ để gánh lấy trách nhiệm đó.

Amat ôm chầm lấy cả hai anh em, nhưng Bobo không còn cảm thấy gì nữa. Nó đã bắt đầu nghĩ đến việc đi tìm một cái cây đủ đẹp để cho mẹ an nghỉ. Đó cũng là lúc thằng bé trở thành người lớn.

Adri Ovich choàng tỉnh sau một cơn ác mộng khủng khiếp. Cô cuống cuồng lục tìm dưới gối, cảm thấy mạch đập dồn dập nơi thái dương, cho đến khi những ngón tay cô rốt cuộc cũng nắm được chiếc chìa khóa. Cô đang hít thở mạnh đến nỗi cảm thấy đau đớn. Cô đi xuống gác và thấy em trai mình đang nằm ngủ trên sofa. Khẩu súng đang ở trong tủ cất súng, như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Cô hôn lên trán thằng bé. Và ngồi hàng giờ trên sàn nhà, bên cạnh nó. Cô không thể thôi ngắm nhìn nó.

34

Chống lại một con ngựa đang thi hành công vụ

Nhiều năm sau này chúng tôi có lẽ sẽ không biết phải gọi câu chuyện này là gì. Chúng tôi sẽ bảo rằng đây là một câu chuyện về bạo lực. Về hận thù. Về mâu thuẫn và khác biệt và những cộng đồng tự cấu xé lẫn nhau. Nhưng điều đó không đúng, ít nhất cũng không hoàn toàn đúng.

Đây còn là một loại câu chuyện khác.

Vidar Rinnius sang năm sẽ tròn hai mươi tuổi. Báo cáo tâm lý của cậu ghi rằng cậu bị "rối loạn kiểm soát xung năng", nhưng hầu hết mọi người đều hiểu nó theo nghĩa rộng, rằng cậu "hoàn toàn thiếu kiềm chế". Vidar luôn dây vào những cuộc đánh lộn, có khi do cậu và anh trai cố bảo vệ mẹ, có khi vì hai người bảo vệ lẫn nhau. Và nếu không có ai để bảo vệ, hai người sẽ đánh nhau. Vụ rối loạn kiểm soát xung năng là thật, vì Vidar chưa bao giờ có thể tự ngăn mình lại được. Khi mà những người khác nảy lên trong đầu một ý nghĩ đại loại như: "Chuyện gì sẽ xảy ra nếu..." thì Vidar đã làm xong rồi. Hồi còn bé, huấn luyện viên của cậu có lần đã nói rằng chính điều đó biến cậu thành một thủ môn giỏi như vậy. "Chỉ là em không biết làm thế nào để thôi chặn những trái bóng dẹt lại!" Mọi người đều nói rằng vấn đề của Vidar là cậu "không suy nghĩ", mà ngược lại. Cậu không thể ngừng suy nghĩ.

Vidar được mười hai tuổi lúc cậu nhận ra mình đơn độc. Cậu cùng anh trai và hội bạn thân của anh tới thành phố nơi đội A của Beartown đến làm khách. Sau trận đấu, Teemu bảo Vidar đợi mọi người ở tiệm McDonald's, vì anh linh cảm họ sẽ gặp rắc rối. Vidar đang ngồi ăn thì một nhóm cổ động viên đối phương xông vào. Teemu và Bè Lũ đã bị cảnh sát chặn lại, Vidar ngồi một mình trong góc với trang phục sai màu, và những cổ động viên đối phương biết cậu là ai. Trong trận đấu, họ đã chứng kiến cậu bé mười hai tuổi la hét lăng mạ câu lạc bộ của mình và giơ ngón

tay thối. "Để xem không có anh trai thì mày cứng cỏi cỡ nào?" bọn họ đã quát to như thế và lao vào tấn công Vidar.

Đó là lúc Vidar nhận ra mình đơn độc. Mọi người đều thế. Chúng ta chào đời đơn độc, chết đơn độc, và chiến đấu đơn độc. Thế nên cậu chiến đấu. Cậu đã nghĩ mình sẽ chết. Cậu nhìn thấy những người lớn khác rời khỏi tiệm thức ăn nhanh, không ai muốn giúp đỡ một đứa trẻ như cậu. Nhân viên tiệm chạy vào trong bếp, Vidar không biết mình có bao nhiêu địch thủ, tất cả những gì cậu biết là mình không có chút cơ may nào. Nhưng cậu vẫn lăn xả chiến đấu. Thế rồi Spider từ đâu bỗng xuất hiện, theo trí nhớ của Vidar thì anh đã nhảy qua một cửa sổ, nhưng ai mà biết được? Spider đã bảo vệ cậu như thể họ là người cùng nhà, và sau đó hai anh em trở nên thân thiết đúng như vậy. Đó là lúc Vidar nhận ra người ta không cần phải đơn độc. Không phải lúc nào cũng thế. Nếu họ có một bè lũ.

Năm Vidar mười sáu tuổi, họ đi xem một trận du đấu khác. Spider đã bị kết án vì một số tội lặt vặt và đang chịu án treo. Anh và Vidar đứng đợi ở một công viên trong khi những thành viên Bè Lũ còn lại tiếp tục đi, bởi vì Spider cũng có một cái đầu không bao giờ ngừng nghĩ và giống như Vidar, anh đã phát hiện ra rằng đôi khi với loại thuốc phù hợp, mọi thứ sẽ chậm lại. Cảnh sát cưỡi ngựa vòng qua góc phố, nhìn thấy hai kẻ tình nghi là cổ động viên quá khích, và Spider hoảng sợ bỏ chạy. Anh đang có ma túy trong túi, Vidar cũng vậy. Vidar lẽ ra có thể chạy nhanh hơn Spider, nhưng Spider đang chịu án treo và cậu thiếu kiểm soát xung năng. Cậu không thể ngăn mình bảo vệ người thân.

Thế nên trong khi Spider chạy theo một hướng, Vidar chạy hướng ngược lại - về phía cảnh sát. Hồ sơ kết án cậu sau đó rất dày và đa dạng, Vidar thậm chí không nhớ hết. Tàng trữ chất cấm. Chống người thi hành công vụ. Ngoài ra còn có gì đó liên quan đến việc tấn công một con tuần mã nữa. Vidar chưa từng thích ngựa. Nhưng chống lại một con ngựa đang thi hành công vụ? Người ta sẽ tống giam bạn bao lâu cho tội đó nhỉ?

Kết quả là Vidar bị đưa vào trại cai nghiện, và đó là nơi cậu đã gặp Baloo. Anh làm việc ở đó và có biệt danh như vậy vì vóc dáng lừng lững như chú gấu trong *Câu chuyện rừng xanh*. Khi họ trở thành bạn bè, cũng dễ hiểu khi cậu thiếu niên tóc đen khỏe mạnh được đặt cho biệt danh Mowgli. Có lẽ điều đó đã giúp cậu. Như thế Vidar mới có thể giả vờ là một con người khác.

Baloo ít nói chuyện, nhưng anh nhận ra Vidar có nhiều năng lượng đến mức cần một van xả tích cực, nếu không nó sẽ nổ tung theo chiều hướng tiêu cực. Lúc anh biết được cậu bé thích chơi khúc côn cầu, anh đã mượn trang phục thủ môn, và mỗi khi khối thuốc nổ trong đầu Vidar đe dọa bùng lên thành những cơn cuồng nộ chống lại bất kỳ thứ gì, Baloo sẽ bình tĩnh đề nghị: "Được rồi, Mowgli, chúng ta xuống tầng hầm đi." Dưới đó có một gian nhà kho đủ rộng để Baloo có thể đứng ở một bức tường và dùng hết sức bình sinh ném bóng tennis vào Vidar ở bức tường đối diện. Sau chừng một tháng, Baloo làm một mặt sàn mới, đủ nhẵn để cho cảm giác giống như mặt băng, nhờ vậy anh có thể đánh những trái bóng dẹt vào Vidar.

Hai người chơi bóng thường xuyên mỗi khi có thể. Thỉnh thoảng Baloo còn phá luật và chơi bóng vào buổi tối cùng với Vidar. Anh làm thế vì hi vọng chuyện đó sẽ giúp Vidar học được cách không phá vỡ những luật lệ khác. Định nghĩa của "quan tâm" và "sự trừng phạt" luôn thay đổi, Baloo đã làm những gì có thể để cho chúng một định dạng cụ thể. Anh hiếm khi lên tiếng, nhưng anh chính là người phản đối mạnh mẽ nhất việc thả tự do cho Vidar. "Cậu ấy chưa sẵn sàng!" Baloo đã nói như vậy. Chẳng ai quan tâm. Vidar có một người bạn quyền lực ở đâu đó, người này đã thu xếp sao cho các giấy tờ cần thiết đột ngột xuất hiện. Thế nên khi Vidar rời trại cai nghiện, Baloo chỉ biết rầu rĩ dặn dò cậu rằng: "Hãy gắn bó với sân băng, Mowgli. Tập trung vào khúc côn cầu."

Maya và Leo đang ngồi trước máy tính. Về sau trong trí nhớ của con bé có cảm tưởng như chúng đã chơi suốt vài ngày. Con bé giữ những ngôn từ trong lòng lâu hết mức có thể, nhưng rốt cuộc cũng phải nói ra:

– Đừng bao giờ đánh nhau vì chị nữa. Chị biết em thương chị, nhưng đừng đánh nhau vì chị. Đánh vì những thứ khác nếu em phải làm thế. Nhưng đừng vì chị.

– OK. - Leo hứa.

Hai đứa không nói gì nhiều sau đó. Nhưng thỉnh thoảng Leo lại chơi nhầm và cáu tiết tự đánh vào đùi mình rồi hét lên "Ngu quá!" Khi đó Maya cười lớn đến đau cả cổ họng. Gần giống như xưa. Trong một khoảng thời gian ngắn. Đơn giản.

Nhưng rồi Maya chơi đúng ở cuối ván và khiến Leo ấn tượng, thằng bé quay sang đập tay với chị gái. Maya không kịp đáp lại, khiến bàn tay của Leo đập vào vai con bé.

Maya nhảy dựng lên làm chiếc ghế đổ kềnh. Tưởng như Leo vừa làm nó bị bỏng. Nó đứng đó thở hổn hển, mắt mở to, tự nguyền rủa chính mình và cố giả vờ như chẳng có chuyện gì xảy ra. Nhưng Leo đã kịp hiểu. Đôi khi những cậu em cũng làm được điều đó. Gần như chưa có ai từng chạm vào Maya sau vụ hiếp dâm. Dù Leo là em trai của Maya cũng vậy, nỗi sợ không có tư duy, cơ thể phản ứng độc lập với bộ não.

Leo tắt máy tính.

– Chị mặc áo khoác vào đi. - Thằng bé nói với giọng cương quyết.

– Để làm gì? - Maya ngơ ngác hỏi lại.

– Em muốn cho chị xem cái này.

Khi Vidar bước ra khỏi trại, Teemu, Woody và Spider đang ngồi đợi trong một chiếc xe hơi bên ngoài tòa nhà. Teemu đã phải xô Spider ra để anh chàng ngừng ôm Vidar. Nhưng Vidar sẽ không bao giờ đặt chân vào căn hộ được cấp.

– Em phải ở nhà mình. Em phải giúp anh đếm. - Cậu nói với anh trai.

Teemu hôn lên trán Vidar.

Điều đầu tiên mà Vidar muốn biết là đội khúc côn cầu Beartown. Đội hình sẽ như thế nào? Cậu là cổ động viên cuồng nhiệt nhất của câu lạc bộ, và sau căn bếp của mẹ, nơi cậu nhớ nhất chính là khu khán đài đứng của sân băng. Teemu không ngừng vỗ vai cậu em trai và không nói với Vidar rằng cậu sẽ không cần phải xem đứng năm nay, vì cậu sẽ có cơ hội chơi bóng trong đội A. Anh không tiết lộ gì vì không muốn làm em trai căng thẳng, để trong vài phút ngắn ngủi, niềm hạnh phúc của anh thật thuần khiết và giản đơn. Anh không muốn làm hỏng nó.

Thế rồi Vidar hỏi về Benji Ovich. Lần cuối cùng họ trò chuyện với Vidar, các anh đã báo với cậu rằng huấn luyện viên mới đã cho Benji làm đội trưởng, và mấy

anh em đã rất mừng rỡ, vì họ luôn coi Benji giống như một người trong số họ. Một chàng trai Beartown biết đứng lên, khi nhận một cú đánh thì sẵn sàng đáp trả ba cú. Nhưng nghe nhắc đến tên Benji, cả Spider và Woody đều im lặng. Ánh mắt họ nghiêm lại, lời lẽ bật ra khó khăn hơn:

– Bọn anh đã khám phá ra một chuyện về thằng đó...

Vidar lắng nghe. Các anh không tài nào nói ra cái tên Benji, họ nói về nó như thể nó đã chết. Mà có lẽ nó đã chết thật, ít ra là một phần nào đó của con người mà họ từng yêu quý đã chết. Nó không còn là một người trong số họ nữa.

Vidar có lẽ không giống với hầu hết các thành viên Bè Lũ, vì cậu chẳng quan tâm ai ngủ với ai, chưa bao giờ. Nhưng không phải họ đang nói về xu hướng tính dục, Vidar biết. Họ đang nói về sự thật và lòng trung thành. Benji đã giả vờ làm một con người khác với bản chất của nó. Nó là một đứa giả tạo, không đáng tin, Spider và Woody đều cho rằng nó đã làm xấu mặt Bè Lũ.

– Chúng ta đã chống lưng cho nó, vậy mà suốt thời gian qua nó chỉ muốn đâm lỗ nhị của chúng ta! - Spider thốt lên.

Vidar không nói gì. Hồi năm mười hai, mười ba tuổi, ngay sau khi Spider chiến đấu bảo vệ cậu ở tiệm thức ăn nhanh, Vidar đã hỏi anh: "Mình có phải là cổ động viên quá khích không?" Spider đã long trọng lắc đầu và đáp: "Không. Chúng ta là những chiến binh. Anh đứng lên vì em, và em đứng lên vì anh. Chúng ta chẳng là gì nếu không thể tin tưởng nhau một trăm phần trăm. Em hiểu không?" Lúc đó Vidar đã hiểu. Các thành viên Bè Lũ luôn gắn bó với nhau trong đời, đó là một loại tình bạn không thể vun đắp được nếu không có những hi sinh phức tạp.

Họ sẽ có những lý do khác nhau để ghét Benji. Một số cảm thấy ghê tởm, một số khác cảm thấy bị phản bội, số khác nữa chỉ lo lắng về những gì người hâm mộ đối lập sẽ hát về họ. Một số người có hình xăm gấu trên cổ, và bạn phải yêu một thứ gì đó đến mức nào để làm như vậy? Vidar im lặng. Cậu chỉ vui mừng khi được về nhà, khi mọi thứ sắp quay về bình thường.

Đến khi Teemu nghiêng người tới trước và thì thầm rằng "huấn luyện viên mới sẽ tổ chức một buổi thử việc em cho vị trí thủ môn đội A, nếu em đủ giỏi thì em sẽ được thi đấu!" niềm vui sướng trong đầu Vidar reo vang quá lớn khiến cậu không thể nghĩ về bất cứ điều gì khác.

Chỉ có thể là thể thao.

Lũ chó ở trại bắt đầu sủa từ xa khi hai chị em tiến đến, nhưng Adri đã uể oải bước ra để dỗ chúng yên. Leo và Maya dừng lại, cảnh giác.

– Cô Jeanette có ở đây không ạ? Cô giáo của bọn em... cô mở câu lạc bộ võ thuật... có phải là ở đây không? - Leo hỏi.

– "Câu lạc bộ" thì hơi quá. Nhưng cô giáo các em đang ở trong kho. - Adri chậc lưỡi và ngáp dài trong lúc đưa tay cào cào mái tóc xoăn tít.

Leo gật đầu nhưng không nhúc nhích. Hai tay đút túi, thằng bé nhìn lũ chó với ánh mắt quan tâm.

– Mấy con này giống gì vậy chị?

Adri nhíu mày, đưa mắt nhìn từ thằng em sang con chị, cố hiểu xem hai đứa muốn làm gì ở đây. Có lẽ cô đã nhận ra, vì cô cũng có em gái. Cô bèn hỏi:

– Em có thích chó không?

Leo gật đầu.

– Có ạ. Nhưng bố mẹ sẽ không cho phép em nuôi đâu.

– Em có muốn giúp chị cho chúng ăn không?

– Có ạ! - Leo thốt lên, mừng rỡ như một chú cún hai đuôi.

Adri trìu mến nhìn Maya và nói:

– Jeanette đang ở trong dãy nhà phụ, em sẽ tìm thấy cô em tại đó.

Maya một mình đi vào. Jeanette đang tập luyện với túi cát. Cô khựng lại giữa chừng, cố không tỏ ra ngạc nhiên. Maya nom như đang hối tiếc vì đã quyết định đến.

Jeanette vuốt mồ hôi trán rồi hỏi:

– Vậy là em muốn thử sức với võ thuật?

Maya xoa hai bàn tay vào nhau.

– Em không biết nó là gì. Em trai em đã kéo em tới đây.

– Tại sao? - Jeanette thắc mắc.

– Tại vì thằng bé lo rằng em có thể làm tổn thương một người.

– Ai vậy?

Giọng Maya lạc đi khi nó thú thực:

– Chính em.

Bắt đầu từ đâu đây? Jeanette nhìn Maya và quyết định chọn cách dễ nhất: cho con bé ngồi xuống thảm. Sau vài phút dài bất tận, Maya ngồi xuống đối diện với cô giáo, giữ khoảng cách chừng một mét. Jeanette tiến đến gần, nhưng thấy con bé lưỡng lự, cô ngừng lại. Cô nhẹ nhàng giải thích:

– Em sẽ nghe người ta nói rằng võ thuật là bạo lực. Nhưng với cô, nó là sự yêu thương. Tin tưởng. Để em và cô luyện tập cùng nhau được, chúng ta phải tin tưởng lẫn nhau. Bởi vì chúng ta sẽ mượn cơ thể của nhau.

Khi Jeanette vươn tay ra chạm vào người Maya, đó là lần đầu tiên kể từ sau vụ hiếp dâm con bé không nao núng khi bị ai đó ngoài Ana chạm vào. Lúc Jeanette chỉ nó thế khóa và làm sao để thoát ra, Maya phải học cách bị người khác khóa chặt mà không hốt hoảng. Có lúc nó đã hoảng sợ húc ngược đầu ra sau và trúng vào mặt Jeanette.

– Không sao. - Jeanette nói, không bận tâm tới chỗ máu ở môi và cằm.

Maya nhìn chiếc đồng hồ treo tường. Hai người đã quần nhau một tiếng đồng hồ, không vướng bận suy nghĩ, và nó đang đầm đìa mồ hôi.

– Em... có những lúc em sợ rằng mọi chuyện sẽ không ổn. - Nó nói giữa những hơi thở hổn hển.

Jeanette không biết phải trả lời với tư cách thế nào, như một giáo viên, hay như một con người. Cô bèn nói điều duy nhất có thể nghĩ ra để nói, với tư cách một huấn luyện viên:

– Em có mệt không?

– Không.

– Vậy thì tập tiếp thôi!

Trong gian nhà đó, Maya không được chữa lành. Nó không tạo ra được một cỗ máy thời gian, không thay đổi được quá khứ, không được ban cho sự quên lãng. Nhưng con bé sẽ quay lại đây mỗi ngày và học võ. Một ngày kia nó sẽ đứng xếp hàng tại một siêu thị và bị một người lạ quẹt vào người. Nó sẽ không nao núng. Đó là điều vĩ đại nhất của tất cả những chuyện vụn vặt, sẽ không có ai hiểu được. Nhưng ngày hôm đó nó sẽ quay về nhà với một mục tiêu. Tối đó nó sẽ tập võ tiếp. Và hôm sau cũng vậy.

Chỉ có thể là thể thao.

Ana ngồi trên một cái cây cao, cách trại chó không xa. Con bé trông thấy Maya và Leo đi về nhà. Nó đã theo dõi hai chị em, không rõ vì sao, chỉ là nó muốn ở gần Maya theo cách nào đó. Mọi thứ thật lạnh lẽo khi không có cô bạn.

Hai đứa chỉ cách nhau có vài mét khi Maya đi ngang qua chỗ cái cây. Ana có thể gọi với theo, hoặc leo xuống đất và van xin người bạn thân tha thứ cho mình. Nhưng đây không phải là câu chuyện như thế. Ana ngồi yên tại chỗ, trên cây, và nhìn bạn mình rời đi.

Ngày hôm sau, Vidar đến trường bằng xe buýt. Nhiều người biết cậu là ai nên không ai dám ngồi cạnh. Cho đến khi một cô gái nhỏ tuổi hơn một chút bước lên xe tại trạm dừng ở rìa khu Thượng. Cô gái có mái tóc bù xù và đôi mắt đượm buồn ấy tên là Ana.

Điều đầu tiên Vidar để ý là hai mắt cá chân của cô bé rất xinh, như thể chúng không được tạo ra để đi trên sàn mà để chạy trong rừng và trên đá. Điều đầu tiên Ana để ý là mấy sợi tóc đen của Vidar, mỏng đến nỗi chúng xòa xuống da mặt cậu như những hạt mưa rơi trên kính cửa sổ.

Trong nhiều năm nữa, có lẽ chúng tôi sẽ nói rằng đây là một câu chuyện về bạo lực. Nhưng điều đó không đúng, ít nhất cũng không hoàn toàn đúng.

Đây còn là một câu chuyện tình.

35

Nhưng chỉ khi cậu là người giỏi nhất

Một cuộc họp báo sắp diễn ra tại Beartown. Đúng vào thời điểm tồi tệ nhất đối với một số người, khi mà cả thị trấn tưởng như sắp nổ tung vì hàng trăm xung đột khác nhau, nhưng dĩ nhiên đó là thời điểm tốt nhất có thể đối với một số người khác. Richard Theo chẳng hạn.

Đại diện cho các chủ sở hữu mới của nhà máy mới bay đến từ London, tờ báo địa phương chụp ảnh họ vui vẻ bắt tay với chính trị gia sở hữu ngôi nhà mùa hè bên Tây Ban Nha phía trước nhà máy. Peter Andersson nghiêm túc đứng bên cạnh, với giọng nói run run và đôi mắt nhìn xuống lớp nhựa đường, anh công khai hứa sẽ "hành động chống lại chủ nghĩa côn đồ".

Chính trị gia hài lòng đến nỗi chiếc áo của ông ta gần như bung nút. Ông ta bắt đầu cuộc họp báo bằng cách đề cập đến người đồng nghiệp khiêm tốn và đáng kính Richard Theo: "Anh ấy xứng đáng được cảm ơn vì đã dốc lòng phụng sự địa phương, nếu không có những mối liên hệ và sự cần mẫn của Richard trong vài tháng qua thì điều này đã không thể thành hiện thực!" Sau đó, chính trị gia nói với giọng điệu khiêm tốn hơn một chút về sự tham gia của ông trong thỏa thuận này. Người nộp thuế sẽ được hưởng lợi rất lớn, và điều quan trọng nhất là: "Công ăn việc làm ở Beartown sẽ được bảo toàn!"

Khi nữ chính trị gia bên cạnh ông ta đột ngột lên tiếng, ông ta bị bất ngờ đến nỗi không kịp phản ứng. Bà bổ sung: "Và không chỉ ở Beartown, tất nhiên rồi. Cùng với những chủ nhân mới của nhà máy, chúng tôi đã đạt được một thỏa thuận theo đó lực lượng lao động của Hed cũng được ưu tiên! Đó là một trong những điều kiện: nếu hội đồng vùng có những ưu đãi về mặt tài chính dành cho nhà máy thì toàn bộ khu vực phải được hưởng lợi!"

Các phóng viên ghi chép và chụp ảnh, quay phim. Chính trị gia có nhà nghỉ bên Tây Ban Nha quắc mắt nhìn người phụ nữ, nhưng bà ta đáp trả với ánh mắt

không nao núng. Ông ta đành bất lực, vì còn biết nói gì bây giờ? Rằng ông ta không định san sẻ việc làm cho Hed ư? Sắp tới ông ta sẽ phải đối diện với cuộc bầu cử. Ông ta run lên vì giận dữ, nụ cười trước các ống kính máy ảnh gượng gạo hẳn, nhưng khi được hỏi về vấn đề việc làm, ông ta buộc phải nói: "Rõ ràng bất kỳ chính sách công nào cũng cần được áp dụng cho... cả khu vực." Dáng đứng của ông hơi gù lại khi tuyên bố điều đó, trong khi nữ chính trị gia bên cạnh có cảm giác như mình cao lớn thêm vài phân.

Vào một buổi sáng sớm sau đó vài tháng, trên thềm nhà nữ chính trị gia xuất hiện một chiếc phong bì. Tài liệu bên trong cho thấy làm thế nào ông chính trị gia kia bị liên đới trong vụ đầu cơ bất động sản chui bên Tây Ban Nha. Phải thừa nhận là, sau này hóa ra ông hoàn toàn vô tội, nhưng Richard Theo không cần bằng chứng, việc gieo rắc nghi ngờ là đủ. Những dòng tít về "những thỏa thuận khả nghi" sẽ có kích thước rất to, trong khi mẩu thông báo về sự vô tội của ông ta sẽ chỉ gói gọn trong vài dòng be bé ở trang cuối của tờ báo địa phương. Sự nghiệp chính trị của ông ta lúc ấy đã tiêu tùng, sau khi các thành viên chung đảng với ông ta nhất trí rằng "chúng ta không thể chấp nhận bất cứ vụ lùm xùm nào". Ông ta sẽ được thay thế bởi nữ chính trị gia có hàng đống kẻ thù tại Beartown, nhưng lại có nhiều bạn bè ở Hed hơn.

Benji không tham gia các buổi tập cùng đội bóng. Nó không gọi điện, và cũng không nghe máy khi có bất kỳ ai gọi đến. Nhưng vào một buổi tối muộn, sân băng đã tắt đèn gần hết và các phòng thay đồ đều không còn người, nó đứng một mình trên băng trong bộ đồ jean, với đôi giày trượt dưới chân và cây gậy chơi bóng trong tay. Benji muốn đánh vài trái bóng dẹt, giống như nó đã làm cả triệu lần trước kia, để xem cảm giác bóng của mình có còn như xưa không. Nhưng ánh mắt nó bị hút vào hình ảnh con gấu ở vòng tròn giữa sân. Có người trượt qua mặt băng rồi dừng lại bên cạnh nó. Elisabeth Zackell.

– Cậu có định chơi trận gặp đội Hed không đó? - Chị hỏi với giọng tỉnh rụi.

Benji ngập ngừng nuốt khan, mắt vẫn dán vào con gấu.

– Em không muốn... gây rắc rối. Cho đội. Em không muốn mọi người cảm thấy...

– Đó không phải là câu hỏi của tôi. Cậu có định chơi hay không? - Zackell hỏi.

Benji nhắm mắt thật nhanh, rồi mở ra từ từ.

– Em không muốn là gánh nặng của đội.

– Cậu có định quan hệ tình dục với ai trong phòng thay đồ không?

– Cái qu...? Gì cơ ạ?

Zackell nhún vai.

– Đó là điều người ta đang nghĩ đến, đúng không? Rằng những người đồng tính nam có vấn đề với kỷ luật? Lỡ mọi người bắt đầu chịch nhau trong phòng thay đồ thì sao?

Benji nhíu mày.

– Cô nghe chuyện đó từ chỗ quái nào vậy?

– Cậu có định quan hệ tình dục với ai đó trong phòng thay đồ hay không?

– Còn khuya!

Zackell nhún vai đáp:

– Vậy thì cậu không phải là gánh nặng. Khúc côn cầu là khúc côn cầu. Ngoài kia người ta muốn nói gì về cậu thì tùy, ở trong này chuyện đó không quan trọng. Nếu cậu giỏi, thì cậu giỏi. Nếu cậu ghi bàn, thì cậu ghi bàn.

Benji tỏ ra chưa bị thuyết phục.

– Mọi người ghét em, và cả cô nữa. Có lẽ như vậy là quá nhiều đối với họ, việc cô và em đều là... cô hiểu rồi đó. Có lẽ một người thì được, chứ hai người trong cùng một đội thì... quá nhiều đối với người ta.

Zackell tỏ ra ngạc nhiên.

– Cậu nói vậy là sao?

Benji cau mày.

– Thì cô là... gay.

– Tôi đâu có gay. - Zackell nói.

Benji trố mắt nhìn huấn luyện viên.

– Ai cũng nghĩ thế cả.

– Người ta nghĩ đủ thứ. Họ bị ám ảnh quá mức với những cảm xúc của mình.

Benji chỉ há hốc mồm nhìn Zackell một lúc. Rồi nó bật cười. Nó không thể kìm lại được.

– Nói thật nhé, Zackell, cô phải thấy rằng mọi chuyện đáng lẽ dễ dàng hơn nhiều với cô nếu như cô nói với mọi người ở đây là cô không giống...

– Giống cậu?

– Vâng.

Zackell khịt mũi.

– Tôi không nghĩ cậu có nghĩa vụ phải thông báo với mọi người cậu muốn ngủ với ai, Benjamin. Và tôi cũng không nghĩ tôi phải làm vậy.

Benji miết cạnh giày xuống mặt băng. Nó suy nghĩ một lúc trước khi hỏi lại:

– Cô có bao giờ ước mình là đàn ông không?

– Sao tôi phải ước?

Benji nhìn vào con gấu trên mặt băng. Nó cố tìm từ.

– Như thế cô sẽ không phải làm một huấn luyện viên nữ.

Zackell chậm rãi lắc đầu, nhưng lần này không tỏ ra hoàn toàn trơ lì.

– Chắc bố tôi lâu lâu vẫn ước tôi là một thằng con trai.

– Vì sao?

– Vì ông biết tôi luôn phải giỏi gấp đôi những người đàn ông khác để được chấp nhận. Điều đó giờ đây cũng đúng với cậu. Cậu sẽ bị phán xét khác đi. Những người ghét tôi vẫn để tôi huấn luyện một đội bóng, chỉ khi chúng ta giành chiến thắng. Và họ sẽ để cậu chơi bóng, nhưng chỉ khi cậu là người giỏi nhất. Từ giờ trở đi, đối với cậu chỉ giỏi thôi không đủ.

– Bất công khiếp. - Benji lẩm bẩm.

– Trên đời này, so với công bằng thì bất công là một tình trạng tự nhiên hơn nhiều. - Zackell nói.

– Bố cô đã nói như thế à?

– Mẹ tôi.

Benji nuốt khan.

– Em không biết liệu mình có thể làm đội trưởng được không

– Ờ. - Zackell đáp.

Nói rồi cô quay gót bỏ đi mà không nhắn nhủ gì thêm. Như vậy là đủ.

Benji một mình nán lại ở vòng tròn giữa sân. Cuối cùng nó đi lấy một chồng bóng dẹt từ chỗ bảng biên, thả chúng xuống mặt băng từng trái một, có lẽ cho một đợt đánh bóng cuối cùng. Môn thể thao này không bằng lòng với việc là một phần của bạn, nó đòi hỏi bạn phải hi sinh quá nhiều, có quá nhiều thứ bạn chỉ biết khi đã dành cả đời cho sân băng. Đôi chân bạn đau đớn như thế nào trong lần xỏ giày trượt trở lại sau kỳ nghỉ hè. Đôi găng tay của bạn hôi hám như thế nào sau mỗi mùa bóng. Vọng âm của từng sân băng khác nhau như thế nào khi bạn va người vào bảng biên, hoặc đánh một trái bóng dẹt vào lớp kính. Những cú trượt trên mặt băng vang lên như thế nào khi các khán đài trống vắng. Cảm giác khi được chơi bóng như thế nào. Trái tim bạn đập ra sao.

Bùm bùm bùm bùm bùm.

Vào buổi sáng đầu tiên Ana ngồi cạnh Vidar, hai đứa chẳng nói chẳng rằng. Ana quá nặng lòng với cảm giác tội lỗi và mất mát, nên không thể lên tiếng. Suốt cả thời thơ ấu nó đã luôn đi tới trường cùng Maya, sự cô độc này là một cú sốc. Ana ngủ rất nhiều, nó hi vọng mình có thể thức giấc và nhận ra lỗi lầm trong đời chỉ là một giấc mơ.

Nhưng vào buổi sáng thứ hai con bé ngồi cạnh Vidar, ngay khi chiếc xe buýt sắp sửa đến trường, nó liếc nhìn cậu. Vidar giả vờ bận rộn với chiếc điện thoại, nhưng con bé biết anh chàng vẫn nhìn mình. Vidar là kiểu người không thể ngăn mình làm chuyện đó.

– Anh chơi gì thế? - Ana hỏi.

– Hả? - Vidar làu bàu, như thể chỉ vừa nhận ra con bé.

Ana không dễ bị lừa.

– Anh nghe rồi đấy.

Vidar bật cười, cậu vẫn làm thế mỗi khi căng thẳng. Cậu sẽ sớm phát hiện ra khi Ana căng thẳng, con bé hay buột miệng nói những câu chọc quê. Nếu hai đứa sống bên nhau cả đời, chắc chúng sẽ trở thành một cặp đôi khó đỡ nhất tại đám tang: một người không thể ngừng chọc quê, người kia không thể ngừng cười khúc khích.

– *Minecraft*. Anh đang chơi *Minecraft*. - Vidar đáp.

– Anh mới bảy tuổi hay gì? - Ana hỏi.

Vidar bật cười.

– Nó giúp anh khỏi... Anh có chút vấn đề trong việc kiểm soát xung năng. Chuyên gia tâm lý đã nói là *Minecraft* rất tốt. Anh có thể tập trung tốt hơn khi chỉ chơi game.

Chiếc xe buýt dừng lại. Các học sinh ùa ra ngoài. Ana không rời mắt khỏi Vidar.

– Anh là em trai của anh Teemu Rinnius, đúng không? Anh là người từng bị nhốt vào trại?

Vidar nhún vai đáp:

– Nó giống với trại hè nhiều hơn.

– Ý anh là gì, vụ không thể tập trung ấy? Anh bị hội chứng gì đó à?

– Anh cũng chẳng biết nữa.

Ana nhoẻn cười.

– Tức là anh chỉ bị khờ.

Vidar bật cười.

– Có người gọi anh là thằng tâm thần đấy! Em không nên trò chuyện với anh!

Ana quan sát Vidar từ trên xuống dưới. Những lọn tóc đen lòa xòa quanh đôi mắt chàng trai.

– Trông anh hiền lành thế này, sao mà giống tâm thần được! - Con bé thốt lên.

Vidar nhíu mày.

– Coi chừng đó! Biết đâu anh có mang theo dao!

Ana cười khúc khích.

– Nếu anh có dao thì em cũng chẳng sợ, kể cả khi em là một ổ bánh mì.

Thế là Vidar bị cưa đổ luôn, bởi cậu là người không biết làm sao tự ngăn mình lại.

36

Người tâm thần thì không đi dạo hay sao?

Elisabeth Zackell tổ chức buổi thử việc vào sáng sớm. Vài cầu thủ xuất hiện, đó là những cầu thủ thuộc lứa trẻ không còn nơi nào để chơi bóng, vì Beartown không thể lập đội cho họ năm nay, cùng một số cầu thủ lớn tuổi đã bị các câu lạc bộ khác chấm dứt hợp đồng. Chẳng ai đủ giỏi để được Zackell tuyển vào đội, nhưng điều đó không quan trọng, họ chỉ đóng vai trò chân gỗ, để câu lạc bộ có thể tuyên bố đây là buổi thử việc công khai. Vidar là người duy nhất đáng chú ý, nhưng Zackell thậm chí phải đi tìm cậu ta khi không thấy cậu xuất hiện trên sân. Chị tìm thấy Vidar trong kho chứa đồ.

– Tôi giúp gì được không? - Chị hỏi.

– Cô có cưa không?

– Để làm gì?

Vidar giơ cây gậy thủ môn lên.

– Cái này dài quá!

Trong những lần chơi bóng buổi tối cùng Baloo trong trại, Vidar phải cản những cú dứt điểm của Baloo rồi phát bóng về phía bức tường đối diện của căn hầm. Do không thể mang giày trượt dưới hầm, cậu đã cưa bớt phần cán của cây gậy để nó có độ dài phù hợp, và lỡ cưa quá nhiều, nhưng cậu nhận ra điều đó cũng khiến cậu phải thực hiện những cú đánh khó hơn và có độ chính xác cao hơn. Thứ duy nhất bạn có thừa khi bị nhốt trong trại là thời gian, thế nên Vidar đã thử nghiệm với nhiều độ dài khác nhau và nhiều kiểu quấn băng dính khác nhau. Cuối cùng, cậu chọn cách quấn băng dính không tạo thành một cục gồ lên ở phần chóp của cán gậy, như các thủ môn thường làm, để có thể cầm chắc hơn.

Zackell tìm cho Vidar một cái cưa, dù không hiểu cậu ta muốn làm gì. Nhưng khi Vidar đã vừa lòng với cây gậy và ra sân, cậu chặn một trái bóng dẹt rồi đánh nó tới tận cuối phần sân đối diện, nhẹ như không.

– Cậu thực hiện lại được không? - Zackell hỏi.

Vidar gật đầu. Zackell bảo cậu đứng vào trước khung thành, rồi chị tiến đến đứng cạnh khung thành đối diện.

– Chuyền bóng cho tôi! - Chị yêu cầu.

Vidar làm theo. Trái bóng trượt qua gần hết chiều dài sân băng, thẳng tới cây gậy của Zackell. Nếu bạn là người không quan tâm đến khúc côn cầu thì chuyện đó chẳng có mấy ý nghĩa, nhưng Zackell biết hầu hết các thủ môn ở cấp giải của Beartown không thể làm một trái bóng dẹt chạm vào nước kể cả khi họ đã ngã khỏi thuyền. "Người này sẽ là thủ môn của chúng ta khi không có bóng, và là một cầu thủ phụ trội khi có bóng," chị nhủ thầm. Và chị có thể thắng theo cách đó.

– Bảo vệ khung thành đi. - Chị ra lệnh.

Vidar làm theo. Chị đánh hết trái bóng này tới trái bóng khác, và chị là một người dứt điểm tốt, nhưng Vidar cản được tất cả. Tiếp đó, Zackell để cho tất cả những cầu thủ trên sân thử dứt điểm, nhưng không một ai ghi bàn được. Thậm chí chị còn để cho hai người dứt điểm cùng lúc, rồi ba người, từ các vị trí khác nhau. Vidar không để lọt lưới trái nào. Phản xạ của cậu thật đáng kinh ngạc.

Zackell nhìn quanh sân. Ở một góc khán đài, nơi hàng ghế trên cùng, Peter Andersson đang ngồi. Và xa hết mức có thể về phía đối diện, nơi khán đài đứng, là Teemu Rinnius. Spider và Woody cũng đứng bên cạnh anh. Teemu cố giấu vẻ tự hào, nhưng không thành công. Còn Spider và Woody thậm chí chẳng buồn giấu giếm.

Zackell quay về phía Vidar và tuyên bố:

– Giải lao, kiếm chút nước uống đi!

Các cầu thủ khác ngừng đánh bóng. Vidar tháo mũ bảo hiểm. Lớp tóc đen ướt đẫm mồ hôi dính bết vào da mặt cậu. Vidar quay lưng về phía Zackell và cầm chai nước lên tu. Chị bèn nhắm đích và đánh một trái bóng dẹt thẳng vào lưng cậu ta.

Vidar giật mình quay lại. Zackell lập tức đánh một trái bóng khác bay sượt qua cái đầu không đội mũ bảo hiểm của cậu ta trong gang tấc.

Teemu gào lên "Không!" từ phía khán đài, nhưng Vidar không hề nao núng. Cậu lao hết tốc lực tới chỗ Zackell. Trên sân không một ai kịp nhận ra điều gì đang diễn ra, nên nếu Teemu hiểu em trai mình đủ rõ thì Zackell khó sống sót sau vụ này. Vidar xông vào chị, đôi tay đi găng hung hãn vung gậy lên, và Teemu lập tức nhào ra khỏi khán đài, nhảy qua bảng biên. Đôi bốt của anh trượt đi trên mặt băng, nhưng anh vẫn xoay xở để chộp lấy em trai và dùng hết sức bình sinh vật ngã Vidar xuống sân, giữ chặt ở đó. Spider và Woody cũng lao đến ngay sau anh vài bước chân. Phải cần đến cả ba người họ mới ngăn cản không cho Vidar đứng dậy và đánh Zackell đến chết.

– CÔ BỊ MẤT TRÍ HAY SAO???!!! - Teemu quát vào mặt huấn luyện viên, nhưng chị chẳng hề tỏ ra sợ hãi, thậm chí còn toét miệng cười.

– Các cậu có hứa được là Vidar sẽ đi tập đúng giờ và chơi mọi trận đấu không?

Vidar vẫn đang giận dữ vật lộn để thoát ra khỏi gọng kìm của những người anh. Teemu quắc mắt với Zackell.

– Cô suýt nữa đã giết chết nó! Thằng bé... đáng lẽ cô tiêu đời rồi đó! Nó suýt nữa đã giết cô!

Zackell vui vẻ gật đầu.

– Đúng thế! Vidar không thèm bận tâm chuyện tôi là một người phụ nữ, cậu ta vẫn lao vào tìm cách kết liễu tôi. Với cậu ta tôi chỉ là một huấn luyện viên, không phải huấn luyện viên nữ. Các cậu có hứa là Vidar sẽ đi tập đúng giờ và chơi mọi trận đấu không?

Teemu nhìn Zackell. Chị đúng là điên rồ.

– Ý cô là thằng bé đã được nhận vào đội?

Zackell khịt mũi.

– Nhận vào đội thôi à? Tôi sẽ xây dựng đội bóng với cậu ta là nòng cốt. Tôi sẽ biến cậu ta thành cầu thủ chuyên nghiệp!

Teemu nuốt khan.

– Được. Tôi hứa thằng bé sẽ đi tập đúng giờ.

Zackell gật đầu rồi lập tức rời sân. Chị đã xong việc. Các cầu thủ thử việc khác sẽ được nhận một thư cảm ơn ngắn gọn, thông báo rằng họ không đủ giỏi để chơi cho đội Beartown. Chị trung thực, công bằng, và không khoan nhượng. Cũng giống như thể thao.

Trên băng, Vidar cuối cùng cũng dịu lại. Cậu nằm trên băng, người đầm đìa mồ hôi và mệt rã rời. Teemu ngồi bên cạnh em trai. Vidar bối rối quay sang anh và hỏi:

– Chuyện quái gì thế này, anh đang khóc đấy à?

– Làm chó gì có. - Teemu nạt, và vội quay mặt đi.

– Rõ ràng anh đang...

– THÔI ĐI! - Teemu quát to rồi đánh vào tay Vidar, mạnh đến nỗi cậu em trai phải co người lại khóc thút thít trên băng, trong lúc anh đứng dậy và rời sân.

Elisabeth xông vào phòng làm việc của Peter Andersson.

– Anh có chứng kiến buổi thử việc không đó? - Chị vọt miệng.

– Có. - Peter đáp.

– Cậu ta chơi được chứ?

– Cô kiểm soát cậu ta được không?

– Không! Vấn đề nằm ở đó! - Zackell hân hoan đáp.

Chị vui sướng ra mặt. Điều đó khiến Peter đau đầu.

Bên ngoài sân băng có một chiếc Saab cũ đang đậu. Teemu bước ra khỏi sân, châm một điếu thuốc, rồi một mình bước tới chỗ chiếc xe, ngồi vào ghế phụ lái, đóng cửa lại. Khi đã chắc chắn không bị ai quan sát, anh gục đầu vào bảng điều khiển, nhắm mắt lại.

Anh đâu có khóc.

Thôi đi.

Sáng hôm sau, Ana lại ngồi cạnh Vidar. Cậu lại chơi *Minecraft*, vì phải tập trung để không tỏ ra quá căng thẳng khi hỏi:

– Anh sẽ chơi cho đội Beartown A đấy. Em sẽ đến xem chứ?

Ana tỏ ra nghi ngại.

– Em không biết anh chơi được khúc côn cầu. Em tưởng anh chỉ là một cổ động viên quá khích, giống như những thành viên khác của Bè Lũ.

Ana nói ra hai chữ "Bè Lũ" mà không hề sợ sệt. Chẳng ai trong thị trấn làm như vậy. Câu hỏi móc của Vidar vang lên đầy rụt rè, như thể cậu bị tổn thương:

– Em không thích cổ động viên quá khích à?

Ana khịt mũi.

– Em không thích các cầu thủ khúc côn cầu.

Vidar bật cười. Ana thật là biết cách làm cậu cười. Nhưng ngay trước khi chiếc xe buýt dừng lại phía trước cổng trường, Vidar nói với giọng nghiêm túc:

– Bè Lũ không phải là những cổ động viên quá khích.

– Vậy thì họ là gì? - Ana hỏi lại.

– Anh em. Tất cả đều là anh em của anh. Mọi người chiến đấu vì anh, và anh cũng chiến đấu vì họ.

Ana không phán xét Vidar vì chuyện đó. Ai mà chẳng muốn có anh có em?

Maya được mẹ chở đến trường. Mira không hỏi tại sao Ana không đi cùng con bé nữa, chị quá vui vì Maya đã chịu để mẹ đưa đến trường mà không thấy xấu hổ. Mới

sáu tháng trước, con gái chị luôn đòi được thả xuống cách cổng trường vài trăm mét để tự mình đi bộ nốt quãng đường cuối cùng. Nhưng bây giờ Mira được lái xe đến tận trạm xe buýt và cô con gái nhoài người qua ghế, hôn lên má mẹ rồi nói:

– Cảm ơn mẹ! Hẹn gặp mẹ sau!

Chỉ là những ngôn từ quá tầm thường để đánh gục hoàn toàn một người phụ nữ trưởng thành, nhưng chúng lớn lao như cả thế giới đối với bạn nếu bạn là mẹ của ai đó. Mira lái xe rời khỏi trường học như lướt trên một đám mây.

Maya đi vào trường một mình. Con bé một mình đi lấy sách vở, ngồi một mình trong lớp, ăn trưa một mình. Đó là sự lựa chọn của nó, bởi vì nếu không thể tin tưởng người bạn thân nhất của mình, nó còn biết tin tưởng ai bây giờ?

Ana cũng bước vào trường, đi sau Maya mấy bước. Bạn sẽ cảm thấy vô cùng lạnh lẽo khi buộc phải trông thấy người bạn thân nhất của mình mỗi ngày và biết rằng bạn không còn như trước nữa. Hai đứa từng chào từ biệt nhau bằng một kiểu bắt tay bí mật, được chúng chế ra hồi còn nhỏ: nắm đấm ngửa lên, nắm đấm úp xuống, lòng bàn tay, lòng bàn tay, bướm bay, móc ngón tay, súng lục, múa jazz, tên lửa mini, nổ, chạm mông, làm mặt xấu. Ana đã nghĩ ra tất cả. Cuối cùng, khi hai đứa chạm mông vào nhau, Ana luôn giơ hai tay lên trời và kêu lên "… Ana *out* đây, con quỷ!"

Bây giờ Maya bước vào trường mà thậm chí không hề nhận ra Ana đang đi phía sau. Ana ghét bản thân mình, vì những gì nó đã làm với Maya hơn là với Benji, vì vậy đây là hành động thể hiện sự yêu thương cuối cùng của con bé. Biến mình thành vô hình.

Maya đã khuất dạng trong hành lang. Ana vẫn đứng yên, cõi lòng tan nát. Nhưng Vidar đã chìa tay ra.

– Em có ổn không?

Khi đó Ana nhìn anh. Có điều gì đó khiến con bé trả lời thành thật:

– Không.

Vidar máy móc lùa những ngón tay vào tóc Ana và nói khẽ:

– Em có muốn rời khỏi dây không?

Ana cười buồn.

– Để đi đâu?

Vidar nhún vai.

– Không biết.

Ana nhìn quanh hành lang. Con bé căm ghét nó. Căm ghét bản thân mình tại đây.

– Anh có muốn đi dạo không?

– Đi dạo? - Vidar lặp lại như thể đó là một câu hỏi bằng tiếng nước ngoài.

– Người tâm thần thì không đi dạo hay sao? - Ana thắc mắc.

Vidar bật cười. Hai đứa rời khỏi trường và bước đi bên nhau nhiều giờ liền trong rừng. Đó là nơi Ana bị Vidar cưa đổ. Vì tất cả những cử chỉ vụng về, khác người và căng thẳng ấy. Vidar cũng xiêu lòng vì Ana vừa bất bại vừa mong manh, như thể được làm từ vỏ trứng và sắt thép. Cậu hôn Ana vì không thể tự kiềm chế, và con bé cũng hôn đáp lại.

Nếu hai đứa sống bên nhau cả đời, chắc chúng sẽ trở thành một điều gì đó cực kỳ khó đỡ.

Sau cuộc họp báo, tờ báo địa phương giật tít: "Thêm công ăn việc làm - Nhưng một nửa đầu việc được dành cho người lao động Hed."

Bài báo trích dẫn nhiều ý kiến của các chính trị gia. Hầu hết tỏ ra sốc khi bị phóng viên đặt câu hỏi và cố gắng giữ giọng điệu trung dung để không làm mất lòng phe nào. Người duy nhất không hành xử như vậy tất nhiên là Richard Theo. Y cố làm cho câu trả lời của mình có vẻ tự phát, mặc dù đã chuẩn bị nó một cách tỉ mỉ: "Tôi nghĩ gì về hạn mức công việc của nhà máy ư? Tôi không thích bất kỳ loại hạn mức nào. Tôi nghĩ việc làm tại Beartown nên được dành cho người Beartown." Câu nói không quá hùng hồn nhưng nhanh chóng gây tiếng vang.

Chỉ trong vài giờ, khẩu hiệu "Việc làm tại Beartown nên được dành cho người Beartown!" đã được nhắc lại không chỉ trên mạng, mà cả trong các quán rượu và quanh bàn ăn tối của các gia đình. Sáng hôm sau, trên mui xe của tay chính trị gia có nhà nghỉ bên Tây Ban Nha xuất hiện một lời nhắn.

Để nó không bay đi mất, người gửi nó đã ghim lại bằng một cái rìu. Nếu không thì những lời nhắn có thể dễ dàng bị cuốn phăng khi gió đổi chiều.

Ngay sau cuộc họp báo, Peter gọi cho các nhà thầu xây dựng. Tất cả đều trả lời rằng họ đang rảnh rỗi, cho đến khi được Peter cho biết công việc cần làm: phá hủy khu khán đài đứng của sân băng. Đột nhiên vài người trong số họ còn rảnh rỗi nữa, vài người khác thì đáp rằng họ "không đủ trình độ để làm chuyện đó". Một số cúp máy luôn. Một số khác nói huỵch toẹt bằng ngôn ngữ bình dân: "Trời đất quỷ thần ơi, bọn tôi còn gia đình, Peter!" Khi Peter gọi cho một công ty, đầu dây bên kia tự xưng danh là Woody. Sau khi nghe anh giải thích lý do gọi điện, Woody cười lớn. Tiếng cười chế giễu.

Cuối ngày hôm đó, Mira thấy một thùng giấy nằm trước cửa nhà. Đa phần mọi người khi mở sẽ cho rằng nó chỉ là một cái thùng trống, nhưng chị hiểu ngay. Chị thận trọng lật nghiêng nó và nghe thấy tiếng kim loại lăn lông lốc bên trong. Dưới ánh sáng hắt ra từ cửa sổ phòng ngủ của con mình, nó lóe lên trước mắt chị.

Một viên đạn súng trường.

37

Chúng ta có thể làm được gì

Hầu hết chúng ta không biết những điều khủng khiếp mà chúng ta có thể làm được. Làm sao chúng ta biết được, cho đến khi bị sự khiêu khích của ai đó đẩy đi đủ xa? Ai mà biết chúng ta có thể trở nên nguy hiểm như thế nào cho đến khi gia đình chúng ta bị đe dọa bởi một người nào đó?

Mira đứng khuất trong bóng tối. Chị đã bám theo Teemu từ cửa hàng tạp hóa, mỗi tay anh ta xách một túi hàng, một trong hai cái được chất gần đầy những bao thuốc lá. Teemu bước vào quán Da Gấu. Khi quay trở ra, Teemu chỉ có một mình và đường phố vắng tanh. Mira không biết loại quỷ nào đã nhập vào chị và xui chị bước tới.

– Teemu Rinnius! - Chị hằm hè, giọng điệu đe dọa hơn những gì đang cảm thấy.

Anh chàng quay lại.

– Vâng?

Mira tiến lại gần đến nỗi Teemu có thể ngửi thấy hơi thở của chị. Mira đang cầm một cái thùng giấy đã được gấp gọn. Ở tầng trên của quán, một cửa sổ hé mở và một bà lão ngó ra ngoài, nhưng Mira quá kích động nên không để ý.

– Cậu có biết tôi là ai không? - Chị hỏi.

Teemu gật đầu, khuôn mặt hai người cách nhau chỉ vài centimet.

– Chị là vợ của Peter Andersson.

Đầu của Maya dịch ra sau một chút, nhưng âm lượng giọng nói của chị càng to hơn:

– Tôi là mẹ của Leo Andersson và Maya Andersson! Và tôi là một luật sư! Do vậy tôi có thể sợ cậu, cũng giống như những người khác, nhưng tôi cần làm rõ một chuyện này với cậu. Nếu cậu còn đến gần gia đình tôi một lần nữa, tôi sẽ không buông tha gia đình cậu!

Chị ném cái hộp xuống chân hai người. Teemu nhướn một bên lông mày.

– Chị đang đe dọa tôi đấy à?

Mira gật đầu.

– Cậu có thể chắc chắn về điều đó, Teemu Rinnius! Và cậu có thể nói với cái đám thuộc hạ đê hèn trong Bè Lũ của cậu rằng lần sau chúng nó còn dám để lại một viên đạn trước cửa nhà tôi, tôi sẽ găm viên đạn đó vào trán cậu!

Teemu không nói gì, đôi mắt của anh cũng không để lộ cảm xúc. Lẽ ra Mira đã có thể hài lòng với điều đó, nhưng chị đã đi quá xa so với mức mà điều đó còn khả dĩ. Chị lấy thứ gì đó từ trong túi xách ra. Những lọ thuốc trống rỗng. Chị ngạo nghễ giơ chúng lên trước mặt Teemu.

– Đám tay chân của cậu đã mò tới nhà tôi, nên tôi cũng mò sang nhà cậu. Thứ này nằm trong thùng rác của mẹ cậu. Thuốc trong diện kiểm soát đặc biệt. Mẹ cậu có cái toa nào cho đống thuốc này không nhỉ? Nếu không, tức là mẹ cậu đang vi phạm pháp luật đấy. Và trên hết, người cung cấp thuốc cũng đang vi phạm pháp luật. Người đó là cậu, đúng không Teemu? Cậu nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi để mắt đến cậu?

Teemu chậm rãi chớp mắt, có phần thích thú. Nhưng khi anh dấn tới một bước, Mira lùi lại. Bởi vì tất cả mọi người đều làm thế. Câu nói của anh là một mệnh lệnh:

– Biến đi. Ngay.

Bất giác Mira cúi đầu. Chị sẽ nguyền rủa mình nhiều lần vì đã làm như thế, nhưng chúng ta chẳng biết mình có thể làm những gì cho đến khi bị ai đó đẩy đi đủ xa. Chị rời khỏi con phố, cố không co chân chạy khi quay về chiếc xe hơi, và suýt thành công.

Adri đang cho chó ăn. Hôm nay sẽ không có chiếc xe nào chở theo rượu trong cốp đến đây. Cũng không có thợ săn nào ghé qua uống cà phê. Cô không rõ nguyên nhân là vì họ không muốn, hay không dám. Ở đây chưa bao giờ là dễ dàng để biết liệu mọi người có muốn nói điều gì đó rồi không nói, hay họ không nói vì không rõ phải nói gì.

Adri bèn gọi cho bạn là Jeanette, lúc này vẫn đang ở trường để chấm bài kiểm tra và bài luận. Trong suốt quá trình lớn lên của họ, Jeanette luôn là người gọi điện cho Adri và hỏi xem họ có thể chơi không, không bao giờ có chuyện ngược lại. Nhưng lúc này Adri hỏi:

– Cậu có muốn đến đây tập không?

Jeanette đi ngay lập tức. Họ nâng tạ và đấm vào bao cát cho đến khi không thể nhấc cánh tay lên được nữa. Jeanette không nói với Adri rằng mọi chuyện sẽ ổn, vì Jeanette không có một người em trai như Benji nên cô không biết mọi chuyện có bao giờ ổn thỏa. Nhưng cô ở lại và tập luyện chừng nào Adri còn muốn tiếp tục, và khi con đường vẫn vắng tanh, không có chiếc xe hơi hay người thợ săn nào xuất hiện, Jeanette tự nhủ rằng điều đó cũng tốt thôi. Bởi vì điều cô nhìn thấy trong mắt Adri chính là nếu bây giờ ai đó đến đây và báo một tin không hay về Benji, thì chắc chắn người đó sẽ bị đưa đi khỏi trên một chiếc cáng.

Teemu vẫn đang đứng bên ngoài quán Da Gấu, và cửa sổ ở tầng trên vẫn đang mở. Giọng nói của Ramona vọng xuống chỗ anh.

– Nghe đồn các cậu đã để lại một chiếc áo khoác đen cho Leo Andersson ở trường. Nhưng các cậu lại gửi cho bố thằng bé một viên đạn súng trường. Logic ở đâu?

Teemu tỏ ra chắc chắn, vì anh có một người em trai chỉ chia sẻ một điểm chung là người mẹ.

– Có lẽ chúng tôi nhận ra rằng người ta không cần phải trở thành gã khốn như cha họ đã từng.

Đó là một cái cớ, Ramona biết, và bà dụi điếu thuốc vào bậu cửa sổ.

– Nếu cậu là người để lại viên đạn thì tôi không biết phải nghĩ thế nào về cậu…

Teemu ngắt lời bà bằng một giọng điệu mà anh không dùng với bất kỳ ai khác, vừa cáo lỗi vừa ngượng ngập:

– Không phải tôi. Nhưng tôi không thể kiểm soát mọi…

Đến lượt Ramona ngắt lời Teemu, và giọng điệu của bà không hề trìu mến:

– Đừng có lòe tôi! Cậu có thể không kiểm soát mọi thứ mấy đứa đồng bọn làm, nhưng cậu thừa biết không đứa nào trong số đó dám làm điều cậu cấm!

– Tôi… - Teemu đáp, nhưng Ramona không cho anh cơ hội nói nốt.

– Cậu và tôi không phán xét lẫn nhau, Teemu à. Chúng ta chưa bao giờ làm thế. Tuy nhiên, chỉ có bọn trẻ con mới không phải chịu trách nhiệm về việc mình làm với bất kỳ ai ngoài chúng. Người lớn chúng ta phải chịu trách nhiệm về những gì mình gây ra. Cậu là một thủ lĩnh. Bọn họ đi theo cậu. Thế nên nói thật nhé, nếu cậu không chịu trách nhiệm về hành động của đám đàn em, thì cậu không khác gì một con quái vật.

Mira không kể về vụ viên đạn với Peter và bọn trẻ hay bất kỳ ai khác. Thế nhưng khi về đến nhà, chị thấy hai người hàng xóm đang ngồi trên ghế gấp ngay tại lối đi vào nhà của họ, một phụ nữ lớn tuổi và một ông già thậm chí còn lớn tuổi hơn, cả hai mặc áo thun xanh lá cây. Họ để ngỏ cửa và đèn trong hành lang đang bật sáng. Bên trong cửa, Mira nhìn thấy khẩu súng săn của người đàn ông đang dựa vào tường. Ông đã già và chậm chạp, có lẽ khẩu súng thậm chí không được nạp đạn, nhưng điều đó không quan trọng. Bà già gật đầu với Mira và nói:

– Ngủ đi Mira. Chúng tôi sẽ ngồi đây xem xe cộ một chút.

Ông lão mở phích cà phê và nói:

– Nghe đồn gần đây một số dịch vụ dọn nhà trong thị trấn nhận được thông tin sai và giao đồ nhầm địa chỉ. Chuyện đó sẽ không xảy ra một lần nào nữa trong khu này.

Chỉ là những lời lẽ vụn vặt. Một cử chỉ nhỏ nhặt. Nhưng đó là tất cả những gì cần thiết để nói rằng chúng tôi cũng sống ở đây. Và không ai được quấy rầy chúng tôi.

Teemu dừng lại ngẫm nghĩ bên ngoài sân băng. Mọi thứ tối om, nơi duy nhất còn sáng đèn là văn phòng của Peter. Người ta sẽ làm gì cho câu lạc bộ của mình? Cho thị trấn của anh ta? Nó thuộc về ai? Ai được phép sống ở đó? Cuối cùng Teemu điện thoại cho Spider và hỏi:

– Ai đã gửi thùng hàng tới nhà Peter?

Spider kinh ngạc hẳng giọng.

– Thường thì cậu không muốn biết ai đã làm gì. Thường thì… cậu luôn nói như thế nào nhỉ? "Tôi sẽ cho các cậu biết khi các cậu đi quá giới hạn."

Quả vậy. Đó là cách Bè Lũ bảo vệ Teemu. Nếu ra tòa, không ai có thể buộc tội anh vì chuyện mà anh không biết. Nhưng lúc này Teemu cảnh báo:

– Các cậu đã đi quá giới hạn. Đừng có làm vậy nữa.

Râu Spider sột soạt cọ vào điện thoại.

– Không phải… chúng tớ. Là mấy đứa trẻ con, những đứa ở khu khán đài đứng. Chết tiệt, Teemu, cậu biết những gì mọi người đang cảm thấy mà! Bọn trẻ nghe bố chúng nói về số việc làm mà Hed sẽ nhận, sau đó chúng nghe tiếp chúng ta bảo rằng Peter sẽ phá dỡ khán đài đứng. Chúng nó chỉ đang cố gắng để gây ấn tượng với cậu! Chúng nghĩ rằng cậu sẽ hài lòng!

Teemu đưa tay lên che mắt, và thở dài.

– Đừng mạnh tay với chúng. Chỉ cần bảo đảm rằng chuyện đó không lặp lại.

Spider hắng giọng một lần nữa.

– Vụ thùng hàng hay… bất cứ điều gì chống lại gia đình đó?

Giọng Teemu trở nên đanh thép:

– Chúng ta không tấn công người trong câu lạc bộ. Chúng ta sẽ đứng vững khi lũ khốn đó không còn nữa, như chúng ta đang đứng vững bây giờ, nhưng chúng ta không tấn công người trong câu lạc bộ.

– Vậy còn khu khán đài đứng thì sao?

Lần đầu tiên Teemu thú nhận:

– Tôi đã gặp một... chính trị gia. Một người bạn. Ông ta sẽ trả lại nó cho chúng ta. Và chúng ta sẽ còn đứng rất lâu sau khi Peter Andersson đã rời thị trấn này.

Khi màn đêm buông xuống, Benji đang ngồi trên mái của gian nhà phụ. Cuối cùng nó chậm rãi dập điếu thuốc và đưa ra một quyết định. Sau đó, nó một mình đi qua Beartown. Nó không nép mình trong bóng tối, mà đàng hoàng bước đi dưới quầng sáng của những ngọn đèn đường. Nó đã không đến trường từ khi sự việc vỡ lở, gần như không ai nhìn thấy nó kể từ lúc ấy. Nhưng lúc này nó bước đi với cái đầu ngẩng cao.

Có lẽ nó thật ngu ngốc. Nhưng sớm muộn gì nó cũng phải đối mặt với mọi người. Đó là một thị trấn quá nhỏ để có nhiều nơi ẩn náu, và nó có thể đi đâu được? Bạn làm gì khi bạn muốn mọi thứ vẫn như bình thường? Bạn đi làm. Và hi vọng mọi chuyện tốt đẹp.

Khi Benji bước vào quán Da Gấu, mọi người lặng đi. Một người lạ sẽ không nhận ra điều đó, họ chỉ nghe thấy những tiếng thì thầm, tranh cãi và chạm cốc như mọi khi. Nhưng mọi tế bào trong cơ thể Benji đều cảm thấy như dưỡng khí đang bị hút ra khỏi phòng. Nó đứng yên. Việc nó xuất hiện có vẻ điên rồ, nhưng Benji chưa bao giờ là kiểu trẻ con nằm thu lu trên giường, sợ hãi trước những con ma và lũ quái vật. Nó thà mở toang cửa, lật đệm lên, bảo chúng đến và đưa nó đi ngay lập tức, nếu chúng thực sự phải làm vậy.

Kết thúc nhanh luôn hơn là chỉ chờ đợi.

Một nhóm thanh niên ngồi ở bàn cuối quán đứng dậy. Đầu tiên là một người, sau đó tất cả. Những chiếc áo khoác đen. Không ai uống hết bia, những chiếc ly bị bỏ dở một cách có chủ đích. Những người khác tránh đường khi họ tiến ra cửa, nhưng không ai trong số họ đụng vào Benji. Họ thậm chí không nhìn vào nó. Họ chỉ bỏ đi, rời khỏi quán. Trong vòng vài phút, hàng chục người khác, cả trẻ lẫn già, một số

khoác áo đen, một số không khoác, một số mặc áo đi săn, một số mặc áo sơ mi trắng, cũng làm điều tương tự.

Cảm xúc là thứ phức tạp. Hành động thì đơn giản.

Vidar là một trong những người ngồi ở bàn cuối quán. Hồi còn nhỏ, cậu từng hỏi Spider tại sao anh lại ghét những người đồng tính đến vậy. Spider trả lời không chút do dự: "Bởi vì nó thật tởm! Đàn ông là đàn ông và phụ nữ là phụ nữ, nhưng tụi nó nằm đâu đó ở giữa! Có nghiên cứu hẳn hoi, em biết không? Đám đó bị thiếu mất thứ gì đó trong não, thiếu một chút cơ chất, và em có biết ngoài ra còn ai cũng bị thiếu không? Những kẻ ấu dâm và ngược đãi động vật, những thứ rác rưởi như thế. Đó là một căn bệnh, Vidar, tụi nó không giống chúng ta!"

Hồi đó Vidar không tin. Ngay cả bây giờ cũng không. Nhưng khi Spider, Teemu và những người khác đứng dậy bỏ đi, cậu cũng làm theo. Bởi vì cậu đã học từ khi còn nhỏ rằng những chiến binh luôn đi cùng nhau. Cậu không cần phải ghét Benji, chỉ cần cậu yêu quý anh em của mình. Chuyện đó vừa phức tạp lại vừa rất đơn giản.

Một hồi lâu sau khi đã đóng cửa quán, Ramona và Benji ngồi lại cùng nhau. Chỉ hai người.

– Thật đúng là... mọi người có quá nhiều sạn trong đầu... thậm chí điều đó có khi chẳng liên quan tới cháu. - Ramona ngập ngừng lên tiếng, nhưng bà thừa hiểu thằng bé biết bà nói dối.

– Họ bỏ dở chỗ bia. Họ không muốn uống với những người như cháu. - Benji khẽ nói.

Lời lẽ của thằng bé tựa như những que củi khô giòn, gãy vụn dưới sức nặng dù là nhỏ nhất. Ramona thở dài.

– Có quá nhiều thứ phải tiếp nhận một lúc, Benjamin à. Một huấn luyện viên nữ, đám chính trị gia khốn khiếp, bọn tài trợ cứ can thiệp vào hoạt động của câu lạc

bộ... tất cả làm cho mọi người trở nên căng thẳng. Mọi chuyện đang thay đổi. Họ không thù ghét cháu... họ chỉ... họ chỉ cần một chút thời gian để tiêu hóa mọi chuyện.

– Họ ghét cháu. - Benji chỉnh lại.

Ramona gãi cằm bằng ly whisky của mình.

– Teemu và hội bạn xem cháu như người trong nhóm, Benjamin. Điều đó càng làm sự việc tồi tệ thêm. Một số người có thể cho rằng... bà chẳng biết nữa... họ có thể đã cho rằng những chuyện như thế này chỉ có trên phim ảnh. Rằng những người giống như thế... chỉ có ở thành phố lớn và... cháu biết rồi đấy... với kiểu ăn mặc rất lập dị. Cả đời họ đã sống với niềm tin rằng đó là điều mà cháu có thể phát hiện nơi một người ngay từ lần đầu tiên gặp mặt. Nhưng cháu thì... chẳng khác gì họ. Họ đã uống bia cùng cháu, đã chiến đấu cùng cháu, họ đã hô vang tên cháu ở sân băng. Cháu là một biểu tượng, cháu đã chứng tỏ rằng một người như họ có thể dẫn dắt đội bóng này, thị trấn này... khi họ cảm thấy mình bị uy hiếp bởi mọi tên khốn khác. Cháu là ngón tay thối mà họ giơ lên với thế giới. Cháu là đứa du côn đã chứng minh rằng họ không cần phải luồn lách, rằng bất chấp mọi chuyện họ vẫn thắng, rằng những người sống trong rừng chúng ta có thể giải quyết bất cứ kẻ nào muốn động vào chúng ta.

– Cháu không muốn... cháu chưa từng yêu cầu ai phải... cháu chỉ muốn mọi việc diễn ra như bình thường.

Ramona ôm đầu Benji bằng cả hai bàn tay, thật chặt. Cho đến khi hai vành tai của nó tưởng như sắp rơi ra. Bà quát to:

– Cháu chẳng việc gì phải xin lỗi cả. Cháu có nghe bà nói không? Chẳng việc gì! Bà không bào chữa cho bất kỳ người đàn ông nào bước qua cánh cửa đó tối nay, bà chỉ muốn nói rằng... thế giới thay đổi nhanh chóng lắm. Đừng phán xét ai quá gay gắt khi mà... hừm... chỉ là chúng ta đừng phát xét quá khắt khe. Mọi thứ đang thay đổi với một tốc độ mà một số người trong chúng ta không thể bắt kịp. Chúng ta ngồi đây nói về "hạn ngạch" ở khắp nơi và thật dễ dàng để tự hỏi bao giờ sẽ đến lượt chúng ta. Bao giờ chúng ta sẽ dự phần? Bà chẳng bảo vệ ai cả, cháu à, bà chỉ muốn nói một số người ở đây đang cảm thấy họ bị tấn công từ mọi phía. Rằng mọi người đang nói với họ rằng cách sống của họ là sai. Chẳng ai muốn bị ép buộc thay đổi cả.

– Cháu có bắt ai làm cái quái gì đâu... Cháu chỉ muốn mọi việc diễn ra như bình thường.

Ramona buông thằng bé ra. Bà thở dài. Rót thêm rượu.

– Bà biết, cháu à. Chuyện đã như vậy thì đành vậy. Chúng ta chỉ phải tìm kiếm một bình thường mới, vậy thôi. Lúc này có hai loại người. Một số cần thêm thời gian, một số cần thêm lý lẽ. Với loại thứ hai thì vô vọng rồi, nhưng có lẽ chúng ta phải chờ xem có bao nhiêu người trong nhóm thứ nhất trước khi nhồi nhét tư tưởng vào đầu họ.

Benji tránh ánh mắt của bà già.

– Bà cũng thất vọng về cháu, đúng không?

Ramona bật cười và ho sặc sụa vì khói thuốc.

– Bà á? Bởi vì cháu muốn ngủ với đàn ông sao? Cưng à, có lúc nào bà không yêu quý cháu. Bà không mong gì hơn là cháu có một cuộc đời hạnh phúc. Thế nên bà chỉ có thể tiếc nuối vì cháu thích đàn ông, bởi bà dám khẳng định với cháu ngay tại đây, ngay bây giờ rằng cháu khó lòng tìm được hạnh phúc với bọn họ. Đàn ông chỉ mang lại rắc rối thôi.

38

Trận đấu

Một trận đấu khúc côn cầu trên băng sắp diễn ra. Đội Beartown đối đầu với đội Hed. Phần còn lại của đất nước gần như không biết đến nó. Chẳng ai quan tâm, ngoại trừ tại đây. Nhưng tại đây tất cả mọi người đều quan tâm. Có một số người không thể hiểu được các thứ nếu không tự mình trải nghiệm. Đa số áp đảo của cư dân thế giới sẽ sống cả đời với niềm tin rằng một trận khúc côn cầu chỉ là một trận khúc côn cầu. Rằng nó chỉ là một trò chơi ngớ ngẩn. Rằng nó chẳng có nghĩa gì cả.

May cho họ. Họ không phải trải qua tất cả những chuyện này.

Bạn sẽ làm những gì cho gia đình mình? Bạn sẽ không làm những gì?

Ủn chưa bao giờ có danh thiếp, nhưng nếu có thì nó sẽ ghi bốn điều: "Người chơi khúc côn cầu. Thợ sửa ô tô. Cha của ba đứa con. Chồng của Ann-Katrin." Chị vẫn hát trong đầu anh, vẫn nhảy múa trên đôi chân anh, Ủn sẽ không bao giờ để cho chị dừng lại. Anh hoàn tất công việc trong xưởng, giống như vào bất kỳ ngày bình thường nào, ngay cả khi mọi thứ sẽ không bao giờ bình thường trở lại. Khi anh vào trong nhà, cậu con trai cả Bobo của anh đang rửa bát đĩa. Chính Bobo đã đến chỗ dịch vụ mai táng để thu xếp việc hỏa táng và tang lễ. Sau đó, thằng bé bắt tay vào quán xuyến mọi chuyện. Thức ăn đã dọn sẵn trên bàn, hai đứa em đã ăn xong, Bobo đã dọn dẹp và giặt giũ. Mọi việc mà mẹ nó thường làm. Ủn nuốt khan khi ngồi vào bàn để hai đứa nhỏ khỏi thấy anh nghẹn ngào. Rồi anh nói với Bobo:

– Con nên đi và chơi trận đấu đó.

Bobo đáp khẽ:

– Mọi người cần con ở đây... Con vẫn còn phải rửa bát đĩa và...

– *Harry Potter*! - Cậu em trai của Bobo thốt lên, dù bị chị nó suỵt.

– Ờ, anh sẽ đọc *Harry Potter* cho em nghe tối nay. Như mọi lần. - Bobo hứa hẹn, mi mắt chớp chớp khi nhìn xuống bồn rửa.

Ủn vừa nhai vừa nhìn chằm chằm vào đĩa ăn của anh.

– Cái này ngon lắm. Ngon thực sự.

– Cảm ơn bố. - Bobo thì thầm.

Họ không nói gì nữa cho đến khi hai em của Bobo đi đánh răng. Rồi Ủn đứng dậy, rửa đĩa và ôm Bobo vào lòng, thì thầm mệnh lệnh vào tai nó:

– Bố có thể đọc cuốn Barry Trotter chết tiệt đó cho thằng bé nghe tối nay. Đã đến lúc bố phải học cách làm điều đó. Con có nghe bố nói không?

Bobo im lặng gật đầu. Ủn bẹo má thằng con trai và nói:

– Con và bố sẽ vượt qua chuyện này, vì nếu không mẹ con sẽ không bao giờ tha thứ cho cả hai. Vậy nên con hãy chơi trận đấu đó đi, mẹ sẽ xem nó từ bất cứ nơi nào mẹ đang ở. Không có chúa trời hay thiên thần hay bất cứ cái gì ở đó có thể ngăn mẹ con xem trận đấu đầu tiên của cậu con trai cả trong màu áo đội Beartown A!

Bobo chuẩn bị túi đồ tập. Khi nó bước qua cửa, Ủn cứ tưởng hai đứa em sẽ nài nỉ đòi đi theo, nhưng không. Chúng chỉ đứng lại trên thềm nhà với gậy chơi khúc côn cầu và trái banh tennis trong tay. Chúng hỏi anh:

– Bố có muốn chơi không?

Thế là Ủn nhìn cậu con trai cả lên đường đi tới trận đấu đầu tiên trong màu áo đội A, rồi chơi khúc côn cầu với hai đứa em của thằng bé trong gara. Mấy bố con quần thảo, mướt mồ hôi đuổi theo trái banh tennis hàng giờ liền. Như thể đó là điều duy nhất quan trọng. Bởi vì nó quan trọng thật, trong thời điểm này. Tất cả mấu chốt nằm ở đấy.

Bạn sẵn sàng làm những gì cho gia đình mình?

Peter Andersson đi từ phòng này sang phòng khác trước khi rời khỏi nhà. Mira ngồi trong bếp với chiếc máy tính xách tay của chị và một ly rượu.

– Em có muốn đi xem trận đấu không? - Anh hỏi với hi vọng rất thấp trong lòng.

– Em cần làm việc. - Chị đáp, đúng như dự đoán.

Hai người nhìn vào mắt nhau. Ít nhất họ cũng làm điều này. Anh đi tiếp và gõ cửa phòng con gái.

– Con có... bố... bố sắp đi xem trận đấu đây. - Anh nói nhỏ.

– Con phải học bài. Chúc bố may mắn! - Từ bên trong Maya nói vọng qua cánh cửa.

Hai mẹ con nói vậy vì như thế sẽ dễ dàng hơn cho Peter. Họ đang cho anh một cơ hội để giả vờ như mọi chuyện ổn thỏa. Anh gõ cửa phòng Leo, nhưng thằng bé không có nhà. Nó đã đi tới Hed. Nó muốn xem trận đấu từ khán đài đứng.

Peter biết lẽ ra anh nên ngăn thằng bé lại. Cấm túc nó. Nhưng làm thế nào bạn có thể làm điều đó với con trai mình khi từ trước đến giờ bạn toàn bắt thằng bé đi xem khúc côn cầu cùng bạn?

Đứng trước gương, Ana chọn một bộ cánh. Con bé không biết nên ăn mặc như thế nào. Nó đã đi xem hàng ngàn trận khúc côn cầu, nhưng chưa trận nào có Vidar thi đấu. Rõ là viễn tưởng, nhưng nó muốn khi nhìn lên các khán đài anh sẽ thấy nó. Và nhận ra nó đến xem là vì anh.

Bố con bé đang lục đục dưới bếp. Ông đá cái nọ, hất cái kia. Ana nghe thấy tiếng ông văng tục. Thói nghiện rượu của ông làm nó đau đớn tận tâm can. Con bé quàng vội vài món trang phục lên người mà chẳng buồn lựa chọn như đã tính, vì nó muốn rời khỏi nhà trước khi bố say đến nỗi cần được giúp đỡ. Nó không muốn hình ảnh xấu xí của bố làm hỏng trận đấu. Không phải hôm nay.

Ông gọi với theo khi con bé đi tới cửa, và suy nghĩ đầu tiên của Ana là nó sẽ giả vờ không nghe thấy. Tuy nhiên, có gì đó trong giọng nói của ông làm nó đổi ý. Quá

gãy gọn, quá vững vàng - thật không bình thường. Ana quay lại. Bố nó đã tắm rửa, chải đầu và đang mặc một chiếc áo sơ mi mới giặt. Căn bếp phía sau lưng ông đã được dọn sạch sẽ. Có những cái vỏ chai trong thùng rác, ông đã đổ hết rượu vào bồn rửa.

– Đi xem bóng vui nhé. Con có cần tiền không? - Ông dò hỏi.

Con bé nhìn người bố tốt một lúc lâu. Người bố xấu dường như đã đi rất xa.

– Bố cảm thấy thế nào? - Nó khẽ nói.

– Bố muốn bắt đầu lại. - Ông trả lời.

Ông từng nói câu này trước đây. Điều đó không ngăn được việc Ana tin ông. Con bé do dự trong một tích tắc, rồi nói:

– Bố có muốn đi dạo không?

– Không phải con đang định đi xem bóng sao?

– Con thích đi dạo với bố hơn.

Thế là họ đi. Giữa lúc hai thị trấn đối đầu nhau trong một trận khúc côn cầu, một người cha và con gái của ông đi dạo trong khu rừng vốn luôn là của họ. Ông, con bé, và những cái cây. Một gia đình.

Bobo đạp xe xuyên qua Beartown với một cái ba lô vô hình đựng đầy đá bên trong. Nó đến điểm hẹn muộn, nhưng không một ai bận tâm. Zackell gần như không nhận thấy nó đã tới. Ngồi cạnh Bobo trên chiếc xe buýt chở đội bóng tới Hed, Amat không biết phải nói gì. Thế nên hai đứa im lặng.

Bãi đậu xe phía trước sân băng Hed đông như nêm, những hàng người đã dài dằng dặc dù trận đấu còn vài tiếng nữa mới khai cuộc. Sân băng sẽ không còn một chỗ trống, hai thị trấn đang sôi sục, hận thù có thừa thời gian để phát triển. Đây sẽ là một cuộc chiến. Chiếc xe buýt chìm trong im lặng. Mọi cầu thủ đều đang vật lộn với con quỷ của riêng mình.

Chỉ khi các thành viên đội Beartown A xuống xe, đi qua sảnh, vào trong hành lang, tiến tới phòng thay đồ và tất cả đã yên vị, một trong số các cầu thủ lứa cũ mới đứng dậy, đi tới chỗ Bobo với một cuộn băng dính trong tay, rồi hỏi:

– Tên mẹ cậu là gì?

Bobo ngạc nhiên ngẩng lên. Nuốt khan.

– Mẹ em? Ann... Ann-Katrin. Tên của mẹ là... Ann-Katrin.

– Với chữ K hay C?

– K. - Bobo đáp khẽ.

Anh chàng cầu thủ viết chữ "Ann-Katrin" vào một dải băng dính, rồi dán vào ống tay áo của Bobo. Sau đó anh lặp lại thao tác và dán dải băng lên tay áo mình. Cuộn băng dính lặng lẽ di chuyển quanh phòng thay đồ. Tên của mẹ Bobo lần lượt xuất hiện trên mọi cánh tay.

Amat trượt lên mặt băng, giống như đã làm hàng nghìn lần kể từ khi còn là một đứa trẻ, và bắt đầu trượt vòng quanh sân để khởi động. Bình thường nó không cảm thấy gì cả, nó đã trở nên rất giỏi trong chuyện đó, bất kể có bao nhiêu người hâm mộ trên khán đài. Mọi thứ chỉ còn là tiếng ồn xa xăm, và nó biến vào trong một vùng tập trung khiến bất cứ ai ở ngoài lớp kính bảo vệ sân đều không còn tồn tại. Nhưng hôm nay thì khác. Có gì đó vang lên át cả những tiếng ồn ào và la hét: tên của nó. Ai đó, ở đâu đó, đang hô vang tên của nó. Càng lúc càng to. Lặp đi lặp lại. Cho đến khi Amat ngước lên. Những tiếng reo hò càng cuồng nhiệt.

Ở một góc khán đài, phía trên cùng, một đám người đang nhảy loi choi trên ghế. Họ không ở đó để cổ vũ cho một đội, họ chỉ ủng hộ một cầu thủ. Bởi vì cầu thủ ấy đến từ khu Hạ. Họ hô vang điều đơn giản nhất, đẹp nhất, quan trọng nhất đối với Amat: "AMAT! NGƯỜI CỦA CHÚNG TÔI! AMAT! NGƯỜI CỦA CHÚNG TÔI! AMAT! NGƯỜI CỦA CHÚNG TÔI!"

Fatima đi một mình đến sân băng Hed, nhưng trong tay chị cầm hai chiếc vé. Chị xem bóng với một ghế trống bên cạnh, nó thuộc về người bạn của chị, Ann-Katrin. Khi Amat trượt ra sân, chị đứng bật dậy và reo hò. Khi Bobo xuất hiện, chị càng reo hò lớn hơn gấp bội. Chị sẽ làm như vậy trong mọi trận đấu của mấy anh em Bobo. Cho dù số phận đưa họ đi tận đâu, sẽ luôn có một người phụ nữ điên cuồng hò reo trên khán đài, với âm lượng lớn bằng hai cổ động viên nhiệt thành.

Vì sao người ta hâm mộ những đội tuyển thể thao? Phải chăng vì chúng ta muốn được thuộc về một tập thể? Câu trả lời thật đơn giản đối với một số người, vì với họ một đội bóng cũng giống như gia đình. Dành cho bất cứ ai cần thêm một, hoặc chưa bao giờ có một mái ấm.

Hồi còn bé Vidar Rinnius cũng thích chơi khúc côn cầu như mọi đứa trẻ khác. Nhưng khác với những đứa khác, cậu thích ở trên khán đài hơn. Cậu luôn tự hứa với lòng mình rằng nếu buộc phải lựa chọn, cậu sẽ không bao giờ chọn mặt băng thay cho khán đài đứng. Cậu đã nói điều đó với anh trai hồi còn bé, và Teemu chỉ mỉm cười đáp: "Đây là câu lạc bộ của chúng ta, em hãy nhớ như thế. Khi tất cả những cầu thủ đã đi sang các câu lạc bộ khác, khi mọi giám đốc kỹ thuật và huấn luyện viên đã chuyển tới những nơi được nhận lương cao hơn, khi các nhà tài trợ quay lưng và các chính trị gia bán đứng chúng ta, thì chúng ta vẫn đứng vững. Và càng hò reo to hơn. Bởi vì dẫu sao thì nó chưa bao giờ là câu lạc bộ của bọn họ. Nó luôn là câu lạc bộ của chúng ta."

Ngày hôm nay Vidar đã ngồi trên chiếc xe buýt của đội bóng, dụng cụ thi đấu của cậu đã ở trong phòng thay đồ, nhưng cậu thì không. Vidar mặc một chiếc áo khoác đen và leo lên khán đài, đứng cạnh anh trai mình rồi hét lên: "CHÚNG TA LÀ NHỮNG CON GẤU! CHÚNG TA LÀ NHỮNG CON GẤU! CHÚNG TA LÀ NHỮNG CON GẤU! NHỮNG CON GẤU ĐẾN TỪ BEARTOWN!"

Teemu nhìn Vidar. Có lẽ anh muốn bảo em trai quay trở lại phòng thay đồ, bởi vì một cuộc sống tốt đẹp hơn đang chờ đợi cậu trên mặt băng. Nhưng Bè Lũ là gia đình của họ và câu lạc bộ thuộc về họ. Do vậy Teemu hôn lên tóc em trai. Woody và Spider ôm chặt Vidar từ sau lưng. Rồi họ hát vang, mạnh mẽ hơn, bướng bỉnh hơn:

"Chúng ta là những con gấu! Chúng ta là những con gấu!"

Yêu và ghét. Niềm vui và nỗi buồn. Giận dữ và tha thứ. Thể thao hứa hẹn sẽ mang lại cho chúng tôi tất cả những thứ ấy tối nay, bởi vì chỉ có thể thao mới làm được điều đó.

Ở phía kia sân băng, tại khu vực khán đài đứng của cổ động viên đội Hed, âm lượng cũng được tăng lên cho đến khi không gì có thể vượt qua được bức tường âm thanh. Những lời cổ động của họ chỉ toàn là sự cười cợt trên sự đau khổ của người khác. Nếu nhiều năm sau, những người đứng trên khán đài hôm nay được hỏi, họ sẽ bối rối ho hắng và lí nhí đáp: "Chà, khúc côn cầu là vậy... không có ác ý gì đâu... chỉ là những thứ được hò hét dưới sức nóng của trận đấu... bạn biết nó như thế nào rồi đấy! Khúc côn cầu là vậy!" Dĩ nhiên rồi. Chúng tôi cổ vũ cho đội của chúng tôi, bạn cổ vũ cho đội của bạn, và chúng ta khai thác mọi điểm yếu có thể tìm thấy. Nếu chúng tôi có cơ hội đánh dưới thắt lưng, chúng tôi sẽ làm ngay, bất cứ điều gì có thể làm tổn thương bạn, khiến bạn mất thăng bằng. Bởi vì chúng ta đều muốn một điều giống nhau: giành chiến thắng. Vì vậy, cổ động viên đội Hed hò hét những điều đơn giản nhất, tầm thường nhất, kinh tởm nhất mà họ có thể nghĩ ra.

Cầu thủ giỏi nhất Beartown là Kevin Erdahl. Nó cưỡng hiếp con gái của giám đốc thể thao, Maya Andersson. Bạn thân nhất của Kevin, Benjamin Ovich, là một người đồng tính luyến ái. Chúng tôi đã trông đợi cái gì? Rằng họ sẽ không hô vang những điều đó ư? Những người căm ghét chúng ta?

Số giọng nói không phải là hàng ngàn mà ít hơn rất nhiều, nhưng trong một sân băng nhỏ với trần thấp, sự im lặng của nhiều người có thể khiến tiếng cổ động của một số người khác tạo ra ấn tượng rằng tất cả mọi người đang hét lên cùng một điều. Những người hâm mộ mặc áo đỏ quay về phía khán đài của Beartown, về phía Bè Lũ, và gào lên: "Bê đê! Dâm dê! Biến thái!"

Thật dễ dàng để nói rằng ta nên bỏ ngoài tai những từ ngữ đó. Đừng để chúng len lỏi vào bạn. Chỉ là khúc côn cầu. Chỉ là lời nói. Chúng không có ý nghĩa gì cả. Nhưng hãy hô vang chúng nhiều lần, gào đủ to, lặp đi lặp lại. Cho đến khi chúng len lỏi vào được bên trong. Hàng trăm cánh tay màu đỏ chỉ qua sân băng, về phía những người hâm mộ mặc áo màu xanh lá cây. Lời lẽ của họ vang dội từ trần nhà và từ những bức tường. Hết lần này tới lần khác.

BÊ ĐÊ!

DÂM DÊ!

BIẾN THÁI!

39

Bạo lực

Tại khu khán đài ngồi của sân băng, Peter Andersson không thể không nghe thấy những tiếng hô đó. Anh cố hết sức phớt lờ chúng, nhưng không thành. Chồm người về phía hàng ghế trước, anh vỗ vào vai ông Sune và hỏi:

– Benji đâu rồi?

– Thằng bé không đến. - Ông già đáp.

Peter ngả người ra sau trở lại. Những lời lẽ của cổ động viên Hed vang lên trần nhà rồi dội xuống anh như dầu sôi. Anh chỉ muốn đứng lên và gào thét, la hét bất cứ điều gì. Chỉ là một trận khúc côn cầu chết tiệt thôi mà, có đáng không? Anh đã hi sinh bao nhiêu để đổi lấy điều này? Anh đã khiến gia đình mình, con gái mình phải trải qua những gì? Một người đàn ông đã đưa ra bao nhiêu quyết định tồi tệ đến nỗi vợ anh ta ngồi nhà và con trai anh ta thà đi cùng đám cổ động viên quá khích hơn là ở bên bố? Nếu Beartown không thắng trận này sau tất cả những gì Peter đã làm, thì điều đó làm giá trị anh còn lại bao nhiêu? Anh đã bán đi lý tưởng của mình, đặt cược tất cả những gì anh yêu quý. Nếu câu lạc bộ Beartown thua Hed, mọi thứ sẽ mất hết. Không thể nào khác được.

– Bê đê! Dâm dê! Biến thái!

Peter lặng thinh ngồi nhìn những cổ động viên Hed đang hò hét ở khu khán đài đứng và ước gì tất cả bọn họ chết đi cho rảnh. Nếu Beartown thắng trận đấu tối nay, nếu bọn anh có cơ hội nghiền nát những con người này và khiến bọn họ không còn muốn bước xuống giường vào buổi sáng ngày mai, Peter thầm mong đội bóng của anh sẽ không nương tay với bọn họ. Anh muốn nhìn thấy bọn họ khốn khổ.

Hầu hết mọi người đều phải đưa ra lựa chọn tại một thời điểm nhất định. Một số người trong chúng ta thậm chí không nhận ra chuyện đó, phần đông chúng ta không dự trù trước, nhưng luôn có lúc chúng ta phải chọn con đường này thay vì con đường kia, và quyết định đó sẽ để lại hậu quả cho phần đời còn lại của chúng ta. Nó xác định chúng ta là con người như thế nào, cả trong mắt kẻ khác lẫn trong mắt của chính chúng ta. Có lẽ Elisabeth Zackell đã đúng khi nói rằng những người cảm thấy trách nhiệm trên vai đều không được tự do. Vì trách nhiệm là một gánh nặng. Tự do là một niềm vui.

Ngồi trên mái nhà của một trong những dãy nhà phụ trong trại chó, Benji dõi nhìn những bông tuyết xơi xuống mặt đất. Thằng bé biết trận đấu sắp bắt đầu mà không có nó. Nó không thể giải thích được vì sao, nó chưa bao giờ giỏi trong việc biện bạch hoặc lý giải hành động của mình. Có lúc nó làm theo bản năng, có lúc nó không làm cũng bởi lý do tương tự. Đôi khi nó quan tâm quá ít đến các thứ, đôi khi lại quá nhiều.

Trên mái nhà, ngồi bên cạnh Benji, là các chị Adri, Katia và Gaby. Dưới mặt đất, ngồi trên một chiếc ghế đặt bên cạnh cái bàn ọp ẹp, là mẹ họ. Bà sẽ làm - và đã làm - gần như tất cả mọi điều vì con, nhưng trèo lên một cái thang để ngồi trên một mái nhà lạnh lẽo và nhận về một cái mông ướt nhẹp là một điều nằm ngoài giới hạn của bà.

Gia đình Ovich luôn yêu thích khúc côn cầu, ngay cả khi các thành viên trong nhà không phải lúc nào cũng thích những điều giống nhau về nó. Adri thích cả chơi lẫn xem các trận đấu, Katia thích chơi nhưng không xem, Gaby chưa bao giờ chơi và chỉ xem các trận đấu có Benji. Mẹ họ thì liên tục hỏi với giọng cáu kỉnh "Tại sao phải có ba hiệp? Hai không đủ sao? Những người này không bao giờ ăn uống cho tử tế hay sao?" Nhưng nếu bạn nhắc lại một mốc thời gian và một trận đấu từ cả chục năm trước, bà có thể cho bạn biết con trai mình có ghi bàn hay không. Thằng bé có thi đấu không. Và bà tự hào hay tức giận về thằng bé. Thường là cả hai. Ba người chị khó chịu đổi tư thế bên cạnh Benji. Họ lạnh, nhưng không chỉ do thời tiết.

– Nếu em không muốn mọi người đi xem trận đấu, bọn chị sẽ không đi. - Gaby khẽ nói.

– Nếu em thực sự, thực sự, thực sự không muốn... - Katia nói thêm.

Benji không biết phải nói gì. Sau những chuyện đã xảy ra, nó hận bản thân mình vì đã đẩy gia đình vào hoàn cảnh này. Nó không muốn trở thành gánh nặng cho họ, nó không muốn họ phải chiến đấu vì mình. Nó từng được mẹ của một thằng bạn bảo như thế này: "Cậu không phải là một thiên thần, Benjamin à, tôi biết điều đó. Nhưng trời ơi, cậu chưa bao giờ thiếu gương mẫu. Tất cả những tính cách tốt nhất của cậu xuất phát từ việc cậu được lớn lên trong một ngôi nhà toàn phụ nữ." Benji sẽ luôn nói rằng bà ta đã sai, bởi vì bà làm cho họ giống như những người phụ nữ tầm thường. Họ không hề tầm thường, trong mắt nó. Các chị gái của nó đã làm hết sức mình để thay thế người cha, họ dạy nó đi săn, uống rượu và chiến đấu. Nhưng họ cũng dạy nó không bao giờ nhầm lẫn sự tử tế với yếu đuối, và tình yêu với sự hổ thẹn. Chính vì họ mà nó hận bản thân vào lúc này. Bởi do nó mà họ thậm chí không đi đến Hed.

Cuối cùng Adri xem đồng hồ và nói:

– Chị yêu em lắm, em trai, nhưng chị đi xem bóng đây.

– Mẹ cũng đi! - Người mẹ nói vọng lên từ dưới đất.

Bởi vì bà và Adri đủ nhiều tuổi để nhớ được về quãng đời trước khi họ tới Beartown. Hồi đó những đứa em của Adri quá nhỏ, nhưng Adri đủ lớn để nhớ gia đình họ đã chạy trốn điều gì, và tìm thấy gì tại đây. Một chốn an toàn để xây dựng một mái ấm. Đây là thị trấn của họ. Benji chạm nhẹ vào tay Adri và thì thầm:

– Em hiểu mà.

Adri hôn lên má Benji và thì thầm nói yêu nó bằng hai ngôn ngữ khác nhau. Khi cô leo xuống khỏi mái nhà, Katia và Gaby do dự, nhưng cuối cùng cũng xuống theo. Họ đến xem trận đấu bởi cùng một lý do mà lẽ ra họ có thể ở nhà: vì cậu em trai và vì thị trấn của mình. Họ chỉ ước gì Benji sẽ thi đấu, nhưng họ biết không lời lẽ nào của mình có thể lay chuyển được thằng bé. Bởi vì xét cho cùng Benji cũng là một thành viên của gia đình này, và hình như có những con la vẫn buộc tội những con la khác là "mày cứng đầu như một đứa Ovich".

Benji nán lại trên mái nhà cho đến khi mẹ và các chị gái của nó đã lái xe đi khỏi. Nó hút thuốc một mình. Rồi nó trèo xuống đất, lấy chiếc xe đạp, phóng đi. Nhưng không phải về hướng Hed.

Khi những đứa trẻ lần đầu chơi khúc côn cầu, chúng được bảo rằng tất cả những gì phải làm là cố gắng hết sức. Rằng như thế là đủ. Mọi người đều biết đó là một lời nói đối. Ai cũng biết môn thể thao này không phải để vui chơi; nó không được đo bằng nỗ lực, mà chỉ bằng kết quả thôi.

Các cầu thủ khúc côn cầu trên băng Beartown ra sân với tên của một người mẹ trên cánh tay họ, và mặc dù đây là một trận đấu trên sân khách nhưng những khu vực lớn của khán đài vẫn tràn ngập nhiều chiếc áo thun màu xanh lá cây mang dòng chữ BEARTOWN CHỐNG LẠI TẤT CẢ. Những thanh niên mặc áo khoác đen giăng biểu ngữ phía trên một trong những khu khán đài đứng, tương tự như khu vực sắp bị phá hủy ở sân nhà của họ, và dòng chữ đó nhằm vào Peter Andersson cũng nhiều như vào đám đông cổ động viên Hed: "Có giỏi thì tới mà thử!"

Trên băng, trận đấu bắt đầu. Tiếng ồn lớn không chịu nổi, tai mọi người bắt đầu ù đi, và các cầu thủ Beartown làm mọi thứ có thể. Họ chiến đấu vì cuộc sống của mình. Cống hiến tất cả những gì họ có. Những gì tốt nhất. Nhưng Vidar đang ngồi trên khán đài, còn Benji thì chẳng ai biết đang ở đâu. Thủ môn và đội trưởng. Có thể Beartown xứng đáng chiến thắng, có thể một kết thúc có hậu là công bằng với họ, nhưng khúc côn cầu không phải vậy. Khúc côn cầu chỉ tính các bàn thắng.

Đội Hed mở tỉ số. Họ tiếp tục ghi bàn. Một lần nữa, Lần nữa.

Tiếng rò reo của khán đài đỏ vang lên đinh tai nhức óc. Nhưng Peter Andersson chẳng nghe thấy gì. Trong tai anh tràn ngập âm thanh bể vỡ của trái tim mình.

Tại khu cắm trại, người thầy đã gói ghém đồ đạc xong. Hành lý của anh đã được chất lên xe. Nhưng anh vẫn ngồi nán lại bên bàn ăn của góc bếp trong ngôi nhà nhỏ,

mắt nhìn qua cửa sổ trong lúc chờ đợi, thầm hi vọng một người có đôi mắt buồn và trái tim hoang sẽ xuất hiện từ sau những lùm cây. Khi rốt cuộc anh cũng thấy Benji, khoảng thời gian chờ đợi quá lâu khiến thoạt đầu anh cho rằng mình chỉ tưởng tượng. Mãi cho đến khi trái tim nhảy vọt lên vì tiếng mở cửa và anh nhận ra mình đang nhìn chằm chằm vào đôi môi của Benji, nam giáo viên mới đứng dậy, cố gắng sắp xếp lại những ngôn từ nằm ngổn ngang trong đầu mình.

– Tôi... đã cố viết gì đó... - Anh nói với giọng áy náy, tay chỉ về phía cây bút và trang giấy trắng trên bàn.

Benji không nói gì. Trong nhà khá lạnh nhưng người thầy chỉ mặc một chiếc áo sơ mi linen mỏng màu trắng. Chiếc áo bỏ ngoài thùng, xộc xệch như một mái tóc mới ngủ dậy vào buổi sáng Chủ nhật. Từ anh tỏa ra mùi da thịt ấm áp và cà phê mới pha. Benji mở miệng, nhưng không nói nên lời. Nó đưa mắt nhìn quanh. Tất cả chỗ quần áo đã biến mất, những món đồ cá nhân cũng đã được lấy đi. Có lẽ người thầy đã nhận thấy một chút trách móc trong ánh mắt của Benji, vì anh lúng túng nói khẽ:

– Tôi không can đảm được như em, Benji. Tôi không phải là kiểu người ở lại và chiến đấu.

Cánh cửa ra vào vẫn còn vết tích sâu hoắm của lưỡi dao đã cắm vào. Benji vươn tay ra, chạm vào làn da thầy một lần cuối. Và thì thầm:

– Em hiểu mà.

Người thầy áp bàn tay của nó lên má mình, nhắm mắt lại, rồi đáp:

– Hãy gọi cho tôi nếu em muốn... muốn được đi đâu đó. Biết đâu mọi chuyện có thể khác đi đối với chúng ta... ở một nơi khác.

Benji gật đầu. Biết đâu họ có thể làm được, ở một nơi khác. Một điều gì đó hơn thế này.

Khi người thầy bước lên xe, trong đầu anh chợt nghĩ tới câu châm ngôn của một triết gia nào đó: "Con người là sinh vật duy nhất từ chối trở thành chính mình." Anh cố gắng nhớ xem ai là tác giả của nó. Albert Camus thì phải. Anh để cho tâm trí mình bận rộn với nó trong lúc lái xe đi qua Beartown, bởi vì nếu anh đủ tập trung

vào đó, mọi cảm xúc khác sẽ không thể lấn át và ngăn anh quan sát con đường phía trước.

Tít xa phía sau chiếc xe hơi, Benjamin Ovich trèo lên xe đạp và đi về một hướng khác. Có lẽ một ngày nào đó nó sẽ được tự do. Hôm nay thì không.

Ngay khi Hed Hockey nâng tỉ số lên 4-0 vào cuối hiệp hai, bốn thằng nhóc người Hed lẻn ra khỏi khán đài. Hai đứa mỗi bên. Chúng chỉ là học sinh cấp hai, đó là lý do tại sao chúng được phân công, bởi vì sẽ không có ai nghi ngờ. Chúng thậm chí không mặc áo đỏ để không thu hút sự chú ý. Bốn đứa mang theo những chiếc túi rác, được lấy cắp vào đêm qua trong một buổi tập luyện của đội bóng trẻ chỉ cho mục đích này. Chúng sẽ sớm ném những thứ bên trong túi rác vào đối thủ. Vào đúng thời điểm, khi tinh thần của những cổ động viên Beartown trên bờ vực sụp đổ, để đẩy họ rơi xuống.

Nhiều cổ động viên áo đỏ sẽ nói rằng đó chỉ là một phần của trò chơi, nó chỉ mang tính biểu tượng, khúc côn cầu là vậy. Thậm chí "chỉ là một trò đùa". Thứ mà bạn làm để khiến đối thủ bị tổn thương và đau thấu xương. Khuất phục. Hủy hoại. Tiêu diệt họ.

Bốn thằng nhóc đã lẻn đến quá gần khu vực khán đài của Beartown khi người ta rốt cuộc cũng nhận ra. Đã quá muộn. Từ trong các túi rác, chúng lấy ra dương vật giả và các đồ chơi tình dục khác, hết món này đến món khác, số lượng phải đến hàng trăm. Những chiếc máy rung rơi rào rào xuống nhóm người mặc áo khoác đen, đập vào cơ thể đang chùng xuống của họ như những viên đạn trái phá. Và từ khán đài đỏ ối phía bên kia sân băng, những tiếng hò hét lại vang lên, hằn thù hơn, dọa dẫm hơn:

– Bê đê! Dâm dê! Biến thái! Bê đê! Dâm dê! Biến thái!

Người ta thích nói gì thì nói về Teemu Rinnius, bởi vì anh cũng nói những gì muốn nói về họ. Theo kinh nghiệm của anh, các cuộc thảo luận về bạo lực cho thấy hầu hết mọi người đều là những kẻ đạo đức giả. Nếu bạn hỏi Teemu, anh sẽ trả lời rằng hầu hết đàn ông và phụ nữ không phải là người bạo lực, cũng như họ tin chính "đạo

đức" là thứ ngăn mình lại. Teemu chỉ có một từ dành cho họ: "những kẻ dối trá". Họ có trở nên bạo lực nếu có thể? Khi ai đó bắt nạt họ giữa đường, hoặc ức hiếp vợ họ tại quán rượu, con cái họ ở trường, cha mẹ họ trong viện dưỡng lão? Đã bao nhiêu ngàn lần chủ nhân của một ngôi nhà trả góp tầm trung và một con labrador mơ ước trở thành một người mà không ai dám động vào? Teemu tin chắc việc người bình thường không hành xử bạo lực không liên quan gì đến đạo đức, và nếu họ có thể làm tổn thương bất cứ ai mà không bị gì cả, họ sẽ làm. Họ không dùng bạo lực vì đối với họ bạo lực không phải là một lựa chọn.

Họ không đấm đá được, không quen biết ai có thế lực, có số đông quần chúng, có sức ảnh hưởng. Nếu có thì họ sẽ ra khỏi xe và hạ gục thằng ngu đang bấm còi, nhổ vào lão bố trong cuộc họp phụ huynh đã dám xúc phạm gia đình mình, đẩy gã phục vụ vênh váo vào tường và buộc hắn ta phải nhai nuốt hóa đơn tính tiền. Teemu chắc chắn về điều đó.

Hồi còn nhỏ, anh và Vidar ghét một cụm từ hơn bất kỳ cụm từ nào khác. Người ta đã gọi hai anh em bằng rất nhiều thứ tệ hại: "Bọn mất dạy!" hay "Lũ đầu trộm đuôi cướp!" Nhưng "Đồ chó đẻ!" mới là cái khiến họ đau lòng nhất. Điều đó được bộc lộ rất rõ nên mọi người ở trường đã sử dụng cụm từ đó rất nhiều. Hai anh em có cùng mẹ nhưng khác cha, và vì một người có tóc vàng còn người kia tóc đen, đó là cánh cửa đầy mời gọi ở mọi sân trường. Họ đã chiến đấu cho đến khi tất cả mọi người im lặng, nhưng một số lời lẽ không bao giờ im lặng trong lòng họ. Đồ chó đẻ. Đồ chó đẻ. Đồ chó đẻ. Chó. Chó. Chó.

Lúc này Teemu và Vidar đang đứng bên cạnh Spider và Woody trên khán đài. Spider là người từng bị đánh bằng khăn mặt và gọi là "bê đê" hồi còn nhỏ. Còn Woody là người đã định lên một chiếc máy bay để sang nước khác đập cho cái đứa đã hiếp dâm chị họ mình trước khi bị Teemu lôi ngược về nhà.

Họ không phải thiên thần, họ cũng không có những quả tim vàng, và hầu hết những ngôn từ tệ hại nhằm vào họ đều là thật. Nhưng khi Woody đến gặp Teemu hồi mùa xuân vừa rồi để nói rằng Bè Lũ nên đứng lên chống lại Kevin Erdahl, cầu thủ xuất sắc nhất đội bóng thân yêu của họ, Teemu đã đồng ý ngay, vì anh biết người ta đang dùng những từ ngữ gì để gọi Maya Andersson ở trường.

Và giờ đây đám cổ động viên áo đỏ phía bên kia sân băng đang gào thét: "Bê đê! Dâm dê! Biến thái!"

Các cổ động viên đội Hed hoàn toàn không biết những chuyện đó. Bọn họ chỉ đang cố tuôn ra những lời sỉ nhục tệ hại nhất mình nghĩ được, bất cứ cái gì gây tổn thương và có thể len lỏi sâu vào trong lòng những người có con gấu trên ngực. Bọn họ đã thành công. Ngay khi cơn mưa đồ chơi tình dục rơi xuống nhóm đàn ông mặc áo khoác đen, tám người trong số đó đi xuống khỏi khán đài. Họ cởi áo khoác, và tám người khác mặc áo trắng khoác những chiếc áo đen lên để thế vào chỗ họ. Đội bảo vệ không hề nhận ra Teemu, Vidar, Spider, Woody cùng bốn người khác đi vào một hành lang, băng qua một cánh cửa, xuống dưới tầng hầm.

Bạo lực không phải là lựa chọn đối với đa số người. Nhưng Bè Lũ không thuộc về đa số đó.

Leo Andersson mới mười hai tuổi, và nó sẽ không bao giờ quên khi nghe thấy Teemu Rinnius quay sang nói với Spider: "Tập hợp mọi người. Chỉ những người nòng cốt" cũng như lúc anh hất đầu ra hiệu để bảy thanh niên khác lập tức đi theo mình. Nhóm nòng cốt của Bè Lũ, những người nguy hiểm nhất.

Leo trông thấy những người đàn ông khác khoác áo đen rồi che chắn tầm quan sát của các bảo vệ trong khi nhóm nòng cốt rời khu vực khán đài và chạy tới một cánh cửa nằm khuất sau kho chứa dụng cụ vệ sinh. Bên dưới sân băng Hed có một tầng hầm mà hầu hết mọi người không biết đến sự tồn tại. Nhưng vài tuần trước đã xảy ra một sự cố đèn, một tốp thợ điện đã được gọi tới. Một người trong số đó đã xuống tầng hầm sau khi nói rằng ở dưới đó có một vị trí bị chập điện. Người lao công của sân băng không nghi ngờ gì, vì tay thợ điện đã cẩn thận che đi hình xăm con gấu.

Leo Andersson sẽ không bao giờ quên nó đã ao ước được xuống dưới hầm cùng những người kia đến mức nào. Có những thằng con trai ước mơ trở thành cầu thủ khúc côn cầu chuyên nghiệp. Chúng xem bóng và ước mong mình được đứng trên băng. Nhưng những đứa khác lại có những ước mơ khác. Những thần tượng khác.

Họ men theo hành lang dưới hầm của sân băng. Tám người đàn ông. Những người lì lợm nhất. Không gì có thể ngăn họ được, trừ một người. Người đó đang đứng đơn độc, chắn lối họ. Người đó không có bạn bè đi cùng, không vũ khí, và vừa dùng cán chổi chặn mọi cánh cửa để ngăn không cho ai mở ra từ phía ngoài. Benji đã tự nguyện nhốt mình vào một hành lang cùng họ.

Nó đâu có muốn đến đây. Chẳng qua nó không có nơi nào khác để đi.

Benji đã đạp xe từ khu cắm trại tới sân băng Hed, xuyên màn tuyết, với đôi mắt cay xè trong gió. Khi nó lẻn được vào trong sân thì trận đấu đã đi đến phút cuối của hiệp hai và mọi ánh mắt đều đang tập trung vào diễn biến trên băng. Benji liếc mắt nhìn bảng điểm. 4-0 nghiêng về Hed. Nó nghe thấy những tiếng hò hét, thấy làn sóng đỏ thù hận ở một bên sân và nhóm người áo đen bên đối diện. Nó chứng kiến cơn mưa đồ chơi tình dục trút xuống. Trong khi tất cả mọi người đều ngước nhìn lên trong tình trạng bị sốc, Benji đi tìm lối xuống hầm. Ngay khi trông thấy hai anh em Teemu và sáu người khác cởi áo khoác, nó đã biết họ định đi đâu.

Benji đã từng xuống hầm trước đây. Nó đã thi đấu cả trăm trận tại sân Hed, và không ai rành rẽ hơn nó trong việc tìm kiếm những góc yên tĩnh, nơi một người có thể rít vài hơi cần trong yên bình.

Thế nên nó thừa biết người ta có thể đi từ khán đài đứng bên này sang khán đài đứng bên kia bằng cách chui qua hầm. Và xuất hiện giữa lòng địch. Như một quả bom.

Teemu dừng lại ở giữa hầm. Những người đi cùng anh cũng vậy. Woody và Spider dẫn đầu tốp người đi bên này của Teemu, trong khi Vidar dẫn tốp đi bên kia. Teemu nhìn thằng nhóc mười tám tuổi đang chắn đường họ trên đoạn hành lang hẹp và cho nó một cơ hội duy nhất:

– Tránh ra, Benji.

Benji chậm rãi lắc đầu. Nó đang đi đôi giày rách, mặc chiếc quần thể dục màu xám, cùng với áo thun trắng. Trông nó thật bé nhỏ.

– Không.

Giọng nói của Teemu không hề lay chuyển:

– Tôi sẽ không nhắc lại một lần nữa…

Giọng của Benji run run, vì hai người chưa từng làm như thế này trước đây:

– Tôi mới là người mấy anh cần đánh cho ra bã. Không phải ai khác. Vậy thì xuống tay đi. Tôi đây. Một số người trong các anh sẽ bước qua được xác tôi, nhưng số khác thì không.

Sự im lặng tiếp nối dường chư có móng vuốt. Giọng điệu của Teemu hơi dịu lại, nhưng chỉ trong giây lát, khi anh nói:

– Chúng tôi đã coi cậu như người trong nhóm, Benji. Quỷ tha ma bắt… cậu là thằng… dối trá…

Benji đáp với đôi mắt ngấn nước:

– Tôi là thằng bê đê chết tiệt! Anh cứ nói trắng ra đi. Nếu mấy anh muốn đánh ai thì tôi đây này! Nếu mấy anh leo lên khán đài của cổ động viên Hed để quậy, trọng tài sẽ cho dừng trận đấu và đội của họ sẽ thắng. Anh không thấy đó là điều họ muốn hay sao? Nếu muốn đánh một thằng bê đê cho ra bã, thì tôi đây! Đánh đi!

Những đốt ngón tay của Teemu trắng bệch khi anh nói:

– Tránh đường mau. Đừng bắt tôi phải…

Giọng Benji lạc đi khi nó đáp:

– Phải làm gì? Cứ đánh nếu anh muốn! Các anh có tám người, nên cơ hội đang cân bằng đó! Nhưng nếu mọi người đi sang bên kia, trận đấu sẽ kết thúc, và chúng ta sẽ không có cơ hội đánh bại lũ khốn đó. Anh có hiểu không? Tôi có thể đánh bại chúng!

Lúc này Benji không còn nói với Teemu nữa. Nó đang nói với Vidar. Hai người đã từng thi đấu chung cách đây vài năm, nhưng hồi đó Kevin là bạn thân của Benji, và Kevin không ưa Vidar. Kevin muốn có một thủ môn biết nghe lời, nhưng Vidar không bao giờ làm thế, và mặc dù Benji giống Vidar hơn bất kỳ ai trong đội, nó luôn trung thành với Kevin. Về phần mình, Vidar chỉ trung thành với anh Teemu và Bè

Lũ. Hai người chưa bao giờ nói chuyện với nhau về điều đó, cũng chưa từng là bạn bè, nhưng họ tôn trọng lẫn nhau. Thế nên bây giờ, Benji nói:

– Anh có nghe tôi nói không, Vidar? Nếu hai chúng ta chơi hiệp ba, đội Beartown có thể đánh bại lũ khốn đó. Cứ việc đi đánh lộn trên khán đài nếu muốn, nhưng chúng ta có thể trừng trị chúng trên băng nếu chúng ta ra sân chơi hiệp ba! Đánh gãy răng tôi nếu điều đó làm anh vui lên, tôi có thể chơi tốt mà không cần răng. Nhưng tôi muốn… tôi chết tiệt… tôi chỉ muốn… chiến thắng! Mẹ kiếp… mọi người à, tôi sẽ rời khỏi thị trấn này ngay ngày mai nếu mọi người muốn. Tôi sẽ rời câu lạc bộ ngay lập tức nếu mọi người…

Benji im bặt. Nhưng những người đàn ông không đáp. Thậm chí không ai nhúc nhích. Benji bèn điên cuồng đấm tay vào ngực và hét lên:

– Tôi đang đứng ngay đây này! Cửa nẻo đã bị chặn hết rồi, vì vậy nếu các người muốn làm điều gì đó, chỉ cần làm ngay bây giờ để sau đó tôi có thể kịp ra sân và chơi bóng! Bởi vì tôi có thể đánh bại lũ khốn đó!

Người ta thường nhắc đến những khoảng lặng mà bạn có thể nghe được tiếng một chiếc kim rơi. Trên đoạn hành lang đó, bạn sẽ nghe được tiếng một sợi rơm rơi. Câu chuyện này gần như sẽ không bao giờ được kể lại bởi bất kỳ ai, dù ở Beartown hay Hed. Nhưng những người đàn ông ở đây sẽ luôn biết rằng họ có tám người trong khi Benji chỉ có một mình, và chính nó là người đã chặn cửa.

Một phút trôi qua. Cũng có thể là mười phút. Có trời mới biết.

– OK. - Teemu chậm rãi lên tiếng.

Nhưng anh không nói với Benji. Anh đang nói vói em trai mình.

– OK? - Vidar hỏi lại.

Teemu gầm lên:

– Em còn đứng đây làm gì? Hiệp ba sắp bắt đầu rồi. Chạy đi thay quần áo ngay đi, đồ ngốc!

Khuôn mặt Vidar giãn ra thành một nụ cười. Cậu liếc nhanh sang phía Benji và gật đầu. Benji cũng gật đầu đáp lại. Sau đó Vidar đi về phía phòng thay đồ của đội Beartown. Vài giây sau hai thành viên băng Bè Lũ cũng chậm rãi đi theo cậu. Rồi hai người nữa.

Chỉ còn Spider và Woody còn nán lại với Teemu. Benji không nhúc nhích. Teemu giận dữ hít một hơi thật sâu qua mũi rồi làu bàu.

– Chết tiệt. Cậu đã uống với tôi. Cậu đã đánh đấm bên cạnh tôi...

Benji không buồn lau nước mắt.

– Kệ mẹ anh, Teemu.

Và thủ lĩnh băng Bè Lũ cúi đầu. Chỉ trong một tích tắc.

– Cậu là một tên khốn cứng đầu, Benji, không ai có thể bác bỏ điều đó. Nhưng chúng tôi sẽ không để thị trấn này... cậu biết đấy... cầu vồng lục sắc và mấy thứ đó...

– Tôi chưa bao giờ yêu cầu điều đó. - Benji nói với giọng tắc nghẹn.

Teemu cho tay vào túi. Anh gật đầu. Thế là đủ để ra hiệu cho Spider và Woody quay gót bỏ đi. Benji không biết liệu họ có còn ghét nó hay không, nhưng ít nhất thì họ cũng để nó lại một mình với Teemu.

Nắm tay anh siết chặt. Tay Benji cũng vậy.

Chỉ là một trận khúc côn cầu. Một sân băng chật kín người, hai phòng thay đồ đầy cầu thủ, hai đội bóng đối đầu nhau. Hai người đàn ông đứng trong tầng hầm. Tại sao chúng ta phải quan tâm đến chuyện đó?

Có lẽ bởi vì nó làm rõ tất cả những thắc mắc khó trả lời của chúng ta. Điều gì làm chúng ta hét lên sung sướng? Điều gì làm chúng ta khóc? Đâu là những ký ức vui vẻ nhất, những ngày tồi tệ nhất, những nỗi thất vọng sâu sắc nhất của chúng ta? Ai là người chúng ta ủng hộ? Thế nào là một gia đình? Thế nào là một đội?

Trong cuộc đời có bao nhiêu lần chúng ta hoàn toàn hạnh phúc?

Chúng ta có bao nhiêu cơ hội được yêu một thứ gì đó, dù là nhỏ nhoi, một cách hoàn toàn vô điều kiện?

Hành lang trống rỗng, nhưng hai người đàn ông vẫn cảm thấy như họ đang dựa lưng vào tường. Teemu vẫn đang run lên vì giận dữ, và Benji cũng run lên vì hàng ngàn lý do khác. Teemu nhìn xuống sàn, thở phì phò, rồi nói:

– Báo chí đang viết về cậu. Phóng viên đang gọi cho người dân trong thị trấn để hỏi về cậu. Mẹ kiếp đám truyền thông chết tiệt với thứ chính trị ngớ ngẩn của bọn chúng, cậu thừa biết chúng muốn gì, đúng không? Chúng muốn một người nào đó trong chúng ta nói ra điều gì đó ngu ngốc, để chúng có thể cho thấy chúng ta chỉ là một đám đầu bò. Để bọn họ có thể quay lại thành phố trong thế ngẩng đầu và cảm thấy mình thượng đẳng…

Hai má Benji đang chảy máu vì nó cắn răng quá mạnh. Nó lí nhí:

– Tôi xin lỗi…

Những khớp đốt ngón tay của Teemu không còn trắng bệch khi máu bắt đầu lưu thông bình thường trở lại. Anh đáp:

– Nó là câu lạc bộ của chúng tôi.

– Tôi biết. - Benji đáp.

Nắm đấm của Teemu từ từ mở ra. Anh xoa hai má bằng lòng bàn tay của mình.

– Cậu đã nói là có thể đánh bại lũ khốn đó… Hiện tại chúng ta đang bị dẫn 4-0. Thế nên… nếu cậu thắng trận này, sau đó tôi sẽ đãi cậu một chầu bia.

Khuôn mặt Benji nhòe nhoẹt nước mắt, nhưng đôi mắt nó sáng quắc khi nó đáp:

– Tôi tưởng anh không uống với những người như tôi?

Tiếng thở dài phát ra từ Teemu vang vọng khắp hành lang, dội vào những cánh cửa bị chặn và lớp trần thấp.

– Quỷ tha ma bắt, Benji. Không lẽ bây giờ tôi phải uống với tất cả những thằng bê đê bóng gió hay sao? Bắt đầu với một đứa đi rồi tính tiếp.

40

Luôn luôn công bằng. Luôn luôn bất công

Nói chuyện trước đám đông không phải là việc dễ dàng. Những huấn luyện viên khúc côn cầu giỏi nhất không phải ai cũng có năng khiếu làm chuyện đó. Nó là một hoạt động hướng ngoại, trong khi việc nắm vững chiến thuật và sẵn sàng bỏ cả đêm xem lại băng ghi hình các trận đấu cũ rõ ràng đòi hỏi một cá tính hướng nội. Tất nhiên người ta có thể bù đắp bằng cách thể hiện các cảm xúc của mình. Nhưng nếu bạn cũng không giỏi xoay xở với các cảm xúc, thì bạn biết nói gì đây?

Ngay trước khi hiệp ba bắt đầu, Peter đứng dậy. Anh không thể ngồi yên trên khán đài, anh không biết mình đang đi đâu và tại sao, nhưng vẫn len lỏi qua đám đông để tới một nơi duy nhất mà anh thực sự hiểu: phòng thay đồ. Dĩ nhiên anh dừng lại trên hành lang: anh là một giám đốc kỹ thuật, lao vào trong đó gặp các cầu thủ không phải là vai trò của anh. Nó là việc của huấn luyện viên. Anh tin chắc lúc này Zackell đang ở trong phòng và tặng một bài diễn thuyết ấn tượng cho các cầu thủ về cách họ lật ngược tình thế. Rằng họ có điều đó trong mình, rằng họ cần tự nhủ rằng tỉ số vẫn đang là 0-0, rằng họ chỉ cần một bàn thắng để xoay chuyển cục diện trận đấu!

Nhưng khi Peter đi vòng qua góc tường, anh trông thấy Zackell đang đứng bên cánh cửa mở ra bãi đậu xe. Chị hút xì gà một mình. Trong khi cả đội đang ngồi trong phòng thay đồ, chờ đợi.

– Cô đang làm cái quái gì thế này? - Anh quát.

– Ý anh là sao? Tôi đâu được phép hút thuốc trong nhà! - Zackell biện bạch.

– Đội cô đang bị dẫn 4-0! Cô không định nói gì với các cầu thủ à?

– Anh nghĩ họ không biết mình đang bị dẫn 4-0 hay sao? - Zackell hỏi lại.

– Lạy trời… họ cần… cô là huấn luyện viên mà! Đi vào trong phòng và nói gì đó truyền cảm hứng đi! - Peter ra lệnh.

Zackell hút nốt điếu xì gà. Rồi chị nhún vai. Làu bàu với giọng xuôi xị:

– Được. Thôi.

Ngay khi Zackell đi đến cửa phòng thay đồ, một thanh niên lao đến chỗ chị từ đầu kia của hành lang.

– Tôi chơi được không? - Vidar Rinnius hỏi với giọng hổn hển.

Zackell nhún vai đáp:

– Được chứ. Tại sao không? Tình hình đâu thể tệ hơn được nữa.

Khoảng một phút sau khi Vidar đã háo hức lao vào phòng để thay trang phục thủ môn, một chàng trai khác xuất hiện trên hành lang, với dáng đi khoan thai, không gấp gáp. Người này dừng lại trước mặt Zackell và hỏi với giọng nhã nhặn:

– Cô có cần một cầu thủ nữa không?

Zackell nhíu mày hỏi:

– Cậu có đang nghĩ tới chuyện chịch choạc trong đó không vậy?

Benji cố hiểu xem huấn luyện viên có đang nói đùa hay không.

– Còn khuya! - Nó đáp.

– Vậy thì được. - Zackell nói.

Bất kỳ huấn luyện viên bình thường nào cũng sẽ gạch tên Benji khỏi danh sách thi đấu khi nó không có mặt trước hiệp một. Nhưng Zackell không như thế. Theo đánh giá của chị, cho dù Benji không đến, nó vẫn giỏi hơn bất kỳ cầu thủ nào khác trong đội. Một số người hiểu được chuyện đó, số khác thì không. Chị tránh đường, và Benji bước vào phòng thay đồ. Vốn đã trầm lắng từ trước khi nó xuất hiện, lúc này căn phòng càng yên lặng hơn.

Những đồng đội của Benji đang ngồi đó. Hai chục cặp mắt nhìn chằm chằm vào sàn nhà, và đây là lần đầu tiền Benji không biết mình phải làm gì - nó nên ngồi

ở đâu, nên bắt đầu thay đồ như thế nào, không phải vì nó không thoải mái, mà vì nó sợ sẽ làm ai đó không thoải mái. Giờ đây nó đã khác.

Benji cởi giày, nhưng chỉ làm được đến đó. Nó lao vào trong buồng vệ sinh và đóng sầm cửa lại sau lưng. Mọi người đều nghe thấy nó ôn ọe trong đó. Mắt nóng bừng, Benji bấu vào mép bồn cầu mạnh đến nỗi các mối ghép kêu răng rắc. Nếu có cách biến mất ngay lúc này, chắc Benji sẽ áp dụng ngay, nhưng nó chỉ có một đường ra. Vậy nó muốn trở thành con người như thế nào? Ai cũng có những khoảnh khắc chuyện đó được định đoạt. Khi họ lựa chọn.

Benji lau mặt, mở chốt cửa, và quay ra phòng thay đồ. Đó là một cử chỉ rất nhỏ nhặt, và các thành viên đội bóng vẫn đang im lặng khi nó bước ra, nhưng khi nó quay về chỗ ngồi thì đôi giày của nó đã bị xịt đầy bọt cạo râu. Không chỉ giày của nó, giày của tất cả mọi người. Mọi đôi giày bên dưới những băng ghế gỗ. Bởi vì những người đàn ông xung quanh Benji muốn nó hiểu rằng nó không khác họ. Không phải tại đây.

Benji ngồi xuống băng ghế. Nó ngập ngừng cởi áo thun. Bỗng một giọng nói vang lên phá vỡ im lặng, đến từ vị trí đối diện với Benji.

– Làm sao anh biết mình có hấp dẫn hay không? - Amat thắc mắc.

Benji trần trùng trục ngồi tại chỗ, nghiêng đầu sang một bên, và hỏi lại:

– Cái gì?

Mặt Amat đỏ ửng. Mọi người đều đang nhìn chằm chằm vào thằng bé. Trong đời nó chưa bao giờ bối rối hơn, nhưng Amat vẫn hỏi:

– Ý em là... làm sao anh biết các cô gái thấy đàn ông hấp dẫn ở điểm nào? Hay là đàn ông nghĩ điểm nào là hấp dẫn nhất nơi... những người đàn ông khác?

Lông mày Benji nhướn lên.

– Cậu đang nói cái quái gì vậy hả, Amat?

Amat hắng giọng.

– Anh đã từng tắm chung với em, nên anh phải biết chứ. Em có hấp dẫn không?

Trước khi Benji kịp đáp lại thì Amat đã nhoẻn cười và nói tiếp:

– Em không hỏi cho mình, em đang hỏi cho anh bạn thân nhất của mình.

Bên cạnh thằng bé, Bobo giật nảy người như thể vừa bị ai đó chích điện. Đó là một việc nhỏ nhặt mà một thanh niên có thể làm cho một thanh niên khác, nhưng bạn có thể chống đỡ nhiều thứ trong đời nếu bạn có một người bạn thân. Càng nhiều hơn nếu bạn được phép là bạn thân của ai đó. Thế nên Bobo ho húng hắng và lên tiếng:

– Tớ.. hừm... Benji à... tớ chỉ đang tự hỏi làm thế nào... Làm thế nào cậu biết mình... hấp dẫn?

Benji hết nhìn Bobo rồi tới Amat, rồi lại Bobo. Nó lắc đầu và đáp:

– Tôi chưa bao giờ nhìn bất kỳ ai trong các cậu khi tắm!

Cả phòng thay đồ rung lên với những tràng cười, nhưng một cầu thủ lứa cũ vẫn giữ khuôn mặt nghiêm túc và chất vấn:

– Những người còn lại thì sao? Cậu có dám nói là chưa từng nhòm hàng chúng tôi khi tắm hay không?

Benji nhíu mày.

– Trời ơi, tôi thà ngắm gái còn hơn nhìn mấy người.

Anh ta chùng vai xuống.

– Tôi hơi bị tổn thương đó.

– Tôi đã cố hết sức để giữ vóc dáng! - Một người khác lẩm bẩm.

Bobo và Amat nhoẻn cười. Mọi chuyện đã gần về bình thường. Nhưng Benji đã nghiêm giọng lại và chỉ vào tay của Bobo.

– Tôi muốn có một cái như thế này. Nếu được.

Bobo viết chữ "Ann-Katrin" lên dải băng dính rồi quấn nó quanh cánh tay của Benji. Những con chữ xô lệch vì tay nó run rẩy.

Elisabeth Zackell đứng ngoài phòng thay đồ cùng với Peter. Chị không bằng lòng, nhưng Peter đã dứt khoát ra dấu cho thấy chị phải nói gì đó với đội bóng. Thế là chị rên lên, bước vào trong và huýt sáo một tiếng để dẹp yên các chàng trai.

– Được rồi. Tôi đã được thông báo rằng các huấn luyện viên cần nói lời động viên trong những tình huống như thế này. Do vậy... hừm... các cậu đang bị dẫn 4-0.

Các cầu thủ giương mắt nhìn Zackell, và chị nhìn lại, trước khi nói tiếp:

– Tôi chỉ muốn kiểm tra xem mọi người có nhớ hay không. Bốn bàn trắng! Ngoài ra, không chỉ đang bị dẫn trước, các cậu còn chơi thực sự tệ. Chỉ có mấy thằng ngu mới nghĩ các cậu có cơ hội thắng trận đấu này.

Mọi người im lặng. Zackell hắng giọng. Chị nói thêm:

– Nhưng dẫu sao thì tôi cũng muốn nói là tôi đã dành cả đời cho khúc côn cầu. Và tôi chưa từng gặp mấy thằng ngu nào như các cậu.

Nói đoạn chị bỏ đi. Peter đứng trên hành lang nhìn Zackell tiến về phía sân băng. Anh đã từng nghe những lời động viên hay ho hơn thế.

Trong phòng thay đồ, mọi người ngồi yên. Benji nhìn đồng hồ trên tường. Lẽ ra lúc này họ đã phải ra sân, nhưng không một ai nhúc nhích. Cuối cùng Amat đá vào giày của Benji và nói:

– Mọi người đang đợi kìa.

– Đợi cái gì? - Benji hỏi lại.

– Anh.

Benji đứng dậy. Các cầu thủ khác lục tục làm theo.

Sau đó, các thành viên trong đội khúc côn cầu Beartown nối gót đội trưởng đi qua cửa. Benjamin Ovich không bước ra sân. Nó lao như một cơn lốc.

Ba cô con gái nhà Ovich đến sân băng Hed cùng với mẹ. Họ đi vào với ngôn ngữ hình thể của những phụ nữ đã từng trải qua nhiều chuyện tệ hại hơn nhiều ở những nơi lạnh lẽo hơn. Họ không sợ.

Khán đài đã đầy ắp người, mọi chỗ ngồi đều được lấp kín, ai cũng biết họ là ai, nhưng hầu hết giả vờ như không biết. Mọi người xầm xì và chỉ trỏ, nhưng không ai nhìn thẳng vào mắt họ. Có lẽ một số người xấu hổ, còn số khác không biết phải nói gì. Có lẽ một số người muốn hành động, nhưng thật khó để làm những người đầu tiên đứng dậy.

Nhưng có năm người đã làm điều đó.

Năm ông chú. Họ đang mặc chiếc áo thun xanh lá cây in dòng chữ BEARTOWN CHỐNG LẠI TẤT CẢ, và trong khi bước qua các bậc thang, họ trêu nhau về tình trạng già lão của mình. Một người đỡ lấy cánh tay của mẹ Benji rồi dẫn bà tới chỗ ngồi của ông. Những người còn lại nhường ghế cho ba cô gái. Khi Adri đi ngang qua một người trong nhóm, ông già siết chặt tay cô và nói:

– Bảo cậu em cháu là những đứa to mồm nhất có thể gây chú ý nhiều nhất. Nhưng chúng nó không phải đa số. Bọn ta mới là đa số.

Vợ của năm ông chú ngồi thành một hàng ngay cạnh đó. Một trong số họ mang theo bình giữ nhiệt và đang để dưới chân. Dĩ nhiên bạn không được phép mang những thứ như thế vào sân xem khúc côn cầu, nhưng khi nhân viên bảo vệ ở cửa hỏi bà đựng cái gì trong đó, bà nói với giọng đầy nguy hiểm: "Con mèo của tôi." Anh ta định phản ứng thì một trong những bà bạn đi cùng nghiêng người nói nhỏ: "Nó chết rồi, nhưng đừng nói cho bà ta biết, tội nghiệp bà lão." Thấy anh chàng bảo vệ há hốc mồm, bà già thứ ba nắm lấy cánh tay anh ta và hỏi: "Cậu có cà chua tươi không? Đừng có lấy loại tầm thường của Bỉ nhé, tôi muốn cà chua chuẩn! Tôi có phiếu mua hàng đây này!" Trong khi đó, bà già thứ tư vui vẻ thốt lên: "Tối nay đông thế nhỏ! Các cậu chiếu phim gì thế? Có phải phim Sean Connery đóng không?" Và trước khi bà già thứ năm kịp giả lả "Tối nay sẽ có tuyết cho mà xem, đầu gối tôi bắt đầu lên tiếng rồi!" thì nhân viên bảo vệ đã thở dài bỏ cuộc, rồi để cả nhóm đi vào cùng với cái bình giữ nhiệt. Lúc này thì các bà lấy bia ra chia cho mẹ và ba chị gái của Benji, sau đó chín người phụ nữ thuộc ba thế hệ khác nhau cùng nâng cốc. Năm ông chú đứng bên cạnh họ như một đội cận vệ danh dự.

Một ly cà phê chẳng phải điều gì to tát. Không hẳn vậy.

Mọi người sẽ không quên những lời nhục mạ đã vang lên từ khu vực khán đài đứng của Hed. "Bê đê! Dâm dê! Biến thái!" Nhiều người tin rằng toàn bộ khán đài đã hò hét như thế, vì từ khoảng cách xa họ khó có thể phân biệt được ai lên tiếng ai không. Thế nên tất cả những người ở khu khán đài đứng sẽ bị chỉ trích, cho dù không phải ai cũng đáng bị, bởi vì chúng tôi muốn có những con dê tế thần, và với những người muốn trở thành nhà đạo đức, thật dễ để nói rằng "Văn hóa không chỉ là những thứ chúng ta khuyến khích, mà cả những thứ chúng ta cho phép".

Nhưng nếu tất cả mọi người la hét thì bạn khó mà nghe thấy ai phản đối, và khi khối tuyết lở thù hận bắt đầu lăn thì khó mà biết ai có trách nhiệm ngăn cản nó.

Do vậy khi một phụ nữ trẻ mặc áo thun đỏ có hình một con bò trên ngực bước ra khỏi khán đài đứng, lúc đầu không ai để ý. Người phụ nữ yêu câu lạc bộ khúc côn cầu Hed nhiều như những người đang hò hét, cả đời vẫn luôn ủng hộ đội bóng, khu vực khán đài đứng này cũng là của chị. Di chuyển sang khán đài ngồi bên cạnh, đứng cùng những người hâm mộ đến sân chỉ để ăn bánh mì kẹp xúc xích mà chị luôn chế nhạo, là sự phản đối thầm lặng của chị.

Một người đàn ông mặc áo thun màu xanh lá cây ngồi gần đó nhìn thấy chị và đứng dậy. Anh đến quầy thức ăn, mua hai ly cà phê giấy và mang một ly đến cho người phụ nữ. Họ đứng cạnh nhau, một xanh và một đỏ, uống cà phê trong im lặng. Một ly cà phê không phải là điều gì to tát. Nhưng đôi khi nó thực sự là chuyện lớn.

Vài phút sau, thêm nhiều chiếc áo đỏ từ khu khán đài đứng cũng bước sang. Các chỗ đứng gần đó được lấp đầy nhanh chóng. Những tiếng hò hét nhục mạ vẫn đang vang lên một cách ồn ào, nhưng bây giờ những kẻ to mồm đã bị vạch mặt. Để mọi người có thể thấy rằng bọn họ không đông đảo như hình dung. Không bao giờ.

Trong đội Hed có một cầu thủ tên là Filip. Đó là người trẻ nhất trong đội, nhưng đang trên đường trở thành người giỏi nhất. Câu chuyện này không nói về cậu, quả thực, sự tham gia của Filip ít ỏi đến mức chúng ta có thể dễ dàng quên đề cập đến cậu ấy.

Nhưng ngay trước khi bắt đầu hiệp thứ ba, cậu rời sân. Dù William Lyt và một vài người khác trong đội hét lên yêu cầu cậu dừng lại, Filip tiếp tục đi qua đường hầm dành cho các cầu thủ, bước lên khán đài và đi một lèo đến khu vực xem đứng. Cậu vẫn đi giày trượt và cầm gậy trong tay. Filip tiến thẳng đến chỗ cổ động viên Hed to con nhất, khỏe nhất và có nhiều hình xăm nhất mà mình thấy, ngắt lời giữa lúc anh ta đang hét "BÊ..." rồi túm áo anh ta và nói:

– Nếu anh còn la hét một lần nữa, tôi sẽ nghỉ chơi.

Filip mới mười bảy tuổi nhưng ai hiểu khúc côn cầu đều biết cậu sẽ chơi giỏi như thế nào. Tay cổ động viên kia trừng mắt nhìn cậu, nhưng Filip không lùi bước. Cậu chỉ vào những người hâm mộ mặc áo đỏ đang đứng trên những bậc thang của khu khán đài ngồi và hứa:

– Nếu anh hét thêm một lần nữa, tôi sẽ sang đứng cùng họ trong phần còn lại của trận đấu.

Filip quay xuống sân, để lại một khoảng lặng lớn phía sau. Cậu thật ngây thơ, thế giới đâu dễ thay đổi, cậu biết họ sẽ vẫn hò hét những lời cay độc kia trong những trận đấu khác. Nhưng không phải hôm nay. Khi cậu xuống đến băng ghế dự bị của đội Hed, ai đó hét lên:

– Hed! Hed! Hed!

– THẮNG! THẮNG! THẮNG! - Đám đông trên khán đài đáp lại.

Và suốt phần còn lại của trận đấu họ chỉ hò reo như thế. Rốt cuộc khu khán đài đứng cũng đông đảo trở lại, với âm lượng của những tiếng hô lớn như muốn làm bung nóc sân băng.

Khúc côn cầu đơn giản lắm. Nó là môn thể thao vừa công bằng, vừa bất công nhất trên thế giới.

Đội Beartown gỡ được một bàn. Rồi một bàn nữa. Khi cách biệt được rút xuống còn 3-4 và chỉ còn hai mươi giây thi đấu theo đồng hồ hiển thị, tất cả mọi người đều biết chuyện gì sắp xảy ra. Họ có thể cảm nhận được nó trong không khí. Không thể có kết thúc khác được. Giống như một câu chuyện cổ tích.

Benji nhận bóng và lao nhanh sang phần sân đối phương, làm động tác giả vờ dứt điểm, nhưng lại chuyền ngược về cho Amat. Tất cả các cầu thủ Hed đều cho rằng Benji sẽ một mình kết thúc đường bóng, ngoại trừ một người.

William Lyt biết Benji không chơi ích kỷ như vậy.

Amat lao nhanh tới khung thành của đội Hed. Cổ tay thằng bé linh hoạt, cơ thể nó đạt sự cân bằng hoàn hảo khi nó tung ra cú dứt điểm. Nhìn thì rất đơn giản, Amat sẽ là người hùng của trận đấu, và đó sẽ là một kết thúc hoàn hảo. Nhưng William đã đọc được tình huống. Nó quăng mình xuống sân, trái bóng dẹt đập vào mũ bảo hiểm của nó, dội cột dọc, và bay ra biên. Filip đón lấy rồi phá bóng lên. Trái bóng đẹt trượt đi một cách ngạo nghễ trên băng, ra khỏi tầm với của các cầu thủ đội Beartown, và thế là hết.

Hồi còi mãn cuộc vang lên một cách tàn nhẫn. Cổ động viên áo đỏ gầm lên mừng rỡ, và William Lyt bị đè bẹp bởi những người đồng đội hạnh phúc. Các cầu thủ đội xanh thất vọng gục xuống, còn trên khán đài, những người hâm mộ có hình con gấu trên ngực ngồi chết lặng, không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Hed thắng. Beartown thua.

Khúc côn cầu đơn giản lắm. Luôn luôn công bằng. Luôn luôn bất công.

41

Nếu bạn đứng lên

Phòng thay đồ của đội Beartown chìm trong im lặng. Những đội bóng thua cuộc luôn thay đồ theo một trong hai cách: ngay lập tức, hoặc không hề. Hoặc họ chỉ mất năm phút để rời khỏi nhà thi đấu, hoặc họ cần nhiều giờ. Lần này, không ai có đủ sức lực để đi tắm.

Peter Andersson bước vào phòng thay đồ. Anh nhìn các cầu thủ và biết đích xác họ đang cảm thấy gì. Anh chỉ ước mình nói được điều gì đó truyền cảm hứng.

– Thôi thì... trận đấu hôm nay rất khó khăn. Nhưng chúng ta đã thua, nên tôi muốn...

Một trong các cầu thủ lứa cũ ngắt lời anh:

– Với tất cả sự tôn trọng, Peter, đừng có bảo chúng tôi "hãy quên thất bại này đi" hay một câu sáo rỗng nào đại loại như vậy. Nếu ông không có chuyện gì hữu ích để nói thì tốt nhất hãy làm điều ông luôn làm: im lặng và trốn vào phòng làm việc của ông!

Đó là một lời thách thức trực diện. Họ không tôn trọng anh. Peter đứng trên ngưỡng cửa với hai bàn tay đút túi. Phần lớn những lần khác, anh sẽ làm điều được bảo: bỏ đi và lánh mình trong văn phòng. Anh sẽ tự nhắc bản thân rằng anh là giám đốc kỹ thuật, không phải huấn luyện viên, làm cho các cầu thủ tôn trọng không phải là việc của anh. Nhưng hôm nay không phải là một ngày như vậy. Thế nên anh siết nắm đấm lại trong túi quần và nói to:

– Quên thất bại này đi ư? Quên đi ư? Cậu nghĩ tôi muốn các cậu quên nó đi ư? Ngược lại, tôi muốn các cậu nhớ nó!

Anh nhận được sự ngạc nhiên chú ý của họ sau đó. Thường thì anh thậm chí không bao giờ cất cao giọng, nhưng bây giờ anh chỉ vào từng người chơi, từ người lớn tuổi nhất cho đến Benji, Bobo, Vidar và Amat, rồi gầm lên:

– Hôm nay các cậu là kẻ thua cuộc. Hôm nay các cậu đã suýt làm được. Hãy nhớ cho kỹ cảm giác này. Bởi vì các cậu và tôi sẽ không bao giờ cảm thấy như thế này nữa! KHÔNG BAO GIỜ!

Anh đã có thể nói thêm điều gì đó, nhưng những tiếng đập đơn điệu đã truyền qua các bức tường của nhà thi đấu, và mọi người trong phòng thay đồ đều ngẩng lên. Thoạt đầu, nó giống như tiếng trống, sau đó giống tiếng ai đó đang đá vào cửa, nhưng rồi nó trở thành tiếng sấm, và chỉ có Peter là người hiểu nó phát ra từ đâu. Anh đã từng nghe nói về nó, nhưng đó là hai mươi năm trước, trong một mùa giải kỳ diệu khi cả thị trấn sống chết với những chiến thắng và thất bại của một đội khúc côn cầu Hồi đó, Peter nghe thấy âm thanh ấy ở mọi sân băng.

– Quay ra sân đi. - Anh nói với cả đội.

Mọi người tuân lệnh. Peter không đi theo, anh biết mình không được chào đón.

Các cầu thủ Beartown quay trở lại sân băng. Các khán đài lúc này đều gần như trống vắng, đèn trên cao đã tắt. Nhưng ở một đầu sân, một nhóm người mặc áo khoác đen vẫn nán lại và họ không chịu yên lặng. Họ nhảy tại chỗ, khiến tiếng chân giẫm vào lớp gỗ bên dưới vang rền như sấm dậy. Có chưa đến một trăm con người, nhưng họ hò hét như một vạn. "Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên! Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên! Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên!" Họ hò hét như thế, hết lần này đến lần khác.

Để tất cả mọi người biết rằng họ vẫn ở đó. Để nhắc mọi người nhớ về ý nghĩa của câu lạc bộ. Rằng đó là một đặc ân, không phải một đặc quyền.

Toàn bộ đội A của Beartown đang đứng trên băng rốt cuộc cũng hòa giọng theo. "CHÚNG TÔI SẼ ĐỨNG LÊN NẾU CÁC BẠN ĐỨNG LÊN! CHÚNG TÔI SẼ ĐỨNG LÊN NẾU CÁC BẠN ĐỨNG LÊN!" Phần còn lại của nhà thi đấu trống không và tối đèn, nhưng dù sao cũng không có ai khác được chào đón. Đây là chuyện giữa đội bóng và những người ủng hộ thân thiết nhất, như một gia đình.

Peter đứng một mình trong phòng thay đồ với hai tay đút túi quần. Sau đó, anh rời sân trượt băng, đi bộ xuyên qua khu rừng về nhà mình ở Beartown, hít sâu những

làn hơi báo hiệu mùa đông sắp tới và cảm thấy mình giống một kẻ thất bại hơn bao giờ hết. Mọi thứ đang tuột khỏi tay anh: con cái, hôn nhân, câu lạc bộ.

Nó có đáng không? Làm thế nào chúng ta lường trước được những điều như vậy?

Hai huấn luyện viên của đội Beartown và Hed gặp nhau sau trận đấu tại phòng trọng tài. Họ nói chuyện như cách của các huấn luyện viên vẫn làm - lịch sự, nhưng không thân thiện.

– Chơi tốt lắm. - David nói trong bộ trang phục đỏ.

– Các anh thắng. Nên chỉ có các anh chơi tốt. - Zackell đáp trong trang phục xanh.

David mỉm cười. Họ giống nhau.

– Mọi chuyện thế nào với các chàng trai? - Anh hỏi.

– Với các chàng trai hay với một chàng trai đặc biệt? - Chị bắt bẻ.

David không biết phải làm gì với đôi tay của mình.

– Benjamin. Tôi muốn biết tình hình của Benjamin.

– Chúng ta sẽ tái đấu vào tháng Mười hai. Khi đó cậu ấy sẽ chơi hết trận!

David mỉm cười. Không phải câu trả lời cho câu hỏi của anh, nhưng đó là cách chị nói rằng đội Beartown sẽ không chịu thua ở lần đối đầu tiếp theo. Trước hết, chị là một huấn luyện viên khúc côn cầu. Cũng giống như anh.

– Chơi tốt lắm! - David lặp lại.

Anh chìa tay ra, nhưng Zackell tỏ ra không có ý định bắt nó. Thay vào đó, chị nói:

– Cái cậu Filip đó, hậu vệ của anh, có thể sẽ rất giỏi.

David nhận ra mình đứng thẳng người lại một cách tự hào. Filip luôn là cầu thủ thấp bé nhất trong đội, nhưng David đã liên tục cho nó cơ hội, và giờ nó đang trở thành một ngôi sao.

– Đúng. Cậu ta chỉ cần… - David nói, nhưng bị Zackell ngắt lời.

– Đừng để cậu ta đi lên khán đài một lần nào nữa. Đừng để cậu ta bị chính trị lôi kéo!

David gật đầu đồng ý. Anh và Zackell thực sự giống nhau. Họ biết Filip có tiềm năng để trở thành người giỏi nhất, nhưng cậu sẽ chẳng được gì khi tranh cãi với cổ động viên. Thể thao đỉnh cao không chấp nhận kiểu xao nhãng như vậy. Cầu thủ chỉ cần chơi bóng. Khúc côn cầu chỉ nên là khúc côn cầu.

– Tối nay Filip chậm hơn bình thường một chút, nhưng có lẽ cậu ấy vẫn còn bị căng cứng sau cữ tập đầu mùa… - David nói.

– Hông cậu ta. - Zackell trả lời với sự chắc chắn tuyệt đối.

– Tôi xin lỗi?

– Hông bên phải của Filip. Cậu ta đang phải bù lực quá mức. Nếu anh nhìn vào lưng cậu ta lúc đứng, anh sẽ thấy dáng người không thẳng. Cậu ta đã không cho anh biết có lẽ vì sợ làm anh thất vọng.

– Làm sao cô biết? - David thắc mắc.

– Tôi đã từng làm y như thế hồi bằng tuổi cậu ta.

David tần ngần trong giây lát trước khi hỏi:

– Huấn luyện viên của cô là ai?

– Cha tôi.

Nét mặt của Zackell không thay đổi sau khi chị nói. Bị bất ngờ, David đưa tay gãi gáy.

– Cảm ơn. Tôi sẽ nói chuyện với Filip…

Zackell rút từ trong túi ra một mảnh giấy và hí hoáy viết một số điện thoại lên đó.

– Đây là số của một nhà vật lý trị liệu. Ông ta là người giỏi nhất đối với những chấn thương kiểu này. Hãy dẫn Filip tới gặp ông ta, và chuyển lời chào của tôi.

Nói đoạn chị rời khỏi phòng. David nói với theo:

– Tôi sẽ gọi cho cô khi được làm huấn luyện viên của những đội bóng hàng đầu! Cô sẽ là một trợ lý tốt cho tôi!

Câu trả lời từ ngoài hành lang vừa rõ ràng vừa tự tin:

– Anh sẽ là một trợ lý tốt cho tôi!

Sáng hôm sau, David dẫn Filip tới gặp nhà vật lý trị liệu. Để đi tới đó rồi quay về mất cả ngày trời, và vài năm sau trong các cuộc phỏng vấn Filip sẽ kể lại chuyện David đã lái xe đưa mình đi điều trị mỗi tuần một lần suốt cả mùa giải như thế nào. "Huấn luyện viên tốt nhất tôi từng có! Người đã cứu sự nghiệp của tôi!" Chuyên gia vật lý trị liệu làm việc cho một trong những câu lạc bộ lớn nhất nước, và mùa giải sau đội bóng đó tuyển mộ Filip. David được nhận ghế huấn luyện viên tại đó vào cùng thời điểm.

Elisabeth Zackell cũng ứng tuyển vào cùng vị trí nhưng không được nhận.

Luôn luôn công bằng. Luôn luôn bất công.

Đã muộn khi chuông cửa nhà David vang lên. Cô bạn gái bầu bì của anh ra mở cửa. Benji đang đứng bên ngoài.

Khi David xuống cầu thang, anh hẫng một nhịp thở trong tích tắc, và toàn bộ tuổi thơ của Benji vụt hiện lên: Benji và Kevin, đôi bạn thân, cậu bé hoang dã và thần đồng. Trời ơi, làm thế nào anh đã đánh mất cả hai. Liệu có bao giờ anh được sống lại cảm giác như lúc còn huấn luyện cho hai đứa?

– Vào nhà đi em! - David mừng rỡ lên tiếng, nhưng Benji lắc đầu.

Giờ đây Benji đã là một chàng trai mười tám tuổi. Một người đàn ông. Hồi thằng bé và Kevin còn là những đứa trẻ. David đã dùng hàng trăm cách để động viên hai đứa, và có lẽ không cách nào được thường xuyên sử dụng bằng việc anh cho mượn chiếc đồng hồ đeo tay của mình. Nó vốn là của bố anh, và hai thằng bé

từng rất thích có nó, thế nên khi một trong hai đứa chơi đặc biệt tốt một trận nào đó, anh sẽ cho phép chúng mượn nó. Lúc này Benji đang chìa chiếc đồng hồ ra.

– Giữ lại cho con thầy đi. Nó không hợp với em.

Hồi mùa xuân vừa rồi, ngay sau khi David rời câu lạc bộ Beartown, anh đã trông thấy Benji hôn một thằng con trai khác. Có rất nhiều điều một huấn luyện viên muốn nói vào lúc ấy, nhưng anh đã không nghĩ đến việc nói ra. Thế nên anh để lại chiếc đồng hồ của cha mình trên mộ của bố Benji, cùng với một trái bóng dẹt mà anh đã ghi dòng chữ "Vẫn là thằng khốn cừ nhất mà tôi biết".

– Thầy...- David lên tiếng, nhưng không thể nói thêm được gì.

Benji ấn chiếc đồng hồ vào tay anh, và những ngón tay của David quắp chặt lại quanh lớp kim loại. Bạn gái anh im lặng rơi nước mắt.

– Em sẽ giữ trái bóng dẹt, như vậy là đủ. - Benji nói.

David muốn ôm thằng bé. Thật lạ khi người ta có thể quên mất cách thực hiện việc đó.

– Thầy rất tiếc về những điều em đã trải qua. - Anh khẽ nói một cách thành thật.

Benji cắn má.

– Thầy là huấn luyện viên tốt nhất mà em từng có. - Nó đáp với sự thành thật tương ứng.

"Huấn luyện viên" "Không phải "người bạn". Chỉ là "huấn luyện viên". David sẽ không ngừng tổn thương vì điều đó.

– Sẽ luôn có một chiếc áo đấu mang số mười sáu chờ em, trong tất cả những đội bóng mà thầy huấn luyện. - David cam đoan.

Anh đã biết câu trả lời của Benji từ trước khi nó nói:

– Chỉ có một đội bóng dành cho em.

Rồi thằng bé biến vào trong bóng tối. Như thường lệ.

Vài ngày sau, Beartown chơi trận đấu tiếp theo. Lại là một trận du đấu khác, nhưng những chiếc áo thun xanh và áo khoác đen vẫn thực hiện chuyến đi và vẫn những lời lẽ đanh thép được vang lên suốt trận: "Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên! Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên! Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên!"

Beartown chiến thắng giòn giã 5-0. Amat nhanh như một cơn lốc, Bobo chiến đấu như thể đó là trận bóng cuối cùng trong đời, còn Benji là cầu thủ xuất sắc nhất trên băng. Vào cuối trận, có lúc Vidar suýt chút nữa đã ẩu đả với một cầu thủ đối phương, nhưng Benji lao hết tốc lực tới chỗ thủ thành đội Beartown, kịp thời ngăn cản cú đấm đầu tiên.

– Nếu anh đánh nhau, anh sẽ bị truất quyền thi đấu! Bọn tôi cần anh! - Benji hét lên.

– Nó hỗn láo! - Vidar hét lên đáp lại, tay chỉ vào cầu thủ kia.

– Nó đã nói gì? - Benji hỏi.

– Nó nói cậu là thằng bê đê!

Benji nhìn Vidar một lúc.

– Thì tôi bê đê thật mà.

Vidar ấn vào con gấu trên chiếc áo thi đấu của Benji.

– Nhưng cậu là thẳng bê đê của bọn tôi!

Benji nhìn xuống băng và thở dài. Đó là lời khen kỳ lạ nhất nó từng được nhận.

– Giờ chúng ta chơi tiếp được chưa? - Benji năn nỉ.

– Được rồi. - Vidar làu bàu.

Thế là họ chơi tiếp. Benji ghi hai bàn thắng. Vidar không để thủng lưới lần nào. Khi Benji đi tới quán Da Gấu tối hôm đó, một ly bia đã chờ sẵn trên mặt quầy. Thằng bé uống cạn với Vidar và Teemu đứng bên cạnh. Họ vờ như chuyện đó rất bình thường. Có thể một ngày nào đó nó sẽ bình thường.

42

Họ đi như cơn lốc

Tại Beartown, chúng tôi chôn cất người mình yêu quý dưới những cái cây đẹp nhất. Chúng tôi âm thầm thương tiếc, và thường cảm thấy làm điều gì đó sẽ dễ dàng hơn là nói ra. Có lẽ bởi vì nơi đây có cả người tốt lẫn người xấu sinh sống, và chuyện đó làm chúng tôi phức tạp. Không dễ để phân biệt người tốt với người xấu. Đôi khi chúng tôi là cả hai cùng lúc.

Bobo cố gắng thắt cà vạt, nó chưa bao giờ học được cách làm cho đúng, chiếc cà vạt luôn quá dài hoặc quá ngắn. Một trong những lần thử thất bại nặng nề đến nỗi những đứa em của nó bật cười. Hôm nay, hơn bao giờ hết, nó đã làm chúng cười được. Ann-Katrin sẽ rất tự hào về nó.

Ba đứa quá khác biệt, Bobo sẽ không bao giờ hiểu được làm thế nào anh chị em ruột lại thành ra như vậy. Cùng một dòng máu, cùng một sự giáo dục, cùng một mái nhà. Vậy mà hoàn toàn khác nhau. Nó tự hỏi liệu mẹ có thấy như vậy không, liệu mẹ có thấy một phần tương đương của mình trong mỗi đứa không. Có rất nhiều điều lẽ ra Bobo nên hỏi mẹ. Cái chết làm điều đó với chúng ta, nó giống như một cuộc điện thoại, chúng ta luôn nhận ra mình lẽ ra nên nói gì ngay sau khi cúp máy. Giờ thì chỉ còn một cái máy trả lời tự động chứa đầy ký ức ở đầu dây bên kia, với những âm thanh của giọng nói ngày càng nhỏ dần.

Ủn vào phòng và cố gắng giúp Bobo thắt cà vạt, nhưng mọi việc cũng không khá hơn là bao. Ann-Katrin luôn là người thắt cà vạt, của cả chồng lẫn con trai, mỗi khi gia đình đi dự tang lễ. Bobo bèn lấy chiếc cà vạt buộc quanh đầu, giống như một cái băng đô, và các em của nó bật cười khúc khích. Bobo cứ để như thế trong suốt quãng đường đi đến đám tang, chỉ vì điều đó làm bọn trẻ cười.

Khi linh mục phát biểu, không ai trong gia đình thực sự nghe thấy những gì đang được nói, dù họ ngồi ở hàng ghế đầu, gần nhau nhất có thể. Ann-Katrin luôn thích gia đình mình là một nhóm nhỏ tìm hơi ấm nơi nhau và thường nói: "Một ngôi nhà lớn hơn? Chúng ta cần một ngôi nhà lớn hơn để làm gì? Dù thế nào thì tất cả chúng ta luôn ở trong cùng một căn phòng!"

Mọi người đến chỗ Ủn sau đó, cố gắng gói gọn Ann-Katrin trong những lời nói của mình. Đó là điều không thể, chị đã là quá nhiều: một y tá giỏi nghề ở bệnh viện, một đồng nghiệp đáng yêu luôn sẵn lòng giúp đỡ, một người bạn trung thành và được yêu quý. Tình yêu lớn của một người đàn ông, và người mẹ duy nhất mà ba anh chị em rất khác nhau đã từng có.

Chỉ có một người được chôn cất, nhưng với những người ở lại dường như họ đã phải giã biệt nhiều phụ nữ một lúc.

Mọi người trong nhà thờ đều ước họ đã hỏi chị nhiều câu hỏi hơn. Cái chết làm điều đó với chúng ta.

Giờ đây Peter và Mira dường như sống hai cuộc đời song song chứ không cùng nhau. Sau đám tang, họ đi bên nhau rời nhà thờ, nhưng giữa hai người có một khoảng cách vừa đủ để tay họ không vô tình chạm vào nhau. Mỗi người lên một chiếc xe riêng, nhưng không ai cắm chìa khóa. Cả hai đều tan nát cõi lòng, ở hai phía đối diện của bãi đậu xe.

Thật tệ khi phụ thuộc vào người khác, họ luôn biết điều đó. Một đêm mùa hè vài năm trước, khi họ đang ngồi trên bậc thềm trước nhà, thời sự đưa tin về một vụ tai nạn giao thông khiến hai đứa nhỏ thiệt mạng, và nỗi đau của họ lại bùng lên. Bạn không bao giờ ngừng mất một đứa trẻ. Mira đã thì thầm với Peter: "Trời ơi... em đau lòng quá... hồi Isak qua đời, nếu em phải loay hoay với toàn bộ nỗi đau đó một mình... chắc em đã tự sát." Có lẽ chị và Peter đã xoay xở để gắn bó với nhau bất chấp tất cả vì họ tin rằng mình không thể tự tồn tại. Họ không ngừng tìm kiếm những mục đích sống khác trong nhau, nơi những đứa trẻ, một công việc có ý nghĩa, một câu lạc bộ khúc côn cầu, một thị trấn.

Nhìn qua cửa kính, Peter thấy Mira vẫn ở trong xe. Anh bước xuống và đi tới, mở cửa xe phía bên ghế hành khách và ngập ngừng nói:

– Chúng ta nên đến gặp họ, cưng à. Ủn và bọn trẻ.

Mira khó nhọc gật đầu và lau mực kẻ mắt lấm lem trên những nếp nhăn nhỏ quanh mắt. Sau cái chết của Isak, Ủn đã sang tận Canada cùng một người bạn thời thơ ấu khác của Peter, Đuôi Tôm. Họ biết Peter và Mira rất đau buồn, vì vậy Đuôi Tôm đã giúp làm giấy tờ, thủ tục và bảo hiểm. Ủn lúc đầu chủ yếu ngồi trên bậc thềm trước nhà, không biết phải làm gì, anh chưa ra nước ngoài bao giờ. Nhưng sau đó, anh nhận ra một hàng lan can đã bị hỏng, và lan can ở Canada cũng giống như ở Beartown, thế nên anh đã lấy dụng cụ và sửa nó. Anh tiếp tục sửa chữa các thứ khác trong vài ngày sau đó.

– Xe em hay xe anh? - Peter khẽ hỏi.

– Em. - Mira đáp và nhấc ví ra khỏi ghế ngồi.

Họ cùng đi thăm Ủn và bọn trẻ. Đi được nửa đường, chị thận trọng vươn tay qua cần số. Peter nắm lấy tay chị và siết nó thật chặt.

Mẹ của Amat là Fatima đã có mặt ở đó. Chị đang làm đồ ăn trong bếp. Mira bắt tay vào giúp chị. Amat cũng đến. Thằng bé tập hợp mấy anh chị em nhà Bobo lại rồi nói điều duy nhất mà một cậu thiếu niên có thể nghĩ ra để nói với người bạn vừa mất mẹ:

– Mọi người có muốn chơi khúc côn cầu không?

Bọn trẻ đi lấy gậy và một trái bóng dẹt. Bobo lại quấn cà vạt quanh đầu, cầm tay đứa em út, rồi đi về phía hồ nước. Nó đã đóng băng. Giữa khung cảnh trắng xóa, bọn trẻ chơi bóng như thể không còn điều gì quan trọng hơn.

Peter tìm thấy Ủn trong gara, ông bố ba con đã quay trở lại với công việc. Đôi tay phải luôn bận bịu để giữ cho trái tim khỏi vỡ nát.

– Mình có giúp được bất cứ điều gì không? - Peter mở lời.

Ướt đẫm mồ hôi và chìm đắm trong suy tư, Ủn đáp:

– Cơn bão đã làm mái nhà bị hư hại, cậu có thể đánh giá tình trạng thế nào được không?

Nỗi đau có thể làm điều này với một người - khiến Ủn quên rằng bạn anh không phải là một người tháo vát và thậm chí không thể sửa nổi hàng lan can nhà mình ở bên Canada. Nhưng Peter quý mến Ủn như một đứa trẻ trân trọng người bạn thân nhất của mình, vì vậy anh vẫn bắc thang trèo lên mái nhà.

Trong khi anh đang ngồi trên đó mà không biết phải bắt đầu từ đâu thì một đoàn ô tô từ trong rừng tiến đến. Lúc đầu, Peter tưởng đó là họ hàng của Ủn, nhưng khi đoàn xe dừng lại, một nhóm thanh niên bước xuống.

Teemu và Vidar đi đầu, Spider và Woody nối tiếp, sau đó là hàng tá người mặc áo khoác đen khác. Họ luôn mang ô tô và xe trượt tuyết đến đây để sửa chữa. Và cha mẹ của họ cũng vậy: nếu một chiếc máy ủi tuyết, hoặc một thiết bị lâm nghiệp, hoặc thậm chí chỉ là một chiếc ấm đun nước bị hỏng, mọi người sẽ đem đến chỗ Ủn. Vậy nên bây giờ họ đến, dù lần này thứ bị hỏng là một cái gì đó trong anh. Teemu bước vào xưởng, bắt lấy bàn tay đầy dầu mỡ của người thợ máy và nói:

– Chúng tôi xin chia buồn cùng anh. Anh có cần chúng tôi giúp gì không?

Ủn lau mồ hôi và bụi bẩn trên mặt.

– Các cậu mang theo những ai?

Teemu đáp:

– Một thợ mộc, một thợ điện, vài người khỏe mạnh, và một người chẳng biết làm gì.

Ủn nở một nụ cười yếu ớt.

Peter vẫn ở trên mái nhà khi Woody và Spider trèo lên. Họ nhìn nhau, Peter hít một hơi thật sâu và thừa nhận:

– Tôi chẳng biết gì về mái nhà. Tôi không biết bắt đầu từ đâu.

Không nói nửa lời, Woody hướng dẫn cho Peter cách thực hiện công việc. Ba người cùng nhau làm trong nhiều giờ. Khi trèo xuống, họ có thể lại trở thành kẻ thù của nhau, nhưng ở trên này, họ tạm thời đình chiến. Cái chết cũng có thể làm điều đó với chúng tôi.

Teemu đi vào bếp, và khựng lại khi nhìn thấy Mira. Cơ hàm chị căng lên, nắm đấm co lại nhanh đến mức Fatima theo bản năng đặt mình vào giữa hai người mà không biết ai gặp nguy hiểm hơn. Nhưng Teemu lùi lại một bước, thả lỏng vai và cúi đầu xuống, thu mình lại hết mức có thể.

– Tôi chỉ muốn giúp đỡ.

Đôi khi làm điều gì đó sẽ dễ dàng hơn là nói ra. Fatima và Mira nhìn nhau. Mira khẽ gật đầu, và Fatima hỏi:

– Cậu có biết nấu ăn không?

Teemu gật. Fatima đã biết chuyện của mẹ Teemu, chị hiểu từ khi còn nhỏ anh đã buộc phải học nấu nướng. Chị nhờ Teemu cắt rau, anh làm mà không phản đối. Sau bữa ăn, Mira rửa bát đĩa. Teemu lau khô. Họ không làm lành, nhưng họ đình chiến. Điều phức tạp về người tốt và người xấu nằm ở chỗ hầu hết chúng ta có thể là cả hai cùng một lúc.

Thật dễ dàng để đặt niềm tin vào con người. Tin rằng thế giới có thể thay đổi chỉ sau một đêm. Chúng ta biểu tình sau một vụ tấn công, chúng ta gây quỹ sau những thảm họa, chúng ta trải lòng trên mạng. Nhưng với mỗi bước tiến được thực hiện, chúng ta luôn lùi một bước dài gần bằng. Về lâu dài, bất kỳ sự thay đổi nào cũng diễn ra chậm đến mức khi nó xảy ra, bạn gần như không nhận thấy.

Tiếng chuông trường Beartown vang lên. Giờ học bắt đầu. Benji vẫn đứng cách cổng trường hàng trăm mét với đôi chân như bị đổ bê tông. Nó biết mình là ai trong mắt mọi người, một trận khúc côn cầu sẽ không thay đổi được điều đó. Có thể họ sẽ chấp nhận nó trên băng, chừng nào nó còn là người giỏi nhất, nhưng giờ đây nó sẽ luôn phải cống hiến nhiều hơn những người khác. Nó sẽ luôn phải biết ơn vì được phép tham gia. Bởi vì nó không phải là một trong số họ. Không bao giờ nữa.

Nó biết người ta vẫn còn viết những điều nhảm nhí về mình, kể những chuyện vớ vẩn, bịa những câu pha trò. Không quan trọng nó là ai, nó giỏi như thế nào trong một môn thể thao, nó chiến đấu nhiều bao nhiêu, nó chơi hết mình thế nào. Trong

mắt họ, nó chỉ còn là một thứ. Một số người sẽ luôn tóm lấy những gì nó đạt được, vo lại thành bốn chữ cái. Giống như mẩu giấy trên cửa ngôi nhà gỗ, với chữ thứ hai là hồng tâm để một con dao cắm lên tạo thành dấu sắc, nằm giữa chữ B, N, G. BÓNG. Giờ thì đó là thứ duy nhất nó được phép trở thành.

Benji quay gót đi về hướng khác. Lần đầu tiên trong đời nó sợ trường học. Nhưng cách đó không xa có một đứa con gái đang đứng đợi. Con bé không chạm vào nó, nhưng giọng nói của con bé vẫn ngăn nó lại:

– Đừng để lũ khốn nhìn thấy anh khóc, Benji.

Benji khựng lại, mắt mở to.

– Thật không thể chịu đựng nổi... làm thế nào... làm thế quái nào em làm được điều đó?

Giọng Maya yếu ớt hơn những ngôn từ bật ra:

– Anh cứ thế mà bước vào. Ngẩng cao đầu và thẳng lưng, nhìn thẳng vào mắt mọi tên khốn cho đến khi chúng cụp mắt xuống. Đó không phải là lỗi của chúng ta, Benji.

Benji nghe thấy giọng mình lạc đi khi hỏi lại:

– Em đã chịu đựng như thế nào? Hồi mùa xuân vừa rồi... em đã xoay xở như thế nào...?

Ánh mắt con bé sắc lại, giọng nói trở nên khô khốc:

– Em từ chối trở thành nạn nhân. Em là người sống sót.

Con bé đi bộ về phía trường học. Benji do dự trong một khoảng thời gian dài như vô hạn, trước khi đuổi theo Maya. Con bé đợi nó. Bước đi bên cạnh nó. Bước chân của cả hai từ tốn, trông thì có vẻ như đang đi rất chậm, nhưng họ không rón rén lẻn vào hành lang trường học. Họ đi như cơn lốc.

43

Chúng tôi ở khắp nơi

Tại Beartown những ngày này hòa lẫn vào nhau trong một vệt mờ, có lẽ chúng tôi không thể theo dõi được thời gian cũng như cảm xúc của bản thân. Một lúc nào đó mùa thu kết thúc và trời chuyển sang đông, nhưng chúng tôi gần như không nhận thấy. Thời gian cứ trôi, hầu hết chúng tôi đều bận rộn với việc cố gắng bước xuống giường vào mỗi buổi sáng.

Mira tiếp tục làm việc, nhưng không bao giờ thực sự cảm thấy thích. Chị đến cơ quan ngày càng muộn hơn và về nhà ngày càng sớm hơn, chị biết sẽ không ai nhắc tới tên chị vào lần bổ nhiệm vị trí quản lý tới. Chị không tham gia hội nghị mà mình được mời. Chị không có hơi sức để nghĩ tới tương lai, chị chỉ đang cố gắng sống qua ngày, cơ thể chị liên tục được cài đặt ở chế độ sinh tồn.

Như thường lệ, chính cô bạn đồng nghiệp là người nói cho chị nghe một số sự thật. Một buổi chiều nọ, Mira vô tình chọn nhầm phòng để ngồi họp trực tuyến và bước vào giữa một cuộc họp, nơi đồng nghiệp của chị đang trình bày chiến lược cho một khách hàng lớn. Mira dừng lại ở ngưỡng cửa và xem bài báo cáo của đồng nghiệp trên màn hình. Rất xuất sắc, như mọi khi, nhưng nếu Mira tham gia thì sẽ còn tuyệt vời hơn nữa. Chị đợi bên ngoài phòng sau cuộc họp, và lúc cô bạn đồng nghiệp đi ra, chị nói:

– Đó là chuyên môn của chị, em biết mà! Chị đã có thể giúp em soạn bài thuyết trình! Sao em không nhờ chị giúp?

Nữ đồng nghiệp không tỏ ra tức giận. Cô gái không cố làm tổn thương Mira. Cô chỉ thành thật đáp:

– Bởi vì chị đã bỏ cuộc, Mira à.

Trong thâm tâm, hầu hết chúng ta muốn mọi câu chuyện thật đơn giản, vì chúng ta cũng muốn thực tế cuộc đời giống như thế. Nhưng xã hội giống như băng, không phải nước. Chúng không thình lình trôi theo hướng khác chỉ vì bạn yêu cầu, chúng thay đổi từng chút một, như những con sông băng. Có những lúc chúng không hề di chuyển.

Không ai gây sự với Benji ở trường. Ai mà dám? Nhưng hàng ngày, điện thoại của nó đầy ắp những tin nhắn đến từ số máy lạ, và mỗi khi mở tủ cất đồ, nó lại bắt gặp vài mẩu giấy nhắn được ai đó nhét qua khe cửa. Vẫn những từ ngữ ấy, những lời đe dọa ấy, chẳng mấy chốc nó đã quen với chúng. Nó trở nên rất thành thạo trong việc giả vờ như không có chuyện gì xảy ra, và những kẻ nguyền rủa nó căn cứ vào đó để cho rằng nó tiếp nhận mọi chuyện quá nhẹ nhàng. Rằng nó chưa bị trừng phạt đủ, chưa chịu đựng đủ, thế nên bọn họ cần phải nghĩ ra thứ gì khác.

Một hôm William Lyt đi học với chiếc áo thun có hình một tấm bia trước ngực, nhỏ và kín đáo để chỉ một mình Benji nhận ra. Mẩu giấy ghim trên cửa ngôi nhà gỗ sáng hôm mọi người phát hiện sự thật cũng được vẽ hình một hồng tâm y hệt như vậy, thay thế cho chữ cái "O" trong từ "BÓNG". Benji đã thủ tiêu mẩu giấy ngay sau đó và không thấy một hình ảnh nào xuất hiện trên mạng, nên nó hiểu kẻ để lại lời nhắn là người duy nhất biết hồng tâm đó trông ra sao.

William Lyt muốn Benji biết kẻ đó là ai. William Lyt muốn nhắc nó nhớ tới con dao. Chiến thắng một trận khúc côn cầu chưa đủ.

Benji nhìn thẳng vào mắt William. Hai đứa đang đứng cách nhau vài bước chân trên hành lang vào một ngày bình thường của học kỳ dài mùa đông, và tất cả các học sinh viên khác đang vô tư qua lại giữa các phòng học, trên đường đến nhà ăn. Đó là một khoảnh khắc chỉ tồn tại cho hai thằng bé: một từ đội đỏ, một từ đội xanh, một con bò và một con gấu. Sớm hay muộn một trong hai sẽ nghiền nát đứa còn lại.

Các đội bóng trong giải vô địch đối đầu nhau hai lần mỗi mùa, một trên sân nhà, một tại sân khách. Câu lạc bộ Beartown sẽ giành chiến thắng tất cả các trận còn lại của mình cho đến thời điểm ấy, và đội Hed cũng toàn thắng. Thời gian đang đếm ngược không thể lay chuyển tới trận tái đấu, lần này là trên sân băng của Beartown.

Mọi môn thể thao đều có những câu chuyện cổ tích, bởi vậy chúng ta mới hết mình với chúng. Nên dĩ nhiên chỉ có một cách để câu chuyện này kết thúc.

Maya cúp học, nhưng con bé đã cẩn thận chọn một ngày mình gần như trống lịch. Ngay cả khi phá vỡ các quy tắc, con bé vẫn hành động một cách có trách nhiệm. Nó lên xe buýt và đi một chặng dài, đến một thị trấn nằm ngoài khoảng cách đi lại hợp lý. Tại đó, nó tiến vào một tòa nhà gạch lớn với một lá thư trên tay, và yêu cầu gặp một luật sư tại quầy lễ tân. Khi con bé bước vào văn phòng của mẹ mình, người mẹ kinh ngạc đến nỗi làm đổ cà phê ra bàn.

– Cưng! Con làm gì ở đây vậy?

Maya chỉ tới cơ quan của mẹ hồi còn bé, nhưng nó từng rất thích nơi này. Những đứa trẻ khác chán ngấy nơi làm việc của bố mẹ, trong khi Maya lại thích nhìn mẹ tập trung vào một điều gì đó. Chứng kiến niềm đam mê của mẹ. Điều đó dạy cho cô con gái rằng có những người lớn thực sự để tâm vào công việc của mình chứ không phải chỉ làm vì tiền. Rằng công việc cũng có thể là một ân huệ.

Con bé lo lắng ra mặt khi đặt lá thư xuống bàn làm việc của mẹ, sợ làm cho bố mẹ cảm thấy bị bỏ rơi.

– Cái này đến từ một... trường nhạc. Con đã nộp hồ sơ... Chỉ là... Con chỉ muốn biết liệu mình có đủ giỏi hay không. Con đã gửi cho họ một đoạn video quay cảnh con chơi các bài hát của mình và...

Người mẹ nhìn vào lá thư của cô con gái. Chỉ cần nhìn thấy tiêu đề cũng đủ khiến chị bắt đầu sụt sịt. Mira đã từng học hành rất chăm chỉ để được nhận vào một ngôi trường có tính học thuật cao. Chị mơ ước được học luật dù trong gia đình không có người nào từng học đại học. Chị muốn các quy tắc và khuôn khổ, sự an toàn và những nấc thang sự nghiệp. Chị muốn điều tương tự cho các con của mình: một cuộc sống mà bạn biết những gì sẽ xảy ra và không có chỗ cho sự thất vọng. Nhưng những cô con gái không bao giờ giống như mẹ của chúng, vì vậy Maya đã yêu thứ tự do nhất, ít khuôn khổ nhất mà con bé có thể nghĩ đến: âm nhạc.

– Con được nhận. Dĩ nhiên là con được nhận rồi. - Mira sụt sịt, hãnh diện đến nỗi không thể đứng lên.

Maya nức nở:

– Con có thể bắt đầu ngay từ tháng Một. Con biết nó sẽ là một chặng đường rất xa, và con sẽ vay tiền. Con hoàn toàn hiểu nếu mẹ không muốn...

Mira trố mắt nhìn con gái.

– Không muốn? Tất nhiên mẹ... cưng à... mẹ mừng cho con còn không hết!

Hai người ôm nhau, và Maya thỏ thẻ:

– Con muốn làm việc này chỉ vì con thôi, mẹ à. Chỉ vì con thôi. Mẹ có hiểu không?

Mira rất hiểu. Hiểu rõ hơn bất kỳ ai.

Ngày hôm sau, chị đến văn phòng sớm hơn những người khác. Khi nữ đồng nghiệp của chị xuất hiện, cô thấy Mira đang ngồi trên chiếc ghế của mình. Cô nhướn mày, và Mira chau mày, lên tiếng:

– Em đừng bao giờ nói với chị rằng chị đã bỏ cuộc một lần nữa! Tất cả những gì chị từng làm là iikhôngiii bỏ cuộc!

Đồng nghiệp của Mira cười toe toét, thì thầm với chị:

– Ngậm miệng và gửi hóa đơn đi!

Hai người cùng nộp đơn vào sáng hôm đó. Thế rồi, ngay buổi chiều, họ ký hợp đồng thuê trụ sở mà họ đã mơ ước và thành lập công ty riêng của mình.

Người Beartown chưa bao giờ là kiểu người biểu tình trên đường phố. Họ không đi tuần hành, ý kiến của họ được thể hiện bằng các cách thức khác. Người ngoài có thể không nhận ra, nhưng trong cộng đồng này có rất ít chuyện tình cờ. Nếu một cái gì đó giống như một sự trùng hợp ngẫu nhiên, thì nó thường không phải là như vậy.

Câu lạc bộ Beartown chơi vài trận sân nhà ở đầu mùa giải với khu vực khán đài đứng còn nguyên vẹn, và Peter không thể không hi vọng một cách hơi ngây thơ rằng chỉ cần viện cớ không ai nhận lời tháo dỡ nó là đủ. Nhưng chủ nhân mới của nhà máy cuối cùng cũng gửi cho anh một email không úp mở: "Nếu câu lạc bộ không có những hành động cứng rắn nhằm loại bỏ nhóm cổ động viên quá khích được biết đến với tên gọi 'Bè Lũ', chúng tôi buộc lòng phải hủy hợp đồng tài trợ."

Thế nên khi các cư dân Beartown kéo đến sân băng để xem một trận đấu vào đầu mùa đông, khu vực khán đài đứng đã bị chăng dây và có bảo vệ đứng chặn phía ngoài.

Mọi người đều phải đưa ra những lựa chọn khó khăn trong năm nay. Peter chọn một con đường, vì sự sống còn của câu lạc bộ. Còn Bè Lũ chọn một câu trả lời, vì sự tồn tại của họ.

Ngồi trên đỉnh khán đài, Peter chờ đợi họ hét vào mặt mình. Anh gần như sẵn sàng để cho ai đó đấm mình. Nhưng họ thậm chí không nhìn về phía anh. Trận đấu cháy vé, nhưng không hề có băng rôn biểu ngữ nào. Mọi người hành động như thể đó là một trận đấu vớ vẩn bất kỳ.

Những chuyện xảy ra khi thị trấn này quyết định chọn phe nhỏ nhặt đến nỗi bạn có thể bỏ lỡ chúng ngay cả khi đang đối diện với chúng. Phần lớn những người hâm mộ khúc côn cầu ở đây là những người bình thường, biết điều, những người sẽ không bao giờ cổ xúy bạo lực, nhiều người trong số họ phàn nàn về Bè Lũ ở nhà mình, bảo rằng đám du côn đó gieo tiếng xấu cho câu lạc bộ và khiến cả cầu thủ lẫn các nhà đầu tư sợ hãi. Nhưng chọn phe trong một cuộc xung đột hiếm khi liên quan đến việc bạn đứng về phía nào, mà hầu như chỉ gắn với việc bạn chống lại ai. Cộng đồng này có thể có những tranh cãi nội bộ, nhưng luôn đoàn kết trước người ngoài.

Nếu một tập đoàn giàu có muốn mua lại nhà máy và tiếp quản công việc của chúng tôi, chúng tôi không thể ngăn cản họ, nhưng nếu họ nghĩ có thể mua câu lạc bộ của chúng tôi và kiểm soát cách sống của chúng tôi, thì họ đã chọn nhầm thị trấn để quấy rối. Đối với nhiều người, Bè Lũ có thể tượng trưng cho bạo lực, nhưng đối với những người hàng xóm từng được giúp dọn dẹp cây đổ trong vườn và được mời đi uống bia tại Da Gấu sau đó, Bè Lũ cũng tượng trưng cho những thứ khác. Đối với họ, Bè Lũ là một nhóm nhỏ gồm những người từ chối chấp nhận những chuyện tệ

hại, những người không tuân theo sự sai khiến của quyền hành, tiền bạc và chính trị. Họ có khuyết điểm, họ cũng mắc sai lầm, nhưng cư dân Beartown khó mà không thông cảm cho họ. Đặc biệt là vào những thời điểm như lúc này.

Điều đó không hoàn toàn đúng đắn. Nhưng cũng không hoàn toàn sai. Nó chỉ là vậy thôi.

Phải mất một lúc lâu Peter mới chú ý đến những chiếc áo khoác đen đang hiện diện rải rác quanh sân, trên các khu vực khác nhau của khán đài. Tất nhiên, anh đã mong đợi điều này, nhưng hôm nay họ đông đảo hơn bao giờ hết. Vài trăm. Chỉ đến khi Peter thực sự bắt đầu quan sát từng người, anh ấy mới nhận ra nguyên nhân: không chỉ có Bè Lũ mặc áo đen. Họ là những ông bố bà mẹ bình thường, người hưu trí, công nhân nhà máy, nhân viên thu ngân siêu thị, nhân viên công ty bất động sản. Đó không phải là một cuộc tuần hành, không phải là một cuộc biểu tình ồn ào, và nếu Peter hỏi thẳng họ thì họ sẽ giả ngu: "Hả? Anh đang nói về cái gì vậy? Không, không, không, đây hoàn toàn là một sự trùng hợp!" Tất nhiên Peter chẳng có căn cứ nào, bởi vì những chiếc áo có nhãn hiệu và chất liệu khác nhau. Nhưng tất cả đều cùng màu. Và có rất ít sự trùng hợp ở Beartown.

Không một ai ngạc nhiên khi anh phong tỏa khán đài đứng hôm nay, vì có người đã thu xếp để tin tức đến tai người cần nghe từ trước. Anh biết kẻ đó là ai. Những người duy nhất mà Peter buộc phải thông báo trước là thành viên ban lãnh đạo câu lạc bộ. Anh cần sự phê duyệt của họ để thuê thêm bảo vệ. Peter đã ra quyết định, và Ramona trả lời. Anh đã cho bà một ghế trong ban lãnh đạo để bà có thể ra những quyết định mà bản thân thấy là tốt nhất cho câu lạc bộ. Giờ thì anh phải nhận hậu quả.

Vào lúc giải lao giữa hai hiệp đấu đầu tiên, một thanh niên đứng lên ở khu khán đài ngồi phía xa. Anh ăn mặc bảnh bao, tóc tai gọn gàng, trông chẳng hề giống một kẻ hung bạo. Nếu người nào ngồi gần đó được hỏi, tất nhiên họ sẽ đáp ngay: "Cậu này ấy à? Không, tôi không biết cậu ta. Anh vừa bảo cậu ta tên gì nhỉ? Teemu Rinnius hả? Chưa từng nghe!"

Một cách đường hoàng và điềm tĩnh, người thanh niên bước xuống khán đài, đi men theo bảng biên rồi tiến lên phía khán đài đứng đã được rào kín. Có hai bảo

vệ đứng đó, nhưng họ không buồn ngăn cản anh. Teemu chui qua dây và bước lên khán đài, thoải mái đi qua nó, thậm chí còn dừng lại giữa chừng để buộc lại dây giày. Anh liếc qua mặt băng, tìm kiếm Peter Andersson trong biển người. Rồi anh băng qua khán đài đứng, bước xuống ở phía bên kia, và đi mua cà phê như thể không có chuyện gì xảy ra, mặc dù ai cũng hiểu. Teemu vừa nói với Peter rằng đây là khán đài của mình, và anh có thể đòi nó lại bất cứ khi nào anh thích.

Vài phút sau những tiếng hô vang lên, thoạt đầu chỉ ở khu khán đài ngồi phía xa, nhưng sau đó, như thể được ra lệnh, một số người đàn ông áo đen ngồi cách Peter vài hàng phía dưới hòa giọng theo. Rồi cả bên trái và bên phải anh cũng thế. Không ai nhìn vào mắt Peter, nhưng lời lẽ của những người mặc áo đen rõ ràng dành cho anh: "Chúng tôi ở khắp nơi! Chúng tôi ở khắp nơi! Chúng tôi ở khắp nơi! Có giỏi thì tới mà thử! Bởi vì chúng tôi ở khắp nơi, khắp nơi, khắp nơi, khắp nơi!"

Họ hò hét như thế mười lần. Rồi họ đứng dậy và đổi bài. "Chúng tôi sẽ đứng lên nếu các bạn đứng lên!" Sau đó, họ im lặng, kỷ luật và tập trung, để cho thấy sân băng trở nên yên ắng đến thế nào. Và mọi người sẽ thiếu sự cổ động của Bè Lũ ra sao nếu nó biến mất.

Sau đó, như thể nhận được một tín hiệu ngầm, họ lại bắt đầu hát hò, và lần này thì tất cả mọi người cùng tham gia. Già trẻ, lớn bé, áo khoác đen, áo sơ mi trắng, áo thun xanh: "Chúng ta là những con gấu, chúng ta là những con gấu, chúng ta là những con gấu, NHỮNG CON GẤU ĐẾN TỪ BEARTOWN!"

Đội Beartown thắng áp đảo. Tiếng hò reo vang trên khán đài đinh tai, đám đông khán giả tạo thành một bức tường xanh ở cả hai phía của sân băng. Có một tinh thần đoàn kết sấm sét khắp hội trường vào thời điểm đó. Chúng tôi chống lại bọn họ. Beartown chống lại tất cả.

Peter chưa bao giờ cảm thấy cô đơn hơn thế.

Sáng hôm sau, có một bài phỏng vấn Richard Theo được đăng trên tờ báo địa phương. Phóng viên hỏi ý kiến y về quyết định tháo dỡ khán đài đứng, và Theo đã trả lời như thế này: "Câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown là của mọi người. Nó không thuộc về một cá nhân hay giới chức nào, nó thuộc về những con người

bình thường, tử tế, cần cù của thị trấn này. Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để thuyết phục ban lãnh đạo giữ lại khán đài đứng. Cổ động viên của chúng ta đóng góp không nhỏ cho không khí của các trận đấu. Đây là câu lạc bộ của tất cả mọi người!"

Vài giờ sau, Peter nhận được một email khác từ các chủ nhân mới của nhà máy. Họ đã đổi ý. Đột nhiên họ cảm thấy "bị thuyết phục bởi giá trị to lớn của khán đài đứng đối với cộng đồng địa phương". Và Peter nhận ra anh đã bị lừa phỉnh suốt thời gian qua.

Tối hôm đó anh ngồi một mình trong bếp, chờ tiếng chìa khóa tra vào ổ. Nhưng chẳng có gì. Mira bận việc đến khuya. Lúc chị về nhà thì anh đã ngủ thiếp đi trên sofa. Chị đắp cho anh một tấm chăn. Trên bàn, có một chai rượu và hai chiếc ly.

44

Giông bão và khao khát

Đã muộn nên sân băng không còn ánh đèn, nhưng khi Bobo đến nơi, nó thấy Elisabeth Zackell vẫn đang đánh bóng. Lúc lên đường nó không biết chắc huấn luyện viên còn nán lại hay không, mà chỉ hi vọng. Bobo đã đọc *Harry Potter* và dỗ hai đứa em ngủ, nó cũng đã rửa chén và dọn dẹp xong xuôi trước khi xách túi đồ đi đến đây. Chuyện này là do bản năng. Bobo không thể ngủ, bộ não nó không ngừng suy nghĩ, và nó chỉ biết một nơi yên tĩnh duy nhất.

– Cô dạy em trượt băng được không? - Bobo hỏi.

Zackell quay lại nhìn thằng bé. Chị chưa từng thấy ai muốn trốn thoát khỏi thực tại nhiều như vậy.

– Ý cậu là sao?

– Hồi chúng ta gặp nhau lần đầu tiên, cô đã hỏi tại sao không ai dạy em trượt băng cho tử tế!

Câu nói giống như một lời nài xin hơn là kể lể. Zackell trầm ngâm tựa người vào cây gậy.

– Tại sao cậu thích khúc côn cầu?

Bobo cắn môi dưới.

– Tại vì nó... vui?

– Chưa đủ.

Bobo hít thật sâu. Và thử lại.

– Em... em biết mình là ai khi chơi khúc côn cầu. Em biết có thể mong đợi điều gì ở bản thân. Những thứ khác... rất khó. Nhưng khúc côn cầu... thì... em biết mình là ai ở đây...

Zackell gõ gõ đầu gậy xuống mặt băng, rõ ràng không hoàn toàn thất vọng.

– Thôi, có lẽ tôi nên dạy cậu trượt băng thì tốt hơn.

Bobo bước lên băng và trượt tới chỗ Zackell, rồi dừng lại và hỏi:

– Tại sao cô thích khúc côn cầu?

Chị nhún vai đáp:

– Bố tôi thích nó. Tôi quý bố.

Bobo nhíu mày.

– Tại sao ông ấy thích khúc côn cầu?

– Bố tôi bảo khúc côn cầu giống như một dàn nhạc giao hưởng. Ông ấy thích nhạc cổ điển. *Sturm und Drang*.

– Nó là tên một ban nhạc à? - Bobo hỏi lại, khiến Zackell bật cười ngặt nghẽo.

– Nó có nghĩa là "bão tố và khao khát". Bố tôi từng bật cho tôi nghe bản nhạc đó nhiều lần và nói: "Có đủ thứ cảm xúc cùng một lúc, con có thấy thế không, Elisabeth? *Sturm und Drang!*" Bố tôi cũng cảm thấy như thế đối với khúc côn cầu. Bão tố và khao khát. Mọi lúc.

Bobo ngẫm nghĩ một lúc, rồi hỏi:

– Thế tại sao cô lại ở đây, đánh bóng giữa đêm hôm?

Zackell mỉm cười.

– Vì nó vui.

Sau đó chị dạy thằng bé trượt băng. Vài tiếng sau, Bobo hỏi liệu chị có nghĩ rằng nó có thể trở thành một cầu thủ giỏi hay không. Zackell lắc đầu đáp:

– Không. Nhưng cậu có thể trở thành một huấn luyện viên không tệ, nếu cậu tìm được cách để trở nên hữu ích đối với đội bóng.

Bobo thức cả đêm để suy nghĩ về điều này. Vào buổi tập ngày hôm sau, nó đi thoăn thoắt ra khỏi phòng thay đồ, trượt băng nhanh nhất có thể và lao người cản phá

Benjamin Ovich mạnh nhất có thể. Bối rối, Benji đứng dậy và nhìn chằm chằm vào nó.

– Cái qu...?

Bobo không đáp mà dùng gậy đánh vào chân Benji. Những người còn lại trong đội chỉ biết đứng nhìn kinh ngạc, không biết phải phản ứng thế nào. Bobo vừa mất mẹ, điều đó có thể khiến bất cứ ai điên rồ hơn đôi chút, nhưng tất cả họ đều biết Benji sẽ không chấp nhận được việc bị đánh một lần nữa.

– Bobo, dừng lại đi. - Amat nói, nhưng Bobo đánh Benji thêm cái nữa.

Không ai kịp ngăn Benji lại. Bobo là một trong những cầu thủ nặng ký nhất trong đội, nhưng Benji hất nó bay vào bảng biên, rồi vứt găng tay và lao vào nó với nắm đấm siết chặt.

– CHỨ CẬU NGHĨ NHỮNG NGƯỜI KHÁC SẼ LÀM GÌ? - Bobo hét lên.

Benji ngạc nhiên khựng lại.

– Hả?

– Cậu nghĩ những người khác sẽ làm gì? Tất cả các đội mà chúng ta gặp đều cố gây sự với cậu, họ muốn cậu đánh nhau! Họ muốn cậu bị phạt!

Benji trố mắt nhìn Bobo, cũng giống như những cầu thủ còn lại. Amat khẽ nói:

– Anh Bobo nói có lý. Mọi người sẽ trút vào anh những lời lẽ càng lúc càng tệ hại cho đến khi họ tìm được thứ gì đó có hiệu quả. Anh không được phản ứng lại. Cả anh lẫn anh Vidar. Hai anh quá quan trọng đối với đội bóng.

Benji đang giận dữ thở phì phò. Nhưng cuối cùng nó cũng bình tĩnh lại và đỡ Bobo đứng dậy.

– Thôi được. Vậy thì cứ thử tiếp đi.

Kể từ đó, buổi tập nào Bobo cũng tìm những cách thức mới mẻ để chọc tức Benji và Vidar. Thỉnh thoảng nó cũng thành công và về nhà với đôi mắt bầm đen, dù cả hai người đều biết đó chính xác là điều nó muốn họ làm. Hóa ra đó là năng khiếu độc đáo nhất mà Bobo có: chọc giận người khác ở ngoài ngưỡng chịu đựng của họ.

Khi Benji mở ngăn tủ đựng đồ của mình vào một buổi sáng, như thường lệ, có những mảnh giấy nhắn nằm dưới đáy tủ. Nhưng một trong số chúng mang nội dung khác: "Cảm ơn." Ngày hôm sau, có một lời nhắn khác, với nét chữ khác, viết rằng: "Hôm qua tôi đã nói với chị mình rằng tôi là người song tính." Vài ngày sau, nó tiếp tục nhận được một lời nhắn thứ ba, với nét chữ khác hai lần trước, với nội dung: "Tôi chưa nói với bất kỳ ai khác, nhưng nếu được tôi sẽ không nói mình là người đồng tính, tôi sẽ nói tôi giống bạn!" Tiếp đến, một người nào đó gửi cho Benji một tin nhắn nặc danh: "Mọi người đang nói về bạn, họ coi bạn như một biểu tượng. Tôi hi vọng bạn biết mình quan trọng như thế nào đối với tất cả chúng tôi, những người không dám nói bất cứ điều gì!!!!"

Chỉ là vài lời nhắn nhủ. Chỉ là những ngôn từ. Chỉ là những giọng nói ẩn danh muốn thằng bé biết nó có ý nghĩa như thế nào vào lúc này.

Benji ném chúng vào thùng rác giống như tất cả các mẩu giấy nhắn khác. Bởi vì nó không biết cái gì cho cảm giác tồi tệ hơn, sự đe dọa hay yêu thương. Sự ghê tởm hay kỳ vọng. Sự căm ghét hay trách nhiệm.

Benji cũng nhận được những loại tin nhắn khác. Chúng luôn bắt đầu theo cùng một cách: "Chào em! Không biết số điện thoại này có đúng không, em có phải là cầu thủ đồng tính của đội Beartown không? Chị là phóng viên, chị muốn phỏng vấn em..." Một buổi sáng, Benji và các chị gái đi ra hồ, đào một cái lỗ trên băng, rồi thả chiếc điện thoại của nó xuống đó. Mấy chị em đào tiếp những cái lỗ khác, câu cá, uống bia và được yên thân suốt phần còn lại của ngày.

Khi đội Beartown có chuyến du đấu tiếp theo, tin đồn về Benji cũng bay tới thị trấn kia. Tại tất cả những nơi mà Benji thi đấu, từ giờ về sau, sẽ luôn có những người la ó, dùng những lời lẽ tởm lợm nhất họ có thể nghĩ ra để lung lạc nó. Nhưng Benji không đầu hàng, thay vào đó nó ghi bàn. Người ta càng lớn tiếng, nó càng chơi hay hơn. Sau trận đấu, Bobo ôm chầm lấy Benji và thốt lên mừng rỡ: "Nếu họ ghét cậu, tức là cậu đã làm đúng! Cậu là người giỏi nhất! Họ sẽ không bao giờ ghét cậu đến thế này nếu cậu không phải là người giỏi nhất!"

Benji cố gượng cười. Giả vờ là chuyện nhỏ, nhưng nó không thể ngăn mình nghĩ đến việc nó sẽ phải làm người giỏi nhất bao lâu, sẽ phải cần bao lâu thì người ta mới để yên cho nó chơi bóng.

Ana và Vidar đang sống trong một kiểu tình yêu mà cả hai không ai biết phải cư xử như thế nào. Vậy nên hai đứa chỉ đi dạo, hàng ngày, trong rừng. Tuyết ngày càng dày hơn, tương ứng với sự sâu đậm của mối tình.

Một buổi chiều nọ, Vidar chạm vào Ana, và con bé khóc nấc lên. Thấy Vidar ngớ ra, Ana kể lại cho cậu nghe chuyện về Benji. Về cách mọi người biết sự thật, về tấm ảnh, và phản ứng dữ dội của Maya.

– Em không xứng với anh đâu, em là một đứa kinh khủng! Em là một con thần kinh! - Ana nói trong tiếng khóc.

Đứng đối diện Ana, Vidar cảm thấy như mình bị lột trần khi đáp:

– Anh cũng vậy.

Ai có thể ngăn bản thân yêu chàng trai ấy hơn nữa kia chứ? Chắc là người nào đó, không phải Ana.

Sáng hôm sau, khi hai đứa đi tới trường, Ana nán lại để chờ đến khi Benji xuất hiện. Có một vài mẩu giấy nhắn rơi ra lúc Benji mở ngăn tủ cất đồ của mình. Ana nhận ra Benji đang phải hứng chịu sự thù ghét của những người khác đến mức nào.

– Em cần phải... - Con bé nói với Vidar.

Vidar định ngăn Ana lại, nhưng đã quá trễ. Con bé đã lao đi trên hành lang. Benji ngạc nhiên ngẩng lên và cố giấu những mẩu giấy.

– Em biết anh ghét em... - Ana lên tiếng, nhưng chỉ nói được có thế trước khi bị nước mắt làm cổ họng nghẹn lại.

– Sao tôi lại phải ghét em? - Benji thắc mắc, và chỉ đến lúc đó Ana mới nhận ra Maya đã không mách chuyện của nó với bất kỳ ai, kể cả Benji.

– Chính em... chính em... đã chụp ảnh anh và... chính em! Tất cả những gì anh đang phải trải qua là do lỗi của em... tại em!

Khuôn mặt con bé hằn lên những nếp nhăn xấu hổ mà sau này sẽ không thể mờ đi. Toàn thân nó run rẩy. Rồi nó bỏ chạy, chạy ra khỏi cổng trường, xa thật xa. Benji đứng ngẩn ra trong giây lát, trước khi bắt gặp ánh mắt của Vidar. Lúc đó thủ môn của đội Beartown làm một điều mà cậu chưa từng làm: ngập ngừng.

– Cô ấy…

Nhưng Benji đã ngắt lời Vidar:

– Không sao. Đuổi theo Ana đi.

Và Vidar làm theo. Cậu chạy theo Ana, nhưng cả cây số sau mới bắt kịp. Ana nhanh và khỏe đến nỗi Vidar không thể làm cho con bé chạy chậm lại được. Cậu bèn chạy cùng Ana. Sâu vào trong rừng, cho đến khi cả hai không còn hơi sức để suy nghĩ nữa. Chúng đổ gục xuống tuyết và chỉ nằm đó.

Vidar không nói gì. Đó là điều tinh tế nhất mà người khác từng làm với Ana.

Maya đang ngồi một mình trong nhà ăn, giống như mọi ngày, thì tự dưng có người ngồi xuống ghế đối diện với nó, như thể được mời. Maya ngẩng lên. Benji chỉ vào đĩa thức ăn của con bé:

– Em có định ăn hết không, hay cần anh giúp?

Maya mỉm cười.

– Em không nên ngồi với anh. Anh nhiều tai tiếng lắm.

– Ối. - Benji giả vờ bị ấn tượng.

Maya bật cười.

– Xin lỗi anh.

Đôi khi bạn buộc phải cười vào những điều tồi tệ, làm như vậy bạn sẽ biến chúng trở thành dễ chịu hơn. Benji nhoẻn cười, rồi nói:

– Em nên tha thứ cho Ana.

– Gì cơ?

– Ana đã nói với anh rằng con bé đã đăng ảnh chụp anh cùng... và... anh...

Benji có thể vừa mạnh mẽ vừa yếu đuối vào cùng một thời điểm. Điều đó khiến Maya liên tưởng tới Ana.

– Sao em phải tha thứ cho nó? Chuyện nó đã làm với anh thật đê tiện!

– Nhưng bọn em giống như chị em gái. Mà chị em gái thì phải tha thứ cho nhau. - Benji cuối cùng cũng nói ra được.

Bởi vì Benji có ba người chị. Maya nghiêng đầu và hỏi lại:

– Thế anh có tha thứ cho Ana không?

– Có.

– Tại sao?

– Vì ai cũng có thể mắc lỗi, Maya.

Maya ăn nốt bữa trưa mà không nói gì thêm. Sau giờ học, con bé đi bộ xuyên qua thị trấn, gõ cửa một ngôi nhà, và khi Ana ra mở cửa, nó nói ngay:

– Mặc đồ thể dục vào đi.

Ana không hỏi lý do.

Tình bạn của hai đứa được cứu vãn như vậy đó.

45

Cây anh đào

Mỗi khi có được một người chơi thể thao thực sự giỏi ở một thị trấn nhỏ heo hút trong rừng như thế này, cư dân Beartown thường bảo rằng chuyện đó giống như nhìn thấy cây anh đào nở hoa giữa khu vườn băng giá.

Peter Andersson là trường hợp đầu tiên như thế, vậy nên khi anh được sang tận NHL, chuyện anh chỉ chơi vài trận trước khi giã từ sự nghiệp vì chấn thương đối với chúng tôi không quan trọng. Anh đã ở đó. Một người trong chúng tôi đã trở thành người giỏi nhất. Peter đã thay đổi cả thị trấn, anh đã trói chúng tôi vào một số phận đầy những giấc mơ hão huyền bất tận.

Zacharias mười sáu tuổi. Một đứa như thằng bé rất dễ bị lãng quên trong những câu chuyện như thế này. Hầu hết mọi người chỉ biết nó là "bạn của Amat". Họ biết Amat là ai vì thằng bé chơi khúc côn cầu giỏi, và khúc côn cầu là thứ duy nhất quan trọng ở đây. Cuộc đời của Zacharias chỉ để làm nền.

Zacharias và Amat lớn lên cùng với Lifa, có lẽ chưa bao giờ ba đứa con trai khác biệt đến như vậy lại trở thành bạn thân của nhau ở đây. Bố mẹ của Zacharias chưa bao giờ ưa Lifa, đặc biệt là khi thằng bé bắt đầu bị bắt gặp giao du với "bọn đầu trộm đuôi cướp", chữ mà bố mẹ của Zacharias dùng để gọi bất kỳ người dân khu Hạ nào trông có vẻ vô công rồi nghề. Nhưng Amat, ơn trời, lại rất được bố mẹ của Zacharias ngưỡng mộ. Khi thằng bé bắt đầu chơi trong đội A, họ tự hào như thể nó là con ruột của mình. Như thể họ ước gì nó là con họ. Và những chuyện như thế một đứa như Zacharias không thể không nhận ra.

Zacharias đã chơi khúc côn cầu cho đến tận mùa xuân năm nay, mặc dù nó là cầu thủ tệ nhất trong mọi đội hình và thậm chí còn chẳng thích chơi. Nó đi tập vì bố mẹ, cắn răng chịu đựng vì Amat. Khi biết năm nay sẽ không có đội trẻ, nó cảm

thấy nhẹ nhõm, vì chuyện đó cho nó một cái cớ để dừng lại. Thật ra nó chỉ muốn ngồi nhà, dán mắt vào màn hình máy tính. Thế nên khi bố mẹ Zacharias về nhà vào một ngày nọ và hào hứng với một "cuộc thử việc công khai" tại câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown, nó đã vô cùng lo lắng.

"Con phải tham gia!"

Zacharias chưa từng kể cho bố mẹ nghe chuyện nó đã bị bắt nạt nhiều như thế nào trong suốt thời thơ ấu. Vì tất cả mọi thứ: cân nặng, bề ngoài, nơi ở. Hai người chưa bao giờ thấy nó như vậy. Họ là người cùng thế hệ với Peter Andersson, thế hệ của những giấc mơ hão huyền.

"Không được đâu, mẹ ơi! Con không thể tự dưng mà đến đ..." Zacharias đã lí nhí nói như vậy, và lập tức bị bố cắt lời.

"Đó là một buổi thử việc công khai! Ai cũng có thể tham gia! Và bây giờ nhà máy là nhà tài trợ chính của Beartown! Con chỉ cần nói với huấn luyện viên rằng..."

"Rằng sao hả bố? Rằng cô ta nên để cho con chơi bóng vì có bố làm việc ở nhà máy chắc?" Zacharias vặc lại, và lập tức hối tiếc vì câu nói đó.

Câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown được thành lập bởi các công nhân nhà máy, và những người công nhân lớn tuổi vẫn coi đó là đội bóng của nhà máy. Giờ đây, khi những chủ nhân mới đã hứa hẹn tạo thêm việc làm cho những người thất nghiệp và nhiều đầu việc hơn cho những người đang có việc làm, bên cạnh tài trợ cho câu lạc bộ, bố của Zacharias bắt đầu hi vọng rằng mọi thứ sẽ trở lại như ngày xưa. Một thị trấn thịnh vượng, một đội bóng ở đẳng cấp cao nhất, các hợp đồng lao động không thời hạn, thậm chí một khả năng để gia đình rời khỏi căn hộ tại khu Hạ và mua một căn nhà mặt phố nho nhỏ. Không phải là thứ hào nhoáng gì to tát, chỉ là thêm một phòng ngủ và có căn bếp lớn hơn một chút. Máy sưởi đáng tin cậy hơn một chút vào mùa đông.

"Xin lỗi, bố... Con không có ý..." Zacharias nói khẽ.

Đôi mắt của người bố vẫn lấp lánh niềm hạnh phúc. Sẽ thật tuyệt cho cả bố và mẹ nếu Zacharias lại chơi bóng với con gấu trên ngực. Vì vậy, Zacharias đĩ nhiên đã tham gia buổi thử việc.

Nó đã thể hiện hết mình. Nhưng còn lâu mới đủ. Sau đó nó thậm chí còn không nhận được một cái vỗ vai từ huấn luyện viên, người chỉ nói: "Tôi xin lỗi, chúng tôi đã đủ quân, nhưng cảm ơn vì đã tới" mà không thèm nhìn nó đến lần thứ hai.

Khi Zacharias về đến nhà, bố mẹ thằng bé trông như đang phải cố nén nước mắt. Nhiều năm về sau, nó sẽ nghĩ lại và nhận ra đó là bảo chứng của một tình yêu to lớn: họ không thể nhận ra nó chơi bóng tệ đến mức nào nên mới thất vọng như vậy.

Tối hôm đó, mẹ lại tụng cho nó một bài về chuyện chơi điện tử. Zacharias cố gắng giải thích rằng nó đã chơi giỏi như thế nào trên mạng, rằng nó có thể cầm cự trước những người chơi giỏi nhất thế giới ra sao. Rằng nó thậm chí còn được mời tham gia thi đấu tại một thị trấn khác.

"Thi đấu gì cái thứ này? Đây là trò chơi điện tử, Zacharias... không phải thể thao!" Mẹ đã quát nó như thế.

Zacharias ngồi chơi điện tử cả đêm với câu nói của mẹ như xát muối trong lồng ngực.

Alicia thậm chí còn chưa được năm tuổi, và trẻ em ở độ tuổi này đáng lẽ không giỏi trốn khỏi trường mẫu giáo như con bé. "Chúng tôi không thể chịu trách nhiệm về chuyện đó! Đây không phải là nhà tù!" các nhân viên ở đây đã phản đối khi Sune đưa con bé quay lại lần thứ hai mươi. "Alicia cảm thấy như vậy," Sune trả lời. Alicia rất quý ông, vì ông hiểu nó.

Ông già cứ lê bước từ sân trượt băng đến trường mẫu giáo với con bé mỗi ngày, và con bé cứ tiếp tục trốn đi xem các buổi tập. Bất kỳ buổi nào. Đội hạng A, giải đấu nhỏ, trượt băng nghệ thuật. Ngay khi sân băng trống được khoảng một phút, con bé xỏ giày trượt vào và bắt đầu chơi bóng. Làm sao bạn có thể ngăn cản chuyện đó?

Vào một ngày nọ khi Sune lôi con bé trở lại trường, các nhân viên đã thương hại mời ông đi uống cà phê. Cuối cùng, mọi người đều chấp nhận rằng sẽ dễ dàng hơn nếu Sune đón Alicia từ trường mẫu giáo vào buổi sáng, đưa con bé đến sân trượt băng rồi quay lại trường vào buổi chiều, vừa kịp bữa xế tại đó.

Một buổi sáng đầu đông, nhân viên ở trường nhắc đến chuyện tòa nhà bị rêu mốc tấn công, và họ đã nhiều lần than phiền với hội đồng vùng nhưng chỉ nhận được câu trả lời rằng không có tòa nhà nào thích hợp còn trống. Ông Sune đưa mắt nhìn Alicia, rồi ngẫm nghĩ một hồi lâu. Lúc đi tới sân băng, ông lên thẳng văn phòng của Peter Andersson và hỏi:

– Anh có thực sự cần văn phòng không?

– Sao cơ ạ? - Peter hỏi lại.

Sune khoát tay chỉ toàn bộ khu vực tầng trên của sân băng.

– Hầu hết các phòng làm việc đều trống! Chỉ có mỗi tôi, anh và Zackell! Ngoài ra có ai nữa? Vài nhân viên hành chính? Người lao công?

– Không còn ai khác. Chúng ta... chúng ta là câu lạc bộ. - Peter đáp.

Ông già chộp lấy cây bút, mảnh giấy và bắt đầu phác thảo.

– Chúng ta sẽ phá những bức tường này. Lắp thông gió đàng hoàng. Chuyện này có thể làm được.

– Tôi xin lỗi, nhưng ông đang nói đến chuyện gì vậy? - Peter thắc mắc.

– Hơn cả một câu lạc bộ. Chúng ta có thể xây dựng hơn cả một câu lạc bộ! - Sune gằn giọng.

Ngày hôm sau, ông đi gặp các chính trị gia cùng với kế hoạch xây dựng một trường mẫu giáo bên trong sân băng. Hầu hết bọn họ tỏ ra hoài nghi, một số cười khẩy, nhưng có một người nhận thấy tiềm năng ngay lập tức. Trong khi các ủy viên hội đồng khác từ chối, người này đi tới cuộc họp phụ huynh ở trường mẫu giáo để mở cuộc vận động bằng email. Điều đó sẽ thuyết phục các chính trị gia khác cơ cấu lại ngân sách. Ông Sune được cấp tiền để thành lập "sân băng mẫu giáo" đầu tiên trong cả nước. Bọn trẻ được trượt băng thỏa thích trong mùa đông năm ấy. Vài năm về sau, Alicia sẽ nói rằng chính những giờ luyện tập thêm đó đã giúp mình trở nên nhanh nhẹn và có kỹ thuật tốt như vậy.

Alicia sẽ không nhớ được tên của chính trị gia đã đi vận động các phụ huynh trong trường mẫu giáo. Nhưng ở kỳ bầu cử tiếp theo, nhiều bậc cha mẹ có con nhỏ vẫn nhớ đến Richard Theo.

"Chỉ là thể thao thôi mà." Đó là điều chúng tôi cố gắng tự nhủ.

Một buổi tối nọ Amat gọi điện cho Zacharias.

– Cậu đang làm gì thế? - Nó hỏi.

– Thi đấu. - Zacharias đáp.

Amat từng trêu chọc bạn vì chữ đó. "Thi đấu" thay vì "chơi điện tử", như thể Zacharias cố làm cho việc đó giống như một môn thể thao.

– Cậu có muốn đi ra ngoài một lúc không? - Amat hỏi.

– Ra ngoài? Vào lúc này? Trời đang lạnh như cái mông gấu bắc cực á!

Amat bật cười.

– Mình dám cá là mông gấu bắc cực không hề lạnh! Đi đi!

– Để làm gì?

Amat nuốt nước bọt.

– Bởi vì mình đang lo lắng đến mất ngủ vì trận tái đấu với đội Hed sắp tới. Đi đi mà!

Thế là Zacharias lên đường. Tất nhiên rồi. Hai đứa đi bộ vòng quanh khu Hạ, vừa chịu lạnh vừa trò chuyện, giống như hồi chúng còn bé và chẳng có nơi nào khác để đi.

– Vụ chơi điện tử thế nào rồi? - Amat hỏi.

– Đừng có nhắc tới được không? - Zacharias đáp với giọng tổn thương.

– Thật mà! Nói cho mình biết đi... Mình... nghe này, mình chỉ cần nói về điều gì đó khác, ngoài khúc côn cầu.

Zacharias hờn dỗi một lúc, nhưng cuối cùng cũng lên tiếng:

– Mọi chuyện ổn. Rất ổn là đằng khác. Tớ đã được mời tham gia một giải đấu.

– Mình có đi xem được không? - Amat hỏi ngay.

Zacharias không thể tả nổi cảm giác hãnh diện khi được nghe câu đó. Nó lẩm bẩm:

– Dĩ nhiên là được.

Rồi thằng bé nói thêm với giọng cáu kỉnh:

– Nhưng nếu cậu tiếp tục nói những điều ngu ngốc như bố mẹ tớ thì không! Rằng đó không phải là một môn thể thao thực sự, chỉ vì nó không phải khúc côn cầu!

Amat lí nhí đáp với giọng áy náy:

– Bố mẹ cậu đã nói thế thật à?

Zacharias đá tung một đụn tuyết.

– Họ ao ước có một đứa con trai như cậu. Khúc côn cầu là thứ duy nhất quan trọng ở cái thị trấn này.

Amat im lặng. Nó không thể nói được gì.

Maya đến nhà kho của trại chó lúc Jeanette đang tập luyện với bao đấm. Ana thận trọng dừng lại trên ngưỡng cửa.

– Bạn ấy có tham gia được không ạ? - Maya hỏi.

Jeanette bật ra một tiếng cười hụt hơi đầy ngạc nhiên.

– Dĩ nhiên! Chúng ta có ba người, chẳng mấy chốc sẽ là một câu lạc bộ thực sự!

Jeanette chưa chuẩn bị cho những gì diễn ra kế tiếp, chẳng ai sẵn sàng, kể cả Ana. Khi Jeanette chỉ cho con bé thế khóa mà cô và Maya đã luyện tập, thế khóa mà Maya đã cố gắng nhớ chính xác cách vặn tay để giải phóng bản thân nhưng bất thành, Ana hỏi:

– Em thử được không?

Jeanette do dự.

– Thế này... hừm... hơi nâng cao. Có lẽ chúng ta nên bắt đầu với thứ gì đó dễ hơn chăng?

– Cứ cho em thử được không? - Ana đề nghị.

Jeanette đồng ý, bởi vì đôi khi bạn phải cho phép một số người thất bại để họ học. Vấn đề duy nhất là Ana không thất bại. Jeanette chỉ động tác cho con bé, và Ana lặp lại thành công trong lần thử đầu tiên. Jeanette cho nó học một thế khó hơn, rồi một thế khó hơn nữa. Ana xoay xở làm được hầu hết mọi thứ trong lần thử thứ hai hoặc muộn nhất là vào lần thử thứ ba.

Hai mươi phút sau, Jeanette chống tay vào đầu gối và thở hổn hển, trong khi Ana thậm chí trông không có vẻ gì là mệt mỏi. Huấn luyện viên cũ của Jeanette luôn nói về "trí thông minh vận động", theo đó một số vận động viên võ thuật dường như có khả năng tương tự như nhạc cảm của các nhạc sĩ: khi họ nhìn thấy thứ gì đó, cơ thể họ tự biết cách bắt chước y hệt. Hồi còn nhỏ, Ana đã chơi khúc côn cầu trong vài năm, nhưng con bé chưa bao giờ tập võ. Mặc dù vậy, cơ thể của nó có vẻ phù hợp với võ thuật. Con bé lớn lên trong rừng, có thể leo trèo và chạy nhảy trên địa hình gồ ghề. Cha nó là một người thợ săn kiêm thợ câu, nên từ khi còn nhỏ, Ana đã theo dấu, bắn hạ và kéo xác những con vật to lớn, nó biết dọn tuyết, đào rãnh và khoan lỗ trên mặt hồ đóng băng. Nó mạnh mẽ, nhanh nhẹn, hoạt bát, và dẻo dai hơn cả một miếng bít tết của quán Da Gấu.

Jeanette giơ hai tay lên rồi nói:

– Đánh cô thật mạnh vào.

– Thật ạ? - Ana hỏi lại.

Jeanette gật đầu.

– Dùng hết sức của em!

Maya đang ngồi trên sàn. Con bé sẽ không bao giờ quên được điều diễn ra trước mắt. Ana ra đòn nhanh và mạnh đến nỗi Jeanette lảo đảo lùi lại. Như một phát súng, Jeanette và Maya cười vang. Ana thậm chí không hiểu những gì mình vừa làm có gì đáng chú ý, nhưng Jeanette đã bắt đầu hình dung một viễn cảnh sự nghiệp cho con bé.

Ba cô gái bên trong nhà kho ướt đẫm mồ hôi, trong khi ngoài trời mọi thứ đóng băng, ngập tuyết và chìm trong bóng tối.

Nhưng cả thị trấn thơm ngát mùi hoa anh đào.

Vào một buổi sáng sớm, chuông cửa nhà Zacharias vang lên. Amat đang đứng bên ngoài. Mẹ của Zacharias tỏ ra vừa mừng rỡ vừa thất vọng. Trước tiên là niềm vui:

– Amat, thật tuyệt khi cháu đến chơi! CHÚC MỪNG cháu đã gia nhập đội A, hai bác rất tự hào về cháu. Cứ nghĩ mà xem, cháu đã chạy loanh quanh trong nhà hai bác chừng ấy năm! Cháu không hình dung nổi bác đã khoe khoang về chuyện đó với tất cả những người hàng xóm như thế nào đâu! Mẹ cháu hẳn phải rất TỰ HÀO về con trai mình!

Trước khi Amat kịp trả lời thì những lời lẽ thất vọng nối tiếp ngay sau đó:

– Tiếc là Zacharias không có nhà! Nó đi chơi điện tử với đám bạn. Cách nhà tận mấy giờ di chuyển! Cháu thử nghĩ mà xem? Thật chẳng ra cái thể thống gì!

Amat hít một hơi thật sâu, vì thằng bé quý mến bố mẹ của Zacharias, nhưng nó vẫn nói một cách kiên quyết:

– Zach không phải đang chơi điện tử với "đám bạn". Cậu ấy đang tham gia một giải đấu lớn. Zach đã vượt qua vòng loại sau khi đánh bại hàng ngàn người chơi khác. Hai bác nên đi xem với cháu.

Bố của Zacharias đang đứng phía trong hành lang. Ông không muốn xúc phạm Amat, nhưng không thể không hừ mũi đáp lại:

– Cháu thật tử tế khi bảo vệ nó, Amat à, nhưng trò chơi điện tử không phải là thể thao thực sự...

Amat nhìn ông không chớp mắt.

– Zach và cháu đã cạnh tranh trong nhiều năm để xem ai sẽ chơi chuyên nghiệp trước. Cậu ấy sẽ thắng. Và nếu hai bác không có mặt để chứng kiến điều đó xảy ra, hai bác sẽ hối hận trong suốt phần đời còn lại của mình.

Nó quay lưng bỏ đi trước khi bố mẹ Zacharias kịp đáp lại.

Khi Zacharias tiến vào đại sảnh nơi diễn ra trận thi đấu nằm cách Beartown vài giờ đi đường, Amat đã có mặt để chứng kiến. Chẳng phải là một đạo quân lớn lao gì, nhưng vẫn là một đạo quân.

Sàn đấu gồm một dãy máy tính được bao quanh bởi những hàng ghế cao, đầy kín khán giả. Nhiều màn hình được treo trên trần nhà, và từ những dàn loa phát ra tiếng nhạc ồn ào.

– Nó... cũng khá giống khúc côn cầu nhỉ. - Bố Zacharias thừa nhận với giọng kinh ngạc.

Bố mẹ của Zacharias bắt kịp Amat tại ga xe lửa. Ba người đến nơi bằng xe hơi thay vì phải chờ tàu. Họ bước vào khu vực thi đấu với những bước chân miễn cưỡng và ngơ ngác, nhưng trước khi trận đấu kết thúc, những người xung quanh họ sẽ hò reo hoan hô điều mà Zacharias vừa làm được. Khi thằng bé chiến thắng, Amat sẽ hét thật to, và bố mẹ của Zacharias cũng làm theo. Một người lạ ngồi trên hàng ghế phía trước sẽ quay lại và hỏi mẹ của Zacharias: "Chị có biết cậu ấy không?"

"Con trai tôi đấy!" Mẹ nó sẽ thốt lên trong niềm tự hào.

Người lạ sẽ gật gù, tỏ ra ấn tượng và đáp: "Chắc chị tự hào về cậu ấy lắm!"

Có gì quan trọng đâu. Chỉ là thể thao thôi mà. Một môn thể thao khác.

Mẹ của Mira từng nói với chị: "Điều khó khăn nhất của việc có một gia đình là con không bao giờ xong việc." Mira không thể quên câu nói đó trong lúc chị và cô bạn đồng nghiệp trang bị đồ đạc văn phòng, săn lùng khách hàng, tuyển dụng nhân sự, thương lượng với ngân hàng, và lo lắng về chuyện tiền bạc. Điện thoại của chị cứ đổ chuông liên tục. Mira nhìn tấm ảnh chụp bọn trẻ con trên bàn làm việc với cùng một câu hỏi trong đầu như mọi khi: Chúng ta có một sự nghiệp vì ai? Nó có đáng cho những sự hi sinh không? Làm sao chúng ta lường trước được những điều đó?

Peter Andersson quay về ngôi nhà trống vắng. Mira đang ở chỗ làm, bọn trẻ đang đi chơi với bạn. Anh làm đồ ăn cho mình rồi vừa ăn vừa ngồi xem một trận khúc côn cầu trên truyền hình. Điện thoại của anh im lặng. Khi chấp nhận công việc giám đốc kỹ thuật vài năm về trước, anh từng căm ghét tiếng chuông của nó, bởi vì nó không bao giờ ngừng reo, kể cả những lúc anh đi nghỉ. Giờ thì anh lại nhớ âm thanh đó.

Maya Andersson xoay chìa trong lỗ khóa rồi bước vào trong hành lang. Bố nó nhỏm dậy trên chiếc sofa, cố gắng giấu giếm sự mừng rỡ khi không phải ở nhà một mình. Con bé mệt rã rời sau buổi tập võ, nhưng khi nhìn thấy vẻ mặt bố, nó bèn đi lấy cây guitar. Hai bố con chơi ba bài trong gara. Sau đó, con bé hỏi:

– Mẹ có kể cho bố nghe chưa? Về vụ... trường nhạc ấy?

Peter ngạc nhiên. Rồi anh bối rối.

– Bố mẹ... mẹ con và bố... dạo gần đây bố mẹ không có nhiều thời gian để nói chuyện với nhau.

Maya đi lấy lá thư.

– Con sẽ bắt đầu vào tháng Một. Trường ở xa nên con phải trọ học, và con cần vay tiền, nhưng... mẹ nói đồng ý rồi.

Peter cố gắng không đau lòng nhưng bất thành.

– Bố chỉ muốn con... hạnh phúc, Bí ngô à... hạnh phúc! - Anh chỉ nói được có thế.

– Bố biết gì không? Con cũng chỉ muốn bố được như thế. - Maya thầm thì.

Leo Andersson đi bộ một mình xuyên qua Beartown. Nó chẳng có điểm đến cụ thể, chỉ lang thang vô định. Sau này, khi đã trưởng thành, nó sẽ nhớ đến mùa đông năm nay, khi nó tuyệt vọng tìm một đam mê gì đó cho mình. Mọi người dường như đều có một thứ gì đó để yêu vô điều kiện: bố nó có câu lạc bộ, mẹ có công ty mới, chị Maya có âm nhạc. Leo muốn có một thứ cho riêng mình. Có lẽ nó sẽ tìm được. Có lẽ đó sẽ là một câu chuyện khác.

Nhưng tối nay, khi nó về đến nhà thì mẹ vẫn còn đang ở chỗ làm, còn chị Maya đã đi ngủ. Bố nó đang ngồi xem ti vi trong phòng khách. Leo treo áo khoác lên, cân nhắc chuyện lẻn về phòng mình như tất cả những đứa thiếu niên khác, nhưng rồi lại đi vào phòng khách. Nó ngồi xuống bên cạnh bố. Hai người cùng xem một trận khúc côn cầu.

– Con à... bố... bố hi vọng con hiểu bố yêu con như thế nào. - Bố của Leo nói như thế vào lúc hai đội nghỉ giữa hiệp.

– Con hiểu mà bố. Con hiểu. - Leo nhoẻn cười và ngáp dài như thể nó coi chuyện đó là hiển nhiên.

Peter bất giác hi vọng rằng sau tất cả anh đã làm được một điều đúng đắn với tư cách người cha. Hai bố con đã ngủ thiếp đi trên sofa lúc Mira bước vào nhà. Chị đi lấy cái chăn đắp cho họ.

Bạn không bao giờ xong việc với một gia đình.

46

Chúng tôi sẽ nói rằng đó là một tai nạn giao thông

Bạn có bao giờ chứng kiến một thị trấn sụp đổ chưa? Thị trấn của chúng tôi đấy. Bởi vì đôi khi thù hận nhau là một việc dễ dàng đến nỗi thật khó mà hình dung nổi chúng tôi còn làm được điều gì khác.

Đây là câu chuyện về các sân băng và những trái tim đang đập quanh đó, về con người và thể thao, về cách mà cả hai luân phiên nâng đỡ lẫn nhau. Về chúng tôi, những người mơ mộng và chiến đấu. Trong chúng tôi có người đã bị cưa đổ, có người gục ngã, chúng tôi đã có những ngày tuyệt vời và những ngày tồi tệ. Beartown đã hoan hỉ, nhưng cũng đã bén lửa. Mọi thứ đang đi dần đến một vụ nổ kinh thiên động địa.

Một vài cô gái khiến chúng tôi hãnh diện, một vài cậu trai làm chúng tôi vĩ đại. Một chiếc xe lao đi quá nhanh giữa màn đêm. Chúng tôi sẽ nói rằng đó là một tai nạn giao thông, nhưng tai nạn là khúc quanh của định mệnh, trong khi chúng tôi thừa biết lẽ ra đã có thể ngăn chặn vụ việc lần này. Đây sẽ là lỗi của một ai đó. Của nhiều người. Lỗi của chúng tôi.

Khúc côn cầu là khúc côn cầu. Một trò chơi. Nhập vai.

Khi mùa đông kéo đến Beartown và Hed, trời vẫn còn tối lúc bạn lên đường đi làm và đã kịp tối lúc bạn quay về nhà. Cũng giống như những người khác, nhân viên khoa cấp cứu bệnh viện Hed giết thời gian bằng cách bàn luận về khúc côn cầu.

Mọi người đang hóng trận đấu sắp tới. Một số ủng hội đội đỏ, số khác nghiêng về đội xanh: có những bác sĩ và y tá gần như không thể nói chuyện được với nhau.

Khi mùa bóng dần trôi qua và hai đội bóng đã thắng tất cả những trận đấu khác, cuộc tái đấu giữa Beartown và Hed càng trở nên quan trọng hơn. Đội thắng sẽ có cơ hội được thăng hạng ở mùa giải sau. Đội thua có nguy cơ sẽ không còn tồn tại vào năm tới. Mọi chuyện có thể thay đổi rất chóng vánh.

Chúng tôi cố tự dặn lòng rằng khúc côn cầu chỉ là khúc côn cầu, nhưng tất nhiên không bao giờ có chuyện đó. Một bác sĩ lẩm bẩm: "Tiền đang làm hỏng môn thể thao này." Một y tá diễn thuyết cả bài trong phòng nhân viên về "những con mèo mập trong hiệp hội khúc côn cầu không ngừng xuất hiện cùng những đòi hỏi tài chính vô lý đối với các câu lạc bộ nhỏ, bọn tuyển trạch viên thi nhau hút máu thị trường, đám tài trợ thì chỉ phỉnh phờ và các trận đấu được định đoạt trong phòng họp nhiều hơn là trên băng!" Một người nào đó đã đọc được bài xã luận thể thao trên một tờ báo của một địa phương cách rất xa khu vực chúng tôi, trong đó tác giả dự đoán rằng những đội bóng như Beartown và Hed sẽ trở thành "nguồn cung cầu thủ" cho các đội bóng lớn trong vài năm tới đây. "Nguồn cung? Cứ như thể chúng ta là nô lệ của mấy thành phố lớn vậy!" Một người nào đó gằn giọng, "Giá mà Beartown bị giải thể, chúng ta chỉ phải tập trung mọi nỗ lực vào một câu lạc bộ," và lập tức nhận được lời đáp trả: "Tại sao lại là chúng tôi? Sao không phải là đội các anh bị giải thể?" Nhân viên bệnh viện bắt đầu cãi cọ và chia rẽ, giống y như tất cả những cư dân khác trong vùng.

Nhưng rồi một chuyện xảy ra, cũng giống như mọi lần, ở nơi họ làm việc: còi báo hiệu vang lên, có một vụ tai hạn, người bị thương đang được đưa tới. Mọi người quên ngay những trận khúc côn cầu và lòng trung thành dành cho các câu lạc bộ. Nhân viên khoa cấp cứu làm việc cùng nhau, chiến đấu cùng nhau, và về đích cùng nhau, như một đội.

Họ sẽ làm hết sức mình để cứu sống những người được xe cấp cứu chở tới đêm nay. Nhưng như vậy không đủ.

Nếu Ana và Vidar sống trong một câu chuyện tình yêu thông thường, có lẽ hai đứa đã được trọn đời bên nhau. Cũng có thể chúng chán nhau, chia tay, rồi quay lại. Một cuộc đời bình thường rất dài nếu bạn chia sẻ nó cùng với một người khác.

Nhưng là một thiếu niên bất ổn đồng nghĩa với việc đôi khi bạn chỉ muốn làm một người bình thường. Ana nằm trên giường, Vidar im lặng nằm bên cạnh. Con bé giống như trò *Minecraft* đối với Vidar: cậu có thể tập trung mỗi khi có Ana ở bên.

– Anh có muốn tiệc tùng với em không?

– Hả?

– Anh nghe rồi mà.

– Tiệc tùng kiểu nào?

– Tại khu cắm trại tối nay. Em nghe mọi người bàn nhau ở trường. Anh không cần phải đến. Nhưng em... em chỉ muốn vui chơi và... cảm thấy bình thường. Dù chỉ trong một khoảng thời gian ngắn.

– Được thôi. - Vidar nói.

– Được ạ? - Ana hỏi lại.

Cậu nhăn mặt.

– Em bị điếc hay sao? Được!

Ana bật cười. Hai đứa hôn nhau. Chuyện đó hoàn toàn bình thường. Hoàn toàn bình thường và cực kỳ tuyệt vời.

Rồi hai đứa đi tới khu cắm trại. Mọi chuyện cho cảm giác bình thường, ít nhất là trong vài phút đầu. Nhưng rồi Vidar đi vệ sinh, và gã trai tiếp cận Ana tại quầy bar đến từ Hed nên không biết con bé là ai. Có lẽ hắn cũng không biết cả Vidar.

Ana cố tỏ ra lịch sự. Con bé từ chối ly nước được hắn đưa và gỡ bàn tay hắn khỏi hông. Hắn hãnh diện khoe hình xăm con bò ở cánh tay và bảo rằng mình có thể được lên chơi đội A vào mùa giải tới. Ana đẩy ra khi hắn bắt đầu ghé sát vào tai nó để thì thầm. Con bé cố dịch ra xa. Hắn túm lấy tay nó và cười lớn:

– Coi nào! Đừng có gồng cứng như thế chứ! Thoải mái chút đi em!

Gã trai đến từ Hed vòng tay quanh eo Ana. Hắn thậm chí không nhìn thấy Vidar đi tới, không nhìn thấy ánh mắt đen kịt và cái nhíu mày khi cậu len qua đám đông. Vidar thậm chí không nhận ra mình đã gạt ai sang bên cạnh, đã xô ai vào

những cái bàn quanh đó. Nhưng Ana thì thấy. Nó biết cách đơn giản để thoát ra khỏi tình thế này, để cho gã người Hed biết hắn đã chọn nhầm cô gái và gây sự với nhầm người. Một cách thức rất dễ dàng. Nhưng Ana chưa bao giờ làm chuyện gì theo cách dễ dàng trong đời.

Nó vặn tay kẻ quấy rối mình, ngửa người ra sau rồi húc đầu vào hắn. Một tiếng rắc vang lên khi trán Ana đập trúng mũi hắn. Gã người Hed rú lên và ngã xuống sàn. Ana cảm thấy máu chảy trên mặt mình, nhưng không biết của ai.

Bạn bè của gã người Hed đứng cách đó vài mét, cũng bàng hoàng chẳng khác gì mọi người. Ana biết mình chỉ có vài giây để hành động. Nó trông thấy ánh mắt đầy sát khí của Vidar qua đám đông, và làm điều duy nhất khả dĩ mà một đứa con gái yêu anh như nó sẽ làm: nhắm đích rồi tung một cú đấm vào giữa mặt Vidar.

Cả căn phòng im lặng. Ana đánh Vidar một lần nữa, mạnh hơn, khiến cậu bật ngửa. Sau đó, nó nắm lấy cánh tay Vidar và chạy đi. Nó lôi Vidar chạy vào rừng, cho đến khi không còn người nào trong bữa tiệc có thể tiếp cận họ được nữa.

– EM BỊ SAO VẬY? - Vidar hét lên khi Ana cuối cùng cũng dừng lại.

Con bé cảm thấy thật tội lỗi khi nhìn thấy khuôn mặt sưng tấy của Vidar. Nhưng nó vặc lại:

– Anh có biết em bị gì không? Đàn ông! Tất cả các đám đàn ông chết tiệt! Các anh chính là vấn đề đấy!!!

– Nhưng anh có làm gì đâu?

Ana òa khóc.

– Anh có thể đã giết chết anh ta... nếu em không đưa anh đi khỏi đó thì anh đã đánh chết anh ta và vào tù và...

Ana thở hổn hển vì những giọt nước mắt giận dữ đang cố kìm lại. Vidar đứng trước mặt con bé với cái môi rách và một bên mắt càng lúc càng sưng to.

– Anh chỉ cố... giúp đỡ em...

– Nhưng có chuyện gì với các anh vậy? Tại sao các anh nghĩ rằng bọn em luôn muốn các anh đánh nhau vì bọn em? Tại sao các anh cho rằng mình luôn phải giải quyết mọi thứ bằng bạo lực? Các anh bị làm sao vậy?

– Anh cũng không biết nữa. - Vidar thừa nhận.

Ana bật cười.

– Em yêu anh.

– Vì thế mà em đánh anh?

– Đúng vậy.

Vidar gãi tai.

– Nhưng em có cần phải đánh anh... mạnh đến vậy không?

– Em không muốn đứng trên một cái bệ tồi tệ nào đó! - Ana đáp.

– Cái gì cơ?

– Em không muốn anh đánh nhau vì em! Em không muốn anh làm chuyện này chuyện nọ vì em! Em chỉ muốn anh tin em. Em không muốn anh làm thay em. Em chỉ muốn anh hỗ trợ để em có thể tự mình thực hiện!

– Được thôi.

– Ý anh là sao?

– Được thôi... ý anh là... được. Anh... anh cũng yêu em!

– Anh thật ngốc!

Tay Ana đau đến nỗi nó chỉ muốn co rúm lại và rú lên. Vidar dẫn con bé đến một đống tuyết và bắt nó thọc tay vào đó. Nó thét lên. Vidar cố gắng giải thích:

– Em không nên đánh ai đó như thế, em cần phải...

Nhưng Ana lập tức cắt ngang:

– Đừng có bảo em phải đấm anh như thế nào!

– Được rồi.

Trên đời có lẽ có những câu chuyện tình yêu bình thường hơn.

Ngày hôm sau, Vidar xuất hiện tại buổi tập võ của Ana. Không nói không rằng, cậu lấy sáu cái pallet từ vườn và xếp chúng lại thành một cái thang. Sau đó, cậu ngồi lên chồng pallet.

– Cái gì đây? - Ana bực bội hỏi.

– Một cái bệ. - Vidar trả lời.

– Cho ai?

– Cho anh.

Con bé phá lên cười, nhưng Vidar tỏ ra nghiêm túc.

– Anh sẽ đứng lên nếu em đứng lên. - Vidar nói.

Ana ngừng cười và hôn chàng trai. Những câu chuyện tình yêu bình thường chưa bao giờ hấp dẫn con bé.

Vụ việc đã bắt đầu như thế nào? Chúng tôi sẽ không bao giờ ngừng tranh luận về điều đó.

Có lẽ nó đã bắt đầu với việc một gã người Hed cổ tán tỉnh một cô gái Beartown và bị đập gãy mũi. Có thể hắn đem lòng thù hận.

Cũng có thể vụ việc đã bắt nguồn từ rất lâu trước đó, vào trận đấu đầu tiên của mùa giải, khi cổ động viên đội Hed hò hét những ngôn từ kinh khủng nhằm vào Benjamin Ovich. Biết đâu ở Beartown có người đã không thể nào bỏ qua được chuyện đó, nhất là sau chiến thắng của đội Hed?

Mà cũng có thể mọi chuyện bắt đầu vào một buổi sáng đầu đông, khi ai đó để lại một cái sừng bò đẫm máu ngay trước cửa sân băng Hed. Đó thậm chí không phải là máu thật, có lẽ chỉ là một trò đùa ngu ngốc của đám choai choai say xỉn nào đó, nhưng không phải người Hed nào cũng nhìn nhận sự việc như vậy.

Một buổi tối sau hôm đó không lâu, một người Beartown đang đứng xếp hàng trước tiệm pizza tại Hed - bạn gái anh là người Hed và đang đợi anh ở nhà. Vài thanh

niên Hed đứng sau anh vài mét bắt đầu rêu rao nhắc lại những lời lẽ khiêu khích. Một người trong số đó còn chồm tới hét thẳng vào tai anh chàng. Người khác thì la lối bảo anh ta "cút về nhà" và "để cho con gái Hed được yên!" Thanh niên Beartown quay lại nói những người kia "đi chết đi", và bị họ hất văng chỗ bánh pizza trên tay. Nhân viên cửa tiệm kịp thời can ngăn trước khi có sự cố nghiêm trọng hơn, nhưng có lẽ mọi việc đã bắt đầu như thế.

Trừ phi nó đã khởi đầu cùng với tất cả những tin đồn về bệnh viện và nhà máy, khi mọi chuyện nhanh chóng trở thành cuộc chiến việc làm. Ngày xưa, người ta từng lo rằng các chính trị gia sẽ hợp nhất Hed và Beartown thành một thị trấn lớn hơn, nhưng giờ họ sợ không có đủ chỗ cho hai thị trấn nhỏ.

Không lâu sau vụ cái sừng bò và màn xô xát tại quán pizza, hai đội bóng nhi đồng của Beartown và Hed chạm trán nhau tại một giải đấu nằm ngoài khu vực. Trận đấu khá cân tài ngang sức, các cậu bé thi đấu lăn xả, và khi một thằng nhóc chín tuổi của Hed bắt đầu hô to "Bê đê! Dâm dê! Biến thái!" thì một cuộc ẩu đả nổ ra, lôi kéo nhiều đứa trẻ đến nỗi các phụ huynh của hai đội phải nhảy xuống sân băng để giúp trọng tài vãn hồi trật tự. Một ông bố người Hed và ông bố khác người Beartown cố gắng tách hai thằng con ra, và một người cho rằng người kia lôi con trai mình quá mạnh tay. Hai ông bố bắt đầu to tiếng rồi xông vào nhau, và chẳng mấy chốc chính bọn trẻ mới phải can ngăn người lớn đánh nhau thay vì ngược lại.

Đâu đó cùng thời điểm hai ông già cũng hục hặc với nhau tại phòng chờ của bệnh viện Hed vì một người cho rằng mình phải đợi lâu hơn người kia. Người thứ hai bèn lẩm bẩm: "Cái đám Beartown khốn khiếp, tự xây bệnh viện của mình đi, đừng có đến đây dùng dịch vụ của bọn tao nữa."

Có lẽ những chuyện này sẽ không thành vấn đề nếu tất cả không xảy ra trong cùng một mùa thu đông. Có lẽ tình hình sẽ không leo thang nếu không có một cơ hội để tất cả những người đó gặp lại nhau tại cùng một sân băng trước khi hết năm. Nhưng dĩ nhiên cơ hội ấy quá rõ: nó chính là trận tái đấu giữa Hed và Beartown.

Một buổi sáng không lâu trước trận đấu, hai người đàn ông lái xe từ Hed đến nhà máy ở Beartown để xin việc. Họ đã thất nghiệp trong một thời gian dài, cả hai đều có con cái, và khi những người chủ mới của nhà máy gọi họ đến phỏng vấn, chuyện đó giống như một món quà từ các vị thần. Họ đỗ xe bên ngoài nhà máy. Khi quay

lại chỗ chiếc xe sau cuộc phỏng vấn, họ thấy nó đã bị phá hoại. Các cánh cửa bị đá lõm vào, và một cành cây lớn đâm xuyên qua kính chắn gió. Tất nhiên, không có bất kỳ nhân chứng nào, mặc dù có một số thanh niên mặc áo khoác đen đứng gần đó. Giữa những mảnh kính vỡ trên ghế lái có một tờ giấy nhắn viết rằng: "Việc làm ở Beartown chỉ dành cho người Beartown."

Có lẽ mọi chuyện đã bắt đầu như thế.

Trừ phi nó bắt đầu khi một nhóm nhỏ những thanh niên Hed gặp nhau ngay sau đó để thảo luận về cách trả thù. Họ muốn làm Bè Lũ mất mặt. Họ muốn tước đoạt thứ mà những kẻ mặc áo khoác đen trân quý. "Đốt hết những ngôi nhà chết tiệt của chúng nó đi," một thanh niên Hed lẩm bẩm trong cuộc họp bàn đó. Có lẽ anh ta không có ý đó theo nghĩa đen. Nhưng một trong những người bạn của anh ta đã trả lời: "Vậy thì đó là điều chúng ta sẽ làm."

47

Một câu chuyện tình mà chúng tôi sẽ không bao giờ quên

Thật khó mà giữ bí mật trong các phòng thay đồ. Bất kể bí mật gì.

Ở sân băng Hed, các buổi tập trở nên ngày một căng thẳng. Họ không còn nhắc đến dân Beartown như những con người nữa, mà ngày càng thích dùng những cụm từ như "bọn xanh", "bầy gấu con cần bị chọc tiết", "lũ khốn". Hoặc "đám bê đê bóng gió". William Lyt được chờ đợi là đứa to mồm nhất, nhưng vì lý do nào đó nó càng lúc càng kiệm lời hơn.

Khi đồng đội hỏi nguyên nhân, William trả lời rằng mình "chỉ muốn tập trung vào khúc côn cầu". Nó không còn câu trả lời nào hay hơn. Một điều kỳ dị đã xảy ra với nó trong mùa thu đông năm nay: mọi người càng thù oán nhau, nó càng cảm thấy chán ghét bản thân. Nó đã giận dữ quá lâu, tức giận với khúc côn cầu, tức giận ở trường, ở nhà, đến nỗi giờ đây có lẽ nó không còn đủ năng lượng để tiếp tục giận dữ nữa. "Tập trung vào khúc côn cầu đi," mẹ nó đã xoa đầu và bảo nó như vậy. Và đó là điều William đang làm. Càng ngày nó càng giữ khoảng cách với những người còn lại trong đội và tập một mình với cường độ cao hơn. Nó đã gặp một cô gái người Hed và bắt đầu hẹn hò vào các buổi tối. Một hôm David gọi William tới gặp anh tại văn phòng. Anh đưa cho nó một mẩu giấy. Trên đó ghi số điện thoại của tuyển trạch viên cho các câu lạc bộ hàng đầu ở hạng giải cao cấp hơn nhiều so với giải mà đội Hed đang chơi. "Người ta đang để ý em đấy, em gọi điện cho họ đi." Trong lúc William trố mắt nhìn mẩu giấy, David đi vòng qua bàn và đặt tay mình lên vai thằng bé. "Dạo này tôi thấy em đã tập trung nhiều hơn cho khúc côn cầu. Em đã rũ bỏ được tất cả những thứ linh tinh bên ngoài, những cuộc đối đầu và những thứ linh tinh khác... Tốt lắm! Chính vì vậy mà câu lạc bộ này mới để mắt đến em. Em có thể trở thành một điều gì đó, William, em có thể tiến xa! Em biết tôi sẽ phải đấu tranh để giữ lại em trong đội. Tôi nghĩ em đã sẵn sàng để mang băng đội trưởng vào mùa giải tới."

Thế rồi David nói một câu thật kinh hãi. Thứ có thể hủy diệt một thanh niên đang sợ thể hiện những cảm xúc của mình. "Tôi tự hào về em, William." Thằng bé đi một mạch ra khỏi phòng và gọi điện cho mẹ.

Thật khó mà giữ bí mật trong các phòng thay đồ, nên mọi người đều chúc mừng William khi nó quay lại đó. William cảm thấy hãnh diện, dĩ nhiên rồi, nhưng cũng nhận thấy mọi người ngừng nói chuyện khi có mặt nó. Nó nhận ra họ đang bàn một điều gì đó mà không muốn cho nó biết.

Sau buổi tập, có hai chiếc xe hơi đậu sẵn bên ngoài sân băng, chở theo những thanh niên có hình xăm con bò và mặc áo trùm đầu. Một số đồng đội của William, những người đủ trẻ để háo hức đi đánh nhau và chơi bóng không đủ giỏi để sợ mất tương lai, bước thẳng đến chỗ những chiếc xe.

– Mọi người đi đâu vậy? - William hỏi.

Một trong số họ quay lại.

– Cậu càng biết ít chừng nào càng tốt. Cậu là người quan trọng với đội, nên đừng dính vào chuyện này. Bọn tôi cần cậu trên băng.

– Mọi người đang âm mưu chuyện gì? - William bối rối hỏi lại.

Những thanh niên xăm trổ không đáp, nhưng một cầu thủ trong đội bị kích động đến mức không kiềm chế được và hét lên:

– Bọn tao sẽ xem da gấu cháy đẹp như thế nào!

Mấy chiếc xe hơi lao đi, bỏ lại William đứng một mình tại chỗ.

Sau đó, khi được cảnh sát hỏi, các thanh niên đến từ Hed sẽ viện ra cả ngàn cái cớ. Người thì nói họ không định châm lửa cả tòa nhà, họ chỉ muốn đốt một cánh cửa rồi dập đi trước khi quá trễ. Người thì nói họ chỉ muốn "ghi điểm", và một người khác nữa nói chuyện này đáng lẽ chỉ là một "trò đùa". Không ai biết có một căn hộ nằm bên trên quán Da Gấu và bà Ramona đang ngủ trong đó.

Maggan Lyt đến đón con trai tại sân băng Hed như thường lệ sau mỗi buổi tập. Chị mang theo bánh mì và sinh tố protein; chị cất túi của thằng bé vào cốp xe, mở bản nhạc nó thích nghe trên đường về nhà. Nhưng William không nói nửa lời.

– Có chuyện gì vậy? - Người mẹ hỏi.

– Không có gì... không có gì. Con chỉ đang... lo lắng về trận đấu. - William lẩm bẩm.

Nó giả vờ đó là sự thật, và Maggan giả vờ tin. Họ không muốn làm tổn thương cảm xúc của nhau. Họ ăn tối và lắng nghe bố của William kể về ngày làm việc của mình, cười khi em gái William kể về trò nghịch dại trong bữa trưa: con bé vặn hờ nắp lọ muối trên bàn ăn của giáo viên để chúng rơi ra khi họ nêm gia vị! William đã bày cho em mình làm trò đó. Maggan muốn quở trách con gái, nhưng tiếng cười của con bé có sức lây lan đến mức khiến chị không nỡ.

Hôm nay, hơn thường lệ, William nhìn bố mẹ mình trong lúc họ ăn và trò chuyện. Nó biết rõ những gi mọi người trong thị trấn này nói về gia đình mình, rằng bố nó "bủn xỉn đến mức rơi nước mắt khi đi ị" và mẹ nó là "bà mẹ khúc côn cầu điên khùng". Điều đó có thể đúng, nhưng cũng có những điều khác để nói về bố mẹ nó. Họ chưa bao giờ được dâng tận miệng bất cứ thứ gì, họ phải đấu tranh để giành lấy mọi thứ, và họ muốn cho con cái tất cả những gì bản thân họ chưa bao giờ có: quyền tự quyết định cuộc sống của mình mà không phải chật vật mỗi ngày. Có thể đôi khi họ đi quá xa, nhưng William rất sẵn lòng tha thứ cho họ. Thế giới này không được xây dựng cho những người tử tế. Những người tử tế bị bóc lột và nghiền nát. Nó chỉ cần nhìn quanh Beartown để thấy điều đó.

Sau bữa tối, William xem một bộ phim hoạt hình trong phòng em gái. Hồi con bé mới đẻ, bác sĩ bảo rằng nó có vấn đề gì đó không ổn. Hóa ra không phải, con bé chỉ đặc biệt. Mọi người cứ muốn gọi con bé bằng tên của chứng bệnh, nhưng William không chấp nhận như vậy. Con bé là con bé. Nó là người tử tế nhất mà William biết. Sau khi em gái ngủ thiếp đi, William xuống dưới hầm nhà và tập thể lực một mình. Nhưng câu nói lúc nãy tiếp tục gặm nhấm trong lòng William. "Bọn tao sẽ xem da gấu cháy đẹp như thế nào!" William không thể gạt chúng đi. Nó mặc đồ thể dục vào và nói với mẹ rằng mình cần đi chạy bộ. Maggan Lyt hi vọng rằng lý do chỉ là thằng bé bị căng thẳng.

Sau khi cánh cửa ra vào khép lại, Maggan đi một mạch vào trong bếp. Chị luôn lo lắng về những đứa con của mình, nên mỗi khi Wiliam không có nhà, chị giải tỏa tâm trạng bằng cách làm đồ ăn. "Nói gì thì nói, Maggan Lyt là người nấu ăn giỏi!" Mọi người thường bảo như vậy. Vế đầu của câu nói đó không làm chị bận lòng. Chị biết mình là ai. Chị phải đấu tranh cho mọi thứ mình có được. Maggan làm salad mì Ý, rồi làm thêm salad khoai tây. "Không ai có thể làm nhiều món salad từ những thứ không dành cho salad bằng mẹ. Mẹ có thể biến bất kỳ món rau nào trở thành không có lợi cho sức khỏe!" William thường nói như thế với một cái nhăn mặt.

Maggan thức cho đến khi thằng bé về nhà, và không ngừng lo lắng trong suốt thời gian đó.

Đang chạy bộ xuyên qua Beartown, đột nhiên William nhận ra mình mặc bộ đồ thể dục màu đỏ có biểu tượng con bò trên ngực. Chính bản thân thằng bé cũng thấy đó là một sự khiêu khích ngu ngốc tại khu vực này. Nó quay gót chạy về nhà để thay quần áo, và khựng lại khi ngửi thấy một mùi lạ xộc vào mũi.

Có gì đó đang cháy.

Ramona bị đánh thức không phải do khói mà do bị ai đó lay mạnh. Có lẽ bà đã uống rượu như một hay hai bữa phụ trong đêm, nên mới phản ứng theo cách thường lệ mỗi khi thức dậy: tay vung vẩy, miệng quát tháo những lời tục tĩu, và cố tìm một vật nặng để làm vũ khí.

Nhưng khi nhìn thấy ngọn lửa thiêu rụi các bức tường và nghe thấy tiếng la hét vọng tới từ ngoài đường, bà mở choàng mắt và thấy mình đang nhìn chằm chằm vào đôi mắt của Elisabeth Zackell.

Zackell không giỏi xoay xở với cảm xúc, nhưng chị vẫn có thể bị căng thẳng. Đêm nay chị không ngủ được, chị suy nghĩ quá nhiều về trận đấu với Hed, nên ra ngoài chạy bộ. Zackell trông thấy một số thanh niên bỏ chạy khỏi quán Da Gấu và ngọn lửa bùng lên. Có lẽ hầu hết mọi người sẽ gọi đội cứu hỏa và đứng đợi ngoài đường. Một người bình thường sẽ không nhảy vào một tòa nhà đang cháy. Nhưng tất nhiên Zackell không phải là người bình thường.

Lúc chị khuỵu xuống ngoài đường, ho sặc sụa và thở hổn hển lấy hơi, bà Ramona trong chiếc váy ngủ mới lẩm bẩm bên cạnh chị:

– Cô làm thế vì vài đĩa khoai sao, cô gái? Tôi mà cho cô ăn thịt thì chẳng biết cô còn sẵn sàng làm cái gì nữa đây?

Zackell bật cười giữa những tràng ho.

– Phải thừa nhận là tôi bắt đầu thèm bia rồi đấy. Vitamin rất quan trọng.

Mọi người lao đến từ các hướng, nhưng không ai nhanh bằng Teemu. Anh quăng mình xuống tuyết và ôm chầm lấy Ramona.

– Coi kìa, chàng trai, bình tĩnh nào. Mọi người vẫn còn sống. Vài lưỡi lửa thôi mà. - Ramona khẽ nói, nhưng anh có thể cảm thấy bà đang run rẩy.

– Chỗ ảnh của bà với ông Holger! - Teemu thốt lên và bật dậy.

Ramona phải giữ anh chàng lại. Bà yêu quý Teemu đến nỗi sẵn sàng ngăn không cho anh lao vào đám cháy cứu vài tấm ảnh chụp ông chồng quá cố của bà.

Nhưng Ramona không thể ngăn Teemu làm điều mà anh sắp làm. Không ai có thể.

Cả thị trấn Beartown bị đánh thức bởi ngọn lửa. Tiếng la hét lan nhanh hơn cả những hồi trống, nhanh hơn những hồi còi xe cứu hỏa. Mọi chiếc điện thoại đều đổ chuông, mọi cánh cửa đều mở.

Benji và các chị gái lao ra đường. Ba cô chị chạy về hướng quán Da Gấu. Mọi người bắt đầu đứng thành hàng để chuyền những xô nước, nhiều chiếc xe hơi chở tới các két nước và vòi phun.

Nhưng Benji đứng yên tại chỗ vì đã nhận ra đây không phải một sự trùng hợp. Không đời nào. Benji cố gắng tìm một thủ phạm, và đập vào mắt nó là một bộ đồ thể dục màu đỏ. William Lyt đang đứng sau lưng tất cả mọi người, gần bìa rừng, một mình, với bàn tay che miệng vì sốc.

Benji lao thẳng tới chỗ William. Trong một thoáng William đã nghĩ mình sắp bị tấn công, nhưng rồi Benji khựng lại, như thể chợt nhận ra điều gì đó. Mọi người chạy tới chạy lui trên đường, tiếng còi xe cứu hỏa từ xa vọng tới, xuyên qua khu rừng. Benji quay sang nói với William:

– Mày và tao. Bây giờ. Chơi sạch. Không đồng bọn, không vũ khí. Chỉ mày và tao.

William lẽ ra có thể từ chối, tìm cách đấu dịu và giải thích rằng mình chẳng liên quan gì với vụ hỏa hoạn. Nhưng Benji đang quá tức giận và sẽ không tin điều đó, đồng thời sự căm thù chất chứa trong lòng William cũng không thể nhượng bộ. Do vậy thằng bé chỉ đáp:

– Ở đâu?

Benji ngẫm nghĩ trong giây lát.

– Đường chạy trên khu Thượng. Vắng người, bằng phẳng, sáng sủa.

William gật đầu cái rụp.

– Để sau này tao không thể viện cớ, đúng không?

Hành động của Benji luôn tồi tệ hơn lời nói. Do vậy câu trả lời của nó chứa đầy sức nặng.

– Sẽ không có "sau này" với mày đâu, William.

Hai đứa chạy về phía cung đường chạy bộ. Băng qua thị trấn. Cả hai đã làm điều đó hàng nghìn lần khi còn nhỏ, lúc còn chơi trong cùng một đội và cạnh tranh nhau trong mọi buổi tập. Benji không bao giờ chịu thua William trong bất cứ điều gì, thậm chí còn giành lấy những thứ mà mình không hề hứng thú. Giờ đây, khi chúng chạy trên lớp tuyết ngập đến mắt cá chân, chúng lại là những đứa trẻ đó. Hai đứa thậm chí còn chạy cách nhau một vài mét, như thể vẫn có Kevin chạy giữa chúng.

Khi chạy đến nơi, Benji và William dừng lại lấy hơi trong vài giây. Những bụm mây hơi nước dày phả ra từ miệng hai đứa. Thế rồi, vẫn với bộ đồ thể dục đỏ rực trên người, William lao vào Benji đang đợi sẵn trong chiếc áo xanh lá cây với nắm đấm

siết chặt. Không đồng bọn, không vũ khí, chỉ hai đứa với nhau. Một con bò đấu với một con gấu.

Spider và Woody tìm thấy Teemu bên ngoài quán Da Gấu. Thoạt đầu họ tìm cách dập lửa theo bản năng. Quán rượu này với họ còn hơn ngôi nhà mà họ đang ở. Nhưng rồi Spider thì thầm vào tai Teemu:

– Bọn tôi biết chúng nó là ai, lũ khốn Hed đó. Bạn gái của Woody đã trông thấy chúng qua cửa sổ căn bếp. Chúng bỏ lại xe hơi ở chỗ siêu thị. Nếu đi ngay bây giờ, chúng ta có thể bắt kịp chúng nó!

Khi những thanh niên áo đen tách ra khỏi đám đông và chạy tới chiếc Saab của Teemu để truy lùng địch thủ trong rừng, gần như không ai để ý tới họ. Người duy nhất trông thấy là một thiếu niên mười hai tuổi. Leo Andersson. Thằng bé lập tức bám theo họ.

William và Benji không hề tiết kiệm những cú đấm. Với những cái vung tay mạnh bạo, cả hai đều khỏe đến nỗi chỉ trong giây lát mặt chúng đã đẫm máu. William thét lên một tiếng mỗi khi ra đòn, vì nỗ lực cũng như vì giận dữ. Nó cao hơn Benji, một ưu thế mà Benji chưa bao giờ tước đoạt được từ nó, nên có thể đấm từ trên xuống trong khi Benji phải tung đòn từ dưới lên, khó khăn hơn. Hai đứa quần thảo nhau suốt một khoảng thời gian dài như vô tận, cho đến khi axit lactic buộc chúng phải lùi lại, miệng thở hồng hộc đớp không khí, máu trào ra. Benji bị gãy một cái răng, còn William gần như không nhìn thấy gì bằng mắt phải.

– Mày yêu nó phải không? - William đột ngột gằn giọng.

– CÁI GÌ? - Benji quát, miệng nhổ một bụm máu xuống tuyết.

Hai đứa đang đứng cách nhau vài bước chân, lồng ngực phập phồng. William chống tay vào đầu gối. Một ngón tay của nó đã bị gãy và máu đang tuôn xối xả từ mũi. Nó trầm giọng dưới ảnh hưởng của cơn đau và sự mệt mỏi.

– Mày yêu Kevin phải không? - William hỏi lại.

Benji không nói gì suốt vài phút. Tóc tai nó đầy máu, trên hai tay cũng thế. Thật khó để xác định nó đang chảy máu ở đâu và đang lau máu chỗ nào.

– Phải.

Đây là lần đầu tiên trong đời Benji thừa nhận chuyện đó. William nhắm mắt lại và cảm thấy mũi mình căng lên khi nó cố hít thở.

– Nếu tao biết chuyện đó thì tao đã không căm hận mày đến vậy. - William khẽ nói.

– Ờ. - Benji đáp.

William đứng thẳng dậy. Nó chống tay vào mạng sườn, bộ đồ thể dục đã rách bươm và ướt đẫm mồ hôi.

– Mày còn nhớ mùa hè năm đó, khi trời mưa cả tháng không dứt không? Mưa tới mức sân băng bị ngập luôn ấy?

Benji hơi ngạc nhiên, nhưng vẫn chậm rãi gật đầu.

– Nhớ chứ.

William dùng mu bàn tay quẹt mũi.

– Mày và Kevin luôn chơi trong rừng vào mùa hè, nhưng vì trời mưa, tụi mày phải tới nhà tao và xin chơi khúc côn cầu dưới hầm. Tao không rõ vì sao tụi mày không chơi ở nhà Kevin, nhưng...

– Bố mẹ Kevin sửa nhà đúng vào mùa hè năm đó. - Benji nhắc lại.

William gật gù.

– Ở, phải rồi. Đó là lý do. Ngày nào tụi mày cũng chơi khúc côn cầu dưới hầm nhà tao trong suốt một tháng trời. Và lúc đó tụi mình là bạn. Mày đã chấp nhận. Mày và tao đã không gây sự với nhau.

Benji tiếp tục nhổ máu xuống tuyết, xác nhận:

– Tụi mình đã ngủ trên tấm nệm dưới sàn để có thể chơi tiếp ngay khi thức dậy...

Nụ cười của William nặng trĩu các cơ hội bị bỏ lỡ và những năm tháng đã trôi qua.

– Khi nhớ về tuổi thơ, những đứa ở tuổi tụi mình thường chỉ nhớ tới những ngày nắng đẹp. Trong khi tao lại nhớ những ngày mưa.

Benji đứng sững. Cuối cùng nó ngồi thụp xuống tuyết. William không rõ thằng bé có đang khóc hay không. Cũng không biết mình có đang cho thấy những giọt nước mắt hay không.

Sau đó, hai người đi về hai hướng khác nhau. Không phải như hai người bạn, cũng không phải như hai kẻ thù. Họ chỉ đi về hai hướng khác nhau.

Đã muộn khi Maya và Ana cuối cùng cũng ngừng tập võ. Quá muộn theo quan điểm của mẹ Maya, nhưng chị vẫn đi đón con mà không phản ứng gì. Chị đề nghị cho Ana quá giang, nhưng con bé lắc đầu, và Maya châm chọc: "Lại đi gặp Viiiidaaar kìa..."

Maya thấy vui vì trong lòng, bởi đó là điều mà những đứa bạn thân mười sáu tuổi vẫn làm. Trêu chọc nhau về bọn con trai. Maya bước lên chiếc Volvo và vẫy tay chào Ana qua kính hậu.

Vidar đứng chờ ở bìa rừng. Cậu và Ana tay trong tay đi bộ xuyên qua màn đêm. Cậu ngâm nga huýt sáo, ngón tay không ngừng gõ gõ vào đùi, và nếu như hai đứa sống bên nhau cả đời chắc Ana sẽ bắt đầu cảm thấy bực bội vì sự thiếu kiểm soát đó. Nhưng ngay lúc này con bé yêu thích việc mọi cảm xúc đều dâng lên trong lòng Vidar theo cùng một cách: ngay tức thì.

Nếu họ sống bên nhau cả đời, có lẽ họ sẽ đi dạo ở những chỗ khác. Dưới ánh mặt trời ở một đất nước khác. Có lẽ họ sẽ đi khỏi đây thật xa để bắt đầu lại, trưởng thành và xây dựng một tổ ấm bên nhau. Có lẽ họ sẽ có con và cùng nhau già đi. Ana kiễng chân lên để hôn Vidar. Điện thoại của Vidar đổ chuông. Con bé ngửi thấy mùi khét.

Khi Ana trông thấy Vidar biến sắc mặt và bắt đầu chạy đi, con bé thậm chí không ngăn lại. Nó chỉ chạy theo cùng.

Một chiếc ô tô màu trắng lao đi trên đường, quá nhanh. Những người Hed bên trong chiếc xe thậm chí chưa phải đàn ông, chỉ là những thằng con trai. Chúng ta có thể tha thứ cho họ vì lý do đó không? Bao nhiêu tuổi thì ta phải chịu trách nhiệm về hành động của mình, kể cả khi hậu quả có thể khủng khiếp hơn cả những gì chúng ta tưởng tượng nổi?

Khi thấy chiếc Saab xuất hiện trong gương chiếu hậu, đám thanh niên trên xe trắng nhận ra mình bị truy đuổi và hoảng sợ. Chúng nhấn ga, chiếc Saab cũng tăng tốc theo, người lái chiếc xe trắng rời mắt khỏi mặt đường, và lập tức bị chói bởi ánh đèn pha của một chiếc xe hơi thứ ba. Đó là một chiếc Volvo đang lao theo chiều ngược lại.

Chiếc xe hơi trắng trượt bánh trên tuyết, những thanh niên người Hed trong xe hét lên. Lốp xe mất độ bám, và hàng trăm cân thép bay vào khoảng không, lơ lửng trong giây lát giữa đêm tối. Tiếp đó là vụ va chạm khủng khiếp đến nỗi chúng tôi sẽ không bao giờ ngừng nghe nhắc về nó.

Mira và Maya đang ngồi trên chiếc Volvo. Hai người vừa rời khỏi trại chó thì điện thoại của Mira đổ chuông. Peter gọi. Anh đã chạy vào thị trấn.

– QUÁN DA GẤU BỊ CHÁY! ANH KHÔNG THẤY LEO ĐÂU CẢ! - Anh gào lên trong điện thoại.

Trại chó nằm khá sâu trong rừng. Chỉ có hai đường để chạy về Beartown: con đường ngoằn ngoèo mà mọi người thường đi, và một lối khác gần như bị cây cối che phủ, thiếu đèn chiếu sáng mà cánh thợ săn hay sử dụng. Nó nối thẳng vào trục đường chính chạy từ Beartown tới Hed.

Chưa từng có người mẹ nào phóng xe trên lối tắt đó nhanh như Mira đêm nay.

Vài phút sau, chiếc Volvo gầm rú lao ra khỏi khu rừng, rẽ vào đường cái. Cách đó không xa, một ông già từ Hed đang phóng xe về hướng họ và điên tiết bấm còi. Mira không thèm chấp. Chị nhấn ga hết cỡ.

Thế rồi chị trông thấy chiếc xe hơi màu trắng đang lao đến với tốc độ quá nhanh. Maya hét lên trước khi Mira kịp phản ứng. Người cầm lái chiếc xe trắng mất kiểm soát và khiến nó trượt đi trên mặt đường. Mira đạp phanh, hướng chiếc Volvo về phía rãnh thoát nước, rồi nhoài người qua ghế hành khách để bảo vệ con gái. Chiếc xe trắng lao ra khỏi con đường, bay lên không trung, và đâm sầm vào một cái cây.

Leo Andersson đang chạy xuyên rừng, tìm cách chạy trước hai chiếc xe hơi. Nó không đủ nhanh. Ơn trời.

Nó không đủ nhanh.

Có một ông già là khách quen của quán Da Gấu. Ông hay ngồi cùng với bốn ông già khác để tranh cãi về khúc côn cầu. Thị lực của ông không được tốt, những người kia thỉnh thoảng thay thế kính của ông bằng kính đọc sách rẻ tiền mua ở máy bán hàng tự động, để khiến ông nghĩ mình đã bị mù khi đeo chúng vào. Ramona thường mắng họ như thế này: "Nếu ông ta bị mù thật, làm thế quái nào ông ta biết được?"

Tối nay ông già đeo kính của mình, nhưng vẫn không nhìn thấy được gì nhiều trong bóng tối. Ông đã cố gắng nói điều đó với các bác sĩ tại bệnh viện. Vợ ông không có nhà tối nay, bọn trẻ đã chuyển đến các thành phố lớn từ lâu để tìm kiếm công việc tốt hơn, các quán sushi, hoặc bất cứ thứ gì mà chúng muốn ở các đô thị, và ông già thức dậy với một cơn đau ở ngực. Ông lên ô tô rồi lái xe từ Beartown đến Hed, nơi ông đợi hàng giờ trong bệnh viện chỉ để được thông báo rằng mình không có gì cần phải lo lắng. Chắc chỉ là chứng khó tiêu thôi. "Ông có nghĩ đến việc giảm bia rượu chưa?" Tay bác sĩ đã hỏi ông như thế. "Thế anh có nghĩ mình cần phải cắt thùy não không?" Ông già vặn lại, oán trách bác sĩ vì đã bắt ông đợi lâu. Ông không thể nhìn rõ trong bóng tối! Ông đã hứa với vợ là không lái xe vào ban đêm! "Chúng

cháu đang thiếu nhân viên," tay bác sĩ đã đáp như thế. Ông già lái xe bỏ về, trong lòng đầy giận dữ. "Cái thứ bệnh viện chết tiệt gì chứ?"

Thế rồi khi ông đang chạy xe từ Hed trở về Beartown, một con mụ điên nào đó cầm lái một chiếc Volvo bất thình lình lao vọt ra từ trong rừng và thắng lại ngay trước mặt ông. Con mụ rõ ràng muốn đi đường tắt về thị trấn, và ông già đạp phanh hết cỡ, vừa nhấn còi vừa nhá đèn, nhưng dĩ nhiên mụ ta đâu thèm bận tâm. Thời nay người ta toàn lái xe kiểu như thế.

Chiếc Volvo chạy nhanh đến nỗi trong giây lát ông già đã chỉ còn nhìn thấy đèn hậu của nó. Tuyết đang rơi khá dày trên kính chắn gió. Trời thì tối. Ông già nguyền rủa, nheo mắt quan sát con đường. Ông không nhìn được chính xác chuyện xảy ra tiếp theo, cũng không kịp phản ứng. Mụ điên chạy xe Volvo đột ngột phanh gấp và lao xuống rãnh thoát nước bên vệ đường. Hai chiếc xe hơi xuất hiện từ hướng ngược lại: có lẽ ông già chỉ kịp trông thấy chiếc xe đầu tiên có màu trắng. Nó bay ra khỏi đường, lộn ngược, rồi đâm sầm vào một cái cây. Chiếc xe đi sau là một chiếc Saab, ông già có thời gian để quan sát nó. Rõ ràng nó đang truy đuổi chiếc xe màu trắng, vì nó phanh gấp và quay ngang, nằm choán hết chiều rộng của con đường. Teemu, Spider và Woody lao ra khỏi xe. Ông già nhận ra họ là khách quen của quán Da Gấu.

Ông đạp phanh. Nhưng trời rất tối, lại đang đổ tuyết. Cho dù mấy cái phanh đã làm hết sức mình, có lẽ không ai có thể dừng lại ở khoảng cách như vậy, nhất là dưới thời tiết này. Có lẽ đó chẳng phải là lỗi của ai cả. Ông già không cài dây an toàn, ông cầm lái một chiếc xe cũ kỹ, với đôi mắt già cỗi. Ông lao qua chỗ chiếc Volvo và phải đánh lái gấp khi tiến đến chỗ chiếc Saab.

Ông không kịp nhìn thấy thứ mình đâm phải. Cũng không nghe thấy tiếng thịch vang lên trên mui xe. Khi đó ông đã bị đập đầu vào vô lăng và bất tỉnh nhân sự.

Mira lao ra khỏi chiếc Volvo, chạy vòng sang bên kia chiếc xe, và kéo Maya ra khỏi ghế hành khách. Đó là suy nghĩ đầu tiên của một người mẹ: đưa con gái ra khỏi con đường, bảo vệ nó. Hai mẹ con đang ôm ghì nhau dưới rãnh thoát nước thì một

người thứ ba ôm chầm lấy họ, thật chặt, như thể nếu buông ra thì họ sẽ bỏ đi mãi mãi.

Đó là Leo.

Ana và Vidar băng qua khu rừng, nhanh hơn tốc độ mà sức lực của hai đứa cho phép. Nếu sống cả đời bên nhau, có lẽ chúng sẽ thích chạy đua cùng nhau. Nếu chúng có con cái, có lẽ chúng sẽ không bao giờ ngừng tranh cãi về việc ai chạy nhanh hơn.

Nghe thấy tiếng va chạm trên đường, chúng đổi hướng, chạy về phía đó. Vidar nghe thấy giọng nói của Teemu, rồi của Spider và Woody. Họ kêu to: "Gọi xe cấp cứu đi!" Và "Coi chừng đó!"

Ngón tay của Vidar và Ana rời nhau một lần cuối cùng. Câu chuyện của chúng không phải là một chuyện tình thông thường. Hai đứa có thể yêu nhau trong một khoảng thời gian ngắn ngủi hơn hầu hết chúng ta, nhưng chúng yêu nhau nhiều hơn đa số chúng ta.

– Nó bốc cháy rồi! - Ana hét lên lúc hai đứa chạy đến chỗ đường cái.

Phía đằng xa, chúng thấy một chiếc xe hơi bẹp dúm cạnh một thân cây. Người trong xe đã bất tỉnh nhân sự. Khói bốc lên từ nắp ca pô. Ana gào lên một lần nữa:

– NÓ CHÁY RỒI! NÓ CHÁY RỒI KÌA!

Con bé lao đi. Vidar cố ngăn Ana lại, nhưng con bé đã ở ngoài tầm với. Bởi vì nó đã được nuôi dạy bởi một người cha luôn căn dặn rằng: "Chúng ta không phải loại người bỏ rơi người khác, con và bố."

Ana băng qua đường, chạy về phía chiếc xe hơi màu trắng. Ông già đang chạy xe từ bệnh viện Hed không trông thấy gì trước khi quá trễ. Ông vượt qua chiếc Volvo và bẻ lái, đạp phanh hết mức, cố tránh chiếc Saab. Trong lúc Ana đang ở giữa đường.

Vidar vừa chạy vừa la hét, nhưng mọi chuyện diễn biến quá nhanh. Vidar chỉ còn cách quăng mình tới trước, xô Ana tránh ra. Bởi vì cậu là loại người không thể kiểm soát được những xung động của mình. Cậu không thể không cứu mạng người con gái mình yêu thương.

Ana lăn mấy vòng xuống rãnh thoát nước, trước khi đứng dậy trên tuyết, và rú lên, nhưng người con trai nó yêu đã không còn ở đó để nghe thấy nữa. Chiếc xe hơi của ông già đã trượt đi quá nhanh, đã đâm quá mạnh, và một thân người bay lên, rơi thịch xuống mui xe. Vidar Rinnius chết đi cũng theo cùng một cách thức như khi sống. Ngay lập tức.

Chuyện tình yêu của họ là mối tình mà chúng tôi sẽ không bao giờ quên.

48

"Chúa ơi! Chúa ơi! Chúa ơi! Con tôi!"

Bạn có bao giờ chứng kiến một thị trấn sụp đổ chưa? Thị trấn của chúng tôi đấy.

Bạn có bao giờ chứng kiến một thị trấn trỗi dậy chưa? Cũng là thị trấn của chúng tôi đấy.

Bạn có bao giờ chứng kiến những con người, vốn thường xuyên bất đồng về mọi thứ, từ chính trị đến tôn giáo, thể thao, hay bất cứ thứ gì khác, lao đến từ khắp mọi nẻo đường để giúp nhau dập lửa tại một quán rượu? Bạn có bao giờ chứng kiến họ cứu người khác? Chúng tôi đã thấy rồi. Có thể bạn cũng sẽ làm điều tương tự. Có thể bạn không khác chúng tôi nhiều như bạn nghĩ đâu.

Chúng tôi đã cố gắng hết sức, hết sức. Chúng tôi đã dốc toàn lực vào cái đêm hôm ấy. Nhưng chúng tôi vẫn thua. Có rất nhiều cái cây đẹp ở Beartown. Đôi khi chúng tôi nói đó là vì một cái cây mới mọc lên mỗi khi chúng tôi chôn cất ai đó. Cũng vì vậy mà tờ báo địa phương luôn đặt thông báo về những ca sinh đẻ bên cạnh các cáo phó, như thể cây cũng như người, không bao giờ hết.

Thật vô ích.

Chúng tôi đâu có muốn một cái cây mới. Một con người mới. Chúng tôi chỉ muốn người cũ quay trở lại.

– Chúa ơi! Chúa ơi! Chúa ơi! - Mẹ của Vidar gào thét khi bà gục xuống trong vòng tay những người đàn ông không kìm được nước mắt tại căn bếp của mình.

Họ không thốt nên lời. Họ cũng đang rơi vào bóng tối như bà. Nằm trên sàn nhà, mẹ của Vidar gào lên:

– Con tôi! Con tôi đâu rồi? Con tôi đâu con tôi đâu con đâu rồi con ơi?

Bọn trẻ con đáng ghét.

Đã bao nhiêu lần một người mẹ nghĩ như vậy trong lúc con cái của chị đang lớn dần? "Bọn trẻ con đáng ghét." Chị nên mắng chúng bao nhiêu lần? Đã bao nhiêu lần chị phải nhắc một đứa trẻ làm những việc nhỏ nhất, như buộc lại dây giày? "Buộc dây giày lại đi kìa!" chị nói. Và đứa trẻ có nghe lời không? Dĩ nhiên là không, "Buộc lại dây giày kẻo ngã bây giờ!" Chị nói. "Con mà ngã thì tự chịu đau đi!" Con sẽ bị đau. Thằng nhóc đáng ghét.

Leo đã không buộc dây giày đúng cách tối nay. Nếu nó làm đúng, nó sẽ chạy nhanh hơn vài giây và băng qua khu rừng, chạy tới con đường. Nó sẽ ở đó khi chiếc xe chạy qua. Chỉ vài giây. Một sợi dây giày buộc lỏng.

Đêm đó Mira ngủ thiếp đi trên giường của Leo, và thằng bé không đẩy mẹ ra, một món quà tuyệt vời dành cho người mẹ từ một thiếu niên. Họ bị đánh thức khi Maya trèo lên giường và co người nằm bên cạnh. Mira ôm chặt những đứa con của mình đến mức khiến chúng suýt nghẹt thở.

Bọn trẻ con đáng ghét.

Ghét ghê cái bọn trẻ con đáng ghét.

Hồi còn nhỏ, Vidar dường như không sợ bất cứ điều gì. Tất cả những đứa trẻ khác đều gặp ác mộng và muốn bật đèn vào ban đêm, nhưng nó thì không. Lúc nó và anh Teemu ngủ cùng phòng trên chiếc giường tầng, Vidar khăng khăng đòi nằm giường bên dưới. Teemu đã mất nhiều tháng để tìm ra lý do tại sao. Một đêm nọ, anh thức

dậy và nghe thấy Vidar khóc, nên trèo xuống và buộc thằng bé phải giải thích nguyên nhân. Hóa ra thằng bé chưa đầy năm, sáu tuổi ấy tin chắc rằng những con quái vật đáng sợ vẫn chui vào nhà giữa đêm khuya. "Vậy tại sao em lại muốn ngủ giường dưới?" Teemu đã hỏi như thế.

"Để những con quái vật bắt em trước và anh kịp trốn đi!" Vidar thổn thức đáp.

Anh không cam lòng. Không thể nào.

Khi cái chết sượt qua chúng tôi, những người ở lại, con đường quay lại cuộc sống bình thường bỗng dài không thể tưởng tượng được. Sự đau buồn là con thú hoang lôi tuột chúng ta vào sâu trong bóng tối, đến nỗi chúng ta tin rằng mình sẽ không bao giờ có thể quay lại được nữa. Không bao giờ cười nữa. Chuyện đó gây đau đớn theo cách mà chúng ta sẽ không bao giờ biết liệu nó có thực sự biến đi hay ta chỉ quen với sự tồn tại của nó.

Ana ngồi cả đêm trên sàn nhà, bên ngoài phòng bệnh của Vidar, với Teemu và mẹ anh ngồi hai bên. Họ nắm tay con bé, trừ phi là ngược lại. Ba người yêu quý Vidax Rinnius nhiều đến mức họ sẵn sàng thế chỗ cậu không chút do dự. Một kết cục không tồi cho một con người. Có thể một ngày nào đó họ sẽ có thể nghĩ như vậy mà không tan nát cõi lòng.

Một chàng trai qua đời đêm đó. Và một ông già. Một người mẹ, người anh trai và cô bạn gái ngồi trong bệnh viện, một bà già quay về ngôi nhà sẽ không bao giờ mất đi cảm giác trống trải. Hai thanh niên đến từ Hed bị bỏ tù vì tội phóng hỏa, một trong hai sẽ không bao giờ đi đứng trở lại sau vụ tai nạn xe hơi trong rừng, nhưng một số người trong chúng tôi sẽ không bao giờ tin rằng sự trừng phạt như vậy là đã đủ.

Một số người trong chúng tôi sẽ nói rằng đó là một tai nạn. Số khác lại bảo đó là án mạng. Một số sẽ cho rằng lỗi hoàn toàn là do đám thanh niên, số khác lại thấy trách nhiệm thuộc về nhiều người hơn. Rằng đó là lỗi của nhiều người. Của chúng tôi.

Thật dễ để làm người ta thù ghét lẫn nhau. Vì lẽ đó mà tình yêu trở thành khó hiểu. Hận thù đơn giản đến nỗi nó luôn chiến thắng. Đó là một cuộc đấu không cân sức.

Spider, Woody và những thanh niên mặc áo khoác đen ngồi trong phòng chờ ở bệnh viện suốt gần hai mươi tư giờ. Vây quanh họ là đàn ông và phụ nữ, già có trẻ có, trong trang phục sơ mi trắng hoặc áo thun xanh lá cây. Mọi người nán lại rất lâu sau khi các bác sĩ xuất hiện với khuôn mặt rầu rĩ để bắt tay mọi người và gửi lời chia buồn, như thể Vidar sẽ không chết cho đến khi họ rời bệnh viện.

Không ai ở cả hai thị trấn biết phải nói gì. Đôi khi cách dễ hơn là để hành động lên tiếng. Khi những chiếc xe rời khỏi bệnh viện ở Hed, Teemu và mẹ của anh ngồi trên chiếc xe cuối cùng, vì vậy ban đầu họ không hiểu tại sao mọi người giảm tốc độ. Cho đến khi họ nhìn vào những cái cây.

Ai đó đã gạt tuyết khỏi các cành cây trơ trụi và buộc những dải vải mỏng lên đó suốt dọc con đường. Chẳng có gì to tát cả, chỉ là những dải vải bay phấp phới theo gió trong khu rừng. Nhưng cứ cách một cây buộc vải màu đỏ thì lại có một cây buộc vải màu xanh lá. Để các gia đình trong đoàn xe biết rằng Beartown không đau buồn một mình.

Khi Teemu và mẹ anh về đến nhà, có một người đang ngồi trên bậc thềm đợi họ.

– Kia có phải là Mira Andersson không? - Mẹ của Teemu thắc mắc.

Teemu ra khỏi xe mà không nói gì. Mira cũng không nói không rằng. Chị chỉ đứng dậy và cùng họ vào trong nhà, đi thẳng vào bếp, bắt đầu dọn dẹp và làm đồ ăn. Teemu đưa mẹ vào phòng ngủ và ngồi với bà cho đến khi những viên thuốc giúp bà chìm vào giấc ngủ.

Anh quay ra bếp. Mira đưa cho anh chiếc bàn chải mà không nói một lời. Anh rửa bát đĩa, chị lau khô.

49

Mỗi người một gậy.
Hai khung thành. Hai đội.

Cuộc sống là một điều kỳ lạ. Chúng ta dành thời gian để tìm cách quản lý những khía cạnh khác nhau của nó, nhưng chúng ta vẫn bị ảnh hưởng rất nhiều bởi những thứ xảy ra ngoài tầm kiểm soát. Chúng tôi sẽ không bao giờ quên năm nay, không phải là tồi tệ nhất cũng không phải là tốt nhất. Nó sẽ không bao giờ ngừng ảnh hưởng đến chúng tôi.

Một số người trong chúng tôi sẽ chuyển đi nơi khác, nhưng hầu như tất cả chúng tôi sẽ ở lại. Đây không phải là một nơi không phức tạp, nhưng khi trưởng thành, bạn nhận ra rằng chẳng có nơi nào không phức tạp. Chúa biết Beartown và Hed có nhiều khuyết điểm và thiếu sót, nhưng chúng thuộc về chúng tôi. Đây là góc của chúng tôi trong thế giới này.

Ana và Maya đang tập luyện trong nhà kho ở trại chó. Nhiều giờ đã trôi qua. Mọi thứ không tốt đẹp, mọi thứ sẽ không bao giờ ổn đối với cả hai đứa, nhưng chúng vẫn sẽ tìm ra cách thức dậy mỗi sáng. Khi Ana gục ngã và chỉ biết khóc lóc la hét, Maya đã ôm chặt người bạn thân nhất của mình và thì thầm vào tai con bé, "Những người sống sót, Ana. Những người sống sót. Chúng ta là những người sống sót."

Một buổi sáng sớm, khi mặt trời vừa ló dạng trên đường chân trời, Bobo nghe thấy tiếng gõ cửa. Đó là giữa mùa đông, gần cuối thời thơ ấu, và khi Bobo mở cửa, nó trông thấy Benji, Amat cùng Zacharias đang đứng bên ngoài. Bốn người đi xuống hồ mang theo gậy, bóng dẹt và chơi cùng nhau lần cuối. Như thể đó chỉ là một trò chơi và mọi thứ khác không quan trọng.

Mười năm sau, Amat sẽ là một cầu thủ chuyên nghiệp, chơi bóng tại những sân vận động to lớn. Zacharias cũng thi đấu chuyên nghiệp, nhưng là trước màn hình máy tính. Còn Bobo là một người cha.

Lúc bốn người bạn chơi bóng dưới hồ xong thì trời đã gần tối. Benji vẫy tay chào tạm biệt như thể chúng sẽ gặp lại nhau ngày mai.

Đội Hed và đội Beartown chạm trán nhau lần thứ hai trong một trận đấu vừa mang nhiều ý nghĩa vừa hoàn toàn vô nghĩa.

Trong bếp của một ngôi nhà trên khu Thượng, Maggan Lyt đang làm salad mì Ý và salad khoai tây. Chị đặt chúng vào những chiếc tô lớn rồi dùng màng phim thực phẩm bọc lại. Maggan không rõ mình là người tốt hay xấu, chị chỉ biết hầu hết mọi người đều cho rằng họ tốt, nhưng chị không bao giờ như vậy. Chị luôn xem mình trước hết là một chiến binh. Vì gia đình, vì những đứa con, và vì thị trấn của mình. Ngay cả khi thị trấn này không muốn dính dáng tới chị. Đôi khi người tốt làm điều xấu vì dụng ý tốt, và đôi khi điều ngược lại xảy ra.

Maggan mang theo món salad của mình và lái xe qua thị trấn, băng qua sân trượt băng. Chị dừng lại bên ngoài ngôi nhà của gia đình Rinnius và gõ cửa.

Nói gì thì nói, Maggan Lyt cũng là một người mẹ.

Tại sân băng, thời khắc khai cuộc sắp bắt đầu, tất cả các cầu thủ nên ở trong phòng thay đồ của đội họ, nhưng William Lyt vẫn đang đi xuôi hành lang theo hướng khác. Nó dừng lại trên ngưỡng cửa và đợi cho đến khi Amat và Bobo nhìn thấy.

– Có ai còn mấy cái đó không? - Nó khẽ hỏi.

Amat và Bobo trông có vẻ bối rối, nhưng một trong những cầu thủ lớn tuổi đã hiểu ý của William. Anh lấy một chiếc băng tang màu đen, tương tự như chiếc mà

các cầu thủ Beartown đã đeo trên cánh tay của họ, và đưa cho nó. William tròng cái băng qua ống tay áo, gật đầu.

– Tôi... Tôi rất tiếc vì sự mất mát của các bạn. Toàn thể đội bóng chúng tôi xin được chia buồn.

Các cầu thủ Beartown khẽ gật đầu. Ngày mai họ sẽ lại ghét nhau. Ngày mai.

Benji đứng bên ngoài sân băng rất lâu. Nó hút thuốc dưới bóng cây với hai bàn chân chôn sâu trong tuyết. Nó đã chơi khúc côn cầu trên băng cả đời, vì nhiều lý do khác nhau, vì nhiều người khác nhau. Có những thứ đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực hết mình, và chọn môn thể thao này cũng giống như chọn một loại nhạc cụ cổ điển, quá khó nếu chỉ là một sở thích. Không ai thức dậy vào một buổi sáng và tình cờ trở thành một nghệ sĩ vĩ cầm hay nghệ sĩ dương cầm đẳng cấp thế giới, điều tương tự cũng áp dụng cho những cầu thủ khúc côn cầu: nó đòi hỏi một sự say mê cả đời. Đó là thứ có thể hấp thu toàn bộ danh tính của một con người. Để đến cuối cùng, một thanh niên mười tám tuổi đứng chơ vơ bên ngoài một sân băng với suy nghĩ "Tôi có thể là ai, nếu không phải là như thế này?"

Benji không tham gia thi đấu. Thằng bé đã ở rất xa khi trận bóng bắt đầu.

Huấn luyện viên đội Hed đi tìm huấn luyện viên đội Beartown trong một hành lang. Elisabeth Zackell có vẻ ngạc nhiên khi thấy một thiếu niên mười bảy tuổi rụt rè đang đi phía sau David với túi đồ trên vai. David đã tập dượt cả một bài phát biểu trong đầu, một thứ gì đó nghe có vẻ trưởng thành, thấu hiểu và vừa vặn sau tất cả những chuyện khủng khiếp vừa qua. Nhưng đôi môi anh không chịu mở lời. Anh muốn trở nên nhạy cảm, hoặc ít nhất là tỏ ra nhạy cảm, nhưng đôi khi hành động dễ dàng hơn lời nói. Vì vậy, anh hất đầu về phía cậu bé mười bảy tuổi và nói:

– Đây là... thủ môn dự bị của chúng tôi. Tôi nghĩ cậu ấy có thể chơi rất tốt nếu có được một huấn luyện viên phù hợp và... chà... cậu ấy không có nhiều cơ hội thi đấu cùng chúng tôi. Vì vậy, nếu cô muốn...

– Hả? - Zackell hỏi mà không rời mắt khỏi cậu con trai mười bảy tuổi, người nhất quyết không rời mắt khỏi sàn nhà.

David hắng giọng.

– Tôi đã gọi cho hiệp hội. Căn cứ theo tình hình, họ sẵn sàng cho phép một cuộc chuyển nhượng.

Zackell nhướn mày.

– Anh đang trao cho tôi một thủ môn sao?

David gật đầu.

– Tất cả mọi người đều nói cô huấn luyện thủ môn rất tốt. Tôi nghĩ cô có thể biến cậu ấy thành một thủ môn tuyệt vời.

– Tên cậu là gì? - Zackell hỏi, nhưng cậu thủ môn dự bị chỉ lẩm nhẩm gì đó với cái sàn nhà.

David lúng túng bật ho.

– Mọi người trong đội gọi cậu ta là "Hột thị", vì cậu ta luôn lúng búng như thế.

Anh nói đúng. Hột thị sẽ trở thành một thủ môn cực giỏi, và sẽ không bao giờ nói lời nào thừa thãi. Vừa gặp là Zackell đã mến cậu ta ngay lập tức. Cậu ta đến từ Hed, nhưng sẽ chơi bóng cho đội Beartown trong gần hai mươi năm, không bao giờ rời đi, và một ngày kia sẽ trở thành một chú gấu điển hình hơn bất kỳ ai khác trong mắt người hâm mộ. Nhưng cậu sẽ không bao giờ khoác chiếc áo số 1, vì đó là số áo của Vidar. Thay vào đó cậu viết con số 1 lên mũ bảo hiểm của mình, và những thanh niên mặc áo đen sẽ luôn cổ vũ cậu cật lực vì điều đó.

David bắt tay cậu ta, và chàng trai mười bảy tuổi bước vào phòng thay đồ. David lúng túng đổi chân, trước khi thu hết can đảm để hỏi Zackell:

– Benji sao rồi?

Môi dưới của Zackell run rẩy, nhưng người đối diện gần như không thể nhận ra. Giọng nói chị chỉ bị rung đôi chút.

– Ổn. Tôi nghĩ cậu ấy sẽ… ổn.

Chị cũng sẽ cất đi chiếc áo có số 16 trên đó, trong tất cả các đội bóng của mình, chừng nào còn làm huấn luyện viên. David và Zackell nhìn vào mắt nhau. Chị nói:

– Hãy cho chúng tôi nếm mùi địa ngục trên sân băng tối nay.

David mỉm cười đáp:

– Hãy cho chúng tôi nếm mùi địa ngục!

Nó sẽ là một trận đấu địa ngục. Mọi người sẽ nói về nó trong nhiều năm.

Teemu đến trại chó một mình. Anh cầm theo một chiếc phong bì và trèo lên mái nhà để gặp Benji. Teemu ngập ngừng, rồi ngồi xuống cạnh thằng bé.

– Cậu sẽ tham dự trận đấu chứ? - Teemu thắc mắc.

Câu trả lời của Benji nghe không buồn bã mà khá vui vẻ:

– Không. Còn anh?

Teemu gật đầu. Anh sẽ không bao giờ ngừng xem khúc côn cầu. Một số người có thể nghĩ rằng môn thể thao này sẽ khiến anh nhớ đến em trai mình, nhưng trên thực tế, trong những khoảng thời gian dài của cuộc đời Teemu, đó sẽ là một trong số ít những nơi anh có thể chịu được khi nhớ về Vidar. Nơi nó không gây đau đớn.

– Cậu sắp đi xa phải không? - Cuối cùng anh hỏi.

Benji tỏ ra ngạc nhiên.

– Sao anh biết?

Đôi mắt của Teemu lấp lánh trong giây lát.

– Trông cậu giống như sắp làm điều mà tôi đã mong đợi Vidar sẽ làm, một ngày nào đó. Giống như cậu đang nghĩ đến việc ra đi.

Trông Teemu như thể chỉ cần một cơn gió nhẹ nhất cũng có thể làm anh vỡ vụn. Benji đưa cho anh một điếu thuốc.

– Anh muốn Vidar đi đâu?

Teemu phà khói qua mũi.

– Bất cứ nơi nào thằng bé có thể trở thành một cái gì đó... khá hơn. Cậu đang định làm gì?

Benji rít một hơi thuốc sâu.

– Tôi không biết. Tôi chỉ muốn biết mình là ai nếu không phải là vận động viên khúc côn cầu. Tôi không nghĩ mình có thể tìm được câu trả lời nếu ở lại đây.

Teemu gật đầu một cách nghiêm túc.

– Cậu là một vận động viên khúc côn cầu chân chính.

– Cảm ơn. - Benji nói.

Teemu mau chóng đứng dậy, như thể anh sợ cuộc nói chuyện có thể rẽ sang một hướng mà mình chưa chuẩn bị sẵn sàng. Anh thả chiếc phong bì vào lòng Benji.

– Spider và Woody đọc trên mạng về một cái "Quỹ cầu vồng" đang quyên góp tiền cho... cậu biết rồi đấy... những người bị bạo hành, bị bỏ tù và chịu đựng đủ thứ vớ vẩn tại nhiều quốc gia chỉ vì họ...

Anh im bặt. Benji nhìn chiếc phong bì và thì thào:

– Giống tôi?

Teemu quay mặt đi. Anh dập thuốc lá và ho húng hắng.

– Ừ thì... mọi người đã quyết định dành số tiền chúng tôi có trong ống mèo cho... điều đó. Thế nên họ muốn tôi trao nó cho cậu.

Benji nuốt khan.

– Hóa ra các anh muốn tôi trao số tiền này cho cái Quỹ cầu vồng đó vì tôi là một trong số bọn họ?

Teemu đã bắt đầu leo xuống thang, nhưng anh dừng lại giữa chừng và nhìn vào mắt Benji.

– Không. Chúng tôi muốn cậu trao tiền cho họ vì cậu là một người trong số chúng tôi.

Ramona đi tới đi lui bên trong quán Da Gấu, uống bữa trưa của bà và chỉ đạo những người thợ bằng những câu chửi đầy màu sắc. Peter Andersson bước vào và lại trông giống như cậu bé trước đây, mỗi lần đưa người cha say khướt về nhà.

– Mọi việc thế nào rồi? - Anh hỏi, mắt nhìn quanh công trình cải tạo.

Ramona nhún vai.

– Sau đám cháy nó thơm hơn so với trước kia.

Peter gượng cười. Bà cũng vậy. Họ chưa sẵn sàng để cười thành tiếng, nhưng ít nhất đã bắt đầu đi đúng hướng. Peter hít một hơi thật sâu đến nỗi đồng tử của anh chao đảo trước khi nói tiếp:

– Cái này dành cho bà. Với tư cách thành viên ban lãnh đạo của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown.

Ramona nhìn vào tờ giấy anh đặt trên quầy bar mà không nói gì. Bà lờ mờ đoán được nó là cái gì, vì vậy bà từ chối cầm nó lên.

– Có cả một lũ ngu khoác áo com lê đang ngồi trong ban lãnh đạo, hãy đưa cho một trong số bọn họ!

Peter lắc đầu.

– Tôi trao nó cho bà. Bởi vì bà là người duy nhất trong ban lãnh đạo mà tôi tin tưởng.

Ramona vỗ nhẹ vào má anh. Cửa quán mở ra, Peter quay lại và thấy Teemu đứng đó. Hai người đàn ông theo bản năng giơ lòng bàn tay về phía nhau, như thể cho thấy rằng cả hai đều không muốn gây sự.

– Tôi có thể... quay lại sau. - Teemu đề nghị.

– Không, không, tôi phải đi rồi! - Peter nhấn mạnh.

Ramona khịt mũi với cả hai.

– Thôi nào, cả hai cậu. Ngồi xuống làm ly bia đi. Quán đãi.

Peter hắng giọng.

– Tôi xin cốc cà phê.

Teemu treo áo khoác lên và nói:

– Tôi cũng vậy.

Peter giơ cái cốc lên, vờ như đang chúc mừng. Teemu cũng làm theo.

– Thật tình! Đàn ông các người! - Ramona cáu kỉnh lẩm bẩm.

Peter nhìn xuống quầy bar khi anh nói:

– Tôi không biết nếu điều này làm cậu cảm thấy khá hơn hay tệ hơn, nhưng tôi nghĩ Vidar đáng lẽ đã có thể tiến xa với tư cách là một cầu thủ khúc côn cầu. Tiến rất xa. Cậu ấy thực sự rất giỏi.

– Với tư cách một người em trai thì nó còn hơn cả thế. - Teemu nói.

Rồi anh mỉm cười. Ramona cũng vậy. Peter hắng giọng.

– Đó là một mất mát khủng khiếp...

Teemu xoay cốc cà phê của mình, quan sát những gợn sóng nhỏ trên bề mặt.

– Vợ chồng anh mất đứa con đầu lòng phải không?

Peter hít một hơi thật sâu và nhắm mắt lại.

– Đúng. Isak.

– Hai người có vượt qua chuyện đó chưa?

– Chưa.

Teemu xoay cốc của mình, một vòng, một vòng nữa.

– Vậy làm thế quái nào mà nhà anh sống tiếp được?

– Chiến đấu mạnh mẽ hơn. - Peter nói khẽ.

Teemu nâng cốc của mình trong một cử chỉ chúc mừng khác. Peter do dự một lúc trước khi rốt cuộc cũng nói:

– Tôi biết các cậu luôn coi tôi là kẻ thù của Bè Lũ. Có lẽ các cậu đúng. Tôi không tin bạo lực có chỗ trong thể thao. Nhưng tôi... hừm... Tôi muốn các cậu biết rằng

tôi hiểu không phải mọi thứ trong cuộc sống đều đơn giản. Tôi biết đó cũng là câu lạc bộ của các cậu. Tôi xin lỗi vì những lúc tôi đã... đi quá xa.

Móng tay của Teemu buồn bã gõ vào chiếc cốc sứ.

– Chính trị và khúc côn cầu, Peter. Hai thứ đó không bao giờ được ở bất cứ chỗ nào gần nhau.

Peter hít một hơi thật sâu qua lỗ mũi.

– Tôi không rõ chuyện này có ích gì cho cậu không, nhưng... Richard Theo đã gài tôi. Để giành lấy quyền lực, hắn ta đã làm cho những người như cậu và tôi đối đầu với nhau. Và những người như hắn không chỉ muốn chiếm quyền kiểm soát câu lạc bộ, bọn họ muốn kiểm soát cả thị trấn này.

Teemu trầm ngâm gãi gãi mái tóc cắt sát.

– Nếu họ muốn bắt chúng tôi, họ sẽ phải đến đây mà thử.

Peter gật đầu. Anh vẫn không rõ mình sợ ai hơn: những cổ động viên quá khích có hình xăm, hay những người mặc com lê thắt cà vạt. Anh đứng dậy và cảm ơn Ramona vì cốc cà phê. Bà đang cầm tờ giấy, nhưng chờ cho đến khi anh ra khỏi cửa mới đọc nó.

Đó là lá thư từ nhiệm của Peter. Anh không còn là giám đốc kỹ thuật của câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Beartown nữa. Anh không còn làm bất cứ công việc gì ở đó nữa.

Ramona đẩy lá thư qua bàn. Teemu đọc nó, trước khi uống một ngụm cà phê và thốt lên:

– Peter là một tên khốn. Nhưng anh ta đã cứu câu lạc bộ này. Chúng ta sẽ không quên điều đó.

– Không có thằng khốn nào trên trái đất này không có người yêu quý mình. - Ramona đáp.

Bà nâng ly, Teemu giơ cao chiếc cốc, và họ im lặng uống mừng. Sau đó anh đi xem bóng. Tối đó anh ăn salad mì Ý và salad khoai tây cùng mẹ.

Richard Theo làm việc một mình trong văn phòng của y ở tòa thị chính. Bên ngoài, những lá cờ đang được treo rủ. Có thể y quan tâm, có thể không. Có thể y hối hận về những việc mình đã làm, có thể y chỉ tự nhủ rằng rốt cuộc mình sẽ làm nhiều điều tốt hơn là điều xấu trong cuộc đời này. Bởi vì Richard Theo tin chắc rằng chỉ những người có quyền lực mới có thể tác động đến chính trị, vì vậy có ý tốt thôi chưa đủ, bạn phải giành chiến thắng trước.

Trong cuộc bầu cử thành phố tiếp theo, y sẽ hứa đầu tư vào việc đảm bảo an toàn cháy nổ tốt hơn cho các tòa nhà có bề dày lịch sử ở trung tâm Beartown, xung quanh quán Da Gấu. Y cũng sẽ hứa giảm tốc độ giới hạn trên con đường nối Beartown với Hed, để những tai nạn xe hơi thương tâm như vừa qua sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Y sẽ tập trung vào luật pháp và an ninh trật tự, hứa hẹn nhiều việc làm hơn và dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn. Y sẽ được biết đến với tư cách là chính trị gia đã xây dựng trường mẫu giáo trong sân băng, cũng như đã cứu cả câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown lẫn công ăn việc làm tại nhà máy. Thậm chí có lẽ y còn cứu cả bệnh viện Hed.

Tất nhiên, một ngày nào đó, người dân trong thị trấn này sẽ nhận ra rằng những người chủ mới không hề có ý định duy trì nhà máy ở đây mãi. Họ sẽ chuyển nó đến nơi nào đó có giá thuê đất rẻ hơn và nhân công thấp hơn, ngay khi điều đó trở thành một lựa chọn mang lại nhiều lợi nhuận hơn. Chẳng quan trọng đối với Richard Theo. Bởi lẽ trước cuộc bầu cử tiếp theo, các tài liệu sẽ bị rò rỉ cho tờ báo địa phương, mách họ các chính trị gia hàng đầu của thị trấn đã sử dụng sai mục đích tiền nộp thuế ra sao trong nhiều năm, các khoản đóng góp và cho vay ẩn làm thế nào rơi vào túi của những "con mèo mập" trong ban lãnh đạo câu lạc bộ khúc côn cầu, và bằng cách nào "các khoản đầu tư bất hợp pháp" được thông qua để xây dựng một khách sạn kiêm trung tâm hội nghị liên quan đến việc thị trấn đăng cai tổ chức giải vô địch trượt tuyết thế giới. Ngay sau đó, một quả bom bê bối sẽ nổ khi "những chính trị gia địa phương có sức ảnh hưởng" bị mua chuộc bởi "những doanh nhân giàu có".

Bất chấp việc nữ chính trị gia đang lãnh đạo đảng lớn nhất chưa từng dính líu đến bê bối, bà vẫn sẽ buộc phải dành toàn bộ chiến dịch tranh cử để trả lời các chất vấn về tham nhũng. Cả chồng và anh trai bà đều làm việc tại một trong những doanh nghiệp bị dính bê bối hối lộ. Sau này họ được chứng minh là vô tội, nhưng

điều đó thật vô nghĩa, bởi khi từ "tham nhũng" và tên của nữ chính trị gia được nhắc đến trên cùng một tiêu đề báo chí đủ nhiều lần, hầu hết mọi người đều có chung một suy nghĩ: "Chắc bà ta cũng tham nhũng đầm đìa. Bà ta cũng y như những người khác."

Ở phía bên kia chiến tuyến là Richard Theo, và khi đó y không cần phải hoàn hảo, chỉ cần khác biệt là đủ. Vì vậy, y sẽ giành chiến thắng trong cuộc bầu cử tiếp theo, bởi vì đó là điều mà những người như y làm được. Nhưng lần bầu cử sau nữa thì y sẽ thất bại, bởi vì những kẻ như y cũng vậy.

Hôm nay Richard Theo rời tòa thị chính sớm hơn thường lệ một chút. Y sẽ lái xe cả một quãng đường dài tối nay để đến nhà anh trai ở thủ đô. Cháu trai của y sẽ tròn sáu tuổi vào ngày mai, và từ khi thằng bé hãy còn là một đứa trẻ sơ sinh, Richard đã gọi điện thoại hàng đêm để đọc truyện trước khi đi ngủ cho nó nghe. Những câu chuyện hầu như luôn xoay quanh chủ đề động vật, bởi vì cả Richard và thằng bé đều yêu động vật.

Ngày mai, vào sinh nhật của thằng bé, họ sẽ đi sở thú. em gấu và bò. Có thể cả cò và ruồi.

Mira Andersson và đồng nghiệp của chị đang ở trong văn phòng mới của họ. Nó chật chội và bề bộn với nhiều chiếc hộp, hai người cũng rất căng thẳng và mệt mỏi. Họ đã xoay xở để mang theo một vài khách hàng lớn, nhưng lại gặp khó khăn hơn nhiều trong việc tuyển dụng những cộng sự giỏi. Không ai sẵn sàng nắm lấy cơ hội làm việc ở một hãng luật mới toanh, nhất là ở vùng này của đất nước.

Vì vậy, khi có tiếng gõ cửa, người đồng nghiệp thầm mong rằng một trong số những luật sư mà cô từng phỏng vấn sẽ xuất hiện để nói rằng mình đã đổi ý. Cô vui vẻ mở toang cánh cửa. Nhưng đứng bên ngoài là chồng của Mira.

– Peter? Anh đến đây làm gì? - Mira kêu lên từ trong văn phòng.

Peter nuốt nước bọt và chà lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi vào quần jean. Anh đang mặc một chiếc áo sơ mi trắng và thắt cà vạt.

– Anh… điều này có thể nghe hơi ngu ngốc, nhưng anh đã đọc trên mạng… và thấy… ngày nay nhiều doanh nghiệp có "phòng nhân sự". Quản lý nhân sự. Đó là… phòng ban lo việc tuyển dụng, huấn luyện kỹ năng và chăm sóc nhân viên. Anh….

Lưỡi anh dính vào vòm miệng. Cô gái đồng nghiệp của Mira cố gắng không cười, nhưng bất thành. Dù vậy cô vẫn lấy cho anh một cốc nước. Mira nán lại và thì thầm:

– Cưng à, anh đang muốn nói gì vậy?

Peter trấn tĩnh lại.

– Anh nghĩ mình có thể giỏi về khoản "nhân sự" đó. Nó giống như xây dựng một đội. Gắn kết một câu lạc bộ. Anh biết mình không có kinh nghiệm hoàn toàn phù hợp với doanh nghiệp của bọn em nhưng anh có… những kinh nghiệm khác.

Đồng nghiệp của Mira đưa tay gãi đầu.

– Xin lỗi anh, nhưng em không hiểu. Anh đang làm gì ở đây? Không phải lúc này Beartown đang thi đấu hay sao?

Peter lại chà tay vào quần jean. Anh nhìn thẳng vào mắt Mira, và thú nhận:

– Anh đã từ chức. Anh đến đây để tìm việc làm.

Mira nhìn anh thật lâu. Chị chớp chớp mắt. Khoanh tay lại, chị nói khẽ:

– Tại sao anh lại muốn làm việc ở đây?

Anh đứng thẳng người lại.

– Bởi vì anh muốn mình có nhiều hơn một cuộc hôn nhân. Anh muốn mình giúp nhau trở thành những người tốt hơn.

Khi hai đội bóng một đỏ và một xanh cuối cùng cũng trượt băng ra sân để thi đấu vào tối hôm đó, có những người vắng mặt, cả trên băng và trên khán đài - những người mà tất cả luôn coi là hiển nhiên. Nhưng những người khác đều ở đó, từ hai thị trấn với hàng nghìn câu chuyện khác nhau. Mặc dù vậy, sân băng Beartown hoàn toàn im ắng. Các khán đài ngồi đã cháy vé nhưng không ai trò chuyện, không ai vỗ tay hay reo hò. Ở một trong những khán đài đứng là một đám đông những

người mặc đồ màu xanh lá cây, và ở giữa họ là một nhóm đàn ông mặc áo khoác đen đứng bất động. Họ không hát hò. Như thể họ muốn nhưng không thể huy động được sức lực, phổi của họ trống rỗng, giọng hát của họ không còn. Thế rồi, một điệu hát đột nhiên vang lên từ trên đỉnh khán đài. Điệu hát của họ.

– Chúng ta là những con gấu! Chúng ta là những con gấu! Chúng ta là những con gấu!

Nó vang lên từ phía đầu kia của sân băng, từ khu khán đài đứng. Những cổ động viên áo đỏ đang cất vang tiếng hát. Mọi cổ động viên đội Hed đều lớn lên với lòng căm thù dành cho đội Beartown, và ngày mai họ sẽ trở lại như vậy. Họ sẽ không ngừng tranh đấu, thế giới sẽ không thay đổi, mọi thứ sẽ tiếp diễn như thường lệ.

Nhưng hôm nay, một lần duy nhất, họ buồn bã ngân nga điệu hát của đối thủ như một cách thể hiện sự tôn trọng:

– NHỮNG CON GẤU ĐẾN TỪ BEARTOWN!

Đó là một dấu hiệu ngắn gọn duy nhất của sự tôn trọng. Chỉ là những ngôn từ. Sân băng trở nên tĩnh lặng hơn bao giờ hết sau đó, và rồi có cảm giác như thể nó sẽ không bao giờ yên lặng trở lại nữa. Thoạt đầu bạn không nghe thấy gì, nhưng rồi bạn không thể nghe được gì ngoài sự bùng nổ của niềm tự hào và yêu thương khi cả một thị trấn muốn nói với mọi người rằng nó vẫn ở đây, rằng nó vẫn đứng vững, rằng Beartown vẫn chống lại tất cả. Một khi những người trên khán đài màu xanh lá cây điểm xuyết những chiếc áo khoác đen mở miệng, họ hát to đến mức trên thiên đường cũng có thể nghe thấy. Để chàng trai ấy biết họ nhớ cậu như thế nào.

Và rồi chúng tôi làm điều mình luôn làm ở đây. Chúng tôi chơi khúc côn cầu.

Mira đưa Maya ra ga xe lửa. Chị đứng chờ ở cửa trong lúc cô con gái bước lên các bậc thang, đưa mắt nhìn dọc theo sân ga và tìm thấy điều mình đang tìm. Một người đang ngồi trên một băng ghế.

– Benji... - Maya khẽ gọi từ xa, như thể không muốn làm kinh động một con thú.

Benji ngạc nhiên ngẩng lên.

– Em làm gì ở đây?

– Tìm anh. - Maya đáp.

– Sao em biết anh đang ở đây?

– Các chị của anh cho em biết.

Benji mỉm cười.

– Họ đúng là không đáng tin cậy, những bà chị của anh.

Maya bật cười.

– Không đáng tin cậy đến chết đi được!!!

Ống tay áo khoác của con bé bị rút lên cao. Năm vừa qua nó đã lớn bổng lên trong khi chiếc áo khoác không nhận ra. Hai hình xăm mới lộ rõ nơi cẳng tay con bé. Một cây đàn guitar, và một khẩu súng trường.

Benji gật gù:

– Đẹp đó.

– Cảm ơn. Anh định đi đâu vậy?

Benji cân nhắc câu trả lời một lúc lâu.

– Anh cũng không biết nữa. Chỉ là... một nơi nào khác...

Maya gật đầu. Nó đưa cho Benji tờ giấy có nhiều dòng chữ viết tay.

– Em đã được nhận vào trường nhạc. Em sẽ dọn đi vào tháng Một. Không biết anh có quay về trước lúc đó hay không, nên em... em chỉ muốn đưa anh cái này.

Trong lúc Benji xem tờ giấy, Maya đã quay gót đi về phía chiếc xe hơi của mẹ. Lúc đọc xong, Benji gọi với theo con bé:

– MAYA!

– VÂNG!

– ĐỪNG ĐỂ LŨ KHỐN THẤY EM KHÓC!

Con bé cười với đôi mắt ngấn lệ.

– KHÔNG ĐÂU, BENJI! KHÔNG BAO GIỜ!

Có lẽ hai đứa sẽ không bao giờ gặp lại nhau, nhưng Maya đã viết tất cả những điều lớn lao nhất nó cảm nhận được về Benji trong tờ giấy đó:

Chúc cậu can đảm,

Nhiệt huyết dâng tràn

Trái tim vồn vã

Cảm xúc trào sôi

Tình yêu ngoại hạng

Phiêu lưu chất chơi

Lối thoát vào đời

Cho người như cậu

Kết thúc có hậu

Mặt trời sẽ ló dạng trên thị trấn chúng tôi vào ngày mai. Thật khó tin.

Một cô gái tên Ana sẽ đào sâu vào bản thân và tìm thấy sức mạnh để sống tiếp. Bởi vì những người giống nó luôn như vậy, bằng cách này hay cách khác. Trong vài tháng nữa, ở một thành phố lớn cách xa nơi này nhiều dặm, lần đầu tiên trong đời Ana sẽ thi đấu thể thao. Jeanette sẽ hôn lên trán con bé trong phòng thay đồ, Maya đứng bên cạnh và đập hai nắm đấm vào găng tay của Ana, thì thầm động viên: "Yêu cậu lắm, đồ ngốc!" Ana sẽ cười buồn và trả lời: "Tớ cũng yêu cậu, đồ nhàm chán." Ana cũng có hình xăm giống Maya trên hai cánh tay: một cây đàn guitar và một

khẩu súng trường. Bố của Ana đứng chờ bên ngoài phòng thay đồ. Ông vẫn đang cố gắng.

Khi Ana bước lên võ đài để thi đấu với đối thủ của mình, một phần khán giả đứng dậy, như thể được ra lệnh. Họ không hét lên bất cứ điều gì, nhưng họ mặc áo khoác đen, và từng người trong số họ mau chóng đặt tay lên tim khi con bé nhìn vào họ.

– Họ là ai vậy? - Trọng tài ngạc nhiên hỏi.

Ana chớp chớp mắt và nhìn lên trần nhà. Hình dung bầu trời phía trên cao.

– Đó là anh chị em của tôi. Họ sẽ đứng lên nếu tôi đứng lên.

Khi trận đấu bắt đầu, Ana chỉ có một đối thủ trên võ đài. Nó có đối mặt với cả trăm người cũng không sao. Họ không có cơ hội nào.

Và mặt trời ló dạng. Ngày mai, một lần nữa.

Một người con đến từ khu Hạ tên là Amat, người mà mọi người cho rằng quá nhỏ và yếu để có thể thực sự chơi giỏi khúc côn cầu, sẽ đi một mạch sang tận NHL. Amat trở thành một vận động viên chuyên nghiệp trên băng, trong khi cậu bạn hàng xóm thời thơ ấu là Zacharias trở thành một vận động viên chuyên nghiệp trước màn hình máy tính. Một số cô gái và chàng trai lớn lên bên cạnh hai đứa sẽ chọn sai con đường, vài người qua đời quá sớm, nhưng số khác tìm được một cách sống của riêng mình. Sống cuộc đời lớn lao và đáng tự hào. Không ai trong số họ quên xuất thân của mình.

Một người cha tên Ủn tiếp tục sửa xe trong xưởng, chiến đấu vì những đứa con của mình, ngày này qua ngày khác. Họ đến thăm mộ của Ann-Katrin mỗi sáng. Cậu con trai cả Bobo, người có thể kéo rìu ra khỏi mui xe nhưng vẫn không thể trượt băng giỏi, dần trở thành bạn tốt của một huấn luyện viên khúc côn cầu, người xoay xở rất tệ với các cảm xúc. Zackell cho cậu ta làm trợ lý huấn luyện viên. Cậu ta thực sự giỏi trong công việc đó.

Ramona khôi phục quán rượu của mình. Khi nó khai trương trở lại, mọi người dân ở Beartown và kha khá tên khốn ở Hed cùng nhau xếp hàng nhiều giờ để vào mua một ly bia rồi bỏ tiền lẻ vào một phong bì có chữ "Ống Mèo" trên đó. Huấn

luyện viên khúc côn cầu của Beartown sẽ ăn khoai tây miễn phí trong suốt năm tới. Nhưng dù sao thì chị cũng phải trả tiền bia, đây không phải là một quán rượu từ thiện, bạn biết đấy.

Năm bà dì ngồi trong một góc. Bốn ông chú ngồi tại quầy bar. Chuyện đó không phải lúc nào cũng dễ dàng. Nhưng nếu bạn nói như vậy với họ, họ sẽ đáp rằng khó là phải.

Alicia, cô bé bốn tuổi rưỡi, sẽ bước sang tuổi thứ năm. Nó đến sân trượt băng mỗi ngày, nhưng thỉnh thoảng vẫn sẽ đứng trong khu vườn của một ông già để đánh bóng vào bức tường cạnh cái sân nhà ông, và một ngày nào đó nó sẽ trở thành người giỏi nhất.

Khi mùa xuân đến, ba người đàn ông trưởng thành gặp nhau vào một buổi chiều Chủ nhật ở bãi đậu xe phía bên ngoài siêu thị. Peter, Đuôi Tôm và Ủn. Bây giờ họ đã ít tóc hơn một chút và bụng phệ hơn một chút so với lần cuối cùng họ chơi cùng nhau, hai mươi năm trước, nhưng họ vẫn mang theo gậy khúc côn cầu và một trái bóng tennis. Vợ con của họ vác một khung thành, cười vang và hét những lời thách thức với những người cha đang vác khung thành còn lại. Sau đó, các gia đình chơi bóng như thể những chuyện khác không có gì quan trọng.

Bởi vì đây là một trò chơi đơn giản, nếu bạn loại bỏ tất cả những thứ nhảm nhí xung quanh nó và chỉ giữ lại những lý do khiến chúng tôi yêu thích nó ngay từ đầu.

Mỗi người một gậy. Hai khung thành. Hai đội.

Chúng tôi đấu với các bạn.

Lời cảm ơn

Đầu tiên và quan trọng nhất: Vợ tôi và các con của chúng tôi, những người đã chịu đựng việc tôi có ngưỡng căng thẳng thấp nhất thế giới và trong đầu đầy những vũ trụ tưởng tượng, những cuộc phiêu lưu vĩ đại nhất của tôi. Bố mẹ tôi và bố vợ tôi, những người luôn giúp đỡ. Những người bạn thân nhất của tôi, những người không bao giờ cách xa hơn một cuộc điện thoại và một ly bia.

Tất nhiên, tôi cũng mang ơn nhiều người khác vì đã giúp tôi kể câu chuyện này. Trên hết, tôi muốn cảm ơn tất cả các bạn, những người vì nhiều lý do khác nhau đã yêu cầu không ghi tên ở đây, nhưng đã rất hào phóng trao cho tôi thời gian và kinh nghiệm sống của các bạn qua hết cuộc trò chuyện này đến cuộc trò chuyện khác về bạo lực, bản dạng, giới và... cuộc sống. Cảm ơn vì đã cho tôi vào thế giới của các bạn.

Cũng giống như khi viết Beartown, tôi muốn gửi lời cảm ơn tới tất cả các cầu thủ khúc côn cầu, người quản lý, trọng tài và phụ huynh, những người đã chịu đựng mọi câu hỏi ngớ ngẩn của tôi. Lời cảm ơn tương tự cũng xin được dành cho các luật sư, giám đốc kỹ thuật, nhà báo và chính trị gia, những người đã dành cho tôi sự kiên nhẫn vô bờ trong các email và cuộc điện thoại.

Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới những người sau đây: đồng nghiệp cùng văn phòng của tôi Niklas Natt och Dag, người đại diện Tor Jonasson, biên tập viên John Häggblom, trợ lý biên tập Vanja Vinter và Marcus Leifby, những người đã đọc, ngẫm nghĩ và cảm nhận, chỉnh sửa và tranh luận với tôi đến cùng. Không có các bạn, không có cuốn sách này.

Tôi cũng xin cảm ơn: tất cả mọi người tại Đại lý tác quyền Salomonsson, đặc biệt là Marie Gyllenhammar, người đã giúp tôi neo giữ cố định toàn bộ cuộc sống, thực tại và mọi thứ với nhau trong một năm hỗn loạn, kỳ lạ vừa qua. Mọi người tại Atria Books/Simon & Schuster ở Mỹ và Canada, những người đã rất tin tưởng vào các câu chuyện của tôi, đặc biệt là Peter Borland, Judith Curr và Ariele Stewart. (*Google dịch đấy, Ariele, tôi không làm việc cho cô!*) Mọi người tại Fischer bên Đức, đặc biệt là Susanne Halbleib. Mọi người tại nhà xuất bản Forum, đặc biệt là Sara Lindegren và Adam Dahlin, những người đã quản lý ấn phẩm này bất chấp tính khí nóng nảy của tôi. Mọi người tại Piratförlaget, đặc biệt là Sofia Brattselius Thunfors

và Cherie Fusser, những người đã xuất bản *Beartown* và nếu không có sự hỗ trợ ban đầu của họ thì tác phẩm này sẽ không bao giờ thành hình. Tobias Stark, sử gia và nhà nghiên cứu, người đã là một đối tác trò chuyện tuyệt vời. Nabila Abdul Fattah, kẻ ngốc/thiên tài, người luôn dạy tôi nhiều điều về thực tế của người khác. Attila Terek, vì kỹ năng độc đáo về... hít thở sâu và... bùng cháy. Johan Forsberg, người luôn suy nghĩ, cảm nhận và chơi bằng cả trái tim. Christoffer Carlsson và Ida Andersson Nilsson, những người đã giúp tôi viết về Vidar. Anders Dalenius, người đã ăn thịt bò sống với tôi và nói với tôi về săn bắn và tình yêu. Isabel Boltenstern và Jonatan Lindquist, những người thực sự vô giá khi tôi chuẩn bị bắt đầu toàn bộ dự án này, tôi sẽ không bao giờ quên điều đó. Nils Olsson, người đã dành rất nhiều tình cảm cho bìa sách của tôi. Erik Thunfors, người đã thiết kế logo của câu lạc bộ khúc côn cầu Beartown. Jens Runnberg, người đã dành thời gian trả lời tất cả các câu hỏi lộn xộn của tôi về thể thao, truyền thông và chính trị. Isobel Hadley-Kamptz, người với cuốn sách *Om sport och våld* (Thể thao và Bạo lực) đã mang lại cho tôi niềm vui lớn. Sofia B. Karlsson, bởi vì bạn rất thông minh và bạn không bao giờ lùi bước trước một cuộc tranh cãi. Petter Carnbro, người đã dạy tôi những điều về khúc côn cầu mà tôi không nhận ra là mình cần phải biết. Markus Odén và tất cả những người đến từ câu lạc bộ khúc côn cầu trên băng Väsby, những người cùng với Emelie Kellnberger và thư viện Upplands Väsby đã mời tôi đến câu lạc bộ để đọc tác phẩm *Beartown*: điều đó có ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Erika Holst, John Lind, Andreas Haara, Ulf Engman và Fredrik Glader, tất cả đều trò chuyện với tôi về khúc côn cầu theo cách đã trở thành một phần quan trọng trong những cuốn sách này, ngay cả ở những chỗ mà bạn có thể không chú ý. Robert Pettersson, người có quan điểm và sự phân tích mà tôi thực sự đánh giá cao, đặc biệt khi chúng tôi bất đồng ý kiến. Pelle Silveby, Bengt Karlsson và Christina Thulin, những người giữ tài liệu ngăn nắp. Isak và Rasmus từ Monkeysports, người đã dạy tôi rất nhiều về thiết bị chơi khúc côn cầu. Lina "Lynx" Eklund và Pancrase Gym, người đã khiến tôi hiểu được tình yêu võ thuật. Johan Zillén, bởi vì bạn không hoàn toàn ngu ngốc.

Trên hết: xin cảm ơn phong trào thể thao Thụy Điển đã cho tôi cơ hội tìm được một ngôi nhà trong nhiều năm của cuộc đời mình, khi tôi thực sự cần một môi trường, và điều đó đã cứu tôi theo nhiều cách.

BEARTOWN 2
CHÚNG TÔI ĐẤU VỚI CÁC BẠN

FREDRIK BACKMAN

Người dịch: Hoàng Anh

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc PHAN THỊ THU HÀ
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập NGUYỄN THÀNH NAM
Phụ trách bản thảo: HOÀNG ANH HÀO
Biên tập và sửa bản in: NGUYỄN THỊ MINH TRANG
Thiết kế bìa: ĐINH NGỌC DUY
Trình bày: VŨ THỊ PHƯỢNG

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

In 1.000 cuốn, khổ 13x20cm, tại Xí nghiệp In, Văn phòng phẩm, bao bì Fahasa. Lô B26/II-B27/II đường số 5 Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP. HCM. Số đăng ký KHXB: 4257-2024/CXBIPH/11-177/Tre. Số QĐXB: 1132/QĐA-NXBT ký ngày 07 tháng 11 năm 2024. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2024. ISBN: 978-604-1-26364-2.